



Eldest - Đại ca

Christopher Paolini

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Tóm tắt phần I Eragon - Cậu bé cười rồ](#)

[Tai ương đồn dập](#)

[Hội đồng Tiên bối](#)

[Bảng hữu chân thành](#)

[Roran](#)

[Thợ săn bị săn đuổi](#)

[Lời hứa của Saphira](#)

[Lễ tang](#)

[Tuyên thệ](#)

[Một pháp sư, một con rắn và một bức mật thư](#)

[Món quà của vua lùn Hrothgar](#)

[Búa và kìm kẹp](#)

[Phục thù](#)

[Az Sweldn Rak Anhuin - Nước mắt nàng Anhuin](#)

[Ngôi đền Celbedeil](#)

[Kim cương trong đêm tối](#)

[Dưới bầu trời u ám](#)

[Đụng độ sinh vật lạ](#)

[Bệnh bùng sông nước](#)

[Arya Svit-Kona - Công nương Arya](#)

[Trạm Ceris](#)

[Vết thương quá khứ](#)

[Vết thương hiện tại](#)

[Rõ mặt kẻ thù](#)

[Mũi tên bắn trúng tim](#)

[Lễ cầu đảo](#)

[Thành phố rừng thông](#)

[Nữ hoàng Islanzadí](#)
[Hiện ra từ quá khứ](#)
[Lời phán quyết](#)
[Hưởng ứng lời kêu gọi](#)
[Di tản](#)
[Trên bờ vực Tel'naeír](#)
[Đời sống bí ẩn của loài kiến](#)
[Dưới bóng cây Menoa](#)
[Những mối đối nghịch ngấm ngầm](#)
[Gợi ý từ sợi chỉ](#)
[Elva](#)
[Cuồng phong](#)
[Chiến đấu vì lý do gì?](#)
[Đóa hoa đen rực rỡ](#)
[Đóa hoa đen rực rỡ \(tt\)](#)
[Bản chất của tội ác](#)
[Quyển 2 - Chân dung hoàn hảo](#)
[Quên lãng](#)
[Thị trấn Narda](#)
[Búa lại vung lên](#)
[Bước đầu thận trọng](#)
[Trứng tan thành - tổ tơi tả](#)
[Quà tặng của rồng](#)
[Dưới bầu trời đầy sao](#)
[Ghé bờ](#)
[Thành Teirm](#)
[Joed chân dài](#)
[Một đồng minh bất ngờ](#)
[Chạy trốn](#)
[Trò trẻ](#)
[Linh cảm chiến tranh](#)
[Hồng kiếm - Bạch kiếm tranh hùng](#)

[Những hình ảnh xa gần](#)

[Tặng vật](#)

[Cuống họng của đại dương](#)

[Chạy đua với Mắt-lợn-lòi](#)

[Bay tới thủ đô Aberon](#)

[Cánh-đồng-cháy](#)

[Mây mù của chiến tranh](#)

[Nar Garzhvog.](#)

[Linh dược của phù thủy](#)

[Giông tố nổi lên](#)

[Hội tụ](#)

[Đại ca](#)

[Cửa thừa kế](#)

[Đoàn tụ](#)

[Phát âm](#)

[The ancient Language: Ngôn ngữ cổ](#)

[The dwarf Language :Ngôn ngữ người lùn](#)

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Tóm tắt phần I Eragon - Cậu bé cười rồ



Eragon, cậu bé nông dân mười lăm tuổi, bàng hoàng khi phát hiện một hòn đá xanh ngời sáng trong rặng núi Spine. Eragon đem hòn đá về trang trại của người cậu ruột, nơi nó sống từ tấm bé cùng cậu Garrow, vợ Marian và con trai của ông bà là Roran. Không ai biết cha của Eragon là ai, mẹ nó là Serena bỏ con lại cho anh và chị dâu ngay sau khi sinh và ra đi biệt tích.

Khi hòn đá rạn nứt và một rồng con xuất hiện, Eragon chạm tay vào con rồng nhỏ, một dấu hiệu màu bạc bỗng hiện trên bàn tay nó, đồng thời cậu bé cũng phát hiện một mối giao cảm tâm linh kì lạ giữa nó và con rồng. Hiện tượng đó làm Eragon trở thành một trong những kỵ sĩ rồng trong truyền thuyết.

Các kỵ sĩ rồng được thành lập từ nhiều ngàn năm trước, ngay sau cuộc chiến lớn giữa loài rồng và các thần tiên, hầu để tránh mọi khổ đau gây ra bởi những hành động thù địch giữa hai loài. Các kỵ sĩ trở thành những người gìn giữ hòa bình, thầy giáo, thầy thuốc, triết gia và là những pháp sư vĩ đại nhất – vì mối liên hệ với rồng làm các vị đó trở thành những thuật sĩ tài ba. Dưới sự dẫn dắt và bảo vệ của họ, vùng đất này thực sự sống trong một thời đại hoàng kim.

Khi loài người đến Alagaesia, họ cũng hòa đồng trong trật tự tốt đẹp của nơi này. Nhưng sau nhiều năm thanh bình hạnh phúc, loài Urgals tàn bạo hiếu chiến đã giết chết con rồng của một kỵ sĩ trẻ tuổi tên là Galbatorix. Điên loạn vì sự mất mát đó và vì các kỵ sĩ tiền bối đã từ chối cung cấp cho hắn ta một con rồng khác, Galbatorix nuôi lòng căm thù, quyết tâm mưu đồ tiêu diệt và lật đổ bề trên.

Galbatorix bắt trộm một con rồng, đặt tên là Shruikan. Với thần chú của tà phái, Galbatorix ép buộc con rồng phục vụ hắn và khuyến dụ thêm mười ba kỵ sĩ trẻ khác theo hắn. Với sự tiếp tay của nhóm Thập Tam Phán Đồ này, Galbatorix ra tay trừ khử các kỵ sĩ tiền bối, giết chết vị thủ lĩnh là kỵ sĩ Vrael, rồi tự phong là vua trên toàn cõi Alagaesia. Nhưng Galbatorix chỉ thành công một phần trong mưu đồ này, vì thần tiên và bộ tộc người lùn cương quyết giữ nền tự trị trong những nơi ở bí mật của họ. Đồng thời một số thuộc loài người thành lập một đất nước độc lập tại miền nam Alagaesia, tên nước là Surda. Tình trạng đối đầu ngấm ngầm giữa những phe phái này kéo dài suốt hai mươi năm, trước đó là tám mươi năm liên miên xung đột tàn bạo trong cuộc chiến tiêu diệt các kỵ sĩ.

Trong tình hình chính trị rối ren đó, Eragon lo sợ sẽ vướng vào những nguy hiểm chết người – vì ai cũng biết tên bạo chúa Galbatorix sẵn sàng thủ tiêu ngay kỵ sĩ rồng nào không chịu tuyên thệ trung thành với lão. Vì vậy, Eragon giấu gia đình, âm thầm nuôi cô rồng cái. Trong thời gian này, cậu đặt tên cho cô nàng là Saphira, một cái tên Eragon đã được nghe qua lời của ông già Brom, một ông lão kể chuyện sống trong làng Carvahall.

Không bao lâu sau, người anh họ của Eragon là Roran rời trang trại đi kiếm việc làm để có tiền cưới Katrina, con gái một chủ hàng thịt.

Vừa khi Saphira đứng cao hơn Eragon, hai kẻ lạ trông như những con bọ hung, với tên gọi là Ra'zac tới Carvahall để truy lùng hòn đá, mà sự thật là cái trứng rồng đã nở ra Saphira. Khiếp đảm, Saphira bắt cóc Eragon bay lên rặng núi Spine. Eragon cố thuyết phục Saphira đưa mình trở về. Nhưng khi về tới nơi, ruộng vườn nhà cửa đã bị tụi Ra'zac tàn phá tan hoang. Eragon tìm thấy cậu Garrow hấp hối trong đống đổ nát với những vết thương khủng khiếp vì bị hai tên Ra'zac tra khảo dã man.

Sau cái chết của người cậu ruột, Eragon thề sẽ báo thù. Vì ông già Brom đã biết đến sự hiện diện của cô rồng Saphira. nên Eragon đồng ý để ông cùng đi trong cuộc truy lùng Ra'zac. Ông trao cho Eragon thanh kiếm Zar'roc, chủ nhân cũ của vũ khí này là một kỵ sĩ. Nhưng ông Brom không tiết lộ cho Eragon biết, từ đâu ông ta có được thanh bảo kiếm này.

Trong chuyến đi, Eragon đã học hỏi được nhiều điều từ ông già Brom, kể cả kiếm thuật và phép thuật.

Hai ông cháu mất dấu những tên Ra'zac và họ đến thành Teirm, vì ông Brom tin rằng người bạn cũ của ông, Jeod, có thể giúp tìm ra hang ổ của hai kẻ sát nhân kia.

Tại Teirm, bà lang kỳ dị Angela đoán hậu vận cho Eragon. Bà ta cho biết trong tương lai, sẽ có những quyền lực to lớn xung đột nhau để tranh giành việc chế ngự số phận nó và Eragon sẽ có một tình yêu lãng mạn với một tiểu thư đài các, dòng dõi quý tộc; bà ta cũng cho nó biết, sẽ có ngày cậu rời xa Alagaesia mãi mãi và trong gia đình sẽ có một kẻ phản bội. Con mèo ma Solembum của bà phù thủy kiêm thầy bói Angela cũng cho Eragon mấy lời khuyên nhủ. Sau đó, Eragon, ông già Brom cùng Saphira lên đường tới Dras-Leona, hy vọng sẽ tìm thấy tụi Ra'zac tại nơi này.

Lúc này ông Brom tiết lộ cho Eragon biết: ông chính là một thành viên của Varden, một tổ chức quân cách mạng, hiến thân phục vụ chính nghĩa "lật đổ bạo chúa Galbatorix". Vì vậy ông mới phải ẩn dật tại làng của Eragon, chờ đợi ngày xuất hiện của một kỵ sĩ rồng. Ông cũng cho nó biết, hai mươi năm trước, chính ông và ông bạn Jeod đã trộm trứng Saphira của Galbatorix. Trong dịp này ông đã giết Morzan, tên phản đồ đầu tiên và cuối cùng. Tuy nhiên trong cung điện của Galbatorix vẫn còn hai trứng rồng nữa chưa nở.

Gần tới Dras-Leona, lọt ổ phục kích của Ra'zac, ông già Brom bị thương nặng, trong khi cố bảo vệ cho Eragon. Một thanh niên bí mật tên Murtagh đã đánh đuổi tụi Ra'zac giải cứu Eragon. Đêm hôm sau, trước khi trút hơi thở cuối cùng, ông Brom thú nhận ông đã từng là một kỵ sĩ rồng và con rồng bị sát hại của ông cũng tên là Saphira. Eragon an táng ông già trong một ngôi mộ bằng sa thạch. Saphira đã biến ngôi mộ đá thành một ngôi mộ bằng kim cương.

Không còn ông Brom, Eragon và Saphira quyết định gia nhập Varden. Không may Eragon lại bị bắt tại thành Gil'ead và bị dẫn giải tới Tà thần Durza, cánh tay mặt của vua Galbatorix. Một lần nữa, Murtagh lại ra tay giải thoát Eragon. Một tù nhân khác cũng được Murtagh cứu khỏi nhà tù trong cơn hôn mê, đó là nàng tiên Arya. Từ đó Eragon và Murtagh trở thành đôi bạn thân thiết.

Xuyên qua tư tưởng, Arya cho Eragon biết chính nàng đã luân chuyển trứng rồng giữa thần tiên và quân cách mạng Varden, hy vọng trứng sẽ nở ra một rồng con. Nhưng trong chuyến đi cuối cùng nàng bị Tà Thần mai phục, nên đành phải dùng phép thuật phóng trứng rồng thật xa. Đó là lý do Eragon đã nhặt được trứng của Saphira. Bị thương trầm trọng, Arya cần phải có thuốc trị của phe Varden. Nàng chuyển những hình ảnh bằng tâm trí để Eragon biết đường tìm đến quân cách mạng.

Eragon và bạn đồng hành vượt gần bốn trăm dặm trong tám ngày, nhưng bất ngờ bị một toán quân quái thú Urgal chặn đường trên đỉnh núi Beor. Không muốn tới với quân cách mạng Varden, Murtagh bắt buộc phải cho Eragon biết sự thật: anh ta là con trai tên phản đồ Morzan. Tuy nhiên vì phản đối những hành động của cha, Murtagh đã trốn khỏi sự bảo hộ của vua Galbatorix, đi tìm một số phận riêng. Murtagh cho Eragon xem vết sẹo dài trên lưng, vết sẹo do chính Morzan phóng thanh kiếm Ra'zac vào con trai khi anh còn là một đứa trẻ. Do đó, Eragon mới biết thanh kiếm mình đang sử dụng đã có lần thuộc về cha của Murtagh. Đó chính là Morzan - kẻ phản bội đồng môn, để đi theo Galbatorix và chính tay kẻ đó đã từng tàn sát rất nhiều kỵ sĩ huynh đệ và tiên bối.

Ngay trước khi quân Urgal tràn ngập bủa vây, Eragon và Murtagh được quân cách mạng Varden cứu thoát.

Đến lúc đó Eragon mới biết căn cứ của Varden nằm trong lòng Farthen Dur, một hang núi rộng mười dặm, cao mười dặm. Nơi đây cũng chính là thủ phủ Tronjheim, quê hương của tộc người lùn.

Sau khi vào bên trong lòng núi, Eragon được đưa tới trước Ajihad, thủ lĩnh của Varden; còn Murtagh bị tống vào tù, vì lý do lý lịch mờ ám. Eragon được Ajihad cho biết: phe Varden, thần tiên, người lùn đều đã nhất trí, khi

có một kỵ sĩ mới xuất hiện, anh ta hoặc cô ta sẽ được ông già Brom huấn luyện bước đầu, sau đó sẽ được gửi tới thần tiên để hoàn tất phần huấn luyện. Bây giờ Eragon phải quyết định có tham dự khóa huấn luyện hay không.

Lần lượt, Eragon được yết kiến Hrothgar, vua của người lùn; gặp Nusuada, con gái của thủ lĩnh Ajihad; bị cặp anh em sinh đôi thử thách và ngay khi Arya bình phục, Eragon đã phải thử tài kiếm thuật cùng nàng. Cậu cũng gặp lại bà lang Angela và mèo ma Solembum. Eragon và Saphira cũng chúc phúc cho một đứa trẻ mồ côi trong nhóm người theo phe Varden.

Việc Eragon lưu trú tại đây đã gây nên cuộc tranh luận vì tin đoàn quân Urgals đang tiến qua những địa đạo của người lùn. Trong cuộc hỗn chiến sau đó, Eragon bị tách khỏi Saphira, phải chiến đấu một mình với Tà Thần Durza. Mạnh hơn một người bình thường gấp bội, Tà Thần dễ dàng hạ Eragon và xả một đường gươm dài trên lưng nó, suốt từ bờ vai tới tận hông. Vết sẹo giống vết theo trên lưng Murtagh. Nhưng ngay lúc đó, Saphira và nàng tiên Arya đập vỡ mái trần - một tảng ngọc xanh hình ngôi sao với đường kính hai mươi mét - làm Durza bối rối, để Eragon kịp đưa mũi kiếm đâm suốt qua tim Tà Thần. Giải thoát khỏi lời nguyền của tà thần, lũ quái Urgals ngưng tấn công, quay đầu chạy ngược trở ra dưới những đường hầm.

Sau trận chiến, trong cơn hôn mê, Eragon được giao tiếp bằng thần giao cách cảm với một nhân vật tự xưng là Togira Ikonoka - Người Tàn Mà Không Phế. Ông ta hứa sẽ trả lời tất cả những thắc mắc của Eragon và thúc giục nó hãy tới tìm ông tại Ellesméra, xứ sở của thần tiên.

Tỉnh dậy, Eragon phát hiện, dù đã được bà Angela tận tình cứu chữa, trên lưng cậu vẫn còn nguyên vết theo rất lớn, giống như vết theo của Murtagh. Eragon khiếp đảm nhận ra, nó đã may mắn trong đường tơ kẽ tóc khi giết được tà thần. Như vậy Eragon cần phải được rèn luyện nhiều hơn nữa.

Cuối phần một, Eragon quyết định sẽ đi tìm Togira Ikonoka để thọ giáo ông. Vì định mệnh u ám đã cận kề, âm thanh đầu tiên báo hiệu chiến tranh đã vang rền trên đất nước mà thời gian đã quá cấp bách rồi. Eragon sẽ phải tiến tới, đương đầu với kẻ thù thực sự của mình: Bạo chúa Galbatorix.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Tai ương đồn dập

“Bài hát dành cho người chết là những khúc ai ca của sự sống”

Vừa thăm nghĩ, Eragon vừa bước qua những xác không toàn vẹn của tụi quái đầu sừng Urgal, vừa lắng nghe giọng ngân nga buồn thảm của những người đàn bà đang di chuyển thi hài của những người thân yêu khỏi mặt đất ngập ngựa máu trong lòng Farthen Dur. Phía sau nó, Saphira nhẹ nhàng vòng qua những xác chết. Những chiếc vảy lông lánh của cô rồng cái là nguồn sáng duy nhất trong hầm núi âm u này.

Ba ngày đã trôi qua kể từ trận chiến của Varden và người lùn chống lại Urgal, để bảo vệ lãnh thổ Tronjheim - một thành phố ẩn trong lòng Garthen Dur – nhưng chiến trường vẫn còn vương vãi đầy xác chết. Xa xa, sát vách núi, nơi thiêu xác Urgal, ngọn lửa khổng lồ buồn rầu cuộn cuộn bốc lên.

Từ khi tỉnh lại và biết vết thương đã được bà Angela chữa lành, Eragon đã ba lần cố gắng giúp đỡ mọi người, nhưng mỗi lần ráng sức, nó lại cảm thấy đau khủng khiếp như xương sống bị vỡ vụn ra. Các thầy thuốc cho nó uống đủ loại dược thảo. Arya và bà Angela bảo nó đã hoàn toàn bình phục, tuy nhiên Eragon vẫn cảm thấy đau. Saphira cũng không giúp được gì, chỉ chia sẻ nỗi đau với nó bằng tinh thần của hai đứa kết nối với nhau.

Xoa tay lên mặt, Eragon ngược nhìn những vì sao tỏa sáng qua đỉnh Farthen Dur dày đặc khói đen tỏa lên từ lò thiêu xác. Ba ngày đã qua! Ba ngày kể từ khi nó giết tà thần Durza; từ khi mọi người gọi nó bằng cái tên mới: Khắc-Tinh của Tà-Thần; từ khi những dư âm của luồng tư tưởng ma quái xâm nhập vào ý thức nó và nó được giải thoát một cách thần bí bởi một nhân vật tự xưng là Togira Ikonoka - Người Tàn Mà Không Phế. Ngoài Saphira, nó không cho ai biết chuyện này. Chiến đấu với Tà Thần và những trò yêu mị đen tối đã ám ảnh nó, làm nó thay đổi. Tuy vậy, Eragon không biết chắc, sự thay đổi này sẽ tốt hơn hay tệ hại hơn. Nó cảm thấy yếu tới nỗi, dường như chỉ một đụng chạm thành linh cũng sẽ làm cả thân xác và ý

chí rã rời thành từng mảnh.

Nhìn kết quả của những gì đã xảy ra sau cuộc chiến, Eragon không thấy gì ngoài sự hiện diện của cái chết cùng với cảnh điêu tàn. Nó không hề thấy chút men chiến thắng nào, như nó từng mong đợi, trong những bản hùng ca.

Nếu Eragon chứng kiến cảnh tàn bạo diễn ra giữa con người, Urgal và người lùn trước khi cậu Garrow bị Ra'zac tàn sát, chắc chắn nó đau khổ vô cùng. Giờ đây trước cảnh này, nó chỉ cảm thấy tê dại. Cùng Saphira, Eragon đã nhận ra: con đường duy nhất để vững vàng trong cảnh đốn đau này là phải hành động. Hơn nữa, nó không còn tin rằng đời sống có ý nghĩa bất di bất dịch. Nhất là từ sau khi chứng kiến tụi Kull - một giống Urgal khổng lồ - phanh thây xé thịt những người vô tội, mặt đất ngập máu làm ướt sũng cả đôi giày của nó. Eragon đi đến kết luận, nếu còn chút danh dự nào trong chiến tranh, thì đó là chiến đấu để tránh khổ đau cho người khác. Eragon cúi nhặt một cái răng hàm, tung hứng trên bàn tay, rồi cùng Saphira len lỏi qua những đống hỗn tạp trên mặt đất. Cả hai ngừng lại khi thấy Jormundur – phó tướng của thủ lĩnh Ajihad đang từ phía Tronjheim tiến tới. Lại gần Eragon, Jormundur trịnh trọng cúi thấp đầu, một hành động Eragon chưa từng thấy trước đây.

- Thủ lĩnh Ajihad đang trở về, ông mong gặp cậu khi về tới đây. Các người khác đã sẵn sàng đón ông tại cửa tây Tronjheim. Chúng ta hãy cùng đến đó cho kịp.

Eragon gật đầu vịn tay lên Saphira cùng tiến sang cửa tây.

Suốt ba ngày qua Ajihad mãi miết truy đuổi những tên Urgal tẩu thoát qua các địa đạo chằng chịt như tổ ong của người lùn, trong lòng rặng núi Beor. Trong thời gian chiến đấu, Eragon chỉ thấy ông một lần – lúc đó ông đang tức giận vì Nasuada đã không tuân lệnh di tản cùng đàn bà và trẻ em trước trận đánh. Trái lại, cô âm thầm ở lại tác chiến bên cạnh các xạ thủ Varden. Murtagh và cặp anh em sinh đôi hộ tống Ajihad trong cuộc truy lùng Urgal. Vị thủ lĩnh cần cặp sinh đôi bảo vệ vì chúng có phép thuật, còn Murtagh thì muốn chứng tỏ anh ta không có tà ý gì với phe Varden. Eragon ngạc nhiên nhận thấy thái độ của mọi người đối với Murtagh đã thay đổi, vì

trước đó dù là con trai của phản đồ Morzan, anh ta đã tỏ ra rất chân thành với Eragon nhưng vẫn không được những người trong phe Varden tin cần. Eragon mong mỏi gặp lại Murtagh để kể lại với anh về những chuyện này. Một toán người với những ngọn đèn lồng xuất hiện trước cánh cổng gỗ. Trong số họ có Arya và ông lùn Orik đang cố lạch bạch trên đôi chân ngắn ngủn. Một dải băng trắng buộc vết thương trên cánh tay Arya phản chiếu ánh sáng lên mái tóc nàng. Như mỗi khi thấy nàng, một mối cảm xúc kỳ lạ lại tràn ngập trong Eragon. Đôi mắt màu xanh lục của nàng sáng lên khi thấy Eragon và Saphira, rồi lại tiếp tục hướng mắt tìm Ajihad.

Bằng cách đập vỡ Isidar Mithrim - tảng ngọc lam hình bông hồng đường kính hai mươi mét – Arya đã giúp Eragon giết tà thần Durza, và nhờ vậy đem về chiến thắng. Tuy nhiên người lùn đã phẫn nộ vì nàng phá hủy tài sản quý giá nhất của họ. Họ nhất định không dọn dẹp những mảnh vỡ, để nguyên từng đồng ngọc vụn trong đại sảnh trung tâm của Tronjheim. Bước qua đồng đồ nát, Eragon cũng phải thông cảm và chia sẻ niềm tiếc nuối bảo vật tuyệt đẹp này với người lùn.

Cùng Saphira ngừng trước Orik, Eragon ngược mắt nhìn khoảng đất trống quanh Tronjheim kéo dài tới chân Farthen Dur, mỗi bề khoảng năm dặm, hỏi:

- Thủ lĩnh Ajihad tới bằng ngã nào?

Orik chỉ tay về một chùm lồng đèn xúm quanh trước một cửa hầm cách xa chừng vài dặm:

- Người sắp tới rồi đó.

Eragon đứng đợi, lặng lẽ trao đổi ý nghĩ với Saphira. Sự tĩnh lặng lúc này thật thích hợp với nó.

Nửa giờ sau, ánh đèn thấp thoáng từ đường hầm và một toán người leo lên mặt đất, rồi quay lại kéo những người lùn lên. Một người trong nhóm – Eragon đoán là Ajihad – đưa cao một cánh tay và những chiến binh xếp thành hai hàng nghiêm chỉnh sau ông. Đội hình kiêu hãnh đó tiến về Tronjheim.

Họ mới đi được chừng năm mét, cửa hầm họ vừa ra khỏi bỗng tràn ngập những thân hình ào ạt nhảy vọt lên. Eragon nhú mày, khoảng cách quá xa,

nó không nhìn rõ chuyện gì xảy ra.

Toàn thân Saphira căng như một sợi dây cung. Nó hét lên:

- Quái thú Urgal!

- Urgal!

Eragon kêu lên, vừa nhảy lên mình Saphira vừa tự trách đã bỏ thanh Ra'zoc lại phòng. Không ai ngờ tụi Urgal đã bị truy đuổi hết có thể quay lại tấn công. Vết thương Eragon đau nhói khi Saphira nâng đôi cánh màu xanh, vội vàng cất mình lên cao. Phía dưới, Arya xải dài đôi chân chạy theo Saphira về phía đường hầm. Ông lùn Orik cùng một số người khác cố bám theo nàng, trong khi phó tướng Jormundur chạy gấp về doanh trại cầu cứu viện binh.

Eragon bất lực nhìn lũ Urgal tiến sát những chiến binh sau Ajihad; với khoảng cách quá xa như thế này, nó không thể sử dụng phép thuật được. Lợi thế bất ngờ, lũ quái thú hạ ngay được bốn chiến binh; bắt buộc những chiến binh còn lại, kể cả người và người lùn, xúm xít quanh Ajihad để bảo vệ. Kiếm và rìu tua tủa vung lên. Thấp thoáng đường kiếm như tia chớp từ tay một trong hai anh em sinh đôi, một quái Urgal đổ gục.

Trong một phút, dường như những người chống giữ có khả năng đánh bật Urgal, nhưng ngay lúc đó một cơn gió xoáy trong không khí, giống như một làn sương mỏng phủ lên những người đang chiến đấu. Làn sương tan, chỉ còn bốn chiến binh đứng vững vàng: Thủ lĩnh Ajihad, cặp sinh đôi và Murtagh. Urgal xiết vòng vây quanh họ, ngăn chặn tầm nhìn của Eragon. Nó khiếp đảm trợn mắt nhìn.

KHÔÔNG!

Trước khi Saphira tới nơi, lũ quái Urgal đã kịp rút trở vào địa đạo, để lại phía sau những thân người sóng soài trên mặt đất.

Eragon nhảy vội xuống khi Saphira vừa hạ cánh. Đau khổ, phần uất tràn ngập tràn ngập trong lòng. Cảnh tượng này như tái hiện trong tâm trí khi nó trở về trang trại chỉ để kịp nhìn thấy cậu Garrow hấp hối. Cố chống lại nỗi khiếp đảm, nó lần mò tìm kiếm người sống sót.

Giữa cảnh thê lương ngập máu tươi, thủ lĩnh Ajihad nằm thoi thóp. Mảnh giáp thép trước ngực ông tan nát, chung quanh ông là xác năm quái Urgal

đã bị chính tay ông hạ thủ. Eragon quỳ gối bên ông, cúi mặt để nước mắt dừng rơi trúng vùng ngực rách toang của viên thủ lĩnh. Không ai còn có thể chữa lành được những vết thương này.

Chạy lại, Arya sững người, đau đớn khi thấy tình trạng Ajihad hết phương cứu chữa.

- Eragon!

Tiếng gọi thoát ra như tiếng thở dài từ miệng viên thủ lĩnh.

- Cháu đây.

- Nghe này, Eragon... Ta có một lệnh cuối cùng cho cháu.

Eragon cúi gằm hơn, lắng nghe từng tiếng thì thào của người hấp hối:

- Phải hứa với ta... không được để Varden tan rã. Họ là hy vọng duy nhất để chống lại triều đình... Làm cho họ dũng mạnh. Hứa đi...

- Cháu xin hứa.

- Vậy thì... cầu cháu được bình an...Eragon Khắc-Tinh của Tà Thần...

Hắt ra hơi thở cuối cùng, Ajihad khép mắt, khuôn mặt cao quý của vị thủ lĩnh bình thân lại, ông nhẹ nhàng đi vào cõi chết.

Eragon cúi đầu, sự đau khổ quá sức chịu đựng làm nó gằn như ngộp thở.

Arya rì rầm chúc phúc cho Ajihad bằng cổ ngữ, rồi cất giọng ngân nga, nàng nói:

- Than ôi! Cái chết của ông sẽ gây nên nhiều xung đột bất đồng. Ajihad nói đúng, chàng phải tìm mọi cách để tránh một cuộc tranh giành quyền lực. Ta sẽ trợ giúp chàng với khả năng của mình.

Nhìn những thi thể chung quanh, Eragon muốn đổi tất cả để ở một nơi khác, để không phải thấy cảnh này.

Saphira đưa mũi gần một xác Urgal, than thở: “Tại sao lại xảy ra chuyện khủng khiếp này, khi chúng ta đã cận kề sự an toàn và chiến thắng?”

Nó bỗng nhón nhác nhìn quanh hỏi: “Murtagh và anh em sinh đôi đâu? Họ không có trong đống xác chết này.”

“Em nói phải.”

Eragon hốt hoảng phóng lại cửa đường hầm. Những vũng máu đặc quánh trên những bậc thang bằng đá hoa cương, trông như những tấm gương màu đen bóng lộn. Nó truyền ý nghĩ cho Saphira: “Chắc họ đã bị Urgal bắt rồi.

Không thể, vì Urgal không giữ tù binh và con tin. Nhưng trước mắt, chưa có viện binh, chúng ta không thể đuổi theo. Em không qua lọt cửa hầm này đâu.”

“Có thể họ còn sống. Mình bỏ rơi họ sao?”

“Anh làm được gì bây giờ? Địa đạo của người lùn chẳng chịt như lưới nhện, mà anh không thể chạy bộ theo lũ Urgal. Chỉ Arya có thể làm chuyện này.”

“Vậy thì nhờ cô ấy đi”

Arya! Eragon bối rối, vừa muốn nhờ nàng hành động, vừa sợ đặt nàng vào hoàn cảnh hiểm nguy. Nhưng trong số những người đứng về phe Varden, nàng là người duy nhất có khả năng làm việc này. Eragon thở dài, cắt nghĩa tình hình cho Arya nghe. Cặp mày xếch hơi nhíu lại, nhưng rồi nàng bảo:

- Vô lý thật. Murtagh và cặp sinh đôi biến vào đâu?

- Nàng sẽ truy tìm họ chứ?

Arya lặng lẽ nhìn Eragon một lúc sau mới lên tiếng:

- Wiol ono.

Câu cổ ngữ đó có nghĩa: “Vì chàng”. Rồi loang loáng ánh thép của kiếm trong tay, Arya tiến qua cửa hầm, biến vào lòng đất.

Ngồi khoanh chân bên Ajiad, Eragon nhìn trừng trừng thi hài ông, cay đắng nghĩ: không thể ngờ cùng một lúc mất cả vị thủ lĩnh và Murtagh. Đôi khi Eragon đã cầu mong Murtagh đi khỏi nơi này vì những nghi kỵ chung quanh. Nhưng lúc này, sự mất mát đó để lại trong lòng nó một nỗi trống vắng đến không ngờ. Nó ngồi bất động khi Orick và mấy người nữa lại gần. Vừa thấy thi thể Ajihad, ông lùn giậm chân, phần nộ rửa lớn, vung cây rìu bổ xuống một xác Urgal. Xoa hai tay dính đầy bùn đất, ông than vãn:

- Ôi! Barzuln (bất hạnh)! Cánh chim đầu đàn không còn nữa! Sau vụ này, còn đâu cảnh êm ấm giữa chúng tôi cùng những người Varden! Eragon, cậu có kịp nghe ông trăng trối gì không?

Eragon nhìn Saphira: “Anh sẽ đợi, khi nào gặp đúng người mới lặp lại những lời nói sau cùng của ông Ajihad.”

“Em hiểu”.

Phó tướng Jormundur cùng mười hai chiến binh cấp bậc cao xuất hiện. Ông

ra lệnh cho họ đứng lùi lại, riêng ông tiến tới nắm vai thi thể vị thủ lĩnh, cất tiếng than:

- Sao định mệnh tàn nhẫn vậy, lão hiền hữu ơi! Phái chi tôi đến kịp, chúng ta đâu phải chịu cảnh tang thương vào giây phút chiến thắng như thế này.

Eragon ôn tồn cho ông biết về sự mất tích của cặp sinh đôi và Murtagh, cùng chuyện Arya đang tìm kiếm họ.

Jormundur đứng thẳng người lên, nói:

- Đáng lẽ cô ấy không nên đi như thế. Nhưng lúc này, chúng ta chưa thể làm gì được, vì ít nhất một tiếng nữa quân do thám của người lùn mới có thể phát hiện, nếu có cuộc đụng độ nào dưới địa đạo.

Orik đề nghị:

- Tôi tình nguyện dẫn đầu toán do thám.

Jormundur quay nhìn thành phố Tronjheim xa xa trong lòng đất:

- Không được. Đức vua Hrothgar đang cần ông lúc này. Hãy để người khác làm việc đó. Eragon, tôi rất tiếc, nhưng tất cả những nhân vật quan trọng sẽ không được rời khỏi đây cho đến khi người kế nhiệm thủ lĩnh Ajihad được bầu xong. Arya phải tự lo thôi, vì dù sao chúng ta cũng sẽ không thể đuổi kịp cô ấy nữa.

Eragon gật đầu. Jormundur nhìn quanh rồi cao giọng nói với tất cả:

- Thủ lĩnh Ajihad đã chết như một chiến binh dũng mãnh. Hãy nhìn năm quái thú Urgal bị chết dưới tay ông. Nếu là một người kém bản lĩnh hơn, chắc chắn chỉ cần một tên Urgal cũng đủ bị hạ gục rồi. Chúng ta hãy nghiêng mình tôn vinh ông và cầu xin linh hồn ông yên nghỉ bên các thần linh. Hãy dùng khiên và vai, rước ông và các chiến hữu của chúng ta về Tronjheim... và đừng ngại ngừng xấu hổ khi nước mắt các người tuôn trào, vì hôm nay là một ngày đau buồn mà tất cả chúng ta luôn phải ghi nhớ mãi. Cầu xin chúng ta sớm đâm mũi kiếm xuyên suốt những con quái vật đã tàn sát thủ lĩnh của chúng ta.

Các chiến binh quỳ gối, cúi đầu, tỏ lòng tôn kính Ajihad. Rồi họ nhẹ nhàng đặt ông lên những tấm khiên, trang trọng nâng lên vai. Nước mắt đã chảy rơi, ướt đầm những chòm râu rậm rì, các chiến binh Varden vẫn uy nghiêm tiến bước về Tronjheim. Saphira và Eragon đi giữa đoàn người bi hùng, lặng lẽ.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Hội đồng Tiên bối

Eragon lăn mình ra mép giường, ngồi dậy, nhìn quanh căn phòng lờ mờ trong ánh đèn lồng đã được phủ bên ngoài. Nó lặng lẽ ngắm Saphira đang ngủ. Hai bên mạn sườn cô ả căng lên xẹp xuống mỗi khi buồng phổi khổng lồ hít thở không khí qua hai lỗ mũi đầy vảy màu xanh. Thật đáng sợ mỗi khi nhìn ngọn lửa nóng đến có thể làm tan chảy cả kim loại phun ra từ miệng, mà lưỡi và những cái răng trắng như ngà của cô ả không hề hấn gì. Từ sau lần đầu Saphira nhào từ đỉnh Tronjheim xuống, phun lửa chiến đấu với tà thần Durza, cô nàng hãnh diện ra mặt vì tài năng mới đó của mình. Mỗi khi có dịp trở tài, ả lại biểu diễn làm cho đồ vật tỏa sáng.

Vì Isidar Mithrim đã bị vỡ, Eragon và Saphira không còn có thể trú ngụ trong phòng dành cho rồng phía trên tầng ngọc khổng lồ đó nữa. Người lùn phải bố trí để cả hai ở trong một khu bảo vệ cũ, nằm dưới tầng một của Tronjheim. Đó là một căn phòng rộng, nhưng trần thấp và những bức tường u ám.

Nhớ lại những sự việc xảy ra hôm qua, Eragon lại cảm thấy đau khổ dâng trong lòng. Nó ngứa tay hứng giọt nước mắt đang ứa ra.

Chiều tối qua, Arya - mệt mỏi, lo lắng và hai chân đau buốt - từ địa đạo lên, đưa ra một trong hai tấm áo choàng màu tía, tả tơi, bết máu của cặp sinh đôi và cái áo lót cùng đôi găng tay da của Murtagh, bảo: “Tất cả những thứ này rải rác trên sườn vực. Không một đường hầm nào thông tới đáy vực tối om om đó hết. Chắc tụi Urgal đã lấy áo giáp và vũ khí, rồi ném xác họ xuống vực sâu. Ta đã cố thu hình ảnh họ, nhưng chỉ thấy bóng tối mịt mù như địa ngục. Rất tiếc, Eragon, họ đã chết cả rồi.”

Eragon không ngờ cảm giác đau khổ, nhớ thương người bạn gần gũi thân thiết suốt mấy tháng qua khủng khiếp đến thế. Nhìn giọt nước mắt nhỏ sáng ngời trên lòng bàn tay, nó quyết định tự thu hình ảnh Murtagh và cặp anh em sinh đôi. Dù nó biết là vô vọng, vì với tài nghệ và phép thuật cao

cường, Arya cũng đã chẳng phát hiện được điều gì. Nhưng nó vẫn muốn thử, muốn biết chắc là Murtagh không còn nữa, dù chỉ được thoáng thấy thi thể anh tan nát dưới đáy vực núi Farthen Dur.

Eragon thì thầm câu thần chú: “Draumr kópa”. Lập tức bóng tối bao phủ, biến giọt nước thành một chấm màu đen trên Bàn-tay-bạc của nó. Một hình ảnh chớp chờn thoáng di chuyển, như một bóng chim vụt qua đám mây bao phủ mặt trăng, rồi... không còn gì nữa.

Nước mắt lại nhỏ giọt trên bàn tay. Eragon ngồi thẳng người, ráng bình tĩnh lại. Từ khi vết thương gây ra bởi tà thần bình phục, nó nhận ra chiến thắng của mình hoàn toàn nhờ may mắn. Eragon tự nhủ: “Muốn chiến thắng thực sự khi đụng độ với một Tà Thần khác, hay Ra’zac hoặc chính bạo chúa Galbatorix thì mình phải mạnh hơn tình trạng này nhiều. Mình biết ông Brom có thể dạy mình nhiều điều nữa, nhưng nay ông đã không còn, chọn lựa duy nhất bây giờ chỉ còn hy vọng vào thần tiên.”

Saphira thở gấp, mở mắt thao láo, ngoác mồm ngáp rồi đùng đỉnh bảo:

“Chúc buổi sáng tốt lành, tiểu huynh.”

“Tốt lành gì? Khủng khiếp thì có... Murtagh và Ajihad đều đã mất... Lý do gì lính gác dưới địa đạo không báo cho chúng ta biết sự xâm nhập của Urgal? Vì sao Urgal có thể theo dõi đoàn người của Ajihad mà lại không bị phát hiện? Arya rất đúng khi bảo chuyện đó vô lý quá.”

Saphira đứng dậy, cánh chạm nóc trần:

“Có thể không bao giờ chúng ta biết được sự thật này. Tốt hơn hết là anh cần phải ăn chút gì đã, rồi chúng ta đi tìm hiểu xem Varden đang tính toán gì. Đừng chần chờ nữa, thủ lĩnh mới sắp được bầu lên chỉ trong vài giờ nữa thôi.”

Eragon đồng ý. Nó nhớ lại công việc của mọi người khi chia tay chiều qua. Orik chạy vội đi tấu trình tin tức cho vua Hrothgar, Jormundur đưa thi hài thủ lĩnh Ajihad đến nơi quàn tạm, trước khi cử hành tang lễ. Còn Arya lặng lẽ đứng một mình, nhìn những gì đang diễn ra.

Nó đứng dậy đeo cung và thanh Za’roc, rồi cúi nhặt yên cương. Một cơn nhói đau buốt xuyên suốt thân mình làm nó ngã vật xuống sàn. Thân thể nó có cảm giác như bị cưa làm hai khúc. Saphira rên lên khi cảm giác đau đớn

chuyên qua nó. Nó ráng dỡ dành, nhưng vẫn không thể làm Eragon bớt đau. Mấy phút sau, cơn đau dịu dần, Eragon hỗn hển thở, mồ hôi ướt đầm mặt. Nó ngoái tay ra sau sờ vết thẹo. Vết thẹo nóng rát. Saphira đặt nhẹ mũi lên cánh tay Eragon: “Ôi, tội nghiệp anh bé nhỏ.”

“Lần này đau hơn những lần trước.”

Gượng đứng dậy, Eragon dựa mình vào Saphira, vuốt mồ hôi trên mặt, rồi lê bước về phía cửa.

“Anh đi nổi không?”

“Không nổi cũng phải đi. Là rồng và kỵ sĩ, chúng ta bắt buộc phải để dư luận thấy sự tôn trọng vị thủ lĩnh mới, và thậm chí chúng ta còn có thể ảnh hưởng tới việc tuyển chọn này nữa. Anh sẽ không bỏ qua sức mạnh của địa vị chúng ta trong tổ chức Varden. Rất may, anh em sinh đôi không có mặt để nắm bắt quyền lực trong dịp này.”

“Phải. Nhưng đừng quên Tà Thần Durza phải chịu đau đớn hàng ngàn năm nữa, vì những gì anh đã gây ra cho hắn.”

“VẬY THÌ EM LUÔN PHẢI Ở SÁT BÊN ANH.”

Cả hai đi xuyên qua Tronjheim, tới thẳng khu nhà ăn. Trong hành lang rộng, mọi người ngừng chuyện trò, cúi đầu chào, miệng thì thầm: “Bàn-tay-bạc” hoặc “Khắc tinh của Tà Thần”. Một số người lùn cũng chào và gọi Eragon như vậy. Nó bàng hoàng vì vẻ ủ rũ thần thờ của những con người trong những bộ trang phục toàn một màu đen buồn thảm. Nhiều phụ nữ còn trùm mạng đen kén mặt.

Eragon lấy một khay đá đựng đồ ăn, rồi ngồi bên một bàn thấp. Saphira chăm chú quan sát, đề phòng có kẻ bất ngờ tấn công Eragon. Nhiều người định tiến lại gần, nhưng bị cô rồng cái gầm gừ đe dọa. Eragon lẳng lặng ăn, tảng lờ như không biết chuyện gì. Để thoát khỏi những ý nghĩ về Murtagh mãi luân quần trong đầu, Eragon âm thầm chuyện trò của Saphira:

“Không còn Ajihad và cặp song sinh, em nghĩ ai sẽ có đủ khả năng điều khiển Varden?”

Saphira ngập ngừng: “Rất có thể là anh, nếu những lời cuối cùng của Ajihad chính là lời chúc phúc cho vị thủ lĩnh tương lai. Chắc sẽ không kẻ nào phản đối anh. Tuy nhiên, theo em, lãnh trách nhiệm này hình như

không khôn ngoan lắm đâu. Em thấy toàn là rắc rối.”

“Đồng ý. Hơn nữa, Arya sẽ không chấp thuận, mà một khi đồng ý, nàng ta sẽ là một kẻ thù nguy hiểm nhất. Thần tiên không nói dối khi sử dụng cổ ngữ, nhưng Arya sẽ chối bỏ những lời trối trăng của Ajihad, nếu điều đó có lợi cho ý đồ của nàng ta. Không, anh chẳng hề ham muốn địa vị đó chút nào.... Còn ông Jormundur thì sao?”

“Ajihad gọi ông ta là cánh tay mặt, nhưng chúng ta mới tới đây chưa được bao lâu, hiểu biết quá ít về ông ta cũng như những thủ lĩnh khác. Những nhận xét về họ, chỉ là cảm tính, không có gì là xác thực cả.”

“Đừng quên nhà vua Hrothgar và những bộ tộc người lùn, họ sẽ không im lặng trong vụ bầu chọn này đâu. Trừ Arya, vì thần tiên không có tiếng nói trong buổi họp. Chỉ sau khi có quyết định, họ mới được thông báo. Trái lại người lùn sẽ không bỏ qua. Vì vậy, dù Hrothgar có cảm tình với Varden, nhưng nếu các bộ tộc phản đối, rất có thể nhà vua sẽ xoay chiều, ủng hộ một kẻ bất tài theo sự thúc giục của các bộ tộc.”

“Vậy kẻ đó sẽ là ai?”

“Một kẻ dễ điều khiển. Là bất cứ kẻ nào sống dưới lòng Farthen Dur này.”

Eragon ngả người dựa ghế, khép mắt trả lời. Cả hai im lặng chìm trong sự đắn đo tính toán những vấn đề đang phải đối mặt. Một lúc lâu sau, Saphira bảo:

“Eragon, có người muốn gặp anh. Hẳn lì lợm lắm, em không đuổi đi được.”

“Hả?” Eragon mở hé mắt vì chói sáng. Một chú bé xanh xao đứng bên bàn. chú bé lén lén nhìn Saphira như sợ bị cô ả ăn thịt.

Eragon càu nhàu hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Chú bé giật thót mình, đỏ mặt, cúi đầu lí nhí;

- Thưa Bàn-tay-bạc, ngài được mới tới nói trước Hội-đồng Tiên-bồi.

- Hội-đồng Tiên-bồi là ai?

Câu hỏi càng làm chú nhóc thêm bối rối:

- Là... là những vị tiên bồi... Varden.... tuyển chọn đại diện của chúng tôi... Là... những cố vấn tin cậy của thủ lĩnh Ajihad. Được... được ra mắt các vị đó là... vinh dự lớn lắm đó...

- Cậu đưa chúng ta đi?

- Dạ, đúng vậy.

Saphira nhìn Eragon dò hỏi. Nó nhún vai, bỏ dở đĩa đồ ăn, ra hiệu cho chú bé dẫn đường.

Chú nhóc liếc nhanh thanh Zar'roc, mắt sáng lên đầy khâm phục. Eragon hỏi:

- Tên cậu là gì?

- Jarsha, thưa ngài.

- Tên hay lắm. Cậu là một liên lạc viên rất cừ.

Chú nhóc hớn hở tiến lên phía trước.

Khi Jarsha đẩy cánh cửa đá, Eragon và Saphira thấy một căn phòng hình tròn, mái vòm màu xanh da trời, trang trí những chòm sao. Giữa phòng là một cái bàn cũng hình tròn bằng đá cẩm thạch. Mặt bàn khắc huy hiệu Durgrimst Ingeitum (một cây búa với mười hai ngôi sao bao quanh).

Hiện diện bên bàn là Jormundur và hai người đàn ông, một cao lều khêu, một to ngang; một người đàn bà miệng mím chặt, hai mắt như sát vào nhau; người đàn bà thứ hai có mái tóc bạc xù xù một đồng trên khuôn mặt của một quý phu nhân đoan trang đức hạnh, nhưng lại lấp ló chuôi dao găm lòi ra ngoài ngực áo.

Jormundur ra lệnh cho Jarsha:

- Cho mi lui.

Chú nhóc vội cúi chào rồi quay ra.

Biết mọi người đang chăm chú nhìn, Eragon quan sát, rồi ngồi xuống giữa một hàng ghế trống, để bắt buộc các thành viên hội đồng phải quay lại, hướng về phía nó.

Eragon cảm thấy hơi thở nóng hổi của Saphira phả trên đầu. Cô ả ngồi chồm hồm ngay sau lưng nó.

Jormundur hơi nhồm người cúi chào, rồi ngồi xuống nói:

- Eragon, cảm ơn cậu đã tạm dẹp nỗi buồn riêng để tới dự buổi họp này.

Ông ta lần lượt giới thiệu, trước tiên là người đàn ông cao lều khêu tên là Umérth, người to ngang là Fallberd, hai người đàn bà là Sabrae và Elessari.

Eragon nhẹ nhàng cúi đầu, rồi lên tiếng hỏi:

- Còn cặp sinh đôi? Anh em họ có là thành viên trong Hội đồng không?

Sabrae lắc mạnh đầu, gõ những móng tay dài thượt lên bàn:

- Chúng không liên quan gì đến hội đồng này. Đó là đồ rác rưởi, tệ hơn thế nữa, chúng là những con đũa ti tiện, chỉ hành động vì tư lợi, không hề có chút nhiệt thành phục vụ quân cách mạng Varden. Vì vậy chúng không có chỗ đứng trong hội đồng này.

Từ đầu bàn bên kia, mùi nước hoa nồng gắt của bà ta phả đến tận mũi Eragon. Nó tùm tùm cười ngĩ: “Y như mùi hoa thối rữa.”

Jormundur vội lên tiếng:

- Đủ rồi. Chúng ta không ngồi đây để bàn cãi chuyện cặp sinh đôi. Một cuộc khủng hoảng đang chờ chúng ta giải quyết thật cấp kỳ và hiệu quả. Nếu không bầu ngay một người kế nhiệm thủ lĩnh Ajihad, kẻ khác sẽ nắm thời cơ. Nhà vua Hrothgar đã chuyển lời phân ưu tới chúng ta. Trong khi chúng tỏ sự hòa hảo như vậy, chắc chắn nhà vua đang lên kế hoạch riêng, trong khi chúng ta chỉ ngồi bàn cãi suông thôi. Chúng ta cũng không thể coi thường Du Vrang Gata – Con- đường Lãng-du, tổ chức của những pháp sư. Dù hầu hết trong số họ đều trung thành với Varden, nhưng khó mà đoán được hành động của họ, kể cả trong những thời điểm tốt đẹp nhất. Vì quyền lợi của họ, họ có thể quyết định chống lại thế lực của chúng ta. Đó là lý do vì sao chúng tôi cần đến sự trợ giúp của cậu, Eragon, để đưa ra đề nghị hợp lý nhất, ai sẽ thay thế thủ lĩnh Ajihad.

Falberd vươn người, đặt bàn tay mập mập lên bàn:

- Cả năm chúng tôi đều nhất trí đó là người chính đáng nhất. Nhưng... trước khi để cậu biết người đó là ai, chúng tôi muốn cậu phải lấy danh dự mà thề, dù đồng ý hay không, không một lời nào trong cuộc thảo luận này bị tiết lộ ra ngoài.

Eragon hỏi Saphira: “Vì sao vậy, Saphira?”

“Em không biết... nhưng có thể là một cái bẫy. Tuy nhiên anh thấy không, họ đâu bắt em thề bởi gì? Hừ, lũ ngốc quên là em thông minh chẳng thua gì loài người. Được, như vậy càng dễ, thay vì anh, em vẫn có thể nói lại với Arya những gì nghe được trong buổi họp này.”

Eragon cảm thấy thoải mái vì ý tưởng đó của Saphira, nó lên tiếng:

- Đồng ý, tôi hứa. Bây giờ xin cho biết, quý vị chọn ai làm người đứng đầu Varden?

- Nasuada.

Thật bất ngờ đối với Eragon. Vì cô ta còn quá trẻ, chỉ hơn Eragon vài tuổi. Hội-đồng Tiên-bối chọn cô ta với ý đồ gì? Họ có lợi gì trong vấn đề này. Nhớ lại những lời chỉ giáo của ông Brom, Eragon biết nó phải cấp tốc phân tích vấn đề từ mọi góc cạnh, để có sự quyết định tức thì.

Saphira nhận xét: “Nasuada có sự cứng rắn giống như cha cô ấy vậy.”

“Có thể, nhưng ngoài ra họ còn lý do nào để chọn lựa cô ấy không?”

Để kéo dài thời gian, Eragon hỏi:

- Tại sao lại không là ông, ông Jormundur? Thủ lĩnh Ajihad vẫn bảo: ông là cánh tay mặt của người. Như vậy chẳng có nghĩa là ông sẽ là người kế nhiệm sao?

Một làn sóng bất an lan suốt phòng họp: Sabrae, nắm chặt hai tay, ngồi thẳng người lên; Umérth và Falberd nét mặt sa sầm, đưa mắt nhìn nhau; trong khi Elessari chỉ nhếch mép cười, chuôi dao găm đung đưa trước ngực.

Jormundur thận trọng lựa lời:

- Những lời nói đó của thủ lĩnh... chỉ thuần túy là về vấn đề quân sự. Hơn nữa, tôi là một thành viên trong hội đồng, chỉ được quyền ủng hộ một người khác ngoài hội đồng thôi. Một thành viên tự đề cao, đặt mình lên trên những thành viên khác là một sự khờ dại, đầy nguy hiểm.

Ông ta vừa dứt lời toàn hội đồng như trút được gánh nặng. Elessari vỗ cánh tay Jormundur khen ngợi.

Saphira nhận xét: “À, đám kia không ủng hộ, ông ta khó lòng mà nắm quyền được. Nhìn ánh mắt họ kìa. Jormundur như lạc giữa một bầy sói.”

“Không, phải nói là, Jormundur là con sói lạc giữa bầy linh cẩu mới đúng chứ.”

Eragon hỏi:

- Các vị thấy là Nasuada đã có đầy đủ kinh nghiệm trong nhiệm vụ này?

Elessari lên tiếng ngay:

- Khi Ajjihad gia nhập Varden, tôi đã có mặt tại đây được bảy năm rồi. Tôi đã chứng kiến Nasuada từ một cô gái nhỏ dễ thương lớn lên thành một thiếu nữ trưởng thành. Đôi khi hơi nông nổi, nhưng cô ta xứng đáng là người lãnh đạo Varden. Mọi người sẽ yêu quý cô ấy...

Mụ vỗ mạnh lên ngực, hăng hái tiếp:

- Bây giờ tôi và các chiến hữu đây sẽ luôn có mặt để hướng dẫn tiểu thư Nasuada vượt qua giai đoạn khó khăn này. Do đó sự thiếu kinh nghiệm sẽ không còn là rào cản ngăn cô ấy nhận địa vị chính đáng của mình.

Vậy là Eragon đã hiểu. Họ muốn có một con rối trong tay.

Umérth cắt ngang:

- Tang lễ Thủ Lãnh sẽ tổ chức trong hai ngày. Ngay sau đó, chúng ta tuyên bố tiểu thư Nasuada là thủ lĩnh mới. Dù chúng ta chưa hỏi ý kiến, nhưng chắc chắn cô ấy sẽ không phản đối. Eragon, chúng tôi mong cậu sẽ có mặt trong buổi Nasuada nhận nhiệm vụ mới – không ai, kể cả đức vua Hrothgar phàn nàn gì về chuyện đó được. Nhân dịp này cậu sẽ tuyên thệ trung thành cùng Varden. Điều này sẽ đem lại niềm tin đang bị giao động của mọi người từ sau cái chết của thủ lĩnh và cũng để ngăn ngừa kẻ nào có ý định chia rẽ nội bộ của tổ chức.

“Tuyên thệ!”

Saphira góp ý ngay: “Thấy gì không? Họ không muốn anh tuyên thệ với Nasuada, mà với Varden.”

“Đúng, và họ muốn là những người đứng ra chỉ định cô ấy làm thủ lĩnh. Điều đó chứng tỏ hội đồng có quyền lực lớn hơn thủ lĩnh mới. Họ có thể yêu cầu chúng ta hoặc Arya làm lễ bổ nhiệm cho Nasuada, nhưng như vậy sẽ có nghĩa chúng ta và Arya vượt cao hơn họ. Bằng cách tự đứng ra bổ nhiệm Nasuada, họ sẽ nắm quyền điều khiển cô ấy, điều khiển cả chúng ta, xuyên qua vụ tuyên thệ trung thành. Hơn thế nữa, đối với dư luận, họ còn có lợi thế là Nasuada được một hiệp sĩ rồng hỗ trợ.”

Eragon lên tiếng hỏi:

- Chuyện gì sẽ xảy ra, nếu tôi từ chối lời đề nghị của quý vị?

Falberd thoáng bối rối:

- Có.. có.. gì đâu. Tất nhiên không có gì xảy ra cả. Nhưng sẽ là một sự ngạo

mạn khùng khiếp nếu cậu vắng mặt trong buổi bầu chọn Nasuada. Người hùng trong trận Farthen Dur không thêm tới dự! Cô ấy sẽ nghĩ sao? Kỵ sĩ rồng khinh thường Nasuada và thấy tổ chức Varden không xứng đáng để tham gia phục vụ? Ai có thể chịu đựng nổi sự nhục nhã như vậy chứ?

Thông điệp quá rõ ràng! Họ cố tình gây sức ép. Tay nắm chặt chuôi thanh Zar'roc dưới gầm bàn, Eragon chỉ muốn gào vào mặt những con người này, không cần kiểu ép buộc như vậy, nó vẫn sẵn lòng ủng hộ Varden. Nhưng lúc này, với thái độ của họ, Eragon sẽ chống đối đến cùng để thoát khỏi cái còng họ muốn choàng vào nó. Nó bật nói:

- Nếu quả tình các kỵ sĩ rồng được trọng vọng như vậy, tôi thấy mình có thể ráng sức tự điều hành Varden.

Không khí trong phòng căng thẳng hẳn. Một lúc sau Sabrae mới lên tiếng:

- Điều đó... không khôn ngoan lắm đâu.

Saphira góp ý: “Ajihad mất rồi, chúng ta không thể giữ thế độc lập với các phe nhóm, như mong muốn của ông ấy được đâu. Không nên chọc giận Varden, vì ngay sau khi Nasuada kế vị, hội đồng này ngay lập tức điều khiển cô ta. nên nhớ, hành động của họ cũng là cách tự đề phòng, như chúng ta vậy. Xoa dịu họ đi.”

“Nhưng sau khi nắm được ta trong tay, họ sẽ còn bắt chúng ta làm gì nữa? Họ có sẽ tôn trọng thỏa hiệp với thần tiên và gửi chúng ta tới Ellesméra để huấn luyện không? Jormundur đối xử với anh như một người đáng trọng, nhưng còn những thành viên khác trong hội đồng? Không thể nào đoán được ý họ.”

“Hãy đến dự buổi lễ kế nhiệm của Nasuada, còn chuyện tuyên thệ để sau hãy tính. Biết đâu từ nay đến khi đó tình hình có thể đổi thay.”

Eragon gật đầu, lên tiếng:

- Theo đề nghị của quý vị, tôi sẽ có mặt trong buổi lễ bổ nhiệm Nasuada.

Jormundur nhẹ nhõm hẳn:

- Tốt, tốt rồi. Vậy thì chúng ta chỉ còn một vấn đề thảo luận trước khi cậu rời đây. Đó là, sự chấp thuận của tiểu thư. Chúng ta đã đầy đủ tại đây, không nên trì hoãn nữa. Tối sẽ cho đi mời tiểu thư ngay bây giờ. Cả Arya nữa... vì chúng ta cần sự tán thành của thần tiên, trước khi công khai thông

báo. Không có gì khó khăn đâu, Arya không thể chống lại hội đồng này hay cậu được, Eragon. Cô ta sẽ phải đồng ý với phán quyết của chúng ta.

Elessari chiếu đôi mắt sắc như thép vào Eragon:

- Khoan...Kỵ sĩ hứa chứ? Hứa sẽ tuyên thệ trong buổi lễ?

Falberd nói thêm:

- Đúng, cậu nên làm vậy. Varden sẽ mang nhục nếu không bảo vệ an toàn cho cậu bằng mọi cách.

Eragon trầm nghĩ: “Khéo nói lắm”.

Saphira bảo: “Em e là anh chẳng còn sự lựa chọn nào khác nữa đâu.”

“Họ không dám làm hại chúng ta, nếu anh từ chối.”

“Không, nhưng họ sẽ không ngừng gây phiền phức cho ta. Em khuyên anh chấp nhận là vì anh. Biết bao hiểm nguy rình rập, em không thể bảo vệ hết được cho anh. Eragon, đương đầu với bạo của Galbatorix, anh cần đồng minh, chứ không phải tìm thêm kẻ thù. Chúng ta không đủ khả năng hòa hoãn cùng lúc với cả Triều Đình và Varden.”

Sau cùng Eragon lên tiếng:

- Tôi sẽ tuyên thệ.

Những người quanh bàn thở phào nhẹ nhõm. Eragon bảo Saphira: “Họ sợ chúng mình.” Saphira nói ngay: “Sợ là phải.”

Jormundur gọi Jarsha, ra lệnh cho chú nhóc đi mời Nasuada và Arya.

Trong khi chờ đợi, các thành viên hội đồng vẻ mặt căng thẳng, thì thầm với nhau. Không quan tâm tới họ, Eragon tập trung suy nghĩ, tìm cách thoát khỏi tình trạng tiến thoái lưỡng nan này.

Nghe tiếng mở cửa, tất cả đều quay lại. Nasuada đi trước, mắt nghiêm nghị, cằm ngẩng cao. Bộ váy dài thêu còn đen thẫm hơn cả màu da của cô, chỉ một vệt màu đỏ tía kéo dài từ vai xuống tận lưng. Sau cô là Arya, bước đi êm dịu uyển chuyển như một con mèo. Sau cùng là vẻ mặt cười mở, tươi roi rói của Jarsha.

Jormundur cho cậu bé lui ra, rồi dìu Nasuada tới chỗ ngồi. Eragon vội vàng kéo ghế mời Arya, nhưng cô lẳng lặng đứng cách xa bàn họp.

Eragon thúc giục Saphira: “Em cho nàng biết tất cả những gì đã xảy ra đi. Anh nghĩ hội đồng sẽ không cho nàng biết chuyện họ đã ép buộc anh tuyên

thệ trung thành với Varden đâu.”

Jormundur gật đầu chào Arya, rồi quay lại Nasuada:

- Thưa Tiểu thư Nasuada, ái nữ của thủ lĩnh Ajihad, toàn thể Hội-đồng Tiên-bối xin thành thật chia buồn cùng tiểu thư trong sự mất mát chung quá to lớn này của tất cả chúng ta.

Ông hạ thấp giọng hơn:

- Tất cả chúng ta đều biết một thành viên trong gia đình bị chết dưới lưỡi gươm của triều đình đau đớn như thế nào. Mỗi cá nhân chúng tôi đều vô cùng quý trọng tiểu thư.

- Cám ơn quý vị.

Hạ thấp đôi mắt bồ câu, Nasuada khe khẽ nói. Cô ngồi lặng lẽ. Vẻ ngại ngùng, khiêm tốn như một con người rất dễ bị tổn thương của Nasuada khác hẳn với cô gái sôi nổi nhiệt tình Eragon gặp trước trận chiến, làm nó chỉ muốn ngỏ mấy lời khích lệ, an ủi cô.

Jormundur tiếp tục:

- Dù lúc này còn là thời gian tang chế, nhưng trước một tình hình khó khăn nhất thiết cần phải có cô giải quyết. Vì hội đồng này không thể lãnh đạo Varden và chỉ ngay sau lễ tang phải có người kế nhiệm cha cô, nên chúng tôi yêu cầu cô hãy nhận lãnh trách nhiệm đó. Cô là người thừa kế của thủ lĩnh, địa vị này được trao cho cô là vô cùng chính đáng... Toàn thể chiến hữu Varden trông cậy vào cô.

Hai mắt long lanh, Nasuada cúi thấp đầu, giọng trầm buồn:

- Tôi không ngờ được mời tới đây để thay thế cha tôi, vì tôi còn quá trẻ. Tuy nhiên... tôi xin đón nhận trách nhiệm này... nếu quý vị tin rằng đó là bổn phận của tôi.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Bảng hữu chân thành

Các thành viên hội đồng mặt mày rạng rỡ vì kết quả như ý muốn. Jormundur nói:

- Chúng tôi thật sự tin như vậy. Vì điều đó vừa tốt cho tiểu thư vừa có ích cho tổ chức.

Những thành viên còn lại đều lên tiếng nhiệt tình ủng hộ. Nasuada, buồn rầu mỉm cười, đón nhận từng lời của họ. Thấy Eragon chỉ ngồi lặng lẽ, Sabrae hằm hằm nhìn nó. Trong khi đó Eragon chăm chú quan sát phản ứng của Arya. Trước những tuyên bố của hội đồng và thông tin nó nhờ Saphira chuyển lại, Arya vẫn bình thản. Tuy nhiên Saphira thông báo: “Arya muốn nói chuyện với chúng mình sau buổi họp này.”

Ngay lúc đó Falberd quay sang Arya:

- Theo cô, thần tiên có gì phản đối không?

Arya trừng mắt nhìn thẳng Falberd cho đến khi ông ta phải quay đi, cô mới lên tiếng trả lời:

- Tôi không thể nói thay cho Nữ Hoàng của chúng tôi, nhưng riêng tôi thấy không có gì cần phản đối. Xin chúc phúc lành cho tiểu thư Nasuada.

Eragon chua chát nhủ Saphira: “Nàng còn có thể phản ứng cách nào được nữa, sau khi biết những thông tin của chúng mình? Tất cả chúng ta đều bị dồn vào ngõ bí.”

Những lời nói của Arya rõ ràng làm các thành viên hài lòng. Nasuada cảm ơn nàng tiên, rồi hỏi Jormundur:

- Chúng ra còn điều gì cần thảo luận nữa không? Tôi mệt mỏi quá rồi.

Jormundur lắc đầu:

- Không, những chuyện còn lại chúng tôi sẽ thu xếp. Cho đến giờ tang lễ, chúng tôi sẽ không dám làm phiền tiểu thư nữa đâu.

- Một lần nữa xin đa tạ. Bây giờ xin quý vị để tôi được một mình. Tôi cần thời gian suy tính việc lễ tang cha tôi và trách nhiệm phục vụ Varden.

Hình như Umérth định phản đối vì cuộc họp ngưng tại đây, nhưng Falberd ngoắt tay ra hiệu cho lão ngồi xuống, nói với Nasuada:

- Vâng, thật sự lúc này tiểu thư cần được yên tĩnh. Nhưng bất cứ khi nào cần gì, xin cứ gọi, chúng tôi luôn sẵn sàng phục vụ.

Lão ra hiệu cho tất cả theo lão ra khỏi phòng. Bỗng Nasuada lên tiếng:

- Eragon, Ky sĩ có thể nán lại một chút được không?

Giật mình, Eragon từ từ ngồi lại xuống ghế. Các thành viên hội đồng quay lại nhìn nó bằng ánh mắt đầy cảnh giác. Falberd ngập ngừng trước ngưỡng cửa, rồi chậm rãi bước đi. Arya là người cuối cùng ra khỏi phòng. Trước khi khép cửa, đôi mắt nàng nhìn Eragon với một vẻ lo âu mà trước đây nàng không để lộ bao giờ.

Ngồi hơi chếch Eragon và Saphira, Nasuada nói:

- Vậy là chúng ta lại gặp nhau. Ky sĩ vẫn chưa lên tiếng chào hỏi tôi. Tôi có làm điều gì buồn lòng ky sĩ không?

- Không. Nhưng tôi sợ thốt lên những lời nói ngốc nghếch không thích hợp trong hoàn cảnh này...

Cảnh giác bị nghe lén, Eragon lục lọi trong trí và phép thuật, ngâm nga:

- Atra nosu wáise vardo fra eld hómýa... Nào, bây giờ chúng ta có thể chuyện trò thoải mái, không sợ bất kỳ kẻ nào nghe trộm nữa.

Thái độ Nasuada dịu hẳn xuống:

- Cám ơn Eragon. Anh không thể tưởng tượng sự thận trọng đó là món quà quý giá đến ngần nào đâu.

Giọng cô rần rôi và tự tin hơn lúc trước.

Từ sau ghế của Eragon, Saphira thận trọng nhẹ nhàng vòng qua trước mặt Nasuada, cúi thấp cái đầu khổng lồ cho đến khi một bên mắt màu ngọc của nó gặp đôi mắt đen láy của Nasuada. Nó nhìn thẳng Nasuada một lúc rồi nhẹ nhàng chuyển ý cho Eragon: “Hãy nói là em thật sự đau buồn vì mất mát của cô ấy. Hãy nói, khi cô quyết định kế nhiệm thủ lĩnh Ajihad, thì sức mạnh của cô ấy phải trở thành sức mạnh chung của Varden. Họ rất cần một sự hướng dẫn đầy sáng suốt.”

Eragon lập lại, rồi nói thêm:

- Thủ lĩnh Ajihad là một con người vĩ đại, tên tuổi ông sẽ còn được nhớ

mãi... Có một điều tôi cần phải nói. Trước lúc lâm chung ông đã ủy thác và ra lệnh cho tôi phải giữ sao để tổ chức Varden không bị xáo trộn. Arya cũng chứng kiến những lời nói sau cùng đó của thủ lãnh. Tôi giữ kín chuyện này vì những mâu thuẫn hiện nay. nhưng tiểu thư là người cần được biết. Tôi không biết rõ ý ông hay chính xác ông mong muốn điều gì, nhưng tôi có thể biết chắc một điều: tôi sẽ mãi mãi bảo vệ Varden với tất cả khả năng của mình. Tôi mong tiểu thư biết rằng không bao giờ tôi ham muốn chiếm đoạt địa vị thủ lãnh Varden.

Nasuada cười giòn tan:

- Nhưng vai trò thủ lãnh cũng không phải dành cho tôi, đúng không?

Không còn vẻ e dè thận trọng, Nasuada bình tĩnh tiếp:

- Tôi biết vì sao Kỵ sĩ có mặt tại đây trước tôi và Hội-đồng Tiên-bối đang cố gắng làm gì. Kỵ sĩ tưởng suốt những năm tháng tôi phục vụ bên cha, cha con tôi không hề lên kế hoạch cho những sự cố như thế này sao? Tôi đã chờ mong hội đồng hành động chính xác như những gì đã xảy ra. Và bây giờ mọi chuyện đều như dự trù, để tôi có thể điều khiển Varden.

- Tiểu thư không có ý định để họ điều khiển mình chứ?

- Không. Nhưng hãy giữ bí mật chỉ thị của cha tôi. Phổ biến chuyện đó lúc này là thiếu khôn ngoan. Mọi người sẽ có cơ cho rằng thủ lãnh muốn Kỵ sĩ là người kế nhiệm ông, để có thể làm giảm quyền hạn của tôi. Điều đó sẽ dẫn đến sự xáo trộn, mất ổn định trong tổ chức. Dù phải chết, tôi cũng sẽ hoàn thành công việc của cha tôi. Tôi mong anh hiểu điều này, Kỵ sĩ Eragon. Tất cả kế hoạch của thủ lãnh Ajihad, tất cả chiến thuật, chiến lược, mục đích của ông bây giờ thuộc về tôi. Tôi sẽ không làm ông thất vọng vì sự yếu đuối của mình. Đế quốc phải bị đập tan, bạo chúa Galbatorix sẽ bị truất phế và...một nhà nước hợp pháp sẽ được hình thành.

Một giọt nước mắt lăn trên má Nasuada. Lúc này Eragon mới thấu hiểu nhiệm vụ của cô cam go đến thế nào và con người thật của cô hôm nay nó mới nhận ra.

- Còn tôi, Nasuada, tôi sẽ làm gì trong Varden?

Cô nhìn thẳng mắt Eragon:

- Làm bất cứ điều gì anh muốn. Các thành viên hội đồng thật ngốc nghếch,

nếu họ nghĩ rằng có thể kiểm soát được anh. Đối với tộc người lùn, anh là một người hùng. Thậm chí khi nghe được tin anh chiến thắng tà thần Durza, thần tiên cũng sẽ hân hoan đón mừng anh. Nếu anh có ý định chống lại hội đồng hay chính tôi, chúng tôi buộc phải đầu hàng, vì mọi người sẽ nhiệt liệt ủng hộ anh. Lúc này, anh là người quyền uy nhất trong tổ chức Varden. Tuy nhiên, nếu anh chấp nhận để tôi lãnh đạo, tôi sẽ đi theo con đường cha tôi đã vạch: đó là, anh sẽ cùng Arya tới xứ sở của thần tiên, sẽ được huấn luyện tại đó, rồi sẽ trở lại với Varden.

Eragon thắc mắc: “Vì sao cô ta thành tậ với chúng mình như vậy? Nếu cô ta nói đúng, chúng ta có thể từ chối những đề nghị của hội đồng đã đưa ra được không?”

Ngẫm nghĩ một lúc Saphira mới trả lời: “Dù sao cũng quá muộn rồi. Anh đã chấp thuận những lời đề nghị của họ. Em nghĩ, Nasuada tỏ ra chân thật vì anh biết phép thuật, thần chú. Cũng có thể là vì cô ấy muốn thu phục sự trung thành của anh, thay vì anh trung thành với hội đồng.”

Một ý tưởng chợt hiện lên trong đầu, nhưng Eragon chỉ hỏi Saphira: “Chúng ta có thể tin cô ta sẽ giữ lời không? Điều này rất quan trọng đấy.”

“Tin được.”

Eragon cho Saphira biết ý định sẽ làm. Nàng rờng đồng ý. Vì vậy, nó rút thanh Zar’roc, tiến bước lại gần Nasuada. Mặt thoáng nét hã hùg, cô liếc vộ ra phía cửa, một tay lùa vào, nắm chặt một vật bên trong áo. Tới trước mặt Nasuada, Eragon quỳ gối, cầm ngang lưỡi kiếm, cất cao giọng nói:

- Tiểu thư Nasuada, Saphira và tôi mới chỉ ở nơi này trong một thời gian ngắn. Nhưng trong khoảng thời gian đó cũng đủ để chúng tôi kính trọng thủ lĩnh Ajihad, và bây giờ chúng tôi quý trọng cô. Cô đã chiến đấu dưới lòng Farthen Dur trong khi những người khác bỏ chạy, kể cả hai nữa thành viên của Hội-đồng Tiên-bối. Hơn nữa thay vì đối gạ, cô đã rất cởi mở thật lòng với chúng tôi. Vì vậy tôi xin dâng tiểu thư thanh kiếm này cùng lời tuyên thệ trung thành của một Ky sĩ Rờng.

Eragon thốt những lời thân thành tự đáy lòng. Nó biết, nếu là trước cuộc chiến, trước khi chứng kiến cảnh máu đổ thịt rơi làm quan điểm của nó đổi thay, Eragon sẽ chẳng bao giờ mở miệng nói những lời này. Chống lại triều

đình không còn là chuyện riêng tư của nó nữa, mà là đại sự của Varden và tất cả những người dân đang khốn khổ dưới ách thống trị của Galbatorix. Mặc dù biết đây sẽ là cuộc chiến lâu dài, nó nguyện làm tất cả để hoàn thành nhiệm vụ.

Tuy nhiên, chuyện Eragon và Saphira hứa trung thành với Nasuada là một sự liều lĩnh - mặc dù Hội-đồng Tiên-bối không thể phản đối, vì Eragon đã hứa tuyên thệ thật, nhưng không hứa tuyên thệ với ai. Thật ra Eragon và Saphira không thể đảm bảo Nasuada sẽ là một lãnh đạo tài giỏi, nhưng Eragon quyết định: "Thà tuyên thệ với một người bất tài nhưng thành thật, còn hơn một kẻ tài giỏi mà giả dối."

Thoáng vẻ ngạc nhiên, Nasuada cầm chuôi Zar'rac, nâng cao thanh kiếm, lom lom nhìn màu đỏ thẫm của lưỡi kiếm, rồi đặt nhẹ mũi kiếm lên đầu Eragon:

- Tôi vinh hạnh nhận lời tuyên thệ của Kỵ sĩ. Kỵ sĩ đã chấp nhận hoàn thành những nhiệm vụ sẽ được trao, vậy hãy nhận lại thanh kiếm và đứng dậy như một người thân cận của tôi.

Eragon cầm kiếm đứng dậy nói:

- Giờ thì tôi có thể cởi mở thật lòng với tiểu thư, như nói với thủ lĩnh của mình. Hội đồng đã ép tôi đồng ý tuyên thệ với Varden ngay sau khi cô được bổ nhiệm. Saphira và tôi chỉ còn cách này mới qua mặt được họ.

Nasuada bật cười:

- A, Kỵ sĩ đã học hỏi được luật chơi của chúng tôi rồi đấy. Nhưng, là một cận thần mới nhất và duy nhất của tôi, anh có thể lặp lại lời tuyên thệ trước mọi người, khi hội đồng yêu cầu anh tuyên thệ không?

- Tất nhiên là được.

- Tốt lắm. Cho đến lúc đó, xin để tôi một mình, vì tôi còn nhiều việc phải làm. Eragon, hãy nhớ rằng, mối liên kết mới thành lập giữa chúng ta là một liên kết song phẳng. Tôi chịu trách nhiệm những hành động của anh, còn trách nhiệm của anh là phục vụ tôi. Đừng làm gì để tôi phải hối tiếc.

- Mong tiểu thư cũng vậy.

Im lặng một lúc, Nasuada nhìn thẳng vào mắt Eragon, dịu dàng nói:

- Xin chia buồn cùng anh, Eragon. Trong khi tôi mất một người cha, thì anh

đã mất một người bạn. Tôi rất mến Murtagh, tôi rất buồn vì anh ấy đã qua đời... Tạm biệt Eragon.

Eragon gật đầu, miệng đắng chát khi cùng Saphira ra khỏi phòng. Trong hành lang vắng ngắt, dài thăm thẳm, nó ngửa cổ thở ra một hơi dài. Ngày mới chỉ bắt đầu, nhưng những cảm xúc dồn dập tới, làm nó như kiệt sức.

Saphira đẩy nó đi: “Lối này”. Không cắt nghĩa gì thêm, ả rồng lù lù dẫn lối xuống địa đạo bên phải, móng gõ lóc cóc trên sàn.

Vừa đi theo, Eragon vừa nhăn nhó hỏi: “Đi đâu thế này?” Cô ả tình bơ, ve vẩy đuôi, tiến bước. Eragon năn nỉ: “Đi đâu? Làm ơn nói đi nào. Mọi chuyện rồi tung lên, chẳng biết ngày mai sẽ xảy ra chuyện gì... chắc lại toàn buồn rầu, đổ máu...”

“Chúng ta mới có một chiến thắng lớn, không mừng thì thôi, rên rầm gì”.

Saphira bực tức rít lên, một tia lửa bắn ra từ mũi, làm cháy sêm vai áo Eragon.

“Ui cha! Em nướng anh đấy à?”

“Ôi! Em đâu cố ý. Cũng như những lần anh vô tình đưa cao tay lại có tia chớp bắn ra vậy mà. Em.. em.. đang muốn chứng minh cho anh thấy, kể cả Nasuada cũng không thể bắt buộc anh làm bất cứ điều gì.”

“Nhưng anh đã nhân danh một Kỵ sĩ khi đưa ra lời tuyên thệ.”

“Coi là vậy đi, nhưng nếu cần phải bội thề để bảo vệ anh, hoặc để làm một điều hợp lý, em sẽ không ngần ngại đâu. Với em đó là chuyện nhỏ. Vì em liên kết với anh, danh dự của em cũng lệ thuộc vào lời thề của anh. Nhưng trên phương diện một cá nhân, em không bị ràng buộc, vì em có thể bồi gi với cô ta đâu. Nếu cần, em sẽ lại bắt cóc anh.”

“Đừng bao giờ làm vậy. Nếu phải sử dụng những trò ma mãnh đó để làm những việc em cho là phải, sẽ làm mất lòng tin của Nasuada và Varden.”

Saphira bỗng ngừng lại trước vòm cửa trạm trở của thư viện Tronjheim. Căn phòng rộng lớn, dường như khoảng trống giữa những kệ sách không một bóng người. Ánh sáng từ những ngọn đèn lồng tỏa sáng những ngăn chìm trong vách dành cho người đọc.

Lách qua những hàng kệ, Saphira hướng dẫn Eragon tới một ngăn có Arya đang ngồi, một tay nắm chặt chuỗi kiếm bên sườn. Chưa bao giờ Eragon

thấy nàng có vẻ bất an như vậy. Arya hỏi, giọng hằn học đến không ngờ:

- Chàng đã làm gì?

- Là sao?

- Chàng đã hứa hẹn gì với Varden? Chàng đã làm gì?

Mấy câu cuối như xuyên vào tâm trí Eragon. Nó thoáng sợ hãi, khi thấy hình như Arya đã mất bình tĩnh.

- Chúng tôi chỉ làm những gì phải làm. Tôi không thông thạo phong tục của thần tiên, nếu có điều gì sơ suất, mong nàng bỏ qua, đừng giận.

- Ngốc! Chàng không hề biết gì về ta. Suốt bảy mươi năm, ta đại diện nữ hoàng tại đây. Mười lăm năm trong thời gian đó, ta đã mang trứng của Saphira đi về giữa Varden và Thần Tiên. Ta đã phấn đấu, củng cố, bảo đảm sao cho tổ chức Varden có được những lãnh đạo khôn ngoan, tài giỏi, dũng mãnh. Những con người có khả năng đương đầu với Galbatorix và tôn trọng ý nguyện của chúng ta. Brom giúp ta tạo một thỏa hiệp liên quan tới một kỵ sĩ mới – chính là chàng. Ajihad đã ủy thác cho chàng phải giữ thế độc lập, như vậy sự cân bằng quyền lực sẽ không bị xáo trộn. Bây giờ chàng lại ngả về phe Hội-đồng Tiên-bối, do vô tình hay cố ý, để điều khiển Nasuada! Chàng đã làm sụp đổ công lai của một đời người! Chàng đã làm gì vậy?

Thất kinh, Eragon cắt nghĩa thật ngắn gọn lý do phải đồng ý trước những đề nghị của hội đồng và việc nó cùng Saphira đã làm cách nào để qua mặt họ. Nghe xong, Arya thốt lên:

- Thì ra vậy?

Bảy mươi năm! Dù biết thần tiên sống lâu đến lạ lùng, nhưng không bao giờ Eragon ngờ nàng tiên Arya của nó... già đến thế. Không, chắc chắn phải già hơn, vì bảy mươi năm chỉ là thời gian “nàng” hoạt động tại nơi này. Vậy mà trông Arya như một cô gái mới gần hai mươi. Dấu hiệu tuổi tác duy nhất trên khuôn mặt không một vết nhăn kia chỉ là đôi mắt. Đôi mắt thăm thẳm, từng trải, uy nghi.

Arya dựa lưng ra sau, quan sát Eragon, nói:

- Địa vị của chàng hiện nay, tốt đẹp ngoài cả hy vọng của ta. Ta đã quá nóng nảy và thất lễ. Saphira... và chàng...hiểu biết nhiều điều hơn là ta

tưởng. Thỏa hiệp của chàng với họ sẽ được thần tiên chấp thuận, dù vậy đừng bao giờ quên, chàng còn món nợ về Saphira. Sẽ không có kỵ sĩ nào, nếu không có công lao của thần tiên.

- Ân nghĩa đó luôn bỏng cháy trong máu và trên bàn tay tôi.

Eragon trả lời, rồi ngấp ngừng hỏi để tìm hiểu thêm về Arya:

- Sống xa Ellesméra lâu như vậy, nàng không nhớ sao? Hay quê hương nàng ở một nơi nào khác?

Hai mắt Arya nhìn về một hướng xa xôi:

- Ellesméra đã và sẽ mãi mãi là quê hương ta. Ta xa gia đình từ khi ra đi để sống cùng tổ chức Varden. Những lần trở về chỉ là một thoáng, kỉ niệm cứ nhạt nhòa dần.

Một lần nữa, Eragon lại nhận thấy hương thơm từ nàng tỏa ra phảng phất như mùi lá thông, làm tinh thần nó như được gột rửa; thư thái, tươi tỉnh hơn.

- Sống giữa tộc lùn và con người, thiếu vắng đồng loại, chắc nàng gặp nhiều khó khăn?

- Chàng nói về con người như họ không phải đồng loại của chàng vậy.

- Có lẽ... có lẽ tôi là một sự pha trộn giữa hai loài. Saphira sống trong tôi, cũng nhiều như tôi sống trong nó. Chúng tôi chia sẻ cảm xúc, giác quan, tư tưởng; gần như chúng tôi chỉ là một.

Saphira cúi đầu đồng ý, cái mũi to ùng suýt làm vỡ mặt bàn. Arya lên tiếng:

- Chỉ khi nào hoàn tất khóa huấn luyện, chàng mới hiểu việc trở thành một kỵ sĩ có những ý nghĩa gì. Nhưng tất cả đành phải chờ sau tang lễ Ajihad. Cầu xin những vì sao bảo hộ chàng.

Nói xong, Arya đứng dậy, đi khuất vào vùng tối của thư viện. Eragon chớp mắt tự hỏi: “Hôm nay mình khó chịu hay mọi người đều kỳ cục? Như Arya, vừa giận dữ phút trước, phút sau lại nồng nhiệt chúc phúc cho mình.”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Roran

Roran mệt mỏi lê từng bước lên đồi. Ngược nhìn mặt trời qua mớ tóc lòa xòa trước mắt, anh thầm nhủ: “Mình không thể ở đây lâu được, ít nhất năm tiếng nữa mặt trời mới lặn.”

Thở dài, Roran tiếp tục đi dọc theo những hàng cây phong du, qua những bụi cỏ hoang mọc lan tràn. Từ khi cùng chú Horst và sáu dân làng Carvahall thu gom những gì còn sót lại của ngôi làng bị thiêu rụi điêu tàn, đây là lần đầu tiên – sau gần năm tháng – Roran mới trở lại thăm mảnh đất này.

Tới đỉnh đồi, anh khoanh tay nhìn xuống tàn tích ngôi nhà của tuổi thơ mình. Tất cả đã thành bình địa chìm dưới cỏ dại, chỉ còn sót lại một góc tường xiêu vẹo, đổ nát. Không còn thấy một chút gì của chuồng gia súc. Thửa vườn canh tác hàng năm, giờ ngập trong cỏ, bồ công anh và cải dại. Lác đác mấy cây cải đường, cải trắng còn sống sót. Cuối khu đất, hàng cây dày đặc che khuất dòng sông Anora.

Tay nắm chặt, hai hàm răng nghiến lại, Roran cố chống lại sự phẫn nộ và đau khổ. Anh đứng như chôn chân xuống đất suốt nhiều phút, mỗi một kỷ niệm hạnh phúc ngày xưa trở lại trong tâm trí, làm toàn thân anh run rẩy. Nơi đây từng là cả cuộc đời mình, cả quá khứ và tương lai. Cha anh thường bảo: “Đất đai là một thứ vô cùng quý giá. Chăm sóc nó, nó sẽ chăm sóc lại con.”

Roran đã tâm niệm làm theo đúng lời cha, cho đến giây phút thế giới của anh như sụp đổ khi Baldor lén nhắn tin cho anh...

Thở dài, Roran trở ra đường cái. Nổi bàng hoàng khi nhận được tin nhắn vẫn còn hôi hổi trong anh. Mất tất cả những người thương yêu cùng một lúc làm anh thay đổi và chắc sẽ không bao giờ nguôi ngoai được. Sự việc đó thấm đẫm vào con người Roran từ thái độ đến diện mạo. Nó bắt anh phải suy nghĩ nhiều hơn, suy ngẫm đến cả những điều mà trước kia anh chưa hề

tưởng tượng tới. Chẳng hạn, có thể anh không thể trở thành một nông dân được, hoặc cái công lý - đầy rẫy trong những bài ca và truyện cổ - là điều quá hiếm hoi trong đời sống thật.

Ra tới đường cái, Roran đi về hướng bắc, xuyên qua thung lũng Palancar, để trở lại làng Carvahall. Những khe núi hai bên đường vẫn đầy tuyết, dù cỏ xanh báo hiệu mùa xuân đã phủ tràn thung lũng từ mấy tuần trước. Trên cao một dải mây xám lững lờ trôi về đỉnh núi.

Vừa xoa tay leê cầm lờm chớm râu, Roran vừa nghĩ: “Eragon là nguyên nhân của tất cả chuyện này... Chính vì nó và cái tính tò mò trời đánh của nó... Hừ, tha hòn đá quý quái đó từ núi Spine về nên mới gây nên chuyện.” Roran đã nghe những mẩu chuyện của dân làng, nhiều lần nhờ bà lang Gertrude đọc lá thư ông Brom để lại cho anh, nên Roran đã kết luận: “Dù hòn đá đó là gì, chính nó là đầu mối hấp dẫn những kẻ lạ kéo tới nơi này.” Riêng chuyện đó cũng đủ để Roran tin rằng cái chết của cha có lỗi của Eragon. Nhưng anh không giận thẳng em họ vì chuyện đó. Anh biết nó không cố ý. Roran giận Eragon vì đã bỏ lại ông Garrow mà trốn khỏi thung lũng Palancar, trốn trách nhiệm mà phóng theo ông già kể chuyện. Biết bao lần Roran tự hỏi: “Nó bỏ đi vì sợ? Vì cảm thấy có tội? Hay bị ông Brom dụ dỗ vì những chuyện lảm cẩm hoang đường? Tại sao nó có thể nghe lời ông ta mà bỏ đi trong lúc gia đình khốn khổ như vậy được? Bật tin tức... đến nỗi cho đến bây giờ mình cũng chẳng biết nó sống chết ra sao.”

Roran cố bình tâm suy nghĩ về lá thư của ông Brom. Chưa bao giờ Roran nghe những lời mù mờ ẩn dụ kỳ quái thế. Chỉ một điều duy nhất rõ ràng là: hãy tránh xa những kẻ lạ. Hừ, ông lão điên rồi.

Nghe tiếng động, Roran quay lại. Khoảng mười hai con nai - một con mới nhú sừng non - đang thon thót nhảy vào rừng. Anh ghi nhớ địa điểm để ngày mai quay lại. Dù không có tài bằng Eragon, nhưng Roran cũng hành diện vì có thể săn bắn đủ nuôi thân trong nhà chú Horst.

Sau khi ông Garrow mất, Roran đã bỏ việc tại nhà máy xay của ông Dempton ở Therinsford, để trở lại Carvahall. Chú Horst cho anh ở nhờ, rồi mấy tháng sau cho anh một việc làm trong lò rèn của ông. Phiền muộn đã làm Roran chẳng thiết gì đến tương lai, cho đến hai hôm trước đây anh mới

quyết định bắt tay vào việc.

Lý do Roran tới làm trong nhà máy xay tại Therinsford là vì anh muốn kiếm tiền để cưới Katrina, con gái lão chủ cửa hàng thịt. Nhưng nay, không nhà cửa, ruộng vườn, tài sản; lấy gì để nuôi vợ đây? Roran không còn tâm trí nào để hỏi cưới cô nữa. Danh sự không cho phép anh làm điều đó. Và lại, Roran nghĩ, không đời nào lão Sloan chấp nhận một thằng rể tương lai mù mịt như Roran. Ngay khi tình hình còn sáng sủa, Roran đã khó lòng thuyết phục lão đồng ý gả con gái cho anh, huống hồ bây giờ. Cũng không thể cưới Katrina mà không có sự chấp thuận của lão Sloan, trừ khi anh và Katrina chấp nhận cô bị đuổi ra khỏi nhà và chấp nhận dân làng nguyền rủa vì đã phạm thuần phong mỹ tục. Và nhất là sẽ châm ngòi cho mối thâm thù, có thể gây đổ máu với lão Sloan.

Suy đi tính lại, dường như chỉ còn một cách là Roran phải xây dựng lại trang trại nhà cửa, dù với hai bàn tay trắng. Khi ổn định cuộc sống, anh mới có thể ngẩng cao đầu tới gặp ông bố vợ tương lai. Sớm nhất cũng phải tới mùa xuân năm sau. Roran biết Katrina có thể đợi... ít nhất thì cũng trong một thời gian nữa!

Roran tiếp tục đi cho đến chiều mới thấy ngôi làng. Từ xưa số những ngôi nhà nhỏ, giăng mắc dây dây phơi quần áo. Đàn ông từ cánh đồng lúa mì lũ lượt trở về. Sau làng vn, ngọn tháp Igualda cao nửa dặm, rục rờ trong nắng chiều, âm âm đổ từ núi Spine xuống dòng Anora. Roran cảm thấy ấm lòng khi nhìn hình ảnh quen thuộc đó.

Rời đường cái, Roran tiến lên gò cao, nơi ngôi nhà của gia đình chú Horst quay mặt về hướng núi. Anh bước qua cánh cửa mở sẵn, theo tiếng chuyện trò đang rôm rả, tiến vào bếp.

Chú Horst, hai tay áo xắn cao, đang đẩy cái bàn gỗ mộc vào góc nhà. Vợ chú, thím Elain, tủm tỉm cười mãn nguyện. Trước mặt ông bà là hai cậu con trai, Albriech và Baldor.

Lúc Roran vào, Albriech đang nói:

- ...mà lúc đó con chưa ra khỏi lò. Nhưng Thane nhất định sẽ là thấy con, trong khi con còn đang ở đầu kia thị trấn...

- Chuyện gì vậy?

Vừa bỏ ba-lô xuống Roran vừa hỏi. Nhưng thím Elain nói ngay:

- Để thím lấy chút gì cho cháu ăn đã.

Trong khi đặt bánh mì và một tô thịt hầm lên bàn, thím nhìn Roran hỏi:

- Sao rồi?

- Những gì bằng gỗ đều bị cháy hay mục nát hết. Chỉ cái giếng là còn tốt. Nếu muốn có một chỗ chui ra chui vào trong vụ mùa này, cháu phải hạ một số cây để lấy gỗ, càng sớm càng tốt. Nhưng nhà ta đang có chuyện gì vậy?

Chú Horst lên tiếng:

- À, chuyện tào lao. Thane mất cái liềm, cứ đổ cho thằng Albriech đã lấy.

Albriech cầu nhàu:

- Chắc ném vào bụi cỏ, rồi quên đem về chứ ai thèm lấy.

Roran cắn miếng bánh, nói:

- Sao lại đổ cho cậu ấy được? Nếu cần, nhà này rèn cả chục cái liềm còn được mà.

- Mình biết chứ. Nhưng thay vì đi tìm hãn cứ la toáng lên là thấy một người giống mình ra khỏi ruộng nhà hãn. Như vậy kẻ lấy cái liềm... phải là mình. Thật tình thì chẳng có ai trông giống Albriech được. Thừa hưởng thân hình to lớn của cha và mái tóc màu mật ong của mẹ, trong anh ta kỳ dị nhất Carvahall, một nơi toàn người tóc nâu. Baldor tóc đen và gầy hơn anh.

Baldor thủng thỉnh nói:

- Tức làm gì. Trước sau gì cũng rõ trắng đen thôi.

- Mà nói thì dễ lắm.

Roran hỏi chú Horst:

- Mai chú có cần cháu làm gì không?

- Cũng chẳng có gì. Chú mới bắt tay làm cái xe ngựa cho Quinby. Chưa xong bộ khung mà.

Roran vui mừng nói:

- Tốt. Vậy là mai cháu đi sẵn được rồi. Có một bầy nai trong thung lũng, trông khá ngon lành.

Baldor hớn hờ nói:

- Cậu muốn có bạn cùng săn không?

- Quá tốt. Sáng sớm mai chúng mình đi.

Ăn xong, Roran rửa mặt, rửa tay, rồi ra ngoài đi lang thang cho đầu óc tỉnh táo.

Nửa đường vào trung tâm thị xã, tiếng chuyện trò sôi nổi trước cửa quán rượu Bảy Bó Củi làm Roran chú ý, tò mò lại gần. Một người đàn ông trung niên, áo choàng da vá víu, ngồi ngay ngoài cổng quán. Bên cạnh ông ta là một bó bẫy thú bằng thép. Hàng chục dân làng xúm xít chung quanh, chăm chú nghe người đàn ông vừa vung tay vừa nói:

- Vì vậy mà tới Therinsford tớ đến ông Neil ngay lập tức. Một người đàn ông hoàng, tốt cực nhé. Tớ làm phụ nông cho ông Neil trong suốt vụ xuân hè.

Roran gật gù, đúng vậy, dân bẫy thú ở trong núi hết mùa đông, đầu xuân mới trở về làng để bán da thú cho những lò thuộc và kiếm việc làm, thường là phụ nông. Vì Carvahall là làng nằm về cực bắc của núi Spine, nên dân bẫy thú thường qua làng, và đó cũng là một trong những lý do Carvahall có quán rượu, lò rèn và một lò thuộc da.

- Sau khi làm mấy cốc bia cho miệng lưỡi trơn tru – vì các bác biết rồi đó, nửa năm ở rừng, miệng cảm như hến, chỉ lâu lâu để sống mất con mồi mới bật ra một tiếng chửi thề. Tớ đến ông Neil, râu ria còn dính bọt bia là bắt đầu huyền thuyên, hỏi ông đủ thứ chuyện trên đời cho đã thời gian ở rừng không được nói. Từ tin tức nhà vua, đến chuyện triều đình, chuyện xóm làng ai còn ai mất... Rồi... các bác thử đoán xem ông ta cho tớ biết những chuyện gì nào? Ông ấy bảo tớ ông ổng cái miệng vừa vừa thôi, tin đồn tùm lum từ Dras-Leona và Gil'ead đủ thứ chuyện kỳ lạ đang xảy ra khắp nơi tại Alagaesia này. Những vùng dân cư, thành lình biến sạch lũ Urgal, nhưng không ai biết tại sao và chúng biến đi đâu? Việc buôn bán tại đế quốc giảm xuống phân nửa, vì những cuộc đột kích, tấn công... mà... không chỉ do tội thảo khấu đâu. Vì những cuộc tấn công xảy ra khắp nơi, rất tinh vi, rất có tính toán. Hàng hóa không bị cướp, chỉ tiêu hủy. Mà đâu chỉ có vậy...

Gã thợ bẫy thú, nâng bầu rượu bằng da tu ừng ực, rồi tiếp:

- Người ta thì thầm với nhau, vùng đất phía bắc, có một tà thần láng vàng. Có người nhìn thấy nó gần Du Weldenvarden và Gil'ead. Họ bảo rằng nó nhọn hoắt, mắt tím đỏ như rượu nho, tóc đỏ lờm như máu. Tệ hơn nữa là những chuyện đang xảy ra sẽ làm hao tổn tiền bạc của chính chúng ta. Vì

nhà vua đã nổi trận lôi đình... Mới năm hôm trước, một gã múa rối trên đường từ miền nam tới Ceunon, đã ghé lại Therinsford. Hẳn bảo quân lính rầm rập di chuyển chẳng biết đi đâu.

Nhún vai, tay thợ săn triết lý:

- Ngay từ ngày tớ còn bú tí mẹ, cha tớ đã bảo “nơi nào có khói, ở đó có lửa.” Khói lửa này rất có thể là quân Varden. Hoặc cũng có thể là nhà vua không còn chịu đựng, nhân nhượng mãi cho cái gai là đất nước Surda. Ít ra triều đình còn biết Surda ở đâu để mà tấn công, không như quân cách mạng Varden.

Trong khi mọi người nhao nhao tranh nhau hỏi. Roran chau mày suy nghĩ, khó tin vào những lời đồn về tà thần, chắc lại là chuyện bịa đặt của mấy lão tiều phu say xỉn. Nhưng còn những chuyện khác, nếu quả đúng thật thì rất đáng lo. Surda? Rất ít thông tin về đất nước xa xôi này, nhưng ít nhất Roran biết một điều: Surda và Đế quốc sống trong nền hòa bình giả tạo, Surda vẫn luôn nấp nấp lo sợ nước láng giềng hùng mạnh hơn xâm chiếm. Người ta đồn rằng, đó là lý do nhà vua Orrin của Surda đã tài trợ cho phe Varden.

Nếu tin tức về vua Galbatorix của người bầy thú này chính xác, chiến tranh tàn khốc sẽ xảy ra, và kéo theo là sưu cao thuế nặng, cưỡng bách tòng quân...

Giọng người bầy thú thì trầm nghiêm trọng:

- Chưa, chưa hết đâu. Còn chuyện này nữa mới mê ly hấp dẫn. Nghe này: một kỵ sĩ rồng xuất hiện tại Alagaesia... HA HA HA!

Hắn bật ngựa người, vỗ bụng cười hô hố. Roran cũng phì cười. Năm nào chẳng có chuyện kỵ sĩ rồng xuất hiện. Mấy lần đầu người ta còn hồ hởi quan tâm, rồi sau chẳng ai buồn tin những lời đồn nhảm nữa. Chỉ là những đồn đãi của những kẻ quá mơ màng đến một tương lai sáng sủa hơn.

Vừa định quay đi, Roran chợt thấy Katrina đứng nơi góc quán. Cô mặc áo màu nâu đỏ, thắt giải băng xanh. Hai người đăm đũa nhìn nhau. Tiến lại gần, anh nhẹ vuốt vai Katrina, rồi cùng cô bước đi.

Tới cuối làng, họ ngừng lại ngược nhìn bầu trời lóng lánh đầy sao. Katrina dựa đầu lên vai Roran thì thầm hỏi:

- Hôm nay anh đã làm gì?

- Anh trở về nhà.
- Nhà cửa sao rồi anh?
- Kinh khủng lắm...

Hương tóc cô thơm nồng nàn, thấm vào Roran như an ủi, khích lệ anh nói tiếp:

- Nhà cửa, chuồng trại, ruộng vườn tan nát hết. Nếu chưa từng quen thuộc, anh không thể nào nhận ra nơi trước kia từng là nhà mình.

Katrina ngược nhìn Roran. Mặt cô buồn rầu, mắt cô lóng lánh ánh sao. Hôn nhẹ lên môi Roran, Katrina kêu lên:

- Ôi! Roran! Anh đã chịu mất mát quá nhiều, vậy mà vẫn đầy nghị lực. Anh sẽ trở lại trang trại chứ?
- Anh còn biết làm gì khác nữa?
- Còn em?

Roran bối rối. Từ khi yêu nhau, tuy không nói ra, nhưng cả hai đều quyết định sẽ cưới nhau. Ý định đó của Roran rõ như ban ngày, vì vậy câu hỏi của Katrina lúc này làm anh bứt rứt. Đáng lý anh phải là người ngỏ lời - trước là với cha nàng, sau tới nàng. Nhưng với hoàn cảnh hiện nay...

- Katrina... anh không thể tới gặp cha em như dự tính. ông sẽ cười vào mặt anh, và ông có lý. Chúng ta phải đợi thôi. Ngay sau khi anh lo được một chỗ ở cho hai chúng ta và sau vụ thu hoạch mùa đầu tiên, anh sẽ đến thưa chuyện cùng cha em.

Cô lại ngửa mặt nhìn trời thì thầm nho nhỏ. Roran phải hỏi:

- Em nói gì?
- Em nói, anh sợ cha em phải không?
- Tất nhiên là không, nhưng anh...
- Vậy thì hãy đến gặp ông ngay ngày mai. hãy làm ông hiểu rằng, dù lúc này anh chẳng có gì, nhưng rồi anh sẽ cho em một mái ấm và sẽ là một người con rể xứng đáng làm cho ông hãnh diện. Chúng ta yêu thương nhau thế này, sao phải chờ đợi thêm vài năm nữa?
- Anh không thể. Lúc này anh chưa thể lo cho em được...

Katrina tách rời khỏi Roran:

- Roran, em yêu anh. Anh không hiểu sao? Em muốn được ở bên anh,

thuộc về anh. Nhưng cha em đã muốn định nơi khác cho em. Theo ông, có nhiều người đủ tư cách hơn anh. Nếu anh lần nữa, ông càng có dịp thúc giục em nhận lời một bà mối đã đến ngõ lời. Ông sợ em thành gái già. Em cũng sợ.

Cô ngược đôi mắt đầm đìa nước mắt nhìn Roran, rồi chạy vội về nhà.

Roran bàng hoàng đứng lặng người. Cô bỏ đi làm anh đau đớn như khi nhìn trang trại điêu tàn, thành linh cả thế giới quanh Roran lạnh lẽo và cô quạnh quá. Dường như cô đã đem theo một nửa hồn anh. Mấy tiếng đồng hồ sau, Roran mới trở về nhà chú Horst, lẳng lặng chui vào giường.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Thợ săn bị săn đuổi

Tiếng đất sỏi lạo xạo dưới những bước chân Roran khi cậu đang lần mò xuống thung lũng. Sáng sớm tinh mơ, trời lạnh ngăn ngắt. Baldor theo sát phía sau. Cả hai đều sẵn sàng cung tên trên tay, lặng lẽ tìm kiếm dấu vết của bầy nai.

Baldor chỉ tay về hướng cây mâm xôi sát mí sông Anora, nhỏ giọng:

- Kìa.

Roran gật đầu, lần theo dấu chân thú, rõ ràng bầy nai đã qua đây từ hôm trước, những dấu chân đã khô mặt rồi. Không cần thiết phải giữ im lặng nữa, Roran lên tiếng hỏi:

- Baldor, cậu có thể cho mình một lời khuyên được không?

- Được chứ, nhưng chuyện gì?

- Ông Sloan định gả Katrina, nhưng không phải... gả cho mình.

- Cô ấy nghĩ sao về chuyện này?

- Cô ấy là con, không thể cãi lời ông bố mãi. Trong khi người cô ấy thương yêu không chịu tiến tới...

- Người ấy là cậu?

- Ừ.

- Và đó là lý do hôm nay cậu dậy quá sớm?

Thật ra, đêm qua Roran lo lắng đến không thể nào ngủ được, suốt đêm suy tính tìm một giải pháp cho hoàn cảnh khó khăn của hai người:

- Mất cô ấy, mình sẽ không chịu nổi. Nhưng với hoàn cảnh hiện nay của mình, chắc chắn ông ta sẽ không đời nào chấp thuận.

- Mình cũng nghĩ vậy. Nhưng cậu muốn mình khuyên cậu gì đây?

- Bằng cách nào có thể thuyết phục ông ta? Bằng cách nào mình có thể giải quyết chuyện này mà không gây nên mối thâm thù giữa ông ta và mình? Mình phải làm gì, Baldor?

- Cậu chưa nghĩ ra được cách nào sao?

- Có. Nhưng mình thấy không vui về gì. Mình định hai đứa tuyên bố đại là đã đính hôn, để đặt ông ta vào chuyện đã rồi.

Baldor nhíu mày, thận trọng bảo:

- Có thể ông ta đành chấp thuận. Nhưng cả làng sẽ không để các cậu yên thân đâu. Hơn nữa, chuyện bắt Katrina phải chọn giữa cậu và cha cô ấy là điều không tốt đẹp gì. Sau này cô ấy sẽ oán trách cậu.

- Mình biết, nhưng đâu còn cách nào khác nữa?

- Trước khi phải sử dụng đến giải pháp đó, mình đề nghị: cậu nên cố lấy lòng ông ta. Rất có thể cậu sẽ thành công. Dù sao, ông Sloan cũng sẽ phải hiểu làm gì có thằng nào chịu đi rước một cô dâu ủ rũ thất tình. Nhất là cậu vẫn còn quanh quẩn trong làng, sẵn sàng cắm một cái sừng lên đầu anh chồng đó.

Thấy Roran nhăn nhó nhìn mặt đất, Baldor cười lớn:

- Còn nếu thất bại, cậu cứ tiến hành mọi chuyện theo ý mình. Biết cậu ta đã cố gắng mọi cách để xin cưới hỏi làng hoàng mà không được, dân làng sẽ không trách việc cậu phạm cổ lệ, mà sẽ trách Sloan là lão già gàn bướng, cố chấp hơn. Ngoài ông Sloan, cậu phải dè chừng những người khôn ngoan, làng hoàng như chú Quimby. Họ không ưa những kẻ phá lệ làng đâu.

- Mình hiểu.

Roran gật đầu, anh biết những mối hiểm thù có thể âm ỉ hàng nhiều năm tại Carvahall. Được chuyện trò với Baldor, Roran cảm thấy thoải mái hơn. Anh nhớ có lần Eragon đã nói: “Tâm sự với nhau như anh em ruột thịt, được có người lắng nghe, được biết có người sẵn lòng giúp đỡ mình không ngại gian nguy là một niềm an ủi lớn.”

Baldor ngừng lại, đưa bầu nước bằng da lên miệng tu, rồi tiếp tục bước theo Roran. Qua chừng vài chục thước, bỗng Roran đứng khựng lại. Thoang thoang mùi thịt nướng và củi thông cháy trong không khí.

Hít mạnh một hơi, Roran quay quanh tìm hướng tỏa ra mùi thơm đó. Một cơn gió thổi mạnh từ đường cái vào chỗ hai người đang đứng, kéo theo làn khói nóng, ngào ngạt mùi thức ăn.

Roran ra dấu cho Baldor rảo bước tới bên, thì thầm hỏi:

- Ngửi thấy gì không?

Baldor gật. Cả hai đi ngược lại đường cái. Chừng gần trăm mét, vòng qua một lùm cây, Roran và Baldor đã nghe rõ tiếng người rì rầm qua làn sương mai dày đặc.

Qua khỏi lùm cây, Roran chậm bước lại, phần vì không muốn làm cánh thợ săn kia giật mình khi thấy hai người, một phần anh cảm thấy không an tâm. Hình như bọn người này đông hơn một toán thợ săn, giọng nói rất lạ, không phải người làng Carvahall. Tách khỏi đường cái, Roran rón rén qua những bụi cỏ bên đường.

Baldor thì thầm:

- Cậu làm gì vậy?

Roran đưa ngón tay lên môi, rồi nhẹ nhàng dọc theo đường. Qua khỏi khúc quanh, cả hai như chết sững.

Trên bãi cỏ bên đường là một trại lính. Ba mươi cái mũ sắt sáng ngời trong nắng sớm. Đám lính lơ lửng, đưa xé thịt gà nhai ngồm ngoàm, đưa đun đun nấu nấu trên những đồng lửa. Người ngợm, quần áo chúng lem nhem đầy bụi đường, nhưng biểu hiệu của Galbatorix vẫn còn thấy rõ trên nền áo đỏ - ngọn lửa cuộn cuộn theo bằng chỉ vàng. Dưới lớp áo ngắn tay màu đỏ là áo giáp da đóng đinh bằng thép. Đa số bọn chúng đeo kiếm bản to, chừng năm sáu đưa là xạ thủ, năm sáu đưa trang bị kích dài.

Giữa đám lính, hai thân thể màu đen ngời lom khom, cổ rụt giữa hai vai. Nhớ lại những lời diễn tả của dân làng từ khi ở Therinsford về, Roran nhận ra ngay đây chính là hai kẻ lạ, dị hình dị dạng, đã tàn phá trang trại của cha con anh. Đúng là hai bày tôi trung thành của bạo chúa Galbatorix rồi! Máu sôi lên, Roran với tay ra sau lưng lấy mũi tên. Baldor vội níu áo Roran, kéo anh ngã xuống cỏ.

- Đừng. Cậu muốn chết cả hai à.

Roran nho nhỏ rít lên:

- Quân khốn kiếp... Chúng đã... trở lại.

- Roran, bình tĩnh. Chúng là quân triều đình. Dù trốn thoát, ở đâu cậu cũng bị coi là kẻ phạm pháp. Hơn nữa... tại họa sẽ đổ lên đầu dân làng Carvahall.

- Chúng lại muốn gì nữa đây?

- Nếu chúng chưa lấy được vật chúng cần lấy từ cha cậu, và Eragon thì đã trốn theo ông Brom, điều chúng muốn bây giờ là... bắt cậu. Việc cấp bách lúc này là chúng ta phải báo cho mọi người biết. Sau đó cậu hãy trốn đi. Chỉ hai tên kì lạ kia có ngựa, chúng ta có thể kịp chạy về làng trước chúng. Qua bụi cây, Roran trừng trừng nhìn đám lính. Tim đập rộn ràng vì cảm phần, anh khao khát nhả hai mũi tên xuyên qua lồng ngực hai tên sứ giả của tử thần kia, dù có phải gục chết ngay sau giây phút trút bỏ hết bao đau đớn cảm hờn đó.

Nấc lên một tiếng, Roran nắm chặt hai tay, gục đầu thầm nhủ: “Mình không thể bỏ lại Katria”. Anh đứng lặng, hai mắt nhắm nghiền, thì thầm với Baldor:

- Về thôi.

Không đợi Baldor trả lời, Roran chui qua những bụi cây. Ngay khi khuất dạng nơi đám lính cắm trại, anh băng băng chạy trên con đường đất nhỏ, trong lòng ngổn ngang cảm phần, hãi hùng, giận dữ...

Sau chừng nửa dặm đường, hai anh em nghỉ chân uống chút nước, Roran bảo Baldor:

- Cậu đi báo cho mọi người, mình tới chú Horst.

Qua khỏi mấy ngọn đồi thấp, vừa nhìn thấy làng, Roran chia tay Baldor để chạy tới xưởng lò rèn.

Bước vào cửa, Roran vẫn nung nấu trong đầu ý định tìm cách thủ tiêu hai kẻ sát nhân mà không gây thù oán với triều đình.

Chú Horst đang vừa ráp trục xe vừa nghêu ngao hát:

...Dô hầy!

Chan chát chan chát!

Sắt già bướng bỉnh thách ta!

Chan chát chan chát!

Mấy búa bổ xuống! Sắt thua ta rồi!

Dô hầy!

Chợt thấy Roran hốt hoảng chạy vào, ông ngừng tay hỏi:

- Chuyện gì? Thăng Baldor bị thương à?

Roran vừa hồng hộc thở vừa tóm tắt những gì mới thấy, điều quan trọng

nhất là, bây giờ đã rõ ràng hai kẻ lạ lùng quái dị kia là tay sai của triều đình.

Chú Horst nói ngay:

- Cháu phải rời đây ngay. Lấy đồ ăn trong nhà, tới Ivor lấy con ngựa của chú, anh ta đang dùng nó để kéo cây đó. Cứ trốn dưới chân núi, khi nào rõ ý định của tụi lính, chú sẽ bảo Albriech hay Baldor đến cho cháu biết.

- Chú sẽ nói sao, nếu tụi lính hỏi về cháu?

- Bảo là cháu đi săn, chẳng biết bao giờ về.

Roran gật đầu, chạy đến nhà chú Horst, vợ vội dây cương ngựa, ba lô, ít đồ ăn và một cái nồi sắt nhỏ. Chỉ kịp cắt nghĩa qua loa tình hình để thính Elain biết, rồi anh hộc tốc chạy tới trang trại của Ivor.

Ivor đang đứng sau nhà, tay cầm roi bện bằng cành liễu, quát tháo con ngựa cái bướng bỉnh, không chịu kéo bật rễ cây phong du khỏi đất.

Roran tới gần cho biết lý do phải mượn ngựa. Ivor càu nhàu:

- Cứ khi nào có việc cần tới ngựa, lại có kẻ quấy rầy.

Roran đóng yên cương nhảy lên mình ngựa, năn nỉ:

- Xin lỗi, chuyện chẳng đáng dừng, có ai muốn thế này đâu.

- Nói vậy thôi, đừng áy náy, miễn sao mày đừng để tụi nó tóm được là tốt rồi.

Roran vừa phóng đi, Ivor nói với theo:

- Đừng trốn trong khe núi gần nhà tao.

Roran lắc đầu cười, cúi rạp mình trên mình ngựa. Chẳng bao lâu sau đó, Roran cho ngựa lần đường lên rặng núi Spine nằm về phía cực bắc của thung lũng Palancar.

Tới một sườn núi, nơi có thể kín đáo quan sát về làng, Roran xuống ngựa, rùng mình nhìn cảnh núi tầm tối chung quanh. Anh chẳng thích thú gì chuyện gần gũi rặng núi ghê gớm Spine như thế này. Ít kẻ ở Carvahall dám men lên núi, còn những kẻ liều lĩnh lên đây cũng hiếm khi trở lại làng. Rồi Roran cũng thấy đám lính xếp hàng hai, dẫn đầu là hai kẻ phủ kín toàn một màu đen, tiến bước trên đường. Tới đầu làng, chúng bị một toán người rách rưới, tay cầm cuốc xẻng chặn lại. Không biết hai bên nói gì, nhưng rồi hăm hè như chờ nhau ra tay trước. Một lúc lâu sau, dân làng tránh sang một

bên, nhường đường cho tụi lính.

“Chuyện gì đang xảy ra đây?” Roran thăm hỏi.

Buổi chiều, đám lính dựng trại trên cánh đồng kế bên làng. Những cái lều xám xịt của chúng phần phật trong gió, trong khi đó đám lính gác rảo quanh vòng ngoài. Chính giữa trại, khói cuồn cuộn bốc lên từ một đám lửa lớn.

Lúc này, cũng đã dựng trại xong cho mình, Roran ngồi nhìn xuống quang cảnh dưới làng ngẫm nghĩ. Anh vẫn tưởng, những kẻ lạ mặt sau khi phá hủy trang trại, đã lấy được vật mà chúng muốn, đó là viên đá Eragon đem từ núi Spine về. Nhưng bây giờ, Roran cho rằng chắc chắn tụi chúng chưa tìm thấy và có lẽ Eragon đã bỏ trốn cùng viên đá đó. Chắc Eragon nghĩ phải tìm đến một nơi an toàn để bảo vệ viên đá. Chuyện nó bỏ trốn thật là khó hiểu. Nhưng bất kì là lý do gì, viên đá chắc phải là một tài sản quý giá lạ thường, nên nhà vua mới phải điều động quân sĩ nhiều đến thế, để thu hồi lại. Nhưng viên đá đó quý giá ở điểm nào? Hay đó là một vật có phép thuật?

Roran hít hà vì không khí giá lạnh, lắng nghe tiếng một con cú rúc. Bỗng thấp thoáng có vật lay động, Roran nhìn chăm chăm xuống núi: một bóng người đang thoăn thoắt tiến lên. Nấp vội sau tảng đá, Roran rút tên, ngồi chờ. Anh huýt nhẹ tiếng sáo khi nhận ra Albriech.

Lại gần, Albriech quăng một cái ba lô căng phồng trên vai xuống, thở phào:

- Tưởng không thể tìm ra cậu chứ.
- Cậu cũng làm mình ngạc nhiên đấy.
- Lang thang qua rừng vào giờ này khiếp thật. Tớ chỉ sợ đụng đầu với một chú gấu, hay có khi còn gặp chuyện gì tệ hại hơn... Núi Spine chứ đâu phải chuyện đùa...
- Cậu biết lý do tụi lính đến làng mình làm gì chưa?
- Để bắt cậu. Chúng sẵn lòng chờ cho đến khi nào cậu “đi sẵn” về.
- Chúng có nói vì sao hay nhắc gì đến viên đá không?

Albriech lắc đầu:

- Chúng chỉ luôn nhắc đi nhắc lại là... công tác mật của đức vua. Suốt ngày nay, chúng đặt đủ thứ câu hỏi về cậu và Eragon. Hình như chúng chỉ quan

tâm tới hai anh em cậu...

Ngập ngừng, Albriech nói tiếp:

- Mình muốn ở lại đây với cậu, nhưng sợ ngày mai chúng sẽ phát hiện là mình vắng mặt. Chăn mền, lương thực đầy đủ, mình đem cả thuốc men của bà lang Gertrude gửi cho cậu, phòng xa lỡ cậu bị thương.

Roran gượng cười:

- Cảm ơn mọi người đã giúp đỡ mình.

Albriech ôm vai Roran:

- Ai cũng phải làm vậy thôi. À, cậu biết không, tụi lính gọi hai kẻ lạ kia là... Ra'zac.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Lời hứa của Saphira

Sau buổi họp cùng Hội-đồng Tiên-bối, Eragon đang lau chùi bộ yên rỗng thì Orik tới thăm. Ông lùn lảng lạng chờ Eragon xong việc mới hỏi:

- Hôm nay cậu khá hơn rồi chứ?

- Vâng, có khá hơn một chút.

- Tốt, tất cả chúng ta đều cần sức khỏe. Tôi tới hỏi thăm và cũng vì đức vua Hrothgar muốn nói chuyện cùng cậu... nếu cậu rảnh.

Eragon cười nói:

- Đức vua hãn quá rõ, lúc nào được gọi, tôi cũng sẵn sàng vào chầu.

Orik cũng cười ha hả:

- Nhưng hỏi trước vẫn phải phép hơn chứ.

Trong khi Eragon đóng yên cương, Saphira vươn mình về phía Orik, chào bằng một tiếng gừ gừ thân mật. Ông lùn cúi đầu đáp lễ.

Orik hướng dẫn Eragon và Saphira qua một trong bốn hành lang chính của Tronjheim, tới phòng trung tâm và hai cầu thang bằng gương cuốn xuống lòng đất, nơi thiết triều của vua lùn. Phải mất mấy giây, Eragon mới nhận ra Orik dùng đường tắt để tránh phải nhìn thấy sự đồ nát của Isidar Mirthrim.

Khi họ ngừng trước hai cánh cửa đã chạm trở một mũ triều thiên bảy đỉnh, mỗi bên cửa có bảy người lùn mặc giáp, đồng loạt nện cán cuốc xuống nền đá. Tiếng thành thạch vang lên và hai cánh cửa nhẹ nhàng mở vào trong.

Eragon gật đầu với Orik, rồi cùng Saphira tiến vào gian phòng lờ mờ sáng. Qua dãy dài những hírna uy nghi - tượng các đấng tiên vương của người lùn - tới trước bệ ngai vua bằng gỗ đen như mun, Eragon cúi thấp đầu. Vua lùn nhẹ cúi mái đầu bạc trắng đáp lễ, những viên ngọc dính trên mũ vàng long lanh tỏa sáng.

Vua Hrothgar lên tiếng:

- Khắc-Tinh của Tà-Thần, từ sau lần chúng ta gặp nhau, nhà ngươi đã làm được rất nhiều việc. Vì vậy, dường như ta đã tỏ ra sai lầm về thanh Zar'roc.

Kể từ nay, khi nào nhà người còn đeo, thanh kiếm của Morzan vẫn còn được đón nhận tại Tronjheim này.

- Đa tạ bệ hạ.

- Còn điều này nữa. Ta muốn nhà người hãy giữ bộ áo giáp đã mặc trong trận chiến đấu vừa qua. Ngay lúc này, các thợ tài giỏi của ta đang sửa chữa bộ áo giáp đó. Bộ giáp rỗng cũng đang được tu sửa. Saphira có thể sử dụng cho đến khi nó lớn lên không mặc vừa nữa. Đó là điều ít ỏi ta có thể làm để tỏ lòng biết ơn hai người. Nếu không vì cuộc chiến với Galbatorix, chúng ta đã mở tiệc chúc mừng hai người rồi... nhưng đành phải chờ đến một thời gian thích hợp hơn.

Cả Eragon và Saphira đều tỏ ra hài lòng. Eragon lên tiếng:

- Bệ hạ rộng lượng hơn cả mong ước của hạ thần. Đó là những món quà chúng thần sẽ gìn giữ suốt đời.

Nhà vua chột nhú mày, thấp giọng:

- Tiếc là ta không được vui trọn vẹn, Các tộc trưởng vây quanh ta, đòi hỏi ta phải làm điều gì đó trong vụ chọn người kế nhiệm Ajihad. Hôm qua, khi Hội-đồng Tiên-bối công bố ủng hộ Nasuada, đã tạo nên một sự ồn ào ta chưa từng thấy từ khi ta lên ngôi. Các cấp chỉ huy phải quyết định chấp thuận Nasuada hay không. Đa số đồng ý để cô ta làm thủ lĩnh Varden. Nhưng... Eragon, ta muốn biết ý nhà người, nhà người đứng về phía nào - phản đối hay đồng ý - trước khi ta đưa ra lời quyết định sau cùng.

Eragon hỏi Saphira: “Có thể cho ông ta biết tới đâu? Nghĩ lên.”

“Nhà vua luôn đối xử đàng hoàng với chúng ta, nhưng không biết ông ta hứa hẹn với những phe phái khác những gì. Tốt nhất là cứ thận trọng cho tới khi Nasuada thật sự nắm quyền lực.”

Eragon nói:

- Hạ thần và Saphira đã đồng ý giúp Nasuada. Chúng thần không có gì phản đối cô ấy. Cúi mong bệ hạ cũng sẽ giúp tiểu thư Nasuada; vì Varden không thể chiến đấu một mình, họ cần phải có đồng minh.

- Cha chả, nhà người ăn nói oai vệ lắm. Nhưng đó là một đề nghị đúng, tuy nhiên ta vẫn còn một câu hỏi: Chọn Nasuada là vì nhà người tin cô ta sẽ là một lãnh đạo khôn ngoan, hay còn động cơ nào khác nữa?

Saphira cảnh giác: “Đó là một cách thăm dò đấy. Nhà vua muốn biết vì sao chúng ta ủng hộ cô ta.”

Eragon mỉm cười:

- Hạ thần trộm nghĩ, qua năm tháng tiểu thư sẽ càng khôn ngoan và thận trọng. Nasuada sẽ là một lãnh đạo có tài.

- Đó là lý do nhà người ủng hộ cô ta?

- Tâu vâng.

Hrothgar gật gù, vuốt ve chòm râu bạc:

- Điều đó khiến ta yên tâm. Gần đây người ta quá ít nghĩ đến điều phải trái, mà chỉ tìm cách thu vén quyền lợi riêng tư. Thấy những trò ngu xuẩn đó làm sao ta nén giận cho được.

Không khí bỗng chìm trong im lặng nặng nề. Eragon hỏi cho có chuyện:

- Muôn tâu, liệu một khu nhà ở khác cho rộng có được xây dựng không, thưa bệ hạ?

Lần đầu tiên đôi mắt nhà vua buồn bã, những nếp nhăn hằn sâu quanh mắt. Chưa bao giờ Eragon thấy một người tộc lùn gần như sắp ứa nước mắt khi cất tiếng nói:

- Còn nhiều điều phải bàn trước khi làm việc đó. Chuyện gây ra bởi Arya và Saphira thật là khủng khiếp. Có thể đó là điều cần thiết, nhưng khủng khiếp quá. Isidar Mithrim – trái tim của Tronjheim - đổ vỡ, con tim của chúng ta cũng tan nát theo.

Nhà vua đặt năm tay lên ngực, từ từ mở ra, rồi hạ xuống nắm chặt cán da của cây Volund – cây búa của chiến tranh.

Eragon cảm thấy những xúc động của Saphira truyền sang nó, nhưng điều làm Eragon ngạc nhiên nhất, là mối ân hận và mặc cảm tội lỗi của ả rồng. Saphira thật sự ân hận vì sự mất mát Isidar Mithrim, cho dù đó là một sự bắt buộc.

“Eragon, giúp em. Em cần nói với nhà vua. Hãy hỏi ông ta: liệu người lùn có khả năng tái tạo lại Isidar Mithrim không?”

Nghe Eragon lập lại lời Saphira, vua lùn lẩm bẫm mấy câu bằng ngôn ngữ của ông ta, rồi nói:

- Chúng ta có sự khéo léo, nhưng để làm gì? Công việc đòi hỏi nhiều năm,

mà kết quả sẽ chỉ là sự chấp vá những mảnh vỡ của một báu vật vô cùng diễm lệ, đã từng làm vẻ vang cho Tronjheim. Ta không muốn thấy sự chấp vá thô thiển đó.

Saphira vẫn nhìn nhà vua không chớp mắt.

“Hãy nói với ông ta, nếu thu lượm hết những mảnh vụn của Isidar Mithrim, em tin sẽ hoàn tất lại như cũ.”

Eragon há hốc miệng nhìn Saphira, chẳng cần biết nhà vua đang kinh ngạc nhìn nó. “Saphira! Việc đó đòi hỏi rất nhiều nội lực. Chính em từng bảo, em không thể sử dụng phép thuật bằng ý chí được sao? Vì sao em tin là có thể làm nổi chuyện này?”

“Em có thể làm khi thật sự cần thiết. Đây là món quà em tặng người lùn. Còn nhớ ngôi mộ của ông Brom không? Đừng há hốc miệng ra thế kia, ghê quá, ông vua già đang ngắm anh kìa.”

Khi Eragon chuyển lại những lời nói của cô rồng, nhà vua ngồi thẳng người, kêu lên:

- Hả, làm được sao? Đến thần tiên cũng không có khả năng làm chuyện đó.
- Saphira rất tin vào khả năng của nó.
- Ôi, như vậy là chúng ta sẽ tái thiết Isidar Mithrim, cho dù mất cả trăm năm. Trái tim của Tronjheim sẽ trở lại như xưa. Ta sẽ triệu tập người, thu lượm từng mảnh nhỏ li ti, dù có phải đập vỡ những tảng đá lớn để thu hồi từng mảnh ngọc vụn kẹt trong đó. Xong việc thu gom, nhà người sẽ đến chứ, đến để chữa lành cho tảng ngọc ngôi sao?
- Chúng thần sẽ tới.

Hrothgar nhếch miệng cười, nụ cười của ông vua già như vết nứt trên bức tường đá:

- Saphira, niềm vui mi mang cho ta làm ta cảm thấy thêm một lý do để sống và trị vì. Nếu mi thành công, người lùn ở khắp nơi sẽ vinh danh mi đến muôn đời. Hãy ra về với lời chúc phúc của ta. Bây giờ ta sẽ thông báo cho thần dân ta biết tin vui này. Không phải đợi cho đến khi ta chính thức loan báo, hãy chuyển tin này cho tất cả những người các người sắp gặp. Cầu mong niềm hân hoan sẽ lan tỏa tới khắp thần dân của ta.

Eragon và Saphira lại cúi đầu trước khi quay ra, để lại ông vua lùn ngồi lại

trên ngai, môi vẫn chưa tắt nụ cười.

Ra ngoài, Eragon kể lại cho Orik. Orik vội vàng cúi hôn mặt nền trước mặt Saphira rồi đứng dậy nắm tay Eragon, hớn hờ cười nói:

- Thật phi thường! Đây mới đúng là niềm hy vọng chúng tôi cần thiết để phấn khởi đấu tranh với những biến cố gần đây. Đem may phải uống mừng.
- Nhưng sáng mai là tang lễ thủ lĩnh Ajihad.
- Ngày mai, đúng vậy. Nhưng đừng để những buồn phiền làm giảm tin vui này. Nào, theo tôi.

Nắm tay Eragon, ông lùn kéo nó tới một phòng đại tiệc. rất nhiều người lùn đang ngồi quanh những chiếc bàn đá. Orik nhảy phóc lên một bàn, gạt hết chén đĩa xuống sàn, rồi gào lên thông báo nguồn tin về Isidar Mithrim.

Orik vừa dứt lời, những tiếng hoan hô, reo hò chói lọi làm Eragon gần như bị điếc tai. Từng người lùn chen lấn nhau tới trước Saphira hôn mặt sàn giống như Orik đã làm.

Sau đó mọi người bỏ hết món ăn, rót bia và mật ong lên men đầy tràn những cốc lớn.

Eragon tham gia cuộc vui, và trong lòng nó có phần giảm bớt buồn phiền. Nhưng nó quyết không để quá chén. Eragon muốn đầu óc phải tỉnh táo trong nhiệm vụ ngày mai.

Thấy Saphira có vẻ thích thú khi nhấp chút mật ong lên men, mắt người lùn lặn ra cho nó nguyên một thùng. Vực ngay cái mõm không lồ vào thùng, ực ba hơi dài hết sạch, rồi cô nàng hứng chí ngửa đầu, phun một ngọn lửa xanh lè lên trần.

Saphira càng chéch choáng, cảm xúc và ý nghĩ của nó càng chuyển sang Eragon mạnh hơn. Gần như Eragon không còn điều khiển tâm trí mình nổi nữa: những hình ảnh màu sắc luôn thay đổi, thậm chí những mùi vị nó ngửi thấy lúc đó trở nên gay gắt, mãnh liệt hơn.

Khi những người lùn bắt đầu ca hát, Saphira cũng lắc lư thân hình đồ sộ ư ừ ờ ờ theo. Mỗi đoạn ngắt câu, cô nàng gầm lên một tiếng rất sành điệu. Eragon vừa mở miệng hát theo, bỗng giật bản mình. Thay vì những ca từ, cổ nó lại phát ra tiếng cò cữ gầm gừ của... một con rồng.

“Mình xin đến thế sao?” Eragon tự hỏi “Thây kệ, giọng rồng cũng hát” và

nó tiếp tục cất cao giọng ồm ồm như bò rống.

Người lùn tiếp tục tràn vào phòng sau khi tin tức về Isadar Mithrim được loan truyền. Hàng trăm người chen chúc trên những bàn quanh Eragon và Saphira. Theo lệnh Orík, đoàn nhạc công tiến vào một góc phòng. Tiếng đàn sáo véo von hòa trong tiếng ồn ào của đám đông.

Mấy tiếng sau, tiếng ồn và sự hưng phấn mới giảm dần. Orík lại leo lên bàn, tay cầm cốc rượu hét toáng lên:

- Nghe đây, nghe đây. Sau cùng thì chúng ta cũng mở tiệc mừng như dự định. Urgal đã rút lui, Tà Thần đã chết, và... chúng ta đã thắng.

Tiếng đập bàn thành thành tán thành: bài diễn văn vừa ngắn gọn vừa đủ ý. Nhưng Orík chưa chấm dứt, ông lùn nâng cao cốc rượu, gào to:

- Chúc mừng Eragon và Saphira!

Tiếng đập bàn và hoan hô lại rầm rầm vang lên.

Eragon đứng dậy, cúi đầu trước mọi người. Cử chỉ đó lại làm tiếng hoan hô càng nồng nhiệt hơn. Bên cạnh nó, Saphira bỗng vươn cao thân mình, một chân trước đặt ngang ngực. Cô ả định bắt chước hành động lịch thiệp của tiểu huynh, nhưng thân hình khổng lồ lao đảo, làm những người lùn hết hồn nháo nhào chạy ra xa. Đúng lúc đó, cô rống say xin hét lên một tiếng, bật ngửa mình, lăn kên lên đồng bàn đá.

Bị đuôi Saphira quất mạnh, Eragon chỉ kịp cảm thấy lưng đau buốt, rồi mê man bất tỉnh.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Lễ tang

- Dậy mau, Knurlhiem. Đừng ngủ nữa. Tất cả đang chờ, không có mặt chúng ta, họ sẽ không khởi hành đâu.

Eragon cố mở mắt, đầu nhức và toàn thân ê ẩm. Thấy mình đang nằm trên bàn đá lạnh ngắt, nó nhăn nhó hỏi:

- Cái gì?

- Chúng ta phải có mặt trong đám tang Ajihad.

- Không, tôi hỏi ông gọi tôi là gì vậy?

- Knurlhiem, là Đầu Đá, vì tôi lay gọi cậu cả tiếng rồi mà cậu cứ nằm ì ra như tảng đá vậy.

Saphira lờ đờ nhìn quanh phòng tiệc vắng ngắt, chỉ còn nó, Eragon và ông lùn Orik.

Xuống khỏi bàn, Eragon loạng choạng đến gần Saphira hỏi: “Em khỏe không?”

“Bình yên vô sự... ấy là em đoán thế. Chỉ cái cánh hơi kỳ kỳ, chắc bị em nằm đè lên. Đầu thì như bị hàng ngàn mũi tên nóng hổi bắn trúng vậy.”

Eragon lo lắng hỏi Orik:

- Cú ngã của Saphira có làm ai bị thương không?

Orik cười phát sặc:

- Chỉ mất tay cười quá lăn đùng khỏi ghế là bị thương thôi. Một cô rồng say xỉn còn cố làm điệu cúi chào! Ha ha, chuyện này còn được truyền tụng hàng chục năm nữa. Saphira, mi làm gã bếp trưởng phát khiếp. Hấn chỉ sợ mi ực hết kho rượu quý thôi.

Đưa cho Eragon một bó quần áo, Orik nói:

- Mặc vào. Bộ này thích hợp với lễ tang hơn. Lẹ lên, chúng ta không còn nhiều thời gian đâu.

Eragon xúng xính trong bộ đồ ông lùn mới đưa: sơ mi trắng, vét đỏ thêu chỉ vàng, quần đen, boots đen bóng lộn, mũ cát-két, và sợi thắt lưng da bình

thường vẫn đeo thành Zar'roc được thay bằng một thắt lưng trang trí hoa văn rất đẹp. Nó vỗ nước lên mặt và cố vuốt cho mái tóc thẳng thơm hơn.

Vừa đi thoăn thoắt trên hai chân ngắn ngắn, Orík vừa thúc giục Eragon và Saphira ra khỏi phòng, tiến về cửa nam của Tronjheim.

- Chúng ta phải tới đó vì đó là nơi quàn thi hài Ajihad ba hôm nay. Lễ chuyển cữu không được gián đoạn, nếu không, linh hồn ông ấy sẽ không được yên nghỉ.

Saphira nhận xét: “Phong tục kỳ cục.”

Eragon gật đầu đồng ý. Vì tại Carvahall, người chết thường được chôn trong trang trại của họ. Những người sống trong làng, khi chết được chôn trong một nghĩa trang nhỏ của làng. Nghi lễ chỉ là vài ban đồng ca hát lễ, sau đó một bữa tiệc được tổ chức cho thân nhân và bạn bè người quá cố.

Nhìn dáng đi hơi xiêu vẹo của Saphira, Eragon hỏi: “Em ráng được tới suốt buổi lễ không?”

“Em chỉ thèm ngủ thôi. Nhưng lại còn lễ bổ nhiệm Nasuada nữa chứ.”

Eragon quay lại hỏi Orík:

- Ajihad sẽ được chôn ở đâu?

- Đó là vấn đề đã được thảo luận giữa các bộ tộc. Khi một người lùn qua đời, chúng tôi tin rằng người đó phải được táng trong lòng đá, nếu không linh hồn người chết sẽ không bao giờ về với tổ tiên được... Đó là một điều rất phức tạp, chúng tôi khó có thể cắt nghĩa hết cho người ngoài hiểu... nhưng từ bao đời nay chúng tôi đã tin như vậy. Gia đình hay bộ tộc nào chôn cất thân nhân dưới lớp đất thấp kém là một điều ô nhục. Trong lòng Farthen Dur có một nơi an nghỉ dành cho người lùn. Ajihad sẽ được đưa tới đó. Vì ông ta là một con người, nên không được nằm cùng mồ với chúng tôi, nhưng đã có một ngăn huyệt gần kề, dành cho ông ấy. Những người Varden có thể đến viếng mà không làm kinh động đến chốn thiêng liêng của chúng tôi.

- Đức vua của ông tỏ ra rất ưu ái Varden.

- Có kẻ cho rằng đức vua đã quá ưu ái họ.

Cánh cổng to lớn đã được những dây xích ngầm kéo lên. Ánh nắng sớm yếu ớt rọi vào lòng núi Farthen Dur. Trước những hàng người nghiêm

chỉnh, thi hài thủ lãnh Ajihad được đặt trên một cái giá bằng đá, do sáu người mặc giáp đen khiêng. Trên đầu ông là cái mũ gắn đá quý. Hai tay ông đặt dưới cằm, nắm chặt chuôi kiếm bằng ngà. Thanh kiếm ẩn dưới tấm khiên phủ từ ngực tới chân. Áo giáp bạc phủ tứ chi, lò xo xung quanh giá.

Nasuada trong tang phục đen, đứng sau thi hài cha, vẻ răn rỏi nghiêm trang, nhưng nước mắt đầm đìa trên mặt. Đứng bên cô, vua lùn Hrothgar cũng mặc áo choàng đen, rồi tới Arya, Hội-đồng Tiên-bối. Sau cùng là đoàn người tang chế kéo dài cả dặm. Tất cả những cửa của đại sảnh cao bốn tầng, dẫn đến trung tâm Tronjheim, đều mở rộng và chặt cứng người.

Khi Eragon và Saphira tiến vào, làn sóng người lao xao tiếng thở dài và những tiếng thì thầm.

Eragon và Saphira bước lại phía Jormundur khi thấy ông nhẹ vẫy tay. Lách qua giữa những đội hình, hai đứa tới đứng bên ông. Sabrae nhìn theo đầy bất mãn. Còn Orick tới đứng sau nhà vua.

Tất cả im lặng chờ đợi. Mặc dù Eragon không biết họ chờ đợi cái gì.

Tất cả đèn lồng đều được che đi một nửa, tỏa ra một làn ánh sáng dịu dàng, thanh tịnh. Trong một thoáng giây, mọi người dường như bất động, nín thở. Từ trên giá đá một làn khói hương nhẹ nhàng uốn éo vươn lên mái trần mờ mờ ẩn hiện trên cao.

Từ trong lòng thành phố ngầm Tronjheim âm vang tiếng trống. THÙNG! Tiếng trống trầm buồn như xuyên tới xương tủy mỗi người, rung động vách núi, tiếng vọng dội từ vách này sang vách khác.

Đoàn người bắt đầu tiến bước.

THÙNG! Tiếng trống thứ hai hòa tiếp âm vang của tiếng trống trước, rồi những hồi thùng thùng tiếp theo dồn dập cất lên. Âm thanh trầm hùng như cuốn những bước chân đi. Đầu óc mọi người như trống rỗng với những hồi trống bỗng trầm như thúc giục cảm xúc lên đến tột cùng, làm nước mắt phải trào dâng...

THÙNG!

Cuối đường hầm, những người khiêng giá ngừng lại giữa hai cây trụ bằng mã não, trước khi rẽ vào đại sảnh trung tâm.

Trước cảnh tượng đồ vỡ của Isidar Mithrim, Eragon thấy những người lùn càng tỏ ra sầu thảm hơn.

THÙNG!

Đám tang tiến qua nghĩa trang của ngọc vụn. Những mảng ngọc chất cao như tháp quanh dấu hiệu cây búa và những ngôi sao năm cánh. Nhiều mảnh ngọc lớn hơn cả thân hình Saphira. Màu ngọc lấp lánh. Nhiều mảnh còn nguyên hình dạng cánh hoa hồng.

THÙNG!

Đám tang qua những cầu thang xuống đường hầm. Qua nhiều hang động, qua nhiều ngôi nhà đá lỗ nhố trẻ con lùn đang bám chặt áo mẹ, trở mắt nhìn...

Cuối cùng đám tang ngừng dưới những trụ thạch như rú từ mái trần xuống một hầm mộ khổng lồ với những ngăn hốc ngay hàng thẳng lối. Mỗi ngăn là một ngôi mồ với tên và huy hiệu bộ tộc của người quá cố. Hàng ngàn – hàng trăm ngàn - người đã được an táng tại nơi đây. Những ngọn đèn lồng đỏ là ánh sáng duy nhất trong chốn âm u này.

Thi hài Ajihad được chuyển vào một phòng nhỏ kế bên. Chính giữa phòng, trên một bệ nhô cao, ngôi mộ đá với những hàng chữ khắc sâu:

Tộc người lùn, người thường và thần tiên

Luôn ghi nhớ công ơn con người cao quý, cương cường và đầy khí phách này.

Guntera Aruna

Thi hài của vị thủ lĩnh từ từ hạ huyệt. Những người thân tín lần lượt tiến lên vĩnh biệt ông. Eragon và Saphira trong hàng thứ năm, sau Arya. Bước lên thềm đá để nhìn ông lần cuối, ruột Eragon quặn thắt, vừa xót thương người thủ lĩnh, vừa cảm thấy như đây chính là đám tang của Murtagh.

Đứng bên mộ, Eragon lặng lẽ nhìn: trông Ajihad bình thản, thanh thoi hơn bao giờ hết. Dường như thần chết cũng cảm phục sự vĩ đại của ông và đã tôn vinh ông bằng cách xóa hết những dấu vết hệ lụy của cõi đời trên diện mạo ông. Eragon mới chỉ biết ông trong một thời gian ngắn, nhưng cũng đủ để cảm phục con người ông và những điều tiêu biểu nơi ông: đòi tự do cho những con người bị thống trị. Hơn nữa Ajihad là người đầu tiên cho Eragon

và Saphira một nơi ẩn náu an toàn từ khi rời khỏi thung lũng Palancar. Eragon cố tìm một điều ý nghĩa nhất mà nó có thể làm để vinh danh ông. Sau cùng những lời thì thầm bật ra khỏi miệng nó:

- Thủ lĩnh Ajihad, cháu xin thề là tên người sẽ được ghi nhớ mãi về sau. Xin người yên nghỉ và biết rằng Nasuada sẽ tiếp tục sự nghiệp. Triều đình sẽ bị lật đổ vì những gì những đã hoàn thành.

Eragon cùng Saphira lui ra nhường chỗ cho Jormundur.

Khi tất cả mọi người đã tỏ lòng tôn kính thủ lĩnh Varden, Nasuada cúi xuống dịu dàng cầm tay cha. Rên lên một tiếng đầy đau khổ, cô cất tiếng ca ai oán vang vọng khắp mộ phần.

Rồi mười hai người lùn đẩy nhẹ tấm cẩm thạch, phủ kín mặt huyết.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Tuyên thệ

Eragon đưa tay che miệng ngáp khi dòng người vẫn đang lũ lượt đổ vào hí trường trong lòng đất. Hội trường lớn rộng ồn ào tiếng bàn bạc về lễ tang vừa qua.

Eragon ngồi trên bực thềm thấp nhất, ngang tầm diễn đài, cùng Orik, Arya, nhà vua Hrothgar và Hội-đồng Tiên-bối. Saphira ngồi giữa lối đi của những hàng bực.

Orik nghiêng qua Eragon, nói:

- Kể từ thời Korgan, các đời vua của chúng tôi đều được bầu chọn tại nơi này. Varden làm lễ bổ nhiệm người kế thừa tại đây là rất thích hợp.

Chưa chắc, Eragon nghĩ, nếu buổi chuyển giao quyền lực này êm ả thì mới có thể nói là thích hợp. Trong lòng nó ngổn ngang mỗi buồn rầu sau lễ tang, xen lẫn những lo âu về vai trò của nó trong những sự kiện sắp diễn ra. Cho dù mọi chuyện đều tốt đẹp, thì nó và Saphira cũng sẽ tạo ra những kẻ thù đáng gờm.

Mấy phút sau khi hí trường đầy người, Jormundur bước lên diễn đài, sang sáng nói:

- Hồi các chiến hữu Varden, mười lăm năm trước, sau khi thủ lĩnh Deynor qua đời, chúng ta đã chúng có mặt tại đây. Người kế nhiệm ông, thủ lĩnh Ajihad, đã cống hiến nhiều hơn những bậc tiền nhiệm trong việc đối đầu với triều đình của bạo chúa Galbatorix. Trong vô vàn trận đánh ác liệt, ông đã chiến thắng lực lượng lớn mạnh hơn của kẻ thù. Tà thần Durza suýt mất mạng dưới tay ông. Trên lưỡi kiếm của Durza còn hằn sâu vết chém của ông. Và... hành động dũng cảm nhất: ông đã mở rộng vòng tay đón Kỵ sĩ Eragon và Saphira vào Tronjheim. Tuy nhiên, vì ông đã ra đi, chúng ta bắt buộc phải bầu lên một vị thủ lĩnh mới. Một người có khả năng mang thêm vinh quang về cho Varden của chúng ta.

Trong đám đông nhiều tiếng nói vang lên:

- Khắc-Tinh của Tà Thần.

Eragon cố tỏ ra bình thản, nó mừng vì thấy Jormundur cũng thản nhiên, thậm chí không hề chớp mắt khi cao giọng tiếp:

- Có thể... nhưng là trong nhiều năm sau này. Vì hiện tại Kỵ sĩ Eragon còn nhiều bổn phận và trách nhiệm phải hoàn tất. Hội-đồng Tiên-bối đã cân nhắc, bàn bạc rất kỹ vấn đề này: chúng ta cần một người thấu hiểu những mong ước, những nhu cầu của chúng ta là gì, một người từng sống, từng chịu đựng gian khổ cùng chúng ta. một người đã không chạy trốn khi trận chiến cận kề.

Một cái tên qua hàng ngàn tiếng rì rầm rào rào khắp hội trường và sau cùng bật ra từ miệng Jormundur.

- Nasuada.

Nói xong, Jormundur cúi đầu, đứng sang một bên.

Arya tiến ra diễn đàn, nhìn khắp khán phòng, lên tiếng:

- Toàn thể thần tiên xin vinh danh thủ lĩnh Ajihad. Là một đại diện của Nữ Hoàng, phần tôi xin công nhận sự kế nhiệm của tiểu thư Nasuada và sẽ ủng hộ cô với cảm tình thân hữu, như trước kia tôi đã từng đối với phụ thân của cô. Cầu chúc những vì sao phù hộ cho tiểu thư.

Vua lùn Hrothgar bước lên diễn đàn tuyên bố:

- Trẫm và các bộ tộc cũng ủng hộ tiểu thư Nasuada.

Tới lượt Eragon. Trước hàng ngàn đôi mắt lom lom nhìn Eragon và Saphira chờ đợi, nó đồng dục nói:

- Chúng tôi ủng hộ tiểu thư.

Saphira gầm lên, gật đầu xác nhận.

Hội-đồng Tiên-bối đứng thành hàng trên diễn đàn. Jormundur đứng đầu. Dáng vẻ đầy kiêu hãnh, Nasuada tiến tới quỳ trước mặt Jormundur. Ông cất cao giọng nói:

- Chiếu theo luật thừa kế và ủy nhiệm, chúng ta bầu chọn Nasuada. Chiếu theo công lao thành quả của phụ thân cô cũng như tài sức của chính cô, chúng ta bầu chọn Nasuada. Xin hỏi: quý vị có đồng ý với sự bầu chọn này không?

Tiếng la hét rầm rầm hội trường:

- Đồng ý.

Jormundur gật đầu:

- Vậy thì với quyền lực của Hội-đồng Tiên-bối, chúng tôi trao những trách nhiệm và quyền hạn từng thuộc về cố thủ lãnh Ajjihad cho người con duy nhất của người, tiểu thư Nasuada.

Nhẹ đặt cái vòng nhỏ bằng bạc lên đầu Nasuada. Rồi nắm tay dịu cô đứng dậy, ông tuyên bố với đám đông:

- Xin gửi đến tất cả: tân thủ lãnh của chúng ta.

Tiếng hoan hô của người lùn và phe Varden kéo dài suốt mười phút. Ngay cả khi tiếng huyền não lắng xuống, Sabrae ra hiệu cho Eragon, thì thầm:

- Nào, giờ là lúc kỵ sĩ hoàn tất lời hứa rồi đó.

Ngay giây phút đó mọi tiếng động dường như ngưng bật, để nhường cho Eragon lên tiếng. Mọi e ngại cũng biến hết, nó lắng lặng cùng Saphira tiến gần Nasuada và Jormundur. Mỗi bước chân như kéo dài vô tận, Eragon nhìn trừng trừng Sabrae, Ellsari, Umérth và Falberd: trên mặt họ thoáng nụ cười tự mãn, nhưng riêng Sabrae còn ẩn vẻ khinh thường. Đứng sau Hội-đồng Tiên-bối, Arya nhẹ gật đầu khuyến khích.

Saphira bảo: “Chúng ta sắp làm đổi thay lịch sử đây”

Eragon: “Chúng ta tự quăng mình xuống vực, mà chẳng hiểu vực sâu đến cỡ nào”

Saphira: “A, nhưng... cuộc chiến này cũng vẻ vang lắm chứ.”

Liếc nhìn vẻ mặt điềm tĩnh của Nasuada, Eragon cúi đầu quỳ gối. Rút thanh Zar'roc khỏi vỏ, nó đặt thanh kiếm nằm trên bàn tay, rồi nâng lên như sắp dâng cho Jormundur. Trong thoáng giây, thanh kiếm ngập ngừng giữa Jormundur và Nasuada. Eragon cảm thấy như nghẹn thở giữa hai bờ định mệnh: chỉ một chọn lựa đơn giản mà có thể dẫn đến sự quyết định của một cuộc đời. Không chỉ một cuộc đời, hơn vậy nữa, là sự sống còn của một con rồng, một ông vua và một đế quốc.

Eragon hít không khí đầy lồng ngực, quay sang Nasuada:

- Với tấm lòng quý trọng sâu đậm và sự thấu hiểu những khó khăn trở ngại và tiểu thư đang phải đối mặt... Tôi, Eragon, kỵ sĩ đầu tiên của Varden, Khắc-tinh của Tà-Thần, và đồng thời cũng là Bàn-tay-bạc, xin trao thanh

kiếm này cùng sự trung thành của tôi vào tay tiểu thư Nasuada.

Tất cả người Varden và người lùn sững sờ câm lặng. Mấy bộ mặt hí hửng, tự mãn, khinh khỉnh của các thành viên Hội-đồng thoát biến thành giận dữ, bất lực. Những ánh nhìn hùng hực như trút nọc độc căm thù lên những kẻ phản bội. Chỉ mình Jormundur, sau thoáng ngỡ ngàng, dường như chấp nhận lời tuyên bố của Eragon với vẻ trầm tĩnh.

Nasuada mỉm cười, cầm thanh Zar'roc, đặt mũi kiếm lên trán Eragon giống như lần trước:

- Rất hân hạnh được ký sĩ ngỏ lời phục vụ ta. Ký sĩ rỗng, ta chấp thuận, cũng như ký sĩ chấp thuận mọi trách nhiệm trong cương vị của ký sĩ. Hãy cầm kiếm và đứng dậy như một cận thần của ta.

Khi Eragon và Saphira rời diễn đài, đám đông đứng bật dậy hoan hô. Người lùn nện giày đinh theo nhịp rầm rầm trên sàn. Các chiến binh Varden đập kiếm và khiên sắt vào nhau loảng xoảng.

Trở lại giữa diễn đàn, Nasuada ngược mắt, rạng rỡ cười, nhìn toàn thể đám đông:

- Các chiến hữu Varden! Tiếp bước phụ thân, tôi xin hứa sẽ hiến đời mình cho các bạn và chính nghĩa. Tôi nguyện chiến đấu cho đến khi toàn thắng quái thú Urgal, bạo chúa Galbatorix phải đền tội và đất nước Alagaesia sẽ lấy lại tự do. Và tôi muốn nói cùng các bạn, đã tới thời điểm để chúng ta bắt tay hành động. Sau bao lần liên miên đụng độ trong cuộc chiến tranh kéo dài – chúng ta đã vừa chiến thắng trận huy hoàng nhất ngay trong lòng Farthen Dur này. Đã đến lúc chúng ta chống trả. Sau tổn thất lớn lao vừa qua, triều đình bị suy kiệt. Vì vậy, tôi lập lại, đây là thời điểm để chúng ta hành động, sẽ không còn cơ hội nào tốt hơn thời điểm này để giành chiến thắng thêm lần nữa.

Sau những phát biểu của đủ mọi thành phần - kể cả ý kiến của Falberd đầy vẻ hậm hực - hội trường bắt đầu chỉ còn thừa thớt vài người. Eragon vừa định bước ra về, Orik nắm tay nó kéo lại:

- Eragon, cậu đã sắp đặt tất cả chuyện này từ trước, phải không?

Eragon dẫn đo một chút rồi gật đầu:

- Đúng vậy.

Ông lùn lắc đầu thờ dài:

- Một pha thật ngoạn mục, đầy dũng cảm. Chính cậu đã giúp cho Nasuada một địa vị vững mạnh để khởi sự. Tuy nhiên không kém phần nguy hiểm, nếu Hội-đồng Tiên-bối đưa ra những phản ứng yêu cầu phán quyết lại. Arya có được biết trước và chấp thuận vụ này không?

- Arya đã đồng ý đó là chuyện cần làm.

Orik chăm chú nhìn Eragon trầm ngâm:

- Tôi cũng chắc vậy. Eragon, cậu vừa làm thay đổi sự cân bằng quyền lực. Vì chuyện đó, sẽ không còn ai có thể đánh giá thấp cậu được nữa. Nhưng hãy thận trọng. Hôm nay cậu đã tạo ra một số kẻ thù đầy sức mạnh đó.

Vỗ mạnh vai Eragon, rồi Orik bước đi. Nhìn theo ông lùn, Saphira bảo Eragon: “Chúng ta sửa soạn đi khỏi Farthen Dur thôi. Chắc chắn Hội đồng đang khao khát trả thù anh em mình. Tránh xa họ càng sớm càng tốt.”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Một pháp sư, một con rắn và một bức mật thư

Chiều tối hôm đó vừa đi tắm về, Eragon ngạc nhiên thấy một cô gái cao lớn đang chờ nó trong phòng. Cô ta có mái tóc đen, mắt xanh long lanh sáng và cái miệng đầy vẻ khiêu khích châm chọc. Quanh cổ tay cô là một vòng vàng hình dáng như một con rắn đang vươn cổ rít lên. Eragon hy vọng cô ta không đến để vấn kế nó, như đa số thành viên Varden.

Cô gái yếu điệu cúi chào:

- Xin chào Bàn-tay-bạc.

Eragon cũng cúi đầu đáp lễ:

- Tôi giúp gì được cô đây?

- Hy vọng là có đấy. Tôi là Trianna, pháp sư của Du Vrangr Gata – Con đường Lãng-du.

- Một pháp sư? Thật vậy sao?

- Một pháp sư, một thuật sĩ ngoài mặt trận và là một điệp viên. Nói chung là đủ thứ mà Varden cần thiết. Chúng tôi không đủ người có thể sử dụng phép thuật, nên mỗi chúng tôi phải kiêm nhiệm nhiều việc lắm.

Cô ta mỉm cười khoe hàm răng trắng nõn:

- Và... đó là lý do tôi tới đây hôm nay. Chúng tôi rất hân hạnh nếu được kỵ sĩ nhận lời làm chỉ huy nhóm của chúng tôi. Chỉ có kỵ sĩ mới có thể thay thế cặp sinh đôi.

Gần như không nhận ra là mình đang cười rất tươi, vì cô gái này duyên dáng và thân thiện quá, Eragon không muốn từ chối lời đề nghị đó chút nào, nhưng cũng nói:

- Tôi e rằng không thể, vì tôi và Saphira sắp rời Tronjheim. Hơn nữa, dù sao tôi cũng phải xin ý kiến của Nasuada trước.

Nó nghĩ thêm: “Mình không muốn ràng buộc thêm vào những chuyện chính trị nữa... nhất là một nhóm người từng do cặp anh em sinh đôi chỉ huy.”

Trianna nũng nịu căn môi, tiến gần Eragon thêm một bước:

- Nghe vậy em... buồn quá. Có lẽ mình nên gặp nhau một chút trước khi anh rời khỏi nơi này. Em có thể hướng dẫn anh cách chiêu dụ và sai khiến âm binh... Điều đó rất có ích cho cả hai ta.

Mặt Eragon chợt nóng hổi:

- Rất cảm ơn, nhưng thật sự hiện giờ tôi đang rất bận.

Mặt cô ta bừng lên giận dữ, rồi lập tức bình thường lại, đến nỗi Eragon tự hỏi mình có nhìn lầm không.

Trianna nhẹ thở dài:

- Em hiểu rồi.

Vẻ tuyệt vọng của cô làm Eragon bứt rứt nhủ thầm:

“Chuyện trò với cô ta vài phút thì có hại gì đâu.” Nó vội hỏi cô gái.

- Tôi hơi tò mò một chút, cô đã học phép thuật thế nào?

Trianna tươi hẳn lên:

- Mẹ em là một bà lang ở Durda. Bà biết chút phép thuật, nên dạy lại cho em theo lối cổ. Tất nhiên là không thể so sánh với quyền lực cao cường của một kỵ sĩ rồng. Không có ai trong Con-đường Lãng-du có thể một mình hạ nổi Tà Thần Durza như anh. Quả là một hành động kiêu hùng.

Bối rối, Eragon chỉ biết di di giày trên đất:

- Nếu không có Arya thì tôi đã không thể sống sót được.

- Anh quá khiêm tốn đấy, Bàn-tay-bạc ạ. Chính anh mới là người đâm mũi kiếm chí tử. Tuyệt chiêu đó xứng đáng so sánh với cố thủ lãnh kỵ sĩ Vardel. Cô ả nghiêng người về phía nó, mùi nước hoa nồng nàn làm tim nó đập rộn lên.

- Anh có nghe những bài hát ca tụng anh chưa? Hằng đêm, quanh bếp lửa, người Varden vẫn hát vang những bài ca đó. Họ còn bảo, anh xuất hiện để giành ngai vàng của Galbatorix.

Đó là thứ lời đồn Eragon không thể chấp nhận được. Nó vội nói ngay:

- Không, có thể là những đồn đại của họ. Chẳng biết định mệnh sắp đặt thế nào, riêng tôi không ham muốn ngôi vị đó.

- Anh tỏ ra rất khôn ngoan tinh táo. Vì thật ra, một ông vua là gì? Chỉ là một tù nhân của trăm ngàn trách nhiệm, đúng không? Đó chỉ là một phần

thường nghèo nàn dành cho kỹ sĩ cuối cùng và con rồng của anh ta. Không, tài trí của anh là tự do bay bổng và làm những gì anh muốn. Nói rộng hơn là định hình một tương lai cho Alagaesia. Anh... còn gia đình trong nước không?

- Còn một người anh họ thôi.

- Vậy là anh chưa có... hôn thê?

Câu hỏi làm nó cảnh giác, vì chưa ai hỏi nó như vậy bao giờ:

- Chưa, tôi chưa đính hôn.

- Nhưng... chắc anh cũng phải quan tâm đến ai rồi chứ?

Trianna tiến sát hơn, những dải băng trên cánh tay áo ả chạm nhẹ lên cánh tay Eragon, làm nó luống cuống, run cả giọng:

- Tôi không thân với ai ở Carvahall, vả lại tôi đã đi xa từ lâu...

Trianna hơi ngả người ra sau, nâng cao cổ tay, để chiếc vòng hình con rắn ngang tầm mắt Eragon, hỏi:

- Anh thích chú nhỏ này không?

Eragon chớp mắt gật đầu, nhưng rõ ràng nó đang bị bối rối nhiều hơn. ả lại thò thè:

- Em gọi chú bé này là Lorga. Nó vừa là bạn vừa là vệ sĩ của em.

Cúi xuống thò lên cái vòng, ả thì thầm:

- Sé orúm thornessa hávr sharjalví lífs.

Với một tiếng xào xạc khô khan, con rắn rùng mình sống động. Eragon đỡ dẫn trườn trườn nhìn cái vòng uốn éo trườn mình quanh cổ tay Trianna, rồi cái đầu rắn ngóc lên chiếu đôi mắt bằng hồng ngọc thẳng vào nó, trong khi cái lưỡi mảnh như sợi dây nhỏ luôn thè ra thụt vào. Hai mắt con rắn dường như cứ lồi ra mãi cho đến khi lớn bằng nắm tay của Eragon. Nó cảm thấy đang bị hút vào hai con mắt nóng như lửa đỏ đó; dù cố hết sức bình sinh Eragon vẫn không thể nhìn đi nơi khác được.

Chỉ với một mệnh lệnh, con rắn thoát trở lại nguyên hình chiếc vòng đeo tay. Trianna dựa tường thở dài một mồi:

- Ít người hiểu công việc của những pháp sư tụi em là gì. Nhưng anh nên biết rằng, chúng em luôn sẵn lòng giúp những người như anh khi có thể.

Vô tình, Eragon đặt tay lên bàn tay Trianna. Chưa bao giờ nó có ý gần gũi

mọi người nữ như thế này. Như bị bản năng thôi thúc, Eragon hăng hái nói:
- Nếu cô muốn, chúng ta cùng đi ăn. Có một phòng ăn không xa đây lắm đâu.

Cô ả nhẹ rút bàn tay mát lạnh và mềm mại khỏi bàn tay Eragon. Những ngón tay thanh mảnh dịu dàng, khác hẳn những bàn tay chai ráp nó từng nắm trước đây.

- Em rất thích. Chúng ta sẽ có thể...

Trianna suýt ngã sấp mặt khi cánh cửa sau lưng bật mở. Nữ pháp sư quay ngoắt lại, vừa kịp đối diện với Saphira.

Saphira đứng trơ trơ, chỉ nhếch mép để lộ ra hàng răng nhọn hoắt. Rồi nó gầm lên một tiếng. Tiếng gầm kỳ quái – vừa đe dọa vừa khinh thị - vang vọng khắp phòng, kéo dài cả phút.

Trianna, mặt tái nhợt, hai tay xoắn vặn tà áo, vội vàng cúi chào Saphira rồi chạy khỏi phòng.

Eragon trừng trừng nhìn Saphira trong khi cô em khổng lồ của nó tỉnh bơ đưa chân lên nhấm nháp mất cái móng, làm như chẳng có chuyện gì xảy ra. Không còn nhìn nổi, Eragon hét toáng lên: “Làm trò gì vậy? Tại sao xía vào chuyện của tôi?”

Saphira vẫn tỉnh queo: “Anh cần em giúp mà.”

“Giúp gì? Nếu cần tôi đã gọi.”

Saphira nghiêng hàm trèo trẹo, rồi quát lại: “Đừng la lối om xòm lên như thế chứ. Em không để anh bám theo đứa con gái bán thiu đó đâu. Nó chỉ xoắn lấy Eragon, một Kỵ sĩ rỗng, chứ không phải vì anh là một con người.”

Eragon giận dữ dấm tay thành thịch lên tường, gào lên: “Im đi. Cô ấy không phải là một cô gái bán thiu. Saphira, anh là một người đàn ông, không phải một thầy tu khổ hạnh. Em không thể bắt anh... nhắm mắt trước những cô gái, chỉ vì... chỉ vì chuyện anh là ai. Ít ra anh cũng có quyền chuyện trò vui vẻ với cô ta, bất cứ chuyện gì, ngoài chuyện về những thảm kịch chúng ta vừa trải qua. Em luôn ở trong đầu anh, sao không biết anh đang buồn khổ đến thế nào? Tại sao em có thể bắt anh chịu thiu thiu một mình, không được chuyện trò cùng ai cho khuây khỏa?”

Saphira tránh mắt Eragon, ngập ngừng bảo: “Anh không hiểu đâu.”

“Không hiểu! Em định ngăn anh không bao giờ được có vợ con sao?”

Cuối cùng Saphira nhướn con mắt to đùng nhìn thẳng Eragon:

“Chúng ta đã liên kết chặt chẽ với nhau. Nếu anh theo đuổi một mối liên hệ nào, và trở nên... gắn bó với người đó thì... cảm giác của em sẽ có ảnh hưởng đến cả anh và em.”

“Và ngược lại, nếu em ghét ai, anh cũng sẽ có cảm giác giống em?”

Saphira lại nhấm nháp móng chân nhỏ nhỏ: “Có lẽ vậy.”

Bây giờ đến lượt Eragon gầm gừ, nó lấy thanh Zar’roc, vượt qua mặt Saphira ra khỏi phòng.

Lang thang khắp Tronjheim, Eragon cố tránh gặp bất cứ ai. Dù đau đớn, nhưng nó không thể phủ nhận sự thật trong những câu nói của Saphira. Trong tất cả mọi vấn đề hai đứa thường chia sẻ, thì đây là chuyện tế nhị, khó dẫn đến sự đồng ý nhất.

Đêm đó - lần đầu tiên từ khi bị bắt tại Gil’ead – Eragon ngủ một mình trong doanh trại của người lùn.

Sáng hôm sau gặp lại nhau, Eragon và Saphira đều tránh không nhắc lại vấn đề đó nữa.

trong lúc Saphira đang xé cái chân nai trong bữa ăn trưa cùng Eragon thì cậu bé Jarsha xuất hiện.

- Chuyện gì vậy?

Nó tưởng các thành viên trong hội đồng cần gặp, vì từ sau đám tang nó chưa hề gặp lại họ.

Chú nhóc lom lom nhìn Saphira cạp thịt nai còn dính trên xương, một lúc sau mới quay lại trả lời:

- Thưa kỹ sĩ, tiểu thư Nasuada muốn gặp ngài. Tiểu thư đang ngồi chờ trong thư phòng của cố thủ lãnh Ajihad.

Ngài! Eragon suýt phì cười. Gần đây quá nhiều người gọi nó bằng ngài.

Eragon quay hỏi Saphira: “Em xong chưa?”

Eragon đứng dậy:

- Jarsha, cậu có thể đi. Chúng tôi biết đường rồi.

Lòng vòng trong lòng núi gần nửa tiếng Eragon và Saphira mới tới nơi. Thời Ajihad, cửa thư phòng cũng được canh gác, nhưng thay vì hai lính

gác, cửa phòng của tân thủ lãnh có nguyên một tiểu đội chiến binh túc trực. Dù đã nhận ra Eragon và Saphira, sau khi có lệnh của Nasuada họ mới tách ra, nhường lối cho cả hai tiến vào.

Eragon nhận ra ngay một sự thay đổi nhỏ: một bình hoa đặt trên bàn làm việc. Những bông hoa nho nhỏ màu tím hương thơm dịu dàng làm không khí trong phòng trở nên ấm cúng. Với Eragon, hương hoa còn gợi nó nhớ lại những ngày hái dâu, gặt lúa dưới nắng hè. Hít sâu một hơi, Eragon thâm cảm phục sự tinh tế của Nasuada: vẫn mang dấu ấn của riêng cô, nhưng không làm phai mờ những kí ức về Ajihad.

Vẫn trong bộ tang phục màu đen, Nasuada lên tiếng chào Eragon rồi nói tiếp:

- Mấy ngày qua tôi đã kiểm tra lại tình hình thực tế của Varden. Không sáng sủa lắm, Eragon ạ. Chúng ta nghèo, tổ chức quá tải, trong đơn vị lại có mấy tên tân binh từng là lính của triều đình. Chúng ta phải sắp đặt lại. Người lùn không thể tại trợ mãi cho chúng ta. Chính họ cũng đang bị thiếu hụt lương thực, vì mùa màng thất bát. Tôi đang suy tính chuyện này: di chuyển lực lượng Varden tới Surda. Đó là một vấn đề khá gay go, nhưng tôi tin đó là sự cần thiết để chúng ta được an toàn. Khi tới được Surda là chúng ta đã gần tới mục tiêu: tấn công trực tiếp vào đế quốc của Galbatorix.

Eragon thật sự ngỡ ngàng:

- Khó khăn lắm. Mấy tháng trời chưa chắc đã chuyển hết đồ đạc tới Surda, chưa kể tới người. Ngoài ra, còn chuyện bị tấn công dọc đường. Hơn nữa, theo tôi, vua Orrin chưa dám công khai đối đầu với Galbatorix đâu.

Nasuada mỉm cười;

- Sau chiến thắng của chúng ta với đoàn quân Urgal, quan điểm của ông ta đã thay đổi rồi. Nhà vua sẽ đồng ý cho chúng ta tá túc và còn tiếp tế, chiến đấu bên ta nữa. Hiện nay, cũng đã có nhiều người Varden ở Surda. Đa số là trẻ con đàn bà không thể tác chiến, tuy nhiên, họ cũng có thể tiếp tế, nếu không tôi sẽ khai trừ ra khỏi tổ chức.

- Bằng cách nào cô đã liên lạc với vua Orrin mau lẹ vậy?

- Người lùn sử dụng một hệ thống gương và đèn, chuyển tin tức thông qua các đường hầm. Họ có thể chuyển một thông điệp từ đây tới phía tây của

rặng núi Beor không tới một ngày. Sau đó, người đưa thư sẽ chuyển tiếp tới Aberon, thủ đô của Surda. Tuy nhiên, qua vụ Galbatorix bất ngờ đổ quân Urgal tấn công, gần một ngày sau bên ta mới phát hiện được, thì phương pháp truyền tin đó vẫn còn quá chậm. Tôi dự tính tìm một phương pháp hữu hiệu hơn nhiều, xuyên qua những pháp sư của đức vua Hrothgar và nhóm Du Vrangr Gata – Con-đường Lãng-du.

Mở ngăn kéo bàn, lấy ra một cuộn giấy, Nasuada nói:

- Varden sẽ khởi hành từ Farthen Dur trong vòng một tháng. Vua Hrothgar đã đồng ý cung cấp cho chúng ta lối đi an toàn xuyên hầm. Hơn thế nữa, nhà vua còn cử một lực lượng tới Orthiad để truy quét tàn quân Urgal, đồng thời khóa kín những cửa địa đạo khác, hầu ngăn chặn, không để kẻ nào có thể xâm nhập lãnh địa người lùn bằng những ngã đường đó nữa. Vì tất cả những việc này vẫn chưa đủ đảm bảo cho sự sống còn của Varden, nên... tôi muốn xin Kỵ sĩ một đặc ân.

- Tôi sẵn sàng đợi lệnh.

Nasuada thoáng nhìn Saphira:

- Đây không phải là lệnh. Tôi nói rồi, một đặc ân, suy nghĩ kỹ rồi hãy trả lời. Tôi... Để giúp tập trung mọi sức mạnh ủng hộ Varden, tôi sẽ phổ biến rộng rãi khắp vương quốc nguồn tin: một Kỵ sĩ rồng mới xuất hiện, có thể là Eragon-Khắc-Tinh-của-Tà Thần và con rồng của anh ta, Saphira, đã tham gia chính nghĩa cùng chúng tôi. Tuy nhiên, trước khi làm điều đó, tôi mong được phép của anh, Eragon.

Saphira phản đối ngay: “Điều đó quá nguy hiểm!”

Eragon lý luận: “Trước sau gì tin chúng ta có mặt tại đây cũng tới tai triều đình. Varden cần phô trương thanh thế về cái chết của tà thân Durza. Vì vậy, dù chúng ta đồng ý hay không, chuyện đó cũng xảy ra. Thôi, đồng ý cho êm đẹp.”

“Em rất ngại Galbatorix. Cho đến bây giờ chúng ta vẫn chưa công khai cảm tình với phe nào.”

“Hành động của chúng ta quá rõ ràng rồi.”

“Đúng, nhưng anh quên sao, ngay cả khi chiến đấu với anh trong Tronjheim, tà thần Durza cũng không cố tình giết anh. Nếu chúng ta công

khai vị thế của mình với triều đình, Galbatorix sẽ không còn quá rộng lượng với anh như thế nữa đâu. Làm sao biết được sức mạnh và những mưu ma chước quỷ của lão, bằng mọi giá phải thu phục được chúng ta. Cứ lừng lơ con cá vàng, lão còn để ta yên.”

“Thời gian mập mờ đó đã qua rồi. Chúng ta đánh đuổi Urgal, giết chết tà thần, và anh đã tuyên thệ trung thành với thủ lĩnh Varden. Nào, cho phép đi, để anh trả lời chấp nhận đề nghị của Nasuada.”

Im lặng rất lâu, Saphira mới gật đầu bảo: “Tùy anh.”

Eragon đặt tay lên Saphira, quay lại nói với Nasuada:

- Nếu đó là cách tốt nhất để làm tăng sức mạnh của Varden, tiểu thư cứ cho tiến hành.

- Cảm ơn Eragon. Tôi biết là mình đã đòi hỏi quá nhiều. Bây giờ, như chúng ta đã theo rluận trước tang lễ, tôi mong anh lên đường tới Ellesméra để hoàn tất việc huấn luyện.

- Đi cùng Arya?

- Tất nhiên. Thần tiên đã từ chối liên hệ với cả loài người và người lùn từ khi Arya bị bắt. Arya là người duy nhất có thể thuyết phục họ xuất hiện trở lại.

- Arya không thể sử dụng phép thuật báo cho họ biết công việc cô ấy đang theo đuổi sao?

- Rất tiếc là không thể. Sau sự sụp đổ của thời đại Kỵ sĩ, thần tiên rút vào Du Weldenvarden và thiết lập một hệ thống kỳ bí, ngăn chặn từ tư tưởng, tin tức cho đến mọi sinh vật đều không thể lọt qua. Đó là theo lời Arya đã cho tôi biết. Vì vậy Arya phải đích thân tới Du Weldenvarden để nữ hoàng Islanzadí biết cô ta còn sống, biết về anh và Saphira, cũng như những sự kiện xảy ra cho Varden những tháng vừa qua.

Trao cho Eragon cuộn giấy được niêm phong một dấu ấn bằng sáp, Nasuada nói:

- Trong thư này tôi trình lên nữ hoàng tình hình của Varden và những kế hoạch của riêng tôi. Hãy bảo vệ thư này dù bằng tính mạng, vì nếu để lọt vào tay kẻ khác sẽ tai hại khó lường. Hy vọng sau tất cả những gì đã xảy ra, nữ hoàng sẽ vui lòng nối lại bang giao với chúng ta. Sự hỗ trợ của bà rất có

ý nghĩa trong việc thành bại của Varden. Arya biết điều đó và đã hứa sẽ thúc đẩy cho công việc được tốt đẹp. Tôi muốn anh nắm rõ tình hình, để kịp hành xử khi có cơ hội.

Eragon nhét cuộn giấy vào trong tấm áo nịt bằng da, hỏi:

- Chờng nào chúng tôi đi?

- Sáng mai... nếu anh còn chương trình gì khác, thì...

- Không. Chúng tôi sẵn sàng.

- Tốt. Anh cũng nên biết, còn một người nữa đi cùng... Nhà vua Hrothgar cho rằng, để thật sự công bằng, thì phải có đại diện của người lùn chứng kiến việc huấn luyện của anh, vì công việc đó cũng có ảnh hưởng tới họ. Do đó, nhà vua đã phái Orík cùng đi.

Phản ứng đầu tiên của Eragon là áy náy: Saphira có thể tải nổi ba người trên đôi vai của nó không? Nó biết nhà vua rất khôn ngoan trong yêu cầu này. Điều quan trọng với Eragon và Saphira là phải giữ thái độ dung hòa giữa các phe phái khác nhau. Nó mỉm cười:

- A, chúng ta phải chiều theo ý nhà vua thôi, dù chuyển đi sẽ bị chậm hơn. Thật ra, tôi rất vui khi có ông Orík làm bạn đồng hành. Vượt qua Alagaesia với một mình Arya cũng... hơi ớn. Cô ấy...

- Cô ấy khác thường?

Nasuada cười hỏi. Nhưng Eragon nghiêm mặt đối đề tài:

- Cô thật sự tính tấn công vào đế quốc? Trong khi lại cho rằng Varden đang gặp khó khăn? Tại sao chúng ta không đợi...

- Nếu chúng ta chờ đợi, chỉ làm cho Galbatorix mạnh thêm. Đây là lần đầu, từ sau khi phản đồ Morzan bị giết, chúng ta mới có chút cơ hội tấn công khi lão chưa kịp trở tay. Lão không ngờ chúng ta có thể đẩy lui Urgal - điều này chúng tôi rất nhớ công ơn của anh - vì vậy - lão sẽ hoàn toàn bị bất ngờ khi chúng ta tiến chiếm vương quốc.

“Xâm lăng vương quốc?” Saphira kêu lên “Giết Galbatorix bằng cách nào đây? Cô ta quên là tên bạo chúa có thể bay vù vù đi tiêu diệt kẻ thù bằng phép thuật sao?”

Nghe Eragon nói lại ý Saphira, Nasuada lắc đầu:

- Từ những gì chúng tôi đã tìm hiểu về Galbatorix, thì lão sẽ không ra tay

nếu thủ đô Uru'baen của lão chưa bị đe dọa. Nếu chúng ta tàn phá cả nửa vương quốc, đối với lão vẫn chưa là vấn đề gì. Việc gì lão phải bận tâm? Lão đợi chúng ta tiến gần, đặng tới lão, lão sẽ ra tay bóp nát quân ta một cách dễ dàng hơn nhiều.

- Cô vẫn chưa trả lời câu hỏi của Saphira, giết Galbatorix cách nào?

- Vì tôi chưa thể nói lúc này. Đây sẽ là một chiến dịch vận động lâu dài. Cuối chiến dịch, chúng ta có thể đủ mạnh để đánh bại Galbatorix, hoặc thần tiên sẽ tham gia cùng chúng ta. Những pháp sư của họ là những tay pháp thuật cao cường nhất Alagaesia. Dù sao chúng ta không thể trì hoãn nữa. Đây là thời điểm chúng ta phải mạo hiểm xông vào những việc mà không kẻ nào ngờ ta dám làm. Varden đã ẩn mình trong bóng tối quá lâu rồi. Chỉ còn một con đường: thách đấu với Galbatorix hay khuất phục và chịu chết. Những ý kiến của Nasuada làm Eragon lo lắng. Quá mạo hiểm, chẳng khác nào lặn vào một cuộc phiêu lưu đầy rẫy những hiểm nguy rình rập. Tuy nhiên, địa vị nó không thể quyết định và nó đành chấp nhận. Eragon nói với Saphira: “Chúng ta phải tin tưởng vào những phán đoán của cô ta lúc này.” Rồi nó nói với Nasuada:

- Còn cô thì sao, Nasuada? Cô có được an toàn sau khi chúng tôi đi không? Tôi đã tuyên thệ, trách nhiệm của tôi là phải bảo đảm an toàn cho cô.

Miệng mím chặt, Nasuada chỉ tay ra phía những chiến binh ngoài cửa:

- Anh đừng lo; tôi được bảo vệ rất an toàn. Nhưng tôi phải thú nhận một điều, lý do chuyển đến Surda là vì vua Orrin biết tôi từ lâu và ông ta sẽ sẵn lòng che chở cho tôi. Tôi không thể ngồi chờ tại đây khi anh và Arya vắng mặt trong khi Hội-đồng Tiên-bối vẫn còn nhiều quyền lực. Họ sẽ không chấp nhận tôi là lãnh đạo của họ thật sự, cho đến khi tôi chứng tỏ một cách thuyết phục: Varden thuộc quyền điều hành của tôi, không phải họ.

Rồi gom hết sức lực, Nasuada ngồi thẳng, cầm ngẩng cao, trông cô dường như xa cách hẳn mọi người:

- Giờ thì đi đi, Ky sĩ Eragon. Hãy sẵn sàng lương thực và ngựa. Rạng sáng phải có mặt tại cửa bắc thành.

Eragon cúi đầu chào, rồi cùng Saphira lui ra.

Sau bữa ăn tối, Eragon bay cùng Saphira. Từ trên cao nhìn xuống thành

phố Tronjheim, những mảnh băng đóng chung quanh vách núi Farthen Dur, trông như một dải băng trắng khổng lồ. Đêm chưa xuống, nhưng trong lòng núi đã tối om om.

Eragon ngửa mặt đón làn không khí mát lạnh. Nó nhớ gió - những cơn gió rào rào qua cỏ rỗi, xô đẩy những đám mây. Nó nhớ những ngọn gió đem mưa bão tới, kếp rập những thân cây. Eragon thầm nhủ: “Mình cũng nhớ cây cối nữa. Farthen Dur kỳ ảo thật, nhưng không một bóng cây một con vật, nó trống vắng như ngôi nhà mồ của ông Ajihad vậy.”

Saphira đồng ý ngay: “Hình như người lùn cho rằng đá quý có thể thay thế được cỏ hoa. Thôi, muộn rồi, chúng mình về nhé.”

Nó liệng vòng trên Tronjheim rực sáng như ngọn đèn pha giữa trung tâm Farthen Dur. Bỗng Saphira quay đầu nhìn lại, bảo: “Trông kìa”.

Eragon nhìn theo hướng mắt Saphira: “Cái gì?”

Saphira lẳng lặng đảo cánh, hướng về bên trái, rồi từ từ bay thấp xuống một trong bốn con đường nằm theo trục đông tây nam bắc. Khi Saphira hạ cánh, Eragon thấy một dải vải trắng trên gò đất gần đó. Miếng vải phất phơ một cách kỳ lạ, như ngọn nến bập bùng cháy, rồi thoát hiện hình thành bà phù thủy Angela trong cái áo choàng trắng.

Angela xách một cái giỏ đan bằng nhánh dương liễu, chất đầy ụ đủ thứ nấm rừng. Khi bà phù thủy lại gần, Eragon hỏi:

- Bà đang hái nấm cóc phải không?

Vừa cười lớn, Angela vừa đặt cái giỏ xuống đất, nhặt lên từng cánh nấm:

- Chào. Ồ, không đâu. Nấm cóc quá bình thường. Nhưng đừng gọi là nấm cóc, thật sự tên chúng là nấm ếch. Còn đây là nấm lưu huỳnh, cái này là nấm bình mực, đây là mũ hải quân, nấm này là nhãn máu...

Chỉ một tai nấm với những khía màu hồng, vàng, xanh nhạt, bà giới thiệu:

- Đây là gã đại bịp. Tuyệt vời hả?

Chỉ một cái nấm cuống xanh, vạch vàng cam, chóp đen, Eragon hỏi:

- Còn gã này?

Angela nhìn tai nấm đầy trù mẫn:

- Người lùn gọi nó là Fricai Andlát. Cuống nấm có thể gây tử vong cấp kỳ, nhưng tai nấm lại là thuốc giải được nhiều chất độc. Fricai Andlát chỉ mọc

trong các hang hốc tại Du Weldenvarden và Farthen Dur. Tại đây, Fricai Andlát sẽ chết ngay, nếu người lùn chuyển phân gia súc tới nơi khác.

Eragon quay nhìn lại cái gò, lúc đó nó mới nhận ra đó là một ụ phân gia súc.

Angela tiến lại vỗ nhẹ mũi Saphira:

- Sao, khỏe không Saphira?

À rỗng điệu dàng chớp mắt, vui mừng ve vẩy đuôi. Ngay lúc đó Solembum nhảy ra, miệng ngậm chặt một con chuột. Chẳng thèm để ý tới ai, con ma mèo say mê đánh chén con mồi.

Angela vén mái tóc bù xù, hỏi:

- Vậy là cháu sắp đi Ellesméra?

Eragon gật. Không cần hỏi, nó cũng đã biết hầu như không chuyện gì qua mắt được bà phù thủy này.

Thấy nó im lặng, Angela lèm bèm:

- Nào, đừng rầu rĩ như đưa đám vậy chứ. Đó là một nhiệm vụ phải thi hành, đúng không?

- Cháu hiểu.

- Vậy thì tươi lên. Trông cháu mềm nhũn như con chuột chết của Solembum vậy. Mềm nhũn! Ta dùng từ chính xác tuyệt vời quá hả? Đồng ý không? Rất may tình cờ gặp cháu tối nay, vì cháu sửa soạn đi, còn ta sẽ tháp tùng Varden để cùng tới Surda. Như đã từng nói, ta rất thích chứng kiến những sự kiện xảy ra, và... Surda chính là nơi đó.

Bà nhún vai, nghiêm giọng tiếp:

- Phải thận trọng khi ở Du Weldenvarden. Hãy nhớ rằng, thần tiên không để lộ xúc cảm, không có nghĩa họ không biết cảm phần giận hờn như loài người chúng ta đâu. Điều nguy hiểm nhất, chính là họ che dấu những cảm xúc đó thậm chí hàng nhiều năm trời.

- Bà đã từng đến đó?

- Một lần, nhưng đã lâu lắm rồi.

- Bà nghĩ sao về kế hoạch của Nasuada?

- Mệnh số cô ta u ám khắt khe lắm. Cháu cũng vậy. Tất cả bọn họ cũng vậy, u ám quá! Tuy nhiên ta không rõ chuyện gì sẽ xảy ra. Chắc ta sẽ không gặp

lại cháu cho đến lúc cháu đi, vậy chúc cháu gặp nhiều may mắn. Hãy tránh xa phiền muộn, lạc quan mà sống.

Ma mèò tha con mồi ăn dờ phóng theo bước chân bà phù thủy. Eragon đứng lại, ngần ngợ chớp mắt, chẳng hiểu bà ta định nói gì.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Món quà của vua lùn Hrothgar

Khi Eragon và Saphira tới cổng bắc Tronjheim, trời đã rạng sáng. Cổng nặng nề kéo lên đủ để Saphira qua lọt, vì vậy tất cả đều vội vàng ra theo rồi đứng chờ trong một cái hang rộng với những trụ vân thạch và những hình quái thú được khắc giữa những bệ đá. Xa xa, hai con linh sư bằng vàng oai vệ ngồi gác hai bên cổng của thành phố ngầm Tronjheim.

Eragon nắm chặt dây cương Hỏa Tuyết. Con tuấn mã đã được chải chuốt, đóng yên và hai bên yên là những bao căng đầy lương thực. Cả tuần nay, không được Eragon cưỡi, con ngựa bồn chồn liên tục cào móng trên mặt đất.

Một lúc sau mới thấy ông lùn Orik xuất hiện, một ba lô lớn sau lưng, tay ôm một bọc to đùng.

Eragon ngạc nhiên lên tiếng hỏi:

- Ngựa đâu? Chẳng lẽ chúng ta phải cuốc bộ suốt từ đây tới Du Weldenvarden?

- Chúng ta sẽ ngừng lại Tarnag, gần đây thôi. Từ đó, sẽ dùng bè xuôi. Az Rangi tới Hedarth, một tiền trạm mua bán trao đổi hàng hóa với thần tiên. Vì vậy sẽ không cần ngựa. Tôi đi bộ được mà.

Orik quăng gói đồ xuống đất làm vang lên những tiếng kêu lèng xèng. Ông mở gói để lộ ra bộ giáp của Eragon. Cái khiên đã được sơn lại, làm nổi bật hình khắc cây sồi ngay chính giữa. Chiếc áo đan bằng thép bóng lộn, không còn chút dấu rách do Tà Thần Durza gây ra khi chém vào lưng Eragon. Mũ vải, mũ sắt, bao tay, xà cạp đều đã được tân trang như mới.

Ông lùn nói với Saphira:

- Saphira, bộ giáp của mi cũng đã được tân trang. Nhưng chúng ta không thể mang theo trong chuyến đi này, nên đã gửi lại, nhờ những người Varden bảo quản.

“Cám ơn ông ta dùm em đi.”

Eragon chuyển lời cảm ơn của Saphira tới Orík, rồi đeo găng, bó xà cạp và cất những thứ khác vào ba lô. Nó với tay đỡ cái mũ sắt ông lùn vẫn đang ôm khư khư, nhưng Orík xoay xoay cái mũ trên hai tay, bảo:

- ĐỪNG VỘI, Eragon. Còn một việc cậu phải làm trước đã.

- Việc gì vậy?

Nâng cái mũ sắt lên, Orík mở khung che mặt bằng thép. Lúc này Eragon mới nhận ra sự thay đổi của chiếc mũ nó từng đội: khắc sâu trên mặt thép là dấu Ingeitum, dấu hiệu bộ tộc của vua Hrothgar và Orík: Cây búa và những ngôi sao.

Giọng Orík đầy trịnh trọng:

- Tặng vật này chứng tỏ tình thân hữu của đức vua Hrothgar đối với Kỵ sĩ, đồng thời tặng vật này cũng để biểu tỏ lòng chuân y từ nay Kỵ sĩ là một thành viên của hoàng tộc.

Eragon sững người nhìn món quà của nhà vua. “Điều này phải chẳng có nghĩa là từ nay mình trở thành một quân thần dưới quyền sai khiến của ông ta? Phải chẳng bắt đầu từ bây giờ mình phải hoàn toàn trung thành và phục tùng mệnh lệnh của triều đình Hrothgar?”

Saphira góp ý: “Tốt nhất là anh đừng đội cái mũ đó.”

“Như vậy là bất kính với nhà vua sao? Chúng ta lại bị kẹt rồi.”

“Có thể chỉ là một quà tặng, một otho - dấu hiệu tin tưởng thôi. Em đoán ông ta cảm ơn chúng ta vì đã tái tạo Isidar Mithrim.”

“Đúng. Nhưng anh nghĩ chuyện này cũng để lấy lại thế cân bằng quyền lực, sau khi anh tuyên thệ trung thành với Nasuada. Người lùn không vui gì khi những sự kiện xoay chiều như vậy.”

Eragon quay lại Orík đang nóng lòng chờ đợi, hỏi:

- Chuyện như thế này có thường xảy ra không?

- Với loài người? Không bao giờ. Nhà vua đã phải tranh luận với hoàng tộc suốt một ngày đêm mới đạt được kết quả này. Nếu cậu ưng thuận mang huy hiệu này của chúng tôi, cậu sẽ có đầy đủ quyền lợi như mọi thành viên trong bộ tộc. Được tham dự và lên tiếng trong các buổi hội họp. Và... nếu muốn, khi qua đời, cậu sẽ được quyền an táng bên những người quá cố của chúng tôi.

Lần đầu tiên Eragon thật sự xúc động vì cử chỉ hào phóng của nhà vua. Vì chưa bao giờ người lùn ban vinh dự lớn lao đó cho một con người.

Nâng mũ đặt lên đầu, Eragon nói:

- Tôi vinh hạnh nhận ân sủng này của Đức Vua.

- Vậy hãy cầm lấy Knurlnien – Trái tim của đá – này. Nắm tay lại, phải, như vậy đó. Hãy cắt mạch máu, làm thấm viên đá với vài giọt máu của cậu.. Xong rồi. Bây giờ đọc theo tôi: Os il domqirânu carn dur thargen, zetmen, oen grimst vor formv edaris rakskilfz Narho is belgond...

Đó là bài thơ rất dài, càng dài hơn vì Orik vừa đọc vừa dịch từng đoạn. Sau cùng Eragon niệm thần chú làm lành vết cắt.

Orik tươi tỉnh nói:

- Từ nay cậu sẽ được toàn thể các bộ tộc kính nể. Ha! Bây giờ chúng ta cùng bộ tộc rồi, cậu là anh em kết nghĩa của tôi. Đúng ra, đích thân nhà vua trao món quà này cho cậu trong một buổi lễ long trọng, để kỷ niệm ngày cậu trở thành một hoàng thân quốc thích. Nhưng mọi sự kiện xảy ra nhanh quá, chúng ta không còn đủ thời gian. Tuy nhiên, khi nào cậu và Saphira trở lại Farthen Dur, chắc chắn sẽ có tiệc mừng địa vị mới này của cậu.

- Tôi rất mong tới ngày đó.

Eragon vẫn chưa hiểu hết những mối dây liên hệ quá nhiều của những chi phái trong hoàng tộc.

Dựa lưng vào một trụ đá, Orik xoay xoay cây rìu trong tay, nhìn về Tronjheim nói:

- Giờ này vẫn chưa thấy ai! Arya bảo cô ta sẽ đến ngay. Vậy mà... Hừ, thần tiên luôn luôn trễ hẹn.

Eragon hỏi:

- Ông có thường giao dịch với họ không?

- Eta. Chỉ một mình Arya thôi. Mà cũng không thường xuyên, vì cô luôn phải đi xa. Trong bảy thập kỷ, tôi học được một điều: đừng bao giờ thúc giục một thần tiên. Càng cố gắng hối thúc, càng đập búa lên dũa, chỉ làm gãy chứ không cong.

- Người lùn không giống vậy sao?

- A, người lùn là đá. Nếu kiên trì, đá sẽ đổi thay được chứ.

Lắc đầu thờ dài, Orik tiếp:

- Trong tất cả các loài, thần tiên ít thay đổi nhất. Đó là lý do tôi rất ngại khi phải đi chuyến này.

- Nhưng chúng ta cần phải gặp nữ hoàng Islanzadi và biết đâu còn bao nhiêu chuyện khác đang chờ nữa? Chúng ta cũng được thăm phong cảnh Ellesméra.

- Phong cảnh thì quan trọng gì. Trong khi còn bao chuyện như dầu sôi lửa bỏng ở Tronjheim và các thành phố khác, vậy mà tôi chỉ có việc ăn cho mập ú, ngồi xem cậu tập luyện. Mà ít ỏi gì, cũng phải mất cả năm!

“Cả năm! Nhưng không sao, nếu cần thiết như vậy để có thể hạ những tà thân và tụi Ra’zac, mình vẫn sẵn sàng.” Eragon thầm nghĩ.

Saphira nhận xét: “Không tới cả năm đâu. Em nghĩ, Nasuada chỉ để anh em mình ở lại Ellesméra nhiều nhất là mấy tháng thôi. Như những gì cô ấy đã nói với chúng mình, họ rất cần chúng ta về sớm.”

Orik bỗng đứng bật dậy:

- Cuối cùng thì họ cũng tới rồi.

Nasuada đi đầu, rồi tới Jormundur. Sau cùng là Arya đeo một ba lô giống như Orik. Cô mặc cái áo choàng bằng da đen và đeo thanh kiếm như lần đầu Eragon gặp cô.

Tới lúc này Eragon mới giật mình: rất có thể Arya và Nasuada sẽ không chấp nhận chuyện nó trở thành một nhân vật trọng hoàng tộc. Đáng lẽ nó nên hỏi ý Nasuada trước. Còn Arya? Eragon rùng mình nhớ lại cơn giận dữ của nàng ngay sau lần đầu nó dự buổi họp với Hội-đồng Tiên-bồi.

Nasuada ngừng lại bên Eragon, nó e ngại tránh ánh mắt cô. Nhưng Nasuada chỉ nói nhẹ nhàng:

- Anh đã được chấp thuận. Bây giờ thì người lùn có thể tuyên bố, anh phải phụng mạng vì là một thành viên trong hoàng tộc. Thần tiên sẽ huấn luyện - ảnh hưởng của họ có thể là mạnh nhất, vì cả anh và Saphira đều bị ràng buộc với phép thuật của họ - và... anh đã tuyên thệ trung thành với tôi, một con người. Có lẽ, tốt nhất là chúng tôi chia sẻ lòng trung thành của anh.

Trước sự ngỡ ngàng của Eragon, Nasuada mỉm cười ấn vào tay nó một túi nhỏ tiền kim loại, rồi đứng sang một bên.

Eragon hơi ngạc nhiên khi Jormundur tiến lên đưa tay bắt:

- Eragon, chúc đi đường bằng an. Bảo trọng.

Arya bước qua mọi người, tiến vào vùng tối trong lòng núi:

- Đi thôi, trời sắp sáng rồi, mà đường còn xa lắm.

Orik lấy từ ba lô ra một cây đèn đỏ, sửa soạn lên đường. Nasuada nhìn tất cả, nói:

- Cá nhân tôi và toàn thể Varden cầu chúc mọi người đi đường bằng an. Eragon và Saphira, đừng quên gánh nặng mong mỏi và hy vọng của chúng tôi, hãy chu toàn trách nhiệm trong danh dự.

Eragon hứa:

- Chúng tôi sẽ cố gắng hết sức mình.

Giật cương Hỏa Tuyết, Eragon đi theo Arya. Tiếp theo là Orik, rồi tới Saphira. Eragon thấy khi Saphira đi qua Nasuada, nó nhẹ liếm má cô, rồi mới sải chân bước theo mọi người.

Sau cùng, khi tới sát chân núi Farthen Dur, mọi người thấy hai cánh cửa khổng lồ, cao mười mét, đã mở sẵn chờ đợi họ. Ba lính gác người lùn cúi đầu chào, rồi dạt sang hai bên. Qua khỏi hai cánh cửa là một đường hầm với hai hàng cột treo đèn, kéo dài mười lăm mét đầu. Qua khỏi vùng sáng đó là bước vào khoảng vắng lặng, im lìm như vào một nhà mồ.

Nơi này giống hệt lối vào bên cổng tây, nhưng Eragon biết đường hầm này khác hẳn. Thay vì được đào xuyên qua chiều dày một dãy dưới chân núi, rồi thoát ra ngoài, đường hầm này tiếp tục xuyên từ núi này sang núi khác, cho tới tận thành phố Tarnag của người lùn.

Orik nâng cao ngọn đèn:

- Lối này.

Arya bước theo Orik qua ngưỡng địa đạo, nhưng Eragon chợt lưỡng lự dừng lại. Nó không sợ bóng tối, cũng chẳng thích thú gì bị bao phủ bởi màn đêm triền miên cho tới khi đến được Tarnag. Nhưng ngay khi bước vào địa đạo âm u này, là một lần nữa Eragon tự quăng mình vào những điều hoàn toàn xa lạ, bỏ lại những gì nó đã bắt đầu quen thuộc giữa những người Varden, để đổi lấy một định mệnh mịt mù chẳng biết ra sao.

Saphira hỏi: “Chuyện gì vậy?”

“Không có gì hết.”

Eragon thở dài tiến bước, mặc cho lòng núi đen ngòm nuốt nó vào vùng sâu thăm thẳm.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Búa và kìm kẹp

Ngày thứ ba, kể từ khi đám lính và Ra'zac tới vùng này, Roran bồn chồn tới lui, luẩn quẩn quanh nơi trú ẩn trên núi Spine. Sau lần Albriech lên thăm, Roran không nhận thêm được thông tin nào nữa. Quan sát xuống Carvahall và khu lều trại của đám lính, anh cũng chẳng thể biết được chuyện gì đang xảy ra.

Buổi trưa Roran vừa ăn chút lương khô vừa tự nhủ: “Chúng có thể chờ đợi được bao lâu? Nếu đây là một cuộc thi gàn, mình quyết không chịu thua.”

Để qua ngày giờ, Roran tập bắn cung, mục tiêu là một thân cây mục, rồi lại bước tới lui trên đoạn đường mòn từ một tảng đá tới chỗ ngủ.

Chợt nghe tiếng động, Roran chộp mũi tên, ẩn mình nghe ngóng, thấy hình ảnh Baldor đang nháp nhô tiến tới, Roran thở phào, vẫy tay.

Ngồi bên nhau, Roran hỏi bạn:

Mấy hôm nay sao không có ai lên đây?

Baldor lau mồ hôi trán:

- Không đi được. Tụi lính bám sát dữ lắm. Có dịp là mình vọt lên đây ngay, nhưng không ở lại lâu được đâu.

Ngước nhìn lên đỉnh núi, Baldor rùng mình:

- Cậu gan thật, mình không đợi nào dám qua đêm ở đây. Sao, có bị thú dữ rình rập, tấn công không?

- Ổn cả, không có gì hết. Nghe ngóng gì được từ tụi lính không?

- Tối qua, một thằng khoe với chú Morn, tiểu đội nó được tuyển chọn rất kỹ để làm công tác này. Tụi nó quậy dữ lắm. Đêm nào cũng có mấy thằng xin, quậy tung luôn. Ngay hôm đầu tiên, đã có mấy thằng đập tanh bành căn phòng của chú Morn.

- Chúng nó có bồi thường không?

- Đừng có mơ.

Roran nhướn mình nhìn xuống làng:

- Mình vẫn không thể hiểu vì sao, triều đình lại phải gọi quân đến tận nơi

xa xôi hẻo lánh này chỉ để bắt mình? Họ cần gì? Mình có gì đâu?

- Không biết kẻ nào ton hót, tụi lính biết cậu và Katrina thân nhau, vì vậy hôm qua hai tên Ra'zac đã cật vấn cô ấy. Chúng hỏi Katrina có biết cậu đi đâu không.

Roran hốt hoảng nói:

- Cô ấy có sao không?

- Không. Katrina rất bình tĩnh.

Baldor trả lời rồi ngập ngừng nói:

- Có lẽ... cậu phải ra mặt thôi.

- Cái gì?

Roran đứng bật dậy, bước mạnh chân trên con đường mòn nhỏ hẹp:

- Cậu quên là chúng đã tra khảo cha mình tới chết thế nào ư? Cậu muốn mình chui đầu vào rổ của chúng sao?

Nắm cánh tay Roran, Baldor bảo:

- Nhưng nếu cậu cứ tiếp tục trốn ở đây, và chúng không chịu bỏ cuộc, không đi khỏi làng thì sao? Chúng sẽ cho rằng dân làng nói dối, che đậy cho cậu thì sao? Triều đình sẽ không đời nào tha tội cho chúng tôi. Chúng tôi sẽ bị kết tội phản nghịch.

Roran gạt tay Baldor, ngồi phịch xuống. “Nếu mình không xuất hiện, Ra'zac sẽ trút tội lên những người trong tầm tay chúng. Nếu mình không tìm cách dụ chúng ra khỏi làng thì...” Nhưng Roran không lanh lợi, khéo léo như Eragon để có thể luồn lách, đánh lừa được ba mươi tên lính và hai tên Ra'zac kia.

Roran nhìn Baldor, nói:

- Mình không muốn bất kỳ ai bị hại vì mình. Nhưng trước mắt hãy thử chờ, nếu chúng không còn kiên nhẫn nổi và đe dọa dân làng... mình sẽ tính...

- Tình hình khắp làng rồi ren lắm rồi.

Baldor trở về ngay sau đó. Còn lại một mình, Roran tiếp tục lui tới quanh chỗ ngủ không biết bao nhiêu lần. Vầng trăng lưỡi liềm vừa nhú trên trời đêm, Roran thấy một đám huyên náo dưới làng. Những ánh đèn lồng nhấp nhô ẩn hiện sau những ngôi nhà. Những đốm vàng tụ tập giữa làng như bầy đom đóm, rồi để về đầu làng, nơi sáng trưng hàng đuốc trong trại của đám

lính.

Suốt hai tiếng, Roran thấy hai phe đối diện nhau. Những ánh đèn leo lét dường như bất lực trước những ngọn đuốc ngùn ngụt cháy.

Sau cùng, đám đông với những ngọn đèn lồng phân tán và trở về nhà.

Một lúc sau, khi không còn gì khác đáng chú ý nữa, Roran mở túi ngủ, trườn mình dưới lớp chăn.

Ngày hôm sau, làng Carvahall rộn rịp một cách khác thường. Những bóng người từ nhà nọ chạy sang nhà kia. Hơn nữa, Roran còn ngạc nhiên khi thấy những người phóng ngựa tới những trang trại khác nhau. buổi trưa, anh thấy hai người đàn ông vào trại lính, rồi ở lại trong lều của hai tên Ra'zac gần một tiếng.

Không biết chuyện gì đang xảy ra, Roran bồn chồn suốt ngày hôm đó. Cho đến khi anh đang ăn tối, Baldor mới xuất hiện.

Hai mắt thâm quầng, Baldor thở dài nói:

- Quimby chết rồi.

Roran buồn rơi chén đồ ăn:

- Vì sao?

- Máy thằng lính chọc ghẹo thím Tara, vợ chú Morn. Thím làm lơ, quay qua dọn ăn cho bàn khác, máy thằng lính nổi sùng nhào vào đánh đám khách này. Lúc đó anh Quimby đang phục lặn mấy thùng rượu cho chú Morn, vội vào can. Một tên lính quăng bình rượu trúng thái dương Quimby làm anh chết tức thì.

Roran gật đầu. Tính cách của Quimby là vậy, sẵn sàng can thiệp và giúp đỡ mọi người. Nhưng không thể tin nổi Quimby không còn nữa. Quimby - người nông dân và cũng là người ủ bia của Carvahall - chẳng khác nào là một phần máu thịt của làng, như phong cảnh núi non hùng vĩ bao bọc quanh đây. Roran không bao giờ nghĩ có một ngày Carvahall lại thiếu vắng Quimby. Anh hỏi Baldor:

- Tụi lính có bị trừng phạt không?

- Ngay sau khi Quimby chết, tụi Ra'zac tới quán rượu trộm xác và kéo về lều của chúng. Đêm qua chúng tôi đã cố lấy xác về, nhưng chúng không thèm trả lời một tiếng. Hôm nay ông già mình và Loring đến gặp tụi Ra'zac

điều đình và... khi mình sửa soạn lên đây thì xác Quimby được trả về. Cậu thử tưởng tượng vợ anh ta đã nhận được gì? Toàn xương!

- Xương?!

- Từng mẫu xương đều bị gặm sạch thịt, còn rõ những dấu răng. Nhiều khúc xương còn bị đập để hút hết tủy.

Roran vừa ghê tởm đến lộn mửa, vừa khiếp đảm cho phần số của Quimby. Vì ai cũng biết rằng linh hồn người chết sẽ không được yên nghỉ, khi thi hài chưa được chôn cất đàng hoàng. Anh hỏi Baldor:

- Kẻ nào hay vật gì ăn thịt anh ấy?

- Chính tụi lính cũng khiếp đảm. Vậy thì chỉ có thể là hai tên Ra'zac thôi. Mình nghĩ chúng không phải là người. Không ai thấy rõ mặt chúng, vì chúng luôn phủ kín mặt bằng một tấm choàng đen, nhưng hơi thở của chúng hôi thối gớm ghiếc vô cùng. Cậu biết rồi đó, lưng chúng vắn vẹo, cong vồng. Hai đứa chúng nó trao đổi với nhau bằng những tiếng tắc lưỡi. Đám lính tỏ ra sợ hãi hai tên cầm đầu dị dạng này lắm.

Roran trầm ngâm hỏi:

- Không là người, không là Urgal. Vậy thì chúng thuộc loài gì?

- Làm sao biết được.

Một nỗi hãi hùng khác hẳn đè nặng lên Roran: mỗi hãi hùng trước một sức mạnh siêu nhiên, ma mị. Anh cũng nhìn thấy sự sợ hãi đó trên mặt Baldor. Trong tất cả những chuyện về hành động độc ác ghê tởm của Galbatorix, vẫn ẩn chứa trong từng ngôi nhà sự bàng hoàng ghê rợn những trò yêu quái của tên bạo chúa. Nghĩ lại hoàn cảnh mình, Roran nhận ra anh đang bị cuốn vào những thế lực mà trước đây chỉ từng biết qua chuyện kể và những bài ca. Roran lẩm bẩm: “Bắt buộc phải làm một điều gì đó.”

Ban đêm trời ấm dần, và tới buổi trưa, không khí trên thung lũng Palancar oi nồng một cách bất ngờ. Dưới bầu trời trong xanh, ngôi làng Carvahall trông thật hiền hòa. Nhưng Roran cảm thấy sự hiền hòa êm ả chỉ như một miếng vải căng phồng trong gió, che dấu bên dưới là mối phần uất căm thù của dân làng.

Dù nôn nao chờ đợi, nhưng cả ngày hôm đó Roran không biết làm gì ngoài việc chải chuốt cho con ngựa. Đêm xuống, anh nằm nhìn những ngôi sao

mờ tỏ trên trời. Chúng dường như gần đến nỗi Roran cảm thấy mình bênh bồng giữa những vì sao và đang từ từ rơi xuống khoảng không đầy u tối. Roran bật thức giấc khi trăng sắp tàn. Cỗ họng nghẹn khói, anh ngồi nhổm dậy, ho sặc sụa, dàn dụa nước mắt. Khói ngập ngựa làm anh như nghẹt thở. Roran vờ chần mèn, đóng yên cương con ngựa đang co rúm lại vì sợ. Thúc ngựa lên cao hơn để tránh khói, nhưng Roran chợt nhận ra khói cũng đang cuộn cuộn cuốn lên theo hướng này. Anh vội cắt ngang đường tắt, cho ngựa đi xuyên rừng.

Sau nhiều phút lần mò trong bóng tối, cuối cùng người ngựa tới một mỏm núi lồng lộng gió, không vẫn chút khói nào.

Hít đầy buồng phổi làn không khí trong lành, Roran nhìn xuống thung lũng và phát hiện ngay đám cháy từ đâu.

Khói lửa ngùn ngụt bốc lên từ vựa cỏ của làng Carvahall. Run bắn người, Roran chỉ muốn gào lên, chạy về làng cứu chữa.

Ngay lúc đó, một tia lửa rơi xuống nhà Delwin và chỉ vài giây sau, mái nhà tranh nổ tung thành một con sóng lửa.

Roran vò đầu bứt tóc nguyên rửa, nước mắt đầm đìa trên mặt. Hỏa hoạn hay tội lính đốt nhà? Hay Ra'zac trừng phạt dân làng vì tội che giấu mình?

Tiếp ngay sau đó là mái nhà của Fisk bùng sáng, những lưỡi lửa quay cuồng bốc lên, hòa cùng cơn bão lửa chung quanh. Sững sờ, Roran không thể nào quay mặt đi chỗ khác, nhục nhã vì cảm thấy mình sao quá ư hèn nhát.

Tới sáng, những đám cháy lụi dần, không biết được dập tắt hay tự lụi tàn. Dù sao toàn thể những ngôi nhà trong làng quá may mắn nên mới thoát khỏi bị hủy hoại vì cơn hỏa hoạn này.

Roran chờ cho tới khi không còn nhìn thấy chút khói lửa nào nữa, mới quay trở về nơi ẩn trốn nằm nghỉ. Từ sáng tới chiều tối hôm đó, Roran chập chờn trong những cơn ác mộng.

Mỗi khi tỉnh giấc, anh chỉ còn biết ngóng chờ có người lên núi đưa tin.

Lần này là Albiech với vẻ mặt đầy nghiêm trọng:

- Về với mình.

- Cái gì?

Roran bàng hoàng hỏi lại. Anh thầm nghĩ: “Họ định trao mình cho bọn lính sao. Nếu mình là nguyên nhân của vụ cháy, mình biết dân làng sẽ đồng ý để mình bị bắt và mình cũng sẵn lòng chấp nhận, nếu thật sự cần phải làm vậy. Chẳng có lý do nào bắt mọi người phải hy sinh vì mình. Nhưng như vậy không có nghĩa là mình để cho họ trao mình cho tụi Ra’zac. Sau những gì hai con quái vật đó đã làm với Quimby, mình sẽ chiến đấu với chúng cho tới chết, chứ không đời nào để thành tù binh của chúng.”

Albriech lên tiếng:

- Chính tụi lính đã gây nên vụ cháy. Chú Morn ngăn không cho chúng vào quán, nhưng chúng vẫn có rượu riêng. Một thằng trên đường về trại, đã ném cây đuốc vào vựa cỏ.

- Người làng có ai bị thương không?

- Có mấy người bị phỏng đang được bà Gertrude săn sóc. Chúng tôi đã tới thương lượng với hai tên Ra’zac, nhưng chúng nhổ toẹt vào lời đề nghị yêu cầu được bồi thường của chúng ta. Thậm chí mấy thằng lính có tội gây ra vụ hỏa hoạn làm cháy mấy căn nhà vẫn nhởn nhơ, chẳng bị giam giữ gì hết. Chúng tôi cần cậu chung sức để đánh đuổi chúng. Không thể để mọi người liều mạng vì mình cậy được. Chuyện này lên quan tới toàn thể dân làng. Ít ra, cậu cũng nên về gặp cha mình và mọi người, để biết quan điểm của họ chứ. Vả lại, mình nghĩ, cậu cũng nên mừng vì được ra khỏi rặng núi đáng sợ này.

Roran đắn đo suy nghĩ trước đề nghị của Albriech. “Cứ về, sau đó, nếu cần mình vẫn có thể trốn đi.”

Thu dọn đồ đạc, Roran dắt ngựa theo Albriech xuống thung lũng.

Càng gần tới làng, họ càng phải chậm bước và ẩn núp sau những gốc cây bụi cỏ. Ép mình sau một cái thùng, Albriech quan sát con phố vắng ngắt, rồi ngoắt tay ra hiệu cho Roran. Cả hai bò từ vùng tối này qua khoảng tối khác, cố tránh những điểm gác san sát của lính triều đình.

Tới xưởng rèn của Horst, Albriech mở hé cổng đủ cho Roran và con ngựa lén vào.

Trong xưởng chỉ leo lét một cây nến tỏa ánh sáng chập chờn trên những khuôn mặt căng thẳng vây quanh. Bộ râu rậm rì của chú Horst nổi bật bên

cạnh Delwin, Gedric và Loring. Đám trẻ còn lại là ba cậu con trai của Loring, Parr và đứa con trai mười ba tuổi của Quimby.

Mọi người đều quay lại khi Roran bước vào. Chú Horst lên tiếng hỏi:

- A, cháu đã về. Có gặp rủi ro gì trong núi không?

- Dạ không.

- Vậy thì chúng ta bắt đầu được rồi.

Vừa buộc con ngựa vào cái đe, Roran vừa hỏi:

- Nhưng chính xác là chuyện gì ạ?

Loring, bác thợ giày mặt mũi nhăn nheo trả lời:

- Chúng ta đã cố thử nói chuyện phải quấy với mấy tên Ra'zac...

Ông ngừng lại để thở, thân hình gầy guộc rúm lại vì những tiếng khò khè trong lồng ngực:

- Nhưng... những quân trời đánh này không biết phải trái là gì. Chúng làm hại tất cả dân làng mà cứ tỉnh bơ như chẳng có chuyện gì xảy ra sất. Chúng phải... cút khỏi làng mình. Đồ súc sinh đó...

Roran nói ngay:

- Không, sau vụ Quimby, phải gọi chúng là tụi cầu trệ vô thần mới đúng.

Mọi người gật gù đồng ý. Delwin lên tiếng:

- Vấn đề là, mạng sống của mỗi người đều đang bị đe dọa. Nếu vụ cháy vừa rồi lan rộng hơn, thì đã có hàng chục người bị chết, còn ai chạy thoát thì cũng mất hết tài sản. Vì vậy chúng ta quyết định phải tống khứ tụi Ra'zac và đám lính ra khỏi làng. Cháu có tham gia không?

Roran ngập ngừng hỏi:

- Nhưng nếu chúng trở lại với quân tiếp viện, ta phải làm sao? Chúng ta đâu đủ sức chống lại triều đình.

Chú Horst nghiêm trang nói:

- Đúng vậy. Nhưng chúng ta cũng không thể cầm lạng để chúng tiếp tục hủy hoại xóm làng, tài sản và giết chết chúng ta. Tức nước thì phải vỡ bờ thôi.

Loring ngửa cổ cười, hóm hỉnh thì thầm:

- Cùng cố lực lượng, đắp thành lũy, rồi choảng một trận ra trò, cho chúng

biết thế nào là lễ độ với dân làng Carvahall này. Hì hì...

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Phục thù

Sau khi Roran đồng ý tham gia, chú Horst bắt đầu phân phối cuốc, xẻng, bừa cào... bất cứ thứ gì có thể dùng làm vũ khí để đánh đuổi đám lính và Ra'zac.

Roran nâng cây xà beng lên rồi lại đặt xuống. Dù không hề quan tâm đến những chuyện kể của ông già Brom, nhưng có một chuyện, chuyện trường ca Gerand, mỗi lần nghe anh lại cảm thấy nôn nao. Trường ca kể về Gerand, một chiến binh vĩ đại nhất trong thời đại của ông. Ông đã từ biệt thanh gươm để lo cho vợ con và ruộng vườn. Tuy vậy ông không được yên thân, vì một lãnh chúa ganh ghét, nuôi lòng hận thù và tấn công gia đình ông. Một lần nữa, Gerand lại phải ra tay. Nhưng ông đã không chiến đấu với thanh kiếm mà ông đã thề từ bỏ, Gerand sử dụng một cây búa.

Tới bên tường, Roran vồm lên một cây búa cán dài, thử tung hứng từ tay này sang tay kia, rồi hỏi chú Horst:

- Cháu dùng cái này được không ạ?
- Được chứ.

Horst trả lời, rồi quay lại mọi người:

- Các bạn nghe kỹ đây. Ta dọa cho chúng sợ, chứ không giết. Nếu muốn, các bạn đập cho chúng què chân gãy tay, nhưng đừng đi quá xa. Đừng ham đánh lâu. Hãy nhớ chúng là lính nghề, đã được huấn luyện hãn hoi.

Sau khi được trang bị vũ khí, đoàn nông dân âm thầm tiến về trại lính. Trong trại im lặng như tờ. Lính tráng đã đi ngủ hết, chỉ còn bốn thằng gác đi vòng vòng quanh trại. Hai con ngựa của Ra'zac được cột bên đám lửa liu liu.

Horst lẳng lẳng truyền lệnh: Albriech và Delwin phục kích hai lính gác. Parr và Roran phục kích hai tên còn lại.

Roran nín thở tiến gần gã lính gác, rồi núp sau một góc tối, chờ hiệu lệnh của chú Horst.

Với một tiếng thét, Horst vùng ra khỏi chỗ núp, dẫn đầu đoàn người xông

vào những tấm lều. Roran nhào tới, vung búa, bổ xuống vai tên lính gác. Một tiếng rắc vang lên. Gã lính rú lên, buông rơi cây kích. Roran nện thêm một núa vào lưng làm tên lính loạng choạng, rồi vừa vùng chạy vừa kêu cứu.

Roran phóng theo. Vừa gào thét vừa nện búa vào bất cứ thứ gì lục đục sau những tấm lều. Thoáng thấy một cái mũ sắt ló ra từ lều kế bên, Roran giáng ngay một búa. Hai thứ kim loại chạm nhau vang lên như tiếng chuông. Chỉ kịp thấy Loring vọt qua mặt, Roran đã thấy ông lão đâm cây chĩa xuyên qua một tên lính. Khắp chung quanh náo loạn những thân thể ôm vật, đâm chém nhau.

Vừa quay mình, Roran phát hiện một gã lính đang ghì cây nỏ. Roran nhảy tới, nện một búa, cây nỏ gỗ vỡ làm hai. Tên lính hoảng hồn co giò chạy.

Từ một căn lều, hai tên Ra'zac tay cầm kiếm, rít lên lanh lảnh, xông ra. Chúng chưa kịp trở tay, Baldor thúc hai con ngựa ào tới, tách hai thân hình quái dị ra hai ngả. Ngay lập tức, chúng bật về lại bên nhau, nhưng chỉ để cùng chạy theo đám lính đang bỏ chạy tán loạn.

Cuộc náo loạn chấm dứt.

Roran thần thờ nắm chặt cán búa một lúc, rồi tiến qua những cửa lều tối tả, tìm chú Horst. Ông thợ rèn toét miệng cười dưới chòm râu rậm:

- Bao nhiêu năm nay mới được oánh lộn một trận đã đời như vậy.

Trong khi đó, dân làng Carvahall thức giấc bàn tán như cãi nhau, không biết nguyên nhân những tiếng huyền náo rầm rầm là chuyện gì.

Đang nhìn về những cửa sổ sáng ánh đèn, Roran quay phắt lại khi nghe tiếng khóc.

Thằng bé Nolfavrell quỳ gối, vừa tới tấp đâm lên ngực xác một tên lính, vừa nức nở khóc. Gedric và Albriech vội chạy lại, kéo nó ra khỏi cái xác.

Roran bảo:

- Đáng lẽ không nên cho nó tới đây.

Nhưng chú Horst nhún vai nói:

- Nó có quyền cháu ạ.

Roran nhìn quanh xem có ai bị thương không. Chỉ Delmin bị một vết thương trên cánh tay và ông ta đã tự băng bó bằng vải áo. Anh nói với

Horst:

- Chúng ta phải làm rào cản trên đường và khoảng cách giữa các nhà, ngăn chúng tấn công bất ngờ.

Tập hợp tất cả, Horst ra lệnh cho hai con trai, Albriech và Baldor, trở lại xưởng lấy cái xe của Quimby. Ba con trai của ông Loring và Parr trở lại làng xem có gì dùng làm vật cản đường được không.

Lúc đó một số dân làng đã tụ tập kéo đến. Họ trợn mắt sừng sờ nhìn trại lính tan hoang và những xác chết. Fisk kêu lên:

- Chuyện gì thế này?

Ông già Loring nhào tới, nhìn vào ngay mắt lão thợ mộc:

- Chuyện gì à? Tụi này mới dọn đồng phân đấy. Quất cho chúng nó một trận, cha con chúng cúp đuôi chạy như chó cả rồi.

- Đáng đời quân khốn kiếp!

Một tiếng nói mạnh mẽ vang lên. Birgit, người đàn bà tóc nâu đang ôm khuôn mặt đầm đìa máu và nước mắt của thằng bé Nolfavrell, lên tiếng:

- Chúng đáng phải chết như những quân hèn nhát vì cái chết của chồng tôi.

Dân làng thì thầm đồng ý, nhưng Thane lên tiếng:

- Horst, ông có điên không? Ông có thể hù cho tụi Ra'zac và đám lính trở lại làng này. Triều đình không bao giờ bỏ cuộc, nếu chưa bắt được Roran.

Tiếng lão Sloan rin rít:

- Nộp nó cho triều đình là êm chuyện.

Chú Horst giơ cao tay:

- Tôi đồng ý. Không cá nhân nào đáng quý hơn toàn thể Carvahall. Nhưng nếu chúng ta giao nộp Roran, các ông có nghĩ là triều đình sẽ bỏ qua, không trừng phạt chúng ta vì đã dám chống cự lại họ không? Dưới mắt nhà vua, chúng ta chẳng khác gì quân phiến loạn Varden đâu.

Thane hỏi ngay:

- Đã biết thế, tại sao ông còn tấn công Ra'zac và tụi lính. Ai cho ông quyền quyết định chuyện này? Ông hại tất cả chúng tôi rồi!

Birgit đứng bật dậy. Xòe hai bàn tay dính đầy máu và nước mắt, chị nghiêng răng hỏi Thane:

- Anh sẽ để chúng giết vợ anh sao? Anh nhắm mắt cho chúng đốt nhà

chúng tôi sao? Tình người của anh ở đâu, hả anh thợ hồ?

Thane cúi mặt, tránh ánh nhìn của chị. Lúc đó Roran mới lên tiếng:

- Chúng đã thiêu hủy trang trại nhà tôi, ăn tươi nuốt sống Quimby, suýt tàn phá cả làng Carvahall. Tội ác đó không thể nào không bị trừng phạt. Chúng ta cam chịu nhục nhã chấp nhận những hành động ngang ngược tàn bạo của chúng mãi sao? Không. Chúng ta có quyền tự vệ chứ.

Thấy Albriech và Baldor đang đẩy xe tiến tới, Roran nói lớn:

- Chúng ta sẽ bàn cãi vấn đề này sau. Bây giờ chúng tôi phải sửa soạn phòng thủ. Ai đồng ý tham gia?

Hơn bốn mươi người xung phong tình nguyện. Roran làm việc không nghỉ tay: đóng hàng rào đá từ nhà này sang nhà khác, lăn những thùng chất đầy đá làm rào chắn, chặt thân cây ngang con lộ chính. Hai xe bò nằm chặn ngang hai đầu đường.

Đang tất bật chạy từ điểm này qua điểm khác, bất chợt Roran bị Katrina ngăn lại trong một con hẻm. Cô ôm lấy anh, nghẹn ngào:

- Anh trở về bình an, em mừng quá.

Roran hôn cô, nói:

- Katrina... ngay sau khi xong việc, anh có chuyện cần nói với em.

- Vâng, em hiểu. Em thật ngốc mới quấy rầy anh lúc này. Nhưng mỗi giây phút chúng ta gần nhau hiếm hoi quá, em không muốn để phí thời gian, trong khi định mệnh khắt khe lúc nào cũng rình rập ngăn cách chúng ta.

Roran đang tưới nước lên mái tranh nhà Kiselt để tránh bắt lửa, thì nghe tiếng Parr kêu lớn:

- Ra'zac!

Quảng vội xô nước, Roran chạy vào khoang xe, chộp cây búa. Ngay lúc đó anh thấy một tên Ra zac đang từ cuối đường phóng ngựa tới. Tuy ở ngoài cả tầm tên bắn, nhưng anh thấy tay trái tên Ra'zac đưa cao ngọn đuốc, tay phải vòng ra sau như lấy đà để ném một vật gì. Roran cười lớn:

- Hình như nó định ném đá vào chúng ta. Xa như thế mà...

Roran chưa nói hết câu, một lọ thủy tinh nhỏ bay vèo vèo trúng chiếc xe bò kế bên anh. Chỉ thoáng giây, một quả cầu lửa bắn tung chiếc xe công kênh lên không, tiếng nổ hất Roran bật ngựa vào tường.

Lồm cồm bò dậy, tiếng rít lạnh lạnh và tiếng vó ngựa chối lói trong tai Roran. Anh gượng đứng lên vừa kịp nhảy tránh sang một bên, khi Ra'zac phóng qua khoảng trống của chiếc xe cháy, tiến vào Carvahall.

Ngồi trên mình ngựa, chúng loang loáng vung kiếm chém xuống những người rải rác chung quanh. Roran thấy ba dân làng gục chết, lúc đó chú Horst và ông Loring mới xuất hiện, cố đẩy lui Ra'zac bằng hai cây chĩa. Dân làng chưa kịp hoàn hồn, đám lính ủa ra từ những phòng tuyến bị chọc thủng. Trong đêm tối, chúng chém giết tới tấp, điên cuồng.

Roran bất ngờ nhảy tới, giáng một búa ngay mặt một tên lính. Tên lính rũ xuống, không thốt được một tiếng kêu. Đồng bọn của nó ủa tới, Roran giật tẩm khiên từ xác chết, vừa kịp đưa lên đỡ một nhát gươm. Vừa giật lùi về phía Ra'zac, Roran vừa đỡ một đường kiếm, rồi tức thì vung ngược cây búa ngay cầm đối thủ. Tên lính lăn đùng xuống đất.

Né một mũi đâm, Roran gào lớn:

- Theo tôi. Hãy bảo vệ gia đình các bạn. Theo tôi.

Baldor là người đầu tiên hưởng ứng, rồi tới Albriech. Mấy giây sau ông Loring và một số nữa tham gia. Hai bên đường, đàn bà trẻ con tới tấp tấn công đám lính bằng gạch đá.

Roran la lớn:

- Hãy đoàn kết lại. Sát cánh bên nhau. Chúng ta đông hơn.

Đám lính chùn tay khi dân làng trước mặt chúng mỗi lúc một thêm dày đặc. Với hơn một trăm đũa ông, trai tráng trong làng làm hậu thuẫn, Roran từ từ tiến tới.

Tránh một mũi chĩa của Loring, một tên Ra'zac rít lên ra lệnh cho thuộc hạ:

- Lũ ngu, tấn công đi.

Nhưng chỉ có một mũi tên bắn về phía Roran và bị anh dùng khiên đỡ được. Hai tên Ra'zac găm gờ phần nộ. Chúng trừng trừng nhìn đám đông dân làng qua lớp vải mũ trùm đầu đen ngòm ngòm. Thành linh Roran cảm thấy như bị hôn mê, tứ chi rã rời không cử động nổi. Thậm chí đầu óc anh như không còn suy tính gì được nữa.

Rồi như từ cõi xa xôi, anh nghe tiếng kêu lạnh lạnh của Birgit. Thoáng giây sau, một hòn đá chạm nhẹ qua đầu anh, rồi lướt tới tên Ra'zac. Chỉ một cái

vận mình với tốc độ phi phàm, quái nhân nhẹ nhàng tránh khỏi. Trong thoáng giây tên Ra'zac bị rối trí, Roran bỗng thoát khỏi cảm giác hôn mê. Anh thầm hỏi: “Có phải mình bị ma thuật không?”

Buông cái khiên, Roran nắm chặt cán búa bằng cả hai. Đưa búa cao lên khỏi đầu, như khi chú Horst đập sắt trên đe, Roran kiễng chân, toàn thân ngả ra sau, rồi thả cánh bổ xuống. Lưỡi búa rít trong không khí, nảy khỏi tấm khiên của Ra'zac, để lại một vết lõm.

Hai cú tấn công bằng đá và búa đủ làm hai tên Ra'zac ngạt nhuệ khí. Dân làng thừa thắng xông lên, miệng gào la làm chúng càng mất tinh thần. Quay đầu ngựa, chúng rín rít ra lệnh cho đám lính:

- Rút lui.

Những tấm áo choàng đỏ rứt rè ra khỏi làng. Chỉ khi chúng đã xa hẳn hai cái xe bò cháy, chúng mới dám ngoái nhìn lại phía sau.

Roran thở dài, nhặt búa lên. Anh vuốt ve những vết trầy trên lưỡi búa, rồi treo lại lên tường.

Nhìn thi thể Parr chết vì tiếng nổ, Roran buồn rầu cúi đầu. Lại thêm chín người chết. Lại thêm những người mẹ, những người vợ khóc than đau khổ. Vì sao tai họa lại giáng xuống làng này?

- Mọi người lại đây.

Nghe tiếng kêu, Roran chạy ra giữa đường với Baldor. Cách khoảng hai mươi mét, một tên Ra'zac ngồi lom khom như con bọ hung trên mình ngựa, khoằm ngón tay chỉ mặt Roran:

- Mi... mi bốc mùi giống hệt thằng em họ của mi. Ta không bao giờ quên một mùi nào đã qua mũi của ta.

- Các người muốn gì? Vì sao lại đến làng này?

Tên Ra'zac cười khùng khục:

- Chúng ta muốn... tin tức.

Ngoái nhìn đồng bọn đã đi xa, nó quay lại nhìn dân làng la lên:

- Trao Roran cho chúng ta, các người sẽ được bán làm nô lệ. Bảo vệ nó, chúng ta sẽ ăn thịt tất cả các người. Nghĩ kỹ câu trả lời khi chúng ta quay lại.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Az Sweldn Rak Anhuin - Nước mắt nàng Anhuin

Khi hai cánh cửa vừa được mở ra, ánh sáng ủa vào, Eragon phải nhắm nghiền hai mắt. Sống quá lâu dưới lòng đất, mắt nó chưa quen được với ánh sáng ban ngày. Nhưng Saphira lại rít lên, vươn cổ để nhìn rõ hơn cảnh trí xung quanh.

Eragon cảm thấy hai ngày đi xuyên địa đạo, từ Farthen Dur, dài dằng dặc. Chỉ toàn bóng tối và sự yên lặng vây quanh. Suốt cuộc hành trình tất cả mọi người chỉ trao đổi với nhau vài lời.

Nó đã hy vọng sẽ tìm hiểu thêm về Arya trong chuyến đi, nhưng chỉ đành lảng lảng quan sát cô thôi. Trước đây, Eragon chưa từng ăn chung với Arya, nên nó giật mình khi thấy cô mang theo đồ ăn riêng và... chẳng có miếng thịt nào. Đáp lại câu hỏi tại sao, cô chỉ đơn giản nói:

- Sau khi được huấn luyện, chàng cũng sẽ không bao giờ ăn thịt nữa. Hoặc nếu có thì cũng rất hiếm có dịp.

- Vì sao tự nhiên tôi lại phải bỏ ăn thịt?

- Ta không thể cắt nghĩa bằng lời được, nhưng tới Ellesméra chàng sẽ hiểu ngay.

Lúc này Eragon quên hết chuyện thịt thà, chạy vội qua ngưỡng cửa địa đạo, nhìn nơi mới tới. Nó thấy mình đang đứng trên một nền đá hoa cương nhô cao hơn ba mươi mét, bên dưới là mặt hồ tím nhạt long lanh dưới mặt trời miền đông. Giống như Kostha-mérna, mặt nước trải dài từ chân núi này tới núi khác, mênh mông tận cuối thung lũng. Xa xa, dòng Az Rangi chảy về phương bắc, uốn lượn giữa những ngọn núi, cho đến khi ào ạt đổ vào những cánh đồng phía đông.

Bên phải Eragon, núi non trơ trụi, chỉ thấy mấy con đường mòn, nhưng bên trái, chính là thành phố Tarnag của người lùn. Nơi đây người lùn đã cải tạo Beor, rặng núi tưởng như không thể nào thay đổi nổi, trở thành hàng loạt ruộng bậc thang, nhà cửa... Tầng thấp nhất là ruộng vườn, trang trại, loáng

thoáng những ngôi nhà thấp lè tè. Eragon đoán những ngôi nhà đó hoàn toàn bằng đá. Bậc này lên tiếp bậc khác là những ngôi nhà nối tiếp nhau, kéo dài đến đỉnh cao nhất là một mái vòm khổng lồ màu trắng và hoàng kim. Toàn thành phố dường như không có gì ngoài những bậc thang dẫn lên tới mái vòm. Cái mái hình chóp đó lóng lánh như một tảng nguyệt thạch sáng bóng, một chuỗi hạt trắng như sữa, bông bành trên ngọn kim tự tháp bằng đá đen.

Orik bảo Eragon:

- Đó là Celbedeil. Ngôi đền lớn nhất của người lùn và là mái nhà của Durgrimst Quan - tộc người Quan. Họ vừa là bề tôi vừa là người rao giảng ý của thần linh.

Saphira hỏi: “Họ cai trị nơi này, phải không?”

Nghe Eragon lặp lại câu hỏi, Arya tiến lên trả lời:

- Ồ không. Dù tộc Quan mạnh, nắm quyền uy về chuyện kiếp sau và... vàng, nhưng dân số ít, tộc Ragni Hefthyn - Cận - vệ Thủy - thần – cai trị nơi này. Trong khi tạm trú tại đây, chúng ta sẽ ở với Undin, tộc trưởng của họ.

Vừa bước theo nàng tiên Arya qua khu rừng rậm rạp, Orik vừa thì thầm với Eragon.

- Đừng nghe lời cô ấy. Từ nhiều năm rồi, mỗi lần đến Tarnag, có dịp chuyện trò với một tu sĩ, cô ấy tranh cãi khiếp lăm.

- Arya hả?

- Phải. Tôi ít được chứng kiến, nhưng nghe nói cô ấy rất bất đồng ý kiến với những giáo lý của tộc Quan. Hình như... thần tiên không ưa vụ... “gửi những lời lăm nhăm vào không khí để cầu xin cứu giúp.”

Eragon nhìn sau lưng Arya, tự hỏi những lời nói của Orik có đúng sự thật không, và nếu đúng vậy, thì đức tin của Arya là gì?

Hít mạnh một hơi, Eragon dẹp bỏ chuyện đó khỏi đầu. Trở lại bên ngoài thật tuyệt vời biết bao: mùi rêu tươi, cây cỏ, ánh nắng ấm áp, ong bướm dập dờn bay lượn.

Qua con đường nhỏ xuống bờ hồ, rồi lại đi dần lên cao, tiến về phía hai cánh cổng mở rộng của thành Tarnag, Eragon hỏi:

- Làm sao các ông có thể che dấu Tartag khỏi con mắt của Galbatorix?

Orik cười:

- Che dấu? Làm sao che giấu được. Không đâu. Sau sự sụp đổ của các kỵ sĩ, chúng tôi bắt buộc phải bỏ những thành phố trên mặt đất, rút vào các đường hầm, để trốn Galbatorix và thập tam phản đồ, vì chúng thường bay tới Beor này, chém giết bất kỳ ai mà chúng gặp.

- Tôi tưởng người lùn chỉ sống trong lòng đất.

Orik nhú mày:

- Vì sao? Chúng tôi gắn bó với đá thật đó, nhưng cũng thích không khí ngoài trời như thần tiên hay loài người vậy. Tuy nhiên chỉ khoảng mười lăm năm trước, sau khi Morzan bị giết, chúng tôi mới dám trở lại Tarnag và những thành phố khác của chúng tôi. Có thể Galbatorix có sức mạnh phi phàm, nhưng lão không thể một mình tấn công cả một thành phố. Dĩ nhiên, nếu muốn, lão và con rồng của lão có thể triển miên quấy nhiễu chúng tôi, nhưng gần đây lão hiếm khi ra khỏi Uru'baen, dù chỉ là một cuộc hành trình ngắn. Lão cũng không thể kéo quân tới đây mà không gặp phải sự kháng cự của Buragh hoặc Farthen Dur.

Saphira lèm bèm: “Lão suýt nuốt chửng Farthen Dur rồi đó thôi.”

Đứng trên một mô đất, Eragon giật mình kinh ngạc khi thấy một con vật phóng từ bụi rậm ra đường. Con vật kỳ lạ đó trông giống loài sơn dương ở núi Spine, nhưng lớn hơn nhiều và cặp sừng to lớn xoắn vặn hai bên má, làm người ta thấy cặp sừng của Urgal chỉ tí teo như tổ chim én. Kỳ lạ hơn nữa là bộ yên cương trên lưng nó có một người lùn oai vệ ngồi, tay đang kéo căng dây cung.

Gã lùn cười dê gào lớn:

- Hert durgrimst? Fild rastn?

Orik líu lo một tràng trả lời:

- Orik Thrifkz menthiv oen Hrethcarach Eragon rak Durgrimst Ingeitum. Wharn, az vanyali-caharug Arya. Néoc Undinz Grimstbelardn.

Con dê lấm lét nhìn Saphira. Eragon thấy đôi mắt con thú sáng láng, thông minh, dù bộ râu rậm làm mặt anh chàng vừa hề vừa đạo mạo. Nó suýt phì cười khi chợt nhớ tới vua Hrothgar. “Phải công nhận chú dê này rất giống

người lùn.”

Gã lùn cười dê nói với Orík:

- Azt jok fordn rast.

Rồi không rõ hẳn ra lệnh cách nào, con dê rướn người phóng lên, tung mình qua một khoảng cách dài trông như bay, cả hai biến sau những lùm cây.

Eragon ngán người hỏi:

- Nó là con gì vậy?

- Đó là con Feldunost, một trong năm loài vật độc đáo của rặng núi này. Mỗi bộ tộc lấy theo tên một loài, tuy nhiên có lẽ tộc Durgrimst Feldunost là tộc dũng cảm nhất và được tôn kính nhất.

- Lý do?

- Chúng tôi lệ thuộc vào sữa, thịt và lông của chúng để làm len. Không có nguồn cung cấp đó, chúng tôi không thể sống trong núi Beor này. Ngay cả khi Galbatorix và các tên phản đồ khủng bố chúng tôi, chính bộ tộc Durgrimst Feldunost vẫn chăn nuôi và canh tác, không ngại hiểm nguy. Cho đến bây giờ họ cũng vẫn tiếp tục công việc đó. Vì vậy, tất cả chúng tôi đều mang ơn họ.

- Tất cả người lùn đều cười Feldunost sao?

- Chỉ ở trên núi thôi. Fuldunost chịu đựng gian khổ và leo trèo giỏi. Nhưng chúng thích hợp với núi non hơn là dưới đồng bằng.

Saphira dúi mũi vào Eragon, làm con Hỏa Tuyết loạn choạng: “Nếu có thời gian đi săn mấy con dê này, hơi bị sướng đấy.”

Eragon phản đối ngay: “Xin cô đi. Đừng gây rắc rối với những người lùn ở đây.”

“Em sẽ xin phép họ đằng hoàng chứ bộ.”

Qua hết con đường dài rợp bóng cây, lúc này mọi người đã bắt đầu tiến vào một khoảng trống bao la, bao quanh Tarnag. Nhiều nhóm người lùn túm tụm trên cánh đồng tò mò đứng nhìn. Giữa lúc đó, bảy con Feldunost yên cương tề chỉnh từ thành phóng ra. Bảy người ngồi trên lưng dê giương cao ngọn giáo. Những lá cờ đuôi nheo buộc trên đầu giáo phấp phật bay trong gió.

Người dẫn đầu ghìm cương, nói:

- Chào mừng quý khách tới Tarnag. Với sự tin tưởng của Undin và Gannel, tôi – Thorv – con trai Brokk, xin dành nơi nghỉ ngơi an toàn nhất trong nhà chúng tôi cho quý vị.

Orik đáp lại:

- Và với sự tin tưởng của đức vua Hrothgar, chúng tôi, thuộc tộc Ingeitum, xin đón nhận lòng hiếu khách của quý vị.

Arya tiếp lời:

- Còn tôi, sứ thần của nữ hoàng Islanzadi cũng xin hân hạnh đón nhận lòng hiếu khách của quý vị.

Vẻ hài lòng, Thorv phất tay ra hiệu, sáu người kia giật cương những con Feldunost xếp thành hai hàng, dẫn lối cho nhóm của Eragon tiến qua cổng thành Tarnag.

Vành đai ngoài là những bức tường dày hơn mười mét, tạo thành một đường hầm râm mát, dẫn vào những trang trại đầu tiên bao quanh Tarnag. Thêm năm vành thềm nữa - mỗi vành thềm có một cổng pháp đài phòng ngự - đoàn người đi qua những ruộng lúa rồi tiến vào thành chính.

Tương phản hẳn với tường rào phòng thủ quá dày, những ngôi nhà bên trong, dù bằng đá, nhưng hình dáng tinh xảo, tạo một cảm giác nhẹ nhàng duyên dáng. Những ngôi nhà và các cửa hàng được trang trí bằng hình ảnh những con thú, nét khắc rất điêu luyện. Nhưng nổi bật nhất chính là những vân đá màu sắc sống động: từ màu đỏ rực rỡ tới màu xanh lục chìm ẩn qua từng lớp đá.

Khắp thành phố đều treo những ngọn đèn chưa thắp sáng, như để báo trước ban đêm của Beor sẽ kéo dài.

Không giống như Tronjheim, Tarnag được xây dựng chỉ dành riêng cho người lùn, không dự trù cho những khách như thần tiên, loài người hay rồng. Lối vào cao nhất cũng chỉ tới một mét sáu; thường thường chỉ một mét ba. Chiều cao của Eragon trung bình thôi, nhưng lúc này nó cảm thấy mình như một người khổng lồ bị đẩy lên sân khấu của những con rối.

Đường phố rộng và tấp nập người. Đủ mọi tộc người lùn đi lại hoặc xúm xít quanh những gian hàng. Nhiều người mặc những bộ đồ rất lạ. Một

nhóm người lùn tóc đen trên đầu sùm sụp những cái nón bằng bạc, hình dạng giống hệt đầu cho sói.

Eragon chú ý nhất đến những phụ nữ lùn, vì kho còn ở Tronjheim nó chỉ thoáng thấy họ. Phụ nữ lùn to ngang hơn đàn ông. Mặt họ nặng nề, tuy nhiên đôi mắt rất sáng và họ có mái tóc bóng mượt. Nhưng đôi tay họ bông ảm những đứa con nhỏ xíu xiu rất dịu dàng. Những người đàn bà này chỉ trang điểm sơ sài bằng mấy cái trâm cài đầu nhỏ bằng đá và kim loại.

Nghe tiếng móng Feldunost xiết trên đường, những người lùn quay nhìn những người mới đến. Họ không hoan hô như Eragon đã tưởng, mà chỉ cúi đầu lẩm bẩm: “Khắc-tinh của Tà-Thần”. Nhưng ngay khi họ nhìn thấy dấu hiệu cây búa và ngôi sao trên mũ sắt của Eragon, sự quý trọng lập tức chuyển thành kinh ngạc; nhiều người còn tỏ ra phẫn nộ. Một nhóm quá khích xúm lại, hết trừng trừng nhìn mấy con Feldunost lại hằm hằm nhìn Eragon, miệng tuôn ra những lời nhục mạ.

Tóc gáy của Eragon dựng ngược. Nó thảm nhủ: “Hình như việc làm của vua Hrothgar đối với mình không được sự đồng ý của mọi người?”

Saphira đồng ý: “Đúng vậy, nhà vua nắm được anh, nhưng lại chuốc lấy sự oán ghét của nhiều người lùn. Mau chuồn thôi, tình hình này dám xảy ra đổ máu lắm.”

Thorv và những cận vệ của ông ta bình tĩnh như không hề quan tâm tới đám đông, thản nhiên vượt qua họ, lên tiếp bảy vành đai bậc thang nữa, cho đến khi lên tới cánh cổng ngăn cách với đám đông. Rẽ trái, Thorv tiến tới một đại sảnh dựa lưng vào núi; mặt tiền được bảo vệ bởi một pháo đài với những lỗ châu mai và hai tháp canh.

Gần tới đại sảnh, một toán người lùn trang bị vũ khí từ những ngôi nhà ủa ra, chặn ngang đường. Trên đầu họ phủ khăn tím, che kín mặt, rũ xuống tận vai.

Đám cận vệ mặt căng thẳng, ghìim ngay dây cương. Eragon hỏi:

- Chuyện gì vậy.

Nhưng Orik chỉ im lặng lắc đầu. Rồi tay nắm chặt cán rìu, ông tiến gần nhóm người lùn bịt mặt. Một gã đưa cao nắm tay, la lớn:

- Etil nithgech! Formv Hrethcarach... formv Jurgencarmeitder nos eta

goroeth bahst Tarnag, dur encesti rak kythn! Jok is warrev az barzulegur dur durgrimst, Az Sweldn rak Anhuin, môgh tor rak Jurgenvren? Né udim etal os rast knurlag. Knurlag ana...

Gã liên tục tuôn ra một tràng đầy phần nộ.

- Vrron!

Thorv quát, rồi cùng gã đó lớn tiếng tranh luận. Dù cả hai tỏ ra rất gay gắt, nhưng Eragon thấy Thorv có vẻ trọng nề người kia. Bỗng gã lùn bịt mặt nín lặng, đâm nhẹ cây giáo vào mũ sắt của Eragon, ghé tởm kêu lên:

- Knurlag qana qirâu Durgrimst Ingeitum! Qarzul ana Hrothgar oen volfild...

Orik vung cây rìu, ngắt ngang lời gã kia:

- Jok is frekk durgrimstvren?

Eragon lo ngại nhìn Arya nhưng cô đang chăm chú theo dõi hai người lùn đối đầu nhau, nó âm thầm buông tay, nắm chặt chuôi thanh Zar'roc.

Người lùn kia hằm hằm nhìn Orik, rút từ trong túi ra một cái nhẫn sắt. Nhổ ba sợi râu, buộc vào cái nhẫn, gã quăng mạnh cái nhẫn lên mặt đường, phun một bãi nước bọt lên trên. Không nói thêm một lời, nhóm người lùn trùn mặt bằng vài tím tức giận quay đi.

Thorv, Orik và mấy cận vệ sững sờ khi chiếc nhẫn kêu leng keng trên đường đá. Ngay cả Arya dường như cũng giật mình.

Hai tay cận vệ còn trẻ, mặt tái nhợt, đặt tay lên đốc kiếm, vội buông ra ngay khi nghe Thorv quát: “Eta!”

Phản ứng của họ làm Eragon còn lo lắng hơn cả khi họ to tiếng cãi nhau. Thấy Orik nhặt cái nhẫn, bỏ vào túi, Eragon hỏi:

- Tại sao ông ta ném nhẫn? Ý nghĩa gì vậy?

- Nghĩa là... cậu đang có những kẻ thù.

Tất cả vội vàng đi qua pháo đài vào một sân rộng rãi với ba bàn tiệc được trang trí bằng cờ và đèn lồng. Ngồi quanh mấy cái bàn là những người lùn, trong số đó nổi bật lên là một người lùn râu bạc, choàng một tấm da sói. Ông già râu bạc giang rộng hai tay nói:

- Chúc mừng đến Tarnag, ngôi nhà của Durgrimst Rangí Hefthyn. Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần, chúng ta đã được nghe rất nhiều lời ca ngợi cậu.

Ta là Undin, con trai của Derund và là trưởng bộ tộc.

Một người lùn, hai vai và ngực căng cứng như một chiến binh, hai mắt đen sẫm như mắt chim ưng không rời khỏi Eragon, tiến lại nói:

- Còn tôi, Gannel, con trai của Orm Búa-Máu, là tộc trưởng và tu sĩ của tộc Quan.

- Rất hân hạnh được làm khách của quý vị.

Eragon cúi đầu nói. Nó cảm thấy cô rỗng đang khó chịu vì không được ai ngó ngang tới. Cố mỉm cười, Eragon, thì thầm: “Kiên nhẫn nào, cô bé.” Cô ả bất mãn càu nhàu trong khi các tộc trưởng chào hỏi Arya và Orik. Nhưng tất cả bỗng sững sờ khi Orik xò tay đưa ra chiếc nhẫn.

Mở to hai mắt, Undin rón rén nhón chiếc nhẫn bằng ngón cái và ngón trỏ như đụng vào một con rắn độc vậy.

- Kẻ nào đưa cho ông vật này?

- Chính Az Sweldn rak Anhuin. Nhưng không phải dành cho tôi, mà là Eragon.

Vẻ sợ hãi thoáng hiện lên trên mặt những người lùn. Nỗi lo lắng trước khi bước vào nơi này lại tràn ngập trong lòng Eragon. Nó thấy trên mỗi gương mặt của người lùn như vừa gặp cả đám quái thú Urgal khổng lồ. Chiếc nhẫn chắc chắn phải tượng trưng một điều rất khủng khiếp mới làm họ hãi hùng đến thế.

Undin nhíu mày lắng nghe các cố vấn của ông thì thầm rồi lên tiếng:

- Chúng tôi cần phải bàn kỹ chuyện này. Eragon, một bữa tiệc đã được tổ chức để đón mừng cậu. Cho phép người hầu của chúng tôi hướng dẫn cậu về phòng, tắm rửa, nghỉ ngơi. Sau đó chúng ta cùng nhập tiệc.

Eragon gật đầu, trao cương con Hỏa Tuyết cho một người lùn đang chờ sẵn, rồi theo gã hướng dẫn vào đại sảnh. Khi bước qua cửa, Eragon ngoái lại nhìn: Arya và Orik đang hấp tấp đi bên các tộc trưởng, nghiêng đầu vào nhau thì thầm nghiêm trọng. Nó bảo Saphira: “Anh không đi lâu đâu.”

Lom khom qua dãy hành lang thấp lè tè của người lùn, Eragon nhẹ cả người khi thấy căn phòng họ dành cho nó cũng đủ đứng ngồi thoải mái. Gã người hầu cúi đầu nói:

- Tôi sẽ trở lại khi nào Grimstborith Undin sẵn sàng.

Eragon thở phào nhẹ nhõm vì được ở một mình trong yên lặng, nhưng cuộc đụng độ với những người lùn trùm mặt vẫn luẩn quẩn trong tâm trí, làm nó khó có thể thoải mái nghỉ ngơi. “Cũng may mình sẽ không phải ở lại đây lâu.”

Lột bỏ găng tay, Eragon tới bên thau rửa mặt bằng đá đặt dưới sàn, kế bên cái giường thấp chum. Vừa nhúng tay vào nước, nó hét lớn, rụt vội lên. Nước bóng rắt như nước sôi. Chắc đây là tập quán của người lùn. Ngồi chờ cho nước nguội bớt, Eragon kỳ cọ từ mặt tới cổ thật sạch.

Tươi tỉnh lại, nó trút bỏ quần áo đang mặc, tròng vào bộ đồ hôm dự đám tang Ajihad. Không dám xách theo thanh Zar’roc sợ buổi tiệc sẽ mất vui, Eragon quyết định chỉ đeo con dao đi săn.

Lấy mật thư của Nasuada gửi nữ hoàng Islanzadí trong ba lô ra, Eragon đắn đo suy nghĩ không biết phải giấu vào đâu. Để mất hay kẻ nào đọc được lá thư quan trọng này là điều vô cùng nguy hiểm. Sau cùng, Eragon nhét cuộn thư vào trong ống tay áo, thầm nghĩ: “Trừ khi mình phải đánh nhau, cất chỗ này là an toàn nhất.

Tên người hầu trở lại khoảng hai giờ trưa, nhưng mặt trời đã khuất dạng sau dãy núi, Tarnag bắt đầu chạng vạng tối. Ra khỏi đại sảnh, Eragon bàng hoàng vì vẻ đổi thay của thành phố. Trong tình trạng đêm tối sớm, những ngọn đèn chứng tỏ khả năng thật sự của người lùn. Nguồn sáng trong veo, không hề rung động tỏa khắp đường phố và làm bừng sáng toàn thung lũng. Undin và những người lùn khác đã tụ tập ngoài sân. Saphira chiếm chệ ngôi đầu bàn. Hình như không ai tỏ ý phản đối việc cô rờng chiếm chỗ ngôi danh dự đó. Eragon hỏi cô em khổng lồ: “Có gì mới không?”

“Undin tập hợp thêm chiến binh, rồi ra lệnh đóng các cổng thành.”

“Như vậy chúng tỏ ông ta lo ngại có điều gì xảy ra.”

Chỉ cái ghế bên phải mình, Undin nói với Eragon:

- Mời ngồi.

Khi vị tộc trưởng cùng Eragon an tọa, mọi người đều ngồi xuống ghế dành cho mình.

Eragon mừng rỡ thấy Orrik và Arya xuất hiện, nhưng chưa kịp hỏi ông lùn về vụ chiếc nhẫn, trưởng tộc Undin đã vỗ tay xuống mặt bàn ra lệnh:

- Ighn az voth.

Đám người hầu tràn ra từ đại sảnh với những mâm vàng đầy ắp thịt, bánh ngọt và trái cây. Chúng tách thành ba hàng, mỗi hàng phục vụ một bàn.

Lần lượt súp nóng, thịt nướng, những ổ bánh nóng hổi, bánh dâu rưới mật ong được bày lên bàn. Kế bên mâm rau xanh tươi roi rói, những con lươn nấu sốt ngóc đầu tuyệt vọng hướng về bình phô-mát như ước ao trở lại với sông hồ. Mỗi bàn đều có một con thiên nga hầm, chung quanh là những con đa đa, vịt và ngỗng.

Chưa bao giờ Eragon thấy nhiều loại nấm đến thế, thậm chí có những nụ nấm trắng tinh, lớn bằng cả nắm tay của nó.

Rồi món chính của bữa tiệc được đưa ra: một con heo quay khổng lồ vàng thơm nước sốt. Ít ra theo Eragon đó là một con heo rừng, vì phải cần tới sáu người lùn mới khiêng nổi con vật to lớn bằng con Hỏa Tuyết đó. Nanh con vật dài bằng cánh tay, còn mõm nó ngang ngửa bằng cái đầu của Eragon.

Orik thì thầm:

- Nagra, loài heo khổng lồ. Eragon, tối nay Undin thật sự đã tỏ ra rất quý trọng cậu. Chỉ những người lùn can đảm nhất mới dám săn bắn Nagra, và nó chỉ dùng để phục vụ những người có công lao anh dũng nhất. Như vậy, theo tôi, ông ta chứng tỏ sẽ bảo vệ cậu, coi trọng cậu hơn bộ tộc Nagra.

Eragon ghé sát ông, hỏi nhỏ:

- Vậy đây là một con vật độc đáo nữa của Beor? Còn những con khác là gì?

- Sói rừng đủ to lớn để bắt một con Nagra, và đủ lanh lẹ để chộp một con Feldunost. Gấu hang, chúng tôi gọi là Urzhadn và thần tiên gọi là Beorn. Chính cái tên đó đã được dùng để đặt tên rặng núi này. Nhưng chúng tôi lại không gọi núi này bằng tên đó. Tên núi là một bí mật, chúng tôi không bao giờ tiết lộ với những loài khác. Và...

Nhưng ngay lúc đó Undin mỉm cười cùng các thực khách, rồi ra lệnh:

- Smer voth.

Đám người hầu lập tức lấy ra những con dao nhỏ, chia phần phật Nagra lên từng đĩa của các thực khách trừ Arya. Saphira được miếng to nhất.

Undin lại tùm tùm cười, rút con dao găm, cắt một miếng thịt Nagra.

Eragon cầm cán dao của nó, nhưng Orik ngăn lại:

- Khoan đã.

Undin nhóp nhép nhai, gật gù tán thưởng, nuốt xong mới khoan thai nói:

- Ilf gauhnith!

Quay lại bàn tiệc đang râm ran trò chuyện lại, Orik nói:

- Nào, chúng ta bắt đầu thưởng thức chứ.

Chưa bao giờ Eragon được nếm một miếng thịt heo như thế: mềm, ngọt ngào, thơm lừng gia vị. Hình như món thịt này đã được ngâm ướp trong mật ong và rượu trái cây. Nó bảo Saphira: “Không hiểu họ làm cách nào mà chín nổi một con heo khổng lồ như vậy được.”

Saphira đang say sưa nhấm nháp thịt Nagra, âm ừ trả lời: “Nướng từ từ, rất từ từ chứ sao.”

Orik vừa nhai vừa cắt nghĩa cho Eragon:

- Một phong tục có từ thời đầu độc chưa bị kiềm chế giữa các bộ tộc, đó là chủ nhân phải nếm trước món ăn để thực khách yên tâm là món đó an toàn. Quá nhiều món ăn, Eragon vừa thưởng thức từng món vừa chuyện trò của Orik, Arya và những người lùn cho đến xế chiều món cuối cùng mới được dọn ra.

Khi những người hầu dọn bàn, Undin hỏi Eragon:

- Cậu ăn vừa miệng chứ?

- Ngon tuyệt vời.

- Rất vui là cậu thấy ngon. Tôi cho dọn tiệc ngoài sân là để cho con rồng có thể ăn cùng chúng ta.

Ông ta vừa nói vừa nhìn lom lom Eragon. Nó lạnh cả người. Không hiểu do vô tình hay cố ý, Undin đã đối xử với Saphira không khác gì một con vật. Nó định hỏi riêng ông về những người trùm mặt, nhưng lại sợ làm ông ta khó chịu, nên chỉ nói đơn giản:

- Tôi và Saphira rất cảm ơn ông. Thưa ông, vì sao chiếc nhẫn lại được quăng vào chúng tôi?

Một thoáng yên lặng nặng nề bao trùm khắp sân. Eragon thấy Orik nháy mắt, nhưng Arya lại tủm tủm cười như hiểu Eragon định làm gì.

Undin đặt con dao găm xuống bàn:

- Đám người cậu gặp là một bộ tộc rất thê thảm. Trước thời gian kỳ sẽ suy

tàn, họ thuộc những gia đình cổ nhất, giàu có nhất trong vương quốc của chúng tôi. Nhưng rồi hai sự sai lầm dẫn họ đến cảnh mặt vận là: họ sống tại sườn phía tây của núi Beor, và tình nguyện đưa những chiến binh dũng cảm nhất phục vụ cho Vardel, thủ lĩnh của các kỵ sĩ rồng.

Giọng ông bùng bùng phẫn nộ:

- Galbatorix và những tên phản đồ khốn kiếp đã tàn sát họ ngay trong thủ đô Uru'baen của cậu. Sau đó chúng bay tới để giết rất nhiều người của chúng tôi. Bộ tộc khốn khổ đó chỉ còn Grimstcarvlors Anhuin và các cận vệ của bà sống sót. Chẳng bao lâu sau Anhuin cũng qua đời vì quá đau buồn. Các cận vệ của bà tự hội nhóm người còn sống sót là Az Sweldn Rak Anhuin – nghĩa là Nước mắt Anhuin. Họ trùm mặt để luôn tự nhắc nhở đến những gì đã mất và quyết tâm phải phục thù.

Eragon cố bình thần, nhưng mặt vẫn nóng bừng vì xấu hổ. Undin tiếp tục:

- Vì vậy, hơn một thập kỷ qua họ đã cố công gây dựng lại bộ tộc, chờ ngày phục hận. Thế rồi cậu tới đây với dấu hiệu của vua Hrothgar. Cho dù cậu đã từng phục vụ tận tình tại Farthen Dur, nhưng họ vẫn cảm thấy bị sỉ nhục. Do đó chiếc nhẫn mang ý nghĩa một sự thách đấu, và cũng có nghĩa là Nước Mắt Anhuin sẽ chống lại cậu bằng mọi cách. Họ tự đặt mình là những kẻ thù không đội trời chung cùng cậu.

- Có nghĩa là... là tôi sẽ bị ám hại?

Undin lẳng lặng nhìn quanh cho đến khi gặp ánh mắt của tu sĩ Gannel, ông lắc đầu cười lớn. Tiếng cười ha hả không được bình thường:

- Không đâu, Khắc-Tinh của Tà-Thần ơi, họ không dám đụng vào một người khác. Điều đó bị cấm. Họ chỉ muốn cậu biến, biến khỏi đây thôi.

Tuy thấy Eragon vẫn còn thắc mắc, nhưng Undin nói ngay:

- Xin vui lòng chuyển đề tài đi, đừng nói đến chuyện kém vui này nữa. Gannel và tôi mở bữa tiệc thân mật này đâu phải để nói về những chuyện đó, đúng không?

Eragon chỉ còn biết nói:

- Vâng, tôi rất hiểu điều đó.

Saphira nghiêm túc nhìn Eragon “Anh biết không? Họ sợ. Sợ và thấy bị xúc phạm vì bị ép buộc chấp nhận sự trợ giúp của một kỵ sĩ rồng.”

“Đúng vậy. Họ có thể chiến đấu cùng chúng ta, nhưng sẽ không chiến đấu vì chúng ta đâu.”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Ngôi đền Celbedeil

Sáng hôm sau, khi bước vào khu nhà chính của Undin, Eragon nghe tiếng ông ta đang nói với Orik bằng ngôn ngữ của người lùn. Thấy Eragon, Undin lên tiếng hỏi:

- A, Khắc-Tinh của Tà-Thần. Cậu ngủ ngon chứ?

- Vâng.

- Tốt. Chúng tôi đang bàn về việc khởi hành của cậu. Tôi đã hy vọng cậu sẽ ở lại với chúng tôi lâu hơn, nhưng với tình thế này, hình như tốt nhất là cậu nên lên đường vào sáng sớm mai, để tránh những rắc rối ngoài đường phố. Các vật dụng cần thiết và phương tiện chuyên chở đã sẵn sàng. Theo lệnh đức vua Hrothgar, quân hộ tống sẽ bảo vệ cậu tới Ceris. Tôi đã cho tăng cường từ ba lên bảy chiến binh.

- Vậy thì hôm nay tôi phải làm gì?

- Tôi đã định mời cậu tham quan những kỳ quan của Tarnag, nhưng lúc này để cậu đi quanh thành phố quả là không nên. Tuy nhiên nếu cậu ưng thuận, Grimstborrith Gannel đã nhờ tôi chuyển lời mời cậu thăm đền Celbedeil hôm nay.

Eragon thăm nhủ, hình như lão tộc trưởng này đã quên lời đoán chắc hôm qua, là Az Sweldn rak Anhuin - Nước Mắt Anhuin sẽ không làm hại một vị khách.

- Cám ơn. Tôi rất vui lòng được đi thăm đền.

Khi ra tới bên ngoài, Eragon hỏi Orik:

- Mỗi oán thù này là sao? Tôi cần phải biết sự thật.

Vẻ miễn cưỡng, Orik chậm rãi nói:

- Trong quá khứ, những vụ hận thù đến gây đổ máu từ thế hệ này qua thế hệ khác là chuyện bình thường. Nhiều gia đình bị tiêu diệt vì chuyện trả thù liên miên lẫn nhau. Nước-mắt Anhuin thật đại dột khi làm sống lại hủ tục này, vì từ sau chiến tranh các bộ tộc lần cuối cùng, không ai khơi gợi lại

cách thức không hay đó nữa... Nhưng cho đến khi họ chưa tuyên bố hủy bỏ lời thề, cậu phải đề phòng sự phản phúc của họ có thể xảy ra trong vòng một năm, thậm chí trong vòng một thế kỷ. Tôi rất tiếc, không ngờ sự thân thiết của cậu với vua Hrothgar lại gây cho cậu mỗi nguy này. Nhưng, Eragon ạ, cậu không đơn độc đâu. Bộ tộc Ingeitum chúng tôi luôn bên cậu. Eragon vội vã tới bên Saphira đang cuộn mình nằm ngủ ngoài sân.

“Em có ngại khi anh đi thăm đền Celbedeil không?”

“Việc cần phải đi thì anh cứ đi, nhưng nhớ đem theo thanh Zar’roc”.

Eragon nghe theo lời Saphira, đồng thời lấy cuộn mật thư của Nasuada dấu kỹ trong mình.

Khi Eragon tới cổng rào, năm người lùn mở cổng, rồi đứng quanh nó, tay nắm chặt rìu và kiếm, mắt chăm chăm quan sát đường phố.

Năm gã bảo vệ theo sau khi Eragon bắt đầu trở lại con đường hôm qua đã dẫn nó vào thành Tarnag.

Đường phố vắng lặng đến bất thường làm Eragon hơi rùng mình. Cửa sổ, cửa ra vào các nhà đều đóng chặt. Thưa thớt vài khách bộ hành đầu cúi gằm hoặc nhìn sang hướng khác, vội vã tránh xuống những con đường nhỏ. Eragon thầm nghĩ “Rõ ràng những người này sợ bị bắt gặp đi gần mình. Rất có thể họ biết Nước - mắt Anhuin sẽ báo thù bất kỳ ai giúp đỡ Eragon.” Mong mau thoát khỏi con đường vắng ngắt, Eragon rảo chân tới, đưa tay lên, nhưng chưa kịp gõ, một cánh cổng đã mở vào trong và một người lùn mặc áo chùng đen đứng cúi chào. Thắt lại đai kiếm, Eragon bước vào, để đám bảo vệ đứng ngoài.

Ấn tượng đầu tiên trong Eragon là màu sắc. Màu xanh mướt của bãi cỏ bao quanh những khối trụ nâng đỡ Celbediel, trông như một tấm áo choàng phủ lên ngọn đồi gìn giữ ngôi đền. Dây trường xuân rủ từ những bức tường cổ kính, sương long lanh trên những cuống lá xanh mơn mớn. Vượt lên tất cả là mái vòm trắng khổng lồ cần vàng.

Ấn tượng thứ hai là mùi hương. Hoa và nhang hòa quyện với nhau thành một mùi hương vô cùng thanh khiết. Eragon cảm thấy như nó có thể sống chỉ bằng mùi hương này.

Sau hết là âm thanh. Vì dù hàng đoàn tu sĩ đi lại trên mặt sàn đá quý muôn

màu sắc, nhưng âm thanh duy nhất Eragon nghe được là tiếng vỗ cánh nhẹ nhàng của một con quạ bay cao trên đầu.

Người lùn lại cúi đầu, ra dấu cho Eragon theo xuống một đại lộ dẫn tới Celbedeil. Qua những mái hiên, Eragon ngẩn ngơ vì sự giàu sang và những nét tinh xảo phô bày quanh nó. Những bức tường gấn đá quý đủ màu sắc và không một chút tì vết. Vàng đỏ chói lọi viền từ trần, tới tường và nền đá. Bạc và ngọc trai điểm xuyết khắp nơi. Thịnh thoảng, người lùn lại đưa Eragon qua một bức bình phong chắn toàn ngọc bích.

Ngôi đền không được trang trí một chút vải vóc nào, thay vào đó người lùn đã tạc rất nhiều tượng diễn tả những trận thư hùng giữa ác quỷ và thần linh. Sau khi vượt qua nhiều tầng lầu, Eragon được dẫn qua một cánh cổng bằng đồng chạm nổi, đề vào một gian phòng sàn lát gỗ. Giáp trụ treo kín các bức tường. Trong những giá vũ khí có những thanh gươm biểu hiện quyền uy, giống như thanh kiếm Angela đã sử dụng khi chiến đấu tại Farthen Dur.

Tộc trưởng kiêm tu sĩ Gannel đang luyện kiếm cho ba người lùn còn rất trẻ. Vạt áo chùng của ông được xắn cao tới thắt lưng, vũ khí thô sơ bằng gỗ trên tay ông luôn phóng tới như con ong vò vẽ đang cố tình chọc giận.

Ba người đệ tử tới tập tung trả những đường gươm, nhưng chỉ đủ chạm vào vũ khí của thầy. Thép và gỗ chạm nhau chan chát. Một đường loang loáng của Gannel, vũ khí bằng gỗ của ông quét qua đầu và chân ba đệ tử, làm ba chú lùn học trò lăn đùng lên sàn gỗ.

Thấy Eragon, Gannel cho các đệ tử lui. Khi ông đang đặt lại vũ khí lên giá, Eragon hỏi:

- Tất cả bộ tộc Quan đều là cao thủ kiếm thuật sao? Tu sĩ mà lại có tài năng này cũng là chuyện lạ.
- Chúng tôi có quyền tự vệ chứ, đúng không? Rất nhiều kẻ thù dòm ngó mảnh đất này.

Eragon gật đầu, rồi nhìn giá vũ khí nói:

- Những thanh kiếm kia độc đáo thật. Tôi chưa từng thấy thanh nào giống như thế trừ một lần tôi thấy thanh kiếm của một bà lang trong trận đánh tại Farthen Dur.

Tu sĩ Gannel xì hơi qua kẽ răng, chua chát nói:

- Angela. Bà ta có được thanh kiếm đó nhờ thắng một tu sĩ trong trò giải câu đố. Đó là một trò bịp xấu xa, vì chỉ chúng tôi mới được phép sử dụng huthvím. Hừ, bà ta và Arya...

Ông nhún vai, tới bên một bàn nhỏ, rót hai ly rượu lúa mạch. Đưa một ly cho Eragon, ông nói:

- Hôm nay tôi mời cậu đến đây là thể theo yêu cầu của vua Hrothgar. Nhà vua căn dặn tôi, sau khi cậu chấp thuận đề nghị trở thành một thành viên trong tộc Ingeitum, bốn phận của tôi là hướng dẫn cho cậu quen với những phong tục của người lùn.

Eragon lẳng lẳng nhấp rượu lẳng nghe ông nói tiếp:

- Trước đây, chưa bao giờ một người ngoài được hướng dẫn về những đức tin huyền bí của chúng tôi. Thậm chí không được nói đến những điều đó với một người thường hay một thần tiên. Nhưng nếu không hiểu biết những điều này, cậu sẽ không thể xác định được ý nghĩa khi trở thành một knurla là gì. Bây giờ cậu đã là một Ingeitum: cậu là máu, là thịt xương, là danh dự của chúng tôi. Cậu hiểu chứ?

- Tôi hiểu.

- Lại đây.

Một tay cầm ly rượu, một tay Gannel dắt Eragon từ phòng luyện kiếm qua năm hành lang rộng, rồi ngừng trước một phòng khói hương nghi ngút. Trước mắt họ là một bức tượng sừng sững từ sàn lên đến tận trần. Một tia sáng yếu ớt rọi trên khuôn mặt trầm ngâm của pho tượng đá.

Eragon rụt rè hỏi:

- Ai vậy?

- Guntera. Vua của các thần linh. Ngài là một chiến binh, đồng thời cũng là một nhà thông thái, nhưng tâm tính lại thất thường. Vì vậy, chúng ta phải dâng hương cầu ngài quan tâm vào những dịp tang ma, hiếu hỉ, gieo trồng.

Gannel đưa tay bắt quyết, cúi đầu trước tượng:

- Trước mỗi trận đánh, chúng ta phải cầu xin ngài, vì chính ngài đã tạo dựng nên đất này bằng xương của một người khổng lồ và lập nên trật tự trên thế giới. Mọi vương quốc đều là của Guntera.

Rồi Gannel hướng dẫn cho Eragon cung cách hành lễ; cắt nghĩa từng câu

từng dấu hiệu sử dụng trong việc tỏ lòng tôn kính thần linh. Ông giải mã ý nghĩa những vòng khói hương – chúng tượng trưng cho hạnh phúc và đời sống như thế nào – rồi ông ôn lại những truyền thuyết về Guntera. Ngài đã ra đời ra sao vào lúc sao lên, đã chiến đấu với những quái vật và những người khổng lồ như thế nào để chiếm được một nơi chốn cho dòng giống tại Alagaesia, và bằng cách này ngài đã cưới được Kílf, một nữ thủy thần. Ông đưa Eragon tới trước tượng nữ thần Kílf được tạc bằng đá xanh. Tóc nữ thần bồng bềnh bay, rủ quanh cổ và đóng khung quanh đôi mắt vui tươi màu ngọc tím. Tay bà cầm một đóa thủy cúc và một khúc đá màu đỏ lỗ chỗ những lỗ nhỏ.

Eragon chỉ phiến đá hỏi:

- Cái gì vậy?
- San hô lấy từ đáy biển chung quanh Beors.
- San hô?

Gannel uống ngọm rượu rồi nói:

- Thợ lặn của chúng tôi đã tìm thấy nó khi lặn tìm ngọc trai. Dường như trong nước mặn có những loại đá mọc lên như cây vậy.

Những băng chứng hiển nhiên này chứng tỏ chỉ cần muối và nước cũng làm đá phát triển. Điều đó cắt nghĩa vì sao đá đã tiếp tục xuất hiện trên đồng ruộng của nó tại thung lũng Palancar, dù sau mỗi vụ mùa đều đã được dọn sạch sẽ không còn một cục đá nào.

Cả hai tiến qua tượng Urur, thần không khí và thiên đàng, kế ngay bên là tượng Morgothal, thần lửa và là em trai của thần Urur. Chỉ pho tượng màu đỏ thẫm, ông tu sĩ lùn kể về tình anh em khăng khít của hai vị thần. Morgothal đốt lâu đài trên trời vào ban ngày, để những tia sáng xuất hiện đầu chúng ta vào ban đêm. Còn thần Urur phải luôn nuôi ăn người em ruột. Hai tượng cuối cùng là: Sindri - mẹ của đất, và Helzvog.

Tượng Helzvog khác biệt hẳn với những pho tượng khác. Vị thần khỏa thân khom mình, những ngón tay ve vuốt một tảng đá đen có khuôn khổ cỡ một người lùn. Những bắp thịt trên lưng thần vồng lên như đang cố quá sức mình, tuy vậy vẻ mặt thần lại dịu dàng như đang ở trước một đứa trẻ sơ sinh.

Giọng Gannel trầm đục hẳn:

- Dù Guntera là vua của các thần linh, nhưng chính Helzvog mới là vị thần dành trọn trái tim của chúng tôi. Chính ngài đã cảm thấy rằng, sau kho các người khổng lồ biến hết, đất đai phải dành cho loài người. Các vị thần khác không đồng ý. Nhưng thần Helzvog bỏ qua lời họ, âm thầm tạo ra người lùn đầu tiên từ đá núi.

Khi việc làm của ông bị phát hiện, các thần nổi trận lôi đình. Trong cơn ganh tị, thần Guntera tạo ra thần tiên để kiểm soát Alagaesia cho chính ông. Rồi Sindri tạo ra những con người đầu tiên từ đất. Kết hợp kinh nghiệm của các thần kia, anh em thần Urur và Morgothal cho rồng xuất hiện. Chỉ riêng nữ thần Kìl không tham gia cuộc ganh đua này. Những loài đầu tiên xuất hiện trên mặt đất như vậy đó.

Eragon lắng nghe từng lời và tin vào sự thân thật của ông, nhưng nó không khỏi bật ra câu hỏi: Vì sao ông biết những điều này.

Tưởng ông tu sĩ sẽ bực mình khi nghe hỏi, tuy nhiên ông chỉ lẳng lặng gật đầu rồi nói:

- Vì đó là những giáo điều chỉ dẫn cho chúng tôi những nghi lễ quan trọng nhất. Tôi biết Orík đã nói với cậu rồi... như... tất cả người lùn khi chết phải được an táng trong đá, nếu không linh hồn sẽ không được về bên Helzvog. Chúng tôi không là đất, không khí hay lửa. Chúng tôi là đá. Là một người thuộc tộc Ingeitum, trách nhiệm của cậu là phải bảo đảm một nơi chôn cất chính đáng cho bất kỳ người lùn nào qua đời trong đơn vị của cậu. Nếu không lo tròn việc đó – có thể vắng mặt vì bị thương hay bị kẻ thù bắt - cậu sẽ bị Hrothgar trục xuất và tất cả mọi người lùn chỉ được biết tin về cậu sau khi cậu qua đời. Cậu còn phải học hỏi nhiều, nhưng hãy nhớ kỹ những gì tôi nói hôm nay và hãy thi hành thật tốt.

- Tôi sẽ không quên những lời chỉ dạy của ông.

Vẻ mặt hài lòng, Gannel dẫn Eragon lên một cầu thang xoắn ốc. Vừa bước lên ông vừa lấy trong vạt áo chúng ra một sợi dây chuyền luôn qua cán một cái búa nhỏ xíu bằng bạc. Trao dây chuyền cho Eragon, ông cắt nghĩa:

- Dây cũng là việc nhà vua nhờ tôi. Đức vua e ngại Galbatorix có thể cóp nhặt thông tin từ tâm trí Tà Thần, Ra'zac hoặc binh lính - tất cả những kẻ

đã từng gặp cậu - để biết hình dung của cậu.

- Chuyện đó có gì đáng sợ?

- Có chứ. Vì Galbatorix sẽ thu được hình ảnh cậu. Rất có thể lão đã làm rồi. Eragon lạnh người, tự trách: “Đáng lẽ mình phải nghĩ đến chuyện này từ trước rồi.”

Gannel tiếp:

- Khi nào cậu còn đeo sợi dây chuyền này thì không kẻ nào có thể thu được hình ảnh cậu và con rồng. Đích thân tôi đã làm phép và niệm chú, vì vậy nó sẽ ngăn được những kẻ ý chí mạnh mẽ nhất muốn thu hình ảnh hoặc len lỏi vào tâm trí cậu. Nhưng phải nhớ một điều: khi hoạt động, sợi dây này sẽ hút sức lực cậu cho đến khi được gỡ ra hoặc sự nguy hiểm đã chấm dứt.

- Vậy khi tôi ngủ, nếu chớ chuyện xảy ra và dây chuyền này hoạt động, nó sẽ hút hết nội lực của tôi sao?

- Ồ không. Nó sẽ đánh thức cậu chứ.

Eragon vâng vâng cái búa nhỏ xíu, ngẫm nghĩ: “Rất khó thoát khỏi bùa chú của kẻ khác, nhất là bùa chú của Galbatorix. Nếu ông tu sĩ này có khả năng chống lại chuyện đó, không biết trong món quà này của ông ta có còn ẩn chứa những thứ bùa gì nữa không?” Nó chợt nhận ra một hàng chữ cổ trên cán búa. Astim Hefthyn. Lên hết cầu thang, Eragon hỏi:

- Vì sao người lùn cũng viết chữ cổ giống như người thường?

Lần đầu tiên từ khi gặp gỡ, Eragon mới thấy ông tu sĩ già cười. Tiếng cười ha hả sáng khoái vang dội khắp ngôi đền.

- Trái lại, loài người sử dụng chữ viết của chúng tôi. Khi tổ tiên của cậu xuất hiện tại Alagaesia, họ đều mù chữ. Không bao lâu sau, họ đã quen với chữ của chúng tôi. Thậm chí trong ngôn ngữ của loài người có những từ xuất phát từ ngôn ngữ của người lùn. Như chữ father (cha) nguyên gốc là farthen.

- Như vậy thì Farthen Dur nghĩa là...

- Cha của chúng ta.

Eragon theo Gannel qua một gian phòng uốn cong, ngay dưới mái vòm. Từ đây có thể nhìn bao quát cảnh núi non bao la hùng vĩ sau Tarnag cùng những tầng bậc thang của thành phố xa xa phía dưới.

Eragon chỉ liếc qua phong cảnh bên ngoài, vì trên bức tường trong gian phòng là một bức tranh dài tưởng như bất tận, một minh họa khổng lồ, diễn tả từ thời người lùn được tạo dựng dưới bàn tay thần Helzvog. Những khuôn mặt và sự kiện hiển hiện sống động như thật trong từng chi tiết.

Eragon mê mẩn nhìn:

- Bức tranh này được làm bằng cách nào vậy.
- Mỗi cảnh được chạm trên những miếng nhỏ, tráng men rồi ghép lại.
- Sao không vẽ bằng sơn thông thường có phải dễ hơn không?
- Dễ hơn nhưng không thể tồn tại nhiều thế kỷ. Thậm chí cả thiên niên kỉ mà vẫn không giảm vẻ rực rỡ sống động như sơn dầu. Như cảnh đầu tiên này đã được khắc chỉ mười năm sau khi phát hiện ra Farthen Dur, trước cả giai đoạn thần tiên đặt chân lên Alagaesia.

Ông nắm tay Eragon từ từ đi dọc bức tranh. Mỗi bước như đưa hai người trở về từ muôn năm lịch sử.

Eragon thấy đã có thời người lùn là những du mục trên những cánh đồng bao la bất tận, cho đến khi đất đai nóng đến nỗi trở nên khô cằn hoang vu, họ bắt buộc phải di chuyển về phía nam, tới rặng Beor. Nó bàng hoàng nhận ra, đó là nguyên nhân thành hình của sa mạc Hadarac.

Eragon cũng được thấy từ quá trình thuần hóa loài dê Feldunost ra sao, tới công trình chạm trổ tảng ngọc Isidar Mithrim, buổi họp đầu tiên giữa người lùn và thần tiên, những lễ đăng quang của các vua người lùn. Hình ảnh rồng thường xuyên xuất hiện trong những cảnh phun lửa đốt nhà và tàn sát người lùn. Eragon không thể dẫn lòng không tức giận.

Eragon chậm bước khi tới trước cảnh diễn tả một sự kiện mà nó đang hy vọng được thấy: chiến tranh giữa thần tiên và loài rồng. Đây là cảnh người lùn hiến tặng một khoảng không mênh mông trên đầu trời Alagaesia cho hai loài - rồng và thần tiên - thỏa thích hủy hoại nhau. Nó rùng mình khiếp đảm trước những hình ảnh đầu rơi máu đổ. Đoạn tranh này kéo dài nhiều thước, càng về sau cảnh tượng càng kinh khủng hơn những hình ảnh trước. Rồi màu sắc tươi dần dần đến hình ảnh một chàng trai thần tiên trẻ tuổi quỳ bên dốc đá, hai tay ôm một quả trứng rồng màu trắng.

Eragon thì thầm:

- Đó là...

- Đó là Eragon. Là vị kỳ sĩ rồng đầu tiên. Đây là bức chân dung giống nhất trong lần ông đồng ý ngồi làm mẫu cho các họa sĩ của chúng tôi.

Eragon cúi sát bức tranh ngắm nghía khuôn mặt người trùng tên với nó, nghĩ thầm: “Mình cứ tưởng ông ấy già hơn nhiều.” Nhìn đôi mắt xé, cái mũi khằm và cái cằm nhọn, Eragon thấy nét mặt giữ gìn này hoàn toàn khác hẳn nó. Nhưng đôi vai nhô cao, căng thẳng, gợi nó ngó lại khi phát hiện trứng của Saphira. Vuốt ve nền men trắng, Eragon nhủ thầm: “Tôi và ông không quá khác nhau đâu. Khi tai tôi giống như ông, chúng ta thật sự sẽ thành đôi huynh đệ vượt thời gian... Tôi đang tự hỏi, ông có tán thành những hành động của tôi không?”

Ít nhất Eragon cũng thấy nó và vị thần tiên đó đã có cùng một chọn lựa giống nhau: cả hai đều đã giữ lại trứng rồng.

Nghe tiếng cửa mở, Eragon quay lại. Arya tiến từ đầu phòng lại, đôi mắt cô liếc qua bức tranh với vẻ dừng dừng mà từng thấy kho cô đối đầu với Hội đồng Tiên-bồi.

Arya cúi đầu trước Gannel:

- Chào tộc trưởng.

- Chào Arya.

- Tộc trưởng đang giáo dục Eragon bằng mớ chuyện thần thoại của các ông phải không?

Gannel mỉm cười nói ngay:

- Người ta ai cũng phải hiểu biết đức tin của các xã hội mà mình là một thành viên chứ.

- Nhưng hiểu biết không đồng nghĩa với đức tin.

Chỉ một trụ đá đỡ mái vòm chạm trổ, Arya nói tiếp:

- Cũng không có nghĩa là những hy sinh của bộ tộc đã làm, để an ủi và đem sự bình an tâm hồn cho những người anh em của chúng tôi sao?

- Tôi không từ chối gì hết, chỉ hỏi vì sao những việc làm tốt lành như chia sẻ sự giàu có của quý vị với những con người khốn khổ, đói khát, không cửa nhà, hay thậm chí tiếp tế cho Varden lại không được làm. Trái lại, quý vị phung phí tiền bạc trong việc trang trí lâu đài, đền thờ... dành cho những

khát vọng của riêng mình.

- Đủ rồi.

Ông tu sĩ già nắm chặt tay, mặt đỏ bừng.

Arya vẫn tươi cười nói:

- Không có chúng tôi, ruộng vườn chết khô vì hạn hán. Không có chúng tôi, lũ lụt khắp nơi, gia cầm gia súc lăn đùng ra chết dịch, trời đất sụp đổ vì sự giận dữ của thần linh. Chỉ có những lời cầu nguyện của chúng tôi mới tránh được những thiên tai ghê gớm đó. Nếu không cầu thần Helzvog thì...

Eragon rối cả trí, không hiểu nổi những lời bóng gió của Arya ngụ ý gì. Chỉ qua những câu trả lời một cách gián tiếp của ông tu sĩ lùn, nó lờ mờ đoán ra Arya muốn ám chỉ là những vị thần của người lùn không có thật.

Sau cùng Arya đưa tay ngăn lời Gannel:

- Đó là sự khác biệt giữa chúng ta, thừa tộc trưởng. Ông đã hiến mình cho những điều ông tin là có thật nhưng không thể chứng minh. Còn chúng tôi lại không thể đồng ý như vậy được.

Quay qua Eragon, nàng tiên nói:

- Nước-mắt Anhuin đang kích động người dân Tarnag chống lại kỵ sĩ. Tộc trưởng Undin, và cả tooi, tin rằng tốt nhất là kỵ sĩ nên ở trong khuôn viên của ông cho đến khi chúng ta rời khỏi nơi này.

Eragon muốn được thấy và tìm hiểu hơn nữa về ngôi đền, nhưng nếu có rắc rối, nó nên ở gần Saphira thì hơn. Nó cúi đầu chào Gannel và xin lỗi vì phải chia tay quá sớm. Ông bảo:

- Tôi hiểu mà, Khắc-Tinh của Tà-Thần. Cậu không cần phải xin lỗi. Còn cô, Arya, cứ làm điều cần làm. Cầu xin Guntera phù hộ cô.

Mười hai chiến binh hộ tống Arya và Eragon xuyên qua thành phố. Trên đường đi, Eragon nghe những tiếng la hét giận dữ từ một bậc thang phía dưới. Một cục đá vèo vèo ném trúng mái nhà gần ngay chỗ nó đi qua.

Về tới phòng, Eragon vội mặc áo giáp, đeo găng, cuốn xà-cạp, đội mũ sắt và vơ cái khiên cùng túi hành trang, rồi chạy ra sân, tới ngồi bên Saphira.

Cô rồng nhận xét: “Tarnag nháo nhào lên như ong vỡ tổ vậy.”

Một lát sau Arya xuất hiện cùng lúc với một toán năm chục người lùn trang bị vũ khí. Đám chiến binh này tụ tập giữa sân vừa thì thầm bàn tán vừa nôn

nóng nhìn những cánh cổng gài kín và những rặng núi phía sau.

Ngồi xuống bên cạnh Eragon, Arya cũng thì thầm:

- Họ sợ đám đông ngăn cản chúng ta tới nơi neo bè.

- Saphira vẫn có thể đưa chúng ta tới đó mà.

- Còn Hỏa Tuyết và đám lính bảo vệ thì sao? Không, nếu bị ngăn cản, chúng ta phải đợi cho đám đông nguôi ngoai đã.

Nhìn bầu trời đang tối dần, cô nói nhỏ:

- Không may là chàng đã làm mất lòng quá nhiều người lùn. Nhưng dù sao, có lẽ cũng không thể tránh khỏi điều đó. Vì bản chất người lùn bao giờ cũng có chuyện để gay go; được lòng người này, thì lại mất lòng người khác.

- Phải chi tôi từ chối đề nghị của vua Hrothgar.

- A, cả đề nghị của Nasuada nữa chứ. Không. Chàng không đáng trách. Nếu có lỗi, thì chính là lỗi tại Hrothgar. Đáng lẽ ông ta phải tiên đoán được những phản ứng của một số người lùn chứ.

Im lặng một lúc, Eragon hỏi:

- Nàng có gia đình ở Du Weldenvarden không?

Lặng lặng một lúc lâu, Arya mới trả lời:

- Tôi không còn người thân nào hết.

- Vì... vì sao lại thế?

Nàng ngập ngừng:

- Họ phản đối việc tôi quyết định làm sứ thần của nữ hoàng. Khi tôi bỏ qua những lời phản đối đó và xăm dấu hiệu yawe lên vai - một minh chứng tự hiến mình cho sự nghiệp cao cả của giống nòi - cũng như trường hợp chàng nhận chiếc nhẫn từ ông Brom vậy, gia đình đã từ tôi.

- Nhưng chuyện đó xảy ra từ... hơn bảy mươi năm trước rồi mà.

Arya quay đi, giấu mặt sau làn tóc rủ. Eragon cố tưởng tượng vì sao nàng từ bỏ gia đình để đến chung sống với hai loài hoàn toàn khác biệt nhau. Nó hỏi:

- Còn thần tiên nào cũng sống ngoài Du Weldenvarden không?

- Ba chúng tôi được đưa ra khỏi hoàng cung Ellesméra. Faolin và Glenwing thường đi cùng tôi trong những chuyến luân chuyển trứng rồng giữa Du

Waldenwarden và thủ phủ Tronjheim. Chỉ mình tôi sống sót trong lần bị Tà Thần Durza phục kích.

- Họ như thế nào?

- Họ là những chiến binh kiêu hãnh. Glenwing thích chuyện trò với chim bằng tâm tưởng. Anh ta có thể đứng suốt mấy giờ trong rừng giữa bầy chim lắng nghe chúng hát. Sau đó Glenwing hát lại cho chúng tôi nghe những bài ca rất dễ thương của loài chim.

- Còn Faolin?

Arya không trả lời, chỉ nắm chặt chuôi thanh kiếm. Eragon hỏi sang chuyện khác:

- Sao nàng có vẻ không ưa tu sĩ Gannel lắm?

Nàng quay lại, rồi bất ngờ đưa ngón tay nhẹ nhàng vuốt má Eragon làm nó ngạc nhiên đến ngẩn người:

- Chuyện đó để dịp khác hãy nói.

Rồi Arya đứng dậy bỏ đi.

“VẬY LÀ SAO? CHẲNG HIỂU GÌ CẢ!” Eragon bối rối nghĩ thầm. Ả rỗng có vẻ khoái chí vươn cổ và đuôi cuốn lấy Eragon rồi tỉnh bơ ngủ khì.

Khi tia sáng đầu tiên xuất hiện trên nền trời (tuy nhiên dưới thung lũng trời vẫn âm u tới tận trưa) Eragon đánh thức Saphira dậy. Những người lùn đang bận rộn đóng gói vũ khí để có thể âm thầm đi qua Tarnag. Tộc trưởng Undin còn yêu cầu Eragon lấy vài cuốn quanh móng của Hỏa Tuyết và Saphira.

Khi tất cả đã sẵn sàng, Undin và các chiến binh bao bọc quanh Eragon, Arya và Saphira. Cánh cổng - những bản lề đều đã được thoa dầu - nhẹ nhàng mở, không gây một tiếng động nhỏ nào. Cả đoàn lặng lẽ tiến về hướng bờ hồ.

Tarnag dường như còn say ngủ, thành phố vắng hoe. Eragon chỉ thấy một vài người lùn im lặng ngó theo, rồi bỏ đi êm ru như bóng ma biến vào ánh sáng chạng vạng.

Tại những cổng của mỗi bậc thang, tên lính gác vẫy tay cho qua, không hỏi han gì. Không bao lâu, họ đã xuống tới bậc cuối của Tarnag, để tiến tới bờ kè đá sát mé nước đen ngòm.

Hai chiếc bè lớn buộc cạnh bờ chờ sẵn. Trên chiếc bè thứ nhất có ba người lùn, chiếc thứ hai có bốn người.

Eragon phụ những người lùn trên bờ bịt mắt Hỏa Tuyết, rồi kéo con ngựa búống bình xuống chiếc bè thứ hai. Hỏa Tuyết bị trói quỳ hẳn xuống. Trong khi đó Saphira đã lặn xuống hồ, chỉ để lộ đầu trên mặt nước.

Undin nắm cánh tay Eragon:

- Chúng ta chia tay tại đây. Những người của tôi sẽ đi cùng cậu tới Du Weldenvarden.

Eragon vừa mở miệng, ông ta chặn ngay:

- Đừng, cậu không phải nói lời cảm ơn. Đây là bốn phận của tôi. Tôi chỉ cảm thấy ngỡ ngàng vì thời gian cậu ở đây đã bị vẩn đục vì lòng thù oán của Az Sweldn rak Anhuin.

Eragon cúi chào, rồi cùng Orrik và Arya lên chiếc bè thứ nhất. Dây neo được tháo gỡ và những người lùn đẩy sào cho bè đã bênh bồng bên Saphira vào cửa sông Az Ragni.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Kim cương trong đêm tối

“Triều đình đã xâm hại quê hương mình!”

Roran vừa nghĩ vừa lắng nghe những tiếng rên la đau đớn của những người bị thương vì cuộc chiến đêm qua. Sợ hãi và căm phẫn làm anh rùng mình lạnh khắp người. Dường như những hành động của hai tên Ra'zac đã hủy hoại hoàn toàn sự hồn nhiên còn lại của tuổi thơ anh. Roran cảm thấy một nỗi buồn thăm thẳm tràn ngập tâm hồn.

Để bà lang Gertrude săn sóc những người bị thương, Roran lang thang tới nhà chú Horst. Nhìn những chướng ngại vật rác rưởi khắp nơi, những miếng ván, những chiếc thùng, những đồng đá và hai sườn xe cháy sém, anh thấy sao chúng mong manh tội nghiệp quá.

Mấy dân làng đi qua anh với đôi mắt lơ đãng vì bàng hoàng, đau đớn và kiệt sức. Roran cảm thấy chưa từng bao giờ mệt mỏi như lúc này. Hai đêm rồi, anh không hề chớp mắt. Chân tay rã rời đau nhức vì chiến đấu.

Bước vào nhà, anh thấy thím Elaine đang đứng ngoài cửa phòng ăn, lắng nghe những tiếng bàn cãi gay gắt từ trong phòng. Thím vẫy Roran lại.

Sau khi đánh bại sự phản công của Ra'zac, những nhân vật tai mắt trong làng bàn tính phải làm gì và quyết định chú Horst có nên bị trừng trị vì đã gây ra cố sự không. Họ đã thảo luận suốt buổi sáng.

Roran ngó vào phòng. Ngồi quanh chiếc bàn dài gồm có Birgit, Lorin, Sloan, Gedric, Delwin, Fisk, Morn và một số người khác nữa. Chú Horst ngồi đầu bàn. Kselt đang chống khuỷu tay khăng khiu lên bàn, nói lớn:

-... và tôi phải nói thẳng rằng như vậy là ngu ngốc và bất cần. Không có lý do gì để liều mạng...

Chú Morn ngoắt tay nói:

- Chúng ta đã nói về vấn đề này rồi. Dù chuyện đã xảy ra nên làm hay không cũng không nên bàn thêm nữa. Vấn đề Qiumby là bạn tôi, tôi cũng là bạn của mọi người tại đây. Nghĩ đến những con quái vật đó sẽ làm gì Roran

như đã làm với Quimby, tôi không khỏi rùng mình ghê sợ...

Lão Sloan học lên:

- Dễ ợt, giết ráo tụi lính đi.

- Rồi sau đó thì sao? Chúng sẽ đưa thêm quân đến và chúng ta tắm trong biển máu? Còn vấn đề giao nạp Roran cũng không mang lại kết quả tốt đẹp gì. Các anh không nghe Ra'zac nói gì sao? Chúng sẽ giết chúng ta nếu ta bảo vệ Roran, nhưng nếu chúng ta nộp mạng Roran, chúng sẽ cho chúng ta được làm... nô lệ. Có thể quý vị nghĩ khác, nhưng riêng tôi thà chết chứ không làm nô lệ suốt đời.

Morn ngừng lại, rồi lắc đầu, nghiêng răng nói:

- Làm nô lệ chúng ta cũng không sống sót nổi đâu.

Fisk lên tiếng:

- Hay chúng ta bỏ đi.

Kiselt nói ngay:

- Đi đâu? Phía sau là núi Spine. Trước mặt là con đường đã bị lính ngăn chặn và... trên tụi nó là toàn thể triều đình.

Thane bỗng chỉ tay thẳng chú Horst thét lên:

- Tất cả chuyện này là do lỗi tại anh. Chúng sẽ đốt nhà, giết hại vợ con chúng tôi là vì anh. Chính anh!

Chú Horst đứng bật dậy, làm chiếc ghế đổ ra sau.

- Danh dự con người của anh đâu? Anh có thể ngồi im nhìn chúng ăn thịt chúng tôi sao?

- Đánh lại chúng chẳng khác nào tự tử.

Thane vừa nói vừa nhìn mọi người rồi hăm hăm vượt qua Roran, ra khỏi phòng.

Thấy Roran, Gedric ngoắt tay:

- Vào đi, chúng ta đang chờ cháu.

Nhìn những cặp mắt đang soi và mình, Roran e dè hỏi:

- Chờ cháu làm gì ạ?

Gedric nói:

- Chú thấy mọi người đã đồng ý là sẽ không giao cháu cho quân triều đình. Việc duy nhất phải làm lúc này là sửa soạn nghênh chiến với chúng. Horst

sẽ lo rèn mũi giáo và một số vũ khí khác, Fist đã nhận lời làm khiên, rất may là xương mộc của ông ấy không bị cháy. Cần có người lo vấn đề phòng thủ. Chúng ta muốn cháu lãnh nhiệm vụ này. Sẽ có nhiều người phụ với cháu.

Roran gật đầu:

- Cháu sẽ cố gắng.

Thím Tara đứng bên chú Morn, cao vượt hẳn chồng. Tara to con, tóc đen, đôi tay rắn chắc, dư sức kéo phăng hai gã đàn ông đang đánh nhau, quăng mỗi anh mỗi nẻo nhẹ nhàng như bẻ cổ gà. Thím bảo Roran:

- Ráng làm cho đàn hoàng, nếu không lại thêm cả đồng người chết đấy.

Quay qua Horst, thím nói:

- Trước hết hãy lo chuyện chôn cất đã, rồi còn chuyện chuyển trẻ con đến trại nhà Cawley cho an toàn. Chị cũng nên đi, Elain ạ.

Elain bình tĩnh nói:

- Tôi sẽ không rời anh Horst.

- Nhưng đây không phải chỗ dành cho người mang bầu năm tháng. Chị sẽ mất đứa nhỏ nếu cứ chạy đôn chạy đáo khắp nơi như thế này.

- Nhưng ở xa, không biết chuyện gì đang xảy ra tại đây còn làm tôi khổ hơn. Tôi sẽ ở lại như những người vợ khác trong làng ở lại.

Chú Horst đến bên vợ, dịu dàng cầm tay thím nói:

- Anh cũng mong em ở bên anh, nhưng trẻ con thì nên đi. Cawley có thể săn sóc chúng. Tuy nhiên, trước hết chúng ta phải rõ đường từ đây tới đó có được an toàn không.

Buổi họp chấm dứt, mọi người tản ra khắp làng Carvahall, để rồi sau đó họ - cùng hầu hết người làng - đều tề tựu trong một nghĩa trang nhỏ phía sau nhà bà lang Gertrude. Mười tử thi cuốn vải trắng đặt bên mười ngôi huyệt. Trên ngực họ là một nhánh độc cần và cổ được đeo một giải bùa bằng bạc.

Bà Gertrude đứng hàng đầu ngân nga đọc tên từng người quá cố: Parr, Wyglif, Ged, Bardrick, Farols, Hale, Kelby, Melkolf và Albem. Bà đặt lên mắt người chết những viên sỏi màu đen, vươn hai tay lên cao, ngửa mặt nhìn trời, rồi cất tiếng run run giọng cầu hồn. Giọng bà bổng vút cao và những giọt nước mắt trào ra từ đôi mắt khép chặt. Râm ran tiếng thở dài

nào nuốt trong đám dân làng. Bà hát về trần gian, về đêm tối, về nỗi đau khổ triền miên của kiếp người.

Khi tiếng ngân buồn thảm cuối cùng chìm vào tĩnh lặng, tang gia cất giọng nhắc nhở những hành vi dửng dưng, những tình cảm sâu đậm của người quá cố. Sau đó là lễ hạ huyệt.

Roran vừa lắng nghe vừa lắng lặng nhìn sang những năm mồ vô danh của ba người lính triều đình. “Một người bị Nolfavrell giết, còn hai người chết bởi tay mình.” Anh tưởng như còn nghe tiếng răng rắc của xương dưới lớp thép của búa. Roran cố nén để không ói mửa trước mọi người. “Mình chính là kẻ hủy hoại hai sinh mạng.” Chưa bao giờ Roran nghĩ đến chuyện giết người, vậy mà anh là kẻ giết người nhiều hơn bất kỳ dân làng Carvahall nào khác. Hình như trên trán anh đã được đánh dấu bằng máu.

Roran hấp tấp rời đám tang, thậm chí không dừng lại để gặp Katrina, để leo lên một điểm cao, hầu có thể quan sát toàn cảnh Carvahall. Nhà cửa trong làng nằm cách xa nhau, rất khó lập vành đai bảo vệ. Anh thầm nhủ: Bảo vệ sườn phía tây đã có dòng Anora, nhưng tất cả phần còn lại của Carvahall đều bỏ trống. Chỉ trong vài tiếng đồng hồ, lấy gì để có thể lập nên một tuyến phòng thủ vững chắc đây?

Chạy vội về giữa làng, Roran la lớn:

- Tất cả ai đang ở không, làm ơn giúp một tay chặt cây nào.

Từ những ngôi nhà, một số đàn ông thanh niên chạy ra. Roran vẫn luôn miệng thúc dục:

- Lẹ lên, lẹ lên. Càng đông càng tốt.

Darmmen, một cậu con trai của ông Lorring, chạy lại hỏi:

- Kế hoạch của cậu là gì vậy?

Roran nói lớn để mọi người cùng nghe:

- Chúng ta cần một tường rào bảo vệ quanh làng, một tường rào càng dày càng hiệu quả. Tôi tính, nếu chúng ta chặt cây đặt ngang đường, vạt nhọn các cành, thì Ra'zac sẽ khó vượt qua nổi.

Orval hỏi:

- Chừng bao nhiêu cây mới đủ?

Roran nhẩm tính chu vi quanh làng rồi nói:

- Ít nhất là năm mươi. Sau mười càng tốt. Khoan...

Anh đếm số người có mặt: bốn mươi tám người.

- Nếu mỗi người chặt được một cây trong vòng một tiếng nữa, coi như ổn rồi. Có thể được không?

Orval phản đối:

- Này, cậu hơi coi thường tớ rồi đó. Năm lên mười tớ đã chặt một cây chưa đến một tiếng.

Darmmen hỏi:

- Sao không lấy cây mâm xôi phủ lên? Kẻ nào leo qua nổi những cành gai góc như thế được chứ?

Roran cười:

- Hay, ý kiến rất tuyệt. Nào, còn chú bác nào có con trai, bảo các anh em dùng ngựa kéo cây về.

Tất cả vội vàng chạy đi lấy ngựa, rìu bắt tay vào việc. Roran níu Darmmen lại nói:

- Nhớ để nguyên cành để đẽo nhọn, đừng tĩa.

- Còn cậu đi đâu?

- Mình sẽ đi lo thêm tuyến phòng thủ khác.

Nói xong Roran chạy đến nhà Quimby. Birgit đang dùng gỗ đóng chặn bên trong cửa sổ, thấy Roran, chị ta hỏi:

- Chuyện gì?

Cắt nghĩa vắn tắt vấn đề về tường rào cây, rồi Roran bảo:

- Em muốn đào một chiến hào bên trong hàng rào cây, để gây thêm khó khăn cho kẻ nào muốn đột nhập vào làng. Chúng ta sẽ cắm chông nhọn dưới hào và...

Birgit nhíu mày:

- Nhưng sao lại là tôi?

- Vì, cũng như em, chị cắm hờn tụi Ra'zac. Em biết chị sẽ làm mọi cách để ngăn chặn chúng.

- Hay lắm. Tôi sẽ làm theo ý cậu. Nhưng, nghe cho kỹ Roran Garrosson, tôi sẽ không bao giờ quên chính gia đình cậu đã gây nên cái chết của chồng tôi.

Chị ta bước vội đi, không để Roran kịp trả lời.

Roran đành chấp nhận lời oán trách của Birgit. Với nỗi đau đớn vì chồng chết thảm, chị ta không đòi máu trả nợ máu đã là may mắn lắm rồi. Lắc đầu, Roran chạy ra cửa ngõ chính dẫn vào Carvahall. Đây là yếu điểm của làng, cần phải lập rào phòng thủ gấp đôi. Không thể để Ra'zac một lần nữa cho nổ tung rào cản.

Gọi thêm Baldor, rồi cùng cậu ta, Roran bắt đầu đào một hố sâu ngang đường.

Vừa đào Baldor vừa bảo:

- Mình không giúp cậu lâu được đâu, ông già cần mình phụ một tay trong xưởng rèn.

Không ngẩng lên, Roran chỉ ậm ừ đồng ý. Vì trong trí anh đang tràn ngập hình ảnh những người lính bị giết đêm qua. Ánh mắt họ nhìn khi bị đâm và cái cảm giác skhùng khiếp khi anh nện cây búa xuống một thân xác con người như đó là một thân cây mục, làm anh cảm thấy buồn nôn. Roran ngừng tay, lắng nghe tiếng huyên náo của dân làng đang rộn rịp thu xếp, sẵn sàng chờ đợi một cuộc tấn công.

Sau khi Baldor đi, Roran tiếp tục đào hố sâu tới ngang hông, rồi mới tới xưởng mộc của Fisk. Ông thợ mộc cho ngựa kéo năm khúc gỗ dài tới hố Roran đã đào. Roran chôn mấy khúc gỗ dựng đứng trong hố, tạo thành một bức tường khó thể vượt qua.

Đang nện đất cho chặt những chân rào, Darmmen chạy lại:

- Có cây rồi, mọi người đang đặt cho đúng vị trí.

Roran cùng Darmmen chạy tới phía bắc làng. Mười hai người đang hì hục kéo bốn cây thông cành lá còn xanh, xếp thành hàng, trong khi đó có một bầy ngựa chạy ngược lên đồi dưới tiếng roi quất đen đét của một chú nhóc.

Darmmen bảo:

- Tụi mình kéo cây về, còn đa số ở lại chặt thêm. Đám đó chặt khí thế lắm.

- Tốt. Càng nhiều càng tốt, còn nhiều chuyện phải làm.

Chỉ đồng cây mâm xôi bên bờ ruộng nhà Fisk, Darmmen bảo:

- Mình cắt dọc sông Anora đó. Còn bao la, cậu cứ dùng thoải mái.

Quay về hướng đông, Roran thấy một dãy dài đàn bà, trẻ em và cả đàn ông

đang đào đất. Lại gần, anh nhìn Birgit đang oang oang vừa ra lệnh như một vị tướng, vừa phân phát nước uống cho mọi người. Chiến hào rộng chừng thước tám, sâu gần một thước. Khi Birgit ngừng tay để thở, Roran bảo:

- Phục chị thật.

Không nhìn Roran, chị vén mớ tóc lòa xòa trước mắt nói:

- Dễ mà, tụi này cày một đường trước rồi mới đào.

- Chị còn cái xẻng nào cho em mượn không?

Birgit chỉ đồng nông cụ đầu kia chiến hào. Tiến lại gần, Roran chợt thấy, trong đám lờng nhấp nhô của những người đào đất, mái tóc màu đồng của Katrina. Kế bên cô, lão Sloan đang nóng nảy hăm hăm hất tung đồng đất mềm. Mắt lão hoang dại, hai hàm răng nhe ra như hăm dọa ai giữa cặp môi lem nhem bùn đất.

Roran bước vội qua lão Sloan, tránh đôi mắt đỏ ngầy như máu của lão. Vợ một cây xẻng, anh cảm cú xúc đất, cố quên những lo âu tràn ngập trong lòng.

Cả ngày trôi qua trong sự tất bật của mọi người. Không ai ngừng tay để ăn hay nghỉ ngơi. Hố chiến hào càng lúc càng sâu hơn, kéo dài tới bờ sông Anora. Đất đào lên được đắp thành ụ bờ trong hào. Kẻ nào lọt xuống hố cũng khó có thể leo lên.

Bức tường rào bằng thân cây hoàn tất vào buổi trưa. Roran bỏ xẻng, chạy lại phụ với mọi người vạt nhọn những cành cây, rồi phủ những bụi mâm xôi đầy gai lên trên. Thịnh thoảng họ lại phải kéo cây, mở lối cho những người, chẳng hạn như Ivor, lừa gia súc về làng.

Tới chiều tối, Roran không ngờ hàng rào phòng thủ lại bề thế và vững chắc đến như vậy được. Tuy nhiên mọi người vẫn phải làm việc thêm mấy tiếng mới hoàn chỉnh theo đúng ý của anh.

Ngồi trên mặt đất, nhai mẩu bánh mì, Roran ngược hai mắt mệt mỏi nhìn những vì sao. Một bàn tay đặt lên vai anh, cùng tiếng nói của Albriech:

- Này, của cậu đó.

Albriech đưa cho Roran một cái khiên bằng gỗ ghép và một cây giáo dài gần hai thước, rồi tiếp tục đi phân phối vũ khí cho những người khác.

Roran vào nhà chú Horst lấy thêm cây búa, rồi chạy 1 chỗ Baldor đang

đứng cùng hai người canh gác lũy phòng thủ:

- Chừng nào muốn nghỉ, cứ đánh thức mình.

Dặn dò Baldor xong, Roran ngả mình xuống bãi cỏ ngay dưới mái hiên của một ngôi nhà gầndó.

Đặt vũ khí sát bên mình, Roran vừa nhắm mắt; trong bóng tối, ngay bên trái, bỗng có tiếng thì thầm:

- Roran.

- Katrina?

Roran ngồi bật dậy, trong khi cô mở hé ngọn đèn đặt bên cạnh anh. Roran hỏi:

- Em ra đây làm gì?

- Em muốn gặp anh.

Trong bóng tối lờ mờ đôi mắt cô đầy bí ẩn nổi bật trên màu da xanh xao. Nắm tay Roran, Katrina kéo anh ra khỏi tầm nghe của Baldor và hai người kia. Roran mệt mỏi và lo lắng tới nỗi không đáp lại nụ hôn dịu dàng của người yêu. Cô lùi lại nhìn anh đăm đăm:

- Có chuyện gì vậy, Roran?

Roran bật lên tiếng cười khan:

- Chuyện gì? Chuyện gì ư? Mỗi khi cố nghỉ ngơi thư giãn, anh lại thấy mấy người lính đầm đìa máu dưới lưỡi búa của mình. Và những đôi mắt, những đôi mắt của những con người anh đã giết... nhìn anh. Katrina, họ biết là họ sắp chết, một cái chết không thể nào tránh được. Họ biết... Anh biết... Nhưng không thể nào làm khác được. Không thể...

Những câu nói nhỏ dần cùng những giọt nước mắt lăn trên má Roran.

Katrina ôm đầu người yêu, nhẹ đong đưa như ru em bé, trong khi Roran tấm tức khóc. Anh khóc cho người cha thương yêu, cho đứa em họ côicút, khóc cho người cha thương yêu, cho đứa em họ côicút, khóc cho Parr, Quimby và những người đã chết khác; khóc cho chính mình và khóc cho số phận nghiệt ngã của Carvahall. Roran khóc cho đến khi mọi xúc cảm trong anh khô cạn, anh thấy mình héo hắt, trống rỗng như một cọng rơm.

Roran hít một hơi dài, ngược nhìn Katrina. Mặt cô cũng đầm đìa nước mắt. Roran đưa ngón tay vuốt những giọt lệ như những hạt kim cương long lanh

trong đêm tối:

- Katrina, tình yêu của anh. Anh không có gì ngoài tình yêu dành cho em. Nhưng... anh vẫn phải hỏi. Katrina... em... em đồng ý làm vợ anh không? Trong ánh sáng nhạt nhòa của ngọn đèn lồng mở hé, Roran thấy mặt cô đang tràn ngập niềm vui, bỗng tần ngần lo lắng. Chưa được phép của cha, việc Roran đường đột hỏi hay việc cô chấp nhận đều có lỗi. Nhưng lúc này, điều quan trọng nhất đối với Roran: anh cần được biết Katrina có đồng ý cùng anh chia sẻ cuộc đời?

Rồi tiếng cô dịu dàng nói với Roran:

- Dạ, em đồng ý.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Dưới bầu trời u ám

Đêm hôm đó trời mưa. Lớp lớp mây đen bao phủ bầu trời thung lũng Palancar, vây bọc núi non và toả ra làn không khí nặng nề, mịt mờ giá buốt. Từ trong nhà, Roran nhìn ra cảnh nước đổ ào ào trên những mái tranh và tuôn xối xả xuống chiến hào đục ngầu bùn đất. Tất cả cảnh vật như biến dạng, nhạt nhoà trong cơn bão hiệu của trận cuồng phong.

Gần trưa cơn giông dịu dần, nhưng vẫn còn mưa lất phất trong sương lạnh. Đầu tóc, quần áo Roran ướt sũng khi anh đi thăm rào phòng thủ trên đường chính vào làng. Ngồi thu mình bên những khúc cây dựng đứng, Roran rũ áo choàng, kéo mũ trùm khỏi mặt. Trái với thời tiết bên ngoài giá lạnh, trong lòng Roran ấm áp, chan chứa niềm vui vì lời chấp thuận của Katrina. Vậy là hai người đã đính hôn. Giờ phút này, với Roran, trước tình yêu của hai người thì Ra'zac, lính tráng, thậm chí cả triều đình chẳng nghĩa lý gì.

Nhưng tuy ngất ngây vì hạnh phúc, tâm trí anh vẫn hoàn toàn tập trung vào bài toán nan giải nhất: làm sao bảo đảm an toàn mạng sống cho Katrina, làm cách nào để cô thoát khỏi cơn thịnh nộ của bạo chúa Galbatorix.

Nhìn con đường mờ mịt, Roran tự nhủ: “Tốt nhất là để Katrina tới nhà Cawley, nhưng chắc cô nàng sẽ nhất định không chịu xa nơi này... trừ khi ông Sloan lên tiếng. Mình sẽ ráng thuyết phục ông ta và mình tin rằng ông Sloan lo cho tính mạng Katrina cũng nhiều như mình lo cho nàng.”

Roran còn đang tính toán tìm cách gợi chuyện với lão chủ hàng thịt, mây đen bỗng dày đặc và mưa lại như trút nước xuống làng. Từ những vũng nước chung quanh Roran, những hạt mưa dội ngược lên như những con cào cào nhảy ra khỏi hố.

Đói bụng cồn cào, Roran trao phiên gác lại cho Larne, con trai út của ông Loring. Nhảy từ hàng hiên này qua hàng hiên khác, Roran vừa định rẽ vào nhà tìm đồ ăn, chợt ngạc nhiên thấy Albriech giận dữ lớn tiếng cãi nhau với một số người ngay trước cổng.

Ridley quát lên:

-... mà mù rồi. Cứ theo hàng gòn mà đi, làm sao chúng phát hiện được. Sao phải lựa con đường mắc dịch đó?

-Nếu thích mà cứ đi dưới mấy cây gòn.

- Tao sợ gì.

- Chắc mà khoái được ăn mấy mũi tên.

Thane xía vào:

- Có thể, nhưng chúng tao không ngốc như mà.

Albriech quát lại:

- Miệng mà hôi như óc mà vậy. Tao không ngu đến nỗi liều mạng cả gia đình dưới mấy cái lá cây bông gòn đó.

Mắt Thane trợn ngược, mặt đỏ bừng. Albriech châm chọc:

- Sao? Ngọng rồi à?

Thane gầm lên, vung tay đấm vào mặt Albriech.

- Ha ha! Yếu xiu như đàn bà mà cũng giở trò.

Vừa nói Albriech vừa xắn tới, nắm vai Thane quăng khỏi cổng. Thane nằm ngay đơ trên đồng bùn.

Cầm cây giáo như một cái gậy chỉ huy, Roran nhảy đến bên Albriech, ngăn Ridley và mấy người kia động thủ. Anh la lớn:

- Thôi đi. Để sức mà đánh với kẻ thù. Sẽ có một buổi họp để quyết định ai đúng ai sai. Nhưng cho đến lúc đó, không ai được đánh nhau nữa.

Ridley hùng hổ:

- Mà nói dễ lắm, vì mà chưa có vợ con.

Nói xong, hấn kéo Thane đứng dậy, rồi cả bọn bỏ đi.

Nhìn vết bầm dưới mắt phải của Albriech, Roran hỏi:

- Chuyện gì mà gây gỗ vậy?

Albriech nhăn mặt, xoa cằm, nói:

- Mình và Darmmen đi một vòng quan sát. Thấy Ra'zac cho lính đóng quân trên nhiều ngọn đồi. Chúng có thể nhìn suốt qua sông Anora, khắp thung lũng. Một vài người lớn có thể, có thể thôi, lén lút bò qua tầm quan sát của chúng. Nhưng không thể đem trẻ con vượt qua những đoạn đường đó mà có thể tránh khỏi đụng độ với lính. Như vậy chẳng khác nào lạy ông tôi ở

bụi này. Tụi Ra'zac phát hiện ra ngay chúng ta đưa đám trẻ đi đâu.

“Mình phải làm sao đây?” Roran khiếp đảm nghĩ, rồi choàng vai Albriech, bảo:

- Nào, cậu hãy đến để bà Gertrude săn sóc cho.

Albriech gạt tay Roran:

- Còn nhiều người bị nặng cần bà ấy săn sóc hơn mình.

Rồi hít mạnh một hơi như sắp lặn xuống sông, Albriech lồm lũi đi dưới trời mưa tầm tã, hướng về phía lò rèn.

Roran nhìn theo, rồi lắc đầu, vào nhà.

Thím Elain đang cùng đám trẻ ngồi dưới sàn, mài mũi giáo bằng đá mài và dũa. Anh vẩy thím qua phòng bên cạnh, kể lại chuyện vừa xảy ra.

Thím Elain bật miệng rủa – Roran kinh ngạc, vì chưa bao giờ anh nghe một tiếng chửi rủa từ người đàn bà hiền lành này. Thím hỏi Roran:

- Liệu Thane có lấy chuyện này làm cái cớ để thề... đòi nợ máu không?

- Có thể. Cả hai đều nhục mạ lẫn nhau. Nhưng... Albriech có nặng lời hơn.

Tuy vậy, Thane là kẻ đánh trước. Thím cũng có thể tuyên bố đòi nợ máu.

Choàng tấm khăn lên vai, Elain quả quyết:

- Chuyện này để hội đồng trọng tài giải quyết. Nếu có phải mất món tiền phạt mà tránh đổ máu là tốt rồi.

Tay cầm cây giáo đã hoàn tất, thím xẵng xái bước ra cổng.

Roran bồn chồn ngồi mài lưỡi giáo cùng mấy đứa trẻ. Ngay khi Felda - mẹ của một đứa - tới nơi, Roran giao tất cả cho bà ta, rồi mệt mỏi tiến bước về con đường chính của làng.

Đang bì bõm lội trong bùn, anh chợt thấy một tia nắng rọi qua đám mây, chiếu sáng làn mưa, làm những hạt mưa long lanh như pha lê. Giật mình hoảng hốt, Roran nhìn trờng trờng mặc cho mưa tạt dạt dào trên mặt. Vệt sáng lớn dần thành một tia chót khổng lồ trên bầu trời phía tây thung lũng Palancar. Khung cảnh sũng nước, một bên đen thẫm, một bên rực sáng làm cánh đồng, lùm cây, bụi cỏ, núi non chan hoà màu sắc diệu kỳ. Dường như cả thế giới chuyển thành một bức điêu khắc bằng kim loại rực sáng.

Ngay lúc đó một chuyển động làm Roran chú ý. Nhìn xuống cuối đường, anh thấy một tên lính đang đứng, áo giáp của hắn như miếng nước đá rực

sáng. Tên lính há hốc mồm kinh ngạc trước những tường lũy phòng thủ mới của làng Carvâhll, rồi quay người chạy ngược trở lại vào màn mưa mù mịt.

- Ê!

Roran cố rút chân, lão đảo trên bãi bùn. “Ước gì trong tay mình có cây cung lúc này.”

Đàn ông đàn bà nháo nhào chạy ra, tụ tập dọc chiến hào, cố nhìn qua khe hở của những thân cây dựng đứng.

Bất ngờ, Roran chợt nhận ra mình đang đứng cạnh... bố vợ tương lai. Tay trái ông hàng thịt cầm tấm khiên bằng gỗ, tay phải nắm con dao chặt thịt hình bán nguyệt. Trên thắt lưng lão ít nhất là một tá dao, con nào cũng to đùng và bén như lưỡi dao cạo. Lão và Roran phấn khởi gật đầu với nhau, rồi lại chăm chú nhìn về hướng tên lính vừa biến mất.

Không đầy một phút sau, giọng ma quái như hú hồn của Ra'zac kéo lướt thướt trong màn mưa:

-Đào lũy đắp rào như thế là tụi bay tự đào hố chôn... miiiih rồoooo.

Ông già Loring đáp lại liền:

-Có ngon hãy ló bản mặt dòm của mi ra. Đồ chấy rận, cân xi-cà-que, lưng xoắn ốc, mắt rắn ráo kia.

Một vật đen ngòm bay vèo về phía dân làng, theo sau là tiếng ngọn giáo và mạnh vào cánh cửa, ngay sát cánh tay trái Gedric.

Tiếng chú Horst hô vang:

- Thận trọng.

Roran quỳ sau tấm khiên, dòm qua kẽ hở của những khe gỗ, vừa kịp thấy năm ngọn giáo vọt qua bức tường gỗ, phóng về phía đám dân làng đang ngồi co cụm lại với nhau. Những tiếng kêu la thống thiết vang lên.

Tim Roran đập rộn lên vì đau khổ. Thở hổn hển, tay ướt đẫm mồ hôi, Roran lắng nghe tiếng cò xào xác phía bắc của làng... rồi một tiếng nổ chát chúa và tiếng gỗ rã gãy.

Cùng quay ngược lại, Roran và lão Sloan phóng mình chạy xuyên làng...

Sáu tên lính đang kéo dọn những thân cành còn sót lại của tường rào. Phía sau chúng, nhợt nhạt như ma hiện hình dưới màn mưa, hai tên Ra'zac ngồi

trên hai con ngựa màu đen.

Không chút chần chừ, Roran đâm ngọn giáo vào tên lính gần nhất. Hai lần bị tên lính đưa cao cánh tay chống đỡ, Roran nắm hông tên lính, đưa mũi giáo trúng ngay cuống họng.

Lão Sloan gầm rú như con thú nổi điên, vung cao con dao chặt thịt, bổ xuống một cái mũ sắt. Đầu tên lính vỡ toang. Hai tên lính khác xách gươm xông tới. Lão cười lớn, nghiêng mình đưa khiên lên đỡ. Một lưỡi gươm kẹt cứng vào thành khiên. Lão Sloan kéo tên lính lại gần hơn, rồi lão rút con dao nhỏ từ thắt lưng, đâm ngập mũi dao vào mắt địch thủ. Rút con dao chặt thịt thứ hai, lão hàng thịt vờn quanh gã lính. Với nụ cười điên dại, hai mắt đỏ ngầu hoan hỉ, lão hỏi:

- Muốn tao móc ruột hay cắt gân mào?

Roran bị mất giáo khi đụng độ với hai tên lính khác và anh rút búa vừa kịp đỡ một đường gươm lia xuống chân. Lúc này, tên lính đã giật được ngọn giáo trong tay Roran, nhắm thẳng ngực anh, phóng mạnh. Roran buông búa, tung mình bắt ngọn giáo từ trên không – cú bắt chính xác làm chính anh cũng kinh ngạc như hai tên lính, rồi xoay mũi giáo, Roran đâm qua áo giáp, thấu xương sườn kẻ vừa lao ngọn giáo đó. Không còn vũ khí, Roran bắt buộc phải rút lui trước sức tấn công của mấy tên lính còn lại. Vướng một xác lính, Roran vấp ngã và bắp chân bị một vết gươm lia trúng. Anh lăn người tránh mấy cú đâm của một tên lính khác. Quơ tay trong lớp bùn ngập tới mắt cá chân, Roran cố tìm bất cứ một thứ gì có thể dùng làm vũ khí. Vớ được một chuỗi kiếm, Roran rút lên chặt xuống bàn tay cầm vũ khí của một tên lính, làm ngón cái của hắn bị đứt lìa. Tên lính còn đang bàng hoàng nhìn lóng xương còn lại, đã bị Roran vung kiếm chặt đứt đầu.

Tên lính cuối cùng hốt hoảng co giò chạy về phía hai tên Ra'zac đang trở trở bất động như hai bóng ma trước những lời chửi rủa thậm tệ của lão Sloan.

Bỗng Roran lạnh người khiếp đảm khi nhìn hai tên Ra'zac ngồi trên lưng ngựa, nghiêng mình xuống người lính vừa chạy tới. Rồi hai bàn tay xoắn vặn nắm lấy cổ anh ta. Những ngón tay tàn bạo bóp chặt yết hầu người lính. Anh ta rú lên tuyệt vọng, co quắp, nảy người lên, rồi toàn thân rũ liệt.

Một tên Ra'zac đặt xác người lính sau yên, rồi cả hai quái nhân quay đầu ngựa phóng đi.

Roran rùng mình, nhìn lão Sloan đang lau chùi lưỡi dao, nói:

- Chú chiến đấu tuyệt quá.

Anh không bao giờ tưởng tượng lão hàng thịt hung bạo đến thế. Lão Sloan làu bàu:

- Chúng đừng hòng tóm được Katrina. Không bao giờ. Dù có phải lột da tất cả chúng nó, phải đánh với hàng ngàn Urgan, kể cả nhà vua... tao chơi tuốt. Trước khi chúng làm con gái tao trầy một vết nhỏ thôi, tao cũng bắt chúng nó ngộp chìm trong máu.

Lão nghiêng răng, gài nốt con dao cuối cùng vào thắt lưng, rồi kéo mấy cây phòng thủ về chỗ cũ.

Trong khi đó, Roran lăn xác những người lính chết trong bùn ra khỏi rào phòng thủ. “Vây là mình đã giết tới năm người!” Vừa nghĩ, Roran vừa đứng thẳng lên nhìn thành quả chung quanh. Anh bỗng bối rối khi thấy ngoài tiếng mưa, tất cả hoàn toàn tĩnh lặng. Roran tự hỏi: “Vì sao không một người nào ra tiếp tay với mình và ông Sloan?”

Lo sợ có chuyện xảy ra, Roran và lão Sloan trở lại nơi khởi điểm vụ tấn công. Xác hai người lính lủng lẳng vướng trên cành của những cây phòng thủ, nhưng đó không phải là điều làm Roran chú ý. Anh ghen thờ khi thấy chú Horst và dân làng quỳ chung quanh một cái xác còn nhỏ. Đó là Elmund, con trai của Delwin. Đứa trẻ mười tuổi bị một ngọn giáo đâm suốt qua sườn. Cha mẹ nó ngồi trong vũng bùn kế bên nó. Cả hai người mặt nhợt nhạt trơ trơ như tạc bằng đá.

Roran chống cây giáo, quỵ xuống, thầm nhủ: “Phải làm gì chứ.” Cũng có những đứa trẻ lìa bỏ cuộc đời lúc năm sáu tuổi. Nhưng mất đứa con trai đầu lòng, trong khi ôm ấp bao dự định tương lai cho nó, quả là đau đớn quá. “Katrina ơi! Trẻ con tội tình gì? Tất cả trẻ con đều phải được chở che, bảo vệ. Nhưng ở đâu?... Nơi chốn yên lành đó ở đâu? Ở đâu?”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Đụng độ sinh vật lạ

Ngày đầu tiên rời Tarnag, Eragon cố gắng học thuộc tên những chiến binh của Undin. Đó là Âm, Tríhga, Hedin, Ekksvar, Shrrgnien (dù biết tên này có nghĩa là Tim-Sói, nhưng Eragon chịu thua không thể phát âm), Duthmét và Thorv.

Mỗi bè có một phòng nhỏ ngay chính giữa. Nhưng Eragon thích được ngồi trên một khúc cây, ngắm canh rừng núi Beor trôi ngược về phía sau. Chim bói cá và cò đầu xám bay loang loáng trên mặt nước trong veo. Trong khi đó, những con diệp màu xanh dương lò dò như đi cà khêu trên lớp bùn gần bờ, rải rác những vũng nước loáng ánh sáng rọi qua những nhánh phi, dễ gai, dương liễu. Từ bãi cỏ đuôi chồn, thỉnh thoảng tiếng ễnh ương ồm ồm vang dội.

Eragon nói với ông Orik vừa ngồi xuống bên cạnh nó:

- Đẹp quá!
- Đẹp thật.

Orik trả lời rồi mời tẩu thuốc, lạng lẽ hút.

Eragon lắng nghe tiếng cọt két của gỗ và dây thừng mỗi khi Tríhga đưa đũa mái chèo nơi cuối bè.

- Ông Orik, ông có thể cho tôi biết vì sao ông Brom đã gia nhập Varden không? Tôi biết rất ít về ông Brom. Trước kia, tôi chỉ tưởng ông ấy là một người kể chuyện trong làng.

Gạt tàn thuốc lên mặt nước, Orik chậm rãi nói:

- Ông chưa từng gia nhập Varden, mà chỉ giúp thành lập lên tổ chức đó thôi. Sau khi Galbatorix tự đăng quang làm vua, ngoài mấy tên phản đồ, ông Brom là kỵ sĩ duy nhất còn sống sót.

- Nhưng khi đó ông Brom không còn là kỵ sĩ rồng nữa, vì con rồng của ông đã bị giết trong trận Doru Araeba.

- A, nhưng ông vẫn là một kỵ sĩ từng được huấn luyện đàng hoàng. Chính

ông đã đứng lên kết hợp thân hữu, đồng minh của các kỵ sĩ - những người đã bắt buộc phải tự lưu đày xa xứ. Chính ông đã thuyết phục đức vua Hrothgar cho phép Varden sống trong lòng Farthen Dur và cũng chính ông đã tìm được sự trợ giúp của thần tiên.

Im lặng một lúc, Eragon lại hỏi:

- Vậy sao ông Brom lại không làm thủ lãnh?
- Có lẽ vì... ông chưa bao giờ thích địa vị đó. Những chuyện đó xảy ra từ trước khi Đức vua nuôi tôi, vì vậy tôi ít có dịp được gặp ông Brom tại thủ phủ Tronjheim... Ông ấy luôn đi xa, chiến đấu với những phản đồ hoặc có những việc ở những nơi khác.
- Orik, song thân ông mấy hết rồi sao?
- Cha mẹ tôi qua đời vì bệnh đau mùa từ khi tôi còn nhỏ. Đức vua đã rủ lòng thương đưa tôi về nuôi nấng. Vì người không có con nên đã nhận tôi là người thừa kế.

Nghĩ đến dấu hiệu của bộ tộc Ingeitum trên mũ sắt, Eragon tự nhủ: “Nhà vua cũng rất thương mình.”

Trời chạng vạng tối, những người lùn đem treo những chiếc đèn trên bốn mạn bè. Đứng bên Arya, nhìn những nguồn sáng trong veo không hề run rẩy trước gió, Eragon hỏi nàng:

- Những ngọn đèn này được tạo ra bằng cách nào, nàng biết không?
- Được tạo ra bằng một câu thần chú mà thần tiên đã chỉ dẫn cho người lùn từ rất lâu rồi.

Eragon vuốt má và cảm, cảm thấy những cọng râu bắt đầu mọc.

- Trong lúc đi đường, nàng có thể dạy tôi thêm về phép thuật không?
- Đó không phải là bốn phận của ta. Một sư phụ đang chờ chàng tại Ellesméra rồi.
- Vậy thì, nếu có thể, cho tôi biết tên thanh kiếm của tôi nghĩa là gì?

Giọng Arya êm như ru:

- Tên nó là... Bất Hạnh. Vì vậy nó chuyên đem đến niềm bất hạnh, cho đến khi vào tay chàng.

Eragon góm ghieếc trừng trừng nhìn thanh Zar'roc. Càng biết thêm về món vũ khí của mình, dường như nó càng chán ghét, cứ như chính bản thân

thanh kiếm có đầy đủ trí khôn để tạo ra sự bất hạnh. Không chỉ vì Morzan đã tàn sát các kỵ sĩ bằng thanh kiếm này, riêng cái tên Zar'roc - Bất Hạnh cũng đủ khiếp sợ rồi. Nếu không vì chính ông Brom đã trao nó cho Eragon, và nếu không vì sự thật hiển nhiên là Zar'roc không bao giờ cùn nhọn, không thể bẻ gãy, Eragon đã quăng ngay nó xuống dòng sông rồi.

Trước khi trời tối hẳn, Eragon bơi lại gần Saphira. Đây là lần đầu tiên, từ khi ra khỏi Tronjheim, hai đứa mới cùng bay, Saphira xoải cánh trên dòng Az Ragni. Không khí thật nhẹ nhàng và phía dưới chỉ còn là một sọc màu tím nhạt.

Không có yên cương, Eragon quặp thật chặt hai đùi vào Saphira, cảm thấy vảy của con rồng cọ xát lên những vết thẹo cũ.

Ngay lúc Saphira nghiêng sang trái, vươn thẳng mình lên cao, Eragon chợt thấy ba đốm màu nâu phóng mình ra từ sườn núi phía dưới, rồi vụt bay lên. Lúc đầu Eragon tưởng là ba con chim ưng, nhưng khi chúng lại gần hơn, nó nhận ra những con vật này dài gần bảy thước với bộ đuôi mỏng manh và những cặp cánh như bằng da. Thật ra, trông chúng giống như rồng, nhưng thân hình nhỏ hơn, gầy hơn và có vẻ giống loài rắn hơn là giống Saphira. Những vảy của chúng cũng không rục rở, mà lốm đốm hai màu nâu và xanh lục.

Eragon rồi rít hỏi:

- Chúng có phải là rồng không?
- Em không biết.

Saphira thả mình bành bồng tại chỗ, quan sát những kẻ mới tới bay lượn chung quanh. Chúng có vẻ bối rối khi thấy Saphira, chỉ choé nhào vào vờ vờ chụp chụp rồi lại bay tránh lên cao.

Eragon hí hửng cười, phóng tư tưởng, ráng bắt liên lạc với chúng. Ngay tức thì, ba con vật lạ rúm rúm, rít lên hoảng sợ. Mồm chúng mở toang hoác như những con rắn đói mồi. Tiếng rít của chúng the thé, như xuyên suốt cả thân xác lẫn tâm trí Eragon. Saphira cũng cảm thấy giống như vậy. Vừa tiếp tục tiếng rít như tra tấn, như có ý định làm Eragon bị tê liệt tinh thần, chúng vừa vươn móng vuốt sắc bén như dao cạo, nhào vào tấn công.

- Bám chặt vào.

Vừa cảnh giác Eragon, Saphira vừa xếp cánh phải, xoay nửa vòng, tránh hai con vật lạ, rồi lập tức vỗ cánh vượt lên trên con thứ ba. Trong lúc đó, Eragon cố sức ngăn chặn tiếng rít. Ngay khi tâm trí ổn định, Eragon định sử dụng phép thuật, Saphira cản lại: “Đừng giết chúng. Em muốn rút kinh nghiệm.”

Dù những sinh vật kia khéo léo lanh lẹ hơn Saphira, nhưng lợi thế của cô nàng là đồ sộ và mạnh mẽ hơn. Một con nhào xuống Saphira. Saphira vội trở mình, nằm ngửa trên không, vừa thả mình rơi tự do vừa tung cú đá trúng ngực sinh vật lạ.

Tiếng rít giảm cường độ khi một địch thủ rút lui vì bị thương.

Saphira dang cánh, trở mình lại, giữa lúc đó hai địch thủ còn lại xông tới. Nó vươn cổ, Eragon nghe rõ tiếng sôi ùng ục giữa những xương sườn của ả rồng, rồi vòi lửa phun ra từ mõm Saphira. Một vầng hào quang xanh ngắt phủ trên đầu và làm những cái vảy giống như ngọc của Saphira sáng rực lên cho đến khi nó phun ra những tia lửa rực rỡ.

Hai con vật giống rồng hoảng sợ, rít lên, bay dạt sang hai bên. Sự tác động đến tinh thần Eragon và Saphira giảm hẳn khi mấy con vật kia bay trở xuống núi.

Lông tay ôm cổ Saphira, Eragon bảo: “Em suýt cho anh lộn nhào xuống hồ.”

Saphira vênh vác: “Suýt thôi chứ có bị đâu.”

“Ha ha! Đúng vậy, cô em.”

Khi Saphira hớn hờ vì chiến thắng, hạ cánh xuống mặt nước, ông lùn Orík hỏi lớn:

- Có bị thương không?

Saphira bơi tới sát bè, hai chân Eragon ướt sũng nước lạnh. Khi Orík kéo nó lên bè, Eragon trả lời:

- Không bị thương. Những... chúng cũng là một loài độc đáo nữa của núi Beor, phải không?

- Chúng tôi gọi chúng là Fanghur. Không thông minh, không phun lửa được như rồng, nhưng chúng cũng là một địch thủ đáng gờm đấy.

- Điều đó thì chúng tôi vừa biết rồi. Eragon day hai thái dương vì đầu vẫn

còn nhức nhối, nói:

- Tuy nhiên, Saphira đáng nể hơn nhiều.

Cô rồng vươn cổ nhìn nó: “Chứ sao.”

Orik cắt nghĩa:

- Chúng săn mồi bằng cách dùng ý chí làm tê liệt con mồi trước khi tấn công.

Saphira dùng đuôi rảy nước lên Eragon: “Hay! Lần tới đi săn em sẽ thử phương pháp này.”

Eragon gật: “Đúng, tác chiến bằng phương pháp này rất dễ chiếm thế thượng phong.”

Arya lại gần nói:

- Ta mừng là Saphira không giết chúng, Fanghur hiện nay là loài rất quý hiếm.

Ngồi trong ca-bin, Thorv lau bầu:

- Ba con quý đó cũng đủ sức xước gân hết gia súc của chúng tôi rồi.

Rồi hần bước ra ngoài, tay vẫn xoắn bộ râu, bực bội nói với Eragon:

- Khi nào còn trong khu vực núi Beor này, cậu đừng bay nữa. Giữ an toàn cho cậu trên bè đã khó rồi, đừng nói chi đến chuyện cậu và con rồng cứ bay vù vù như gió vậy.

- Tôi hứa sẽ chỉ bay khi chúng ta tới đồng bằng.

- Tốt.

Khi ngừng lại nghỉ đêm, những người lùn buộc hai cái bè vào mấy gốc dương, ngay cửa một nhánh sông nhỏ. Ama nhóm lửa. Eragon cùng Ekksvar đẩy con Hoả Tuyết lên bãi cỏ. Thorv chỉ huy dựng sáu căn lều lớn. Duthmer đem đồ từ bè lên, bắt đầu nấu nướng bữa ăn tối. Arya đứng nhìn Ekksvar, Ama và Trínhga làm việc. Eragon lại ngồi bên đống lửa với Orik và Shrrgnien. Khi Shrrgnien rút găng, hơ tay trên lửa, Eragon lom lom nhìn những mẫu thép sáng bóng lộ ra từ những khớp ngón, trừ ngón vai của hắn. Nó kinh ngạc hỏi:

- Cái gì khiếp vậy?

Shrrgnien nhìn Orik ha hả cười:

- Đây là Ascudgamln... là... “bàn tay sắt” của tôi.

Rồi quay người, hắn dấm mạnh lên thân cây dương để lại bốn lỗ đối xứng nhau. Vẫn cười sảng sặc, hắn hỏi Eragon:

- Ngon lành không?

Vừa ganh tị vừa tò mò, Eragon hỏi:

- Làm cách nào gắn những cái gai sắt đó vào tay được?

Shrrgnien bối rối tìm từ:

- Một thầy thuốc...à... ừ làm cho mình ngủ mê, để cho mình không cảm thấy đau đớn gì hết. Rồi một cái lỗ được... ừ... khoan. Khoan? Đúng không? Khoan vào những móng ngón tay... à...

Hắn líu lo một tràng ngôn ngữ người lùn với Orik. Ông lùn cắt nghĩa tiếp:

- Một hốc sắt được đặt vào mỗi lỗ. Rồi với phép thuật, người ta khép kín những vết đó lại. Khi người chiến binh toàn toàn bình phục, những gai sắt đủ kích cỡ sẽ được vặn chặt vào những hốc đó.

Shrrgnien cười cười, thận trọng, nhẹ nhàng vặn rồi tháo rời nùm sắt trên ngón đeo nhẫn bàn tay trái, đưa cho Eragon. Eragon thích thú vê vê nùm sắt, rồi trao trả lại hắn:

- Kể ra mình có bàn tay sắt thế này cũng thích.

Orik nói ngay:

- Nguy hiểm lắm. Ngay người lùn chúng tôi cũng ít người làm Ascudgamln, vì rất dễ bị liệt bàn tay nếu lưỡi khoan đi quá sâu.

Ông đưa bàn tay cho Eragon nhìn:

- Xương chúng tôi dày hơn xương của cậu. Phương pháp này không áp dụng cho người bình thường được. Cậu phải nhớ điều đó.

- Tôi nhớ.

Tuy nói vậy, Eragon vẫn không thể ngăn mình tưởng tượng, nếu có một nắm dấm bằng sắt như vậy, giáp sắt của tụi Urgal cũng coi như đồ bỏ.

Ăn xong, Eragon trở về lều. Ánh lửa chập chờn rọi bóng Saphira khoanh tròn như một hình ảnh được cắt bằng giấy đen, rồi dán lên vách vải.

Chăn phủ trên hai chân, Eragon ngồi lặng lẽ. Mắt đã riu lại, nhưng nó chưa muốn ngủ. Tự nhiên Eragon cảm thấy nhớ quê nhà quá. Chẳng biết giờ này anh Roran, chú Horst và mọi người trong làng Carvahall đang làm gì? Thời tiết thung lũng Palancar có ấm áp để nông dân gieo hạt cấy trồng chưa?

Với tay lấy cái bát gỗ trong ba lô và bầu nước bằng da, Eragon đổ chút nước vào bát. Tồi nó tập trung vào hình ảnh Roran, miệng thì thầm niệm chú:

-Draumr kópa!

Nước chuyển thành màu đen, rồi sáng dần lên, hiện ra đối tượng mà nó muốn thu hình. Roran đang ngồi một mình trong phòng ngủ chập chờn ánh nến. Nó nhận ra đây là trong nhà chú Horst. Chắc Roran đã bỏ việc ở Therinsford. Anh họ nó ngồi bó gối, mắt nhìn xa xôi, vẻ mặt anh ta đủ để Eragon đoán biết Roran đang gặp chuyện khó khăn. Nhưng chỉ một thoáng đó cũng đủ làm nó yên tâm vì người anh họ vẫn được bình an. Một phút sau Eragon thu hồi phép thuật, mặt nước trong bát trở lại bình thường.

Đổ bát nước, Eragon nằm xuống kéo chăn tới cằm. Nó nhắm mắt, chìm vào khoảng cách lơ mơ giữa sự tỉnh táo và giấc ngủ. Cái khoảnh khắc thực tế quay vòng vòng trong ý nghĩ lẫn lộn với những điều không có thực.

Rồi nó đi vào giấc ngủ không mộng mị cho tới trước khi nó thức giấc, những hình ảnh chợt đến, rõ ràng, sống động y như lúc nó còn đang thức.

Eragon thấy một bầu trời vẩn vù, tràn ngập khói đen và đỏ thẫm. Từng bầy quạ và điều hâu quay cuồng trên những mũi tên vù vù bay qua bay lại trong một chiến trường rộng lớn. Một người đàn ông sóng soài trên bãi bùn nứt nẻ, mũ sắt vỡ toang, áo giáp đẫm máu, mặt người đó bị một bàn tay che khuất. Bàn tay với bao tay sắt đó sát tầm nhìn của Eragon, che phủ gần hết khung cảnh phía sau. Như một cái máy vô hình tàn nhẫn, bàn tay nắm chặt, riêng ngón trỏ chỉ thẳng con người vừa bị hạ gục, với tất cả quyền uy của định mệnh.

Ra khỏi lều, hình ảnh đó vẫn còn tràn ngập tâm trí Eragon. Tới gần saphira đang nhai một con mồi, nó kể lại những gì đã thấy. Ả rỗng ngừng nhai, vươn cổ nuốt miếng thịt rồi mới nói: “Lần trước, chuyện như thế này cũng đã xảy ra, và nó chứng tỏ là anh đã biết trước những sự kiện ở đâu đó. Anh có nghĩ tại Alagesia đang xảy ra chiến tranh không?”

“Anh không chắc... Nhưng ông Brom bảo người ta chỉ có thể thu hình ảnh con người, nơi chốn đã từng nhìn thấy. Vậy mà, địa điểm anh mới thấy, anh chưa từng biết bao giờ. Cũng như lần đầu tiên anh thấy Arya trong mơ khi

còn ở thành Teirm vậy.”

“Có lẽ chỉ Togira Ikonoka mới cắt nghĩa được chuyện này.”

Khi sửa soạn lên đường lại, những người lùn có vẻ phấn chấn hơn vì đã cách Tarnag khá xa. Vừa đẩy cây sào, Ekksvar vừa cất giọng trầm trầm hát:

Thả xuôi dòng nước

đỏ ngầu như máu

Chúng ta lướt đi

trên con bè gỗ

Nhân danh gia đình,

Danh dự, giống nòi.

Lìa xa tổ ấm

Chúng ta ra đi

Tìm miền đất lạ

...

Những người lùn hoà giọng cùng Ekksvar, rồi họ chuyển qua những lời ca bằng ngôn ngữ người lùn. Giọng ca trầm hùng của họ đi theo Eragon tới lúc nó đến bên Arya đang ngồi khoanh chân sát mũi bè.

- Tôi đã gặp... một ảo ảnh trong giấc ngủ.

Arya ngược lên chăm chú lắng nghe khi Eragon thuật lại những gì đã thấy.

Rồi nó hỏi:

- Đó có phải là thuật thu hình?

- Không. Ta vẫn hằng suy nghĩ về chuyện chàng đã thấy ta trong nhà tù ở Gil'ead, và ta tin rằng khi đó, trong cơn hôn mê, hồn ta đã cố tìm kiếm một sự giúp đỡ bất kỳ từ đâu mà ta có thể giao tiếp được.

- Nhưng sao lại là tôi?

- Vì suốt mười lăm năm canh gác trứng Saphira, ta đã quen với sự hiện diện của nó. Ta tìm kiếm bất cứ điều gì cảm thấy quen thuộc, và do đó đã giao tiếp với giấc mơ của chàng.

- Nàng thật sự mạnh tới nỗi có thể từ Gil'ea mà bắt liên lạc với ai đó đang ở tận Teirm sao? Nhất là trong khi đang bị thuốc mê?

Một nụ cười bí hiểm thoáng qua môi Arya:

- Ta có thể đứng ngay tại cổng thành Vroengard mà vẫn nói chuyện được

với chàng như lúc này.

Im lặng một lúc, Arya tiếp:

- Nếu khi từ Teirm, trong mơ, chàng đã thấy ta đang mê man tại nhà tù Gil'ead không do thuật thu hình; thì giấc mơ mới đây của chàng cũng vậy, chắc là một điềm báo mà thôi. Điều đó thường xảy ra với những loài có tri giác, đặc biệt là với những người biết phép thuật.

- Nếu những điều tôi thấy đó sẽ xảy ra, làm cách nào để có thể đổi thay những sự việc đó? Có vấn đề lựa chuyện ở đây không? Nếu ngay bây giờ tôi nhảy khỏi bè và chết chìm, có thay đổi được gì không?

- Ngày xưa, một vị thần tiên tên là Maerzadí có điềm báo trước là ông sẽ vô tình giết chết con trai ngoài mặt trận. Ông đã tự tử để cứu mạng con và đồng thời cũng để chứng minh rằng tương lai không được an bài trước. Tuy nhiên tự tử cũng không hoàn toàn thay đổi được định mệnh, vì không biết sự chọn lựa nào sẽ dẫn người ta đến đúng thời điểm mà người ta đã thấy. Chúng ta biết là có thể thay đổi tương lai – như các nhà tiên tri thường có thể biết được đường đời của một người – nhưng chúng ta không thể sàng lọc những tiên đoán đó để có thể biết chắc chắn điều gì, khi nào, ở đâu chuyện đó xảy ra.

Nghe những khái niệm đó, Eragon chỉ thấy rắc rối và càng thêm thắc mắc. Sau cùng nó tự nhủ: “Cho dù định mệnh và số phận con người có thật, mình chỉ mong vui hưởng hiện tại và sống đàng hoàng trong danh dự.”

Tuy nhiên nó vẫn hỏi tiếp:

- Vậy điều gì ngăn cản được tôi sử dụng phép thuật để thu hình lại những sự việc tôi đã thấy trong điềm báo đó?

- Nếu chàng còn quý mạng mình, đừng đại dốt thử làm chuyện đó. Trước kia đã có nhiều pháp sư tự nguyện, liều lĩnh tìm cách chiến thắng những bí ẩn của thời gian như vậy. Họ chỉ thấy những hình bóng lơ mơ xuất hiện, rồi không thể ngăn nội lực cuồn cuộn thoát ra cho đến chết. Chúng tôi không bao giờ thí nghiệm lại vấn đề đó nữa. Cúng có những người đưa ý kiến, phép thuật sẽ mạnh hơn và thành công, nếu nhiều pháp sư cùng cộng tác, nhưng không ai hưởng ứng công việc đầy nguy hiểm đó và lý thuyết đó vẫn chưa được chứng minh. Thu hình quá khứ cũng có giới hạn thôi. Đối với

tương lai, muốn đạt mục đích thì phải biết chính xác mình muốn thu lượm thông tin gì, ở đâu, lúc nào. Vì sao người ta lại có những điềm báo trong khi ngủ vẫn còn là một điều bí ẩn. Điềm báo có thể liên quan đến một sự kiện rất tự nhiên hay là một sự sắp đặt của phép thuật... hoặc có thể được truyền lại một cách tương tự từ ký ức của tổ tiên loài rồng. Điều đó chúng ta không thể biết. Còn nhiều bí ẩn của phép thuật chưa được khám phá ra. Hãy thận trọng, đừng để bị... tấu hoả nhập ma!

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Bềnh bồng sông nước

Buổi sáng, khi hai con bò tiến tới khoảng trống giữa hai ngọn núi, thung lũng đã rộng dần ra. Tới buổi trưa, họ đã thấy những đồng cỏ lờ mờ xuất hiện về hướng bắc.

Rồi những con sóng đẩy họ vượt qua những sườn núi hiểm trở phủ sương mù, để lộ ra trước mắt là bầu trời bao la và chân trời bằng phẳng. Ngay lập tức không khí ấm áp hân lên. Dòng sông Az Ragni uốn về phương bắc, một bên là chân núi, một bên là cánh đồng.

Khung cảnh bao la dường như làm những người lùn không yên tâm, họ lưu luyến nhìn lại những sườn núi cao thăm thẳm và thì thầm với nhau.

Nhưng Eragon lại thấy ánh nắng như liều thuốc hồi sinh. Thật buồn tẻ khi phải sống ba phần tư ngày trong ánh sáng chạng vạng.

Phía sau, Saphira ngụp lặn trong nước, rồi bay vút về phía đồng cỏ cho đến khi nó chỉ còn là một đốm đen trên bầu trời xanh ngọc.

Eragon truyền ý nghĩ hỏi:

- Thấy gì không?
- Từ đông qua bắc chỉ thấy toàn nai. Phía tây là sa mạc Hadarac. Vây thôi.
- Không có gì khác nữa sao? Urgals, nô lệ hay dân du mục?
- Chẳng có gì hết. Chỉ có chúng ta thôi.

Chiều hôm đó, Thorv chọn một vùng nhỏ để neo bè. Trong khi Duthmér lo bữa ăn tối, Eragon dọn dẹp một khoảng trống sau lều, rồi rút thanh Zar'roc, đứng đúng thế kiếm mà ông già Brom đã chỉ dạy trong buổi đầu luyện kiếm. Nó biết, nếu so sánh với thần tiên, chắc chắn là nó không thể bằng họ, nhưng không muốn tỏ ra quá thấp kém khi đến Ellesméra tập luyện.

Rất khoan thai, Eragon đưa kiếm khỏi đầu, rồi chém mạnh xuống bằng cả hai tay như chẻ lên mũ sắt của kẻ thù. Xoay người sang phải - đảo mũi thanh Zar'roc lia một đường vào một kẻ thù tưởng tượng - rồi trở về thế đứng, hai tay buông theo người.

Thoáng thấy Orrik, Arya và Thorv đang chăm chú nhìn, nhưng Eragon chỉ chú tâm vào lưỡi kiếm đỏ rực trong tay. Nó nắm chặt chuôi kiếm, như đó là một con rắn có thể bất ngờ vượn mình, mổ ngược lên cánh tay cậu nó.

Lần lượt Eragon xuất chiêu, phóng ra những đường gươm biến ảo, từ nhẹ nhàng chậm chạp, rồi nhanh dần, mạnh dần vù vù như vũ bão. Lúc này trong tư tưởng, Eragon như đang ở giữa một bầy Urgal và Kull đã man tàn bạo. Những đường gươm thấp thoáng chém ngang, chẻ dọc, đâm tới, xia lui. Giống như trong trận chiến tại Farthen Dur, Eragon quay cuồng không còn nghĩ đến bản thân, tả xung hữu đột với kẻ thù tưởng tượng.

Eragon tung thanh Zar'roc, định đối tay cầm, nhưng thanh kiếm rơi thẳng xuống đất, vì bỗng lưng nó đau như bị đâm ra. Eragon lão đảo ngã xuống. Loáng thoáng nó nghe tiếng nói của Arya và mấy người lùn, rồi nó chỉ còn thấy những ngôi sao nhạt nhòa màu đỏ, giống như một tấm khăn đẫm máu phủ kín hết thế giới chung quanh. Ngoài cảm giác đau đớn, Eragon không còn biết gì nữa, chỉ còn như một con thú hoang đã gào lên, cầu cứu.

Khi tỉnh táo đủ để nhìn quanh, Eragon thấy mình đang nằm trong lều, cuộn chặt dưới mấy lớp chăn mềm. Arya ngồi bên nó, còn Saphira đang ló cái đầu to đùng qua cửa lều.

Eragon hỏi Arya:

- Tôi bị ngất lâu không?

- Không lâu lắm. Sau cùng thì chàng đã ngủ được một chút. Tôi đã cố gắng tiếp cận tâm trí chàng, để làm chàng giảm đau. Nhưng vì chàng bị mê man nên kết quả không được bao nhiêu.

Eragon lại khép hai mắt. Toàn thân run rẩy, hít mạnh một hơi, nó mở mắt nhìn Arya hỏi nhỏ:

- Với thân thể thế này, làm sao tôi có thể tập luyện, chiến đấu, sử dụng phép thuật đây?

Mặt nó già hẳn đi khi bật ra lời nói đó. Arya nhẹ nhàng trả lời:

- Chàng có thể ngồi quan sát, lắng nghe và đọc.

- Nó thấy trong giọng nói của Arya thoáng chút lo lắng, thậm chí cả sợ hãi nữa. Eragon trở mình, tránh ánh mắt của cô, vì cảm thấy xấu hổ để cô nhìn thấy sự tuyệt vọng của mình.

- Bằng cách nào Tà Thần đã làm tôi đến nỗi này?

- Tôi không biết trả lời sao, Eragon. Vì tôi không phải là một thần tiên thông thái nhất, mạnh mẽ nhất. Nhưng chàng đừng lo, không ai có thể trách cứ chàng. Chúng ta đã cố gắng hết sức mình rồi. Có thể thời gian sẽ làm vết thương của chàng bình phục.

Arya đặt mấy ngón tay lên trán Eragon, lẩm bẩm:

- Sé mor'rant ono finna.

Rồi cô lặng lẽ ra khỏi lều.

Eragon ngồi dậy, nhăn nhó vì bắp thịt dãn ra nhức nhối. Nó nhìn trừng trừng hai bàn tay, thầm hỏi: “Không biết vết thương trên lưng Murtagh có đau đớn như mình không?”

Saphira nhỏ nhẹ: “Em không biết.”

Im lặng một lúc, Eragon bảo: “Anh sợ.”

“Vì sao?”

“Vì... vì... dù bằng cách nào, anh cũng không thể tránh khỏi những vụ tấn công khác nữa. Không biết bao giờ, ở đâu chuyện đó sẽ xảy ra, nhưng chắc chắn không thể nào tránh khỏi. Vì vậy anh vẫn chờ đợi. Nhưng bây giờ anh sợ nếu anh chỉ nâng một vật quá nặng, hay xoay trở mình không đúng cách, anh sẽ lại bị đau ngay. Chính thân xác anh đã trở thành kẻ thù của anh rồi.”

Cô rờng nhỏ nhẹ triết lý: “Cuộc sống có cả niềm vui lẫn nỗi đau. Nếu đâu là cái giá anh phải trả cho những giờ phút anh được hưởng niềm vui thì có đáng gì.”

Eragon phát bực: “Phải. Cô nói hay lắm.”

Nó tung chăn, vượt qua ả rờng, lão đảo tiến ra chỗ Arya và mấy người lùn đang ngồi quanh đồng lửa, hỏi:

- Còn có gì ăn không?

Duthmér lẳng lẳng lấy một tô đồ ăn đầy, cung kính đưa cho Eragon. Thorv hỏi:

- Sức khỏe Khắc-Tinh-Tà-Thần khá hơn chưa?

- Khá.

Eragon trả lời cụt lùn rồi tới bên một cái lều, ngồi trong bóng tối. Vừa lẩm bẩm rửa, Eragon vừa tức bực chặn miếng thịt hầm.

Ngay lúc đó tiếng ông lùn Orik sát bên:

- Cậu không nên cư xử với họ như vậy.

Eragon liếc nhìn Orik trong bóng tối:

- Sao?

- Thorv và những người của hắn được cử đi bảo vệ cho cậu và Saphira. Nếu cần họ sẵn sàng chết vì cậu và họ tin tưởng cậu sẽ chôn cất họ theo đúng lễ nghi. Đừng bao giờ quên điều đó.

Nhìn mặt sông thẫm đen miên man chảy, Eragon bảo:

- Ông nói đúng. Tôi đã mất bình tĩnh.

Orik cười, hàm răng trắng sáng trong bóng đêm:

- Đó là bài học cấp chỉ huy nào cũng phải thuộc nằm lòng. Không bao giờ tôi quên những lời giáo huấn của đức vua sau vụ tôi đá một gã vì tội để vũ khí bừa bãi.

- Ông đá hắn à?

- Đá sặc máu mũi luôn.

Cả ông lùn và Eragon đều phá lên cười. Nó nín cười bảo:

- Tôi sẽ nhớ mãi bài học của ông.

Nghe tiếng kim khí lách cách chạm vào nhau, rồi Eragon thấy ông lùn lấy từ trong túi vải ra một núi thông lọng xoắn xuýt những cái nhẫn vàng đặt vào lòng bàn tay nó:

- Trò này chúng tôi dùng để thử thách sự lanh lẹ và khéo léo. Tất cả gồm tám vòng. Nếu cậu sắp xếp đúng nó sẽ thành một cái nhẫn thôi. Khi nào có chuyện bực mình, chăm chú vào trò này cũng có ích lắm đấy.

- Cám ơn ông.

- Nếu cậu sắp xếp thành một cái nhẫn được, cậu có quyền giữ nó luôn.

Trở vào lều, Eragon nằm sấp, trong ánh sáng rọi qua cửa lều, nó chăm chú quan sát tám vòng vàng nhỏ xíu thắt gút vào nhau.

Thử đủ cách nhưng Eragon không thể nào sắp xếp cho chúng thành một cái nhẫn được.

Mê mải với trò chơi đầy thử thách này, nó quên khuấy sự khiếp đảm vì cơn đau mới trải qua.

Trước hừng đông, Eragon đã thức giấc. Dụi hai mắt còn ngái ngủ, Eragon

ra khỏi lều, thoải mái thư giãn chân tay. Hơi thở nó tỏa ra màu trắng trong làn không khí trong lành của buổi sớm mai. Gật đầu chào Sgrrgnien đang ngồi gác bên đống lửa, Eragon ra bờ sông rửa mặt. Nó giật thót mình vì nước sông lạnh ngắt.

Nhận ra tín hiệu của ả rồng, Eragon đeo thanh Zar'roc, len lỏi qua những cây giẻ gai mọc trên bờ sông Az Ragni, tiến tới chỗ cô rồng. Mặt và tay Eragon ướt đẫm sương đêm từ cành lá rậm rạp của những bụi anh đào. Nó cố gạt những cành cây quăn quít như tổ chim, lách mình qua một đồng cỏ là một ngọn đồi. Trên đỉnh đồi - giống như hai bức tượng cổ - là Arya và Saphira. Cả hai đều hướng mặt về phía đông, nhìn ánh sáng đang từ từ dâng trên bầu trời, làm đồng cỏ bóng lên như hổ phách.

Khi nguồn sáng trong trẻo rọi lên hai hình dáng đó, Eragon nhớ lại hình ảnh Saphira ngấm mặt trời lần đầu chỉ vài giờ sau khi ra khỏi trứng. Lúc đó trông nó như một con diều hâu, mắt long lanh dưới sống mũi xương xẩu, toàn thân gầy yếu đến thảm hại. Thời trở mã, cô ả trở thành một nữ thợ săn đầy tài năng với vẻ đẹp đầy hoang dã. Nét mặt đầy góc cạnh và vẻ duyên dáng như một con báo của Arya hoàn toàn tương xứng với con rồng đứng kế bên. Cả hai không hề có chút tương phản nào với nhau dưới ánh nắng ban mai rạng rỡ.

Niềm vui tràn ngập trong lòng, Eragon tự nhủ: “Là một kỵ sĩ, mình thật sự thuộc về cảnh quan này. Với những chuyện xảy ra tại Alagaesia, mình may mắn biết bao mới được thuộc về đây.” Sự kỳ diệu của những điều đã xảy ra trong đời làm Eragon ứa nước mắt vui mừng. Những giọt nước mắt cuốn trôi hết những sợ hãi, lo âu nghi hoặc trong tâm trí nó.

Nụ cười không tắt trên môi, Eragon leo lên đồi, đứng bên Saphira cùng chiêm ngưỡng ngày mới đang ló dạng.

Bắt gặp ánh mắt Arya đang nhìn mình, Eragon bỗng cảm thấy xốn xang, mặt đỏ bừng mà chẳng hiểu vì sao. Nhưng Eragon có cảm giác nàng tiên này thấu hiểu nó hơn tất cả mọi người, hơn cả Saphira.

Suốt ngày hôm đó, Eragon luôn tưởng nhớ lại khoảnh khắc làm nó sung sướng mỉm cười với những cảm xúc lẫn lộn xốn xang trong lòng. Gần như cả ngày, Eragon ngồi dựa ca-bin trên bè loay hoay với những vòng nhẩn

của Orík, rồi lại ngắm cảnh hai bên bờ đang tiếp tục đổi thay.

Gần trưa, họ vượt qua một cửa thung lũng và một con sông khác hòa cùng dòng Az Ragni, làm mặt sông như rộng gấp đôi. Dòng nước cũng trở nên mạnh mẽ hơn. Tất cả những người lùn mới có thể cùng nhau giữ cho hai cái bè trên dòng nước xiết khỏi bị lật úp hay trôi dạt vào những thân cây bập bênh trên mặt sông.

Qua khỏi khúc sông hai dòng hợp lưu chùng một dặm, Az Ragni chảy theo hướng bắc, trôi qua một ngọn núi phủ mây, đứng chơ vơ một mình tách biệt hẳn với rặng Beor. Trông ngọn núi đơn lẻ đó như một tháp canh khổng lồ đứng gìn giữ thân đêm nhưng đồng cỏ bao la phía dưới.

Tất cả những người lùn trên hai bè đều kính cẩn cúi đầu khi thấy ngọn núi.

Orík bảo Eragon:

- Đó là Moldun Kiêu-Hãnh. Ngài là ngọn núi cuối cùng chúng ta nhìn thấy trong chuyến đi này.

Khi hai chiếc bè neo lại nghỉ đêm, Eragon thấy Orík mở gói bao một hộp đen dài, viền bạc và cần toàn ngọc trai, ngọc bích. Ông lùn mở nắp hộp, để lộ ra một cây cung chưa lắp dây, đặt trên nền nhung đỏ. Cánh cung đen bóng như gỗ mun, cần đầy hoa lá, muông thú và những hàng chữ cổ bằng vàng.

Eragon thắc mắc nghĩ: “Ai dám sử dụng thứ vũ khí xa hoa đến thế này.”

Orík gắn dây – cây cung cao gần bằng ông ta, nhưng cũng chỉ lớn hơn cây cung của một đứa trẻ con loài người - rồi tuyên bố:

- Tôi đi kiếm chút thịt tươi đây.

Nói xong là ông biến ngay sau những bụi cây rậm rạp. Thorv lèm bèm không đồng ý, nhưng cũng không ngăn cản.

Chưa đến một tiếng sau, ông lùn trở lại, trên vai lưng lẳng một xâu ngỗng.

Ném chiến lợi phẩm cho Duthmér, ông bảo:

- Tôi bắt gặp cả một bầy.

Eragon hỏi:

- Cây cung của ông làm bằng gỗ gì vậy?

- Ha ha! Gỗ? Không có thứ gỗ nào làm được một cây cung ngắn cỡ này mà có thể bắn mũi tên xa tới hai mươi thước nổi. Cánh cung không bị gãy thì

dây cũng đứt sau vài lần bắn. Không đâu, đây là sừng của Urgal.

Eragon nhìn ông lùn đầy nghi hoặc. Hừ, chắc chắn là ông ta “hù” mình.

- Sừng không đủ độ dẻo và có sức co giãn để có thể làm cung được.

- A, vì vậy mới phải biết cách làm. Trước kia chúng tôi thử với sừng dê Feldunost, nhưng sừng Urgal là chiến nhất. Người ta chế dục đôi cái sừng, rồi đẽo gọt sao cho đúng độ dày thích hợp. Nấu với nước sôi, chà xát bằng cát trước khi gắn vào một bọng tần bì bằng một thứ keo làm từ vảy cá và hàm cá hương. Sau đó phủ lên nhiều lớp gân. Bước sau cùng là trang trí. Hoàn tất toàn bộ công đoạn này chỉ cần... gần mười năm.

Eragon ngẩn người, thấy cây cung của nó chỉ còn như.. con dao chẻ củi.

- Chưa từng nghe cách làm cung như vậy bao giờ. Bắn được xa không?

- Cậu thử đi.

Vừa nói Orik vừa trao cây cung cho Eragon. Rút một mũi tên trong ống, đưa cho nó, ông bảo:

- Vậy là cậu nợ tôi một mũi tên đấy nhé.

Eragon gắn tên, nhắm dòng sông Az Ragni, kéo dây. Nó kinh ngạc vì chiều dài cây cung chỉ hơn nửa thước, nhưng nặng hơn cung của nó rất nhiều. Sức nó chỉ đủ kéo sợi dây. Mũi tên vút đi quá nửa chiều ngang dòng sông rồi cắm mặt xuống mặt nước sủi bọt.

Ngay lập tức, Eragon gom nội lực, sử dụng phép thuật bật ra câu thần chú:

- Gath sem oro un lam iet.

Chỉ vài giây sau, mũi tên phóng lên không, bay vèo vèo trở lại bàn tay Eragon đang xòe ra đón. Trao lại mũi tên cho ông lùn, nó bảo:

- Đây tên của ông. Vậy là hết nợ, phải không?

Orik đặt nắm tay giữ chặt mũi tên lên ngực, hờn hờ củi đầu:

- Tuyệt vời! Vậy là tôi vẫn còn nguyên một tá. Nếu không, phải đợi tới trạm Hedarth mới mua lại được.

Ông gỡ dây, rồi đặt cây cung vào hộp, dùng vải bao bọc đàng hoàng.

Thấy Arya đang nhìn, Eragon hỏi:

- Chắc thần tiên cũng dùng cung bằng sừng. Cung gỗ sẽ tan thành dưới sức mạnh của họ mất.

- Chúng tôi hát để cung mọc từ cây ra.

Trong nhiều ngày họ bênh bồng qua những vùng cỏ xuân mơn mớn và rặng núi Beor mờ khuất dần sau bức tường sương trắng. Hai bên bờ sông thường bao phủ cả bầy hươu hay nai đỏ đứng ngơ ngẩn nhìn theo hai con bê và Saphira.

Không còn ngại những con Fanghur nữa, Eragon luôn cùng bay với Saphira. Đây là cơ hội đầu tiên từ sau khi bị bắt tại Gil'ead, hai đứa mới được thỏa sức bay bổng trên không, và cả hai cảm thấy đã tiến bộ rất nhiều. Hơn nữa, Eragon rất mừng được rời con bê chòng chành, luôn cảm thấy vụng về ngượng nghịu mỗi khi ở gần Arya.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Arya Svit-Kona - Công nương Arya

Đoàn lữ hành của Eragon xuôi theo dòng Az Ragni, cho tới khi con sông này hợp vào sông Edda, rồi lững lờ uốn khúc về hướng đông vô định. Tại nơi hợp lưu của hai con sông này, họ đã lên thăm Hedarth, một trạm thương mại của người lùn, và đồ phương tiện di chuyển từ bè sang cưỡi lừa. Vì chiều cao “khiêm tốn”, người lùn không bao giờ sử dụng những con ngựa cao lênh khênh.

Arya từ chối cưỡi lừa. Cô bảo;

- Tôi không trở về đất tổ của mình trên lưng một con lừa dượng.

Thorv nhăn mặt:

- Làm sao cô có thể theo kịp chúng tôi?

- Được. Cứ để tôi chạy thử coi.

Nói là làm, cô chạy thật. Hỏa Tuyết và mấy con lừa xoải vó phóng hết sức, nhưng đến một ngọn đồi hay một gò đất tiếp theo đã gặp Arya dang ngồi đợi. Tuy vậy, khi tất cả ngừng lại nghỉ đêm, cô không tỏ ra một dấu hiệu mệt mỏi nào, nhưng trong suốt những bữa ăn tối hay điếm tâm cô rất ít lời. Càng tiến gần điếm đến, dường như cô càng căng thẳng hơn.

Từ trạm Hedarth họ tiến về hướng bắc, ngược sông Edda, để đi về hồ Eldor. Trong vòng ba ngày họ đã thấy Du Weldenvarden. Lúc đầu rừng cây hiện ra như một cái gò mờ mờ nơi chân trời, rồi bất ngờ nở rộng thành một đại dương xanh ngát những cây sồi, cây giẻ gai, cây phong du cổ thụ. Từ trên lưng Saphira, Eragon thấy rừng cây chạy dài tới chặn trời, cả hướng tây và hướng bắc. Nó biết dải rừng bất tận này còn trải tới hết chiều dài đất nước Alagaesia.

Với Eragon, bóng râm âm u dưới những tán cây rừng rậm rạp kia dường như càng bí ẩn và quyến rũ bao nhiêu, thì lại càng nguy hiểm bấy nhiêu, vì đây chính là nơi thần tiên sinh sống. Ẩn mình đâu đó trong trái tim của Du Weldenvarden là hoàng cung Ellesméra – nơi nó sẽ phải hoàn tất

chương trình tập luyện – cũng như Osilon và những thành phố khác của thần tiên. Đó là tất cả những nơi rất hiếm có người ngoài được bước chân vào, kể từ sau sự sụp đổ của các kỳ sĩ. Eragon cảm thấy cánh rừng mê mông này là chốn con người khó dung thân, vì chắc chắn đây rẫy phép thuật và những sinh vật lạ lùng.

Nhìn đôi bướm hiện ra từ cõi tối tăm của rừng già rồi bay lượn quẩn quít bên nhau, Eragon thầm nghĩ: “Cứ như mình lạc vào một thế giới khác vậy.” Saphira đang bận tâm một vấn đề thực tế hơn: “Em chỉ hy vọng có chỗ đủ rộng cho em nghỉ. Bay hoài sao chịu nổi.”

“Anh chắc trong thời đại kỳ sĩ, họ đã có chỗ nghỉ thích hợp cho rồng rồi.”

Đêm đó, Eragon vừa định mở chân mền, Arya xuất hiện ngay bên cạnh nó, như một bóng ma hiện ra từ không khí, làm nó nhảy dựng lên. Chưa kịp lên tiếng hỏi, ý tưởng nàng đã liên lạc ngay với tâm trí nó: “Lẳng lặng theo ta.” Sự liên lạc bằng ý nghĩ làm nó sững sờ. Cả hai đã dùng cách này khi nàng còn hôn mê trong chuyến bay tới Farthen Dur, nhưng từ khi Arya bình phục, Eragon không muốn tiếp cận với ý nghĩ của nàng tiên, nó sợ mối liên kết đó sẽ để lộ cho Arya biết những cảm xúc của nó đối với cô.

Eragon theo Arya qua những chiếc lều, thận trọng tránh Tríhga đang gác ca đầu và tránh những người lùn khác có thể nghe tiếng bước chân. Trong ý thức của Eragon, Saphira đàn rình rập từng diễn tiến, sẵn sàng nhảy ra nếu cần thiết.

Arya ngồi xuống một thân cây phủ rêu, hai tay khoanh trên gối, không nhìn Eragon, bắt đầu lên tiếng:

- Trước khi tới Ceris và Ellesméra, có những điều chàng cần phải biết, để tránh làm nhục cả ta lẫn chàng.

- Chẳng hạn chuyện gì?

Ngồi đối diện cô, Eragon áy náy hỏi. Arya ngập ngừng nói:

- Những năm tháng làm sứ thần cho nữ hoàng, ta nhận thấy người thường và người lùn rất giống nhau. Họ có cùng đức tin và khát vọng. Nhiều người thường sống thoải mái giữa người lùn, vì anh ta hay cô ta có thể hiểu nền văn hoá của người lùn cũng như họ có thể hiểu văn hoá của người thường. Cả hai loài đều yêu thương, thèm muốn, căm hờn, tranh đấu và có những

hành động giống nhau. Tình thân hữu đối với Orick và sự chấp thuận trở thành một thành viên bộ tộc Ingeitum của chàng là một thí dụ điển hình.

Dù không hoàn toàn đồng ý, Eragon thấy vẫn nhiều khác biệt giữa hai loài, nhưng nó vẫn gật đầu. Arya tiếp:

- Nhưng... thần tiên không giống những loài khác.

Eragon lập lại câu Arya đã nói với nó khi ở Farthen Dur:

- Nàng nói như chính nàng không phải là một thần tiên.

- Ta đã sống cùng Varden bấy nhiêu năm, đủ để quen với tập quán của họ.

- À... như vậy ý nàng là, thần tiên không có những cảm xúc giống như người và người lùn sao? Tôi không tin. Tất cả mọi sinh vật đều có những khát khao, nhưng nhu cầu căn bản chứ?

- Tôi không có ý nói như vậy.

Arya đặt những ngón tay lên thái dương, nhắm mắt thờ dài tiếp:

- Vì thần tiên sống quá nhiều năm trên mặt đất này, nên chúng tôi coi lễ nghi là đức hạnh cao quý nhất trong xã hội. Không ai đủ sức công kích, nhục mạ mãi, khi mỗi hận thù có thể kéo dài hàng mười năm, thậm chí có khi hàng trăm năm. Vì vậy, lễ nghi là phương cách duy nhất để tránh những mối thù nghịch như thế khỏi chất chồng lên mãi. Phương cách đó không phải bao giờ cũng thành công, nhưng nó đã gắn chặt vào tập quán của chúng tôi một cách rất nghiêm khắc. Vì nó bảo vệ chúng tôi khỏi đường cùng. Thần tiên không sinh sản nhiều, vì vậy vấn đề sinh tử của chúng tôi là tránh xung đột với nhau. Nếu mức độ phạm tội của chúng tôi cũng như người lùn và người thường, chúng tôi sẽ sớm bị tiêu diệt.

Nghĩ một lúc, Arya nói:

- Tới Ceris, chào hỏi lính gác một cách, khi ra mắt Nữ Hoàng lại có những kiểu mẫu cung cách theo đúng triều nghi. Còn hàng trăm cách chào hỏi những người khác, nếu không biết, chàng nên giữ im lặng thì tốt hơn.

- Với tất cả những tập quán đó, dường như thần tiên càng dễ dàng khiến trách mọi người.

Arya nhếch môi cười:

- Có thể. Nhưng chàng và ta điều biết, chàng sẽ bị phán xét với những tiêu chuẩn cao nhất. Nếu chàng phạm một sai lầm, thần tiên sẽ cho rằng chàng

làm vậy với một ý đồ. Nhưng nếu họ khám phá ra sai lầm đó vì ngu dốt lại rất tai hại. Thà vô lễ mà có khả năng, còn hơn đã thô lậu lại bất tài. Đường lối chính trị của chúng tôi vừa khôn khéo vừa rắc rối trong vòng luẩn quẩn. Sẽ có ngày, chàng thấy hay nghe được một hành động rất nhỏ trong chiến lược của một người lùn, hãy nhớ rằng chiến lược đó liên quan tới hàng thiên niên kỉ trước và sẽ ảnh hưởng tới cách cư xử của chúng tôi đến mai sau. Đó là lối sống của chúng tôi, một lối sống mà chàng sắp phải hoà nhập. Bây giờ thì hẳn chàng đã nhận ra, vì sao tôi nói: thần tiên không giống những loài khác. Người lùn cũng sống rất thọ, nhưng họ sinh sản nhiều hơn chúng tôi. Còn loài người...

- Loài người làm hết sức mình có thể, để hưởng những gì được ban cho.

- Đúng vậy.

- Vì sao nàng không cho Orík biết những điều này? Vì ông ta cũng sẽ ở lại Ellesméra như tôi.

- Dù sao Orík cũng đã quen với những nghi thức của chúng tôi rồi. Tuy nhiên, là một kỵ sĩ, chàng phải chứng tỏ có kiến thức hơn hẳn ông ta.

- Tôi phải học những gì?

Arya bắt đầu hướng dẫn Eragon, và qua nó, cả Saphira cũng am hiểu cách ứng xử tinh tế trong xã hội thần tiên: Khi hai thần tiên gặp nhau, họ đưa ngón trỏ và ngón giữa kên môi, biểu hiện “chúng ta không làm sai lệch sự thật khi trò chuyện.” Sau đó sẽ nói câu: “Atra esterni ono thelduin” và người kia sẽ đáp lại “Atra du evarínya ono vardá”.

Arya nói:

- Nếu muốn tỏ ra trân trọng hơn thì nói thêm “Un atra mor’ranr lífa unin hjarta onr”, nghĩa là “Cầu chúc tâm hồn bạn luôn thanh thản”. Đây à những câu được trích trong bài Chúc-phúc của một con rồng đặt ra khi chúng tôi hoàn tất bản thỏa hiệp với loài rồng. Nguyên văn như sau:

“Atra esterni ono thelduin

Mor’ranr lífa unin hjarta onr

Un du evarínya ono vardá”

Nghĩa là:

Cầu chúc vận may uôn bên bạn, tâm hồn bạn luôn được thanh thoi và

những vì sao luôn phù hộ bạn.

- Khi gặp nhau, làm sao biết ai sẽ lên tiếng trước?

- Khi gặp người có địa vị cao hơn, hay khi muốn tìm vinh dự cho một thuộc cấp, chàng sẽ lên tiếng trước. Gặp người địa vị kém hơn, chàng sẽ nói sau. Nhưng nếu không rõ địa vị của nhau, hãy nhường người kia lên tiếng, nếu họ giữ im lặng, chàng có quyền nói trước.

Saphira hỏi Eragon:

- Vụ này có áp dụng cả với em không?

Arya nhặt chiếc lá khô, bóp nát trong bàn tay. Sau cô, lều bạt mờ mờ trong bóng tối, vì người lùn đã dập tắt lửa và phủ một lớp đất mỏng lên, để giữ than âm ỉ cháy cho tới sáng. Nhìn Saphira, Arya nói:

- Không loài nào được coi trọng hơn rồng trong văn hóa của chúng ta. Kể cả nữ hoàng cũng không được quyền đòi hỏi mi giữ lễ. Nếu muốn, mi được nói và làm bất cứ điều gì. Mi không hề ràng buộc vào quy luật của thần tiên.

Sau đó, Arya hướng dẫn cho Eragon biết cách vịn vẹo bàn tay trái rồi đặt lên xương ức:

- Đây là cung cách khi chàng ra mắt nữ hoàng Islanzadí. Cử chỉ này chứng tỏ lòng trung thành và thần phục của chàng.

- Và tôi cũng bị ràng buộc như khi tuyên thệ với Nasuada.

- Không, chỉ là chút lễ nghi thôi.

Eragon cố ghi nhớ rất nhiều kiểu chào hỏi được Arya chỉ dẫn: cách chào của đàn ông với đàn bà, người lớn với trẻ con, con trai và con gái cũng như giữa những cấp bậc và uy thế khác nhau.

Khi Eragon gần thuần thục, Arya đứng dậy nói:

- Cứ nhớ vậy mà tập rồi chàng sẽ quen.

Cô vừa nói vừa quay đi. Eragon với tay định kéo cô lại, nói:

- Khoan.

Nó vội rút tay về, khi Arya ngoái lại, đôi mắt đen lánh trừng trừng nhìn nó như chất vấn. Bụng Eragon đau thắt, cố tìm cách nói ra những điều ôm ắp trong lòng, nhưng nó chỉ lắp bắp thốt được mấy câu:

- Arya, nàng khỏe chứ? Hình như từ lúc chúng ta rời trạm Hedarth, nàng có

vẻ bất an.

Mặt Arya đanh lại như một chiếc mặt nạ không hồn. Eragon biết đã chọn không đúng lúc, nhưng cũng không hiểu vì sao câu hỏi lại làm nàng có thái độ chống đối đến như vậy.

Arya lạnh lùng nói:

- Khi chúng ta ở Du Weldenvarden, ta mong chàng đừng nói với ta bằng giọng điệu thân thiết quá như vậy, trừ khi chàng muốn chuốc lấy sự khinh thường.

Nói xong, Arya rảo bước đi ngay.

Saphira kêu lên: “Chạy theo cô ta đi.”

”Sao?”

”Chúng ta không thể để cô ta giận anh được.”

”Không. Lỗi cô ta, đâu phải tại anh.”

“Xin lỗi cô ta ngay. Nếu không, em quăng thịt thối vào lều anh bây giờ. Nói thật đó, không giỡn đâu.”

“Nhưng... xin lỗi bằng cách nào?”

Suy nghĩ một giây, Saphira dạy cho ông anh biết cách xin lỗi nàng tiên. Eragon vội chạy tới trước mặt Arya làm cô phải dừng bước. Arya ngạo mạn nhìn Eragon.

Đặt hai ngón tay lên môi, Eragon áp dụng ngay cung cách vừa mới học:

- Arya Svit-kona – thừa công nương Arya – tôi đã cư xử không phải, cầu xin công nương lượng thứ. Tôi và Saphira đều quan tâm tới sự an toàn của công nương, Sau tất cả những gì công nương đã làm cho chúng tôi, ít nhất chúng tôi cũng phải làm điều gì khi có thể.

Mặt Arya dịu hẳn, cô nhỏ nhẹ nói:

- Ta cảm tạ sự quan tâm của chàng. Chính ta cũng đã cư xử không phải với chàng. Eragon, điều gì làm ta bất an ư? Nếu thật tình chàng muốn biết, ta sẽ nói...

Giọng cô êm ru, nhẹ hẫng như sợi tơ bay trong gió:

-Vì... ta đang lo sợ.

Eragon chờ người không thốt lên lời, trong khi Arya bước đi để nó đứng lại

một mình trong đêm tối.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Trạm Ceris

Buổi sáng ngày thứ ba, khi Eragon đang sóng ngựa bên Shrrgnien, người lùn bỗng lên tiếng nói:

- Bàn-tay-bạc, xin cho tôi biết, có đúng là loài người có mười ngón chân không? Vì thực sự trước đây chưa bao giờ tôi ra khỏi biên giới của người lùn.

- Tất nhiên là chúng tôi có mười ngón chân.

Eragon vua ngạc nhiên nói vừa co chân, cởi ủng và bít tất, đưa bàn chân phải lên trước đôi mắt kính ngọc của Shrrgnien, hỏi:

- Chân các anh không giống thế này sao?

- Ồ, không. Thần Helzvog tạo cho chúng tôi mỗi bàn chân có bảy ngón. Năm thì ít quá, còn số sáu là số không tốt, vì vậy bảy là đúng nhất.

Hắn kiếc bàn chân eg lần nữa, rồi thúc lừa vượt lên, líu ríu nói với Âm và Hedin. Ngay lập tức, hai gã kia móc túi đưa cho Shrrgnien một nắm tiền bằng bạc.

Vừa xỏ giày vớ, Eragon vừa nghĩ: “Chắc hẳn họ đem mình ra để cá cược.” Chẳng hiểu sao, ả rồng lại tỏ ra hí hờn, khoái chí vì chuyện này.

Khi mặt trăng tròn vành vạnh lên cao, sông Edda đã gần tới ranh giới Du Weldenvarden. Họ men xuống một đường mòn, xuyên qua những bụi hồng và trúc đào nở đầy hoa. Không gian ngào ngạt hương hoa nồng ấm. Nhìn những vạt rừng tăm tối, Eragon háo hức vì biết đã bước vào lãnh địa của thần tiên và rất gần với Ceris. Saphira cũng nôn nóng không kém. Đuôi không ngừng ve vẩy, cô ả chạy vượt lên phía trước.

Eragon có cảm giác như đang lạc vào giấc mộng. “Dường như không có gì là thật.”

Ả rồng phán tỉnh bơ: “Hứ, đây là nơi huyền thoại còn sờ sờ trên mặt đất mà.”

Sau cùng họ tiến tới một đồng cỏ nhỏ nằm giữa núi và dòng sông. Arya

thấp giọng, nói:

- Ngừng lại.

Một mình cô bước lại giữa bãi cỏ xanh tươi, cất tiếng kêu bằng cổ ngữ:

- Ra đi, các huynh đệ. Đừng sợ. Arya của hoàng cung Ellesméra đây. Những người đồng hành cùng tôi là bạn và đồng minh; họ không làm hại chúng ta đâu.

Suốt mấy phút chỉ nghe tiếng sông rì rào sau lưng, rồi dưới những cành lá im phăng phắc, một tràng tiếng nói bằng ngôn ngữ của thần tiên lú lo đến nỗi eg không hiểu nổi một từ nào. Arya trả lời:

- Tôi biết mà.

Chỉ với một tiếng xào xạc, hai thần tiên đã đứng ngay bìa rừng, hai vị khác nhẹ nhàng xuất hiện trên những nhánh sồi. Hai thần tiên dưới đất cầm giáo, hai vị trên cây cầm cung. Tất cả đều mặc áo màu rêu và vỏ cây, áo choàng ngoài cài trâm bằng ngà. Một người có bím tóc đen như Arya, ba người kia tóc sáng như ánh sao.

Các thần tiên từ trên cây nhảy xuống, ôm lấy Arya, tiếng cười giòn giã trong vắt như pha lê. Rồi họ nắm tay nhau, nhảy vòng quanh nàng như trẻ thơ, vui vẻ hát.

Eragon sững sờ ngó, vì chưa bao giờ Arya chứng tỏ cho nó có thể nghĩ rằng: thần tiên cũng thích - thậm chí có thể - cười!? Không những vậy, tiếng cười giọng hát của họ là một âm thanh kỳ diệu, như tiếng tiêu tiếng sáo dặt dìu và làm người ta cảm thấy phấn chấn, hoan hỉ trong lòng.

Giữa lúc đó, Saphi rra từ sông nhoi lên, đến đứng bên Eragon. Vừa thấy cô rồng lù lù xuất hiện, các vị thần tiên ngừng múa hát, chĩa ngay vũ khí về phía nó.

Arya vội chỉ tay về Eragon, rồi Saphira, nhẹ nhàng nói một hơi dài. Khi cô ngừng lại để thở, Eragon rút găng tay phải, xòe bàn tay để các thần tiên nhìn thấy dấu hiệu Gedwey Inagasia sáng rực dưới ánh trăng và nói những câu đã từng nói với Arya ngày nào:

- Eka fricai un Shu'tugal. Tôi là Kỵ sĩ và là một người bạn.

Nhớ lại bài học hôm qua, đặt hai ngón tay lên môi, nó nói thêm:

- Astra asterní ono thelduin.

Các thần tiên hạ vũ khí, mặt sáng lên mừng rỡ, họ cũng đặt ngón tay lên môi, cúi đầu trước Eragon và Saphira lầm bầm mấy câu cổ ngữ. Chỉ mấy người lùn vui vẻ cười cợt, rồi vừa quay bước trở vào rừng, họ vừa vẫy tay nói:

- Nào, đi thôi.

Eragon đi sau cùng, nó nghe mấy người lùn đi trước lau bầu thì thầm với nhau. Bước dưới những vòm cây tăm tối, chỉ loáng thoáng ánh trăng xuyên qua kẽ lá, Eragon nghe tiếng thần tiên nói cười khắp nơi nhưng không thấy bóng dáng họ đâu, tuy thỉnh thoảng lại nghe tiếng họ nhắc nhở mỗi khi Eragon hay những người lùn lạc lối.

Phía trước ánh lửa bập bùng sau những hàng cây, đổ những chiếc bóng chập chờn ma quái trên mặt đất phủ đầy những lá. Khi Eragon bước vào vùng sáng, nó thấy ba cái lều cỏ nhỏ dựa sát nhau quanh gốc một cây sồi cổ thụ. Trên cành cao có một chòi canh, từ nơi này người gác có thể quan sát cả sông và rừng. Một cây sào dài gác giữa hai chòi: cành lá treo đầy trên sào như để phơi.

Khi bốn thần tiên trở lại từ trong những cái lều, tay họ ôm đầy rau tươi và trái cây, bắt đầu bày tiệc đãi khách. Vừa làm việc họ vừa ư ử hát, đang bài này họ nhảy ngay sang bài khác. Orík hỏi tên thần tiên tóc đen. Ông ta chỉ tay vào ngực trả lời:

- Lifaen của dòng tộc Rílvénar. Còn đây là Edurna, Celdin và Narí.

Eragon ngồi bên Saphira, khoan khoái vì được nghỉ ngơi và ngắm nhìn các thần tiên. Mặc dù tất cả họ đều thuộc phái nam, nhưng mặt họ đều tương tự Arya: vành môi sắc sảo, mũi cao, đôi mắt xếch to sáng rực dưới chân mày. Toàn bộ thân hình họ rất tương xứng với đôi vai hẹp và chân tay thanh mảnh. Tất cả đều nhã nhặn và quý phái hơn bất kỳ con người nào mà nó đã gặp.

Eragon tự nhủ: “Ai dám nghĩ có ngày mình được tới xứ sở thần tiên?” Rồi mỉm cười, nó dựa lưng vào lều mơ màng bên ngọn lửa ấm áp. Trong khi đó đôi mắt xanh của Saphira không bỏ sót một cử chỉ nào của các thần tiên.

Sau cùng cô ả đưa ra nhận xét: “Loài này nhiều phép thuật hơn loài người và người lùn. Dường như họ không phát sinh từ đá hay đất mà ra, nhưng từ

một nơi khác, thoáng hiện thoáng mất, cứ như những cái bóng phản chiếu nhìn qua nước vậy.”

Eragon bảo: “Nhưng quả thật là họ rất duyên dáng.”

Đúng vậy, thần tiên di chuyển như nhảy múa, cử chỉ củ họ mềm mại, thanh thoát.

Ông Brom đã từng cho Eragon biết, ai nói với con rồng củ một kỵ sĩ bằng cách chuyển đạt ý nghĩ, mà chưa được phép là vô lễ, và thần tiên giữ quy luật đó rất nghiêm túc. Họ nói lớn những lời tán tụng Saphira và Saphira có thể trực tiếp chuyển câu trả lời sang họ. Saphira thường hạn chế chuyện tiếp cận với tư tưởng củ loài người và người lùn, chỉ để Eragon nói thay cho nó, tuy rất hiếm người thường và người lùn học được cách ngăn chặn kẻ khác xâm nhập vào tâm trí mình. Nhưng thần tiên lại rất vui lòng để Saphira tiếp cận với tư tưởng củ họ. Họ rất thích thú với sự hiện diện củ cô rồng.

Món ăn được đưa ra trong những cái khay như những khúc xương, nhưng thớ gỗ nổi rõ những vết trổ hình hoa và những dây nho. Eragon còn được phục vụ riêng một bình rượu dâu rừng - chiếc bình cũng được làm bằng chất liệu khác thường như những cái khay, nhưng có hình chạm nổi một con rồng cuốn quanh.

Đang ăn, Lafaen mang ra một bộ sáo trúc, rồi bắt đầu dạo một khúc trầm bổng véo von. Những ngón tay ông ta bay nhảy trên hàng loạt lỗ sao. Một lúc sau, Nari, tiên ông tóc bạc và cao nhất, cất cao giọng hát:

Ô ô ô!

Ngày qua rồi; sao đã long lanh;

Lá cây ngủ dưới vầng trăng sáng.

Hãy cười vang trước những khổ đau và những hận thù

Đêm nay con cháu củ Menoa được yên bình.

Người còn gái củ núi rừng đã mất

Nàng hy sinh trong cuộc đấu tranh

Không còn hãi hùng không còn lửa cháy

Nàng cứu chàng kỵ sĩ khỏi bóng tối chập chùng

Rồng lại vươn cánh bay cao

*Chúng ta lại phục thù cho bao nỗi nhọc nhằn
Cánh tay dũng mãnh lại vung cao lưỡi kiếm
Giờ là lúc chúng ta xử tội hôn quân.*

Ôiii!

*Gió dịu dàng, sông sâu thăm
Chim chóc yên ngủ trên cành cao
Hãy cười vang trước khổ đau và thù hận
Vi...*

Giờ là lúc chúng ta gạt hái niềm vui.

Khi Narí ngưng tiếng hát, Eragon mới thở điều hòa trở lại. Chưa bao giờ nó được nghe một giọng ca như thế, Dường như ông ta thổ lộ hết can trường bằng giọng hát. Eragon thì thầm:

- Tuyệt quá, Narí-vodhr (Narí tiên sinh).
- Chỉ là một bài hát thôi thiển thôi mà, Bàn-tay-bạc. Dù sao cũng đa tạ lời khen tặng.

Thorv lên tiếng:

- Tuyệt thật, thưa thần tiên tiên sinh. Nhưng chúng tôi có vấn đề muốn được hỏi: Chúng tôi có phải đưa kỵ sĩ Eragon xa nữa không?

Arya nói ngay:

- Không. Các người có thể trở về ngay sớm mai. Chúng ta sẽ bảo đảm Eragon tới Ellesméra an toàn.

Thorv gật đầu:

- Coi như công tác của chúng tôi đã hoàn tất.

Ngả mình lên giường đã được các thần tiên thu xếp sẵn, Eragon cố lắng nghe tiếng nói của Arya loáng thoáng vọng lại từ một căn lều. Dù cô dùng nhiều từ cổ ngữ xa lạ, nhưng Eragon có thể đoán là Arya đang kể lại vụ mất trứng Saphira và những sự kiện xảy ra từ đó. Im lặng một lúc lâu sau khi cô ngừng nói, rồi tiếng một thần tiên: “Cô trở về là quá tốt đẹp rồi, Arya Drotningu. Nữ hoàng đau buồn đến phát bệnh vì cô bị bắt và vụ mất trứng rồi. Nữ hoàng rất... rất đau lòng.” Một tiếng khác: “Suyt! Edurna... Dvergar (người lùn) nhỏ bé nhưng tai thính lắm. Nghe được điều gì chắc hẳn họ sẽ tâu lại ngay với vua Hrothgar.”

Eragon chỉ còn nghe được những tiếng thì thào rất nhỏ hòa trong tiếng lá cây xào xạc khi nói lơ mơ đi vào giấc ngủ, và bài ca của thần tiên lại chập chờn trong những giấc mơ của nó.

Hương hoa ngào ngạt trong không khí khi Eragon thức dậy để thấy một mặt trời Du Wieldenvarden sũng nước. những thân cây to lớn đỡ những tán lá rộng đầm đìa nước, nhưng chung quanh gốc chỉ có rêu và loài địa chi phủ tràn mặt đất, loáng thoáng vài cây dại thấp lè tè. Vì vậy, người ta có thể quan sát được một tầm rất xa và thoải mái dạo bước dưới tàn lá rậm rạp.

Toán của Thorv đang sửa soạn ra về. Eragon tiến lại nói:

- Cám ơn tất cả các anh đã bảo vệ cho tôi và Saphira. Xin chuyển lời cảm ơn của tôi tới Undin nữa.

Thorv nắm chặt tay trước ngực, bối rối ngoái nhìn những cái lều phía sau, rồi nói nhỏ:

- Tôi sẽ chuyển lời. Nhưng... thần tiên là một loài... kỳ dị lắm. Đầy bóng tối và ánh sáng lẫn lộn. Buổi sáng họ vừa nhậ nhệ với mình đó, buổi tối rất có thể họ lụ cho mình một dao. Xin Khắc-Tinh của Tà-Thần ráng bảo trọng. Vì tính khí họ rất bất thường.

- Tôi sẽ ghi nhớ điều đó.

- À, họ tính di chuyển bằng thuyền tới hồ Eldor. Con Hỏa Tuyết tính sao đây? Chúng tôi có thể đem theo nó tới Tarnag, rồi chuyển về Tronjheim.

- Họ định đi thuyền à?

Eragon ngạc nhiên kêu lên, vì nó vẫn định đưa Hỏa Tuyết tới Ellesméra. Mỗi khi không thể bay cùng Saphira, có con ngựa rất tiện lợi.

Rờ cái cảm lún phún râu, Eragon trầm ngâm nói:

- Đành vậy thôi. Nhưng các anh cố gắng săn sóc nó dùm tôi, vì tôi sẽ không chịu nổi, nếu có chuyện không hay xảy ra cho nó.

- Xin lấy danh dự hứa, khi trở về kỳ sĩ sẽ thấy Hỏa Tuyết mập mạp mướt mà hẳn ra.

Eragon chúc từng người lùn đi đường bằng an, rồi cùng Orik và Saphira đứng nhìn họ thông dong trở về lối cũ.

Sau đó Eragon, Orik và Saphira theo các thần tiên tới một lùm cây rậm rạp bên bờ sông Edda. Hai con thuyền trắng đã buộc sẵn bên một tảng đá.

Eragon bước lên thuyền, ném ba lô xuống dưới chân. Nó ngạc nhiên thấy con thuyền có vẻ nhẹ hẫng; dường như nó có thể nâng bổng lên với chỉ một tay. Lạ lùng hơn, vỏ thuyền hình như toàn bằng những mảnh vỏ cây ghép lại, khéo léo đến không để lộ một đường nối hay kẽ hở nào. Tò mò, nó rờ thủ. Lớp vỏ mát lạnh, rắn chắc và căng cứng. Nó gõ lên vỏ thuyền. Một âm thanh vang lên như tiếng trống. Eragon hỏi Narí ngồi kế bên:

- Tất cả các thuyền của quý vị đều được làm như thế này sao?

- Tất cả, chỉ trừ những thuyền cực lớn. Chúng tôi hát cho tới khi những cây sồi và bách hương tốt nhất mọc thành những con thuyền lớn.

Trước khi Eragon kịp hỏi rõ thêm thì Orík nhảy xuống thuyền. Arya và Lifaen lên thuyền kia. Cô hướng lên bờ dặn Edurna và Celdin:

- Canh gác kỹ lưỡng, đừng để kẻ nào có thể theo dõi. Nhớ đừng cho ai biết sự có mặt của chúng tôi. Việc này phải được tâu lên nữ hoàng trước nhất. Ngay khi tới Sílthrim, tôi sẽ gửi thêm tiếp viện.

- Rõ, Arya Drottningu.

- Xin các vị sao che chở hai huynh đệ.

Narí và Lifaen cúi mình đẩy sào cho thuyền ra xa. Saphira trườn xuống nước, bò trên lòng sông cho tới khi ngang tầm hai con thuyền. Thấy Eragon nhìn, cô ả nháy mắt rồi lặn xuống nước làm một khúc sông vòng hẫng lên. Hai tiên ông ha hả cười, hết lời ca tụng sức mạnh và thân hình đồ sộ của cô nàng.

Một tiếng sau, họ đã tới hồ Eldor. Bờ phía tây, hàng đàn chim bướm dập dìu bên những hàng cây; nhưng bờ bắc là dốc thoải lên những đồng cỏ với hàng trăm con nai tha thẩn.

Qua khỏi đoạn hồ có sóng, Narí và Lifaen dẹp sào, rồi phân phối mái chèo cho mọi người. Orík và Arya rất quen điều khiển một con thuyền, nhưng Narí phải hướng dẫn cho Eragon:

- Thuyền sẽ quay về bất cứ hướng nào mà kỵ sĩ chèo. Vì vậy, nếu tôi chèo bên phải, Orík chèo bên trái, thì kỵ sĩ phải chèo bên này, rồi lại tới bên kia để giữ thăng bằng, nếu không thuyền sẽ bị chìm.

Khi đã quen tay chèo, Eragon thoải mái thả hồn mơ mộng, chìm đắm vào thế giới kỳ ảo trên mặt nước hồ hây hây gió mát. Khi nghỉ tay chèo, nó lấy

cái nhẫn của Orík ra cố gắng sắp xếp. Narí kêu lên:

- Cho tôi coi một chút được không?

Nhận cái nhẫn từ tay Eragon, ông ta ngồi xoay lưng lại loay hoay tháo gỡ. Chỉ một lát sau, khi Orík và Eragon đang chèo, Narí mừng rỡ đưa cao tay la lớn:

- Ngạc nhiên chưa?

Những chiếc vòng nhỏ xíu đã kết thành một cái nhẫn hoàn hảo trên lòng bàn tay ông ta. Narí rũ mạnh, những cái vòng lại trở về nguyên dạng cũ, trước khi trao trả lại cho Eragon.

Eragon kinh ngạc hỏi:

- Sao ông làm quá dễ dàng vậy? Khoan... đừng nói. Tôi muốn tự àm.

- Tất nhiên. Đời nào tôi nói.

Narí móm mím cười.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Vết thương quá khứ

Suốt ba ngày rưỡi, dân Carvahall tranh luận gay go và traten độn độ mới nhất, về cái chết thảm của Elmund và về những gì có thể làm để tránh vụ nổ lần thứ ba. Những lời cãi vã đầy giận dữ, cay nghiệt xảy ra trong tất cả mọi nhà làm bạn bè hục hặc nhau, chồng chống lại vợ, con cái cãi lại cha mẹ... Tất cả chỉ tạm lắng xuống mỗi khi cố hòa giải. Mong tìm ra một phương pháp hữu hiệu nhất để sống còn.

Người thì bảo, chẳng may Carvahall đến ngày mặt vận, thà giết chết hết hai tên Ra'zac và đám lính, ít ra là còn trả được thù. Kẻ khác lại nói, nếu Carvahall thật sự bị hủy diệt, phương pháp hợp lý nhất là đầu hàng, đành phó mình cho sự nhân từ của triều đình, dù Roran có bị tra khảo tới chết và mọi người phải trở thành nô lệ. Cũng có những người không đưa ra ý kiến gì, chỉ trút căm hờn lên kẻ nào đã mang tai ương này đến với dân làng. Còn nhiều kẻ lại trốn tránh nỗi lo sợ bằng cách uống rượu như hũ chìm.

Trong khi đó, rõ ràng Ra'zac thấy với mười một lính mất mạng, chúng không còn đủ lực lượng để tấn công Carvahall, nên đã rút quân về bên kia thung lũng Palancar đóng đồn canh gác và chờ đợi.

- Chúng đang chờ những con chí rận đến từ Ceunon hoặc từ Gil'ead. Tôi cam đoan như vậy.

Ông già Loring tuyên bố trong một buổi họp. Và Roran lắng nghe tất cả những lời góp ý bàn bạc, lẳng lặng mưu tính, những phương sách nào anh cũng cảm thấy quá nguy hiểm.

Anh vẫn chưa nói với lão Sloan về chuyện hứa hôn giữa mình và Katrina. Biết chờ đợi là điên khùng, nhưng Roran sợ phản ứng của lão Sloan khi biết hai người đã vượt vòng lễ giáo, vì như vậy là làm mất mặt lão. Ngoài ra, còn quá nhiều việc khẩn thiết anh phải giải quyết cấp kỳ. Với Roran, việc củng cố hàng phòng ngự cho Carvahall là điều quan trọng nhất lúc này.

Kêu gọi mọi người tiếp tay có vẻ dễ dàng hơn anh tưởng. Sau trận đêm qua, dân làng lắng nghe và làm theo yêu cầu của anh nhiều hơn. Tất nhiên đó là những người đã không nguyện rửa anh vì cơ sự khó khăn này. Lúc đầu, Roran ngạc nhiên vì uy tín mới mẻ của mình, nhưng rồi anh nhận ra, sự e dè, kiêng nể và có lẽ cả sợ hãi của mọi người đối với anh là do kết quả anh đã giết mấy tên lính triều đình. Đã có người gọi Roran là Cây-Búa Dững-Mãnh.

Dù sao cái tên này cũng làm Roran vui vui.

Khi màn đêm phủ xuống thung lũng, Roran nhắm mắt, đứng dựa góc buồng ăn nhà chú Horst, nghe cuộc bàn luận của cả đàn ông lẫn đàn bà quanh một cái bàn chập chờn ánh nến.

Kiselt đang đưa ra vấn đề lương thực:

-Chúng ta sẽ không chết đói ngay. Nhưng nếu không thể sớm bắt tay và việc đồng áng và chăn nuôi, thì chẳng khác nào chúng ta tự cắt họng mình vào mùa đông sắp tới này.

Bà lang Gertrude lên tiếng:

-Tôi cũng muốn nhắc điều này. Trong trận vừa qua, chúng mất mười một mạng, bên ta mười hai tử vong. Hiện tôi còn đang phải săn sóc cho chín người bị thương nữa. Tình trạng này chứng tỏ ta bị thiệt hại nhiều hơn.

Ông thợ rèn đáp lại:

-Thêm một lý do để sau này tên chúng ta được nhắc tới.

Bà Gertrude lắc đầu buồn bã.

Ông Loring đấm tay lên bàn:

-Theo tôi chúng ta phải chủ động tấn công, trước khi bị thiệt hại nhiều hơn thế nữa. Chỉ cần mấy người với khiên và giáo, chúng ta đủ sức quét sạch đám vô lại đó. Phải làm ngay trong đêm nay.

Roran không thể đứng yên, anh nghe luận điệu này quá nhiều rồi, và sẽ như những lần trước, đề xuất của ông cụ lại làm bùng lên những đôi co rầm rầm như đánh nhau, rồi... ai về nhà nấy. Đúng vậy, nửa tiếng sau, cuộc bàn cãi không đưa ra được một giải pháp hay ý kiến mới mẻ nào, dù suýt xảy ra ẩu đả.

Sau cùng Roran khép khiêng bước vội tới bên bàn, dù vết thương nơi bắp

chân vẫn còn đau:

- Cháu có vài điều muốn nói.

Tất cả những đôi mắt - cứng rắn, dịu dàng, giận dữ, trù mẫn và cả tò mò - hướng về anh. Roran lên tiếng:

- Sự do dự sẽ giết chúng ta chẳng thua gì gươm giáo.

Orval trợn mắt, nhưng tất cả những người khác đều lắng nghe Roran nói tiếp:

- Cháu không biết chúng ta nên tấn công hay chạy trốn...

Kiselt bật nói:

- Trốn đâu?

-... nhưng cháu biết một điều: những trẻ thơ, những bà mẹ và cả những người đau yếu, già cả của chúng ta cần được bảo vệ. Ra'zac đã chặn đường chúng ta tới nhà Cawley và những trang trại khác dưới thung lũng. Vậy phải làm sao đây? Chúng ta biết rõ đất này hơn bất cứ kẻ nào trong nước Alagaesia này mà, và... chúng ta biết, còn có một nơi, một nơi mà những người thân yêu của chúng ta sẽ được an toàn. Đó là núi Spine.

Roran nhăn mặt vì những tiếng la hét phản đối rầm rầm nổi lên. Tiếng gào của lão Sloan lớn nhất:

- Tôi thà bị treo cổ còn hơn đặt chân đến cái núi khốn kiếp đó.

Chú Horst cố vẫn hồi trật tự rồi nói với Roran:

- Cháu cũng như tất cả dân làng đều biết núi Spine là một nơi đầy rẫy hiểm nguy. Đó là nơi... Eragon mang về hòn đá gậy nên chuyện Ra'zac đến đây. Trên đó đầy thú dữ và khí hậu thì lạnh giá. Nhắc đến nơi đó làm gì?

“Để Katrina được an toàn.” Roran muốn gào lên câu đó, nhưng anh chỉ nói:

- Vì... sau lần Galbatorix mất nửa đoàn quân, dù Ra'zac được tăng viện bao nhiêu lính, chúng cũng sẽ không dám mon men tới đó.

Morn nghi ngại nói:

- Chuyện đó xảy ra quá lâu rồi.

Roran vẫn tiếp tục:

- Nhưng càng ngày những lời đồn thổi càng đáng sợ hơn. Và đường mòn dẫn lên thác Iqualda vẫn còn tồn tại. Việc của chúng ta bây giờ chỉ là đưa trẻ con và mọi người lên đó. Họ sẽ được an toàn, vì chỉ lên tới rìa của rặng

núi thôi. Nếu Carvahall bị chiếm, họ sẽ chờ cho đến khi lính rút đi, lúc đó sẽ có thể di tản tới Therinsford.

Lão Sloan lại gầm lên:

- Quá nguy hiểm! Trời lạnh, thú dữ, đủ thứ hiểm nguy! Không một con người tinh táo nào lại đưa gia đình mình lên đó.

- Nhưng...

Roran cố bình tĩnh trước cơn thịnh nộ của lão chủ hàng thịt. Anh biết lão Sloan căm ghét núi Spine hơn ai hết, vì bà vợ đã trượt chân và chết bên dòng thác Iqualda. Anh chỉ hy vọng tình thương yêu con gái làm lão vượt qua thành kiến để bảo vệ cho Katrina.

Anh dụi giọng nói:

- Tình hình cũng không đến nỗi nào đâu. Trên núi tuyết đã tan. Spine không lạnh hơn dưới này mấy tháng trước. Cháu cũng tin thú dữ không dám tấn công một đoàn người đông đúc như vậy.

Những người khác có vẻ đồng ý. Điều đó làm Roran tăng thêm niềm tin vào quyết định của mình. Katrina sẽ chết, nếu anh không lay chuyển được những con người này. Nhìn quanh, Roran tìm những khuôn mặt tỏ ra có cảm tình với anh:

- Chú Delwin, cháu biết là nhẫn tâm khi nói ra điều này: nếu Elmund không có mặt tại Carvahall, thì giờ này cậu ấy vẫn còn sống. Chắc chú sẽ đồng ý đây là một hành động đúng đắn, cần làm. Chú sẽ có cơ hội tránh cho những bậc cha mẹ khác gặp phải niềm đau như chú.

Mọi người đều im lặng, Roran lê bước tới sau Birgit, nắm dựa ghế của chị cho khỏi ngã:

- Còn chị, Birgit. Chị có mong Nolfvrel cũng chịu số phận như cha nó không? Nên để nó đi khỏi đây. Chị không thấy đó là đường an toàn duy nhất của nó sao?

Dù cố kìm nén, nhưng nước mắt Roran đã lăn dài trên má, anh phẫn nộ gào lên:

- Hãy vì trẻ em mà làm việc đó đi.

Delwin là người đầu tiên lên tiếng:

- Tôi sẽ không bao giờ đi khỏi Carvahall khi nào những kẻ giết con trai tôi

vẫn còn đây. Tuy nhiên tôi không thể chối bỏ sự thật trong những lời cậu nói. Phải bảo vệ trẻ con bằng mọi giá.

Tara tuyên bố:

- Thì như tôi đã nói từ đầu rồi đó.

Lúc đó Baldor mới lên tiếng:

- Roran nói đúng. Chúng ta không thể mù quáng vì quá sợ hãi. Hầu hết chúng ta, ít nhất một lần đã lên tới đỉnh thác. Có gì nguy hiểm đâu?

Birgit bảo:

- Tôi cũng đồng ý.

Chú Horst gật gù:

- Đúng ra tôi không hoàn toàn đồng ý, nhưng suy đi tính lại thì còn chọn lựa nào khác tốt hơn trong hoàn cảnh này đâu.

Sau vài phút, mọi người đều lên tiếng chấp thuận ý kiến của Roran.

Lão Sloan đứng bật dậy, chỉ ngón tay ngay mặt Roran:

- Làm sao mọi người có đủ lương thực để ở trên đó chờ đợi cho đến khi kết thúc? Làm sao chịu nổi giá lạnh. Vì nếu đốt lửa, họ sẽ bị Ra'zac phát hiện. Không chết vì lạnh cũng bị thú dữ ăn thịt. Nếu không bị chết vì thú dữ, cũng...ngã xuống thác sâu...

Roran giang rộng hai tay:

- Nếu chúng ta cùng chung sức, họ sẽ có đầy đủ lương thực. Nếu họ di chuyển sâu vào rừng, lửa không thành vấn đề. Và chắc chắn họ sẽ vào sâu trong rừng, vì sát bên bờ thác không có chỗ để dựng trại.

Lão Sloan làu bàu:

- Toàn nguy hiểm.

Morn hỏi:

- Vậy ông muốn chúng tôi phải làm gì?

- Không phải làm chuyện này.

- Vậy thì làm sao?

- Làm sao cũng được. Chỉ có điều chuyện này hoàn toàn vô lý.

Horst nói ngay:

- Thì ông đừng tham gia.

- Chắc chắn sẽ không có tôi. Các anh thích thì cứ tiến hành, nhưng tôi cũng

như con gái tôi, sẽ không bao giờ đặt chân tới núi Spine khi nào tôi chưa hoá rồ.

Lão chộp mũ, bước ra, sau khi ném cho Roran một cái nhìn hằn học.

Nhìn ánh mắt thâm hiểm đó, Roran tin chắc sự ngoan cố của lão sẽ gây nguy hiểm cho Katrina. Anh quyết định: “Nếu lão bướng bỉnh không chấp nhận núi Spine là nơi an toàn, mình phải tự lo việc này thôi.”

Chú Horst hỏi tất cả:

- Nào, nếu đã đồng ý với kế hoạch của Roran, bây giờ chúng ta cần phải sửa soạn những gì đây?

Mọi người lo ngại nhìn nhau rồi bắt đầu bàn luận. Roran chờ cho tới khi tin chắc đã đạt mục đích, anh lẳng lặng ra khỏi phòng.

Hộc tốc chạy qua con đường làng, Roran đi tìm lão Sloan dọc theo bức tường bảo vệ bằng cây. Thình thoảng anh thấy lão chủ hàng thịt gò mình rụt cổ rảo bước dưới một ngọn đuốc. Roran bỗng ngừng phắt lại, quay mình chạy đến cửa hàng của lão.

Katrina đang thu dọn trong bếp, giật mình khi thấy Roran chạy vội vào:

- Roran, sao anh đến đây? Nói với cha em rồi sao?

- Chưa.

Roran tiến lại nắm lấy tay cô. Chỉ những khi ở bên cô anh mới cảm thấy vui và an tâm:

- Anh có chuyện quan trọng phải nhờ em. Mọi người đã quyết định đưa trẻ con và một số người lên thác Iqualda. Anh mong em sẽ đi cùng họ.

Hốt hoảng, Katrina rụt vội tay lại, tới trước cửa bếp, thở dốc. Một lúc lâu sau cô mới lên tiếng nổi:

- Từ khi mẹ mất, cha em đã cấm đến gần thác đó. Hơn mười năm trước, trong vùng Spine, em chỉ đến nhà Albem. Đó là nơi gần đây nhất.

Cô rùng mình nói tiếp như kết tội Roran:

- Sao anh có thể yêu cầu em xa rời cả cha lẫn anh? Ngôi làng này là nhà của chúng ta. Tại sao em phải ra đi khi các thím Elain, Tara, chị Birgit được ở lại?

- Katrina, anh van em. Tụi Ra'zac tới đây là để bắt anh, và anh không thể để em bị hại vì chuyện đó. Khi nào em còn trong vòng nguy hiểm, anh

không thể tập trung vào những việc phải làm. Đó là: bảo vệ Carvahall, làng của chúng ta.

Cô ngẩng cao đầu hỏi:

- Còn ai nể nang em, khi em chạy trốn như một kẻ hèn nhất thế? Đứng bên những người phụ nữ trong làng, em sẽ xấu hổ khi tự xưng là vợ của anh.

- Sao lại hèn nhất? Săn sóc và bảo vệ trẻ em trên núi Spine là hèn nhất? Phải là người cực kỳ can đảm mới làm được việc đó chứ.

Katrina thở dài, nói nhỏ:

- Điều khủng khiếp nhất là... hình như người đàn ông sẽ là chồng em không muốn có em ở bên anh ấy...

- Không đúng...

- Quá đúng! Chuyện gì xảy ra, lỡ anh chết mà em không có mặt?

- Đừng nói...

- Không. Để em nói. Carvahall rất ít hy vọng sống còn, nhưng nếu chúng ta phải chết, em mong thà chúng ta chết bên nhau, chứ không chỉ mình em sống chui nhủi trên núi Spine. Mặc tội trẻ con, em không đi đâu hết.

Nước mắt đầm đìa trên mặt Katrina. Roran bàng hoàng xúc động, anh nhìn sâu vào đôi mắt đắm lệ của người yêu:

- Chính vì tình yêu của đôi ta mà anh phải để em đi. Anh biết em khổ tâm đến nhường nào, anh biết dù anh hay em thì đó cũng là một hy sinh quá lớn, và lúc này anh xin em hãy hy sinh vì anh mà ra đi.

Toàn thân Katrina run rẩy:

- Nếu em đồng ý, anh phải hứa với em – ngay bây giờ ngay tại đây - rằng anh sẽ không bao giờ yêu cầu em như thế này một lần nào nữa. Anh phải hứa, dù có đụng độ với chính bạo chúa Galbatorix, và một trong hai ta phải trốn, anh không được bảo em ra đi.

Roran đau khổ nhìn cô:

- Anh... anh không thể...

Katrina kêu lên:

- Tại sao anh có thể bắt em làm điều anh sẽ không làm? Em quyết định rồi. Nếu anh không tha thiết với em đủ để tự hy sinh, thì anh đi đi, không bao giờ em muốn gặp lại anh nữa.

Dù đau đớn quá sức chịu đựng, Roran cúi đầu lâm bâm:

- Được, anh hứa.

Katrina buông mình xuống ghế, lau nước mắt rồi bình tĩnh nói:

-Cha sẽ ghét bỏ em vì chuyện ra đi này.

- Em sẽ nói với cha thế nào?

- Em sẽ không nói gì hết. Cha không bao giờ cho phép em đặt chân tới đó, nhưng cha phải hiểu đây là quyết định của riêng em. Nhưng cha sẽ không truy đuổi em đâu, vì ông sợ dãy núi đó còn hơn sợ chết.

- Ông sợ mất em còn hơn thế nữa.

- Hãy chờ xem. Nhưng, nếu khi nào em có thể trở về, lúc đó em mong anh đã cho cha em biết chuyện hứa hôn của chúng ta rồi. Điều đó làm cha có đủ thời gian để quen dần với sự đã rồi.

Roran gật đầu, nhưng trong đầu chỉ nghĩ đến một điều: nếu mọi việc đều tốt đẹp, hai người quả là vô cùng may mắn.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Vết thương hiện tại

Sáng sớm Roran thức giấc, nằm ngó lên trần nhà một lúc rồi trở dậy thay quần áo. Vào bếp, anh lấy ổ bánh mì, phết chút phô-mai, rồi lững thững ra cổng vừa ăn vừa ngắm mặt trời lên.

Cảnh tĩnh mịch bỗng bị phá tan vì tiếng cười đùa của một bầy trẻ rượt đuổi nhau qua khu vườn bên hàng xóm. Roran trở lại bếp. Thím Elain đã dậy. Bà vui vẻ hỏi:

- Ngủ ngon chứ Roran?

Đẩy cánh cửa sổ, nhìn bầu trời bà nói tiếp:

- Có vẻ như trời lại sắp mưa.

Chú Horst vừa bước vào lên tiếng:

- Càng mưa nhiều càng tốt. Việc đưa trẻ lên núi, chúng ta càng được kín đáo hơn.

- Chúng ta?

Ngồi bên Albriech đang dụi hai mắt ngái ngủ, Roran hỏi. Chú Horst gật đầu:

- Lão Sloan nói rất đúng về vụ lương thực và những đồ linh tinh khác. Chúng ta phải phụ khuân lên tác, nếu không sẽ không đủ dùng.

- Nhưng vẫn còn người ở lại để bảo vệ làng chứ ạ?

- Tất nhiên rồi.

Cả nhà ăn sáng xong, Roran phụ với Baldor và Albriech gói thực phẩm, chăn mền, dụng cụ... thành ba bó lớn rồi vác lên vai, theo hướng bắc, đi về cuối làng. Bắp chân Roran nhứt nhối, nhưng vẫn còn gượng nổi. Trên đường đi, họ gặp anh em Darmmen, Larne và Hamund cũng đang mang vác nặng nề.

Dưới hố hào quanh các ngôi nhà, trẻ con, cha mẹ, ông bà đã tụ tập sẵn sàng cho cuộc di tản. Nhiều gia đình tình nguyện cho mượn lừa để tải hàng và trẻ con.

Roran đặt bó hàng xuống, nhìn đám đông. Cụ Svart – bác của Ivor – sáu mươi tuổi đang ngồi trên một kiện quần áo, ngoáy chòm râu bạc chọc ghẹo một đứa bé; Birgit ngồi canh chừng thằng con trai Nolfavrell. Feda, Nolla, Calitha và những bà mẹ khác vẻ mặt đầy lo lắng. Trong đám đông nhiều người miễn cưỡng phải ra đi, Roran thấy Katrina đang lúi húi thắt chặt một cái bao. Cô ngẩng lên mỉm cười với Roran rồi lại tiếp tục công việc.

Dường như không có ai điều khiển, Roran phải cố gắng thu xếp đám đông vừa ồn ào vừa lộn xộn. Anh phát hiện không đủ bình da đựng nước, nhưng sau khi lên tiếng yêu cầu cung cấp thêm, cuối cùng lại dôi ra tới mười ba bình. Những chuyện như vậy làm trì hoãn mọi người không kịp khởi hành vào sáng sớm.

Đang bàn bạc với ông Loring về vấn đề giày dép mang thêm, Roran ngưng bật khi thấy lão Sloan xuất hiện.

Lão chủ hàng thịt khinh khỉnh bĩu môi nhìn đám đông đang tíu tít bận rộn. Ánh nhìn nhạt bóng chuyển thành tức giận khi lão thấy Katrina đang vác một cái bao. Cô cố tỏ ra như chỉ có mặt tại đây để giúp mọi người.

Roran vội tiến tới Katrina, nhưng lão mau chân hơn. Lão nắm cái bao trên vai cô lắc mạnh.

- Đứa nào bảo mày làm chuyện này?

Katrina lấp bắp nói về mấy đứa nhỏ và cố giật khỏi tay lão. Nhưng Sloan bẻ tay cô, quăng mạnh cái bao xuống đất, đồ đạc tung toé khắp nơi. Vừa la hét, lão vừa kéo cô đi. Katrina cố ghì lại, tóc xoắn tung.

Phần nộ, Roran nhào lại tách hai cha con Katrina ra. Anh xô quá mạnh tay làm lão loạng choạng bật ra sau mấy bước:

- Chính cháu muốn Katrina ra đi.

Nhìn Roran trừng trừng, lão gầm lên:

- Mày không có quyền.

- Cháu có quyền.

Rồi nhìn mọi người đang xúm xít chung quanh, Roran nói lớn:

- Tôi và Katrina đã hứa hôn với nhau và tôi không muốn để vị hôn thê của mình bị đối xử như thế.

Lần đầu tiên trong ngày hôm đó, dân làng – và cả mấy con lừa – hoàn toàn

nín lặng.

Vẻ bàng hoàng cùng sự tổn thương đau đớn đến cùng cực làm mặt Sloan co rúm lại, tím tái như củ cải tía. Roran bỗng cảm thấy thương cảm ông bố vợ tương lai. Lão run giọng nói:

- Thăng xỏ lá. Đồ hèn. Làm sao mà mày vừa có thể nhìn thẳng mắt tao thừa thừa dạ dạ như một con người đàng hoàng, lại vừa có thể lén lút dụ dỗ con gái tao? Tao đối xử với mày tử tế thế, vậy mà tao mới quay lưng đi là mày chui vào nhà tao để rù quyển nó.

- Cháu muốn thu xếp chuyện này một cách đàng hoàng, nhưng những sự việc xảy ra làm cháu không kịp trở tay. Cháu không bao giờ có ý làm chú buồn. Dù chuyện này là ngoài mong muốn của chúng cháu, cháu vẫn cầu xin chú chúc phúc cho chúng cháu.

- Tao thà có một con heo nọc làm rẽ còn hơn là mày. Mày - một thằng không ruộng vườn nhà cửa, tứ cố vô thân – làm sao có thể là rẽ của tao? Cho mày biết, mày không dính dáng gì tới con gái tao, và con gái tao cũng không có việc gì dính dáng tới cái núi khốn kiếp đó.

Lão Sloan bước tới gần Katrina, nhưng Roran chặn ngang trước mặt lão. Mặt lão hầm hầm, hai tay nắm chắc, mặt đối mặt gần như sát vào nhau, cả hai thân thể đều run lên vì xúc động. Mắt lão đỏ ngầu khi ra lệnh:

- Katrina, lại đây.

Roran lùi lại, tạo thành thế tam giác giữa ba người, dăm dăm nhìn Katrina. Nước mắt rơi lã chã, Katrina hết nhìn người yêu lại nhìn cha. Ngập ngừng tiến một bước, bỗng với một tiếng gào thảm thiết, cô vừa vò đầu bứt tóc vừa la khóc.

Lão thẳng thốt:

- Katrina con!

Roran rên rỉ:

- Katrina em!

Nghe tiếng Roran, Katrina ngừng khóc, rồi đứng thẳng người, bình tĩnh nói:

- Thừa cha, con xin lỗi, con đã quyết định lấy Roran.

Nói xong, cô bước lại đứng bên anh. Mặt nhợt nhạt, Sloan cắn môi đến

rướm máu:

- Mày là con gái tao, mày không thể bỏ tao mà đi như thế được.

Lão nhào vào con gái, xoè những ngón tay như những cái móc. Roran vội xô mạnh lão bật ra, làm lão lảo đảo xuống đất trước mắt toàn thể dân làng.

Sloan chậm chạp đứng dậy, da cổ và mặt đỏ gay vì nhục nhã. Khi nhìn lại Katrina, lão như sụm xuống, rồi với giọng thì thầm, lão bảo:

- Đời là vậy, những kẻ ta thương yêu nhất chính lại là những kẻ làm ta đau đớn nhất. Con rắn độc kia, mi sẽ không được ta thí cho một đồng hồi môn nào, cũng không được hưởng chút xíu tài sản thừa kế nào của mẹ mi đâu.

Lão tấm tức cay đắng khóc, lão đảo chạy về cửa hàng.

Katrina dựa vào Roran, anh choàng tay ôm cô. Đám đông xôn xao vây quanh hai người. Kẻ chê bai, người tán thưởng. Nhưng lúc đó Roran chỉ còn quan tâm đến người con gái anh đang ôm trong vòng tay.

Thím Elain lách cái bụng bầu qua đám đông, ôm Katrina và kéo cô khỏi vòng tay Roran:

- Ôi! Tội nghiệp cháu tôi! Hai đứa hứa hôn thật rồi sao?

Katrina mỉm cười gật đầu, nhưng rồi cô gục đầu lên vai bà khóc như sắp ngất đi. Elain nhẹ nhàng vỗ về Katrina, luôn miệng dỗ dành:

- Nào, nào, nín đi chứ.

Mỗi lần Roran tưởng cô sắp bình tĩnh lại, Katrina lại khóc dữ dội hơn. Sau cùng, Elain choàng tay ôm đôi vai run rẩy của Katrina, bảo Roran:

- Thím đưa nó về nhà.

- Cháu cùng đi.

- Không. Katrina cần được nghỉ ngơi cho bình tĩnh lại, còn cháu có nhiều việc khác phải làm. Cháu muốn nghe lời khuyên của thím không?

Roran gật.

- Vậy hãy để Katrina một mình với thím cho tới chiều. Bảo đảm là nói sẽ bình tĩnh lại như thường. Ngày mai nó sẽ đi cùng nhóm khác.

Không chờ anh trả lời, bà dìu Katrina vẫn còn nước nở ra về.

Roran ngẩn ngơ buông thõng hai tay đứng trông theo. Anh ân hận là đã không báo cho cha cô chuyện của hai người sớm hơn. Ân hận vì đã không thể cùng ông bảo vệ cô khỏi mối hiểm nguy của quân triều đình. Và ân hận

vì đã đẩy Katrina vào thế phải tự bỏ gia đình vì anh. Giờ đây trách nhiệm của anh đổ với sự an toàn của Katrina tăng gấp bội lần. Bằng bất kỳ giá nào hai người cũng phải làm lễ cưới. Roran thở dài tự nhủ: “Mình đã làm mọi chuyện rắc rối hơn.”

Baldor đến gần hỏi:

- Sao rồi?

Roran gượng cười:

- Không êm đẹp như mình hy vọng. Ông Sloan phản đối vụ núi Spine.

- Còn chuyện Katrina?

- Cũng vậy. Mình...

Roran nín bật khi Loring tiến tới, oang oang:

- Táo tợn, táo tợn thật.

Ông thợ giày chun mũi, toét miệng cười khoe hàm răng cái còn cái mất:

- Nhưng hy vọng hai đứa sẽ gặp nhiều may mắn. Này, Cây-Búa Dững-Mãnh, may mắn là điều mi cần lắm đó.

Thane vừa đi qua, nói góp:

- Tất cả chúng ta đều đang cần may mắn đây.

Loring phẩy tay:

- Đẹp anh đi. Nghe này Roran, suốt bấy nhiêu năm sống tại làng Carvahall, chú đã rút ra được một kinh nghiệm: thà để chuyện đó xảy ra ngay lúc này, còn hơn đợi đến khi cả làng no cơm ấm cật.

Baldor gật gù, nhưng Roran thắc mắc:

- Là sao, chú?

- Ngốc! Rõ như ban ngày mà không hiểu sao? Này nhé, bình thường mà chuyện như thế này xảy ra, cháu và Katrina sẽ là đề tài cho thiên hạ xì xồ đàm tiếu... cả năm. A... còn bây giờ, lo chạy thoát chết không xong, ai còn thèm nhớ đến chuyện hai đứa mày. Vậy là hai đứa sớm được yên thân.

Roran nhăn nhó:

- Thà bị thiên hạ chửi, còn hơn lấy nhau trong cảnh lũ vô lại ăn thịt người nhờn nhờ như bây giờ.

- Ai không biết vậy. Nhưng trong cảnh nào cũng cần phải có tí ti... vui vẻ chứ. Đặc biệt là chuyện cô cậu lấy nhau.

Lão khùng khục cười, chỉ mặt Roran:

- Coi mặt thẳng nhỏ đở lên kia.

Roran vừa lau bầu vừa cúi nhặt đồ đạc của Katrina vương vãi trên mặt đất cho đỡ ngượng.

Mặc dù chuyển di tản vào khu núi Spine bị chậm trễ, nhưng khi đoàn người và lừa bắt đầu lần mò trên con đường mòn của sườn núi Narnmor, để lên thác Iqualda, trời vẫn còn sớm. Vì có trẻ con và những kiện hàng cồng kềnh, sự di chuyển lên con đường dốc rất chậm chạp.

Roran luôn đi sau Calitha - vợ của Thane – và năm đứa con của họ. Anh không còn lòng dạ ào nghĩ đến vết thương dưới bắp chân, hay quan tâm đến đường dài, anh chỉ suy nghĩ đến cuộc đụng độ với lão Sloan. Roran tự an ủi: “Ít ra thì Katrina sẽ không ở lại làng lâu hơn nữa.” Vì tự đáy lòng, Roran tin chắc Carvahall sẽ bị thất trận. Thật đau lòng, nhưng không tránh khỏi.

Qua được gần hai phần ba đoạn đường, Roran ngồi nghỉ bên một gốc cây, ngắm nhìn cảnh trí trên cao của thung lũng Palancar, cố tìm điểm đóng quân của Ra'zac mà anh biết chỉ quanh quẩn bên tả ngạn sông Anora, nhưng không thể phân biệt được gì, kể cả một ngọn khói.

Trước khi nhìn thấy, Roran đã nghe tiếng ầm ầm của dòng thác Iqualda. Dòng thác hiện ra trước mọi người như một cái bờm sư tử khổng lồ trắng xoá, ào ào trào ra từ đỉnh núi Narnmor hiểm trở, rồi đổ xuống lòng thung lũng cách nửa dặm bên dưới. Nguồn nước khổng lồ tung toé ra nhiều hướng theo từng đợt gió.

Đi khỏi những tảng đá đen nhô ra – nơi con sông Anora như bay bổng xuống một thung lũng nhỏ tràn ngập loài dâu dại, để đổ vào một khoảng trống lớn, có những tảng đá khổng lồ ngăn chặn một bên bờ - Roran đã thấy những người trong nhóm đi trước đang bắt đầu dựng trại. Rừng già vang vang tiếng cười khóc, la hét của những đứa trẻ.

Lấy cây rìu buộc trên nóc ba lô xuống, Roran cùng những người khác phạt cỏ và những bụi thấp, để dọn quang bãi đất, rồi chặt cây àm rào quanh trại. Mảnh gỗ tung bay theo những nhát rìu tới tấp vung lên và mùi nhựa thông ngạt ngào trong không khí.

Khi hàng rào phòng thủ hoàn tất, trong trại đã dựng xong mười bảy lều bãi và bốn cái bếp, mặt người nào cũng rầu rĩ như đưa đám. Người ở người về đều bịn rịn.

Đứng nhìn đám con trai nhỏ và mấy ông già đang ôm khư khư mất cây giáo, Roran thầm nghĩ: “Vừa quá thừa lại vừa quá thiếu kinh nghiệm. Lớp các cụ còn biết sử dụng vũ khí, nhưng đám con cháu chẳng biết sẽ làm ăn ra sao đây?”

Nhưng nhìn sang phía các bà, họ đang vừa bồng bế nựng nịu con, vừa không xa rời ngọn giáo, anh mỉm cười thấy vẫn còn chút hy vọng.

Roran tiến lại gần Nolfavrell. Thăng bé đang ngồi trên một khúc cây, dăm dăm hướng về thung lũng Palancar, nó nhìn lên, nghiêm trang hỏi Roran:

- Anh sắp trở lại làng?

Roran gật, xúc động vì thái độ trầm tĩnh và dứt khoát của nó.

- Anh sẽ ráng sức giết Ra'zac để trả thù cho cha em chứ, phải không? Em rất muốn tự làm chuyện đó, nhưng vì mẹ bảo em còn phải trông nom mấy đứa em nhỏ của em.

- Nếu có thể, anh hứa sẽ đem đầu của chúng về cho em.

Cầm thăng bé run lên khi nói:

- Được vậy thì quá tốt.

Roran ngập ngừng:

- Nolfavrell, lúc này đây, chỉ có em ở bên anh. Anh đã từng giết một vài tên lính. Điều đó không có nghĩa là chúng ta tốt hơn hay xấu hơn những người khác. Anh chỉ muốn nói để em hiểu là anh tin tưởng ở em, em có thể chiến đấu kiên cường khi chúng ta bị tấn công. Ngày mai chị Katrina lên đây, em có bảo đảm là chị ấy sẽ được bảo vệ tốt không?

Nolfavrell ưỡn ngực nói:

- Em sẽ sát bên dù bất cứ chị ấy đi đâu. Nhưng... chỉ những lúc em không phải trông nom...

- Ồ, em phải lo cho gia đình trước chứ. Nhưng có thể chị Katrina sẽ ở cùng lều với mấy anh em của em.

- Tốt rồi. Anh cứ tin ở em.

- Cám ơn em.

Roran nắm chặt hai vai nó. Anh có thể nhờ người lớn và có khả năng hơn Nolfavrell, nhưng mọi người đều quá bận rộn với việc riêng, không thể bảo vệ cho Katrina như anh mong muốn.

Birgit tiến tới bảo Roran:

- Đi thôi, tối giờ rồi.

Chị ôm hôn con trai rồi theo Roran và những người khác trở lại làng. Sau họ, tất cả những người ở lại trong khu trại nhỏ, xúm xít nhìn theo với những đôi mắt tuyệt vọng, rầu rĩ như những kẻ bị bỏ rơi lại sau hàng rào gỗ.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Rõ mặt kẻ thù

Suốt ngày hôm đó, vừa tiến hành công việc, Roran vừa cảm thấy một sự trống vắng hoang vu của Carvahall. Dường như một phần trong anh đã ở lại núi Spine. Không còn trẻ con, ngôi làng giống như một trại lính. Sự thay đổi dường như làm cho mọi người càng thêm trần mặc ưu tư.

Khi mặt trời chìm vào những cái răng tua tủa của núi Spine, Roran bước lên gò, trở về nhà chú Horst. Anh đứng lại, ngáp ngừng đặt tay lên chốt cổng, hồi hộp nghĩ: “Sao mình run sợ như sắp ra trận vậy? Có chuyện gì xảy ra cho Katrina không?”

Sau cùng, Roran mở cửa, đi men theo hông nhà, tiến thẳng vào căn bếp.

Roran đứng khựng lại khi bất ngờ thấy thím Elain đang ngồi bên bàn, vừa đan vừa nói chuyện với Katrina ngồi đối diện. Cả hai quay lại nhìn anh. Roran lắp bắp:

- Em... em khoẻ chứ?

Katrina đến bên Roran, mỉm cười:

- Em khoẻ. Chỉ vì em quá bàng hoàng khi cha... khi cha... À, thím Elain thương em lắm. Thím cho em ở tạm trong phòng của Baldor đêm nay.

- Em khoẻ là anh mừng rồi.

Roran ôm cô, cố biểu lộ hết tình yêu thương trong cái ôm nhẹ nhàng đó.

Thím Elain thu dọn đồ đạc, đứng dậy:

- Nào, tối rồi, tới giờ cháu phải đi ngủ rồi đó. Katrina.

Roran miễn cưỡng phải rời xa cô. Katrina hôn lên má anh nói:

- Sáng mai mình gặp nhau.

Roran vừa dợm bước theo, tiếng gọi nghiêm nghị của bà Elain ngăn anh lại:

- Roran.

- Dạ.

Chờ tiếng chân bước lên thang của Katrina không còn nữa, bà mới lên tiếng:

- Thím hy vọng những gì cháu đã hứa hẹn với con nhỏ đều nghiêm túc, nếu không, thím sẽ lập một cuộc họp, trục xuất cháu ra khỏi làng.

- Tất nhiên là nghiêm túc. Vì cháu yêu cô ấy.

Bà nhìn Roran không chớp mắt:

- Katrina từ bỏ tất cả những gì nó quan tâm, yêu quý là... vì cháu. Nhưng thím đã từng thấy những người đàn ông vung vãi tình cảm với những cô gái trẻ, như ném thóc cho gà vậy. Tụi con gái thì thờ dài, ứa nước mắt hạnh phúc vì tưởng mình được ưu đãi lắm. Tuy nhiên với đàn ông, đó chỉ là một trò đùa, vui chơi chốc lát. Roran, tuy cháu là một thanh niên đang hoàng, nhưng chỉ một chút đam mê cũng có thể làm thay đổi một người tỉnh táo nhất, đạo mạo nhất thành một gã khờ hay một con chồn quý quái, ranh ma. Cháu không giống thế chứ? Vì Katrina không cần một tên khờ khạo hay một tay lái cá, thậm chí nó cũng không đòi hỏi tình yêu. Điều nó cần nhất, trên hết tất cả, là một người đàn ông bảo bọc, lo toan được cho nó. Nếu cháu bỏ nó, nó sẽ trở thành một con người bần cùng hèn mọn nhất làng, phải xa lánh bạn bè, và nó sẽ là một hành khất duy nhất và đầu tiên trong làng Carvahall này. Thím thề sẽ không bao giờ để cho chuyện đó xảy ra.

- Cháu cũng vậy. Cháu đâu phải là một đứa nhẩn tâm tồi tệ đến thế đâu.

- Đừng bao giờ quên rằng, cháu sắp lấy một cô gái đã mất cả của hồi môn và quyền thừa kế. Cháu có hiểu điều đó có nghĩa gì với Katrina không? Nó ra khỏi nhà không tiền bạc, không tư trang quần áo. Những thứ được chuyển từ những bà mẹ đến con gái kể từ khi chúng ta đặt chân đến đất Alagaesia này. Đó là những thứ xác định giá trị của chúng ta. Một cô gái không có thừa kế giống như... giống như...

- Giống như một người đàn ông không ruộng vườn, tiền bạc, nghề nghiệp.

- Đúng vậy. Sloan tỏ ra tàn nhẫn khi truất quyền thừa kế của Katrina, nhưng chuyện đã xảy ra rồi. Bây giờ cả hai cháu đều không tiền bạc, tài sản. Đã khó khăn càng khó khăn thêm. Cháu phải bắt đầu với hai bàn tay trắng. Viễn cảnh đó có làm cháu sợ hãi? Có vượt qua nổi không? Vì những lý do đó, thím hỏi cháu lần nữa – và đừng dối lòng, nếu không hai đứa sẽ ân hận suốt đời: cháu lấy nó không có gì miễn cưỡng hay hối tiếc chứ?

- Dạ không.

Bà Elaine thở dài nhẹ lòng, rồi lấy hai cốc sành rót đầy rượu trái cây, đưa cho Roran một cốc.

- Vậy thì thím mong rằng, từ nay chính cháu sẽ là mái ấm, tài sản thừa kế của Katrina để nó và các con gái cháu sau này, sẽ không xấu hổ khi đứng chung với đàn bà con gái Carvahall.

Nhấp chút rượu, Roran thì thầm:

- Nếu chúng cháu được sống tới ngày đó.

Vuốt ngược mái tóc vàng ra sau, bà Elaine lắc đầu:

- A, nhưng cháu đã tự chọn một con đường chông gai quá đấy.

- Vì cháu muốn Katrina rời Carvahall để tới một nơi an toàn.

- Thì ra vậy. Nhưng sao không cho ông Sloan biết chuyện hứa hôn của hai đứa trước sáng nay? Dù biết cha mẹ thím rất vui lòng nhận lời, vậy mà khi đi hỏi thím, chú Horst cháu đã đem đến nhà thím mười hai con cừu, tám cặp chân nện đấy. Cháu phải nghĩ ra một phương pháp nào khác hơn là chuyện... xô đẩy ông bố vợ tương lai chứ?

Roran cười cay đắng:

- Có chứ, nhưng với những vụ tấn công liên tục như thế làm gì có thời gian mà...

- Gần sáu hôm nay, Ra'zac đâu có tấn công.

- Không... nhưng... Ôi, chẳng hiểu vì sao nữa.

Roran bực tức đấm nắm tay xuống mặt bàn. Elaine đặt cốc rượu xuống, dịu dàng nắm tay anh:

- Nếu cháu có thể xoa tan mối bất hoà với ông Sloan lúc này, trước khi để trở thành mối hận thù chông chất, thì cuộc sống của cháu và Katrina sẽ dễ chịu hơn rất nhiều. Sáng mai hãy đến nhà năn nỉ ông ta tha thứ đi.

- Cháu không năn nỉ cầu xin tha lỗi, nhất là với ông Sloan.

- Roran, nghe lời thím, để gia đình được yên ấm, dù có phải năn nỉ cả tháng cũng đáng chứ cháu. Theo kinh nghiệm của thím, càng học hặc, chỉ càng làm khổ lẫn nhau thôi.

- Ông ta căm thù núi Spine, sẽ không để cháu mở miệng đâu.

- Dù sao cũng phải thử chứ. Kể cả ông ta không thèm nghe lời xin lỗi của cháu, thì ít ra không ai có thể trách cháu đã không cố gắng làm điều đó.

Nếu cháu yêu Katrina, dẹp tự ái đi và làm những gì phải làm vì nó. Đừng để nó phải đau khổ vì sai lầm của cháu.

Nói xong bà tắt nển, trở vào phòng để Roran ngồi một mình trong bóng tối. Mấy phút sau, anh mới đứng dậy, lần mép bàn, mò mẫm lên lầu. Vào phòng, Roran cởi áo, nằm vật xuống giường.

Ôm cái gối, Roran lắng nghe những tiếng động của đêm: tiếng sột soạt và tiếng chín chít của một con chuột nhắt trên rầm thương, tiếng gió rì rào nhẹ nhẹ ngoài cửa sổ, và tiếng... dép lệp xẹp ngoài hành lang, ngay... trước cửa phòng.

Roran trừng trừng nhìn cánh cửa hé mở rồi ngập ngừng bất động. Một bóng đen lén vào phòng, cánh cửa khép lại như cũ. Rồi Roran cảm thấy một dải tóc vuốt ve mặt anh cùng một đôi môi mềm dịu như những cánh hoa hồng.

Katrina!

Một tiếng sét làm Roran choàng thức giấc.

Ánh sáng chập chờn trước mặt, trong khi anh cố vùng vẫy cho tỉnh táo, như người thợ lặn tuyệt vọng đang cố nhồi lên mặt nước. Mở mắt, Roran thấy một lỗ hổng toang hoác chính giữa cánh cửa phòng. Sáu tên lính và hai tên Ra'zac ủa vào như những bóng ma. Một lưỡi kiếm kề cổ Roran. Katrina rú lên, kéo chặn cuốn quanh người.

- Dậy.

Ra'zac ra lệnh. Roran đứng lên, tim đập như nhảy khỏi lồng ngực.

- Trói lại, đem nó đi.

Khi một tên lính tiến lại Roran với sợi dây thừng, Katrina thét lên xông vào đám lính, điên cuồng cào cắn. Mấy tên lính chửi rủa om xòm vì bị những móng tay sắc cào rách mắt, máu tuôn xối xả làm hai mắt chúng như mù.

Roran khụy một gối, vợ vội cây búa trên sàn, rồi đứng bật dậy, vừa vung cao búa vừa rống lên như một con gấu. Tất cả mấy tên lính xúm lấy anh, dùng số đông để áp đảo. Nhưng không gì có thể ngăn cản được Roran lúc này, vì Katrina đang bị lâm nguy. Dưới sức mạnh của cây búa, Roran đập rách nát, móp méo từ khiên, áo giáp tới mũ sắt của chúng. Hai tên bị thương, hai tên nằm bất động trên sàn.

Tiếng vũ khí chạm nhau đã thức giấc cả nhà: Roran loáng thoáng nghe

tiếng kêu gọi của chú Horst và mấy người con ngoài hành lang. Hai tên Ra'zac chin chút ra hiệu với nhau, rồi phóng tới nắm lấy Katrina nâng bổng lên bằng một sức mạnh phi phàm. Katrina rú lên:

- Roran!

Lấy hết sức bình sinh, Roran hất mạnh hai tên lính còn lại bật sang hai bên, phóng ra hành lang vừa kịp thấy hai Ra'zac thoát qua cửa sổ. Anh nhào tới, nhào người qua thành cửa, cố bắt được tên chạy sau. Nó vung ngược tay chộp cổ tay Roran, chin chút rít lên vui sướng, phả hơi thở tanh tưởi vào mặt anh.

- Đúng, mày mới là đứa chúng tao cần.

Roran ráng vặn cổ tay để rút tay về, nhưng con quái càng xiết mạnh hơn. Với tay còn lại, Roran thoi tới tấp lên mặt và vai nó. Tức giận và tuyệt vọng, anh nắm vành mũ vải của Ra'zac kéo mạnh ra sau, mặt nó lộ ra.

Bộ mặt – rúm ró gớm ghiếc kề sát mặt anh – rú lên. Lớp da đen bóng nhẫy như vỏ loài bọ hung. Cái đầu bóng nhẵn. Mỗi con mắt không lông mi to bằng một nắm đấm, như một quả cầu bằng than đá, không tròn không hốc mắt. Nơi – thay vì là mũi, mồm, cằm - chỉ là một cái mở khoằm nhọn hoắt bập bập lách cách trên một cái lưỡi đỏ lòm.

Roran hét lớn, ghì chặt hai chân vào thành cửa sổ, cố vùng thoát khỏi bàn tay sinh vật kỳ quái, trong khi tên Ra'zac đang cố kéo anh ra khỏi nhà. Roran có thể nhìn thấy, dưới đất, Katrina vẫn vừa la hét vừa đánh đập.

Đúng lúc hai đầu gối Roran rã rời, chú Horst xuất hiện ngay bên cạnh, chòng tay ôm ngực anh, ghì lại. Ông chủ lò rèn la lớn:

- Đem cây giáo ra đây.

Ra'zac kéo mạnh lần cuối nhưng không giật được Roran khỏi tay Horst, nó vươn cổ sát mặt Roran:

- Mày là của chúng tao.

Roran gào lên đau đớn vì cái mở của quái nhân mổ thấu xương bả vai anh, đồng thời xương cổ tay anh bật lên một tiếng “rắc”. Hộc ra tiếng cười đầy hăm dọa, Ra'zac buông tay Roran biến vào đêm tối.

Roran và chú Horst nắm súng soài trong hành lang, anh rên lên:

- Chúng bắt Katrina rồi!

Hai mắt tối sầm khi Roran chống tay trái ráng ngồi dậy, cánh tay phải tê dại, hoàn toàn vô dụng.

Albriech và Baldor nhảy qua những vũng máu và xác chết, cầm giáo chạy ra. Roran nhặt cây búa lão đảo bước. Bà Elain trong bộ áo ngủ trắng vừa ra tới, trợn mắt hết hoảng nhìn rồi ấn Roran ngồi xuống cái ghế kê sát tường:

- Cháu phải tới bà lang Getrude ngay...

- Nhưng...

- Cứ để máu chảy mãi thế này cháu ngất xỉu mất.

Roran nhìn bên sườn phải đầm đìa máu, nghiêng răng cố nén đau, rồi nói:

- Phải cứu Katrina... trước khi... trước khi chúng làm hại cô ấy.

Ông Horst lên tiếng:

- Roran nói đúng đó. Em cố gắng băng bó cho nó, rồi tụi anh đi...

Bà chạy vào phòng, mở tủ áo lấy ra xấp vải, rồi trở ra băng bó vai và cổ tay cho Roran. Trong khi đó, Baldor và Albriech lột giáp và kiếm của mấy xác lính. Ông Horst chỉ cầm theo một cây giáo.

Elain căn dặn chồng con:

- Anh và các con phải hết sức thận trọng.

- Má yên tâm, không sao đâu.

Bà gượng cười, hôn lên má từng người.

Tất cả ra khỏi nhà, chạy tới rìa làng. Bức tường cây bị mở một khoảng rộng, Byrd - người gác – đã bị giết chết. Baldor quỳ xuống quan sát thi thể rồi nghẹn ngào kêu lên:

- Vết chém từ sau lưng!

Roran chỉ nghe loáng thoáng vì anh chóng mặt đến ù cả hai tai, phải dựa vào một tường nhà, thở dốc.

- Ai đó?

Sau tiếng hỏi lớn, từ những chốt gác quanh làng những người xách đèn chạy tới. Ông Horst vẫn tắt kể lại mọi chuyện, rồi hỏi:

- Ai xung phong đi cùng chúng tôi?

Bàn bạc chợp nhoáng, năm người đồng ý nhập bọn, số còn lại tiếp tục nhiệm vụ canh gác.

Roran dẫn đầu mọi người lẩn lút qua cánh đồng, rồi xuống thung lũng, tiến

tới trại Ra'zac đóng quân.

Dù mỗi bước đi làm Roran đau nhức, nhưng lúc này, không gì đáng kể hơn chuyện giải cứu Katrina.

Ra khỏi làng chừng nửa dặm, Ivor đã phát hiện ra tên lính đang đứng gác trên một gò đất, vì vậy tất cả phải đi đường vòng. Vượt thêm đoạn đường vài trăm thước, họ đã thấy ánh đuốc bập bùng. Roran đưa cao cánh tay còn lành lặn, để mọi người đi chậm lại, rồi anh nằm rạp xuống, bò qua những đám cỏ rậm rạp. Tới một đám cỏ đuôi chồn, Roran ngừng lại quan sát. Đám lính còn lại mười ba tên.

Katrina ở đâu?

Trái với khi mới tới đây, đám lính trông thiếu nã, tiêu tụy với những bộ giáp móp méo, vũ khí sứt mẻ. Hầu hết bọn chúng đều băng bó bằng những miếng vải bám đầy đất cát và máu khô. Quanh đồng lửa, một bên là đám lính ngồi sát nhau, một bên là hai tên Ra'zac mũ vải trùm kín mặt.

Một gã lính đang hăng hái nói:

- ... hơn phân nửa anh em tụi này bị giết vì đám nông dân ngớ ngẩn đó. Một lũ không biết phân biệt mũi giáo với mũi rìu, lưỡi kiếm với lưỡi cày. Vậy mà chúng tôi tan tác dưới tay chúng, chỉ vì đầu óc hai người không bằng một tên lính cầm cờ của chúng tôi. Không cần biết nhà vua o bế hai người đến cỡ nào, tụi này nhất định sẽ không làm bất cứ điều gì nữa, nếu không có một cấp chỉ huy khác.

Gã đó gật gù tiếp:

- Một cấp chỉ huy là ... người.

Một tên Ra'zac ngọt ngào:

- Thật vậy sao?

- Thật chứ chơi à? Tụi này phát ớn vì lệch lạc của những... vật... những kẻ... lưng vắn vẹo rồi. Nghe mãi tiếng xì xì như ấm nước sôi xì hơi của hai người khi chuyện trò với nhau, ớn tận cổ rồi. Không biết hai người đã làm gì với Sardson, sẽ có ngày chúng ta thọc kiếm vào các người để xem các người có máu như chúng ta không. Dù sao các người nên thả cô gái đó ra, cô ta sẽ là...

Người lính không kịp nói hết câu, vì tên Ra'zac cao lớn hơn đã nhảy vọt

qua đồng lửa, phủ lên anh ta như một con quạ khổng lồ. Người lính rú lên, vồ thanh kiếm, nhưng bị cái mỏ sau lớp vải trùm mặt của tên Ra'zac liên tục mổ hai nhát lên cổ làm anh rũ ra, bất động.

Núp sau Roran, Ivor thì thầm hỏi:

- Chúng ta phải đánh với con quái đó sao?

Hai tên Ra'zac liếm láp cổ thi thể người lính, rồi đứng dậy phui những bàn tay sần sùi, như phui bụi, rè rè nói:

- Được, chúng tao sẽ đi. Nếu thích, tụi bay cứ ở lại chờ quân tiếp viện chỉ vài ngày nữa sẽ tới thôi.

Rồi cả hai ngửa mặt cất tiếng hú. Tiếng hú chói lói cao dần, bay bổng lên không.

Roran cũng ngửa mặt nhìn lên: lúc đầu không thấy gì, rồi một nỗi khiếp đảm tràn ngập trong anh. Bầu trời trên đỉnh núi Spine, hai bóng đen xù xì xuất hiện, che phủ cả những vì sao. Càng lúc hai bóng đen càng mau chóng lớn dần lên, cho đến khi che khuất nửa bầu trời. Một cơn gió thổi thốc mùi chướng khí nồng nặc lưu huỳnh ào ạt qua mặt đất làm Roran ngộp thở.

Những tên lính vừa chửi rủa, vừa lấy tay áo che mặt mũi.

Trên không, hai bóng đen ngừng lại rồi nhẹ nhàng buông mình xuống, bao bọc trại lính như một mái vòm đen ngòm đầy hăm dọa. Những ánh đuốc lập loè như sắp tắt, nhưng vẫn đủ soi rõ hai quái vật hạ xuống khoảng trống giữa những tấm lều.

Thân hình hai quái vật trơn tru không một chút lông – như con chuột mới sinh. Lớp da xám căng thẳng trên lưng, dồn xuống ngực và bụng những nếp nhăn rúm ró. Bề ngoài, chúng như những con chó ốm đói, trừ hai chân sau phồng lên những bắp thịt cuộn cuộn rắn chắc, tưởng như có thể đập tan nát một tảng đá. Sau hai cái đầu nhỏ xíu nhô lên hai cái chóp nhỏ, trái ngược hẳn với hai cái mỏ dài đen bóng và đôi mắt lạnh lẽo lồi ra, giống hệt mắt Ra'zac. Cặp cánh mọc từ cổ tới vai phe phẩy tạo thành những tiếng rền rĩ trong đêm.

Những tên lính khiếp đảm nằm úp mặt trên đất. Từ hai con vật góm ghiếc toát ra một sự tinh quái khủng khiếp – có thể nói chúng là một loài cổ xưa và mạnh hơn loài người gấp bội. Roran chột lo sợ nhiệm vụ của anh sẽ bị

thất bại. Sau anh, Horst thì thầm căn dặn mọi người phải án binh bất động nếu không muốn chết.

Hai tên Ra'zac cúi đầu chào hai quái thú, rồi vào lều dắt Katrina bằng một sợi thừng buộc chặt hai tay cô. Sau Katrina là lão Sloan. Lão chủ hàng thịt – không bị trói – thong dong bước.

Roran trừng trừng nhìn, không biết lão Sloan bị bắt bao giờ, bằng cách nào. Vì nhà lão không gần nhà chú Horst. Rồi anh bàng hoàng, nắm chặt cán búa khi sự thật quá khủng khiếp như vỡ oà trong anh. Lão đã phản bội và đã giết chết Byrd! Nước mắt phần nộ tuôn trào, trong khi tiếng chú Horst thì thầm bên tai:

- Roran, lúc này không thể hành động được. Roran, cháu nghe chú nói không?

Anh nghe, nhưng chú tâm hơn đến tên Ra'zac nhảy lên vai một con quái vật, đưa hai tay đón Katrina bị tên cao lớn hơn quăng lên. Lúc này lão Sloan tỏ ra vừa bối rối vừa sợ hãi. Lão bàn cãi gì đó với hai tên Ra'zac, tay chỉ xuống đất. Tên cao lớn vung tay đấm mạnh vào miệng lão. Lão Sloan lăn đùng bất tỉnh.

Nhảy lên con quái thú thứ hai, cùng lão chủ hàng thịt nắm vắt trên vai, Ra'zac cao to tuyên bố:

- Chúng tao sẽ trở lại. Nếu giết thẳng nhóc đó, tụi bay sẽ phải trả giá bằng mạng sống. Hãy nhớ điều đó.

Hai con “chiến mã” kỳ quái, co cặp đùi khổng lồ, lấy đà phóng vút lên trời. Một lần nữa, bóng tối lại che khuất những vì sao.

Roran không thốt được một lời. Bao hy vọng giải cứu Katrina hoàn toàn tiêu tan hết. Việc còn lại lúc này chỉ là tiêu diệt đám lính. Anh đứng dậy, vung cây búa sửa soạn tấn công... Nhưng vừa mới tiến lên được một bước, đầu anh như nổ tung vì vết thương trên vai nhói đau khủng khiếp. Mặt đất nhoà đi, Roran mê man ngã sấp xuống.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Mũi tên bắn trúng tim

Từ khi rời trạm Ceris, thuyền lướt qua hồ Eldo rồi sông Gaena, mỗi buổi chiều đều huyền ảo như trong mơ. Tiếng nước róc rách xuyên qua những rãnh ngấm của rừng thông xanh ngắt, rồi đổ vào Du Weldenvarden.

Eragon cảm thấy rất vui làm bạn đồng hành cùng với thần tiên. Narí và Lifaen không ngớt nói cười ca hát, nhất là những khi có mặt Saphira.

Tuy nhiên, thần tiên không phải loài người, dù ngoại hình tương tự như nhau. Họ di chuyển quá nhanh và họ thay đổi ý kiến cũng nhanh không kém. Khi chuyện trò, họ hay ví von, dùng những ý tưởng xa xôi bóng gió làm Eragon bối rối. Đang vui vẻ như hoá rồng, bỗng Lifaen và Narí im lặng hàng giờ, vẻ mặt ngời lên vẻ thanh thản, nhìn ngấm chung quanh. Những lúc họ trầm tư như vậy, nếu Orík và Eragon gợi chuyện, họ chỉ ậm ừ vài tiếng.

So sánh với Arya, Eragon thấy chuyện trò với cô còn dễ chịu hơn. Thật ra, hình như Arya cũng không cảm thấy thoải mái khi ở gần Lifaen và Narí, cứ như chính cô cũng cảm thấy thiếu tự tin khi đối xử với đồng loại sao cho đúng cách.

Từ mũi thuyền, Lifaen ngoái lại hỏi Eragon:

- Eragon-finiarel (Eragon công tử), làm ơn cho tôi biết, trong những ngày u tối này loài người ca hát về đề tài gì? Tôi nhớ những bài thơ, những bản anh hùng ca mà tôi đã nghe tại Ilirea... và cả những truyền thuyết về các vua quan, nhưng quá lâu rồi, những chuyện đó chỉ còn lờ mờ trong trí...

Eragon cố nhớ và kể lại những chuyện đã được nghe qua ông Brom. Vừa nghe Lifaen vừa lắc đầu buồn bã:

- Mất mát quá nhiều! Còn đâu nữa thi ca, nghệ thuật, những trang sử hào hùng!? Giờ chỉ đây rầy truyền thuyết, những chuyện hão huyền về Galbatorix.

Nhìn Saphira phóng theo một con nai, Eragon ngậm ngừng nói:

- Có lần tôi được nghe ông Brom kể về sự sụp đổ của kỵ sĩ.
- Ông Brom là một người dũng cảm. Chúng tôi cũng hát về sự suy tàn của các kỵ sĩ, nhưng chỉ thỉnh thoảng thôi. Khi thủ lĩnh kỵ sĩ Vrael bước vào cõi vĩnh hằng, hầu hết chúng tôi còn sống. Chúng tôi được chứng kiến tất cả, và cho đến tận bây giờ vẫn không nguôi thương tiếc những thành phố của chúng tôi bị thiêu huỷ, những bông hoa cúc đỏ ở Ewayena, pha lê tại Luthivira và những người thân của chúng tôi đã bị tàn sát. Thời gian không thể làm phai nhạt nỗi đau nhức nhối của những vết thương đó. Dù ngàn năm nữa, dù cho đến khi mặt trời chết đi, cả thế gian này chìm trong đêm tối triền miên, chúng tôi cũng không bao giờ quên nỗi.

Orik lên tiếng:

- Người lùn cũng vậy. Tiên ông hẳn còn nhớ, Galbatorix đã tiêu diệt hoàn toàn một bộ tộc của chúng tôi.
- Còn chúng tôi thì bị mất đức vua Evandar.

Eragon ngạc nhiên nói:

- Tôi chưa hề được nghe chuyện này.

Lifaen lái mũi thuyền tránh một tảng đá giữa dòng, gật đầu nói:

- Ít người được biết. Đáng lẽ Brom nên kể cho công tử, vì ông ta có mặt tại đó khi mũi tên oan nghiệt đó bắn ra. Trước khi thủ lĩnh Vrael bị giết, thần tiên chúng tôi đã đụng độ với Galbatorix trên cánh đồng Ilirea, với quyết tâm đánh bại lão. Tại đó, đức vua Evandar...

Eragon vội hỏi:

- Iliera ở đâu?

Orik trả lời:

- Đó chính là Uru'baen bây giờ. Ngày xưa là một thành phố của thần tiên.

Lifaen tiếp:

- Đúng vậy, ngày xưa nơi đó là thành phố của chúng tôi. Chúng tôi rời bỏ Iliera trong cuộc chiến với loài rồng. Nhiều thế kỷ sau, loài người nhận nơi đó là thủ phủ của họ, sau khi vua Palancar bị trục xuất...

Eragon lại ngạc nhiên lên tiếng:

- Vua Palancar? Ông ta là ai? Có phải người ta đã lấy tên ông để đặt cho thung lũng Palancar không?

Lifaen quay lại nhìn Eragon cười:

- Bàn-tay-bạc, công tử hỏi quá nhiều đấy.

- Ông Brom cũng thường bảo thế.

- Hơn tám trăm năm trước, tổ tiên của công tử tới Alagaesia, họ sục sạo khắp để tìm một nơi sinh sống thích hợp. Rồi họ chọn thung lũng Palancar làm nơi định cư – nhưng khi đó chưa được gọi bằng tên này. Tại đây, vua Palancar đã dựng lên một nhà nước hùng hậu. Để mở rộng biên cương, nhà vua tuyên chiến với chúng tôi, dù chúng tôi không hề khiêu chiến. Ba lần tấn công, ba lần triều đình Palancar thất bại. Sức mạnh của chúng tôi làm những nhà quý tộc Palancar khiếp đảm. Họ xin vua cầu hoà, nhưng ông ta bỏ qua những lời khuyên của giới quý tộc. Sau đó các lãnh chúa tìm đến thương thảo và chúng tôi đã cùng nhau âm thầm ký một thoả hiệp, không cho nhà vua biết. Với sự tiếp sức của chúng tôi, Palancar bị hạ bệ và trục xuất. Nhưng nhà vua, hoàng gia và một số cận thần xin được ở lại thung lũng. Chúng tôi cũng không muốn giết họ, nên chỉ dựng lên pháo đài Ristvak để các kỵ sĩ rồng có thể kiểm soát Palancar và bảo đảm nhà vua không bao giờ có thể lấy lại uy quyền như trước, hầu tiến công phe phái khác tại Alagaesia. Không bao lâu sau, con trai Palancar nóng lòng lên ngôi thay cha, đã giết chết nhà vua. Sau đó những đảng phái chính trị, gồm những kẻ sát nhân, phản bội và cả những kẻ phóng đảng truy lục đã dần dần làm suy tàn triều đình Palancar. Tuy nhiên, dòng máu vua chúa đó vẫn còn lưu lại tới ngày nay tại Therinsford và Carvahall.

- Tôi hiểu rồi.

- Còn những điều quan trọng mà công tử không thể ngờ được đâu. Chẳng hạn như sự kiện đã thuyết phục Anurin - vị thủ lĩnh tiền nhiệm của thủ lĩnh Vrael - chấp thuận cho con người được phép trở thành kỵ sĩ rồng, để tránh những xung đột tương tự có thể xảy ra. Đó là một quyết định không được đa số tán thưởng. Cho đến tận bây giờ, những câu hỏi vẫn còn được đặt ra về vấn đề này. Và đó cũng là nguyên nhân gây ra sự bất đồng giữa Anurin và nữ hoàng Dellanir. Vì vậy, thủ lĩnh Anurin đã tách khỏi sự điều hành của chúng tôi, để thành lập đoàn kỵ sĩ Vroengard, như một thực thể độc lập.

Eragon hỏi:

- Nhưng nếu các kỵ sĩ tách khỏi triều đình của thần tiên, làm sao họ giữ được hoà bình như dự định?

- Tất nhiên là không thể. Cho đến khi nữ hoàng Dellanir nhận ra để các kỵ sĩ được hành động tự do, không bị ràng buộc với thế lực lãnh chúa, vua quan nào, nhưng vẫn giữ mối giao hảo với Du Weldenvarden của thần tiên là phương pháp khôn ngoan nhất. Tuy nhiên nữ hoàng vẫn không bao giờ hài lòng để cho một thế lực nào thay thế chính bà.

- Tất cả vấn đề là ở đó?

- Đúng và... không. Kỵ sĩ kiểm soát để tránh sự sụp đổ, suy tàn của những chính thể và các giống loài. Nhưng ai kiểm soát những... kiểm soát viên này? Đó chính là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của chế độ kỵ sĩ. Không ai nhận dẫn đến sự sụp đổ của chế độ kỵ sĩ. Không ai nhận thấy sự rạn nứt trong hệ thống kỵ sĩ. Đó đó họ đã bị diệt vong.

- Sau đó ai kế vị nữ hoàng Dellanir?

- Evandar. Sau khi nữ hoàng nhường ngôi để tu luyện phép thuật, Evandar trị vì suốt trăm năm cho đến khi băng hà. Hiện nay vợ của ông, Islanzadí, là nữ hoàng của chúng tôi.

Ngập ngừng một lúc, Eragon hỏi:

- Có đúng là thần tiên bất tử không?

- Đã có thời chúng tôi cũng giống như loài người. Rực rỡ, long lanh, và mau tàn như một giọt sương mai. Bây giờ đời sống chúng tôi kéo dài vô tận. Bất tử, nhưng vẫn có thể bị những vết thương trên cơ thể bằng thịt da này.

- Thần tiên trở thành bất tử như vậy bằng cách nào?

Thấy Lifaen nín lặng, Eragon hỏi qua chuyện khác:

- Arya bao nhiêu tuổi rồi?

Đôi mắt Lifaen long lanh nhìn làm nó bối rối:

- Arya? Điều gì làm công tử quan tâm đến cô ấy vậy?

- Tôi...

Thình lình Eragon cũng chẳng rõ thật sự mình quan tâm tới điều gì. Hình như nó bị Arya hấp dẫn vì cô là một tiên nữ và vì... tuổi tác của cô - số tuổi, dù sao cũng quá lớn so với nó. Eragon thầm nhủ: “Chắc cô ấy coi

mình như một thằng con nít!”, nó thành thật nói:

- Tôi không biết, nhưng cô ấy đã cứu mạng tôi và Saphira, vì vậy tôi muốn được biết thêm về cô.

Lifaen cân nhắc từng lời:

- Tôi cảm thấy tự ngượng vì đã đặt câu hỏi đó. Đối với chúng tôi đó là một câu hỏi... không tế nhị. Nhưng chỉ vì tôi muốn nói một điều, mà tôi tin Orik cũng sẽ đồng ý: đó là xin Bàn-tay-bạc hãy thận trọng với con tim của mình. Bây giờ không phải thời điểm để con tim rung động.

Như có một dòng sáp nóng đang tan chảy trong thân thể làm toàn thân Eragon đỏ bừng. Chưa kịp nghĩ ra câu cải chính, Saphira đã xâm nhập vào tư tưởng nó: “Giờ là lúc anh phải thận trọng lời nói đó. Ông ta nói đúng tim đen rồi, trách mọc gì?”

Nó cố nén bối rối, hỏi cô em rằng: “Em về phe với họ à?”

“Phe phái gì? Em biết trong lòng anh hiện nay tràn đầy tình cảm và anh đang ngóng chờ một đối tượng để sẻ chia. Có tình cảm và anh đang ngóng chờ một đối tượng để sẻ chia. Có gì mà phải mắc cỡ nào. Ông anh?”

“Em sắp trở lại chưa?”

“Em đang bay về đây.”

Nhìn quanh Eragon thấy cả tiên ông và ông lùn đều đang chăm chăm nhìn lại nó.

- Tôi hiểu sự nhắc nhở của các vị... nhưng tôi muốn được nghe câu trả lời.

Lifaen ngập ngừng rồi nói vắn tắt:

- Arya... còn rất trẻ. Cô ấy ra đời một năm sau vụ sụp đổ của các Kỵ sĩ.

Một trăm năm! Dù đoán trước con số đó, Eragon vẫn không khỏi bàng hoàng. Nó cố giữ vẻ mặt bình thản, trong khi trong đầu ngẫm nghĩ: “Nếu có, thì cháu chắt của Arya cũng đều già hơn mình nhiều!” Để quên đi những gì đang làm nó rối trí, Eragon hỏi:

- Ông bảo loài người phát hiện ra Alagaesia tám trăm năm trước. Tuy nhiên theo lời ông Brom, chúng tôi tới đó ba thế kỷ sau khi chế độ Kỵ sĩ được thành lập, như vậy loài người tới Alagaesia từ nhiều ngàn năm trước chứ?

Orik lên tiếng:

- Hai ngàn bảy trăm lẻ bốn năm, theo tính toán của chúng tôi. Brom nói

đúng, nếu tính từ lần một chiếc thuyền chở hai mươi chiến binh cặp vào miền nam, nơi hiện nay là Surda. Chúng tôi gặp nhau khi họ vào đó để mua bán và trao đổi hàng hoá. Sau đó, gần hai thiên niên kỷ, chúng tôi không hề nhìn thấy một con người nào, cho đến khi vua Palancar tới Alagaesia với một đoàn tàu. Lúc đó ngoài những chuyện mơ hồ về những người-sơn-cước-đầy-lông-lá, ban đêm chuyên săn thịt trẻ con, họ đã hoàn toàn quên chúng tôi. Hừ! Tệ vậy đó.

- Các vị có biết vua Palancar từ đâu tới không?

Orik nhíu mày, nhăm nhăm đầu mấy cọng râu:

- Lịch sử của chúng tôi chỉ kể rằng, quê hương ông ta ở về phương nam, bên kia dãy Beor và ông ta phải di cư vì lý do chiến tranh và nạn đói.

Eragon chột phần chấn hấn:

- Như vậy chắc phải có những xứ sở có thể giúp chúng ta chống lại Galbatorix?

Orik nói:

- Có thể. Nhưng khó mà kiếm được những nơi đó, dù là bay trên lưng rồng. Và lại tôi chắc họ không cùng ngôn ngữ với cậu đâu. Hơn nữa, ai sẽ sẵn lòng giúp chúng ta? Varden không đủ khả năng cầu viện một nước khác. Chuyển quân từ Farthen Dur tới Uru'baen đã quá khó khăn, làm sao có thể đem quân cách xa hàng mấy ngàn dặm.

Lifaen nói với Eragon:

- Chúng tôi cũng không giúp được gì đâu.

- Tôi vẫn...

Eragon bỏ dở câu nói khi thấy Saphira đang bay liệng trên sông, phía sau từng đàn sáo và se sẻ điên cuồng xua đuổi nó xa khỏi tối của chúng. Cùng lúc đó, trong những bụi rậm bên bờ, tiếng choe choe của những con sóc rít rít báo động cho nhau.

Lifaen cười vang:

- Cảnh tượng mới tránh lệ làm sao! Nhìn những cái vảy của nó lóng lánh ánh nắng kìa. Không ngọc ngà châu báu nào trên đời này có thể sánh bằng.

Tiếng tán tụng của Narí cũng vang vọng khắp mặt sông.

Orik lèm bèm:

- Thật không chịu nổi! Ca tới bến luôn.

Eragon mỉm cười. Quả thật, hình như các vị thần tiên này tán dương Saphira không biết mệt.

Saphira nhào xuống nước làm tung toé những cột nước khổng lồ. Cô ả đồng đánh bảo Eragon: “Cười gì? Được ca tụng chút đỉnh thì có sao nào.”

Tất nhiên.”

“Anh chọc quê em đó hả?”

Eragon không muốn làm cô ả nổi quạu, quay qua nhìn Arya đang chèo con thuyền bên kia. Khuôn mặt bí ẩn, lướt dưới những đốm nắng xuyên qua cành lá, trong u buồn quá; làm Eragon chỉ muốn cất lời an ủi. Nó hỏi nhỏ Lifaen để Orrik đằng cuối thuyền không nghe được:

- Vì sao Arya luôn có vẻ không vui. Ông và...

Lifaen cũng hạ giọng chỉ để mình Eragon nghe:

- Chúng tôi rất hân hạnh được phục vụ Arya Drottningu. Cô ấy chịu đau khổ nhiều hơn công tử tưởng. Chúng tôi đã biểu lộ vui mừng với những gì cô ấy làm được với Saphira và để rồi lại khóc trong những giấc mơ vì những gì cô ấy đã hy sinh và... mất mát. Tuy nhiên, đó là nỗi niềm riêng của cô ấy, tôi không thể nói ra khi chưa được phép.

Đang ngồi bên đống lửa vuốt ve lớp râu êm như lông thỏ, Eragon chợt nghe tiếng động xào xạc trong rừng. Trao đổi ánh nhìn với Saphira và Orrik, Eragon xách thanh Zar'roc, rón rén tiến tới hướng phát ra tiếng động.

Đứng bên bờ con lạch nhỏ, nhìn sang phía bên kia, nó thấy một con chim ưng gãy cánh đang dựa dựa trong bụi dâu dại. Con mãnh cầm nằm bất động khi thấy Eragon, rồi mở to mỏ kêu lên một tiếng thảm thiết.

Trong đầu Eragon vang lên ý tưởng của Saphira chuyển tới: “Ôi! Tội nghiệp quá!”

Khi Arya tới, cô kéo dây cung, không cần nhắm, bắn mũi tên xuyên qua con chim ưng. Lúc đầu Eragon tưởng cô bắn chim làm thực phẩm, nhưng cô ta không bước tới nhặt con chim hay lấy lại mũi tên. Nó ngẩn người hỏi:

- Vậy sao cô lại bắn nó?

- Vết thương quá nặng, chỉ đêm nay hoặc sáng mai nó sẽ chết. Ta giúp nó khỏi phải chịu đau đớn thêm mấy giờ.

Saphira cúi đầu chạm nhẹ vào vai Arya. Eragon vừa bước theo cô, Orik giật tay áo nó. Eragon cúi xuống nghe ông lùn thì thầm:

- Đừng bao giờ yêu cầu một thần tiên giúp đỡ điều gì. Rất có thể họ sẽ quyết định để cho cậu chết còn tốt hơn. Đúng không?

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Lễ cầu đảo

Dù còn mệt mỏi vì chuyến đi hôm qua, Eragon cũng ráng dậy trước khi trời sáng. Nó muốn được thấy một thần tiên đang ngủ, hay mới thức, hoặc... họ không hề ngủ bao giờ. Eragon chưa từng thấy một thần tiên nhắm mắt, hôm nay nó quyết khám phá ra điều này.

- Chào buổi sáng.

Nghe tiếng chào từ phía trên đầu, Eragon giật mình ngửa cổ nhìn lên. Hai tiên ông Nari và Lifaen đang đứng chót vót trên những cành thông cao hơn mười mét. Thoăn thoắt chuyển từ cành này sang cành khác, rồi hai thần tiên nhẹ nhàng nhảy xuống bên Eragon:

- Chúng tôi đang canh gác đây.

- Canh gác gì?

Từ sau gốc cây, Arya bước ra:

- Du Weldenvar den tiềm ẩn rất nhiều bí ẩn và hiểm nguy, nhất là đối với một kỵ sĩ. Chúng tôi đã sống tại đây nhiều ngàn năm; những câu thần chú vẫn còn luẩn khuẩn tại những nơi không thể nào ngờ được: phép thuật thâm đẫm không khí, trong đất, trong nước, khắp nơi. Có khi phép thuật nguy trang dưới lột thú vật. Thịnh thoảng lại xuất hiện những sinh vật lạ gầm rú trong rừng, và... không phải tất cả những sinh vật đó đều tỏ ra thân thiện đâu.

- Chúng là...

Eragon không nói hết câu, vì thành linh dấu gedwey ignasia trên bàn tay bỗng rần rần và ngực nó nóng ran, cùng lúc lá bùa như đang rút dần sinh lực nó.

Có người đang cố thu hình ảnh của Eragon.

Nó lo sợ tự hỏi: “Hay chính là Galbatorix?” Eragon kéo vội sợi dây chuyền có lá bùa ra ngoài cổ áo, sẵn sàng giật đứt khi cảm thấy quá đuối sức.

Saphira phóng tới, chuyền nội lực sang Eragon.

Một lát sau, sức nóng của lá bùa hình cái búa nguội dần, Eragon bỏ lại vào

trong áo. Saphira bảo: “Kẻ thù đang tìm kiếm chúng ta.”

“Kẻ thù? CÓ thể là kẻ nào đó trong Du Vrang Gata – Con-đường Lãng-du?”

“Em nghĩ có thể vua lùn Hrothgar đã cho Nasuada biết chuyện ông ta ra lệnh cho Gannel yếm bùa sợi dây chuyền này... Như vậy hẳn cô ta là người có ý tưởng thử nghiệm đầu tiên.”

Arya nhíu mày khi nghe Eragon thuật lại những gì xảy ra.

- Chuyện này càng khiến chúng ta phải mau tới Ellesméra để chàng hoàn tất chương trình huấn luyện. Những sự kiện tại Alagaesia đang diễn biến rất nhanh, ta sợ chàng sẽ không đủ thời gian học tập.

Tất cả rộn rịp dập lửa, chuyển thuyền xuống nước, tiếp tục vượt sông Gaena.

Chừng một tiếng sau, Eragon thấy con sông càng rộng và sâu thêm, rồi hai con thuyền tới phía trên một ngọn thác đang âm ầm đổ xuống Du Weldenvarden. Thác nước cao khoảng trên ba mươi mét trút xuống một mặt đá nhô ra ngăn lối, không cách nào leo lên nổi. Eragon thầm nhủ: “Làm sao qua nổi đoạn đường này?”

Lifaen chỉ một đường mòn xa xa bên trái thác nước.

- Chúng ta phải khiêng thuyền và đồ đạc chừng nửa dặm, tới đó dòng sông bình thường lại.

Tất cả cởi những bó đồ buộc trên thuyền, nhôi nhét vào ba lô. Eragon vác một ba lô lên. Nặng gấp đôi bình thường.

Saphira vừa rũ nước trên mình vừa bảo: “Để em mang tất cả những thứ này, bay qua thác trước.”

Eragon lập lại lời đề nghị của cô rồng. Lifaen hốt hoảng:

- Không được. Chúng tôi không bao giờ dám sử dụng rồng như một con vật chở hàng. Như vậy là thiếu tôn trọng đối với Saphira và kỵ sĩ Eragon... và làm ô danh lòng hiếu khách của chúng tôi.

“Vớ vẩn.” Saphira lèm bèm rồi thở khi một tiếng. Những tia lửa phun ra từ hai lỗ mũi nó làm sôi mặt nước, tạo thành một cụm hơi nóng bốc lên. Vươn cái chân lóng lánh vảy, nó xoè móng vuốt quắp mấy bó đồ, rồi bay bổng trên đầu mọi người. Cổ ả vênh vào thách thức: “Ai giỏi thì bắt tớ coi.”

Một chuỗi cười nổi lên, lạnh lốt như tiếng hót của hoạ mi làm Eragon sững sờ quay nhìn Arya. Lần đầu tiên nó nghe tiếng cười của cô. Tiếng cười mới dễ thương làm sao chứ!

Arya mỉm cười bảo Lifaen:

- Huynh cần học tập nhiều, nếu muốn điều khiển một con rồng phải làm gì hoặc không được làm gì.
- Nhưng như vậy là phạm danh dự của...
- Đây là vấn đề tự nguyện của Saphira. Nào, chúng ta tiếp tục lên đường.

Eragon cùng Lifaen nâng thuyền lên vai, thầm mong vết thương không làm nó quá đau. Với cái thuyền sùm sụp trên đầu, Eragon phải lần theo bước chân đi trước của Lifaen.

Một tiếng sau, họ đã lên tới đỉnh cao, vượt qua đoạn thác nguy hiểm, tiến vào dòng sông phẳng lặng lại. Saphira đang ngồi đợi. Cô ả vươn cổ như con cò bần rộn bắt bầy cá dưới lòng sông.

Arya gọi Saphira lại, rồi nói với cả cô rồng và Eragon:

- Qua một khúc quanh nữa là tới hồ Ardwen. Bên tả ngạn của hồ là Sílthrim, một trong những thành phố lớn nhất của chúng tôi. Qua khỏi thành phố đó là một dải rừng mênh mông ngăn cách Ellesméra với bên ngoài. Gần tới Sílthrim chúng ta sẽ gặp nhiều thần tiên. Tuy nhiên, ta không muốn chàng hay Saphira để bất kỳ ai nhìn thấy trước khi ta tâu trình việc này với nữ hoàng.

“Sao vậy?” Saphira hỏi Eragon.

Giọng Arya trầm bổng:

- Sự hiện diện của chàng và Saphira tiêu biểu cho sự đổi thay to lớn nhất và cũng ghê gớm nhất trong vương quốc của chúng tôi. Vì vậy phải vô cùng thận trọng. Nữ hoàng sẽ là người đầu tiên gặp chàng. Vì nữ hoàng là người duy nhất có quyền uy giám sát chuyển biến này.

Eragon e dè nói:

- Nàng tỏ ra rất tôn kính nữ hoàng.

Nghe nó nói, Nari và Lifaen thận trọng đưa mắt nhìn Arya. Mặt cô bình thản, rồi ngẩng lên, kiêu hãnh nói:

- Nữ hoàng là một nhà cai trị đầy tài năng... Eragon, tôi biết khi ở

Tronjheim, chàng có một cái mũ trùm đầu. Cho đến khi không cần phải giữ gìn nữa, xin chàng hãy sử dụng mũ đó, đừng để kẻ nào nhìn thấy vành tai tròn của chàng. Vì như vậy, chàng sẽ bị phát hiện là một con người.

Eragon gật. Arya nói tiếp:

- Còn mi, Saphira, hãnh lánh mặt ban ngày và gặp lại chúng ta vào ban đêm. Ajihad cho ta biết mi đã làm như vậy khi còn trong nước.

Saphira bực bội nghĩ: “Sao tôi ghét cái trò này thế không biết.”

- Chỉ hôm nay và ngày mai thôi. Sau đó chúng ta đã xa khỏi thành phố Sílthrim và không còn gì phải lo ngại nữa.

Saphira ngược đôi mắt màu xanh ngọc nhìn Eragon:

“ Khi trốn thoát khỏi Alagaesia, em đã thề sẽ luôn ở bên anh để bảo vệ. Vì mỗi lần vắng em là đủ thứ chuyện xảy ra: Nào là Yazuac, Daret, Dras-Leona rồi tới chuyện những người nô lệ.”

“Nhưng ở Teirm có gì xảy ra đâu?”

“Em không đi đâu hết, nhất là trong lúc cái lưng anh vạm vẹo thế kia.”

“Yên tâm mà, còn có Arya và hai vị kia.”

“Được. Nhưng em không đợi quá đêm mai đâu. Dù lúc đó anh đang ở trung tâm thành phố Sílthrim, em cũng hạ cánh xuống đấy.”

Arya lên tiếng:

- Ta hiểu rồi. Nhưng dù bay trong đêm tối, mi cũng phải rất thận trọng. Nếu để thần tiên nào vô tình thấy mi, mi có thể bị tấn công bằng phép thuật đó.

Saphira hậm hức: “Càng thích!”

Trong khi Orík và hai tiên ông thu xếp lại đồ đạc lên thuyền, Saphira và Eragon tiến vào khu rừng âm u tìm một chỗ kín đáo để Saphira ẩn náu. Tới một cái hồ khô ráo phủ đầy lá thông êm dịu, và có những tảng đá bao bọc chung quanh, Saphira cuốn tròn trên mặt nệm lá thông, bảo: “Đi đi, em không sao đâu.”

Eragon ôm cổ cô em rộng, miễn cưỡng trở ra bờ sông. Nó trùm mũ vải che kín mặt, rồi lên thuyền tiếp tục chuyển đi.

Trời đứng gió khi hồ Ardwen hiện ra trước mắt. Mặt nước mênh mông êm ả, bằng phẳng như một tấm gương rọi bóng cây cỏ, mây trời.

Hình ảnh ảo hoàn hảo tới mức Eragon tưởng như đang nhìn một thế giới

khác qua khung cửa sổ, và nếu cứ tiếp tục tiến lên, hai con thuyền sẽ rơi mãi mãi vào bầu trời phản chiếu kia. Ý nghĩ đó làm nó chột rùng mình.

Xa xa, tất nập những con thuyền thân cây bạch phong lao vun vút bằng sức mạnh chèo chống của thần tiên. Eragon vội kéo mũ che kín mặt.

Càng tiến xa, mối giao cảm giữa Saphira và Eragon càng giảm dần. Đường như càng ráng sức thì tinh thần nó càng bị giới hạn hơn.

Trời vừa sụp tối, chùng một dặm phía trước, những chùm ánh sáng trắng toả ra từ những ngọn đèn đặt trên những ngọn cây cao. Ánh sáng đèn hoà cùng ánh trăng vắng vạc, tạo nên một vẻ đẹp huyền hoặc của đêm.

Lifaen bảo:

- Nơi đó chính là Sílthrim.

Từ một chiếc thuyền nhẹ lướt ngược chiều với họ, vọng sang câu nói:

- Kvetha Fricai.

Arya cho thuyền song song với thuyền của Eragon, nói sang:

- Đêm nay chúng ta nghỉ lại đây.

Họ cắm trại trên một khoảng đất khô ráo cách xa bờ hồ Ardwen. Bầy muỗi đói lả xả vào đoàn người mới tới. Arya phải niệm chú xua đuổi, mọi người mới có thể tiếp tục bữa ăn.

Ăn xong, tất cả ngồi quanh đống lửa. Eragon dựa đầu vào một thân cây, lẳng lặng ngắm một vệt sáng vừa rạch ngang bầu trời cho đến khi hai mắt nhắm lại thì... ngay lúc đó một giọng nữ mơ hồ lọt vào tai nó. Eragon nhắm mắt cố gắng lắng nghe âm thanh mong manh, thì thầm như bông bênh từ Sílthrim tới.

Một niềm hoan lạc hoà quyện cùng nỗi hãi hùng chạy dọc sống lưng và bao phủ ý thức của Eragon. Mê hoặc vì những nốt trầm ma quái làm Eragon nhảy dựng lên, sẵn sàng chạy vào rừng tìm nơi phát ra nguồn âm thanh đó, để được hoà mình vào cuộc vui của thần tiên. Nhưng Arya đã kịp nắm cánh tay, kéo nó quay lại đối diện với cô:

- Eragon, tỉnh lại.

Nó vùng vẫy, cố thoát khỏi tay cô. Arya âm thầm nói:

- Eyddr, eyreya onr. Hãy thanh tẩy tai đi.

Mọi âm thanh ngừng bật, như hai tai nó đều đã bị điếc. Eragon thôi vùng

vậy, nhìn quanh, không biết chuyện gì mới xảy ra. Bên kia đồng lửa, Narí và Lifaen đang cố sức vật lộn với Orík.

Eragon nhìn Arya đang lăm bắm, rồi một tiếng nổ “bộp” vang lên. Nó không còn nghe tiếng ca hát nữa.

Ông lùn Orík hét toáng lên:

- Buông ta ra.

Narí và Lifaen rời tay khỏi ông, nói:

- Xin Orík – vodhr (tiên sinh) thứ lỗi.

Arya nhìn về hướng Sílthrim lên tiếng:

- Tôi đã tính lầm ngày; thật tình tôi không muốn chúng ta đến gần một thành phố đang trong mùa Dagshelgr. Lễ hội cầu đảo này của chúng tôi rất nguy hiểm cho loài người. Chúng tôi hát ngâm bằng cổ ngữ và những vần thi ca sẽ dệt lên những lời thần chú đầy đam mê, say đắm; ngay cả chúng tôi cũng rất khó lòng cưỡng lại.

Narí bần chồn:

- Đáng lẽ chúng ta nên đi đường vòng.

- Đúng. Nhưng chúng ta phải chờ tại đây để hoàn thành nhiệm vụ.

Eragon rùng mình ngồi sát vào đồng lửa. Nó tin chắc Saphira, nếu có mặt, đã có thể bảo vệ nó khỏi ảnh hưởng của những giọng hát kia.

- Mục đích của Dagshelgr là gì?

Nghe hỏi, Arya ngồi xuống bên Eragon, cắt nghĩa:

- Lễ cầu đảo này là giữ cho rừng cây xanh tươi trù phú. Mỗi mùa xuân chúng tôi đều ca hát cho cây cỏ, loài vật lớn mạnh, trù phú hơn lên. Nếu không có chúng tôi, diện tích Du Weldenvarden chỉ bằng nửa hiện nay thôi. Như để minh chứng cho những lời nói của cô – chim, nai, sóc, cáo, chồn, thỏ, sói, rùa, cóc nhái... từ những hang ổ nháo nhào chạy ra với đủ thứ âm thanh chí choé. Arya nói:

- Chúng chạy tìm bạn tình đó. Ngay lúc này, tại mỗi thành phố của Du Weldenvarden, các thần tiên đều đang hát bài ca cầu đảo này. Càng đông, sức mạnh của thần chú càng tăng và Du Weldenvarden càng lớn mạnh.

Eragon rụt vùi tay khi bị ba con nhím lăn qua đồi. Cả khu rừng tràn ngập tiếng ồn ào của muôn thú kêu rít và rượt đuổi nhau.

“VẬY là mình đã bước vào xứ thần tiên.” Eragon thích thú thầm nghĩ.

Orik đến bên đồng lửa nói át những tiếng ồn:

- Arya, tôi thề có thần Helzvog, nếu ý chí tôi bị phép thuật khống chế một lần nữa, tôi sẽ trở lại Farthen Dur ngay và cô sẽ phải đối phó với sự phản nộ của bộ tộc Ingeitum chúng tôi.

- Tôi xin lỗi, dù thật tình tôi không có ý. Tuy nhiên dù tôi có tránh cho ông khỏi lần này, ông cũng không thể tránh mãi được khi đã ở trong vùng đất của Du Weldenvarden, một nơi phép thuật tràn lan cùng khắp.

- Miễn sao nó đừng làm đầu óc tôi mê muội đi là được rồi.

Vừa nói Orik vừa vuốt ve cán rìu, trong khi mắt đăm đăm nhìn những bóng muôn thú rộn ràng chạy nhảy trong vùng sáng chập chờn phát ra từ đồng lửa.

Đêm đó không ai ngủ. Orik và Eragon không thể chợp mắt vì tiếng huyền não kêu rít, rượt đuổi, đùa giỡn của muông thú quanh lều. Còn các thần tiên thì mê mải lắng nghe những bài ca. Narí và Lifaen không ngừng bước đi vòng vòng. Arya lặng lẽ hướng về Sílthrim, làn da nâu như căng thẳng trên hai gò má.

Sự náo động kéo dài chừng bốn tiếng thì Saphira từ trên không sà xuống. Mắt nó long lanh, thân hình lão đảo như say rượu. Cô ả vừa hỗn hển thở vừa nói: “Rừng núi hồi sinh. Tất cả đều sống động. Chưa bao giờ máu em sôi lên như thế này. Giống hệt như khi anh nghĩ tới Arya. Bây giờ... em mới hiểu.”

Eragon đặt tay lên vai con rồng cái, cảm thấy thân hình Saphira run rẩy khi ừ ừ hát theo tiếng hát của thần tiên. Móng vuốt nó quắp sâu xuống đất cố sức giữ cho thân hình không chuyển động. Đuôi nó ngoáy loạn lên, như sắp vươn người chồm tới.

Arya tiến lại, cũng đặt một tay lên vai con rồng. Cả ba tạo thành ba cái bóng im lìm trong đêm tối.

Trời hửng sáng, điều đầu tiên Eragon phát hiện là: tất cả cây rừng đều như những lộc non xanh biếc. Cả hoa, dâu dại đã mơn mớn trở mình, trời lên khỏi mặt đất trong đêm. Rừng cây tinh khôi, tươi mát, sống động, ứ căng mầm sống. Không gian thanh khiết như vừa qua một cơn mưa.

Saphira nằm xuống bên Eragon thủ thi: “Cơn sốt qua rồi, em đã bình thường lại. Chuyện xảy ra... cứ như thế giới tái sinh, còn em như góp tay tái tạo lại tất cả bằng ngọn lửa trong mình.”

“Em cảm thấy ra sao rồi? Ý anh là trong lòng em đó.”

“Phải cần một thời gian nữa, em mới hiểu và nói được là mình đã cảm thấy những gì.”

Tiếng ca hát không còn nữa, Arya thu hồi phép thuật đã bảo vệ Eragon và Orik, rồi nói:

- Narí và Lifaen, hai huynh đệ hãy tới Sílthrim lấy ngựa. Chúng ta không thể đi bộ từ đây về hoàng cung được. Báo với chỉ huy trưởng Damítha là Ceris đang cần tiếp viện.

Narí cúi đầu:

- Chúng tôi sẽ nói gì, nếu bà ta hỏi vì sao chúng tôi bỏ trạm?

- Hãy nói, việc mà có lần bà ấy mong chờ - và sợ hãi - đã xảy ra; con rắn đã tự cắn đuôi nó. Bà ta khắc hiểu.

Narí và Lifaen lên đường sau khi đồ đạc đã được chuyển hết lên bờ. Và chỉ ba tiếng sau, Eragon đã thấy họ, ngồi trên lưng hai con ngựa trắng từ trong rừng tiến ra. Bốn con ngựa theo sau họ cũng toàn một màu trắng. Mấy con tuần mã di chuyển giữa những hàng cây êm như ru. Màu lông trắng của chúng rực sáng dưới những tán lá xanh như ngọc. Nhưng... không con nào có yên cương.

Lifaen nói nhỏ:

- Blothr, blothr.

Con ngựa ngừng ngay lại, nện những móng đen trên mặt đất.

- Con ngựa nào của các vị cũng có dáng vẻ quý phái thế này sao?

Vừa hỏi Eragon vừa mon men tiến lại gần một con, mê mẩn vì vẻ đẹp của nó. Mấy con ngựa này chỉ cao hơn ngựa tơ chừng vài gang tay, rất dễ lườn lách qua những cành lá thấp. Chúng không hề tỏ ra sợ hãi khi thấy Saphira.

Narí cười cười vuốt mái tóc trắng như bạc:

- Đa số thôi, không phải tất cả đâu. Chúng tôi đã gây giống này từ nhiều thế kỉ rồi.

- Làm sao tôi cười được?

Arya nói:

- Ngựa của thần tiên khi nghe lệnh bằng cổ ngữ sẽ lập tức tuân theo. Chỉ việc nói muốn đi đâu, nó sẽ đưa ngay tới đó. Tuy nhiên, không được xử tệ với chúng bằng roi vọt hay chửi mắng. Vì chúng không phải là nô lệ, mà là cộng sự và bằng hữu của chúng tôi. Chúng chỉ phục vụ khi chúng hài lòng, vì vậy có một con ngựa này là một đặc ân. Tôi cứu được trứng Saphira khỏi lọt vào tay Tà Thần Durza cũng là nhờ chúng cảm thấy có điều bất thường, và ngừng lại trước khi lọt ổ phục kích. Chúng không bao giờ làm người cười té ngã, trừ khi người đó cố tình lăn xuống. Chúng còn rất có tài chọn những lối đi nhanh nhất, an toàn nhất, khi phải qua những địa bàn đầy bất trắc. Loài dê Feldunost của người lùn cũng giống như vậy.

Orik bảo:

- Arya nói đúng đó. Feldunost có thể đưa người ta lên thác xuống ghềnh mà không gây một thương tích nhỏ nào cho người cưỡi. Nhưng... không có yên cương làm sao chở được cả người và đồ đạc đây? Đeo một cái túi nặng, tôi làm sao cưỡi ngựa không yên cương được.

Chất một đồng ba lô dưới chân Orik, Lifaen chỉ sáu con ngựa:

- Ông không phải mang xách gì hết.

Sau nửa tiếng thu dọn đồ đạc, rồi chất lên lưng ngựa, Narí hướng dẫn những câu để điều khiển ngựa cho Orik và Eragon:

- Gánga fram là tiến tới, blothr là đứng lại, hlaupa là phóng nhanh và gánga aprtr là trở lại. Nếu các vị biết thêm về cổ ngữ thì có thể ra nhiều lệnh khác.

Dẫn một con ngựa tới trước Eragon, Lifaen nói:

- Đây là Folkvír, kỵ sĩ đưa tay ra đi.

Eragon đưa tay. Con Folkvír hít hít rồi dụi đầu vào bàn tay Eragon và đứng im khi Eragon vuốt ve bờm nó.

Narí khoan khoái nói:

- Tốt rồi. Bây giờ xin mời Orik tiên sinh.

Khi Eragon leo lên lưng Folkvír, Saphira lại gần. Nhìn cô em rỗng, Eragon nhận thấy Saphira vẫn chưa hết bàng hoàng chuyện đêm qua. Nó an ủi: “Em ráng nghe, chỉ một đêm nữa thôi.”

“Eragon... em đã nghĩ ra vài điều khi bị áp lực bởi thần chú của thần tiên,

những điều mà trước kia em coi là chuyện không đáng kể. Nhưng bây giờ nó lại đè nặng lên em như một quả núi tối tăm. Đó là: mọi sinh vật, hiền lành hay hung dữ, đều có bạn cùng loài. Chỉ riêng em là không. Nghĩ đến điều đó, em cảm thấy cô đơn quá.”

Nó rùng mình, khép chặt hai mắt.

Nghe Saphira tâm sự, Eragon chợt nhớ, tuy “cô em bé bỏng” mới được tám tháng tuổi, nhưng trong mọi hoàn cảnh, nó chưa hề tỏ ra thơ trẻ - vì ảnh hưởng bản năng di truyền và ký ức. Tuy nhiên, trong cõi tình trường, Saphira còn ngây ngô khờ dại hơn cả Eragon. Cảm thấy tội nghiệp cho Saphira quá, nhưng Eragon vội nghĩ qua chuyện khác, sợ cô rồng bắt được luôn tư tưởng đó, sẽ biết ông anh không giải quyết được chuyện gì mà còn làm cô em náo lòng hơn. Vì vậy, Eragon vội nói: “Galbatorix vẫn còn hai trứng rồng. Trong lần đầu triều kiến của Hrothgar, em đã bảo muốn giải cứu hai trứng đó. Nếu chúng ta có thể...”

Giọng Saphira đầy cay đắng: “Bao nhiêu năm nữa? Mà cho dù chúng ta lấy được trứng, làm sao em bảo đảm là chúng sẽ chịu nở? Mà nở ra rồng đực hay rồng cái? Nếu là rồng đực thì tụi em có hợp tính nhau không? Định mệnh đã an bài dòng giống em phải bị tuyệt chủng rồi!”

Nó nghẹn ngào gần ứa nước mắt.

“Em đừng mất hy vọng chứ. Phải kiên nhẫn. Vẫn còn cơ hội cho em tìm bạn mà, vì cho dù hai trứng của Galbatorix không chịu nở, thì đâu đó trên đời này vẫn phải còn có rồng tồn tại chứ. Như con người, thần tiên và... Urgal chẳng hạn. Ngay sau khi chúng ta hoàn thành nhiệm vụ, anh sẽ giúp em tìm kiếm. Được chưa nào?”

Saphira vươn cổ nhả một làn khói trắng tán mạn lên những ngọn cây: “Đáng lẽ em nên biết gạt bỏ những cảm xúc vớ vẩn đó đi.”

“Bậy nào. Em đâu phải gỗ đá mà không có quyền cảm xúc? Hứa với anh, đừng nghĩ vớ vẩn khi ở một mình, nghe không?”

”Nghe.”

Hướng đôi mắt ngọc khổng lồ, Saphira chăm chăm nhìn Eragon. Cảm thấy sự biết ơn của Saphira vì đã được an ủi và chia sẻ, Eragon nghiêng mình, đặt tay lên má con rồng. Saphira thì thầm: “Đi đi, anh bé bỏng. Em sẽ gặp

lại anh.”

Eragon không muốn để Saphira lại trong tình trạng này, nó miễn cưỡng theo Orik và các thần tiên vào rừng, để tiến về trung tâm Du Weldenvarden. Sau cả giờ dẫn đò, nó nói cho Arya biết trường hợp của Saphira.

Những vết nhăn mờ hằn trên trán, khi Arya nhíu mày nói:

- Đó là một trong những tội ác lớn nhất của Galbatorix. Tôi không biết có giải pháp nào không, nhưng chúng ta có thể hy vọng. Chúng ta PHẢI hy vọng.

Christopher Paolini
Eldest - Đại ca
Thành phố rừng thông

Thời gian dài di chuyển mãi dưới những cây cao thăm thẳm và những cỏ cây tũn mủn dưới hàng tán rợp làm Eragon bắt đầu chán ngán. Những chuyến bay bổng cùng Saphira – bên dưới toàn một màu xanh – cũng không làm nó giảm bớt khát khao những vùng trời nước bao la, phóng khoáng.

Nhiều khi cành lá rậm rạp kín mít trên đầu, đến nỗi không thể phân biệt hướng nào mặt trời mọc, phía nào mặt trời lặn. Cảnh trí nhàm chán, đơn điệu làm Eragon bần thần, đãng trí, không nhớ nổi phương hướng trên địa bàn, dù Arya và Orick đã hướng dẫn nhiều lần. Nếu không có mấy thần tiên, chắc chắn Eragon sẽ loanh quanh suốt đời trong Du Weldenvarden, không thể tìm được lối ra.

Khi trời mưa, mây và tán lá trở nên tối đen như mực, chẳng khác nào như đang ở dưới mộ sâu thăm thẳm. Nước mưa, từ trên những ngọn thông cao đến bốn năm chục mét, trút xuống như những con thác nhỏ. Những lúc như thế, Arya phải niệm chú làm hiện ra một quả cầu phát ra luồng ánh sáng màu xanh lục, bồng bềnh trên bàn tay cô. Đó là nguồn ánh sáng duy nhất trong khu rừng tối như hũ nút.

Càng đi sâu vào Du Weldenvarden, cây cối càng cao và khoảng cách càng xa nhau hơn. Những thân cây sừng sững gần trăm mét, cao hơn tất cả những cây cao nhất Eragon từng thấy trên núi Spine hay núi Beor. Eragon thử đo bằng cách đếm bước quanh một thân cây: hơn hai mươi mét.

Eragon nói với Arya, cô gật đầu bảo:

- Như vậy là chúng ta đã tới gần Ellesméra.

Arya đặt tay đặt nhẹ lên một rễ cây xù xì, âu yếm như đang đặt lên vai người yêu hay người bạn:

- Những cây này cùng thời với những sinh vật lâu đời nhất tại Alagaesia. Lần đầu tiên phát hiện ra Du Weldenvarden, thần tiên đã yêu quý loài cây này. Chúng tôi làm mọi cách trong khả năng của mình để giúp chúng luôn

phát triển.

Một lưỡi dao bằng ánh sáng mỏng manh rạch mấy đường lên những cành cây lấm tấm ngọc xanh, ngay phía trên đầu Arya, rồi tô lên mặt và cánh tay cô bằng chất vàng lỏng long lanh rực rỡ.

Arya nói tiếp:

- Eragon, chúng ta đã cùng nhau trải qua một cuộc hành trình rất xa, nhưng bây giờ chàng mới sắp bước vào thế giới của ta. Hãy đi đứng nhẹ nhàng, vì đất đai không khí đều ập đầy kỷ niệm, và... mọi vật tại đây không vô tri như chàng tưởng đâu. Hôm nay đừng bay với Saphira nữa, vì chúng ta đã vào tới những khu vực bảo vệ cho Ellesméra rồi.

Eragon gật đầu rồi trở lại với Saphira. Cô ả đang thoải mái nằm dài trên thảm rêu mơn mớn, tiêu khiển bằng trò phun khói rồi thích thú ngắm những sợi khói uốn éo lên cao.

“Bây giờ đất đai rộng rãi, em hết phải lo không có chỗ nằm.”

“Tốt.”

Nói xong Eragon nhảy lên mình Folkvír, theo Orík và các thần tiên đi sâu vào rừng. Saphira đứng đĩnh bộ theo.

Eragon chột sững sờ vì vẻ đẹp uy nghi, kỳ lạ chung quanh. Dường như dưới những tán thông xanh này không có gì thay đổi từ ngàn năm trước hay ngàn năm sau nữa. Thời gian như chìm trong giấc ngủ triền miên, không bao giờ thức giấc.

Xế chiều, bóng tối bỗng tan đi và trước mắt họ, một nguồn sáng bao bọc quanh một vị thần tiên mặc áo choàng dài, trên trán là một chiếc vòng bằng ngọc. Vẻ mặt ông già dặn, cao nhã và trầm tĩnh.

Arya nói nhỏ:

- Eragon, cho ông thấy bàn tay và chiếc nhẫn của chàng.

Eragon đưa cao bàn tay phải để vị tiên nhìn chiếc nhẫn, rồi tới dấu Gedway ignasia.

Ông ta mỉm cười, nhắm mắt, giang rộng hai tay như một hành động đón mừng.

Arya nói:

- Đường được mở rồi.

Sau một khẩu lệnh nhẹ nhàng, con ngựa của Arya dẫn đầu tiến bước. Khi tất cả vòng qua ông, đi khuất dạng, ông đứng thẳng người, rồi sau một tiếng vỗ tay, tiên ông và nguồn sáng cùng vụt biến.

Saphira hỏi: “Ai vậy?”

Arya trả lời:

- Đó là Gilderien Khôn-ngoan, Hoàng tử thuộc dòng tộc Miolandra, người nắm quyền Ngọn Lửa Trắng Vándil và đồng thời cũng là người bảo vệ Ellesméra từ thời Du Fyrn Skulblaka, tức là thời chiến tranh của chúng tôi với loài rồng. Chưa được phép của ông, không ai có thể lọt vào Ellesméra. Đi thêm một phần tư dặm, cây cối thưa thớt dần, những đốm nắng đã rơi xuống lòng đường. Qua hai cây trụ lá dựa sát vào nhau, tất cả tiến đến rìa một khoảng rừng trống.

Trên cánh rừng trống đó, mặt đất phủ đầy hoa: hồng, cúc, hoa chuông màu ngọc bích... Hương hoa ngào ngạt rủ quyến từng đàn ong bướm dập dề. Bên phải, một dòng suối róc rách uốn mình sau những bụi hoa. Một đôi sóc nô đùa quanh một tảng đá bên dòng suối.

Lúc đầu, Eragon thấy nơi này giống như chỗ ngủ đêm của hươu nai, nhưng chăm chú nhìn, nó phát hiện ra lối mòn nho nhỏ ẩn mình giữa những khóm cây bụi cỏ. Cành lá, cỏ hoa đan nhau tạo nên những hình dáng tinh xảo lạ lùng, khó có thể nhận ra do bàn tay con người hay bởi thiên nhiên. Eragon chớp mắt, rồi mọi hình ảnh chợt đổi thay, như nhìn qua một thấu kính khác vậy. A, đó là những lối đi. Kia là những bụi hoa. Nhưng còn những cành lá, cỏ hoa đan kết vào nhau thành những bụi cây to lớn, thật ra là những ngôi nhà vô cùng duyên dáng, “mọc” ra từ những cây thông.

Một gốc cây phồng ra thành một ngôi nhà hai tầng trên bộ rễ. Tầng trên nhỏ chỉ bằng nửa tầng dưới, nhưng cả hai đều hình lục giác. Tường và mái nhà bằng vỏ cây phủ rêu xanh và những dây địa y buông lủng từ mái xuống những khung cửa sổ trang trí bằng châu báu. Cửa chính kín đáo lờm sâu dưới một mái vòm chạm khắc những biểu tượng khác nhau.

Ngôi nhà khác, cách mặt đất chừng hai mét, ẩn mình như một tổ chim, giữa ba cây thông. Trụ nhà là những cành thông đan kết lại. Kế bên nhà là một cái lồng đèn bằng dây dương liễu và dương đào, nguy trang như những cây

ký sinh.

Mỗi ngôi nhà tách biệt đó đều hoà hợp nhịp nhàng với toàn thể khu rừng chung quanh, hoàn hảo tới mức không thể nói đâu là nhân tạo và đâu là do bàn tay của thiên nhiên.

Cư dân Ellesméra thấp thoáng xuất hiện trước mắt Eragon, vụt qua như lá thông bay trong gió. Rồi nó thấy một khuôn mặt trắng, một đôi chân mang dép và một cánh tay đưa cao. Lần lượt từng vị, các thần tiên e dè xuất hiện, những đôi mắt hình trái hạnh chăm chăm nhìn Eragon, Arya và Saphira.

Phái nữ cài hoa tươi trên mái tóc màu bạc hoặc đen bỏ xoã xuống lưng. Phái nam trái ngược hẳn: Gò má cao, mũi thẳng, mí mắt nặng nề. Trang phục của nam và nữ đều bằng vải thô màu xanh lá hoặc nâu, viền nâu hay màu cam.

“Đúng y như trong truyện cổ tích.” Vừa nghĩ Eragon vừa đặt hai ngón tay lên môi chào họ. Tất cả cúi thấp mình đáp lễ. Rồi những nụ cười hớn hở nở trên môi. Và từ trong đám đông một giọng nữ vút cao:

*Gala O Wyrda brunhvit,
Abr Berundal vandr-fódhr,
Burthro laufsbladar ekar undir,
Eom kona dautheikr...*

Eragon vội bịt chặt hai tai, sợ bài hát là những câu thần chú giống như nó đã nghe tại Sílthrim, nhưng Arya lắc đầu kéo tay nó xuống.

- Yên tâm. Không phải phép thuật đâu.

Rồi cô quay qua con ngựa nói nhỏ:

- Gánga.

Con ngựa khoan thai bỏ đi. Arya bảo Eragon:

- Chàng cũng thả ngựa ra để chúng về chuồng nghỉ, chúng ta không cần tới ngựa nữa.

Giọng hát càng vượn cao khi Arya tiến vào con đường lát đá, qua những bụi cúc quỳ, những ngôi nhà, trước khi băng ngang một dòng suối nhỏ. Thần tiên nhảy nhót chung quanh những vị khách mới tới. Họ ca hát, cười nói, thỉnh thoảng hứng chí nhảy thót lên những cành cao, í ới xưng tụng Saphira với những mỹ từ: “Móng dài”, “Anh thư”, “Con gái của không gian

và lửa.”

Eragon sung sướng mỉm cười, mê mẩn. Nó thầm nhủ: “Ta có thể sống lại đây... An toàn, cách biệt hoàn toàn với thế giới bên ngoài...”

Quả thật Eragon cảm thấy rất thích thú chốn này, hơn hẳn những thành phố của thần tiên nó đã đi qua. Chỉ một ngôi nhà ẩn sau những cành thông, Eragon hỏi Arya:

- Những ngôi nhà này được tạo ra bằng cách nào?

- Chúng tôi ca hát và chuyển sức mạnh để rừng mọc lên những hiên dằng theo ý chúng tôi mong muốn. Nhà cửa, đồ dùng của chúng tôi đều được tạo ra như vậy.

Con đường chấm dứt trước những bậc thềm được tạo bằng rễ cây. Tim Eragon đập rộn ràng khi cánh cửa ẩn trong những thân cây sống mở ra, hiển hiện trước mắt nó là một căn phòng lớn bằng cây. Hàng ngàn cánh lá đan vào nhau thành một mái trần như một tổ ong. Bên dưới, sát mỗi vách tường là mười hai cái ghế. Bốn mươi tám thần tiên nam nữ đang ngồi nghiêm chỉnh.

Vị nào cũng mi thanh mục tú, da mặt mịn màng, không như những thần tiên Eragon gặp bên ngoài, các vị tại đây đều đeo gươm, cán kiếm ngọc ngà. Trên đầu họ đều có một vòng bằng bạc. Tất cả nắm chặt tay ghế, nghiêng mình chăm chú nhìn đoàn người mới bước vào, vừa ngạc nhiên vừa hy vọng.

Và cuối phòng, một cái ngai đan kết bằng rễ cây kê dưới một tấm long đình màu trắng. Ngự trên ngai chính là Nữ hoàng Islanzadí.

Bà đẹp như ánh nắng chiều thu, kiêu hãnh và oai vệ với đôi mắt sáng long lanh nằm dưới cặp chân mày xéch như hai cánh chim, đôi môi đỏ thắm như dâu chín, và chiếc vương miện kim cương ôm gọn mái tóc dài đen như trời đêm. Bà mặc áo màu mận chín, thắt một đai thêu chỉ vàng. Tấm áo choàng nhung rủ từ trên hai vai xuống sàn nhà. Mặc dù diện mạo uy nghi, nữ hoàng dường như không được khoẻ, hình như bà đang phải cố che dấu một nỗi đau nào đó.

Bên trái nữ hoàng, con quạ trắng - đậu trên một nhánh cây – luôn bồn chồn đổi chân đứng. Con quạ nghiêng ngả đầu, ngắm nghía Eragon với đôi mắt

khôn ngoan lạ lùng, rồi cất giọng the thé rít leê: “Wyrda!”

Tiếng kêu lạnh lạnh của nó làm Eragon rùng cả mình.

Cánh cửa khép lại phía sau, Eragon, Saphira, Orík bước theo Arya, Narí và Lifaen tiến tới trước ngai. Arya quỳ gối, cúi thấp đầu trên thảm rêu. Tất cả đều làm theo cô. Kể cả Saphira dù nó chưa hề quý gối trước ai bao giờ.

Nữ hoàng Islanzadí đứng dậy, bước xuống ngai. Đứng trước Arya, bà đặt hai bàn tay run lẩy bẩy lên vai cô. Giọng bà như lạc hẳn:

- Đứng dậy.

Arya tuân lệnh. Nữ hoàng chăm chăm nhìn Arya, mặt căng thẳng, như bà đang cố sức hoá giải một thử thách quá khó khăn.

Sau cùng nữ hoàng ôm Arya, bật lên tiếng kêu:

- Ôi! Con ta. Ta đã bắt công với con biết ngần nào!

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Nữ hoàng Islanzadí

Eragon quỳ gối trước nữ hoàng và các cận thần của bà, trong gian phòng kỳ lạ kết toàn bằng những cây còn tươi sống, trên một vùng đất gần như hoang đường, nhưng trong tâm trí nó dường như chỉ bằng hoàng nghĩ đến một điều: Arya là một vị công chúa! Điều đó cũng đúng thôi, vì cô luôn toả ra một dáng vẻ của một bậc quyền quý, quen ra lệnh. Nhưng nó cảm thấy chua xót trong lòng, vì rào cản giữa hai người tưởng như đã tháo gỡ được phần nào, nay lại càng kiên cố thêm. Nhớ lại lời tiên đoán của bà phù thủy Angela, Eragon càng ngao ngán. Bà đã nói, nó sẽ yêu thương một cô gái càn vàng lá ngọc... Nhưng bà cũng cảnh giác là, bà không thấy rõ hồi kết cuộc của mối tình này lành dữ ra sao.

Eragon cảm thấy Saphira cũng tỏ ra kinh ngạc, nhưng rồi cô ả có vẻ thích thú chuyện này: “Hay quá há! Anh em mình ngao du với một quý tiểu thư mà mù tịt, chẳng biết gì.”

“Sao cô ta không nói cho mình biết?”

“Có lẽ cô ta sợ sẽ bị nguy hiểm hơn.”

Arya lên tiếng đúng theo nghi lễ:

- Xin triều kiến nữ hoàng.

Nữ hoàng giật thót người như bị trúng một mũi tên, đưa bàn tay ôm mặt, bà nói bằng cổ ngữ:

- Con ơi, ta đã không phải với con, nhưng từ khi bật tin con, dường như ta không thể nào ăn ngủ nổi. Ta bị số phận con ám ảnh, chỉ sợ không bao giờ gặp lại con. Sai lầm lớn nhất đời ta là đã cấm con gặp mặt ta... Con có tha thứ cho ta không?

Các thần tiên xôn xao kinh ngạc.

Im lặng rất lâu, Arya trả lời:

- Tâu mẫu hoàng, suốt bảy mươi năm, con đã sống và yêu thương, đã chiến đấu và chém giết mà không một lần được chuyện trò cùng mẫu hoàng. Đời sống của chúng ta dài thật, nhưng khoảng thời gian chịu đựng cô đơn đó

đâu ngăn ngủ gì.

Nữ hoàng đứng thẳng người, mặt ngược cao, toàn thân run rẩy:

- Arya, dù sao cũng không thể đổi thay quá khứ, dù ta rất mong làm được điều đó.

- Và hạ thần cũng không thể nào quên được những gì mình đã phải gánh chịu.

- Tùy con, Arya. Nhưng hãy nhớ rằng, ta yêu thương con, con là giọt máu duy nhất của ta. Nếu cần con cứ lại ra đi, nhưng nếu con muốn hoà giải cùng ta, ta sẽ giải hoà với con.

Một khoảnh khắc im lặng kéo dài, dường như Arya sẽ im lặng không trả lời, hoặc khùng khiếp hơn, sẽ từ chối đề nghị của nữ hoàng. Eragon thấy cô thoáng bối rối nhìn quanh, rồi cô hơi cúi đầu, nói:

- Mẹ ơi! Con không thể ra đi nữa.

Nữ hoàng cũng bối rối mỉm cười ôm con gái. Lần này Arya vòng tay ôm chặt mẹ. Và nụ cười rộng mở trên môi tất cả thần tiên có mặt.

Con quạ trắng loi choi chày trên nhánh cây, the thé nói: “Cửa nhà rộng mở. Gia đình đầm ấm. Tràn ngập tình thương.”

- Hừ, đủ rồi, Blagden.

Nữ hoàng quở con quạ, rồi quay qua Eragon:

- Hãy tha lỗi ta chưa kịp chào hỏi kỹ sữ, một vị khách quan trọng nhất của hoàng cung.

Eragon đặt hai ngón tay lên môi, rồi quay bàn tay trái đặt lên xương ức như Arya đã dạy:

- Islanzadí Drottning. Atra esterní ono thelduin.

- Un atramor'ranr lífa unin hjarta onr.

Eragon trả lời, hoàn tất phần nghi lễ. Nó có thể thấy các thần tiên đều bất ngờ về sự thông hiểu lễ nghi triều đình của nó. Trong ý thức, Eragon nghe Saphira đang lặp lại những câu chào hỏi rất đúng quy cách.

Nữ hoàng hỏi Saphira:

- Nhà người tên gì?

- Saphira.

Trong một thoáng, vẻ mặt nữ hoàng như chợt nhớ lại điều gì, nhưng ba chỉ

nói:

- Chào mừng mi đã tới Ellesméra. Còn kỵ sĩ quý danh là gì?

- Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần, tâu nữ hoàng.

Tiếng bàn tán của các thần tiên lại rì rầm sau nó, thậm chí nữ hoàng cũng tỏ ra kinh ngạc:

- Đó là một cái tên đầy quyền uy, một cái tên mà chúng tôi không hề dám ban cho chính con cháu của mình. Chào mừng Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần đã tới Ellesméra. Chúng tôi chờ đợi kỵ sĩ từ lâu rồi.

Nữ hoàng quay lại chào Orík, rồi bước trở lên ngai:

- Eragon, với sự hiện diện của kỵ sĩ tại đây cùng chiếc nhẫn của Brom, không bao lâu sau khi trứng của Saphira bị mất, ta đoán rằng Brom đã qua đời. Như vậy việc huấn luyện của ông ta cho kỵ sĩ chắc chưa hoàn tất. Ta muốn được nghe toàn bộ sự việc, kể cả lý do Brom chết và kỵ sĩ đã gặp con gái ta trong hoàn cảnh nào. Sau đó, Orík, ta sẽ nghe ông trình bày nhiệm vụ của ông khi tới đây. Và, Arya, con sẽ cho ta biết về những gì con đã trải qua từ sau khi bị phục kích tại Du Weldenvarden.

Đã nhiều lần phải thuật lại chuyện này, lại thêm có cô em rờng nhắc tuồng, Eragon kể lại từng sự kiện thật lưu loát. Nhưng nó cũng cố tình bỏ qua vài chi tiết.

Sau đó, Eragon trình lên nữ hoàng thư của Nasuada.

Bà bóc dấu sáp niêm phong, mở ra chăm chú đọc, rồi thở dài, khép hờ đôi mắt:

- Bây giờ ta mới thấy mình cạn nghĩ đến ngần nào. Nỗi khổ đau của ta đáng lẽ được chấm dứt từ lâu, nếu ta đừng rút quân về và đừng từ chối tiếp những kẻ liên lạc của Ajjihad sau khi được tin Arya lọt ổ phục kích. Đáng lẽ ta không nên oán thù, trút trách nhiệm cái chết của con gái ta cho Varden. Từng tuổi này rồi, ta vẫn tỏ ra ngu ngốc quá...

Tất cả đều im phăng phắc, không ai dám nói một lời. Lấy hết can đảm, Eragon lên tiếng:

- Với việc Arya còn sống trở về, nữ hoàng có đồng ý giúp đỡ cho Varden như trước kia không? Nếu không, thần e Nasuada sẽ không thể thành công được.

- Bất đồng giữa ta và Varden giờ chẳng còn ý nghĩa gì. Kỵ sĩ đừng lo, chúng ta sẽ hỗ trợ họ như chúng ta đã từng làm. Vì kỵ sĩ và vì chiến chắng Urgan của họ, chúng ta sẽ giúp họ hơn cả trước kia.

Bà đưa tay ra nói:

- Eragon, đưa chiếc nhẫn của Brom cho ta, được chứ?

Đón chiếc nhẫn từ Eragon bằng mấy ngón tay thanh mảnh, nữ hoàng nói:

- Đáng lý kỵ sĩ không được đeo nhẫn này, vì nó không dành cho kỵ sĩ. Tuy nhiên vì những gì kỵ sĩ đã làm cho Varden và hoàng gia chúng ta, ta ban cho kỵ sĩ nhẫn Aren này và từ nay, đối với chúng ta, kỵ sĩ sẽ có một tên mới: Hào-Bằng-Hữu của Thần Tiên. Bất kỳ tới đâu, tất cả thần tiên đều biết kỵ sĩ Eragon là người bạn đáng tin cậy và sẽ được họ nhiệt tình giúp đỡ.

Eragon tạ ơn, đeo lại chiếc nhẫn, nhưng nó vẫn cảm thấy không yên tâm, vì đôi mắt nữ hoàng nhìn nó như dò hỏi, tra vấn. Hình như bà biết hết những gì nó nói hay làm.

- Nhiều năm rồi, tại Du Wieldenvarden, ta không được nghe những thông tin như kỵ sĩ vừa nói. Chúng ta đã quen với lối sống đạm bạc, đời sống tại đây thấp hơn hầu hết mọi vùng của Alagaesia và nó làm ta bối rối vì quá nhiều biến chuyển mà ta không hề biết.

- Còn... chuyện huấn luyện của hạ thần?

Eragon đánh bạo hỏi và bắt gặp những ánh mắt của các thần tiên. Nó tự nhủ, trong số này có vị nào là Togira Ikonoka, nhân vật đã thâm nhập vào tâm trí và giải phóng nó thoát khỏi áp lực của Tà-Thần sau trận chiến trong Farthen Dur, và đó cũng chính là nhân vật đã khuyến khích nó tới Ellesméra?

Nữ hoàng lên tiếng:

- Chuyện đó sẽ bắt đầu khi thời gian đầy đủ. Tuy nhiên ta e rằng chừng nào sức khoẻ kỵ sĩ còn kéo dài tình trạng này, việc huấn luyện sẽ thành vô ích. Chưa hoàn toàn thoát khỏi tà thuật của Durza, kỵ sĩ sẽ dần dần trở thành một hình nộm vật vờ, cho dù vẫn còn hữu ích, nhưng chỉ còn là cái bóng của niềm hy vọng mà chúng tôi hằng ấp ủ hơn một thế kỷ nay...

Mỗi lời nói thẳng thắn của nữ hoàng như mỗi nhát búa đập vào Eragon. Vì nó biết bà nói rất đúng.

- Tình trạng này không do lỗi của kỵ sĩ và ta rất đau lòng khi phải nói ra sự thật để kỵ sĩ hiểu sự suy nhược đó rất nghiêm trọng.

Rồi quay qua Orík, bà nói:

- Orík, lâu quá rồi mới có một người lùn bước vào hoàng cung của ta. Kỵ sĩ Eragon đã cắt nghĩa cho biết vì sao ông tới đây, nhưng ông có muốn nói thêm điều gì không?

- Thần xin được chuyển lời thăm hỏi từ đức vua Hrothgar lên nữ hoàng và một lời khẩn cầu... nhưng bây giờ không còn cần thiết nữa, vì nữ hoàng đã quyết định nối lại bang giao cùng Varden. Ngoài ra thần tới đây cũng để được biết thoả hiệp do Brom tạo ra giữa nữ hoàng và loài người còn được tôn trọng không?

- Dù những lời nói đó được thốt ra bằng ngôn ngữ này hay bằng cổ ngữ, chúng ta vẫn giữ lời hứa. Ta nhận lời chào hỏi của vua Hrothgar và cũng nhờ ông cho ta gửi lời thăm hỏi đức vua.

Sau cùng, Eragon cảm thấy, bây giờ mới là phần nữ hoàng nóng lòng muốn biết, bà bảo Arya:

- Nào con gái, cho ta biết con đã trải qua những gì.

Bằng một giọng bình thản, chậm rãi, Arya thuật lại từ khi cô bị bắt, rồi những ngày bị giam cầm, khảo tra trong nhà tù Gil'ead. Eragon và Saphira đã cố tình bỏ qua những chi tiết cô bị ngược đãi, hành hạ, nhưng Arya dường như không hề e ngại khi thuật lại những khổ nhục cô đã trải qua. Tuy nhiên giọng kể vô cảm đó lại làm sự phẫn nộ sôi sục trong lòng Eragon như lần đầu nó nhìn thấy những vết thương của Arya. Toàn thể thần tiên nín lặng suốt câu chuyện của Arya, nhưng tay họ nắm chặt đốc kiếm và mặt đanh lại, lạnh băng như thép dao. Một giọt nước mắt lăn trên má nữ hoàng Islanzadí.

Sau đó, một vị tiên cận thần trong triều, tiến đến trước mặt Arya:

- Công nương Arya, những lời nói của tôi là nói thay cho toàn thể hoàng cung: tim chúng tôi bỏng cháy khổ đau vì những thử thách công nương đã phải trải qua. Đó là những tội ác không thể đền bù, hay tha thứ. Galbatorix phải bị trừng trị. Ngoài ra, chúng tôi còn mang nợ công nương, vì công nương đã bảo vệ an toàn cho những thành phố ẩn cư của chúng tôi khỏi bàn

tay Tà Thần. Một số trong chúng tôi đã không thể chống cự lại nó quá lâu đến thế.

- Đa tạ Dathedr đại nhân.

Nữ hoàng cất cao giọng như tiếng chuông rung.

- Các khách quý của chúng ta đã đứng mỗi chân rồi, và chúng ta cũng đã nói quá nhiều về những điều bất hạnh. Đừng để những vết thương quá khứ làm hỏng niềm vui hôm nay.

Bà nở nụ cười rạng rỡ:

- Con gái ta đã trở về. Rồng và kỵ sĩ đã xuất hiện. Chúng ta phải mở đại yến ăn mừng.

Bà đứng dậy, cao và uy nghi trong bộ áo đỏ màu mận chín, vỗ tay mấy tiếng. Muôn ngàn cánh hồng đỏ, huệ trắng từ trên cao, như những bóng tuyết đủ màu sắc tỏa hương thơm, nhẹ nhàng phát phơ bay xuống.

Trong khi vô ngàn đoá hoa phủ xuống mọi người, Eragon thấy nữ hoàng vượt vai Arya nói nhỏ như không để ai nghe:

- Con đã không bị khốn khổ như thế, nếu nghe lời khuyên của ta. Ta đã có lý khi phản đối việc con chấp thuận yawe.

- Chấp thuận tuyên thệ là do con đã tự quyết định.

Nữ hoàng dang tay, gọi:

- Blagden.

Con quạ trắng bạc bay tới, đậu lên vai bà. Tất cả đều cúi thấp đầu khi nữ hoàng bước qua, tiến về cuối phòng mở tung cửa và nói với mấy trăm thần tiên đang tục trực bên ngoài. Không hiểu những câu nói bằng cổ ngữ của nữ hoàng Islanzadí, Eragon hỏi Narí:

- Nữ hoàng nói gì vậy?

- Mở kho thực phẩm quý và nổi lửa, sửa soạn đại tiệc tối nay. Nào, đi thôi.

Vừa nói ông vừa kéo tay Eragon đi theo nữ hoàng qua những cây thông cành lá xanh tươi.

Lúc này, bên ngoài mặt trời đã xuống thấp, rừng cây thấm đẫm một màu vàng như mã não lung linh.

Saphira thì thầm: “Anh có nhận ra điều gì không? Ông vua mà Lifaen đã kể với anh em mình, vua Evandar đó, chắc là cha của Arya.”

Eragon giật mình suýt vấp chân: “Em có lý. Mà... điều đó cũng có nghĩa là nhà vua đã bị Galbatorix hoặc một trong những phản đồ sát hại.”

“Đúng là... vòng luân quần.”

Trên ngọn đồi nhỏ, một nhóm thần tiên đã bày bàn ghế. Âm thanh của rừng chiều rì rào chung quanh. Trời tối dần, rải rác khắp Ellesméra, và gần những bàn tiệc, ánh lửa hồng đã bắt đầu xuất hiện.

Eragon được trao một cái cốc làm bằng loại gỗ kỳ lạ mà nó đã thấy tại ceris. Nhấp chất nước trong vắt trong cốc, Eragon gần ngộp thở vì cổ họng nóng như cháy. Chất nước có mùi vị như nước ép trái cây hoà cùng mật ong lên men đó làm hai tai và những đầu ngón tay nó rần rần, đồng thời tinh thần phấn chấn sáng khoái hẳn lên. Nó hỏi Narí:

- Cái gì vậy?

Narí ha hả cười:

- Laelnirv hả? Đó là nước dâu chín được xay bằng ánh trăng. Một người khỏe mạnh chỉ uống faelnirv, đi ròng rã ba ngày không cần ăn uống gì khác.

“Saphira, nếm thử coi.”

Saphira thè lưỡi liếm chút xíu, rồi há hốc mồm để Eragon trút hết cốc rượu. Trợn mắt, ngoáy đuôi, cô ả thòm thèm nói: “Đó mới chỉ là nếm thôi à nghe. Còn nữa không?”

Eragon chưa kịp trả lời, ông lùn Orík đã nhào vào giữa hai đứa thì thầm:

- Ai ngờ cô ta lại là con gái của nữ hoàng! Tôi chỉ muốn về ngay để kể cho đức vua và Nasuada biết chuyện này.

Ngồi trên một ghế dựa cao, một lần nữa nữ hoàng vỗ hai tay. Từ trong thành phố, bốn thần tiên tiến ra cùng nhạc cụ. Hai vị với thụ cầm, một vị với bộ sáo bằng ống sậy và vị thứ tư cất cao giọng hát véo von một bài ca vui nhộn.

Eragon chỉ hiểu loáng thoáng nhưng cũng đủ làm nó tủm tỉm cười. Đó là câu chuyện về một chú nai nổi sùng vì bị một chị chim câu chọc ghẹo đến nổi cứ đứng trên bờ ao mà chẳng uống được ngụm nước nào.

Vừa nghe Eragon vừa nhìn quanh, chợt bắt gặp đôi mắt sáng rực của một bé gái lấp ló sau lưng nữ hoàng. Tóc con nhỏ không ánh bạc như các thần

tiên, mà bạc trắng như tóc người già, mặt nhăn nhúm, quắt queo như quả táo khô. Con nhỏ không phải người lùn hay thần tiên, cũng không thuộc loài người. Nó nhe hàm răng trắng nõn, nhọn hoắt cười với Eragon.

Khi bài ca chấm dứt, chỉ còn lại tiếng đàn sao bồng trầm, Eragon bỗng thấy mình lọt thỏm giữa những thần tiên xúm quanh chào hỏi, - Eragon cảm thấy – đúng ra là họ muốn lại gần thăm hỏi Saphira.

Các thần tiên cúi đầu tự giới thiệu, rồi đặt hai ngón tay lên môi. Eragon liên tục phải cúi đầu đáp lễ và trả lời bằng cổ ngữ những câu hỏi về thành tích của “ky sĩ rồng.” Nhưng chủ yếu là họ rối rít chuyện trò cùng Saphira.

Lúc đầu Eragon vui vẻ để Saphira tiếp chuyện các thần tiên, vì đây là lần đầu hai đứa đến một nơi mà tất cả mọi người đều muốn được chuyện trò với cô rồng. Nhưng rồi Eragon cảm thấy như bị bỏ quên, làm nó... hơi khó chịu. Eragon chợt nhận ra: “Mình đã quen được mọi người chú ý từ khi gia nhập Varden mất rồi.”

Ngay lúc đó mùi thơm của các món ăn tỏa khắp nơi và những thần tiên xuất hiện với những khay đầy cao lương mỹ vị. Bên những ổ bánh mì vàng thơm nóng hổi và những chõng bánh mật ong tròn tròn nho nhỏ, là những đĩa hoa quả, rau xanh. Nhưng nhiều nhất là dâu: canh dâu xanh, sốt dâu đỏ, mứt dâu rừng... Một tô táo cắt lát mỏng, ngâm trong xi-rô đặt bên ổ bánh nấm phủ lá bách lý hương và quả phúc bồn tử.

Eragon bối rối vì không tìm thấy một miếng thịt, cá nào. Tại làng Carvahall của nó, hay bất kỳ nơi nào trên toàn nước Alagaesia, thịt là tượng trưng của sự giàu sang quyền quý. Của cải càng nhiều, càng ăn thịt nhiều. Ngay cả giới tiểu quý tộc, mỗi ngày cũng đều ăn thịt. Nếu không, chẳng khác nào tự chứng tỏ sự sa sút của mình. Tuy vậy, thần tiên không tán thành kiểu triết lý đó, dù hiển nhiên là họ giàu có và thừa thì giờ để săn bắn bằng phép thuật.

Nữ hoàng Islanzadí ngồi đầu bàn với con quạ Blagden; bên trái là bà Dathedr; bên phải có Arya và Eragon; Orik ngồi đối diện, rồi tới những thần tiên gồm có cả Narí và Lifaen. Đầu bàn kia không đặt ghế, chỉ có một cái đĩa khổng lồ dành cho Saphira.

Bữa tiệc diễn ra trong trạng thái mơ hồ của Eragon giữa tiếng cười nói chung quanh. Nó như tan đi trong niềm hoan hỉ với giọng cười tiếng nói

bằng một ngôn ngữ xa lạ. Tất cả những âm thanh đó quay cuồng trong đầu, và men rượu faelnirv tỏa hơi ấm khắp toàn thân. Tiếng thụ cầm thì thầm thoang thoảng bên tai làm nó rùng mình xúc động. Chỉ đôi khi ánh mắt của đứa con gái nhỏ soi mói nhìn suốt bữa ăn làm nó hơi khó chịu.

Eragon lẳng lẳng nhìn Arya, tự hỏi thật sự nàng là ai.

Chợt Arya lên tiếng:

- Kể cả thủ lãnh Ajihad cũng không hề biết.

- Sao?

- Bên ngoài Du Weldenvarden, tôi không hề cho ai biết nhân thân của mình. Chỉ Brom biết, vì ông ta đã từng gặp tôi tại đây, nhưng ông đã giữ bí mật theo yêu cầu của tôi.

Eragon không biết Arya cắt nghĩa chỉ để cho nó hiểu hay vì ân hận đã giấu nó và Saphira chuyện này.

- Có lần ông Brom bảo, những gì thần tiên không nói ra thường lại quan trọng hơn những gì họ nói.

- Brom rất hiểu chúng tôi.

- Nhưng vì sao nàng phải giấu?

- Khi ra khỏi hoàng cung, tôi không muốn nhớ lại địa vị của mình nữa. Dường như địa vị đó cũng không thích hợp cho công việc của tôi với Varden và người lùn. Dù tôi trở thành ai thì có ảnh hưởng gì... với chuyện tôi là ai đâu.

Arya liếc nhìn nữ hoàng. Eragon nói:

- Đáng lẽ nàng nên cho tôi và Saphira biết.

Hình như Arya cố kiềm chế khi nghe giọng trách móc của Eragon:

- ... Ta có đủ lý do để tin rằng tình trạng giữa ta và nữ hoàng sẽ tốt đẹp hơn, và lại cho chàng biết cũng không thay đổi được gì. Eragon, tư tưởng của ta là của riêng ta.

Eragon đỏ mặt vì ý nghĩa ẩn chứa trong những câu nói của nàng: Lý do gì, cô ta - một trí thức, một công chúa, một nàng tiên, và nhất là... lớn tuổi hơn cả cha và ông nội mình, dù mình chẳng hề biết họ là ai - lại phải giải bày tâm sự với mình, một thằng nhóc mười sáu tuổi của loài người?

Nó lẩm bẩm:

- Cuối cùng thì nàng đã hòa giải với mẫu hoàng rồi.

Arya mỉm cười một cách khó hiểu:

- Còn chọn lựa nào khác nữa đâu?

Ngay lúc đó, con quạ Blagden nhảy từ trên vai nữ hoàng xuống giữa bàn, quay phải, quay trái gật đầu chào rất hề, rồi tiến tới trước mặt Saphira húng hắng ho, lấy giọng the thé hát:

Rồng giống như xa bò

Vì cũng có lưng.

Rồng giống như cái bình

Vì cũng có cổ

Nhưng

Xe chở rượu

Bình đựng rượu

Còn rồng...

Ăn thịt nai.

Các thần tiên lặng người chờ phản ứng của Saphira trước những câu hát lếu láo của con vẹt. Im lặng một lúc, ngẩng lên từ đĩa mứt đang ăn dở, Saphira phun một đám khói trùm kín Blagden, truyền ý nghĩ của nó cho mọi người cùng hiểu: “Rồng còn xức luôn cả mây con chim nhép nữa đấy. Liệu hồn.” Các thần tiên phá lên cười khi thấy con quạ giật lùi, vỗ phành phạch hai cánh để xua khói.

Nữ hoàng nói:

- Ta xin lỗi vì những lời nhảm nhí của Blagden. Miệng lưỡi nó không biết ngọt ngào là gì, dù đã được tận tình chỉ dạy.

Eragon hỏi Arya:

- Con quạ này từ đâu tới vậy?

- Đã có lần Blagden cứu mạng cha tôi, phụ hoàng Evandar. Trong một trận chiến với Urgal, người bị trượt chân, rơi kiếm. Đúng lúc đó, một con quạ sà xuống mổ mắt Urgal. Không ai biết vì sao con chim làm vậy, nhưng hành động đó đủ làm tên Urgal sơ sẩy và đem chiến thắng về cho cha tôi. Người đã trả ơn con chim bằng cách niệm thần chú cho nó có trí thông minh và được trường thọ. Tuy nhiên phép thuật đó có hai kết quả mà cha tôi không

ngờ: Lông nó biến thành màu bạc và nó có khả năng tiên đoán được một số sự việc.

- Nó có thể nhìn thấu tương lai sao?

- Nhìn? Không đâu. Nhưng có lẽ nó cảm thấy được những chuyện sắp xảy ra. Thường thì nó nói những điều rất khó hiểu như... những câu sấm truyền vô nghĩa. Nhưng nên nhớ, nếu kho nào Blagden tới gần và nói với chàng điều gì, đó không là lời đùa cợt đâu. Lưu tâm đến những gì nó nói rất có ích cho chàng.

Ngay sau khi bữa tiệc kết thúc, nữ hoàng đứng dậy nói:

- Muộn rồi và ta cũng đã mệt, cần được nghỉ ngơi. Theo ta, Eragon và Saphira. Ta sẽ cho cả hai biết chỗ nghỉ đêm nay.

Bà đưa bàn tay về phía Arya, rồi rời khỏi bàn. Arya theo sau.

Vừa đi vòng qua bàn, chợt bắt gặp ánh mắt hoang dại của đứa con gái nhỏ, Eragon dừng lại bên nó. Hình dung con nhỏ - từ đôi mắt, mái tóc bù xù tới những cái nanh trắng nhọn - nhắc nhở Eragon đến một hình ảnh:

- Mi là ma mèo, phải không?

Con nhỏ nháy mắt, nhe nang cười. Eragon tiếp:

- Ta đã gặp một đồng loại của mi, Solembum ở Teirm và tại Farthen Dur.

Con ma mèo toét miệng cười:

- A, cậu ta là một tay khá lắm đó. Nhưng trong khi loài người làm ta phát chán thì cậu ta lại khoái đi theo bà phù thủy Angela.

Quay qua Saphira, con ma mèo gừ gừ trong họng những lời tán tụng. Saphira hỏi:

- Mi tên là gì?

- Đây, cô rỗng, nên nhớ là tại Du Weldenvarden, tên họ là những gì có khả năng mạnh mẽ nhất. Không ai cho cô biết đâu. Tuy nhiên... với những thần tiên nơi này, ta được biết đến với cái tên như Kẻ-quan-sát, Chân-siêu-tốc, Vũ-nữ-mộng-mơ, nhưng mi có thể gọi ta là Maud.

Lắc mái tóc bù xù như cái bờm trắng, mèo ma giục giã:

- Đuổi theo cho kịp nữ hoàng đi. Bà ta không ưa những kẻ ngốc nghếch, chậm chạp như rùa đâu.

- Rất vui được gặp mi, Maud.

Liệt nhìn Orík, Eragon thắc mắc không biết ông lùn được hướng dẫn đi đâu, rồi nó và Saphira rảo chân theo nữ hoàng kịp lúc bà vừa tiến tới một gốc y. Một cầu thang cuốn theo thân cây, dẫn lên những căn phòng hình cầu ẩn dưới tán lá.

Nữ hoàng Islanzadí chỉ lên một tổ chim ưng bảo Saphira:

- Mi phải bay lên đó thôi, cầu thang này “mọc” lên không có chút khái niệm nào dành cho rồng đâu.

Quay qua Eragon:

- Nơi này các kỵ sĩ rồng vẫn ở những khi lưu lại Ellesméra. Bây giờ ta trao lại cho kỵ sĩ. Đây là thừa kế dành cho người có tước vị tương xứng nhất.

Không đợi Eragon kịp cảm ơn, bà đã bước đi cùng Arya. Eragon nhìn theo cho đến khi hai người khuất dạng.

“Để coi họ dành cho anh em mình những tiện nghi gì đây.”

Nói dứt lời, Saphira cất mình vọt lên không, rồi lượn vòng vọng trên ngọn cây.

Vừa bước lên bậc thứ nhất, Eragon thấy nữ hoàng đã nói đúng. Cầu thang “mọc” ra từ cây, dù lớp vỏ dưới chân nó nhẵn bóng, nhưng từ bậc thang tới tay vịn với những đường cong xoắn vào nhau như lưới nhện, cũng chỉ là một phần của thân cây.

Vì cầu thang được thiết kế cho thần tiên nên đối với Eragon là quá dốc, làm bấp chân và hông nó bắt đầu đau nhói. Ráng sức lên hết cầu thang, Eragon phải chống tay lên gối, gập mình thở.

Bớt đau, nó đứng thẳng lại, nhìn quanh. Đây là một tiền sảnh hình tròn với một cái đôn đặt ngay chính giữa. Thành đôn xoắn ốc thành hình hai cánh tay chơi vơi, hai bàn tay không chạm được tới nhau. Ba khuôn cửa buồng rèm: một dẫn vào phòng ăn đơn sơ, chứa tối đa khoảng mười người; một dẫn vào căn phòng nhỏ có một lỗ hồng trống rỗng trên sàn, Eragon không thể đoán công dụng làm gì; cửa cuối cùng mở vào một phòng ngủ lộ thiên, nhìn ra cảnh trí bao la của Du Weldenvarden.

Lấy một cây đèn trên móc, Eragon bước vào phòng ngủ. Bóng nó chập chờn nhảy múa trên sàn. Trong phòng kê một cái giường - nằm giữa trên giường có thể nhìn ngắm trăng sao -, một lè sưởi bằng gỗ xám lạnh ngắt,

một cái tô khổng lồ đặt dưới sàn, giữa đồng chắn mền, dành cho Saphira. Eragon đang ngắm nghía nơi nghỉ, Saphira nhẹ nhàng hạ cánh sát mí ngoài của phòng ngủ lộ thiên. Những cái vảy của ả rồng lóng lánh như những vì sao. Phía sau nó, những tia nắng cuối cùng xuyên qua cây rừng, làm những cọng lá thông rực sáng như sắt nung, đẩy bóng tối về nơi chân trời màu tím thẫm.

Từ trên cao nhìn xuống, thành phố giống như một chuỗi kê hở của một tán lá khổng lồ, như những hòn đảo tĩnh lặng trên đại dương mênh mông bất tận. Chu vi thật sự của hoàng cung hiển hiện rõ ràng: Ellesméra trải dài nhiều dặm về hướng tây bắc.

Eragon bảo: “Nếu thủ lĩnh Vrael đã từng sống tại một nơi bình thường như thế này, anh càng thêm khâm phục các kỵ sĩ. Đơn giản hơn và những gì anh tưởng.” Như để trả lời, toàn thể ngôi nhà nhẹ đong đưa theo làn gió.

Khi buông rèm cửa phòng ngủ, Eragon chợt thấy một cầu thang nơi góc phòng mà lần đầu quan sát nó đã bỏ sót: đó là một cầu thang cuốn dẫn lên một đường ống bằng gỗ đen. Tay cầm đèn, Eragon thận trọng lần từng bước lên thang. Qua khỏi chướng sau bảy mét, nó tiến vào một văn phòng được trang trí bằng một bàn viết với bút lông, mực và giấy. Một ổ đệm dành cho rồng. Cuối phòng, một khoảng tường rộng mở để rồng có thể bay qua.

“Saphira, tới đây coi nè.”

“Cái gì? Cái gì mà rồi lên vậy?”

Khi những cái móng nặng nề của cô rồng tiến vào, làm những lớp vỏ cây kêu lên răng rắc, Eragon nháy mắt hỏi: “Ngạc nhiên chưa?”

Saphira liếc đôi mắt màu ngọc quan sát chung quanh: “Em không biết trong căn phòng trống toang hoác như thế này, làm sao anh chịu lạnh cho nổi.”

“Anh cũng chưa biết.”

Eragon xem xét cả hai mặt tường, sờ ngón tay lên những hình ảnh khó hiểu mọc ra theo những bài ca của thần tiên. Ngón tay nó ngừng lại trên một khối u chạy dọc trên vỏ cây. Giật mạnh, một lớp vải trong mờ từ bức tường bung ra, Eragon kéo tấm vải sang một bên, nó phát hiện bên trong còn một đường rãnh kẹp chặt đầu miếng vải. Ngay khi miếng vải được cuốn chặt lại, không khí chợt ấm dần lên.

Eragon bảo Saphira: “Có câu trả lời cho em rồi đó.”

Trở lại phòng ngủ, Saphira cuộn tròn trên nệm, trong khi Eragon mở hành lý, thận trọng thu xếp khiên, bao tay và mũ sắt; rồi cởi áo giáp da, áo lót. Ngồi trên giường, Eragon khoan khoái nói: “Chúng ta thành công rồi.”

“Sau một chặng đường quá dài, nhưng anh nói đúng: chúng ta đã đạt mục đích rồi.”

“Nhưng giờ cũng là lúc chúng ta phải xét lại xem có đáng không? Đôi khi anh tự hỏi: nếu chúng ta dùng thời gian đó ở lại giúp Varden thì có tốt hơn không?”

“Eragon, anh biết là chúng ta cần phải huấn luyện thêm nhiều nữa. Ông Brom cũng chỉ mong chờ điều đó. Ngoài ra, chúng ta vượt qua chặng đường dài như thế để được chiêm ngưỡng Ellesméra mà nữ hoàng Islanzadí cũng xứng đáng quá đi chứ.”

“Có thể. Em thấy tất cả những chuyện ơ rđây thế nào?”

“Em không biết. Thần tiên có nhiều điều bí mật hơn ông br nhiều, họ lại còn có thể tạo ra nhiều thứ bằng phép thuật mà em tưởng như không thể nào làm nổi. Không biết bằng phương pháp nào, họ lại có thể làm cây mọc ra những hình dạng như thế được. Lại còn chuyện nữ hoàng chỉ cần vỗ tay bốp một tiếng, muôn vàn bông hoa là đà xuất hiện. Dễ nể thật.”

Eragon khoan khoái vì không phải chỉ mình nó bị choáng ngợp vì những chuyện đó.

“Còn về... Arya?”

” Arya làm sao?”

“Thật sự cô nàng là ai?”

“Em thấy cô ta có gì thay đổi đâu. Chỉ ý nghĩ của anh về cô ta thay đổi thôi.”

Saphira làu bàu, rồi ngả đầu lên hai chân trước.

Lúc này bầu trời đã rục rở những vì sao, xa xa tiếng cú rúc mơ hồ đâu đó trong thành phố ngàn thông. Toàn thế giới êm đềm tĩnh lặng thiu thiu ngủ.

Eragon trườn mình dưới tấm chăn mềm mại, với tay định kéo chụp đèn xuống, bỗng khựng lại.

Nơi nó đang nằm – cách mặt đất mấy chục mét – trong lòng thủ phủ của

thần tiên, chính là cái giường thủ lĩnh Vrael từng nằm!

Ý nghĩ đó là một điều quá sức tưởng tượng với Eragon.

Ngồi bật dậy, một tay xách đèn, một tay xách thanh Zar'roc, Eragon bò xuống nằm, nắm sát tấm thân ấm áp của cô rồng. Saphira chỉ thoáng ngạc nhiên rồi ập ừ trong họng, xòe cánh che bớt ánh sáng, lim dim ngủ tiếp.

Cả hai làm một giấc ngon lành giữa lòng hoàng thành Ellesméra.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Hiện ra từ quá khứ

Eragon thức dậy lúc rạng đông. Nó vỗ sườn Saphira, để cô rờng nâng cánh lên. Vuốt tóc bằng mấy ngón tay, Eragon tới dựa vách vỏ cây, nhìn xuống. Ngàn ngàn hạt sương đêm phản chiếu nắng mai trên cành lá, làm cả khu rừng long lanh như một cánh đồng kim cương.

Thình lình Saphira phóng vèo qua mặt, làm Eragon giật nảy mình. Cô nàng xoay tít như một con quay dưới tán lá trước khi vụt lên không lượn vòng, hớn hở reo vang: “Sáng rồi, tiểu huynh ơ!”

Eragon cũng hớn hở cười, vui lây niềm nvui của cô em rờng.

Trở lại phòng ngủ, Eragon thấy hai khay đầy đồ ăn – toàn là trái cây. Kế bên là một chõng quần áo và một lá thư. Hơn tháng nay không nhìn mặt chữ, Eragon lăm nhăm mãi mới hiểu nổi những chữ được viết bằng đường nét rất bay bổng:

“Xin chào Saphira Bjartskular và Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Tôi, Bellaen thuộc dòng tộc Miolandra, e dè xin lỗi Saphira vì bữa điếm tâm đạm bạc này. Thần tiên không săn bắn, nên tại hoàng cung hay bất cứ thành phố nào của chúng tôi, đều không có thịt. Nếu muốn, Saphira có thể đi săn như những rờng của các kỵ sĩ tiền bối xưa kia. Chúng tôi chỉ có một yêu cầu: xin để lại chiến lợi phẩm dư thừa lại rừng, để giữ cho nguồn nước và không khí của chúng tôi không vấy máu.

Kỵ sĩ Eragon, trang phục này dành cho kỵ sĩ. Đây là quà tặng do chính Niduen thuộc dòng tộc Islanzadí tự tay dệt may.

Cầu chúc cả hai: tâm an lành và luôn được các vì sao phù trợ.

Ballaen du Hljodhr”

Khi Eragon cho Saphira biết nội dung lá thư, cô ả tỉnh bơ: “Đâu có vấn đề gì, sau bữa tiệc đêm qua, em có thể nhịn ăn một thời gian mà. Em đâu phải đũa phàm ăn.”

Điếm tâm xong, Eragon trải những quần áo mới lên giường: hai cái áo dài màu dâu xanh, cắt may đơn giản; một cặp bó chân đến Eragon bó bắp chân

đau; ba đôi vớ mềm mãi tới nỗi cầm trên tay cứ tưởng như bằng chất lỏng. Chất lượng vải của thần tiên làm những phụ nữ khéo léo của làng Carvahall và những người thợ dệt tài năng của người lùn phải ngưỡng ngùng.

Eragon rất mừng vì món quà này. Quần áo của nó đã tả tơi vì dầm mưa dãi nắng suốt từ khi ra khỏi Farthen Dur.

Mặc áo xong, đang thắt dây giày, nghe tiếng gõ ngoài cửa rèm, Eragon cầm thanh kiếm, nói:

- Mời vào.

Ông lùn Orik vừa bước vào vừa nhún chân thử mặt sàn, rồi ngược nhìn trần bằng lá:

- Cứ cho tôi ở trong một cái hang còn sướng hơn một tổ chim như thế này. Sao, đếm qua ổn chứ?

- Ngủ ngon lành, còn ông?

- Ngủ như chết. Ăn sáng rồi phải không? Vậy hãy theo tôi. Nữ hoàng, Arya và một vị thần tiên đang chờ cậu dưới gốc cây. Đây, hình như có chuyện gì đó mà họ không cho mình biết. Tôi không rõ, họ muốn cậu làm gì, nhưng có vẻ quan trọng lắm. Nữ hoàng tỏ ra rất căng thẳng. Tôi... cứ báo cho cậu biết trước thì hơn.

Eragon cảm ơn rồi cùng Orik tiến ra cầu thang trong khi Saphira bay xuống đất.

Trong chiếc áo choàng bằng lông thiên nga, nữ hoàng chào hỏi Eragon rồi bảo:

- Theo ta.

Vòng qua những con đường dửng dưng như ít được sử dụng tới, tất cả theo nữ hoàng tới vùng gần ngoại vi Ellesméra thừa thớt cửa nhà. Đến trước một gò cao bằng gỗ, nữ hoàng dừng bước và cất tiếng nói bằng một giọng đầy quyền uy:

- Trước khi đi xa hơn, cả ba – Orik, Eragon và Saphira - phải thề bằng cổ ngữ: không tiết lộ cho người ngoài biết những gì sắp thấy nếu chưa được phép của ta, Arya hoặc một ai đó sẽ kể vị ngai vàng.

Orik hỏi:

- Sao tôi lại phải thề?

Saphira cũng thắc mắc:

- Đúng rồi. Nữ hoàng không tin chúng tôi sao?

- Vấn đề không phải là tin tưởng, mà là an toàn. Chúng ta phải bảo vệ chuyện này bằng mọi giá – đó là lợi thế lớn nhất để thắng Galbatorix. Orik đại nhân, nếu ông bị ràng buộc bởi lời thề cổ ngữ, ông sẽ không dám tiết lộ bí mật này. Ông đến đây để giám sát việc huấn luyện Eragon, nhưng nếu ông không tuyên thệ, ông có thể trở về Farthen Dur.

- Vì tin rằng nữ hoàng không làm gì thương tổn tới người lùn và Varden, nếu không tôi sẽ chẳng thề bởi gì hết. Xin cho biết tôi phải nói sao đây?

Trong khi nữ hoàng tập cho Orik phát âm chính xác những câu cần nói, Eragon hỏi Saphira: “Anh có nên thề không?”

”Còn chọn lựa nào khác nữa đâu?”

Eragon nhớ lại câu nói của Arya hôm qua giống hệt vậy và nó chợt hiểu ý cô định nói gì: nữ hoàng không chừa cho ai một kẽ hở nào họ ng thoát khỏi sự điều khiển của bà.

Sau Orik, nữ hoàng khẩn khoản nhìn Eragon. Nó ngập ngừng rồi cùng Saphira phát lời tuyên thệ.

Tỏ vẻ hài lòng, nữ hoàng lên tiếng:

- Ta cảm ơn tất cả. Bây giờ chúng ta tiếp tục.

Trên đỉnh gò, một thảm cỏ màu đỏ trải dần tới bờ vực đá. Bề ngang vực đá chừng một dặm, chiều cao mất trăm mét dựng đứng trên khu rừng phía dưới.

“Mình biết nơi này.” Eragon bàng hoàng nhớ lại hình ảnh của Togira Ikonoka.

Thình thịch. Không gian rung chuyển vì chấn động. Thình thịch. Tiếng động nặng nề chầm chậm đó làm răng Eragon chạm nhau lộp cộp. Thình thịch. Nó vội nhét ngón tay bịt kín hai tai. Các thần tiên bất động. Thình thịch. Cỏ cây rạp xuống trước một cơn gió bất ngờ.

Thình thịch. Từ dưới vực, một kỵ sĩ trên lưng con rồng khổng lồ óng ánh sắc vàng xuất hiện.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Lời phán quyết

Trong phòng ngủ của Baldor, Roran ngồi trên giường lắng nghe chú Horst nói:

- Cháu muốn chú phải làm gì đây? Làm sao chúng ta chiến đấu trong khi cháu đau yếu như thế này? Những người khác cũng hết cả tinh thần tác chiến. Không thể trách họ, vì chính chú gần như cắn cả vào lưỡi khi nhìn thấy những con quái vật đó. Roran, dù không muốn, nhưng chúng ta vẫn lại bị kéo về tình trạng cũ. Nếu muốn, cháu có thể giết những tên lính còn lại, nhưng trước hết phải đợi cho sức khỏe hồi phục hoàn toàn đã. Vẫn còn nhiều người tin tưởng và tình nguyện theo cháu, nhất là từ sau vụ cháu đánh bại đám lính đêm qua.

Thấy Roran vẫn lặng thinh, ông thở dài vỗ vai anh rồi ra khỏi phòng.

Roran ngồi không chớp mắt. Cho đến giờ phút này, trong đời anh chỉ còn quan tâm đến ba điều: gia đình, nhà cửa và Katrina. Gia đình đã tiêu tan, nhà cửa bị thiêu hủy và Katrina giờ không biết ở đâu.

Một tiếng nấc nghẹn ngào bật ra khỏi cổ, anh phải đối đầu với một hoàn cảnh quá ngặt nghèo: cách duy nhất để giải thoát Katrina là phải truy lùng bằng được hai tên Ra'zac. Muốn làm điều đó thì phải ra khỏi thung lũng Palancar này, như vậy cũng có nghĩa bỏ mặc làng Carvahall cho đám lính. Không thể rời xa làng, nhưng cũng không thể quên Katrina.

Roran cay đắng nghĩ: “Con tim mình phải vì làng xóm hay vì tình yêu đây?”

Những thiếu một trong hai, thì tất cả đều là vô nghĩa.

Giết đám lính, có lẽ chỉ tránh được chuyện Ra'zac – có thể cả Katrina - trở lại. Nhưng rồi, khi quân tiếp viện của chúng kéo đến, chắc chắn Carvahall sẽ bị tiêu diệt.

Roran cắn chặt răng vì vết thương trên vai nhức buốt. Anh nguyên rửa lão Sloan bằng những lời độc địa nhất. Mắt nhắm nghiền, Roran thầm nhủ: “Ước gì lão bị chúng ta ăn tươi nuốt sống như Quimby.”

Anh miên man suy nghĩ: “Dù đi khỏi làng, làm cách nào mình tìm được Ra’zac? Ai biết chúng sống tại đâu? Ai dám chỉ điểm bầy tôi của triều đình?”

Roran tưởng tượng mình lang thang, sục sạo trong những thành phố lớn, trong những ngôi nhà, trong những đám đông người xa lạ để tìm một dấu vết, một tia sáng nhỏ nhoi của người anh yêu.

Nước mắt thống khổ, hãi hùng đầm đìa trên mặt, Roran như không còn thấy gì, ngoài một thế giới thê lương ảm đạm.

Không biết bao lâu sau Roran mới bớt cơn nghẹn ngào nước nở. Anh lau nước mắt và cố thở một hơi dài những vệt nhăn mặt đau đớn vì buồn phổi như bị mảnh thủy tinh cào rách.

Dựa vào tường, Roran cố gắng bình tĩnh suy nghĩ. “Chắc chắn mình phải tìm ra được một giải pháp. Trước hết, rõ ràng là không thể tìm dấu vết Ra’zac một cách mơ hồ. Phải có ai đó biết chúng ở đâu, mà những người có thể trả lời câu hỏi này, có lẽ không ai ngoài Varden. Nhưng tìm được họ cũng khó như tìm những kẻ sát nhân kia. Anh mơ hồ nhớ lại những tin đồn từ cánh dân buôn và những người chuyên đặt bẫy thú rừng: Surda vẫn bí mật hỗ trợ cho Varden.

Surda. Đất nước nằm tận cùng bên dưới vương quốc Alagaesia, nhưng đó chỉ là những gì Roran nghe nói, vì anh chưa bao giờ được thấy bản đồ Alagaesia. Với những điều kiện lý tưởng nhất, cũng phải mất nhiều tuần lễ cưỡi ngựa mới tới được nơi đó. Nhưng phải lẩn tránh lính triều đình, thời gian còn lâu hơn nhiều lần. Đường thủy dọc miền duyên hải là nhanh nhất, nhưng phải qua một chặng đường dài tới sông Toark, rồi từ đó tới Teirm mới có tàu thuyền. Đường quá xa và rất dễ bị lính bắt. Narda là cảng duy nhất anh biết, nằm tại bắc thành Teirm, thì lại phải vượt qua suốt chiều rộng núi Spine; một chuyện chưa hề nghe ai, kể cả dân săn bắn chuyên nghiệp, dám làm.

Mọi ngã đường đều như vô vọng, nhưng bằng mọi giá phải cứu dân làng. Vì Roran tin chắc những người ở lại làng sẽ bị tiêu diệt. Nước mắt lại trào ra. “Nhưng nếu... nếu tất cả theo mình tới Narda, rồi Surda thì sao? Mình sẽ đạt được cả hai mục đích cùng một lúc. Cứu dân làng và truy lùng

Ra'zac để cứu Katrina.”

Ý tưởng táo bạo đó làm Roran choáng váng. Chỉ là thánh thần hay ma quỷ mới có ý tưởng đủ tài thuyết phục nông dân rời bỏ ruộng vườn; nhà buôn xa lìa cửa hiệu... nhưng nếu cố bám lấy ruộng vườn nhà cửa rồi sẽ ra sao? Bị giết hay trở thành nô lệ? Quân cách mạng Varden là những người duy nhất có thể cứu mang những kẻ tẩu thoát khỏi triều đình, và Roran tin chắc họ sẽ vui mừng vì thu phục được cả một làng theo cách mạng, nhất là những người có khả năng chiến đấu. Hơn nữa, việc đưa dân làng đến với Varden, Roran sẽ được họ tin tưởng và sẽ cho anh biết địa điểm của Ra'zac. Có thể họ còn cho anh biết, vì sao Galbatorix quyết tâm lùng bắt anh cho bằng được.

Tuy nhiên, để kế hoạch có thể thành công, mọi công việc phải được hoàn tất trước khi quân cứu viện tới làng chỉ trong vài ngày nữa. Vài ngày để tổ chức cho mấy trăm con người ra đi!?

Roran biết chỉ lý luận suông không đủ thúc dục bất kỳ ai ra đi; mà phải cần đến một tấm lòng sôi nổi nhiệt tình như một đấng cứu thế, để khuấy động cảm xúc mọi người, làm họ hoàn toàn tự nguyện rời bỏ tài sản để ra đi. Anh phải gây cho dân làng một lý tưởng; làm họ tin rằng, gia nhập Varden, chống lại bạo chúa là một hành động cao quý nhất trong đời. Hành động đó đòi hỏi một ý chí đầy khát vọng, không nề gian khổ, không sợ thiệt thân.

Roran tưởng như thấy Katrina đang đứng trước mặt anh, xanh xao với đôi mắt u buồn màu hổ phách. Anh nôn nao nhớ hơi ấm từ làn da, hương thơm từ mái tóc của người yêu. Thấp thoáng sau nàng là gia đình anh, bạn bè, chòm xóm, những người sống và những người đã khuất của làng Carvahall. “Nếu không vì Eragon và... vì mình thì Ra'zac đã không đến đây. Mình phải giải thoát dân làng khỏi bàn tay triều đình, cũng như phải cứu Katrina thoát khỏi bàn tay của những con quỷ ăn thịt người kia.”

Viễn ảnh đó như truyền sức mạnh cho Roran. Anh nhồm người khỏi giường, làm vết thương trên vai lại nhói đau. Lão đạo dựa tường, Roran thầm nhủ: “Không bao giờ mình có thể sử dụng cánh tay phải được nữa sao?” Anh nghiêng rặng, ra khỏi phòng.

Thấy Roran, bà Elain kêu lên:

- Roran, cháu định làm gì vậy?

- Theo cháu.

Roran vừa nói vừa vượt qua bà. Baldor lo lắng đuổi theo:

- Cậu mất nhiều máu lắm, còn mệt mà đi đâu...

- Theo mình.

Roran xuống thang, nghe tiếng chân người hấp tấp phía sau. Chú Horst và Albriech đang nói chuyện trước ngõ, ngạc nhiên ngẩng nhìn. Roran mở cổng vừa bước đi vừa bảo:

- Theo tôi.

Cả nhà theo Roran tới cuối làng. Gặp ai Roran cũng lập lại câu nói: “Đi theo tôi.” Rồi nhổ một cây đuốc cắm bên đường, Roran quay lại lối cũ, về trung tâm làng. Tay trái đưa cao ngọn đuốc, Roran gào lên:

- Tất cả hãy theo tôi.

Tiếng anh lờng lộng khắp làng. Mọi người đổ ra từ những ngôi nhà, những con ngõ tối tăm, xúm xít quanh Roran. Nhiều người vì tò mò, người khác vì cảm tình. Có người ngạc nhiên, có người giận dữ.

Loring cùng ba người con trai đứng sát nhau. Đối diện mấy cha con ông là Birgit, Delwin và vợ chồng Fisk. Vợ chồng chú Morn và thím Tara hấp tấp chạy ra từ quán rượu.

Khi hầu hết dân làng Carvahall đều có mặt, Roran im lặng, nắm chặt bàn tay trái, cho đến khi móng tay cắt đứt lòng bàn tay, rồi xò ra cho mọi người nhìn thấy máu tươi đang nhỏ giọt.

- Đây là nỗi đau của tôi. Xin tất cả hãy nhìn cho kỹ, vì nỗi đau này sẽ là của các vị, nếu các vị không chiến thắng nỗi cái số phận vô lý đang đè xuống chúng ta. Bọn bè, gia đình các vị sẽ bị xiềng xích, đem làm nô lệ tại những miền đất lạ, hoặc bị giết trước khi kịp nhìn thấy lưỡi gươm tàn bạo của tụi lính vùng lên. Galbatorix sẽ đổ muối xuống đất đai của chúng ta, để muôn đời không thể cấy cày được nữa. Điều này tôi đã biết vì đã từng thấy rồi. Cha tôi bị những kẻ ăn thịt người giết chết. Em họ tôi đã phải bỏ trốn. Trang trại nhà tôi bị thiêu hủy. Vợ sắp cưới của tôi bị chính cha ruột cô ấy bắt cóc và chính ông ta đã giết chết Byrd rồi phản bội tất cả chúng ta. Quimby bị ăn thịt, kho củ bị đốt, tiếp theo là những cái chết của Parr,

Wyglic, Ged, Bardrick, Farold, Hale, Garnet, Kelby, Melkolf, Albem và Elmund. Cũng như tôi, nhiều người trong các vị đã bị thương, không còn đủ khả năng bảo vệ gia đình nữa. Sức lực đó có còn đủ cho chúng ta quần quật khốn khổ trên đồng ruộng để kiếm miếng ăn hàng ngày nữa không? Có đủ để chúng ta đóng những đồng thuế cắt cổ cho triều đình không?

Roran ngửa mặt nhìn trời cười sảng sặc như điên dại. Đám đông im phăng phắc.

- Bây giờ tôi đã thấy rõ bản chất thật sự của triều đình và Galbatorix: chúng là loài ác quỷ. Galbatorix là một thứ sâu mọt kỳ quái nhất trên đời. Lão hủy diệt các kỵ sĩ và nền thịnh vượng mà chúng ta chưa từng có. Bề tôi của lão là bầy quỷ hiện lên từ đáy địa ngục. Nhưng lão bạo chúa có đủ hài lòng khi chỉ dày xéo chúng ta không? Chưa đủ. Lão đang tìm cách đầu độc khắp nước Alagaesia, làm chúng ta ngạt thở dưới cái áo choàng tàn ác của lão. Con cháu chúng ta sẽ phải sống dưới cái bóng tối tăm hắc ám của lão cho tới chết. Con cháu chúng ta sẽ trở thành những nô lệ, những con giun cái kiến để lại dày xéo, hành hạ cho hả hê. Trừ khi...

Roran nhìn như xoáy vào những đôi mắt đang trợn trừng của dân làng. Chưa ai dám nói những lời như anh đang nói. Giọng Roran trầm xuống, nhấn mạnh đầy thách thức:

- Trừ khi... trừ khi chúng ta đủ cam đảm chống lại tội ác. Đúng, chúng ta đã chiến đấu với Ra'zac và quân triều đình. Nhưng điều đó chẳng có ý nghĩa gì, nếu chúng ta sẽ phải chết trong âm thầm quên lãng, hay bị bắt đi làm nô lệ. Để điều đó không thể xảy ra, chúng ta không thể tiếp tục ở lại đây, không thể để bạo chúa tiêu diệt tất cả những điều tốt đẹp của chúng ta. Chúng ta phải sống. Tôi thà cam chịu bị móc mắt, chặt tay, còn hơn phải nhìn thấy Galbatorix đắc thắng. Tôi chọn sự đấu tranh. Tôi chọn bước lên từ năm mồ, để vui thay kẻ thù xuống chính năm mồ đó. Tôi chọn việc đi khỏi làng. Tôi sẽ vượt qua núi Spine để đi thuyền tới Surda và gia nhập quân cách mạng Varden. Đó là những người đã kiên cường tranh đấu để giải phóng chúng ta thoát khỏi vòng áp bức này.

Dân làng có vẻ bàng hoàng khi nghe ý kiến táo tợn của Roran. Anh vẫn tiếp tục nói:

- Nhưng tôi không muốn đi một mình. Hãy đi cùng tôi. Đi cùng tôi và chúng ta sẽ tìm cơ hội mới cho một cuộc sống tốt đẹp hơn. Hãy vứt bỏ xiềng xích đang ràng buộc các vị tại nơi này.

Roran chỉ từng người:

- Một trăm năm nữa, các thi nhân, những người kể chuyện sẽ nhắc tới ai? Horst... Birgit... Kiselt... Thane...; họ sẽ kể lại câu chuyện bi tráng này. Họ sẽ cất cao giọng hát “Khúc hùng ca Carvahall”, vì chúng ta là ngôi làng duy nhất đủ can đảm thách thức triều đình.

Nước mắt kiêu hãnh long lanh trong mắt Roran:

- Còn gì cao quý hơn việc xóa sạch dấu vết Galbatorix trên đất nước Alagaesia này nữa chứ? Chúng ta sẽ không còn phải sống trong phập phồng sự hãi bị giết, thậm chí bị chúng ăn tươi nuốt sống, hay ruộng vườn bị thiêu hủy. Hoa màu chúng ta thu hoạch là của chúng ta. Sông suối núi rừng sẽ trở thành rừng vàng biển bạc. Chúng ta sẽ được an toàn, hạnh phúc và giàu có. Đó mới là số mệnh dành cho chúng ta.

Roran nhìn vết thương rỉ máu trên bàn tay, rồi nằm lại. Chờ đợi đám đông lên tiếng. Tất cả đều im lặng. Sau cùng, anh nhận thấy họ muốn anh tiếp tục nói; họ muốn nghe thêm về những nguyên nhân và tương lai mà anh đã gợi ra.

Trong trí Roran lại sáng lên hình ảnh Katrina.

Khi bóng tối mon men quanh vùng sáng của cây đuốc, Roran ráng đứng thẳng người, nói tiếp. Anh thổ lộ hết nỗi lòng. Không giấu diếm điều gì. Roran chỉ cố để mọi người cũng hiểu và chia sẻ những ý nghĩ và cảm xúc của anh, sau cùng anh bảo:

- Chúng ta đàn trên bờ vực thẳm. Chúng ta phải tiến tới, tìm một chỗ đứng trong đoàn thể Varden, nếu chúng ta muốn chính mình và con cháu được sống tự do.

Giọng Roran vừa phẫn nộ vừa ngọt ngào, nhưng đầy nhiệt tình và thuyết phục cho đến khi thấy mọi người thấu hiểu, anh nhìn bạn bè, hàng xóm cương quyết nói:

- Tôi sẽ khởi hành trong vòng hai ngày nữa. Nếu không ai muốn theo, tôi vẫn đi một mình.

Nói xong, Roran cúi đầu bước khỏi vùng sáng của ánh đuốc.

Vầng trăng khuyết lấp ló sau những đám mây. Một cơn gió nhẹ lướt qua làng Carvahall lặng ngắt.

Từ đám đông, Birgit lách mình vào vùng sáng. Chị sửa lại khăn trùm đầu cho bớt bối rối rồi ngáp ngừng lên tiếng:

- Hôm nay tôi đã thấy...

Cười ngượng ngùng, Birgit lắc đầu:

- Khó nói quá... nhất là sau khi nghe Roran. Chẳng là... thật tình tôi không thích kế hoạch của cậu, nhưng... tôi lại thấy đó là một điều cần thiết. Tuy nhiên lý do của tôi lại khác: để trả thù cho cái chết của chồng, tôi sẽ quyết sẵn lòng cho được tụi Ra'zac. Tôi sẽ đi với cậu, đem cả mấy đứa con theo.

Nói xong, Birgit bước trở lại đám đông khuất trong tối.

Một phút im lặng trôi qua, rồi vợ chồng Delwin – Lenna choàng lưng nhau tiến ra. Lenna nhìn Birgit nói:

- Tôi hiểu chị, Birgit. Chúng tôi cũng muốn trả thù, nhưng hơn thế nữa, chúng tôi muốn tất cả con cái chúng ta đều được sống yên ổn. Vì vậy, chúng tôi cũng sẽ đi.

Những góa phụ có chồng bị giết đều tiến lên, đồng ý với Lenna.

Dân làng rì rầm bàn tán với nhau, rồi tất cả lại đứng im chờ đợi. Đường như không còn ai khác sốt sắng với chuyện ra đi. Roran thông cảm, vì chính anh cũng đang cố suy ngẫm về trách nhiệm của mình.

Sau cùng Horst tiến ra, trầm ngâm nhìn ngọn lửa:

- Không nên bàn tán thêm nữa... Chúng ta cần có thời gian suy nghĩ. Mọi người phải tự quyết định cho mình. Ngày mai... ngày mai là một ngày mới, có thể mọi chuyện sẽ rõ ràng hơn.

Ông lắc đầu, rút cây đuốc, dụi xuống đất, để mọi người tan hàng, tản mát về nhà dưới ánh trăng.

Trên đường về, Roran cùng Albriech và Baldor giữ một khoảng cách với ông Horst để thoải mái chuyện trò. Nhưng thấy hai anh em Baldor không nói năng gì, Roran hỏi:

- Các cậu nghĩ còn ai đi nữa không? Mình nói năng thế nào?

Albriech hô hố cười:

- Quá hay.

Nhưng Baldor nghiêm giọng nói:

- Roran, cậu có thể thuyết phục một quái thú Urgan trở thành nông dân rồi đấy.

- Ồ không.

- Thật mà. Cậu vừa nói xong, mình như sẵn sàng vồ lấy cây giáo, chạy vào núi Spine với cậu ngay. Không phải riêng mình cảm thấy vậy đâu. Vấn đề không phải là ai sẽ đi, mà là còn ai ở lại không. Những gì cậu nói, mình chưa từng nghe bao giờ.

Roran nhăn mặt. Mục đích của anh là thuyết phục mọi người chấp nhận kế hoạch của anh, chứ không phải theo anh vì tình cảm cá nhân. Như trước kia, anh đã cảm thấy khó chịu, nhưng lúc này Roran biết ơn tất cả những gì có thể giúp anh giải cứu được Katrina và dân làng.

Baldor bảo Albrich:

- Cha chúng mình sẽ mất nhiều dụng cụ đấy.

Albrich buồn bã gật đầu.

Roran biết đối với người thợ rèn tất cả đều làm thủ công, thì những dụng cụ truyền thống đều là những vật cha truyền con nối, hoặc là vật từ thầy trao lại cho thợ học nghề. Số dụng cụ của người thợ rèn là thước đo sự phát đạt và tài năng của họ. Roran thầm nhủ: “Tuy vậy, những mất mát, chịu đựng của chú Horst cũng như mọi người thôi. Chỉ ân hận một điều, Albrich và Baldor sẽ mất những tài sản đáng lẽ được hưởng thừa kế từ cha.”

Về tới nhà, Roran vào ngay phòng Baldor. Nằm trên giường, anh vẫn còn nghe tiếng chuyện trò nhỏ của chú Horst và thím Elain. Vừa lơ mơ vào giấc ngủ, Roran vừa tưởng tượng những bàn tán giống như thế đang diễn ra khắp mọi nhà trong làng Carvahall, để quyết định số phận của anh và cũng là của chính họ.

Christopher Paolini
Eldest - Đại ca
Hưởng ứng lời kêu gọi

Sáng hôm sau, nhìn qua cửa sổ, Roran thấy mười hai người đàn ông trong làng lầm lũi đi lên phía thác Iqualda. Anh xuống thang gác, đi vào bếp.

Chú Horst đang ngồi bên bàn, tay xoay xoay ly rượu:

- Chào.

Roran đáp lại, rồi bẻ một miếng bánh mì trên kệ, tới ngồi đối diện với ông. Nhìn đôi mắt đỏ ngầu và hàm râu rối bù của chú Horst, Roran đoán chắc suốt đêm qua ông không hề chợp mắt.

- Chú có biết dân làng đi lên thác làm gì không?

- Bàn chuyện với gia đình họ. Nhiều người đã đi từ sáng sớm.

Đặt mạnh ly rượu xuống bàn, ông nói tiếp:

- Roran, cháu không nghĩ là khi đưa ra ý kiến rời bỏ làng là sẽ ra sao? Toàn thể dân làng đang nháo nhác cả lên. Cháu đẩy chúng ta vào chân tường, với chỉ một đường thoát: đó là con đường cháu đã vạch ra. Có người cảm cháu vì vậy, tất nhiên một số khác vốn sẵn đã oán trách cháu đem tai họa này vào làng.

Roran trầm nghĩ: “Lỗi tại Eragon đã đem viên đá về, đâu phải mình?”, nhưng anh chỉ lẳng lặng hỏi:

- Còn những người khác:

Horst nhăn mặt nhấp ngụm rượu:

- Những người khác rất quý cháu. Không bao giờ chú ngờ có ngày con trai của Garrow làm chú xúc động bằng những lời nói như thế. Thật sự cháu đã làm được điều đó đấy, nhóc ạ.

Ông chỉ chung quanh, nói:

- Tất cả những thứ này chú gây dựng cho thím và hai đứa con trai của chú suốt bảy năm trời. Thấy cây đà trên cửa kia không? Chú bị đập ba ngón chân mới đưa lên được đó. Vậy mà cháu biết sao không? Chú sắp bỏ lại tất cả chỉ vì những lời nói của cháu đêm qua.

Roran nín lặng, vì chính đó là điều anh muốn. Anh không cảm thấy ân hận

khi khuyên mọi người bỏ tài sản để ra đi. Chỉ có cách đó mới thoát khỏi ách áp bức của triều đình.

Horst chống một khuỷu tay lên bàn, nghiêng người nhìn Roran bằng đôi mắt đen rực sáng:

- Nhưng phải nhớ một điều, nếu thực tế trở thành giấc mơ hảo huyền của cháu, cháu sẽ phải trả giá. Để mọi người hy vọng, rồi làm người ta thất vọng, họ sẽ hủy diệt cháu ngay.

Roran không lo. Anh nghĩ: “Tôi được Surda, tất cả sẽ được Varden tiếp đón. Bằng không, tất cả đều chết, xóa hết nợ trần.” Anh hỏi:

- Thím đâu?

Chú Horst đứng dậy, khoác áo lên đôi vai vạm vỡ, trả lời:

- Thím ở sau nhà. Bây giờ chú đến xưởng thu dọn, món nào đem theo món nào cất giấu hay phá bỏ. Không để thứ gì lại cho lính triều đình.

- Cháu giúp chú một tay.

- Không. Việc này chú chỉ có thể làm với Albriech và Baldor thôi. Cái xưởng đó là tất cả cuộc đời của chú và... hai đứa nó. Vả lại một tay thế kia thì làm sao phụ chú việc nặng được. Ở nhà coi thím có nhờ gì không.

Sau khi ông đi, Roran ra sau nhà. Thím Elain đang nói chuyện với bà lang Gertrude bên một đồng củi lớn mà chú Horst đã dự trữ cho suốt năm.

Bà Gertrude đặt tay lên trán Roran nói:

- A, vậy mà ta cứ sợ cháu lên cơn sốt sau những xúc động đêm qua. Những người trong gia đình cháu là những con bệnh mau hồi phục nhất làng này. Ta không thể tin vào mắt mình khi Eragon bị lột hết da chân mà chỉ sau hai ngày đã đi lại được. Nào, để ta coi vai cháu sao rồi.

Khi bà Gertrude tháo hết lớp băng vải, Roran từ từ duỗi thẳng cánh tay cứng đờ sau mấy ngày kẹp giữa hai nẹp gỗ. Mấy ngón tay bà lang khéo léo gỡ lớp thuốc cao.

- Ôi trời!

Bà Gertrude kêu lên. Mùi tanh hôi bốc ra làm Roran cũng suýt lộn mửa. Anh nghiêng rặng, nghiêng đầu nhìn xuống vai: dưới lớp thuốc cao, da trắng bệch, căng phồng lên như một con dòi khổng lồ; vết cắn của Ra'zac nhăn nhúm khép lại theo những mũi khâu, chỉ còn ri rỉ mấy giọt nước trong.

Bà lang trợn mắt, le lưỡi nhìn Roran:

- Khiếp thật! Gần khỏi hẳn rồi, nhưng ngại là da sẽ làm độc. Không sao, nếu cần, ta sẽ đốt.

Nói xong bà Gertrude băng bó lại vết thương. Roran hỏi;

- Tay phải cháu hoạt động được rồi chứ?

- Khi nào vết thương chưa lành hẳn, tốt nhất là phải thận trọng.

- Chiến đấu được chứ ạ?

- Nếu cần phải choảng nhau, ta đề nghị cháu tập đánh bằng tay trái cho... chắc ăn.

Vừa cười nói, bà vừa âu yếm vỗ lên má Roran, rồi tắt bật ra về.

“Ôi! Cánh tay của mình!” Roran thầm than khi nhìn cánh tay băng bó như không còn thuộc về mình nữa. Cho đến lúc này anh mới nhận ra vết thương thể chất ảnh hưởng đến tâm lý và công việc đến thế nào. Roran vẫn hãnh diện về cơ thể cường tráng của mình, sự bất lực của cánh tay phải làm anh hoảng hốt, nhất là nếu vết thương này cứ kéo dài mãi. Kể cả khi có thể sử dụng cánh tay phải, thì vết sẹo này luôn là một dấu ấn chẳng tốt đẹp gì.

Thím Elain nắm tay Roran dắt vào nhà. Vò nắm lá bạc hà, bỏ vào ấm rồi vừa đặt lên bếp lò, bà vừa hỏi Roran:

- Cháu thật tình yêu con nhỏ, phải không?

- Ai ạ?

Thím mỉm cười:

- Katrina chứ ai. Thím đâu có mù. Thím biết hết những gì cháu đã làm vì nó và điều đó làm thím rất hãnh diện. Không phải người đàn ông nào cũng có thể làm được như thế đâu.

- Nhưng tất cả cũng sẽ là vô ích, nếu cháu không cứu được cô ấy.

- Bằng cách này hay cách khác, thím tin chắc, cháu sẽ làm được. Thôi, bây giờ chúng ta phải bắt đầu sửa soạn cho chuyến đi. Trong khi thím thu gom đồ làm bếp, cháu lên lầu đem hết quần áo, chăn mùng xuống dùm thím.

- Đem xuống đâu ạ?

- Để tất cả trong phòng ăn được rồi.

Vì đường lên núi quá dốc và rừng thì lại quá rậm rạp, không thể di chuyển bằng xe, nên Roran thấy đồ đạc mang theo chỉ có thể giới hạn với hết khả

năng mỗi người, cũng như hai con ngựa của chú Horst. Tuy nhiên một trong hai con ngựa còn phải chở thêm thím Elain đang mang bầu.

Suy từ hoàn cảnh nhà này, Roran tin chắc còn nhiều gia đình không đủ ngựa để vận chuyển đồ đạc, trẻ con, người già, người đau yếu. Nhưng vấn đề là cho đến lúc này vẫn chưa biết rõ những ai sẽ ra đi, ngoài Birgit và Delwin.

Vì vậy, sau khi đóng gói toàn thức ăn và vật dụng làm lều, thím Elain bảo Roran rảo một vòng xem ai còn chỗ trống có thể gửi thêm một số đồ đạc thím muốn mang theo không.

Dù mọi người đang tất bật ngược xuôi trên đường làng, nhưng trong những ngôi nhà lại bao trùm một vẻ lặng lẽ khác thường. Người nào cũng cúi gằm mặt trầm ngâm, khi bước qua nhau.

Tới nhà Orval, Roran phải gõ cửa tới ba lần, chờ cả phút, cửa mới hé mở. Orval bước ra, xoay xoay tẩu thuốc trong lòng bàn tay, vẻ bối rối:

- Ô, Cây-Búa Dững-Mãnh hả? Xin lỗi để cậu đợi lâu vì tôi đang mắc bận. Cậu cần gì?

Roran tóm tắt việc thím Elain nhờ. Orval ngó trời bảo:

- Đồ đạc nhà tôi cũng nhiều lắm, không còn chỗ trống đâu. Thử hỏi quanh đây coi, hoặc nếu cần thì tôi còn hai cái xe bỏ không đó.

Roran nghe tiếng bàn ghế xô dịch và tiếng nôi soong loảng xoảng trong nhà.

- Anh đang sửa soạn đi?

- Ô... tôi cũng chưa biết... chúng tôi... chúng tôi thu xếp để sẵn sàng... phòng xa lỡ chúng lại tấn công...

- À...

Roran thất thểu tiến đến nhà Kiselt. Anh thấy ngay là không ai muốn tỏ ra là đi hay ở, mặc dù rõ ràng là họ đang sửa soạn. Và... tất cả đều cư xử với Roran một cách vị nể trong từng cử chỉ nhỏ nhặt làm anh áy náy: họ nói những lời chia buồn vì hoàn cảnh bất hạnh của anh; khi anh đưa ra một ý kiến thì họ lăm bắm tán dương; khi anh nói chuyện thì họ trân trọng lắng nghe. Cứ như những việc làm của anh đã làm anh trở thành đáng sợ, xa cách, đối với những con người anh quen biết từ tuổi ấu thơ.

“Mình bị đóng dấu rồi.” Vừa thềm nhủ, Roran vừa lồm bồm lội qua con đường đất bùn. Ngừng lại, Roran soi mình trong một vũng nước, thử xem điều gì đã làm anh trở nên khác thường đến thế.

Phản chiếu từ mặt nước, Roran thấy một con người quần áo rách rưới, lồm đồm toàn máu khô; lưng gù xuống với cánh tay băng bó treo trước ngực. Râu ria phủ kín từ má tới cổ, tóc bù xù như tổ quạ trên đầu. Nhưng đáng sợ nhất là đôi mắt. Đôi mắt thụt sâu vào hốc, làm diện mạo anh như người bị quỷ ám. Từ trong hai cái hốc u tối đó, anh như người bị quỷ ám. Từ trong hai cái hốc u tối đó, anh như người bị quỷ ám. Từ trong hai cái hốc u tối đó, tia nhìn của anh rực sáng như thép nung, tràn đầy sự ám ảnh của những mất mát, phần nộ, khát khao.

Một nụ cười nhếch mép làm khuôn mặt Roran càng thêm hắc ám. Anh rất thích hình ảnh này và bây giờ anh hiểu phải làm gì để gây uy thế với dân làng. Nhe hai hàm răng trắng nhợt, Roran tự nhủ: “Mình sẽ dùng hình ảnh này để hủy diệt tụi Ra’zac.”

Roran vừa định quay về, Thane bước tới nắm cánh tay anh:

- Cây-Búa Dững-Mãnh, gặp cậu tôi mừng quá.

- Thật sao?

Roran tự hỏi, chẳng lẽ chỉ qua một đêm mọi người đều thay đổi đến thế sao?

Thane sôi nổi nói:

- Từ khi chúng ta tấn công bọn lính, phải thú thật là tôi... hãi quá. Lúc nào tim cũng đập như tiếng trống. Chân tay cứ run lên bần bật, người thì rũ ra như sắp chết. Tôi tưởng mình bị kẻ nào đầu độc chứ. Nhưng... sau khi nghe những gì cậu nói tối qua, tôi tỉnh táo ngay, chẳng đau ốm gì sất. Tôi lại còn thấy mục đích và ý nghĩa sống trên đời nữa. Tôi... không thể cắt nghĩa sự khiếp hãi ấy đến thế nào, nhưng... cậu đã cứu tôi thật đấy. Tôi rất mang ơn cậu. Cần gì, cậu cứ bảo, tôi sẽ làm ngay.

Roran xúc động, nắm chặt tay Thane:

- Cám ơn, cám ơn anh Thane nhiều lắm.

Thane cúi đầu, nước mắt lăn trên má, lạng lẽ quay đi để Roran đứng lại

giữa đường.

Roran tự hỏi: “Mình đã làm gì vậy?”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Di tản

Roran bước vào quán rượu Bảy-bó-củ mù mịt khói của chú Morn. Đứng ngay dưới cặp sừng Urgal gắn trên cửa, anh cố làm quen với bóng tối trong nhà, miệng nói:

- Xin chào.

Cửa sau bật mở, thím Tara hấp tấp bước ra, theo sau là chú Morn. Cả hai cau có nhìn Roran. Tara chống bàn tay mập ú bên sườn, hỏi:

- Đến đây làm gì?

Roran nhìn sững, cố tìm hiểu vì sao thím ta tỏ ra ác cảm với mình như vậy.

- Chú thím có định đi cùng cháu không?

Tara quát lên:

- Không phải việc của cậu.

Ôi có chứ! Nghĩ vậy, nhưng Roran chỉ nói:

- Tùy chú thím. Nhưng thím Elain nhờ cháu hỏi, nếu chú thím định đi, và nếu còn chỗ trống, cho thím ấy gửi thêm ít đồ lặt vặt.

Morn cũng lớn tiếng, chỉ lên bức tường sau quầy gỗ:

- Chỗ trống nào? Mười hai thùng rượu quý ủ suốt mấy tháng đông, mẻ rượu cuối cùng của Quimby đó, để vào đâu? Bỏ lại cho tụi lính triều đình chắc?

Ông ngồi phịch xuống rên rầm:

- Trời đất ơi! Mười hai năm quần quật từ khi ông già tao chết, tao chưa một ngày nghỉ bán. Vậy mà mày và thằng Eragon gây ra cơ sự này...

Nghẹn ngào gần như không thở nổi, Morn đưa tay áo lên lau mặt. Tara vội choàng tay ôm chông, chỉ mặt Roran:

- Ai cho phép cậu làm loạn làng nước lên bằng những lời giả dối đó. Đi khỏi đây, vợ chồng tôi sống bằng gì. Ông Morn không bò lê trên cánh đồng giống như cậu được. Cũng không có nghề rèn như Horst hay nghề mộc của Gedric. Nếu dân làng đi hết thì vợ chồng tôi cũng chết đói. Đẳng nào cũng chết. Cậu hại chúng tôi rồi.

Roran lặng nhìn từ khuôn mặt đỏ bừng giận dữ của Tara, tới vẻ ngơ ngẩn thất thần của Morn, rồi mở cửa, thấp giọng nói:

- Lúc nào cháu cũng coi chú thím như những người thân, cháu không thể để triều đình sát hại chú thím được.

Bước ra khỏi quán, Roran khép chặt áo vét. Suốt dọc đường đi đầu óc anh rối bời suy tính.

Tới giếng nhà Fisk, Roran ghé vào uống miếng nước, tình cờ gặp Birgit. Nhìn Roran vật lộn một tay với cái gàu, chị ta giật lấy sợi dây, kéo nước, rồi đưa cho Roran. Anh uống ngụm nước mát lạnh, rồi trao gàu lại cho Birgit:

- Tôi rất mừng khi biết chị quyết định cùng đi.

- Tôi hiểu cái sức mạnh thúc đẩy cậu ra đi. Vì chính tôi cũng bị sức mạnh đó thôi thúc: đó là, cả tôi và cậu đều mong ước truy lùng tụi Ra'zac. Tuy nhiên, sau khi việc đó hoàn tất, tôi sẽ tính sổ với cậu về cái chết của Quimby, chồng tôi. Roran, đừng bao giờ quên điều đó.

Chị ta thả lại cái gàu đầu nước xuống lòng giếng làm vang lên những tiếng lanh canh va chạm vào thành đá.

Nhìn Birgit quấy quả đi, Roran mỉm cười, vui mừng hơn lo ngại. Vì anh biết cho dù tất cả dân làng Carvahall bỏ cuộc hay chết, Birgit vẫn sẵn lòng hợp tác để... truy lùng bằng được Ra'zac, những kẻ đã ăn thịt chồng chị. Rồi, sau đó - nếu... còn sống sót - anh sẽ phải bị Birgit tính sổ hay phải giết chị ta. Đó là cách duy nhất để giải quyết những vấn đề như thế này.

Buổi chiều chú Horst và hai con trai về nhà, vác theo hai cái bao nhỏ. Bà Elain hỏi:

- Có vậy thôi sao?

Horst lẳng lặng gật đầu, đặt hai bao lên bàn, mở lớp vải dính đầy dầu mỡ: bốn cái búa, bốn cái kẹp gấp than, một cái niên sắt, một cái bễ khổ trung, và cái đe hơn một ký.

Khi cả nhà ngồi ăn cơm tối, Albriech và Baldor bàn tán là thấy nhiều người lén lút sửa soạn cho chuyến đi, Roran lắng nghe để tìm hiểu ai đi ai ở, ai có thể cho mượn ngựa, lừa, ai cần giúp đỡ.

Baldor nói:

- Vấn đề lớn nhất là thực phẩm. Chúng ta không thể vận chuyển quá nhiều, săn bắn trên núi Spine khó lòng nuôi nổi mấy trăm con người.

Chú Horst xua xua ngón tay, nuốt hết đậu lúng búng đầy miệng rồi nói:

- Không sẵn được. Phải đem gia súc theo. Gom tất cả trầu dê lại, mọi người có thể qua được mấy tháng.

Roran bảo:

- Nhưng sợ sói ăn thịt.

- Chú lại sợ chúng lang thang vào rừng hơn. Tuy nhiên, chuyện chặn giữ gia súc là chuyện vặt. Đừng lo.

Roran dành nguyên ngày hôm sau phụ giúp bất cứ người nào cần giúp. Anh nói ít, chỉ chứng tỏ bằng những hành động thiết thực hữu ích cho dân làng. Khuya hôm đó, Roran mệt nhoài lăn lên giường, nhưng trong lòng tràn đầy hy vọng.

Sáng tinh mơ, Roran thức giấc với một tinh thần chứa chan kỳ vọng. Anh rón rén xuống thang, ra khỏi nhà, nhìn lên rặng núi im lìm trong sương sớm. Hơi thở Roran tỏa ra những làn khói trắng, nhưng anh vẫn cảm thấy ấm áp vì trong lòng rộn ràng bao ý nghĩ, trong đó có cả sự sôi nổi lẫn lo sợ.

Ăn điểm tâm qua loa xong, chú Horst dắt ngựa ra trước nhà. Roran cùng Baldor và Albriech chất đồ lên lưng ngựa. Sau đó, Roran nâng ba-lô đeo lên vai, xuyết xoa khi sợi dây da ghì xuống vết thương.

Mấy ngón tay chú Horst ngập ngừng cầm quả nậm khi đóng cửa, rồi chú choàng vai thím Elain nói nhỏ:

- Thôi, chúng ta đi nào.

Trên đường qua làng, Roran thấy những gia đình mặt mày ủ dột, đứng quanh những túi đồ chất đống. Trên lưng những con trầu và chó cũng có những túi đồ buộc chặt. Trẻ con, nước mắt nước mũi nhễ nhãi, ngồi trên lưng lừa. Những con gà vỗ cánh rối rít trong những cái lồng treo hai bên hông ngựa. Nhìn thành quả của mình, Roran không biết nên khóc hay cười. Tới cuối phía bắc làng, cả nhà ngừng lại chờ. Mấy phút sau, Birgit xuất hiện cùng Nolfavrel và mấy đứa em của nó.

Bên ngoài hàng rào phòng thủ phía đông, gia đình Ridley vừa lừa bầy trầu tiến vào, vừa oang oang nói:

- Đem hết chúng ra khỏi làng là hay nhất.

Chú Horst đồng ý ngay:

- Chính xác.

Sau đó là vợ chồng Delwin – Lenna và năm đứa con; gia đình Orval; ông Loring và mấy con trai; nhà Kiselt; vợ chồng Calitha – Thane. Những bà mới trở thành góa phụ thì vây quanh Birgit.

Trước khi mặt trời lên tới đỉnh núi, hầu hết dân làng gần như đều có mặt. Tuy nhiên vẫn còn thiếu một số người.

Vợ chồng chủ quán rượu, Morn và Tara, cùng nhiều người khác vẫn chưa thấy đâu, và khi Ivor xuất hiện lại không mang theo đồ đạc gì. Roran vội hỏi:

- Anh ở lại?

Ivor ngấp ngừng, rùng mình khoanh hai tay gầy nhom trước ngực cho ấm:

- À... ừ... còn ngựa Svart không chịu đi. Nó sợ núi Spine lắm, mà tôi lại không có con để lo cho nó khi lên núi, vì vậy... Và lại tôi cũng không thể bỏ lại nhà cửa ruộng vườn được.

- Nếu tụi lính trở lại, anh làm sao?

- Choảng cho chúng một trận nhớ đời chứ sao.

Roran cười khan nắm tay Ivor, cả hai đều ngẫm hiểu chuyện gì sẽ xảy ra cho những người ở lại.

Ngay lúc đó lão Ethlbert gầy gò hộc tốc chạy tới trước đám đông gào lớn:

- Lũ ngu! Sao lại nghe theo lời của một thằng điên? Đui mù hay sao mà không thấy nó đưa các người vào chỗ chết? Phải cố lên qua tụi lính, tìm đường tới thành phố Therinsforrd chứ, ít ra ở đó còn có dân mình. Surda toàn là tụi dã man nước ngoài, tới đó làm chi?

Nhổ toẹt bãi nước bọt xuống đất, Ethlbert quày quả trở về nhà.

Roran lo lắng nhìn quanh, sợ những lời nói của Ethlbert làm mọi người bỏ về theo lão. Nhưng tất cả đều vẫn đứng tại chỗ, thì thầm bàn tán. Không muốn kéo dài thời gian để mọi người có thể đổi ý, Roran hỏi chú Horst:

- Chúng ta còn phải chờ bao lâu nữa?

Ông bảo hai con:

- Albriech, con và Baldor chạy một vòng coi còn ai đi nữa. Nếu không, chúng ta lên đường.

Hai anh em co giò chạy ngược vào làng. Nửa tiếng sau, Baldor trở lại cùng

vợ chồng Fisk – Isold và mấy con ngựa mới mượn được. Isold rồi rút vẫy tay chào mọi người, cười ha hả:

- Xin lỗi tất cả, tại ông Fisk nhà mình loay hoay mãi, không biết đem theo bào hay đục. Cứ cầm cái này lên, lại bỏ cái kia xuống.

Roran sốt ruột hỏi ông Horst:

- Chẳng hiểu Albriech làm gì mà lâu thế?

- Nó kia rồi.

Albriech xuất hiện như con lạc đà với ba thùng rượu lặc lè trên lưng, làm Baldor và nhiều người phì cười. Vợ chồng Morn và Tara cũng gập mình dưới những bao đồ; lại thêm con lừa và hai con dê, cũng công mấy bao nặng, lóc cóc theo sau. Roran vừa ngạc nhiên vừa bực mình:

- Thế kia thì làm sao lết nổi một dặm đường. Đồ ăn không mang, mang toàn rượu, lấy gì mà sống?

Chú Horst chặc lưỡi:

- Thực phẩm thì không phải lo, nhưng rượu cũng là món ăn tinh thần đấy chứ. Rồi cháu sẽ thấy.

Roran hỏi anh em Baldor:

- Còn ai nữa không?

- Đủ rồi! Chỉ có bấy nhiêu thôi.

Vậy là ngoài Ivor, còn ba gia đình quyết định ở lại thung lũng Palancar: Ethlbert, Parr và Knute.

“Đành vậy, mình không thể ép buộc họ được.” Nghĩ vậy, rồi Roran thở dài nói:

- Vậy thì không còn gì phải chờ nữa. Chúng ta đi thôi.

Đám đông xôn xao hẳn lên, sau cùng thì phút giây rời bỏ làng đã tới. Chú Horst và những người đàn ông xô bức tường rào bằng cây, đặt những tấm gỗ ngang chiến hào để mọi người và gia súc có thể vượt qua. Rồi ông ngoắt tay bảo Roran:

- Cháu đi trước dẫn đường.

- Khoan.

Fisk kêu lên, chạy tới hãnh diện đưa cho Roran một cây gậy bằng gỗ sơn trà đen bóng, dài hơn mét rưỡi, cán cầm là một cục rễ sần, đầu kia được bịt

thép bằng phẳng. Anh thợ mộc cười cười:

- Mình mới làm đêm qua đó. Chống gậy này, cậu đi lại dễ dàng hơn.

- Cám ơn anh. Đẹp quá.

Roran nói và biết tất cả mọi người đang hướng về mình, anh ngẩng mặt nhìn lên núi. Sợi đai ba lô xiết trên vết thương. Phía sau là năm mồ người cha yêu quý và tất cả những gì hằng thân thuộc trong đời. Phía trước, rặng núi sừng sững vươn tới trời xanh như chặn ngang ý chí của anh. Nhưng anh quyết không bỏ cuộc, không quay lưng.

Vì Katrina.

Ngẩng cao đầu, Roran tiến bước. Tiếng gậy khuya vang trên những tấm gỗ bắc cầu khi anh vượt qua chiến hào, ra khỏi Carvahall, dẫn đầu dân làng tiến tới vùng hoang dã xa xôi...

Christopher Paolini
Eldest - Đại ca
Trên bờ vực Tel'naeir

Thình thịch.

Con rồng xuất hiện chói chang như mặt trời, đôi cánh khổng lồ phát ra những luồng gió xô dạt Eragon và những người đang đứng bên bờ vực Tel'naeir. Những vẩy vàng trên toàn thân con rồng sáng rực như ánh lửa, rắc vô vàn những đốm sáng lung linh khắp mặt đất, cỏ cây. Nó to lớn hơn Saphira nhiều - lớn đủ để đoán nó phải đến vài trăm năm tuổi - cổ, đuôi và bốn chân đồ sộ rất tương xứng với thân hình.

Trên lưng con rồng vàng đó là một kỵ sĩ trong trang phục trắng.

Eragon ngửa mặt, hai gối quỳ xuống đất.

“Mình không còn đơn độc nữa rồi.” Trong lòng vừa thư thái vừa kính sợ, nó cảm thấy từ nay không còn một mình gánh vác trách nhiệm nặng nề phục vụ Varden chống lại Galbatorix nữa. Đây là một trong những chiến sĩ bảo vệ từ xa xưa, nay hồi sinh để hướng dẫn cho nó. Đây là một biểu tượng sống và là một di chúc của truyền thuyết mà nó từng được dạy bảo từ lúc lớn khôn. Và đây chính là sự phụ của nó.

Khi con rồng vàng đảo mình hạ cánh, Eragon như nghẹn thở, nước mắt ứa ra: chân trái của rồng bị chặt đứt, chỉ còn trơ lại một mẩu màu trắng.

Một cơn trốt cuốn cành lá quay cuồng trên đỉnh đồi, khi con rồng khép cánh, đầu xuống. Vị kỵ sĩ thận trọng xuống khỏi lưng rồng, ở phía chân phải trước còn lành lặn của nó. Hai tay ôm ngực, ông tiến lại Eragon.

Đó là một tiên ông với mái đầu màu bạc, không thể đoán được ông già đến ngần nào, vì dấu hiệu tuổi tác chỉ biểu hiện bằng vẻ mặt đầy từ bi và u buồn của ông.

Eragon lên tiếng:

- Thưa Osthato Chetowa - Hiền-nhân sám hối... theo lời người, cháu đã đến đây.

Giật mình nhớ lại, Eragon đặt hai ngón tay lên môi, nói tiếp:

- Atra eserní ono thelduin.

Lão ky sĩ mỉm cười, kéo Eragon đứng dậy. Đôi mắt ông nhìn Eragon hiền hậu tới nỗi nó như bị cuốn hút vào đôi mắt thăm thẳm tình nhân ái của ông.

- Nay, Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần, tên thật của ta là Oromis.

Vẻ đau khổ của nữ hoàng Islanzadí chuyển thành phần nộ, bà cao giọng bảo:

- Ông biết chuyện Eragon, nhưng không cho ta biết. Vì sao ông phải giấu ta?

Oromis quay nhìn nữ hoàng:

- Tôi giữ im lặng là vì không chắc Arya, Eragon và Saphira có sống sót để về tới đây được không; tôi không muốn gây cho nữ hoàng một hy vọng quá mong manh như vậy.

Nữ hoàng quay đi, vạt áo lông thiên nga phất phới như đôi cánh:

- Ông không được phép dấu diếm ta những tin tức như thế. Nếu biết, ta đã cho quân đi bảo vệ Arya, Eragon và Saphira tại Farthen Dur và hộ tống chúng an toàn về tận đây rồi.

Oromis buồn rầu mỉm cười:

- Tôi không giấu diếm lệnh bà điều gì, chính lệnh bà đã không muốn nghe, không muốn nhìn gì hết. Nếu lệnh bà thu hình ảnh để quan sát – vì đó là bổn phận của lệnh bà - hẳn lệnh bà đã phát hiện những xáo trộn trên đất nước Alagaesia và đã biết sự thật về Arya và Eragon. Chuyện lệnh bà không quan tâm tới Varden và người lùn vì nỗi buồn riêng, còn có thể thông cảm nỗi, nhưng còn Brom? Còn Vinr Alfakyn? Những Hảo-Băng-Hữu cuối cùng của thần tiên? Nữ hoàng Islanzadí, bà đã nhắm mắt làm ngơ với thế giới chung quanh, bỏ bê triều chính, tôi không thể liều lĩnh để bà đi xa hơn với một sai lầm khác nữa.

Hai vai xuôi xuống, mặt nhợt nhạt, nữ hoàng lẩm bẫm:

- Ta thật sai lầm.

Một làn mây nóng hôi phả lên Eragon khi con rồng vàng cúi thấp đầu, quan sát nó bằng đôi mắt long lanh sáng: “Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần, chúng ta gặp nhau là một duyên lành. Tên ta là Glaedr.”

Giọng trầm, rõ ràng là của một anh rồng đực, rầm rầm trong trí Eragon như núi long đá lở.

Eragon đặt hai ngón tay lên môi, nói: “Rất hân hạnh.”

Glaedr quay qua ngắm Saphira. Cô ả im thin thít, cổ vươn ra cứng đờ khi bị con rồng vàng đánh hơi hai má và đôi cánh: “Cô em toàn hơi hướm loài người. Tất cả những gì em biết về nòi giống mình đều chỉ do bản năng hướng dẫn, tuy nhiên em biết về nòi giống mình đều chỉ do bản năng hướng dẫn, tuy nhiên em có một trái tim thật sự của loài rồng.”

Trong khi hai con rồng âm thầm trao đổi, ông lùn Orik tự giới thiệu với Oromis:

- Thật tình, sự hội ngộ này vượt ngoài cả mong ước của tôi. Ngài là một niềm vui bất ngờ trong thời đại u tối này, thưa kị sĩ.

Đặt nắm tay lên trái tim, Orik nói tiếp:

- Nếu ngài không kết tội tôi quá đường đột, mạn phép đại diện cho đức vua và dòng tộc, tôi xin ngài một ân huệ.

Oromis gật đầu:

- Tôi sẵn lòng, nếu điều đó nằm trong quyền hạn của tôi.

- Vậy thì, xin ngài cho biết: Vì sao ngài ẩn dật suốt bấy nhiêu năm? Bàn-tay-bạc, ngài biết sự có mặt của ngài là điều cần thiết đến ngần nào mà.

- A... quá nhiều nỗi khổ tồn tại trên cõi đời này, một vĩ nhân cũng không đủ khả năng xoa dịu những đau đớn đó. Lý do ẩn dật của tôi, chỉ vì tôi không dám liều mạng, vì lẽ tôi chết trước khi những trứng rồng trong tay Galbatorix nở ra, thì đâu còn ai truyền lại những bí kíp cho những kị sĩ mới, và như vậy việc triệt hạ Galbatorix càng thêm gay go gấp bội lần.

- Đó là lý luận của ngài. Nhưng những lời đó nên dành cho một kẻ hèn nhát thì hơn. Vì trứng rồng có thể không bao giờ nở. Chẳng lẽ ngài trốn tránh mãi sao?

Tất cả đều chết lặng, chỉ còn tiếng nghiến răng ken két của con rồng vàng.

Nữ hoàng giận dữ:

- Orik, nếu ông không là khác của ta, ta sẽ tự tay chém ông vì tội vô phép đó.

Oromis giang hai tay:

- Không. Tôi không phản đối những lời thích đáng đó của Orik. Nhưng Orik, ông nên biết một điều: Glaedr và tôi không còn khả năng chiến đấu nữa. Glaedr bị tàn tật, còn tôi...

Lão ky sĩ đưa tay sờ lên thái dương:

- Tôi cũng là một kẻ tật nguyền. Khi bị bắt, những tên phản đồ đã hủy nội công của tôi, vì vậy tôi chỉ có thể dạy và học, không còn sử dụng được phép thuật, trừ những câu thần chú rất tầm thường. Dù có cố gắng vô cùng, nội công hầu như không hồi phục. Nếu phải lâm trận tôi chỉ trở thành một gánh nặng; còn nếu bị bắt, chúng sẽ dùng tôi để gây sức ép với mọi người. Do đó, tôi tìm cách tránh khỏi ảnh hưởng của Galbatorix là vì mong muốn điều tốt lành cho tất cả, mặc dù tôi luôn khao khát được công khai đối đầu cùng bạo chúa.

Eragon lẩm bẩm:

- Tàn-Mà-Không-Phế!

Orik áy náy cúi đầu:

- Xin tha lỗi cho tôi.

- Ông đừng ngại, không có chi đâu.

Oromis nói với ông lùn, rồi đặt tay lên vai Eragon, quay lại nữ hoàng:

- Xin phép lệnh bà.

- Đi đi. Hãy làm tròn nhiệm vụ của ông.

Glaedr hạ mình sát đất, Oromis lẹ làng leo lên chân, rồi thót lên yên trên lưng con rồng vàng.

- Đi nào Eragon, Saphira. Chúng ta còn nhiều chuyện phải bàn.

Con rồng vàng phóng mình khỏi miệng vực, rồi bay vút lên cao. Orik và Eragon quyến luyến nắm tay nhau. Ông lùn căn dặn:

- Hãy đem vinh dự về cho bộ tộc.

Leo lên yên của Saphira, Eragon cảm thấy như sắp lên đường đi xa, và cần phải nói đôi lời chia tay với những người ở lại. Tuy vậy nó chỉ nhìn Arya hớn hờ mỉm cười. Cô hơi nhú mày, vẻ lo lắng. Rồi Eragon biến mất trên bầu trời, sau mấy sải cánh đầy phấn khởi của Saphira.

Hai con rồng cùng nhau bay nhiều dặm theo những triền núi trắng, về phương bắc. Niềm hân hoan của Saphira truyền qua, làm cảm xúc của Eragon càng thêm sôi nổi.

Tới mặt phẳng trên một bờ vực, có bức tường đá lởm chởm ngăn phía sau, hai con rồng hạ cánh, Từ bờ vực, một con đường mòn dẫn tới vực thêm

của một căn lều mọc ra từ chính giữa bốn thân cây. Một trong bốn cây đứng bên bờ một dòng suối nhỏ, róc rách từ rừng thẳm tuôn ra. Căn lều bé nhỏ như lọt thỏm giữa những cặp xương sườn khổng lồ của con rồng vàng.

Oromis lên tiếng:

- Ta sống bên bờ vực tính mệnh này để có thể suy nghĩ và luyện tập. Xa khỏi hoàng cung và những phiền muộn của mọi người, tâm trí ta được thư thái hơn.

Ông vào lều, rồi trở ra với hai ghế đầu và hai cốc nước lã trong veo. Eragon nhấp từng ngụm nước, ngắm cảnh chung quanh để che dấu sự bối rối. Nó hỏi hộp tự nhủ: “Mình đang được ngồi trước mặt một lão tiên bối kỳ sĩ rồng.” Saphira nằm kế bên, mắt gắn vào Glaedr, móng nhè nhẹ cào trên nền đất.

Yên lặng kéo dài mười phút... nửa tiếng... rồi một tiếng... Eragon lặng lẽ nhìn bóng mặt trời trôi qua.

Rồi Oromis chợt lên tiếng:

- Con đã học được giá trị của sự kiên nhẫn. Điều đó rất tốt.

Một lát say Eragon mới tìm được câu trả lời:

- Hấp tấp không thể theo dõi được nau rừng.

- Chính xác. Đưa bàn tay cho ta coi. Ta nghe đồn rất nhiều về bàn tay này.

Eragon lột găng, để vị tiên ông cầm cổ tay nó bằng những ngón tay gầy gò, khô khốc của ông. Quan sát những vết chai sần trên lòng bàn tay Eragon, ông nói:

- Cho ta biết, nếu ta không nói đúng nhé. Con cầm lưỡi hái, cầm cày nhiều hơn cầm kiếm, dù con rất quen sử dụng cung tên.

- Dạ.

- Ít khi vẽ hoặc viết. Có lẽ chẳng bao giờ viết thì đúng hơn.

- Khi ở thành Teirm, ông Brom có dạy chữ cho con.

- Hừ, hình như con còn tỏ ra quá bất cần với sự an toàn của bản thân mình nữa.

- Thừa tiên bối, vì sao người lại nói vậy?

- Đừng gọi ta là tiên bối. Con có thể gọi ta là sư phụ bằng ngôn ngữ này, hoặc ebrithil bằng cổ ngữ. Con cũng phải lễ phép với Glaedr vì chúng ta

đều là thầy của con.

Giọng ông dịu dàng nhưng nghiêm khắc. Eragon cúi đầu:

- Con hiểu rồi, thưa sư phụ.

- Mi cũng vậy, Saphira.

Eragon thấy rõ ràng Saphira phải cố nén tự ái để thốt lên: “Dạ, thưa sư phụ.”

Lão tiên gật đầu:

- Eragon, bất kỳ ai bị những vết thương như thế, nếu không đau khổ trong tuyệt vọng, cũng chiến đấu như một kẻ điên rồ, hoặc mù quáng đâm đầu vào hiểm nguy. Con có chiến đấu như một kẻ mất trí không?

- Thưa không.

- Ta thấy con cũng không tỏ ra tuyệt vọng, mà còn ngược lại. Con nghĩ sao? Eragon ôn lại tất cả những gì xảy ra với nó từ khi còn ở quê nhà, tới khi lang thang trên đường thiên lý, để lý giải thái độ của nó:

- Con xin thưa là, khi con đã chọn một con đường, hay một công việc thì con phải làm cho trọn với bất cứ giá nào... nhất là khi những người thân yêu của con gặp cảnh hiểm nghèo.

- Con có dám đương đầu với những việc đầy thử thách cam go không?

- Thưa sư phụ, con rất mong được thử thách.

- Vậy là con cảm thấy cần tự đặt mình vào những tai ương để kiểm tra khả năng chính mình sao?

- Thưa, con muốn vượt qua thử thách, nhưng con đã từng gặp nhiều cam go, đủ để hiểu rằng làm cho mọi việc trở thành khó khăn hơn là ngu ngốc.

- Tuy vậy, con đã chọn con đường truy lòng Ra'zac, thay vì con đường nhẹ nhàng hơn, là ở lại thung lũng Palancar. Và... con đã quyết định tới nơi này.

- Đó là điều chính đáng, cần phải làm, thưa sư phụ.

Lại thêm nhiều phút lặng im. Eragon không thể đoán được đằng sau vẻ mặt bình thản của Oromis, sư phụ nó đang nghĩ gì.

Sau cùng ông hỏi:

- Khi ở Tarnag, có ai tặng cho con một món gì - một món trang sức nhỏ, cái áo giáp hoặc một đồng tiền xu chẳng hạn.

Eragon lần trong áo, lấy ra sợi dây chuyền với cái búa bằng bạc nhỏ xíu:

- Gannel làm cái này cho con theo lệnh đực vua Hrothgar, để ngăn không cho ai có thể thu được hình ảnh của con và Saphira. Họ sợ Galbatorix biết được ngoại hình con... Sao... sao sư phụ biết?

- Vì ta đã không thể liên lạc được với con.

- Khoảng một tuần trước, có người đình thu hình ảnh con. Chắc là sư phụ?

Ông lắc đầu:

- Từ sau lần đầu tiên thu hình ảnh con và Arya, ta không cần đến phương pháp thô thiển đó để tìm con nữa. Ta liên lạc với con bằng ý chí như khi con bị thương tại Farthen Dur.

Cầm lá bùa của Gannel lên, ông lẩm nhẩm nhiều câu thần chú, rồi trao lại cho Eragon:

- Ta đã hủy sức mạnh ngăn ta liên lạc với con. Giữ lấy, đây là một món quà quý giá rất có ích cho con. Vì sao con có mặt tại đây, Eragon?

- Để hoàn tất việc huấn luyện cho con.

- Con nghĩ là còn cần phải học tập thêm những gì?

- Học tập thêm về phép thuật và tác chiến, Ông Brom đã không đủ thời gian dạy con tất cả những gì ông biết.

- Phép thuật, kiếm thuật và những khả năng khác đều vô ích, nếu con không biết phải ứng dụng khi nào. Điều này ta sẽ dạy con. Nhưng vì quyền năng của Galbatorix biến ảo vô cùng, ta sẽ giúp con và Saphira hiểu rõ phải theo nguyên tắc nào để chống trả. Như vậy, con sẽ không tạo những cơ may thành vận rủi. Con phải tìm hiểu thêm về bản thân mình: Con là ai? Điều gì con có khả năng làm được? Đó là lý do con có mặt tại đây.

Saphira hỏi: “Bao giờ chúng con được bắt đầu?”

Oromis vừa mở miệng trả lời, bỗng ông cứng người, cái cốc trên tay rơi xuống đất. Mặt ông đỏ bừng, mấy ngón tay nắm chặt vạt áo. Nhưng hiện tượng hãi hùng đó chỉ thoáng qua, Eragon chưa kịp có phản ứng, Oromis đã bình thân lại.

Eragon lo lắng, rụt rè hỏi:

- Sư phụ có sao không?

Gượng cười, Oromis bảo:

- Đừng lo, không sao đâu. Thần tiên chúng ta thường tự dối mình là chúng ta bất tử, nhưng chúng ta có tránh nổi những bệnh tật thể xác đâu. Điều đó vượt qua cả sự hiểu biết của phép thuật.

Ông thở dài tiếp:

- Mấy chục năm qua, ta đã tự phong bế nội thương bằng hàng trăm câu thần chú; lớp này chồng chất lên lớp khác, đến nỗi ta không còn kiểm soát được sức mình. Ta cố sống để chứng kiến sự ra đời của những con rồng cuối cùng và để được dưỡng dục những kỵ sĩ tái sinh từ đồng điêu tàn do sai lầm của chúng ta.

- Còn được bao lâu...

- Còn được bao lâu nữa thì ta chết, phải không? Còn thời gian, nhưng thời gian quý giá đó quá ngắn ngủi cho thầy trò mình, con ạ. Nhất là Varden đang trông ngóng sự giúp đỡ của con. Saphira, thầy trả lời câu hỏi của con đây: chúng ta sẽ bắt đầu chương trình huấn luyện ngay bây giờ. Và các con sẽ phải gấp rút học tập hơn bất cứ một kỵ sĩ nào trong quá khứ hoặc sau này, vì thầy sẽ cô đọng sự hiểu biết trong mấy chục năm để dạy các con trong vòng mấy tháng.

Cố vượt qua sự e ngại, bối rối làm hai má đỏ bừng, Eragon ngập ngừng nói:

- Sư phụ... sư phụ... nên biết về... khiếm khuyết của con. Con cũng... tàn tật như sư phụ.

Ánh nhìn của Oromis đầy thương yêu, nhưng giọng ông rất cứng rắn:

- Eragon, người ta chỉ tàn tật, khi người ta tự coi mình là tàn tật. Ta hiểu con đang cảm thấy thế nào, nhưng phải giữ lạc quan. Sống tiêu cực còn nguy hại hơn bất kỳ chấn thương thể chất nào. Ta nói với con những lời này bằng chính kinh nghiệm bản thân. Than thân trách phận, không giúp gì cho con và cả Saphira. Ta và các pháp sư sẽ chẩn bệnh và tìm cách chữa trị cho con, nhưng đồng thời, việc huấn luyện cho con sẽ vẫn tiến hành như thường.

- Con đau kinh khủng. Đau có thể chết được, nếu...

- Không, Eragon. Con không chết được đâu. Thầy biết rõ sức chịu đựng của con mà. Tuy nhiên chúng ta đều có trách nhiệm. Con có trách nhiệm với Varden. Ta có trách nhiệm với con. Chúng ta không thể trốn tránh trách

nhệm chỉ vì sự đau đớn của một chấn thương. Tuy nhiên, Eragon, con phải lãnh trách nhiệm này một cách hoàn toàn thoải mái tự nguyện. Không có ai hay một điều gì làm con muốn hy sinh cho người đó hay điều đó sao?

Ý nghĩ đầu tiên là Saphira, nhưng Eragon làm chuyện này không phải là vì cô em rồng. Cũng không vì Nasuada hay Arya. Vậy điều gì đã thúc dục nó tới đây? Khi phải tuyên thệ với Nasuada, nó mong đó sẽ là một điều tốt cho Roran và những người còn kẹt trong vòng tay của triều đình. Nhưng họ có là lý do đủ cho nó phải trải qua nỗi thống khổ này không? “Có. Họ là lý do chính đáng để mình hy sinh, vì mình là người duy nhất có cơ hội cứu họ, và mình sẽ không bao giờ thoát khỏi cái bóng của Galbatorix, nếu họ chưa được tự do. Và còn vì đó là mục đích duy nhất của mình trong đời. Nếu không, còn gì khác để mình làm nữa đây?”

Eragon rùng mình khi mở miệng nói:

- Nhân danh những người vì họ mà con chiến đấu: những người đang khốn khổ dưới ách thống trị tàn bạo của Galbatorix. Con tự nguyện chấp nhận trách nhiệm – dù phải chịu gian khổ, đau đớn -, con xin thề sẽ quyết tâm học tập chuyên cần hơn bất kỳ đệ tử nào trước kia của sư phụ.

Oromis gật đầu:

- Ta không đòi hỏi gì hơn. Đứng dậy, cởi áo cho ta coi vết thương.

Saphira vội nói: “Khoan, sư phụ. Ông Brom có được biết sư phụ sống tại đây không?”

- Tất nhiên. Hẳn là đệ tử của ta từ khi còn là một đứa trẻ ở Ilirea. Ta rất vui mừng vì còn đã làm cho hẳn một ngôi mộ đang hoang. Brom đã sống một đời bất hạnh, hiếm khi được ai đối xử ân cần như vậy. Ta mong hẳn được an lành về cõi vĩnh hằng.

Eragon ngập ngừng hỏi:

- Hẳn sư phụ cũng biết Morzan?

- Hẳn là đồ đệ của ta, sư huynh của Brom.

- Còn Galbatorix?

- Ta chính là một trong những tiên bối đã từ chối cấp cho hẳn một con rồng khác, sau khi con rồng của hẳn bị giết chết. Nhưng, không. Ta chưa bao giờ có được sự bất hạnh làm sư phụ hẳn. Chính hẳn đã đích thân truy lùng, lần

lượt hạ sát từng vị ân sư của mình.

Còn rất nhiều điều muốn hỏi, nhưng Eragon đứng dậy cởi nút áo, bảo Saphira: “Hình như chúng mình không bao giờ có thể biết hết bí ẩn về ông Brom.”

Rùng mình vì lạnh, Eragon đứng thẳng người ưỡn ngực. Oromis đi quanh nó, thảng thốt kêu lên khi thấy vết sẹo rạch ngang lưng Eragon, rồi hỏi:

- Arya và những người Varden không tìm cách nào tẩy xóa dấu vết này đi sao?

- Arya đã định làm, nhưng...

Ngập ngừng, Eragon không thể diễn tả cảm xúc của mình cho sư phụ hiểu. Sau cùng nó nói:

- Bây giờ nó đã trở thành một phần của cơ thể con, cũng như vết sẹo của Murtagh là một phần của anh ấy.

- Vết sẹo của Murtagh?

- Murtagh cũng có một cái sẹo giống như con. Cha của Murtagh là Morzan đã phóng thanh Zar'roc trúng lưng khi anh ta còn nhỏ.

Oromis trầm ngâm nhìn Eragon một hồi lâu rồi mới gật đầu nói:

- Cơ bắp của con tốt lắm, người con lại không bị lệch về một bên như những kiếm khách khác. Con thuận cả hai tay sao?

- Không hẳn vậy. Sau khi bị gãy cổ tay tại thành Teirm, con đã cố tập tác chiến bằng tay trái.

- Tốt. Như vậy sẽ rút ngắn được thời gian tập luyện. Nào, nắm hai tay ra sau lưng, rồi nâng lên càng cao càng tốt.

Eragon làm theo lời ông, nhưng tư thế này làm vai nó đau buốt. Nó chỉ có thể để hai bàn tay chạm vào nhau.

- Bây giờ cúi xuống trước, giữ đầu gối thật thẳng. Cố chạm hai bàn tay lên mặt đất.

Động tác này còn làm Eragon khổ sở hơn. Nó đứng lom khom như một người gù, gân gót chân như bị lửa đốt, hai bàn tay lửng lơ trên mặt đất.

- Ít ra thì con còn có thể co duỗi chân tay, ta không mong gì hơn thế. Rồi con sẽ được tập một số động tác để cơ thể mềm dẻo lại.

Quay qua Saphira, Oromis bảo:

- Rõng, ta cũng cần biết những khả năng của con.

Ông bảo nó tho hành một số động tác phức tạp, như vừa uốn vặn thân hình dài thòng, khúc khuỷu của nó đủ tư thế lạ lùng vừa nhào lộn trên không. Toàn những động tác Eragon chưa từng thấy Saphira thực hành bao giờ. Chỉ có vài động tác – như lượn vòng xoắn ốc, rồi bật ngựa ra sau – là vượt quá khả năng của cô rồng cái.

Khi Saphira hạ cánh, Glaedr bảo: “Anh e là chúng ta quá nuông chiều theo ý các kỵ sĩ. Nếu từ khi mới nở, rồng bắt buộc phải tự lo cho mình trong thiên nhiên – như em và tổ tiên chúng ta – thì có lẽ cũng sẽ có được tài năng khéo léo như em.”

Oromis nói ngay:

- Không. Cho dù nếu Saphira được nuôi dạy theo những phương pháp đã được định hình tại Vroengard, nó vẫn sẽ là một tay cự phách trên không. Ta chưa hề thấy một con rồng nào thích nghi với bầu trời tuyệt vời như vậy.

Saphira e lệ chớp mắt lia lịa. Cô ả khép cánh, giấu mặt vào hai chân trước.

Oromis đứng thẳng người, rồi suốt mấy tiếng đồng hồ ông cặn kẽ hỏi từng chi tiết về kiến thức của Eragon và Saphira. Từ thực vật tới luyện kim, cho đến vấn đề y học, mặc dù Eragon chỉ có một chút kiến thức về lịch sử và cổ ngữ. Cuộc chất vấn làm Eragon nhớ lại những câu hỏi sát hạch của ông Brom trong những ngày dài dong duổi tới Teirm và Dras-Leona.

Khi nghỉ ăn trưa, Oromis mời Eragon vào nhà. Nơi ở của ông thật trống trải, chỉ đơn sơ vài vật dụng thật sự cần thiết cho vấn đề ăn uống, vệ sinh và tu dưỡng. Trên hai bức tường là những hốc chứa hàng trăm cuốn giấy. Kế bên bàn, treo một bao kiếm bằng vàng, rực rỡ như những cái vảy của Glaedr, và một lưỡi kiếm long lanh ngũ sắc. Chính giữa mặt sau cửa ra vào, trên miếng ván cao một gang, rộng hai gang tay là phong cảnh một thành phố nằm bên bờ dốc, chìm ngập trong ánh trắng vàng thán chói. Mặt trăng loang lổ bị đường chân trời cắt đôi và nhô khỏi mặt đất, lớn như quả núi, giống một mái vòm vẩy bản. Bức tranh sống động từng chi tiết, lúc đầu Eragon tưởng đây là một cửa sổ ma thuật. Nó hỏi:

- Cảnh này ở đâu, thưa sư phụ?

Thoáng một giây căng thẳng, Oromis nói:

- Con phải cố ghi nhớ lấy cảnh này, vì chính đây là trung tâm sự khốn khổ của con. Hình ảnh con đang nhìn đã từng là thành phố Ilirea của chúng ta. Nó bị thiêu hủy và bỏ hoang trong Du Fyrn Sklblaka - Chiến tranh với loài rồng - rồi trở thành thủ đô của vương quốc Broddring, và bây giờ là thành phố hắc án Uru'baen. Ta làm cái fairth này trong đêm chúng ta bắt buộc phải ra đi trước khi Galbatorix tới.

- Chính sư phụ đã vẽ cái... fairth này?

- Ồ, không phải là vẽ. Fairth là hình ảnh được ghép lên bề mặt một phiến đá, bằng phép thuật. Phong cảnh trên cánh cửa kia chính xác là Ilirea khi ta niệm thần chú.

- Còn... vương quốc Broddring là gì?

Oromis trợn mắt kinh ngạc:

- Con không biết sao?

Eragon lắc đầu. Ông hỏi như quát:

- Sao lại không biết? Xét từ hoàn cảnh hãi hùng của người dân nước con dưới ách thống trị của Galbatorix, ta có thể hiểu con đã phải lớn lên trong tối tăm ngu muội. Nhưng ta không ngờ Brom lại xao lãng, không dạy bảo con về những vấn đề đơn giản liên quan đến lịch sử mà những đứa trẻ của thần tiên, thậm chí cả người lùn đều biết. Đám trẻ con của Varden còn biết nhiều về quá khứ hơn con.

- Ông Brom quan tâm đến sự sống của con hơn là dạy con về những người đã chết.

Những lời nói của Eragon làm Oromis trầm ngâm một lúc, rồi mới nói:

- Thầy xin lỗi. Ta không phản đối sự tính toán của Brom. Nhưng ta lo ngại, nếu kiến thức của con quá thiếu, e không đủ thời gian học hỏi.

Lấy bánh mỳ à một bát trái cây từ một kệ khuất sau tường, ông đặt lên bàn, rồi nhắm mắt, vừa nhai vừa thung thảng nói:

- Vương quốc Broddring là quê hương của loài người trước khi kỵ sĩ suy tàn. Sau khi Galbatorix hạ sát Vrael, hãn bay tới Ilirea với các phản đồ và truất phế vua Angrenost, rồi tự xưng vương. Vương quốc Broddring trở thành cái nôi cho cuộc chinh phục của Galbatorix. Hãn sát nhập Vroengard và những vùng đất khác vào vương quốc Alagaesia bây giờ. Tên vương

quốc Brodding chỉ còn trên giấy tờ mà thôi.

Tuy Eragon chăm chú ăn, nhưng Oromis biết nó đang có điều thắc mắc:

- Con làm ta nhớ tới Brom khi ta mới nhận hãn làm đệ tử. Lúc đó hãn mới lên mười, còn ít tuổi hơn con bây giờ, nhưng suốt cả năm trời ta luôn phải nghe hãn liên tục hỏi: Thế nào? Cái gì? Bao giờ? Và nhất là... tại sao? Con thắc mắc gì, đừng ngại hỏi:

- Thưa...con thắc mắc nhiều thứ lắm. Như... sư phụ là ai? Sư phụ từ đâu tới? Quê hương ông Brom ở đâu? Morzan là người như thế nào? Và... con muốn biết tất cả những gì về Vroengard và các kỵ sĩ. Có thể những hiểu biết đó sẽ giúp con tìm cho mình một hướng đi rõ ràng hơn.

Oromis bỏ một vốc dầu vào miệng, lặng lẽ nhai. Mật dầu làm đôi môi ông đỏ hồng lên. Ăn xong, Oromis phủ hai tay vào nhau, nói:

- Vậy thì ta cho con biết: ta ra đời cách nay mất thế kỷ, tại thành phố Luthivíra. Đó là một thành phố nằm trong một khu rừng bên hồ Tudosten. Năm hai mươi tuổi, cũng như những tiên đồng khác, ta được đưa tới trước những cái trứng mà loài rồng đã trao tặng cho các kỵ sĩ. Glaedr đã nở ra cho ta. Từ đó, gần một thế kỷ, ta đã cùng Glaedr bay khắp thế giới để hoàn thành những công tác thủ lãnh Vrael giao phó. Sau đó, ta được trao nhiệm vụ truyền dạy kinh nghiệm cho thế hệ tiếp theo, huấn luyện những tân kỵ sĩ tại Ilirea, cho đến khi Galbatorix hủy diệt chúng ta.

- Còn ông Brom?

- Brom đến từ một gia đình tại Kuasta. Cha là Holcomb, mẹ là Nelda. Do núi Spine ngăn cách, Kuasta biệt lập hẳn với Alagaesia. Đó là một nơi hoàn toàn dị biệt, đầy rẫy mê tín và những phong tục lạ lùng. Khi mới tới Ilirea, Brom vẫn còn thói quen: trước khi ra hay vào đều gõ cửa ba lần. Hãn bị các bạn đồng môn trên chọc cho đến khi hãn bỏ hãn những tập quán cũ ở quê nhà. Còn Morzan... Nó là một thất bại lớn trong đời ta. Nhưng Brom rất sùng bái nó. Hãn không rời Morzan nửa bước, không bao giờ cãi lại Morzan, không dám giấu Morzan một điều gì. Morzan biết Brom coi nó như thần tượng, nó không bỏ lỡ cơ hội lợi dụng Brom bằng trăm phương ngàn kế. Càng ngày càng kiêu ngạo và tàn nhẫn. Ta chưa kịp phân cách hai đứa thì xảy ra vụ Morzan tiếp tay Galbatorix bắt trộm con rồng mới nở,

Shruikan. Sau đó Morzan bỏ trốn cùng Galbatorix, chính thức mở màn ngày tàn của chúng ta. Nếu không hiểu tình cảm của Brom đối với Morzan sâu đậm đến thế nào, thì con không thể hiểu ảnh hưởng chuyện Morzan phản bội đối với Brom ra sao. Vì vậy khi Galbatorix xuất đầu lộ diện và tên phản đồ Morzan giết chết con rồng của Brom, Brom đã trút hết bao đau đớn cảm hờn lên kẻ mà hẳn nghĩ là có trách nhiệm đối với sự hủy hoại thế giới của hắn.

Oromis ngừng nói. Một lát sau ông nghiêm trang hỏi:

- Eragon, con có biết vì sao nếu rồng bị giết, hay ngược lại, kỵ sĩ bị giết, thường gây nên cái chết cho kẻ còn lại không?

- Con có thể đoán được điều đó.

Vừa trả lời, Eragon vừa phát hoảng khi nghĩ đến nó và Saphira.

- Sự đau khổ là rất lớn, vẫn chưa hẳn là nguyên nhân, nguyên nhân thật sự gây nên cái chết là cái cảm giác một phần cả hồn lẫn xác mình không còn nữa. Khi chuyện đó xảy ra, ta đã lo sợ Brom sẽ hóa điên. Vì vậy sau khi ta bị bắt rồi trốn thoát, ta đã đưa Brom tới Ellesméra. Nhưng hắn không chịu sống an toàn tại đó, một mình tìm đường đến đồng bằng Ilirea, nơi vua Evandar đã bị giết. Lúc đó tình hình vô cùng phức tạp: Galbatorix lo củng cố quyền uy bằng mọi giá, người lùn trên đường rút vào bóng tối, miền tây nam chiến tranh bùng nổ khắp nơi, vì loài người nổi dậy đấu tranh để lập nên một nước Surda tự trị, còn chúng ta thì vừa bị mất một quân vương. Thúc dục bởi lòng khao khát phục thù, Brom sử dụng sự hỗn loạn thời cuộc làm lợi thế. Hắn tập hợp rất đông những người phải rời bỏ quê hương, những tù nhân vượt ngục và lập nên đoàn quân cách mạng Varden. Brom lãnh đạo tổ chức này mấy năm, rồi trao lại cho người khác, để tiếp tục theo đuổi niềm đam mê thật sự của hắn: chứng kiến ngày tàn của Morzan. Chính tay Brom đã hạ sát ba tên phản đồ, trong đó có Morzan và năm người khác nữa. Suốt đời gần như Brom không có hạnh phúc, tuy nhiên hắn là một người tốt và một kỵ sĩ có tài. Ta rất hãnh diện khi nhận Brom là đệ tử.

- Con chưa bao giờ nghe tên ông Brom liên quan đến những cái chết của phản đồ.

- Galbatorix không muốn phổ biến tên bất kỳ kẻ nào còn sống đã hạ gục

được đệ tử của nó. Hầu hết sức mạnh của nó nằm trong vỏ ngoài bất khả xâm phạm đó.

Lại một lần nữa, Eragon phải xét lại quan niệm về Brom: từ một ông già kể chuyện trong làng, tới một chiến binh biết phép thuật, rồi một kỵ sĩ, và bây giờ nó lại được biết thêm ông còn là một kẻ sát nhân, một con người khơi dậy ngọn lửa căm hờn, một lãnh đạo cách mạng. Làm cách nào tất cả những vai trò đó hòa hợp trong một con người. Nhưng nó chỉ còn biết gật đầu đồng ý với Oromis.

- Dạ, đúng vậy, ông Brom là một người tốt.

Nhìn qua một khung cửa sổ tròn hướng ra bờ vực, Eragon nhìn thấy hình như cả Saphira và Glaedr đều đang tỏ ra e ngại thẹn thùng. Cô em rỗng của nó hết uốn éo vờ vịt ngấm cảnh chung quanh, lại khép cánh mon men lết gần anh rỗng đực. Đuôi cô nàng ngoáy tít như sửa soạn phóng tới, vờ một con nai. Saphira làm Eragon tưởng như đang nhìn một cô miu đang cố dụ khị chú chuột già vui đùa cùng nó. Nhưng mặc cô rỗng giở đủ trò ỡng ẹo, anh rỗng vàng cứ tỉnh bơ, nằm lù lù một đống.

“Saphira.” Đáp lại tiếng gọi của Eragon, cô em chỉ hơi ngúng nguẩy, như chẳng nghe thấy gì. “Saphira, trả lời anh đi chứ.”

“Cái gì?”

“Anh biết em... sốt ruột rồi, nhưng đừng tỏ ra ngốc vậy chứ.”

“Xì! Biết bao lần anh còn tỏ ra hơi bị ngốc hơn tôi nhiều. Đẹp đi, đừng dạy đời!”

Eragon sửng người, không ngờ miệng lưỡi cô em rỗng ngoa ngoắt chẳng thua con người. Quay lại, nó bắt gặp đôi mắt đầy hiểu biết của Oromis đang nhìn nó. Eragon gượng cười, hất đầu ra ngoài:

- Dù có mối liên hệ tinh thần chặt chẽ, con vẫn không thể đoán trước những gì nó làm. Càng tìm hiểu con càng thấy chúng con khác biệt nhau.

- Những kẻ ta thương yêu, thường lại khó hiểu nhất đối với ta.

Eragon thấy lời nói của sư phụ quá là chính xác. Ông lặng lẽ tiếp:

- Cả hai con còn quá trẻ. Ta và Glaedr sống bên nhau mấy chục năm mới hoàn toàn hiểu nhau. Sự gắn bó giữa một kỵ sĩ và con rỗng của anh ta giống như bất cứ mối liên hệ nào, sẽ tiến triển theo thời gian. Con có tin

tưởng Saphira không?

- Con tin như mạng sống của con.

- Nó có tin tưởng con không?

- Thưa có.

- Vậy thì hãy làm cho nó vui. Con lớn lên là một đứa trẻ mồ côi. Nó lớn lên trong niềm tin: nó là cá thể độc nhất còn lại của loài rồng. Bây giờ nó phát hiện ra là mình đã lầm. Đừng ngạc nhiên là nó sẽ còn bận tâm nhiều đến Glaedr mấy tháng nữa, rồi mới trở lại bình thường với con.

Vân vê trái dâu trên mấy ngón tay, Eragon hỏi:

- Vì sao thần tiên không ăn thịt?

- Vì sao chúng ta phải ăn thịt? Chúng ta cần gì, muốn gì, kể cả thức ăn, chỉ việc hát cho cây mọc ra. Thật man rợ, khi bắt loài vật phải chịu đau khổ, chỉ để thêm vài đĩa thịt trên bàn ăn. Từ xa xưa, tinh thần chúng ta đã cao cả hơn loài người của con rồi.

Vụ này Eragon không thể đồng ý với sư phụ được. Thịt luôn là món khoái khẩu và nó chẳng tha thiết gì chuyện ăn chay suốt thời gian ở Ellesméra.

- Sư phụ không thèm thịt sao?

- Người ta sẽ không hề thèm một món chưa từng nếm qua bao giờ.

- Nhưng còn Glaedr đây có thể sống hoàn toàn bằng cỏ?

- Không. Nhưng kể cả nó cũng không gây ra những sự đau đớn không cần thiết. Mỗi chúng ta đều cố gắng sống với những gì được thiên nhiên ban tặng.

- Còn nữ hoàng? Áo choàng của bà bằng lông thiên nga...

- Đó là những chiếc lông rụng được tích góp qua nhiều năm. Không con chim nào bị giết để làm áo cho nữ hoàng.

Ăn xong, Eragon phụ Oromis lau chùi chén đĩa bằng cát, ông chợt hỏi:

- Sáng nay con đã tắm chưa?

Câu hỏi làm nó giật mình nhưng cũng bảo là chưa. Ông nói:

- Vậy thì sáng mai phải tắm và nhớ tắm mỗi ngày.

- Mỗi ngày? Nước lạnh buốt như thế, con sẽ bị cảm mất.

- Làm cho nước ấm lên chứ.

- Con chưa đủ sức làm nước của cả một con suối ấm lên bằng phép thuật.

Căn lều vang dội tiếng cười của Oromis, làm anh rồng vàng phải tò mò vươn đầu nhìn qua cửa sổ. Ông cố nín cười hỏi:

- Đêm qua con quan sát chỗ ở rồi chứ?

- Dạ.

- Con có thấy căn phòng nhỏ với một lỗ hõm trên sàn không?

- Con tưởng đó là... để giặt quần áo.

- Ha ha! Để... giặt con thì đúng hơn. Phía trên lỗ hõm đó, có hai cái nút ẩn trong tường. Hãy mở ra, nước sẽ tự điều hòa nhiệt độ theo ý con. Còn chuyện này nữa...

Ông chỉ vào cầm Eragon:

- Là đệ tử của ta, ta mong con cạo phéng những sợi râu lún phún này đi. Chừng nào râu ria đầy đủ, muốn để hã để. Thần tiên thì không cạo râu, nhưng ta sẽ kiếm gương và dao cạo cho con.

Eragon nhăn mặt vì hơi bị quê, nhưng đành gật đầu tuân lệnh.

Oromis cùng Eragon trở ra ngoài. Con rồng vàng bảo Eragon: “Chương trình huấn luyện cho kỵ sĩ và Saphira đã sẵn sàng. Sáng mai hãy trở lại đây đúng một tiếng sau lúc mặt trời lên.”

Oromis nói thêm:

- Saphira, nhớ đem theo cái yên Brom đã làm cho con. Còn bây giờ cứ thoải mái thưởng thức cảnh quan kỳ diệu của Ellesméra đi.

Eragon bảo Glaedr: “Tôi sẽ nhớ đến đúng giờ.” Rồi nó cúi đầu trước Oromis:

- Thừa sự phụ, con vô vàn biết ơn sự phụ đã cứu mạng sau lần con giết tà thần tại Tronjheim. Không có sự hỗ trợ đó của sự phụ chắc con đã chết rồi.

Saphira cũng cúi đầu: “Cả hai anh em con đều nhớ ơn sự phụ.”

Tiên ông hiền hòa gật đầu, tùm tùm cười.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Đời sống bí ẩn của loài kiến

Oromis và con rồng vàng vừa khuất dạng, Saphira hí hờn:

“Eragon, ai ngờ lại có một rồng khác nữa. Anh cũng không thể nào tin nổi, đúng không?”

Eragon vỗ về cô em rồng, bảo: “Anh cũng thấy điều đó thật diệu kỳ.”

Từ cao nhìn xuống Du Weldenvarden, dấu hiệu dân cư của rừng già chỉ là những cụm khói là đà trên những lùm cây rồi tản mạn vào làn không khí trong lành.

Saphira tiếp tục thì thầm: “Không bao giờ em ngờ gặp được một rồng khác ngoài con con rồng Shruikan của Galbatorix, hoặc giải cứu được mấy cái trứng còn trong tay bạo chúa. Nhưng... chuyện đó xa vời quá. Vậy mà bây giờ lại gặp Glaedr! Thật khó tin! Anh chàng rồng vàng này... trên cả tuyệt vời. Lớn tuổi, mạnh mẽ, những cái vảy... long lanh long lánh... long lánh long lanh... Tuyệt vời! Anh ta lớn gấp hai, không, gấp ba em. Anh có nhìn những móng vuốt không? Chúng...”

Cô ả trở tài hùng biện, thao thao ca tụng những đặc tính của anh rồng vàng. Eragon cảm thấy trong lòng cô em đang sôi nổi tình cảm lẫn lộn, vừa kính trọng vừa yêu thương. Dù biết đầu óc Saphira đang bay bổng trên mây, Eragon cố gắng kể lại những gì đã nghe được từ sư phụ Oromis, nhưng vẫn không thể lách cô ả qua đề tài khác. Nó lặng lẽ ngồi sau lưng Saphira nhìn xuống màu cây xanh ngăn ngắt phía dưới, và cảm thấy mình là người cô đơn nhất trên đời.

Trở về chỗ nghỉ, Eragon mệt lả vì những sự kiện trong ngày và vì mấy tuần lễ đi đường. Vì vậy, trong khi Saphira ngồi nhòm nhòm trên ổ, lảm nhảm về anh rồng vàng thì Eragon bắt đầu khám phá những bí mật của một phòng tắm theo kiểu thần tiên.

Buổi sáng, Eragon nhận được gương và dao cạo như Oromis đã hứa. Tắm nước nóng xong, cầm gương lên ngắm mặt mình, Eragon thầm nhủ: “Trông mình già hơn trước nhiều. Già và mệt mỏi.” Không chỉ vậy, mặt nó có góc

cạnh hơn, trông giống như một người tu khổ hạnh. Dù không phải là thần tiên, nhưng bất kỳ ai quan sát nó thật kỹ, khó có thể bảo nó mang dòng máu thuần túy của loài người. Vén tóc để lộ hai tai, thêm một bằng chứng mối liên hệ giữa nó và Saphira đã biến đổi thể xác nó đến thể nào: Eragon rờ ngón tay lên vành tai đã bắt đầu hơi nhọn.

Dù biết sự biến đổi tất nhiên phải xảy ra - để dần dần hoàn toàn trở thành một kỵ sĩ rồng - nhưng Eragon vẫn cảm thấy khó chấp nhận nổi chuyện này. Không được biết trước cơ thể mình đổi thay ra sao làm nó thấy như bị xúc phạm, tuy nhiên nó cũng háo hức chờ đợi những gì sắp xảy ra. Một điều nó biết rất rõ, nó vẫn đang ở giữa chính bản thân mình - một thanh niên của loài người - và những bí mật cam go của một vương quốc mà cái thân xác đó phải phục vụ.

“Bao giờ mình mới biết chính xác mình là ai? Là cái gì?”

Bắt chước cậu Garrow vẫn thường làm, Eragon đặt dao lên má, cạo nhẹ. Râu bị xén lớm chớm cọng cao cọng thấp. Nó đổi chiều cầm dao và thấy khả quan hơn. Nhưng khi vừa kéo lưỡi dao xuống cằm, khoe miệng nó bị cứa một đường dài. Máu chảy xuống tận cổ. Eragon bật lên nói: “Wáise heill.” Vết thương khép ngay lại, không còn chút đau đớn nào nữa.

“Eragon!” Saphira kêu lớn, húc đầu mở tung cửa phòng, đánh hơi mùi máu. Eragon vội trấn an cô rồng: “Anh còn sống mà.”

“Làm ơn thận trọng một chút. Cứ để chòm râu dê cho đỡ rách việc, bày đặt làm bánh chi không biết nữa.”

“Thôi đi, anh có làm sao đâu.”

Saphira càu nhàu rứt đầu, trở ra ngoài.

Eragon lom lom nhìn lưỡi dao cạo, nói:

- Đẹp mà qua một bên.

Nó bình tĩnh ôn lại tất cả những từ cổ ngữ đã biết, chọn lựa những từ cần thiết, rồi lầm bầm niệm chú. Từ mặt nó bay ra một làn bụi màu đen và da mặt nó trở nên hoàn toàn nhẵn nhụi.

Ngay sau khi Eragon khoan khoái leo lên yên, Saphira bay vút lên không, thẳng tiến đến bờ vực Tel'náeir.

Oromis và Glaedr đã đang đứng chờ trước cửa lều. Trước hết, ông xem xét

từng chi tiết bộ yên của Saphira, từ sợi dây cương, tới mỗi cái móc, rồi ông quả quyết đây là một món đồ thủ công:

- Brom bao giờ cũng rất khéo tay. Các con cứ tiếp tục sử dụng yên này những khi cần bay với tốc độ cao. Nhưng để an toàn hơn thì...

Ông trở vào lều rồi vác ra một cái yên lớn, trang trí những hình ảnh mạ vàng từ yên tới bàn đạp:

- ... hãy dùng cái này. Nó đã được làm tại Vroengard và đã được yếm bùa nhiều lần. Rất an toàn, không bao giờ làm các con thất vọng khi nguy cấp.

Eragon lão đảo khi đón cái yên từ tay sư phụ. Trông nó cũng tương tự như cái yên của ông Brom làm, với hai hàng móc để giữ chân ổn định. Nhưng chỗ ngồi sâu hơn để người cưỡi – dù ngồi thẳng hay rạp người xuống cổ rồng - vẫn có thể bay liên nhiều giờ rất thoải mái. Ngoài ra, những sợi dây quanh ngực Saphira được khoan rất nhiều lỗ, để có thể nới ra khi cô rồng lớn hơn. Một loạt móc dây trên đầu cái yên làm Eragon chú ý. Trả lời câu hỏi về mục đích của những sợi móc đó, Oromis nói:

- Đó là những móc an toàn cho cổ và cánh tay của con. Con sẽ không chết khiếp khi Saphira cần phải sử dụng những đường bay phức tạp.

Sau đó, ông cùng Eragon tháo bộ yên cương trên lưng Saphira xuống:

- Saphira, hôm nay con có thể đi cùng Glaedr, để ta làm việc với Eragon tại đây.

“Xin tuân lệnh.” Saphira hí hửng nói rồi cất cánh bay theo con rồng vàng.

Oromis hướng dẫn Eragon vào một khoảng đất nện cứng, vuông vắn dưới gốc một cây dương liễu. Đứng đối diện với đệ tử, ông chậm rãi nói:

- Eragon, những gì thầy sắp dạy con, thuộc về Rimgar, nghĩa là Xà-Hạc quyền. Đó là những thế đánh được trang bị cho các chiến binh của chúng ta khi lâm trận, nhưng ngày nay tất cả thần tiên đều luyện tập để giữ gìn sức khỏe. Rimgar gồm bốn đẳng cấp. Cấp sau khó hơn cấp trước. Bây giờ chúng ta bắt đầu từ cấp một.

Eragon nắm chặt hai tay, gồng người đứng thẳng trong khi vết thương rần rần nhức nhối sau lưng.

Oromis nhẹ nhàng nói:

- Thả lỏng ra.

Eragon mướt nắm tay, nhưng hai tay ãn cứng ngắc khếp chặt hai bên sườn.

- Eragon, thầy bảo con thả lỏng ra. Con không thể luyện Rimgar với thân hình cứng ngắc như một thân cây được.

- Con hiểu rồi, thưa sư phụ.

Eragon nhăn mặt cố gắng thả lỏng cơ bắp, khớp xương nhưng bụng nó vẫn còn căng cứng.

- Hai bàn chân đặt sát bên nhau. Hai tay buông xuôi theo thân hình. Mắt nhìn thẳng. Bây giờ con hãy hít vào thật sâu, trong khi từ từ đưa hai tay khỏi đầu, cho đến khi hai bàn tay úp vào nhau... Đúng rồi. Thở ra, cúi xuống, hai bàn tay úp trên mặt đất. Hít vào và... nhảy ra sau. Tốt. Hít vào, ngửa ra sau, nhìn lên trời, thở ra...

Eragon bắt đầu yên tâm. Máy thế tập nhẹ nhàng không làm chấn động vết thương, tuy nhiên cũng đủ làm trán nó lấm tấm mồ hôi. Bất chợt nó nhoẻn cười, sung sướng vì sức khỏe như đang dần hồi phục. Bao lo lắng hầu như tan biến hết, nó thoải mái vượt qua mọi tư thế, cùng với lòng tự tin, nội lực cũng tăng dần. Từ sau trận chiến trong lòng Farthen Dur, chưa bao giờ Eragon có được niềm sáng khoái như lúc này.

Oromis đứng tẩn, rồi bắt đầu cùng đệ tử đi bài Xà-Hạc quyền. Những thế võ vừa mạnh mẽ vừa uyển chuyển của ông làm Eragon kinh ngạc, nhất là đối với một người tuổi tác như ông. Oromis có thể chạm trán xuống tận mấy ngón chân. Đi suốt bài quyền, ông vẫn tỏ ra thanh thản, chẳng khác nào như chỉ đang dạo chơi trong vườn hoa. Những lời chỉ giáo của ông nhẹ nhàng, kiên nhẫn hơn ông Brom, nhưng vẫn đầy uy lực. Không một lỗi nhỏ nào qua khỏi mắt ông.

Tập xong, Oromis bảo:

- Nào, đi rửa ráy cho sạch mồ hôi chứ.

Hai thầy trò ra con suối nhỏ bên nhà, cởi áo. Eragon lén nhìn, tò mò không biết một thần tiên khóa thân sẽ ra sao. Sư phụ của nó gầy nhom, nhưng dưới làn da, cơ bắp hoàn hảo, rắn chắc như loài gỗ quý. Với Eragon, thân thể ông dường như có vẻ khác thường nếu so sánh với dân làng Carvahall, vì toàn thân ông trơn tru không có một cọng lông. Tuy nhiên tấm thân đó lại có một vẻ cao nhã kỳ lạ, như một con mèo rừng dẻo dai, mềm mại.

Sau đó ôm dẫn đệ tử tới một khoảng trống, cây cối chung quanh mọc ngả vào trong, cành lá đan nhau che kín bầu trời. Chân hai thầy trò lún trong lớp rêu dày tới mắt cá. Chung quanh hoàn toàn tĩnh mịch.

Chỉ một thân cây màu trắng, ngọn bằng phẳng và sáng bóng, mọc giữa khoảng trống, Oromis bảo Eragon:

- Ngồi lên đó.

Eragon ngồi lên thân cây. Ông nói tiếp:

- Khoanh chân, nhắm mắt lại.

Eragon làm theo, trong mắt nó chỉ còn một màu đen, bên phải tiếng sư phụ thì thầm:

- Eragon hãy khai tâm mở trí ra. Mở trí ra mà lắng nghe thế giới chung quanh, lắng nghe ý nghĩ của từng sinh vật trong khoảng trống dưới lùm cây này. Từ con kiến trên cành, tới con giun trong lòng đất. Hãy lắng nghe cho đến khi con hiểu được tất cả bản chất và mục đích của chúng. Khi nào con không còn nghe thêm được điều gì nữa, hãy đến cho ta biết con đã tìm hiểu được những gì.

Thế rồi, cả khu rừng chìm vào im lặng.

Không biết sư phụ đã rời đi chưa, nhưng Eragon thử nói ý chí bao quanh tư tưởng để giao tiếp với tri thức của mình, giống như những lần muốn liên lạc với Saphira từ xa. Lúc đầu, chung quanh nó chỉ là một hố đen thăm thẳm, rồi những tia sáng ấm áp lóe lên, mạnh dần cho đến khi nó thấy mình đang ngồi giữa một chòm sao lóng lánh. Mỗi điểm sáng là hiện thân của một đời sống. Trước đây, mỗi lần muốn liên hệ với một sinh vật – như hai con ngựa Cadoc và Hỏa Tuyết hoặc ma mèo Solembum – tri thức nó tập trung vào đối tượng nó muốn giao tiếp, nhưng...lần này... dường như nó đứng bất lực giữa một đám đông, tiêng rào rào trò chuyện chung quanh như những dòng sống đang ào ạt chảy.

Eragon bỗng cảm thấy bất an. Ngay lúc này nếu kẻ nào muốn nhảy vào tâm trí nó, để điều khiển, thật quá dễ dàng. Một cách vô thức, nó rút vào nội tại: tất cả những gì nó mới nghe thấy đều biến hết.

Nhớ lại một bài dạy của thầy, Eragon giữ nhịp thở điều hòa êm ả lại, cho đến khi hoàn toàn thoải mái mở lại ý thức.

Cho đến lúc này, những sinh vật nó có thể nhận ra, hầu hết là côn trùng. Bầy đàn của chúng làm Eragon khiếp đảm. Hàng chục ngàn con trên một thước vuông rêu; hàng triệu con lúc nhúc khắp khoảng trống nhỏ dưới lùm cây; hằng hà sa số nữa ở bên ngoài.

Vì Eragon chỉ biết một vài giống côn trùng, trong đó có những loài sư phụ đã nhắc tới, nên Eragon tập trung vào những đội quân kiến đỏ đang lũ lượt từng hàng leo lên một thân cây hoa hồng dại. Những gì thu lượm được, cho Eragon thấy bộ não của chúng quá đơn sơ, hầu như không thể suy nghĩ, nhưng... lại rất khẩn trương: khẩn trương tìm kiếm lương thực, khẩn trương tránh những thương tổn, khẩn trương bảo vệ lãnh địa và khẩn trương phối giống. Vừa bắt đầu quan sát bản năng của chúng, Eragon đã bị bối rối bởi những hành động lạ lùng của loài kiến.

Chỉ vài chú kiến lang thang ngoài bầy, còn tất cả đều biết chính xác mục tiêu tiến tới. Không biết nhờ cơ quan nào điều khiển, đội quân kiến theo đúng lộ trình từ tổ tới nơi có lương thực, rồi trở lại. Nguồn lương thực của chúng lại càng đáng ngạc nhiên hơn. Eragon vẫn tưởng kiến giết và ăn những giống côn trùng khác, nhưng bầy kiến này đang cố gắng thẳng tiến tới... vùng canh tác... một thứ gì đó lốm đốm trên cây hồng. Eragon phải ráng hết sức tập trung tư tưởng vào những đốm li ti đó, và rồi nó bật cười ha hả khi khám phá ra: những chấm nhỏ đó chính là một loài rệp cây. Những chú kiến này đang làm công việc của dân chặn bờ: chặn dất, bảo vệ và “vắt sữa” bằng cách dùng râu vuốt ve bụng những con rệp vùng. Một khám phá quá bất ngờ, nhưng càng quan sát, Eragon càng tin chắc đó là sự thật.

Nó theo dấu bầy kiến vào những mê lộ rắc rối trong lòng đất và quan sát chúng săn sóc cho một con cùng loài, nhưng to lớn nhiều lần hơn những con bình thường. Tuy nhiên, Eragon không biết mục đích chúng định làm gì, chỉ thấy chúng tận tụy lần lượt vây quanh con kiến to đùng kia, giữ một khoảng cách với nhau rất có trật tự.

Một lúc sau, Eragon cảm thấy những tìm hiểu về loài kiến như vậy là đã đủ, ngay khi nó vừa định thu hồi luồng tư tưởng, một con sóc nhảy vào khoảng trống. Hình ảnh con sóc, cũng như bầy kiến, như một luồng sáng hòa

vào dòng tư tưởng Eragon. Bàng hoàng, Eragon chợt thấy trong lòng nó tràn ngập những cảm giác của con sóc. Nó đánh hơi rừng bằng cái mũi của sóc. Cảm thấy vỏ cây dưới bộ móng sóc. Gió phe phẩy cái đuôi nhổng cao của sóc. So sánh với loài kiến, con sóc cũng khấn trương nhưng thông minh hơn.

Sau khi con sóc thoăn thoắt nhảy biến vào rừng. Eragon mở mắt.

Rừng u tối và tĩnh mịch hơn lúc Eragon mới ngồi lên gốc cây này. Hít sau một hơi, rồi nhìn quanh, lần đầu tiên nó hiểu rõ hơn về sự sinh tồn trên mặt đất. Duỗi hai chân tê cóng, Eragon bước tới bên cây hồng đại.

Trên cành lá, Eragon thấy những con “bò sữa” và đám “chăn dốt” màu đỏ. Gần gốc hồng một ụ lá thông với lối vào tổ kiến. Nhìn bằng mắt thường, không thể nào thấy được những gì Eragon đã chứng kiến lúc này với vô vàn những hoạt động của chúng trong lòng đất.

Ghi nhớ tất cả vào tâm trí, Eragon ra khỏi lùm cây, tự hỏi không biết dưới bước chân này những loài nào đang bị dẫm đạp lên.

Bên ngoài, mặt trời đã xuống. Eragon đoán, có lẽ nó đã ngồi tại đây ba tiếng đồng hồ rồi.

Bước vào túp lều, Eragon thấy syur phụ đang viết bằng một cây bút lông ngỗng. Viết xong dòng cuối cùng, ông ngẩng đầu lên hỏi:

- Con đã nghe được những gì, Eragon?

Eragon cao giọng hãnh diện kể rành mạch từng chi tiết đã thu lượm được. Khi nó nói xong, Oromis nhướng cao một chân mày, hỏi:

- Tất cả chỉ có vậy thôi sao?

- Dạ...

- Còn những sinh vật khác trong lòng đất, trên không trung? Con có thể cho ta biết chúng làm gì trong khi bày kiến của con vỗ về đàn bò của chúng không?

- Dạ... không.

- Sai lầm của con là ở đó. Con phải tìm hiểu tất cả mọi điều. Đừng che hai bên mắt, để chỉ tập trung vào một vấn đề. Cho đến khi nào con chưa làm chủ được bài học quan trọng đó, hàng ngày con phải ngồi trên thân cây kia mà suy ngẫm trong một tiếng đồng hồ.

- Làm cách nào con biết đã làm chủ được bào học đó?

- Khi con nhìn một nhưng biết mười.

Ông ra hiệu cho Eragon ngồi xuống bên bàn, rồi đặt trước mặt nó bút mực và một tờ giấy mới:

- Cho đến lúc này con vẫn còn thiếu hiểu biết rất nhiều về cổ ngữ. Không phải ai cũng thông thạo tất cả các từ của ngôn ngữ này. Nhưng ít ra con cần phải quen với văn phạm và cách cấu trúc của cổ ngữ. Vì như vậy sẽ tránh cho con khỏi tai nạn tự sát vì sai lầm khi chia không đúng một động từ hoặc vì những lỗi tương tự khác. Ta không hy vọng con nói trôi chảy như thần tiên – làm được điều đó, con phải học hỏi cả đời -, nhưng ta mong con có thể đạt được khả năng vô thức. Nghĩa là con phải có khả năng nói ngay mà không cần suy nghĩ. Con phải học đọc, học viết. Không chỉ để nhớ từ, mà phải nói trôi chảy những câu dài khi cần thiết. Tất cả những loài khác – như loài người và người lùn - đều phát triển chữ viết của họ từ nguyên mẫu cổ ngữ. Tuy nhiên đó chỉ là những phương pháp bất đắc dĩ, không thể diễn tả hết tự tinh tế của ngôn ngữ bằng Liduen Kvaedhí của chúng ta. Liduen Kvaedhí - Bản gốc thi ca – là những vần thơ khúc chiết, thanh cao, diễm lệ. Tập thơ đó gồm bốn mươi hai khổ thơ với những âm thanh khác biệt. Từng chữ từng câu đều thâm trầm ý nghĩa, tạo cảm hứng vô bờ cho những nét chạm khắc như nét khắc trên thanh Zar'roc hay trên chiếc nhẫn của con... Nào, bây giờ ta bắt đầu: những nguyên âm căn bản của cổ ngữ là gì?

- Dạ...

Khi đi cùng ông Brom, ông chỉ tập trung làm sao cho Eragon nhớ và phát âm chuẩn xác được những câu thần chú để sống còn. Ngoài ra, nó đâu biết phân biệt một quán từ phủ định hay xác định.

Trước sự mất căn bản của Eragon, Oromis vẫn bình thản kiên trì hướng dẫn lại cho nó từ đầu. Đang học Eragon bỗng nói với thầy:

- Con chưa bao giờ cần sử dụng nhiều từ trong một câu thần chú. Ông Brom bảo, chỉ với một câu “brisingr” mà con đã có thể làm được nhiều điều, là do thiên bẩm. Lần con sử dụng nhiều từ cổ ngữ nhất, là khi liên hệ qua tư tưởng với Arya và khi con chúc phúc cho một đứa trẻ mồ côi tại Farthen Dur...

Oromis lo lắng ngắt lời nó:

- Con đã chúc phúc cho một đứa trẻ bằng cổ ngữ ư? Con có nhớ mình đã nói gì không?

- Dạ có.

- Nói lại cho ta nghe.

Khi Eragon lập lại lời chúc phúc, Oromis kêu lên khiếp đảm:

- Con nói skolir, chắc không? Hay Skoliro?

Eragon nhăn mặt:

- Skolir mà. Skolir mới có nghĩa là che chở chứ. Cầu chúc mi được che chở khỏi những điều bất hạnh. Đó là một lời chúc thật tốt lành.

- Đó không phải là một lời chúc, mà là một lời nguyện. Tiếp vĩ ngữ “o” đổi những đồng từ tận cùng với “r” và “i” thành quá khứ. Skoliro nghĩa là được chở che, còn Skolir lại có nghĩa là che chở cho. Những lời con nói, thay vì chúc phúc, lại trở thành lời nguyện đứa trẻ đó phải hy sinh, nhận hết mọi bất hạnh để... che chở cho kẻ khác tránh khỏi khổ đau.

Không, không thể như vậy được. Eragon cuống cuồng cải chính:

- Tác dụng của một câu thần chú không chỉ quyết định vì những câu nói, mà từ ý định trong tâm người nói... Con không có ý định làm hại đứa trẻ đó...

- Con không thể cãi lại sự ấn định của tạo hóa đã dành cho một từ ngữ. Không thể vi phạm giới hạn của nó để biểu thị một ý hoàn toàn ngược lại. Ta tin là con không có ý hại đứa trẻ, nếu không ta đã từ chối tiếp tục dạy dỗ con. Nếu con thành thật với một tấm lòng trong sáng, có thể câu chúc của con sẽ không quá tác hại như ta đã lo ngại. Tuy nhiên điều đó sẽ vẫn là một nguyên nhân gây đau khổ nhiều hơn chúng ta tưởng.

Toàn thân Eragon run bần bật vì những gì đã gây ra. Cổ nuôi chút hy vọng, nó nói:

- Thừa sự phụ, có lẽ tình trạng sẽ không đến nỗi nghiêm trọng lắm, vì ngay sau đó Saphira đã ghi lại một dấu vết lên trán đứa trẻ, giống như dấu hiệu gedwey ignasia trên bàn tay con.

Lần đầu tiên trong đời, Eragon mới thấy một vị tiên sừng sờ đến thế. Hai mắt Oromis trợn trừng, miệng há hốc, hai tay xiết chặt thành ghế:

- Mang dấu hiệu của kỵ sĩ, vẫn chưa phải là một kỵ sĩ. Suốt bấy nhiêu năm sống trên đời, ta chưa từng thấy ai giống như hai con. Tất cả những việc các con làm đều dẫn đến kết quả không ai tưởng tượng nổi. Các con làm đảo lộn thế giới như một trò đùa. Đứa trẻ đó bây giờ ở đâu?

- Ở với Varden, tại Farthen Dur hoặc Surda. Sư phụ nghĩ dấu hiệu của Saphira có giúp gì cho đứa trẻ đó không?

- Ta không biết. Trước đây chưa hề xảy ra chuyện đó bao giờ.

- Phải có cách nào hủy bỏ, vô hiệu hóa lời chúc đó chứ ạ?

- Có đấy. Nhưng muốn đạt kết quả hữu hiệu nhất, con phải đích thân làm chuyện đó. Tuy nhiên, trong tình trạng khả quan nhất, thì phần phép thuật còn sót lại của con cũng vẫn sẽ ám theo cô gái nhỏ mãi sau này. Đó là sức mạnh của cổ ngữ. Ta thấy con đã hiểu vấn đề nghiêm trọng đến thế nào, vì vậy ta phải nói cho con biết: con hoàn toàn lãnh trách nhiệm về số mạng của cô bé này. Và vì những gì con đã gây ra, con phải có bốn phận giúp đỡ cô ta trong mọi trường hợp. Theo luật kỵ sĩ, đứa trẻ đó là một điều hổ thẹn của con, nó như một đứa con ngoại hôn của con vậy.

Eragon thì thầm:

- Con hiểu. Con hiểu là đã đẩy đứa trẻ tội nghiệp vào một định mệnh nghiệt ngã. Con người không thể thật sự có thiện tâm, khi không hề biết cái ác là gì. Con đã làm đứa trẻ trở thành một nô lệ mù quáng, chỉ biết hy sinh.

- Con đã hiểu, vậy chúng ta sẽ không nhắc lại chuyện này nữa.

- Vâng, thưa thầy.

Trong lòng nặng trĩu u buồn khi Eragon theo thầy ra ngoài đón Glaedr và Saphira trở về. Cây cối ngả nghiêng khi hai con rồng vỗ cánh là là hạ xuống. Saphira phớt phơ hãnh diện ra mặt. Cô ả vươn cổ, nhe hàm răng nhọn hoắt, ngoác miệng ra thành một nụ cười với ông anh.

Tiếng đá đập vỡ dưới sức nặng của anh rồng vàng khi quay hỏi Eragon:

- Quy luật thứ ba để phát hiện gió xoáy là gì? Quy luật năm, phòng tránh cách nào?

Eragon ngần người, chớp mắt lia lịa:

- Không biết.

Oromis hỏi Saphira:

- Kiến chẵn nuôi con gì và vắt sữa chúng ra sao?

Saphira lí nhí trả lời:

- Con không biết.

Oromis khoanh tay, dù giọng nói vẫn trầm tĩnh, nhưng mắt thoáng vẻ giận dữ:

- Ta tưởng hai con phải biết bài học căn bản nhất khi trở thành Shur'tugal - Kỵ sĩ rồng: đó là chia sẻ tất cả những hiểu biết cho nhau. Con có thể cắt đứt tay phải của mình được không, Eragon? Con có thể bay một cánh không, Saphira? Không bao giờ. Vậy thì, tại sao các con không giữ dây liên lạc? Các con không thèm sử dụng đến khả năng và lợi thế lớn nhất đó để thắng bất kỳ đối thủ nào sao? Không chỉ chuyện trò với nhau bằng ý nghĩ, mà còn phải hòa hợp ý thức vào nhau, để từ hành động, suy nghĩ chỉ là một. Ta hy vọng từ nay, điều gì đứa này học được, thì đứa kia phải biết.

Eragon nhăn nhó:

- Nhưng... còn những chuyện riêng tư của chúng con?

Rồng vàng có ý kiến ngay: “Riêng tư gì? Bao giờ đi khỏi đây, nếu thích, hãy nói đến chuyện riêng tư. Trong thời gian huấn luyện không riêng tư gì hết.”

Eragon nhìn Saphira mà phát rầu. Cô ả né cái nhìn của nó, rồi chột nhịp chân kên kên, hỏi: “Cái gì?”

“Họ nói đúng. Chúng mình lơ đãng quá.”

“Đâu phải lỗi em.”

Hừ, nó đoán được ý mình, thấy nó xoắn xuýt lấy con rồng vàng mà phát ghét. Nhưng Eragon vẫn nói: “Anh em mình phải cố tiến bộ hơn. Đồng ý?”

“Tất nhiên.”

Vênh váo trả lời Eragon xong, ả rồng ngoan ngoãn cúi đầu xin lỗi Oromis và anh rồng vàng.

Eragon cũng cúi đầu nói:

- Con hứa sẽ không để sự phụ thất vọng nữa.

- Nếu vậy, ngày mai ta sẽ lần lượt kiểm tra, xem đứa này có hiểu bài học của đứa kia không.

Ông đưa ra một vật tròn bằng gỗ, nói:

- Hãy nhớ lên dây đều đặn, vật này sẽ đánh thức các con đúng giờ mỗi buổi sáng. Sau khi tắm và ăn điểm tâm, trở lại đây ngay.

Eragon không ngờ món đồ chơi nhỏ xíu lại nặng thế. Hình dáng và kích cỡ nhỏ như một trái bồ đào với những đường trổ xoắn ốc quanh một cái núm. Eragon xoay thử cái núm và nghe ba tiếng lách cách nhỏ, như những đường khớp răng cửa bắt đầu chuyển động. Nó cúi đầu nói:

- Đa tạ sự phụ.

Christopher Paolini
Eldest - Đại ca
Dưới bóng cây Menoa

Sau khi cúi đầu chào, Eragon và Saphira cùng bay về ngôi nhà cây. Bộ yên cương mới lủng lẳng dưới móng hai chân trước của Saphira. Dù không đưa nào nhận lỗi, nhưng dần dần cả hai đều cởi mở tri giác để có thể giao tiếp dễ dàng cùng nhau. Cảm xúc sôi nổi trong Eragon làm Saphira chú ý, nó vội hỏi: “Eragon, chuyện gì vậy?”

Eragon kể lại sai lầm khủng khiếp đã gây ra cho đứa nhỏ tại Farthen Dur làm Saphira hoảng hốt không kém. Nhưng Eragon bảo: “Món quà em ghi dấu trên trán, có thể giúp đứa trẻ phần nào, nhưng chuyện sanh làm thật khó mà tha thứ.”

“Không thể đổ hết lỗi cho anh được. Em chia sẻ sự hiểu biết cổ ngữ cùng anh, em cũng đâu phát hiện ra sai sót đâu.”

Eragon im lặng. Saphira an ủi nói: “Điều đáng mừng là lưng anh hôm nay không còn đau nữa. Vậy là tốt rồi.”

Eragon đổi đề tài: “Hôm nay em học được những gì?”

“Phát hiện và tránh thời tiết nguy hiểm.”

Thấy Eragon vẫn bận tâm vì chuyện chúc phúc lầm, chẳng để ý gì đến những gì nó kể, Saphira lại lẳng lặng tiếp tục bay.

Về tới phòng ngủ, Eragon thấy một khay thức ăn đã để sẵn bên cửa như đêm qua. Cầm khay vào giường, nó vừa lèm bèm rửa thầm vì thiết thịt, vừa kê gối sau lưng để ngồi. Giữa lúc đó có tiếng gõ bên ngoài. Eragon lên tiếng:

- Cứ vào.

Eragon suýt sặc miệng nước vừa uống khi Arya bước qua ngưỡng cửa. Thay vì áo da như thường ngày, Arya mặc áo vải mềm màu xanh lục, thắt một cái đai đính đá trắng. Giải băng cổ hữu trên đầu cũng không còn, mái tóc óng ả phủ quanh mặt, buông xuống hai vai. Nhưng sự đổi thay lớn nhất không chỉ do trang phục. Vẻ cứng rắn, xa cách trong thái độ từ lần đầu gặp cô, giờ hoàn toàn biến mất. Trông Arya thật thoải mái, dịu dàng.

- Arya, nàng tới đây có việc gì?

Nhẹ đặt hai ngón tay lên môi, Arya nói:

- Chàng định ở trong nhà suốt buổi chiều sao?

- Tôi...

- Chàng đã tới Ellesméra được ba ngày rồi, mà vẫn chưa biết gì về kinh thành của chúng tôi. Biết chàng rất muốn được khám phá nơi này, vậy hãy gác những lo nghĩ sang một bên. Đi theo tôi.

Vừa nói Arya vừa tiến lại cầm thanh Zar'roc, rồi ra dấu cho Eragon đi theo. Eragon cùng cô tiến qua tiền sảnh, theo cầu thang cuốn vòng quanh một thân cây xuống đất. Trên đầu họ những cụm mây rực sáng trong ánh nắng cuối ngày.

Một mảnh vỏ cây rơi trúng đầu làm Eragon ngẩng nhìn lên: Saphira vươn ra từ phòng ngủ. Không cần mở cánh nó phóng thân hình đồ sộ từ độ cao mấy chục mét xuống. Một tiếng ạch nặng nề vang trên mặt đất: “Em cũng đi.”

- Tất nhiên.

Arya thản nhiên nói trong khi Eragon rủa thầm, vì nó chỉ mong được một mình bên nàng.

Họ đi dưới những tàn cây rậm rạp che phủ ánh mặt trời. Lác đác trong cành lá, những ngọn đèn xanh ngọc tỏa ánh sáng dịu dàng xuống lối đi.

Rải rác trong vùng sáng và bóng tối, các thần tiên say sưa làm việc đơn lẻ, thỉnh thoảng mới có một nhóm chỉ hai người. Nhiều vị vất vẻo trên cành cao, véo von thối sáo. Lại có những vị mơ màng, thanh thản nhìn trời. Một vị khoan chân bên một bàn xoay nặn gốm; dưới tay ông, một chiếc bình tinh xảo đã thành hình. Kế bên, mèo ma Maud ẩn mình trong tối chằm chú nhìn ông làm việc. Đôi mắt nó rực sáng khi thấy Eragon và Saphira bước qua. Vị tiên ông, nhìn theo hướng mắt ma mèo, rồi gật đầu chào.

Eragon thấy một thần tiên – không rõ nam hay nữ - ngồi trên một tảng đá giữa dòng suối, lẩm nhẩm niệm chú lên một quả cầu thủy tinh trên bàn tay. Quả cầu chợt biến mất.

Để không làm phiền ai, Eragon thì thầm thật nhỏ, hỏi Arya:

- Thần tiên làm gì để kiếm sống.

- Khả năng phép thuật ban cho chúng tôi sự nhàn hạ thành thơi. Chúng tôi không săn mồi, không trồng tía; vì vậy thời gian chỉ dành để tu luyện hòng chế ngự những gì chúng tôi quan tâm.

Qua một đường hầm bằng cây dương đào phủ đầy dây leo, họ tiến vào một mảnh sân vây quanh bởi một vòng cây. Dưới mái lều giữa sân có một lò rèn và những dụng cụ mà Eragon biết chắc chú Horst hằng mơ ước. Một tiên nữ tay trái cầm cây kẹp sắt hơ trên lò than, tay phải đẩy bễ. Bà ta thoăn thoắt gỡ cái khoen nhỏ đỏ rực trên đầu kẹp vào một tấm áo giáp còn dang dở, đặt trên cái đe. Nắm chặt cây búa, bà đập mạnh lên cái khoen làm tung tóe những đốm lửa sáng rực.

Arya tiến vào lên tiếng:

- Atra seterní ono thelduin.

Bà ta ngẩng nhìn. Ánh than hồng rọi lên làn da mặt và cổ nhăn nheo. Lần đầu tiên Eragon nhìn thấy biểu hiện tuổi già của một thần tiên.

Bà không trả lời Arya - một thái độ chống đối và không lịch sự, nhất là với Arya, một vị công chúa, con gái của nữ hoàng, trong khi nàng đã lên tiếng chào hỏi trước.

Arya vẫn bình thản nói:

- Rhunon tiên bối, tôi đưa đến một kỵ sĩ mới, Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Rhunon nói với Arya:

- Ta nghe đồn công nương chết rồi mà.

Không giống những thần tiên khác, giọng bà ta cảm cảm ồ ề, làm Eragon nhớ lại mấy ông già dân làng Carvahall, chiều chiều ngồi ngoài hiên phì phèo tẩu thuốc, kể chuyện ngày xưa.

Arya mỉm cười hỏi:

- Bao lâu rồi tiên bối không ra khỏi nhà?

- Công nương phải biết chứ. Đó là lần công nương ép tôi đến Hội Mừng Hè.

- Ba năm qua rồi.

- Vậy sao? Hừ, hội với hè, toàn đám đàn bà ngồi lê đôi mách. Nhưng thôi, công nương tới đây làm gì? Chắc không ngoài ý định nhờ tôi rèn một thanh

kiếm cho con người này? Công nương biết rõ, từ sau ngày tên kỵ sĩ phản bội đó dùng gươm của tôi để hủy hoại, giết chóc, tôi đã thề không bao giờ làm ra những vật giết người như thế nữa rồi mà.

- Không. Eragon đã có kiếm rồi.

Arya nâng thanh Zar'roc trước mặt bà ta. Rhunon đón thanh kiếm với ánh mắt đầy kinh ngạc. Bà vuốt ve chuôi thanh kiếm đỏ rực, ngón tay ngập ngừng trên dấu khắc màu đen, rồi nắm tay rút kiếm ra khỏi vỏ uy nghi như một chiến binh dũng mãnh. Vung kiếm khỏi đầu, Rhunon chém mạnh một nhát, xẻ cái kẹp sắt trên đe đứt làm hai.

Ông Zar'roc trong tay, Rhunon đong đưa như mẹ ru con:

- Ôi, Zar'roc, ta nhận ra mi rồi. Mi hoàn hảo như ngày mi mới ra lò. Suốt đời, ta đã rèn ra những thanh gươm quý như thế này từ quặng sắt. Thế rồi hấn đến, hủy hoại tất cả. Bao thế kỷ nhọc công tan tành trong thoáng chốc. Cho đến lúc này ta được biết, chỉ còn bốn tác phẩm của ta tồn tại. Một thanh của hấn, một của Oromis, còn hai thanh do hai gia đình cất giữ sau khi giải cứu chúng khỏi tay Wyrdfell.

- Wyrdfell là gì?

- Là phản đồ.

Rhunon quay lại Eragon:

- Giờ thì Zar'roc đã trở về. Trong tất cả những thanh kiếm ta tạo ra, ta ít có hy vọng được ôm lại Zar'roc trong tay nhất. Làm sao mi có được thanh kiếm này của Morzan?

- Ông Brom đã cho cháu.

- Brom? Brom... Ta nhớ rồi. Hấn đã nài nỉ ta làm một thanh để thay thế thanh bị mất. Thật tình ta rất muốn giúp hấn, nhưng ta đã phát thệ rồi. Hấn giận điên lên vì bị ta từ chối. Oromis phải đánh cho hấn ngất đi, mới đưa được hấn ra khỏi nơi này.

- Tiên bối Rhunon, thanh kiếm của bà đã cứu cháu. Nếu không có Zar'roc, cháu chết từ lâu rồi. Cháu đã giết Tà Thần Durza bằng thanh kiếm này.

- Thật sao? Vậy là Zar'roc đã làm được điều tốt.

Rhunon gần như miễn cưỡng khi phải trao trả thanh Zar'roc cho Eragon, rồi quay sang Saphira:

- A, chào mi, Skulblaka.

Saphira biết Skulblaka nghĩa là rỗng trong cổ ngữ. Nó cúi đầu: “Xin chào tiên bói Rhunon.”

Không hề xin phép, bà tiên già leo lên cổ Saphira, vổ vổ móng tay cụt ngắn lên một cái vảy rỗng:

- Đẹp, đẹp lắm. Không lấm lem bùn đất như những con rỗng khác. Nói một cách chính xác thì kiếm của một kỵ sĩ phải xứng hợp với màu sắc của rỗng. Màu xanh này phải đi với một lưỡi gươm rục rờ...

Ý nghĩ đó dường như vắt cạn hết sức lực, Rhunon nhìn hai mảnh kẹp, như không còn ý chí hàn lại nữa. Eragon muốn tìm một câu để làm cho bà khuây khỏa nỗi buồn vì đã trót thề không bao giờ tôi rèn kiếm nữa, nhưng chưa biết nói gì. Nó chợt chú ý đến thân trên chiếc giáp và càng quan sát nó càng thêm kinh ngạc: mỗi chiếc khoen nhỏ li ti đều được hàn kín. Eragon trầm trồ:

- Chưa bao giờ cháu thấy một áo giáp của người lùn. Làm cách nào bà có thể kiến nhẫn hàn từng mối nhỏ xíu như vậy được? Sao không dùng phép thuật cho công việc được nhẹ nhàng hơn?

Không ngờ nó đã làm bà tiên già sôi nổi hẳn lên:

- Phép thuật? Để chiếm đoạt hết niềm vui trong lao động của ta sao? Nếu muốn, thần tiên nào cũng có thể nhờ phép thuật để có được những gì mình muốn. Nhưng... như thế đời sống còn ý nghĩa gì? Cho ta biết, thời gian mi dùng làm gì?

Eragon thú thật:

- Cháu không biết.

- Để theo đuổi những gì mi yêu thích nhất. Cần gì, chỉ niệm mấy câu thần chú là có ngay, mục đích sẽ trở thành vô giá trị. Hãy nhớ bài học đó. Sẽ có ngày mi phải lựa chọn giữa phép thuật và chính sức mình... Bây giờ thì đi đi, ta chán những chuyện tào lao này lắm rồi.

Nói xong, Rhunon trở lại cùng cái bễ và lò than.

Arya nói:

- Rhunon tiên bói, hãy nhớ là tôi sẽ trở lại đón tiên bói vào chiều tối Agaetí Blodhren.

Rhunon không ngẩng lên, chỉ âm ừ trả lời. Tiếng đe búa chan chát và hình bóng bà tiên già bên lò than theo Eragon suốt đoạn đường hầm ra tới đường. Nó hỏi Arya:

- Tất cả kiếm của các kỵ sĩ đều do tay bà tạo ra sao?

- Bà là một nhà luyện kiếm tài năng nhất của chúng tôi. Tôi nghĩ chàng nên gặp bà, vì bà và vì lợi ích của chúng chàng.

- Cám ơn lời khuyên của nàng.

Saphira chột hỏi: “Lúc nào bà ta cũng cộc cằn dữ vậy sao?”

Arya cười lớn:

- Suốt bốn mùa. Bà không quan tâm tới gì khác ngoài công việc thủ công, bà còn nổi tiếng là người rất khó chịu với kẻ nào đến quấy rầy. Tuy nhiên, tính nết kỳ cục đó không làm ai giận, vì... tài năng và những sản phẩm tuyệt vời của bà.

Vừa nghe Arya nói, Eragon vừa cố đoán Agaetí Blodhren nghĩa là gì. Blodh chắc chắn là máu rồi, nhưng còn agaetí? Nó chưa từng nghe bao giờ.

Đáp lại câu hỏi của Eragon, Arya cắt nghĩa:

- Agaetí là lễ hội. Chúng tôi tổ chức lễ hội mừng Huyết Thệ mỗi thế kỉ một lần. Chàng và Saphira đều may mắn khi có mặt tại đây... Số mệnh đã thu xếp cho sự ngẫu nhiên tốt lành này.

Arya làm Eragon ngạc nhiên khi hướng dẫn nó đi sâu vào Du Weldenvarden, bước xuống những lối đi rắc rối, dưới những cành lá chi chít đan xen không để chút kẽ hở cho ánh sáng xuyên qua. Eragon lần mò trong tối, đi theo đôi mắt tinh tường của Saphira. Những thân cây cao lớn xù xì càng lúc càng như mọc sát nhau hơn. Ngay khi cây cối ken nhau như một tấm rào chắn cuối rừng, tất cả tiến vào một hoang trống chan hòa ánh trắng.

Chính giữa khoảng trống là một cây thông đơn lẻ, không cao hơn những cây anh em chung quanh nó, nhưng thân lớn hơn gấp trăm lần. Từ thân cây khổng lồ, cả một tấm thảm rể - to lớn khỏe mạnh - bao phủ mặt đất như những mạch máu nuôi sống toàn thể khu rừng, như chính nó là trái tim của Du Weldenvarden. Sừng sững giữa rừng, cây thông đơn lẻ giống như bà mẹ hiền che chở đàn con dưới những cành lá vươn dài.

Arya thì thầm:

- Hãy chiêm ngưỡng cây Menoa. Chúng tôi tuân thủ lời huyết thệ dưới bóng râm của bà.

Eragon lạnh người khi nghe Arya nói lên tên cây. Tại thành Teirm, sau khi bà phù thủy Angela đoán vận mệnh cho nó, mèo ma Solembum đã căn dặn thêm: “Tới thời điểm mi cần một vũ khí, hãy nhìn xuống gốc cây Menoa. Sau đó, khi gần như tuyệt vọng, sức tàn lực kiệt, mi hãy tới trước tảng đá Kuthian, tự xưng tên và Cửa Linh Hồn sẽ mở.” Eragon không tưởng tượng nổi loại vũ khí nào mà lại ở dưới gốc cây này và làm cách nào để tìm ra.

Saphira hỏi: “Anh có thấy gì không?”

”Không. Nhưng anh tin những lời nói của Solembum sẽ sáng tỏ khi chúng ta thật sự cần đến.”

Eragon kể cho Arya nghe hai lời tiên tri của ma mèo. Tuy nhiên, nó không thuật lại những lời của bà Angela, vì ngại Arya đoán ra nỗi lòng của nó.

Arya nói:

- Ma mèo ít khi giúp ai, nhưng khi chúng đã giúp, chàng nên lưu tâm. Nhưng theo tôi biết, không có vũ khí nào chôn giấu tại đây, kể cả trong những bài ca và truyền thuyết cũng không thấy nhắc đến chuyện này. Còn tảng đá, hay núi đá Kuthian... cái tên nghe mơ hồ trong đầu như một giấc mơ, vừa quen vừa lạ. Hình như tôi đã nghe tên này, nhưng không nhớ ở đâu.

Tiến gần cây Menoa, Eragon chợt chú ý tới bầy kiến đang bò trên gốc cây, tuy nhiên nó chỉ thấy những đốm đen lờ mờ; nhưng theo hướng dẫn của sư phụ, nó dễ dàng cảm nhận cuộc sống đang xảy ra chung quanh và có thể tiếp xúc với ý thức thô thiển của bầy kiến.

Nó phóng tư tưởng mạnh hơn để tìm hiểu những đời sống khác trong khoảng đất này. Hoàn toàn bất ngờ, Eragon bắt gặp một thực thể bao la, một cảm giác sống động bao trùm cảnh vật, mà nó không thể biết giới hạn tới đâu. So sánh với trí năng của sư phụ Oromis – khi nó được giao tiếp tại Farthen Dur – thì cái tinh thần này mạnh mẽ gấp bội lần. Ngay cả không gian dường như cũng bị chao đảo vì năng lực phát ra từ... cây Menoa.

Thong th, bình thản, ý nghĩ của cây tính toán từng bước, như đang chậm rãi trườn mình trên mặt đá. Tư tưởng đó không quan tâm tới Eragon, hay bất

cứ cá nhân nào, mà chỉ hoàn toàn chú tâm trong việc làm cho cây cối có hoa phát triển xanh tươi: hồng thắm, ngọc trâm, cúc quỳ, thược dược... đua nhau nở rộ.

Eragon bàng hoàng reo lên:

- Nó thức dậy! Tôi muốn nói là... nó có... trí khôn!

Chắc hẳn Saphira cũng cảm thấy điều đó. Nó vươn cổ lắng nghe, rồi bay lên một cành cây. Đậu trên cành cây lớn như con đường từ làng Carvahall tới Therinsford, Saphira khoan khoái ve vẩy cái đuôi to đùng. Nhìn cảnh một con rồng đậu trên cành cây, Eragon suýt phì cười.

Giọng Arya nho nhỏ hòa vào bóng đêm:

- Đúng là bà ấy đã thức dậy. Càng có muốn nghe kể chuyện về cây Menoa không?

- Tôi rất thích nghe.

Một vệt sáng trắng thoáng qua bầu trời, rồi hiện lên nguyên hình kẻ bên Saphira: con quạ Blagden vươn đầu, the thé kêu lên: “Wyrda”.

- Ngày xưa, trong thời kỳ tràn ngập hương liệu và rượu nho, trước khi chiến tranh với loài rồng xảy ra... Một phụ nữ tên là Linnea sống một mình và hiến cả cuộc đời cho nghệ thuật ca hát để cây cối lớn lên. Bà không tha thiết đến chuyện chồng con. Thế rồi, một ngày kia có chàng trai trẻ đến ngỏ lời yêu thương. Tình cảm của chàng đánh thức trong lòng Linnea cảm giác mà bà tưởng không bao giờ có thật: niềm khao khát được yêu thương và được hy sinh cho người mình yêu. Vì vậy, lần chàng ngỏ lời lần sau, Linnea đã không thể cầm lòng. Bf rời bỏ công việc, sống hạnh phúc với người yêu... được một thời gian. Nhưng vì còn trẻ, chàng lại tìm thấy tình yêu mới với một cô gái ít tuổi hơn mình. Đôi mắt chàng luôn tràn ngập hình ảnh cô ta. Chàng chinh phục và sống hạnh phúc với người con gái đó. Khi Linnea khám phá ra sự phản bội, bà như phát điên vì đau khổ. Chàng tuổi trẻ đã gây nên một sai lầm tệ hại: đã cho Linnea tận hưởng hạnh phúc trong đời, rồi rũ bỏ bà không hề áy náy. Bà tìm gặp anh ta và cô gái kia. Trong một cơn phẫn nộ, Linnea đã đâm chết người tình cũ. Linnea biết mình đã gây ra tội ác và dù có được tha thứ, bà cũng không thể trở lại như xưa. Đời bà đã mất hết niềm vui sống. Vì vậy, bà tìm đến một cây cổ thụ tại Du

Weldenwarden, ép mình vào cây, thề tuyệt đối trung thành cùng nòi giống. Bà đã hát suốt ba ngày cho đến khi bà và cây hòa vào nhau làm một. Từ đó, qua nhiều thiên niên kỷ, Linnea săn sóc và bảo vệ rừng cây. Cây Menoa đã được sinh ra như vậy đó.

Eragon lặng lẽ ngồi bên Arya trên một rễ cây khổng lồ. Nó tự hỏi, không hiểu Arya vô tình, hay cố ý kể chuyện này để cảnh cáo nó. Sự nghi ngờ càng mạnh khi nó nghe nàng hỏi:

- Theo chàng, trong thảm kịch này, chàng thanh niên có đáng trách không?

Eragon ngập ngừng lựa lời:

- Theo tôi... anh ta tỏ ra tàn nhẫn quá, còn phản ứng của Linnea lại thái quá... Cả hai đều có lỗi.

Arya trừng trừng nhìn cho đến khi Eragon phải quay qua hướng khác. Cô nói rành mạch từng tiếng.

- Họ không xứng đôi. Chỉ có vậy thôi.

Eragon định cãi lại, nhưng rồi lại nghĩ: Cô ta nói đúng. Arya tiếp tục nhìn làm nó phải nói ra lời:

- Có thể là vậy.

Sự yên lặng giữa hai người càng nặng nề hơn. Tiếng một con dế gáy vang đầu đó. Sau cùng, Arya lên tiếng hỏi:

- Chắc chàng muốn trở về rồi. Eragon lặng lẽ gật đầu. Arya cúi nhặt mấy nhánh Menoa trên mặt đất và bắt đầu đan một cái giỏ nho nhỏ. Cảm thấy mặt nóng bừng bừng khi ngắm nhìn Arya, Eragon mong ánh trăng không đủ sáng để cô không thể nhìn thấy màu đỏ trên hai má nó.

- Nàng... sống ở đâu? Trong cung hay lâu đài?

- Nữ hoàng và tôi sống trong cung điện Tialdarí, phía bắc Ellesméra. Mong có ngày chúng tôi sẽ tiếp chàng tại đó.

- A... ừ... Arya, nàng có anh chị em ruột chứ?

Cô lắc đầu, Eragon hỏi tiếp:

- Vậy, nàng là người kế vị ngai vàng duy nhất của thần tiên?

Arya có vẻ thú vị vì sự hiếu kỳ của Eragon:

- Đúng vậy, nhưng chàng hỏi làm gì?

- Vì tôi không hiểu tại sao nàng lại được phép trở thành sứ thần tại nơi

Varden và người lùn, cũng như lãnh nhiệm vụ luân chuyển trứng Saphira từ đây tới Tronjheim. Đó là một công tác quá nguy hiểm cho một công chúa, chưa nói đến một bà hoàng tương lai.

- Chàng đang nói đến vấn đề... quá nguy hiểm đối với một cô gái của loài người. Trước đây tôi đã từng nói, tôi không phải là một trong số những con người yếu đuối đó. Chàng phải hiểu rằng, quan điểm của chúng tôi về chế độ quân chủ khác với loài người và người lùn. Với chúng tôi, nhiệm vụ cao quý nhất của một ông vua hay một bà hoàng là phục vụ thần dân khi có thể, bằng mọi cách, ở mọi nơi. Điều đó có nghĩa là, dù phải hy sinh mạng sống, chúng tôi sẵn sàng chứng tỏ tấm lòng tận tụy với... nói theo kiểu của người lùn... thì là: gia đình, vương triều và danh dự. Nếu tôi bị chết trong lúc thi hành nhiệm vụ, sẽ có người kế nhiệm được tuyển chọn trong những dòng tộc của hoàng gia. Chúng tôi không chọn người lãnh đạo thiếu nhiệt huyết cùng bốn phần.

Arya co chân trước ngực, dựa cằm lên đầu gối, ngập ngừng nói:

- Phải mất nhiều năm, mẹ con tôi mới hòa giải được vì những tranh cãi trong vấn đề này. Sao, việc học của chàng với Oromis tới đâu rồi?

Câu hỏi làm Eragon cảm thấy giây phút bên nàng chợt kém vui:

- Tiền bối Oromis... rất uyên thâm...

Eragon nhăn mặt vì bị Arya xiết chặt cánh tay, hỏi:

- Chuyện gì làm chàng không vừa ý vậy?

Cổ kéo tay về, Eragon nói ngay:

- Không có gì.

- Tôi cùng đi với chàng đủ lâu để hiểu, khi nào chàng vui vẻ, giận hờn hoặc... đau khổ. Chuyện gì đã xảy ra giữa chàng và Oromis? Hay vì vết thương đau lại? Chúng ta có thể...

- Không phải vì chuyện huấn luyện. Thôi, hỏi Saphira đi, nó sẽ kể cho nghe.

- Tôi muốn nghe chính chàng nói ra.

Eragon thì thầm kể lại chuyện làm nó đau khổ như đang có một con rắn độc cuộn mình trong lồng ngực: vụ chúc phúc cho đứa trẻ tại Farthen Dur.

Arya buông cánh tay Eragon, nắm lấy rễ cây Menoa như cố ngồi cho vững

vàng hơn.

- Barzul!

Lời nguyện rửa bằng ngôn ngữ người lùn làm Eragon giật mình. Chưa bao giờ Arya mở miệng rửa một câu nào.

- Tôi có biết hành động đó của chàng tại Farthen Dur, nhưng không bao giờ tôi tưởng... Không bao giờ ngờ có sự lại xảy ra như vậy. Eragon, tha lỗi cho tôi vì đã bắt chàng ra khỏi phòng tối nay. Đáng lẽ nên để chàng yên tĩnh nghỉ ngơi.

- Không đâu, trái lại, tôi rất sung sướng được đi cùng nàng, rất cảm ơn nàng vì những hiểu biết hôm nay.

Eragon mỉm cười nhìn Arya. Cô lặng lẽ nhìn lại rồi cũng nhoảnh miệng cười.

Hai chiếc bóng nhỏ bé ngồi kề bên nhau dưới gốc cây khổng lồ, cùng ngược nhìn vàng trắng lấp ló sau màn mây. Eragon thì thầm:

- Tôi chỉ tự hỏi rồi đây chuyện gì sẽ xảy ra cho em nhỏ đó.

Tuốt trên cao, con quạ Blagden vỗ đôi cánh trắng, choe chóe kêu vang:
“Wyrda!”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Những mối đối nghịch ngầm

Nasuada khoanh tay trước ngực, không giấu vẻ nóng nảy, khi chăm chăm nhìn hai gã đàn ông đang đứng trước mặt.

Gã bên phải đầu to cổ rụt, tóc sùm sụp gần phủ kín mắt, đôi môi dày đỏ chon chót, vẻ mặt vừa ương bướng vừa đàn độn. Tuy nhiên cô biết, bề ngoài ngu ngơ vậy, nhưng miệng lưỡi gã trơn tru như bôi mỡ.

Gã thứ hai chỉ có một điểm nổi bật: nắng gió Surda không làm làn da trắng xanh của gã sạm thêm một chút nào, dù Varden đã di chuyển tới thủ phủ Aberon của Surda được mấy tuần rồi. Nasuada đoán sinh quán của tên này ở miền bắc đế quốc Alagaesia. Hai tay gã luôn xoắn vặn cái mũ len đan.

Nasuada chỉ gã mặt trắng hỏi:

- Hẳn làm thịt bao nhiêu con gà của người?

- Mười ba, thưa tiểu thư.

Quay lại gã vai so cổ rụt:

- Mười ba là con số xui đấy, ông Láu Cá ạ. Người phạm cả hai tội: trộm cắp và phá hoại tài sản của người khác.

- Tôi có chối đâu.

- Ta chỉ tự hỏi vì sao người có thể nuốt trôi mười ba con gà trong vòng bốn ngày? Không bao giờ người cảm thấy no sao?

Hắn gãi gãi bên má, cười nham nhở như làm trò hề:

- Thật tình tôi không dám tỏ ra bất kính, nhưng phải phải chi tiểu thư nuôi ăn chúng tôi đầy đủ thì đâu nên nổi. Thân hình tôi to béo thế này mà quần quật đập đá suốt ngày, không có được một miếng thịt cho vào bụng, làm sao chịu nổi. Tôi cũng đã cố nhịn thèm đấy chứ. Nhưng ba tuần ăn uống kham khổ thiếu thốn, mà cứ phải ngó cả bầy gà vịt mập ú ù lướt qua mắt, trong khi bụng sôi lên vì đói... Thú thật là... tôi không chịu nổi. Đối với vấn đề ăn uống, tôi vốn là kẻ yếu đuối. Tôi khoái đồ ăn ê hề nóng sốt, thưa tiểu thư.

Vấn đề là ở đó, Nasuada thầm nhủ. Varden không đủ khả năng nuôi quân,

dù có thêm sự giúp đỡ của Orrin, vua Surda. Nhà vua đã mở kho để giúp, nhưng từ chối hành động theo kiểu của bạo của Galbatorix quen làm: chiếm đoạt lương thực của dân để tiếp tế ra mặt trận. Cách hành xử của vua Orrin là thái độ của một quân vương, nhưng càng đẩy Nasuada vào khó khăn hơn. Dù cô biết, những hành động như thế giúp người dân nhận rõ sự khác biệt giữa những người như cô, vua Orrin, vua Hrothgar và nữ hoàng Islanzadí với chế độ chuyên chế của Galbatorix.

- Ta thông cảm những lý do người nêu ra. Tuy nhiên, dù Varden không phải là một nhà nước, nhưng chúng ta cũng có quy luật do các vị tiền nhiệm của chúng ta đã đặt ra. Quy luật đó không cho phép người hay bất kỳ kẻ nào sai phạm. Do đó, ta ra lệnh mi phải bồi thường mỗi con gà một xu.

Cô ngạc nhiên thấy hãn hờn hờ chấp nhận ngay.

- Tuân lệnh tiểu thư.

Nhưng gã mặt trắng lại hốt hoảng kêu lên:

- Không. Bất công quá! Nếu tôi bán tại chợ, giá sẽ là...

- Đúng. Người sẽ bán được giá cao hơn. Nhưng ta là người trả lương, ta biết hãn sẽ không đủ khả năng trả người nhiều hơn nữa. Người quên rằng nếu ta quyết định xung công đàn gia cầm của người vì lợi ích của Varden, thì người sẽ không được xu nào. Hiểu ý ta rồi chứ?

- Nhưng anh ta không thể...

- Hiểu ý ta rồi chứ?

Ngần ngừ một lúc, hãn đành gật đầu lẩm bẩm:

- Tôi hiểu, thưa tiểu thư.

- Tốt. Bây giờ cả hai hãy lui ra.

Nasuada ra lệnh cho mấy tên lính bảo vệ:

- Các người cũng ra ngoài hết đi.

Còn lại một mình, cô ngã mình trên ghế, mệt mỏi, thở dài, với tay cầm quạt phe phẩy cho ráo mồ hôi lấm tấm trên trán. Cái nóng dai dẳng của vùng này như rút cạn sinh lực của cô và khiến những việc nhỏ nhất nhất cũng trở thành khó khăn.

Từng quen thuộc với những công việc nội bộ của Varden, Nasuada cũng không thể ngờ chuyện di chuyển toàn bộ đội ngũ từ Farthen Dur, qua núi

Beor để tới Surda và Aberon lại phát sinh nhiều việc đến như vậy. Cô rùng mình nhớ lại những ngày dài rong ruổi lưng ngựa. Vượt qua những khó khăn từ lên kế hoạch di dời, lo thu xếp chỗ ở mới, đồng thời vừa phải sửa soạn chương trình tấn công triều đình. Nasuada thầm than: “Mình đâu còn đủ thời gian để ngày nào cũng phải giải quyết những chuyện vặt vãnh như thế này!”

Cô buông quạt, kéo dây chuông gọi Farica, người tỳ nữ thân cận. Farica xuất hiện từ sau cánh cửa ẩn sau bức rèm bên phải bàn làm việc.

Nasuada hỏi:

- Còn ai nữa không?

- Không, thưa tiểu thư.

Nasuada không để lộ vẻ khoan khoái ra mặt. Mỗi tuần, cô mở một tòa án công khai để giải quyết những vụ xung đột trong nội bộ Varden. Kẻ nào cảm thấy có điều bị oan sai đều có quyền xin được xét xử. Nhưng Nasuada không ngờ giải quyết những chuyện vặt đó lại quá khó khăn, vì dường như chẳng ai vừa lòng. Có lẽ giống như cha cô đã nói sau lần thương thuyết với vua Hrothgar: “Một cuộc hòa giải tốt đẹp khiến cho mọi người đều tức giận.”

Trở lại chuyện trước mắt, Nasuada bảo Farica:

- Tôi muốn phần công cho gã Láu Cá một việc khác. Hãy giao một công việc thích hợp với miệng lưỡi dẻo quẹo của hắn. Quản lý hầm đá chẳng hạn, để hắn có đủ khẩu phần ăn. Đừng để hắn lại bị dẫn đến trước mặt tôi vì tội trộm cắp nữa.

Farica cúi đầu bước tới bàn, ghi lại chỉ thị của Nasuada, sự nghiêm túc trong công việc là một trong những điều làm cô ta được tin cậy. Quay lại Nasuada, Farica hỏi:

- Tôi có thể kiếm hắn ở đâu?

- Trong mấy nhóm làm hầm đá.

- À, trong khi tiểu thư bận xử vụ này, vua Orrin có cho mời tiểu thư đến gặp ngài tại phòng thí nghiệm.

- Ông ta lại bày trò gì trong phòng thí nghiệm nữa? Hết làm cho tai điếc, bây giờ lại muốn mù cả hai mắt sao?

Vừa nói Nasuada vừa rửa tay và cổ bằng nước thơm, ngắm lại mái tóc trong chiếc gương bằng bạc của vua Orrin đã tặng cô, rồi kéo tay áo choàng ngay ngắn lại.

Farica theo nữ chủ ra khỏi phòng. Ánh nắng chói chang rọi vào hành lang lâu đài Borromeo. Nasuada nhìn qua khoảng sân quanh lâu đài: chừng ba chục kỵ binh áo màu cam không ngừng lui tới tuần tra. Cô chua chát nghĩ: “Bấy nhiêu đó ăn thua gì nếu đích thân Galbatorix mở cuộc tấn công.”

Galbatorix chưa mở cuộc tấn công là vì lão quá cao ngạo, và vì – cô hy vọng – lão còn e ngại Eragon. Tất cả vua chúa đều cảnh giác với nguy cơ bị tiếm ngôi, nhưng những kẻ tiếm ngôi lại rất sợ mỗi hiểm họa có thể gây ra bởi những kẻ đơn thương độc mã. Nasuada biết cô đang chơi ván cờ nguy hiểm quá sức mình, khi đối đầu với một lão điên loạn uy quyền nhất Alagaesia. Nếu phán đoán sai lầm khả năng của mình, thì công chỉ cô và toàn thể tổ chức Varden bị tiêu diệt, mà hy vọng chấm dứt triều đại Galbatorix cũng sẽ tiêu tan.

Hương thơm tinh khiết trong lâu đài nhắc cô nhớ thời thơ ấu ở đây. Khi đó, tiên vương Larkin là phụ hoàng của Orrin còn đang trị vì. Orrin lớn hơn cô năm tuổi, nhưng hiếm khi hai người gặp nhau, vì anh ta luôn bận bịu với những bổn phận của một hoàng tử nhỏ. Tuy nhiên cho đến bây giờ, cô vẫn luôn cảm thấy, dường như cô mới là người lớn tuổi hơn.

Nasuada dừng bước trước cửa phòng thí nghiệm, chờ lính ngự lâm vào tấu trình. Tiếng nhà vua sang sảng vang ra:

- Tiểu thư Nasuada, tôi đang nóng lòng khoe cô một chuyện đây.

Nasuada cùng Farica bước vào. Căn phòng ngổn ngang những cái bàn chất đầy từ nồi chưng cất, tới những cốc lớn, bình thí nghiệm thủy tinh vờn cổ ra cả lối đi như chực chờ va quệt vào tà áo hai người. Hơi kim loại bỗng nặc làm Nasuada ứa nước mắt. Cô cùng người tù nữ lách mình qua lối đi nhỏ hẹp, cố tránh đụng phải những ly đồng hồ cát, những kính thiên văn của người lùn, những bình pha lê chứa lân tinh tỏa ánh sáng xanh lè.

Vua Orrin ngồi bên cái bàn đá, đang ngoáy thủy ngân trong nồi bằng một ống thủy tinh - một đầu hở một đầu kín -, dài chừng một thước, nhưng đường kính chỉ vài ly.

Trong khi Farica nghiêng mình chào, Nasuada vẫn đứng thẳng để chứng tỏ địa vị của cô ngang bằng nhà vua. Cô hỏi:

- Hình như bệ hạ đã hồi phục sau vụ nổ tuần trước?
- Trẫm học được một điều, đừng bao giờ đại dột hòa phốt pho vào nước trong một không gian khép kín. Hậu quả sẽ ghê gớm lắm.
- Thính giác của bệ hạ cũng bình thường lại rồi chứ?
- Chưa hoàn toàn, nhưng...

Hí hờn cười như đứa trẻ được quà, nhà vua gấp cục than trong lò, châm cây đèn nhỏ, rồi mời tấu thuốc nhồi lá cỏ cardus. Cô không hiểu vì sao nhà vua chịu nổi không khí quá ngột ngạt trong phòng này, nhưng chỉ hỏi:

- Tôi không biết bệ hạ cũng hút thuốc.
- Không đâu. Nhưng vì tai chưa hồi phục hẳn, trẫm dùng thứ này...

Cầm tấu thuốc, hít mạnh một hơi, rồi Orrin phùng má cho đến khi một làn khói uốn éo tuôn ra từ tai trái như một con rắn trườn ra khỏi tổ.

Nhà vua lại cười hí hờn khoe:

- Cảm giác hay lắm. Như có ai cù trong tai vậy.

Nasuada nghiêm mặt hỏi:

- Bệ hạ còn gì khác cần bàn không?

Orrin búng ngón tay:

- Có, tất nhiên là có chứ. Tiểu thư nhìn kỹ nhé.

Orrin nhúng ống thủy tinh vào nồi, đổ thủy ngân vào ống, rồi bịt đầu hở bằng ngón tay. Đưa ống thủy ngân lên trước mắt Nasuada, nhà vua hỏi:

- Tiểu thư đồng ý trong ống này chỉ có thủy ngân chứ?
- Tôi đồng ý.

Vừa trả lời, cô vừa tự hỏi: “Chẳng lẽ gã vua này gọi mình đến chỉ để khoe trò lẩm cẩm này thôi sao?”

Với một động tác thật lẹ làng, Orrin quay ngược ống vào nồi, rồi rút ngón tay ra. Thay vì tuôn hết ra ngoài, như Nasuada tưởng, chất thủy tinh chỉ trôi xuống lưng chừng ống rồi ngừng lại.

Chỉ khoảng trống bên trên lớp thủy ngân, Orrin bảo:

- Nào, bây giờ tiểu thư thấy gì? Khoảng trống này chứa chất gì?
- Chắc phải là không khí.

Nhà vua cười cười lắc đầu:

- Nếu là không khí, sao không thoát ra ngoài. Không có đường nào để áp lực không khí có thể chen chân vào đây được.

Quay sang Farica, Orrin hỏi:

- Ý người thì sao, tỳ nữ?

Farica lom lom nhìn rồi bảo:

- Chẳng lẽ lại... không có gì?

- Ha ha, nhưng chính xác là vậy đó. Trẫm tin là mình đã giải được bài toán hóc hiểm và lâu đời nhất về thiên nhiên. Trẫm đã chứng minh khoảng chân không là có thật. Điều này hoàn toàn đánh đổ lý thuyết của Vacher và cũng có nghĩa, Ládin thật sự là một thiên tài. Phải công nhận thần tiên dường như luôn luôn có lý.

Nasuada cố bình tĩnh hỏi:

- Nhưng mục đích của khám phá này là gì?

- Mục đích? Tất nhiên là chẳng có mục đích gì, ít ra là ngay lúc này. Tuy nhiên nó giúp chúng ta hiểu sự hình thành của thế giới. Vì sao, bằng cách nào? Đó là một khám phá thật diệu kỳ. Ai có thể biết trước khám phá này sẽ dẫn tới đâu.

Vừa nói, Orrin vừa trút hết thủy ngân ra khỏi ống, rồi nhẹ nhàng đặt vào một hộp lót nhung.

- Tuy nhiên mong ước thật sự của trẫm là sử dụng phép thuật để khám phá những bí ẩn của thiên nhiên. Chẳng hạn như mới hôm qua, vì sao mà chỉ với một câu thần chú, Triana đã giúp trẫm phát hiện hai khí hơi hoàn toàn mới. Trẫm đang có ý định học phép thuật, nếu có thể thuyết phục được một pháp sư nào đồng ý chia sẻ kiến thức đó. Tiếc là kỹ sĩ Eragon đã không cùng đến đây với tiểu thư. Ta tin là Eragon sẽ đồng ý giúp.

Nasuada ra lệnh cho Farica:

- Ra ngoài chờ ta.

Farica cúi đầu chào rồi lui ra. Cánh cửa vừa khép lại, Nasuada lên tiếng:

- Bộ hạ có tỉnh táo không?

- Ý tiểu thư định nói gì?

- Trong khi bộ hạ giam mình trong phòng, làm những thí nghiệm vô bổ, lại

có thể gây bao nhiêu nguy hiểm cho ngọc thể, thì bên ngoài đất nước ngài đang mấp mé bờ vực chiến tranh. Vô số vấn đề chờ đợi quyết định của ngài, vậy mà ngài đứng đây phì phà tẩu thuốc và đùa chơi với ông thủy ngân sao?

Orrin sa sầm mặt:

- Trẫm biết rất rõ bốn phận của mình, tiểu thư Nasuada. Tiểu thư là lãnh đạo của Varden, nhưng ta là vua của nước Surda. Phải nhớ điều đó trước khi nói lên những lời bất kính như thế. Có cần trẫm nhắc tiểu thư, nơi trú ẩn này của tiểu thư còn tùy vào thiện ý của ta kéo dài được bao lâu?

Nasuada biết, đó chỉ là một lời đe dọa vu vơ; vì nhiều người Surda có họ hàng trong tổ chức Varden và ngược lại. Họ không bao giờ có thể bỏ rơi nhau vì mối ràng buộc họ hàng rất thân thiết đó. Không, lý do thật sự làm Orrin tức bực là vấn đề quyền lực. Vì gần như không thể giữ cả một đoàn chiến binh ăn không ngồi rồi suốt một thời gian dài, nên những người Vattden phải kiếm việc làm, phải trông trọt, và do đó hòa nhập vào nơi đất khách này.

“Sau cùng thì mình sẽ ra sao? Lãnh đạo một đoàn quân hữu danh vô thực? Hay trở thành một cấp chỉ huy dưới trướng Orrin?” Vị thế của Nasuada thật bấp bênh. Nếu hành động quá hấp tấp hay đưa ra quá nhiều đề nghị, sẽ gây cho Orrin cảm giác bị áp chế; nhất là cô lại đang được toàn dân Surda nể trọng vì chiến thắng của Varden tại Farthen Dur. Nhưng nếu phải chờ đợi quá lâu, cô sẽ vượt mất dịp may khai thác yếu điểm tạm thời lúc này của Galbatorix. Lợi thế duy nhất để vượt qua sự đối kháng ngấm ngấm này, chính là cô đang nắm trong tay yếu tố có thể thúc đẩy mọi hành động: Eragon và Saphira.

Cô nói:

- Tôi không hề tìm cách ngấm ngấm làm hại đến quyền uy của bệ hạ. Vì đó không phải là mục đích của tôi. Nhưng tôi xin lỗi, nếu đã gây ra ngộ nhận. Tất cả chỉ vì... công việc bề bộn quá. Tôi đã phải để một cuốn sổ bên giường như để ghi nhớ, vậy mà vẫn không làm hết việc. Tôi luôn cảm thấy như... chúng ta đang mấp mé bên bờ đại họa.

- Trước khi tiểu thư tới đây... Không, không phải vậy. Phải nói là trước khi

vị kỵ sĩ của tiểu thư xuất hiện một cách hoàn toàn cụ thể, ta đã mong ước được sống một cuộc đời giống cá đấng tiên vương: Đó là, chỉ âm thầm chống đối Galbatorix trong bí mật. Vì vậy tiểu thư phải cho trầm một thời gian để quen dần với thực tế mới này.

- Tôi hiểu, thưa bệ hạ.

- Nasuada, cô chỉ là một nhà lãnh đạo mới, còn trầm đã nắm quyền nhiều năm rồi. Trầm thành thật khuyên cô hãy tìm một thú tiêu khiển như ta cho đầu óc bớt căng thẳng.

- Tôi không thể. Mỗi khoảnh khắc của tôi là cố gắng tìm cách hạ gục Galbatorix.

- Sẽ có hại cho Varden, nếu cô khăng khăng tiếp tục vắt kiệt sức mình cho công việc. Không cho đầu óc nghỉ ngơi thư giãn, thì không ai có thể làm việc hiệu quả được. Không cần nhiều, chỉ là năm mười phút thôi cũng đủ. Tập luyện cùng các xạ thủ chẳng hạn... Đó là lý do chính để trầm thiết lập phòng thí nghiệm này. Đó là vì sao trầm phì phà tẩu thuốc và chơi đùa với thủy ngân, như cô nói. Và nhờ vậy ta đã không bực tức la hét cả ngày.

Dù không đồng ý với quan điểm của nhà vua, Nasuada vẫn nói:

- Tôi xin ghi nhớ lời khuyên của bệ hạ.

Orrin lại cười hồn nhiên như đứa trẻ:

- Trầm rất hài lòng.

Nasuada tiến tới cửa sổ, nhìn xuống đường phố Aberon. Cô lắng nghe tiếng hàng rong í ới rao, nhìn đám bụi bặm tung bay khi chiếc xe ngựa đang từ hướng tây tiến vào cổng thành; không khí thoảng thoảng mùi cỏ cardus và hương nhang tỏa ra từ ngôi đền bằng đá hoa cương.

Không quay lại, Nasuada hỏi:

- Bệ hạ đã nhận bản báo cáo mới nhất của chúng tôi từ Alagaesia gửi qua chưa?

Orrin cũng đến bên cửa sổ:

- Trầm đã nhận.

- Ý kiến bệ hạ thế nào?

- Quá sơ sài, không đủ để rút ra một kết luận chính xác nào.

- Nhưng đó là những tin tức tốt nhất mà chúng tôi có thể nhận được. Xin bệ

hạ cứ cho ý kiến. Nếu rút ra từ những chi tiết của bản báo cáo, bộ hạ có đặt dấu nghi ngờ nào không?

Ngẫm nghĩ một lúc lâu nhà vua mới lên tiếng, và những lời nói của ông như những lời tiên tri i ám báo ngày tận thế:

- Tăng thuế, rút hết quân trú phòng về, sung công bò và ngựa khắp nước... Có vẻ như Galbatorix đang tập trung lực lượng để sửa soạn đương đầu với chúng ta. Nhưng trăm chưa thể nói, lão mưu tính phòng thủ hay tấn công đây. Điều trăm bận tâm nhất bây giờ là bao lâu nữa hẳn mới ban lệnh động viên? Vì điều đó sẽ quyết định đường lối chiến lược của ta.

- Mấy tuần, mấy tháng, mấy năm. Không thể đoán được hành động của lão.

- Gián điệp của tiểu thư vẫn tiếp tục phao tin rộng rãi về Eragon chứ?

- Việc làm đó mỗi lúc mỗi nguy hiểm, nhưng chúng tôi vẫn cố gắng thi hành. Hy vọng của tôi là, những thành phố như Dras-Leona sẽ tràn ngập tin đồn về sự dũng cảm của Eragon. Như vậy, khi chúng ta tiến vào thành phố và dân chúng được thật sự nhìn thấy kỳ sĩ rồng, họ sẽ tự nguyện theo chúng ta, tránh được việc vây đánh thành.

- Chiến tranh hiểm khi nào quá dễ dàng đến thế đâu.

Nasuada không phản đối lời phê phán của nhà vua. Cô hỏi:

- Như thường khi, lúc nào Varden cũng sẵn sàng. Còn quân của bộ hạ thì sao?

Orrin xòe hai bàn tay như phân trần:

- Đánh thức một quốc gia là một điều rất khó khăn, Nasuada. Phải thuyết phục những nhà quý tộc, rồi trang bị áo giáp, vũ khí; tập trung lương thực...

- Suốt thời gian kéo dài đó, tôi lấy gì để nuôi quân? Chúng tôi cần nhiều đất hơn số bộ hạ đã cấp cho...

- Biết, trăm biết...

- ... vì vậy chúng tôi chỉ còn cách phải chiếm được Alagaesia, trừ khi bộ hạ muốn sáp nhập Varden vào hẳn Surda. Nhưng như vậy, bộ hạ phải cung cấp nhà cho hàng mấy ngàn con người đã theo tôi từ Farthen Dur tới đây. Điều đó chắc sẽ không làm vui lòng thần dân của bộ hạ. Dù chọn lựa phương án nào, xin bộ hạ quyết định ngay. Vì tôi e nếu bộ hạ tiếp tục trì hoãn, Varden

sẽ phân tán thành những toán nhỏ, không thể kiểm soát nổi.

Cô cố dụ giọng để không giống như một lời hăm dọa. Tuy nhiên rõ ràng nhà vua không hiểu ẩn ý của Nasuada. Ông ta bảo cô:

- Thân phụ tiểu thư không bao giờ để cấp dưới vượt khỏi vòng kiểm soát của ông. Nếu muốn tồn tại trong địa vị lãnh đạo Varden, tôi tin là tiểu thư cũng sẽ làm được như vậy. Còn việc thu xếp của chúng tôi, không thể làm gấp rút được. Tiểu thư ráng đợi khi nào chúng tôi sẵn sàng.

Nasuada nắm chặt thành cửa sổ, mạch máu trên lưng bàn tay nổi phồng lên, nhưng cô không để giọng nói biểu lộ chút tức giận nào:

- Nếu vậy... bệ hạ có thể cho Varden vay thêm vàng để mua lương thực không?

- Không. Tôi đã đưa cho tiểu thư tất cả tiền bạc của tôi rồi.

- Vậy thì... chúng tôi sẽ ăn bằng gì đây?

- Tôi đề nghị, tiểu thư phải tự xoay sở thôi.

Phần nộ, nhưng Nasuada nở nụ cười rạng rỡ nhất và vừa giữ nguyên nụ cười vừa trừng trừng nhìn cho đến khi Orrin phải cảm thấy bối rối. Lúc đó cô mới cúi mình chào như một tì nữ:

- Tiện nữ xin cáo lui. Hy vọng cho đến cuối ngày hôm nay, bệ hạ sẽ vẫn còn cảm thấy thú vị về buổi chuyện trò này.

Orrin lúng búng trả lời, nhưng Nasuada đã lách qua mấy cái bàn bước ra phía cửa. Cánh tay áo của cô vướng vào một bình ngọc, làm cái bình đổ vỡ, chất lỏng màu vàng tràn lan trên mặt bàn đá. Tay áo phải và váy của cô bị ướt sũng.

Farica hấp tấp bước theo nữ chủ về phòng.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Gợi ý từ sợi chỉ

Mở tung cửa phòng, Nasuada chạy tới bàn làm việc, buông mình xuống ghế. Mắt cô như mờ đi không nhìn thấy gì chung quanh. Nhịp thở dồn dập, trong đầu cô chỉ vang lên một ý nghĩ: “Mình thất bại rồi.”

- Tiểu thư, coi chừng tay áo.

Nasuada giật mình nhìn xuống. Farica rồi rít dùng giẻ lau phủi mạnh lên cánh tay phải của chủ nhân. Một luồng khói khét lẹt bốc ra từ ống tay áo. Hốt hoảng, cô đứng bật khỏi ghế, xoay tay tìm chỗ cháy. Cánh tay áo và một góc váy của cô đang mùn ra thành tro trắng.

- Cởi lẹ cho ta.

Vừa nói, Nasuada vừa giang tay, cô đứng vững để Farica tháo giải đai và cởi từng nút áo choàng.

Chỉ còn đôi dép và bộ áo lụa trên mình, Nasuada đứng bên bàn thở dồn dập vì hốt hoảng, tuy nhiên cô cũng mừng vì giải đai áo đặt tiền dù bốc mùi khét nhưng vẫn còn nguyên vẹn.

Farica hất cái áo dưới đất bằng mũi giày, lèm bèm hỏi:

- Thứ quý quái gì mà lại bốc cháy thế này?

- Ta đã làm đổ bình nước thuốc của Orrin trong phòng thí nghiệm.

Nasuada bàng hoàng nhìn tấm áo do những người đàn bà lùn trong hoàng gia Ingeitum đã dệt tặng riêng cô nhân ngày sinh nhật. Đây cũng là cái áo đẹp nhất để cô có thể mặc mỗi khi xuất hiện trước mọi người. Với tình hình tài chính eo hẹp của Varden hiện nay, Nasuada không đủ khả năng mua một cái áo khác được.

Farica lục trong giỏ may, lấy cái kéo, lắc đầu nói:

- Cái áo này vải đẹp quá, để tôi cắt bỏ những chỗ bị cháy thôi.

Chưa hết khó khăn này, lại dồn dập thêm khó khăn khác làm Nasuada tức bực đến nghẹn lời:

- Lấy gì để mặc khi vào triều đây?

- Hay là tiểu thư mặc cái áo bằng lụa vậy.

- Xuất hiện trước vua Orrin và đám quý tộc của ông ta bằng cái áo tầm thường như vậy sao?

- Tiểu thư cứ để tôi thử xem. Tôi đảm bảo sẽ sửa chữa thành một cái áo sang trọng gấp đôi áo cũ.

- Ôi! Không được đâu! Đừng bắt ta làm trò hề trước mặt họ. Còn kẻ nào nề trọng, khi thấy ta mặc một cái áo vá vúi như thế chứ.

Người tù nữ nghiêm nghị nhìn Nasuada:

- Tiểu thư yên tâm. Tôi bảo đảm khi tôi sửa xong, tiểu thư sẽ có một cái áo làm các vị phu nhân phải giật mình và bắt chước kiểu mẫu.

Mở hé cửa, Farica đưa những mảnh vải bị cháy cho một người lính gác:

- Tiểu thư ra lệnh đốt ngay những thứ này. Không được hé răng cho ai biết. Rõ chưa?

Khi Farica quay vào, Nasuada mỉm cười bảo:

- Không có em, ta thật tình không biết xoay trở thế nào.

- Đa tạ tiểu thư quá khen. Tiểu thư vẫn giải quyết nhiều việc khó khăn hơn việc vặt này gấp ngàn lần.

Sau khi mặc bộ áo sẫm màu xanh, dù phát ngấy những lời khuyên của nhà vua, Nasuada cũng đành tạm gác công việc thường ngày để phụ cùng người tù nữ gỡ từng đường chỉ của thân áo còn lại. Vừa làm Nasuada vừa tâm sự cùng Farica về vấn đề tài chính bế tắc của Varden, hy vọng người tù nữ có thể đưa ra giải pháp nào không.

Nhưng nghe xong, Farica chỉ biết chép miệng thở dài:

- Chung quy mọi vấn đề trên đời muốn giải quyết thì cần phải có tiền. Nếu có tiền, có lẽ chúng ta không cần phải đánh cũng có thể lật Galbatorix khỏi ngai vàng của lão.

Nasuada cầm chiếc đai áo lên ngắm nghía. Đây là phần đáng giá nhất của cái áo. Không chỉ đòi hỏi sự khéo léo, mà còn cần thời gian và kiên nhẫn. Một cái đai rua cần phải rút từng sợi chỉ, rồi kết thành từng hoa văn. Tốn rất nhiều thời gian. Mấy tháng trời mới có thể hoàn thành một dải đai như thế này. Vì vậy, chúng được bán theo cân lượng, giá trị ngang ngửa với bạc vàng.

Cô chợt nhớ tới những lời nói của vua Orrin, mong có phép thuật để nghiên

cứu về thiên nhiên; cô cũng nhớ tới Triana, người phụ nữ chỉ huy Con-đường Lãng-du từ sau khi cặp sinh đôi chết, và cô nhớ lại những lời cắt nghĩa về nguyên tắc phép thuật của một vài pháp sư nói với cô, năm cô mới lên năm sáu tuổi.

Nasuada chợt đứng dậy, vải áo từ trên đùi rơi lá tả xuống sàn. Cô bảo Farica:

- Gọi ngay Trianna đến đây. Dù cô ta đang làm gì, cũng bảo tới gặp ta ngay. Farica nhú mày thắc mắc, nhưng vẫn cúi đầu, ra khỏi phòng.

- Cám ơn, Farica.

Nasuada lẩm bẩm với căn phòng trống. Cô biết người tì nữ miễn cưỡng tuân lệnh, vì chính cô cũng cảm thấy không thoải mái mỗi khi tiếp xúc với những kẻ sử dụng phép thuật. Thật ra, cô chỉ tin cậy một mình Eragon, vì đó là một kỵ sĩ (dù điều đó cũng chưa hẳn là bằng chứng của sự trung thành, chẳng hạn như trường hợp Galbatorix), và vì Eragon đã tuyên thệ với cô. Quyền lực của pháp sư và phù thủy luôn làm cô e ngại. Cứ nghĩ đến chuyện, chỉ với một lời nói đủ để giết chết một con người, đủ để xâm chiếm tư tưởng người khác; và những trò gian ngoan, lừa lọc, trộm cắp do họ gây ra gần như thách thức xã hội mà không có cách nào bắt tội được họ, làm Nasuada khiếp sợ. Làm sao ổn định luật pháp, khi sống trà trộn với những thành phần có thứ uy quyền đặc biệt như thế? Trong khi nền tảng của tổ chức cách mạng Varden là chống đối triều đình, để xử tội một con người đã lạm dụng khả năng phép thuật mà gây ra biết bao nhiêu tội ác. Những đau khổ mà dân chúng đang phải hứng chịu, chỉ vì không có ai đủ sức mạnh để hạ gục Galbatorix. Lão còn dai dẳng sống thêm nhiều năm nữa!

Nhưng dù không ưa phép thuật, Nasuada biết mình vẫn phải đóng vai trò quyết định trong việc trừ khử Galbatorix, vì vậy vẫn phải nhân nhượng mọi thành phần cho đến khi bảo đảm được thắng lợi sau cùng. Tới lúc đó cô mới có thể giải quyết được những vấn đề họ gây ra.

Nghe tiếng gõ cửa, Nasuada vội sửa soạn một nụ cười hòa nhã và bình tĩnh thủ thế, giữ vững tinh thần như cô đã từng được huấn luyện.

- Mời vào.

Cánh cửa mở rộng và cô gái phù thủy bước vào phòng., Mái tóc nâu rối bù

chứng tỏ cô ta vừa ra khỏi giường. Trianna cúi chào theo kiểu người lùn:

- Tiểu thư cho gọi tôi?

- Phải, Ta muốn biết quy tắc quan trọng nhất của phép thuật là gì?

Trianna ngẩng cao đầu trước cái nhìn của Nasuada:

- Đó là, muốn làm bất cứ điều gì bằng phép thuật, phải tùy thuộc vào nội lực.

- Vậy thì cô có thể làm được những gì trong khả năng cổ ngữ của mình?

- Tiểu thư hỏi làm gì? Tôi tin chắc, đó là những điều căn bản mà tiểu thư đã từng biết.

- Đúng vậy. Nhưng ta muốn biết chắc là ta đã hiểu một cách tường tận vấn đề.

Vẫn ngồi trên ghế, Nasuada nghiêng mình nhặt lên cái áo đã bị cắt một phần, để Trianna nhìn thấy dải đai bị hỏng:

- Vậy với khả năng của mình, cô có thể niêm chú để tạo ra một dải đai rua được chú?

Vành môi thâm của ả phù thủy nhếch một nụ cười ngạo nghễ:

- Con-đường Lãng-du có nhiều chuyện phải làm hơn là sửa chữa quần áo cho tiểu thư. Phép thuật của chúng tôi không đến nỗi quá tầm thường để làm những chuyện vặt vãnh này. Tôi tin rằng tiểu thư sẽ kiếm được một cô thợ may nào đó để đáp ứng đòi hỏi của tiểu thư...

- Im ngay. Ta thấy cần phải cho Con-đường Lãng-du một bài học như Hội-đồng Tiền-bối. Ta tuy còn trẻ, nhưng không phải là đứa con nít đòi hỏi được nuông chiều. Ta hỏi về đai rua là vì muốn sản xuất cấp kỳ hàng loạt bằng phép thuật, để ủng hộ Varden, bằng cách bán giá rẻ trên toàn lãnh thổ Alagaesia. Thần dân của Galbatorix sẽ đổ tiền bạc ra mua, và chúng ta sẽ dùng đồng tiền đó để sống còn.

- Nhưng nghe vô lý quá. Tiểu thư không thể trang trải phí tổn chiến tranh bằng mấy cái đai áo được.

Trianna phản đối, ngay cả Farica cũng tỏ ra nghi ngờ. Nasuada nhướng cao mày, hỏi:

- Tại sao không? Trái lại, những phụ nữ chưa từng có khả năng mua một dải đai, sẽ vui mừng nhảy lên vì những cái đai giá rẻ. Vợ của những nông

dân, ước ao được xuất hiện trước mọi người như một người giàu có, sẽ sẵn sàng bỏ chút tiền ra mua ngay. Kể cả những nhà quý tộc, những thương gia cũng sẽ đổ tiền bạc ra, vì đai của chúng ta đẹp hơn, tinh xảo hơn những cái đai được làm ra từ những con người bình thường. Ta mong cô có đủ tài nghệ để làm điều đó.

Trianna vò tóc, nhăn nhó hỏi:

- Tiểu thư nghi ngờ khả năng tôi?
- Cô làm được chứ?

Trianna cầm dải đai quan sát, rồi bảo:

- Rất có thể. Nhưng để tôi thử trước rồi sẽ trả lời tiểu thư.
- Tiến hành ngay đi. Từ nay, đó là phần hành quan trọng nhất của cô. Hãy tìm một thợ làm rua giỏi nhất làm cố vấn cho cô từng chi tiết.
- Tôi hiểu, thưa tiểu thư.

Nasuada dịu giọng:

- Rất tốt. Tôi cũng muốn cô tuyển chọn những phần tử tài năng nhất trong Con-đường Lãng-du và cùng họ phát minh ra những phương pháp phép thuật hữu hiệu nhất để giúp Varden. Đó là trách nhiệm của cô.
- Xin tuân lệnh.
- Giờ cô có thể lui ra. Báo cáo cho tôi vào sáng mai.

Sau khi Trianna cúi chào, ra khỏi phòng, Nasuada nhắm mắt khoan khoái tận hưởng niềm hãnh diện về những gì cô vừa hoàn tất. Cô biết không ai, kể cả cha cô, lại nghĩ ra giải pháp này. Nasuada thầm nhủ: “Đây là đóng góp của mình cho Varden. Ước gì cha biết điều này”, rồi cô nói lớn thành lời:

- Tôi làm em ngạc nhiên, phải không, Farica?
- Tiểu thư luôn làm em kinh ngạc.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Elva

- Tiểu thư... Tiểu thư... Mời tiểu thư đi ngay...

Nasuada choàng mở mắt để thấy Jormundur, tay ôm mũ sắt, tay nắm chuôi kiếm bên sườn, hấp tấp chạy vào phòng. Áo giáp đan bằng chỉ sắt loảng xoảng khi ông cúi đầu chào:

- Chào ông, Jormundur, sức khỏe con trai ông sao rồi?

Nasuada vui vẻ chào hỏi. Trong tất cả thành viên của Hội-đồng Tiên-bối, ông là người duy nhất chấp nhận việc lãnh đạo của cô một cách thoải mái nhất, và ông cũng là người duy nhất tỏ ra rất trung thành với cô, như từng đối với vị thủ lĩnh quá cố Ajihad. Nhìn ông, cô thầm ước: “Phải chi tất cả chiến binh của ta đều được như ông...”

- Nó đã giảm ho nhiều rồi.

- Tốt quá. Nào, ông gặp tôi có chuyện gì?

Trán hằn những vết nhăn, Jormundur đưa tay vuốt mái tóc buộc túm sau gáy như chùm đuôi ngựa:

- Ma thuật! Kỳ lạ lắm.

- Há? Ông nói sao?

- Tiểu thư còn nhớ đứa nhỏ được Eragon chúc phúc chứ?

- À..

Nasuada đã thấy đứa bé gái đó một lần, nhưng cô nghe rất nhiều chuyện thêu dệt quá đáng về nó trong những người Varden và những kỳ vọng họ tin con bé sẽ đạt được khi khôn lớn. Nhưng cô bận tâm vấn đề thực tại hơn. Cho dù con bé trở nên cái gì thì cũng phải chờ nhiều năm nữa, đến lúc đó cuộc chiến với Galbatorix, thắng hay bại, cũng đã kết thúc rồi.

Jormundur tha thiết nói:

- Tôi được yêu cầu đưa tiểu thư tới gặp đứa trẻ đó.

- Yêu cầu? Ai yêu cầu? Và vì sao?

- Một đứa con trai ngoài bãi tập bảo tiểu thư nên tới thăm con nhỏ. Nó bảo tiểu thư sẽ rất quan tâm. Dù nó không chịu nói tên, nhưng tôi thấy nó giống như một ma mèo thay hình đổi dạng. Vì vậy... tôi đến báo ngay với tiểu

thư.

Ông ngập ngừng nói thêm:

- Tôi dò hỏi đám bộ hạ về đứa bé gái, và tôi được biết... nó đã... khác lắm.

- Khác thế nào?

- Khác... đủ để tiểu thư nên làm theo lời khuyên của ma mèo.

Nasuada nhíu mày suy nghĩ. Từ những chuyện xưa, cô biết bỏ qua lời khuyên của ma mèo, có thể dẫn đến cái chết.

- Được, chúng ta hãy đi thăm nó. Nó vẫn còn ở trong lâu đài chứ?

- Nhà vua ban cho nó và bà vú nuôi mấy phòng cánh tây của lâu đài.

- Ông dẫn tôi tới đó.

Nasuada ra lệnh cho Farica hủy tất cả những cuộc hẹn còn lại trong ngày, rồi ra khỏi phòng. Phía sau, cô nghe tiếng Jormundur búng tay, điều khiển bốn gã lính gác tiến lên hai bên cô để bảo vệ.

Hơi nóng trong lâu đài lúc này lên tới mức mọi người cảm thấy như mình đang ở trong một lò bánh khổng lồ. Dù cũng ngọt ngào, nhưng Nasuada biết cô có thể chịu nóng khá hơn những người khác, nhờ màu da sạm. Khốn khổ vì cái nóng nhiều nhất, là những người như Jormundur và các lính gác. Vì suốt ngày, kể cả khi đứng nghiêm ngoài nắng chói chang, họ vẫn phải mặc những bộ giáp nặng nề.

Kể từ khi tới Aberon, đã có năm người Varden bị ngất vì trúng nắng - mấy tiếng sau hai người bị chết. Vì vậy Nasuada không muốn người của cô bỏ mạng vì quá sức chịu đựng nhiệt độ nơi này.

Nhìn mờ hồi đầm đìa trên mặt năm người đàn ông và nghe nhịp thở hỗn hển của họ. Dù họ từ chối, cô bắt buộc tất cả dừng chân nghỉ ngơi, uống chút nước.

Thêm hai lần nghỉ nữa, tất cả mới tới trước một cánh cửa khép kín. Trước cửa, bừa bãi quà tặng đầy mặt sàn. Đáp lại tiếng gõ cửa của Jormundur là một giọng run rẩy:

- Ai đó?

- Tiểu thư Nasuada tới thăm đứa nhỏ.

- Có phải là người từ tâm và quả cảm không?

Nasuada lên tiếng:

- Trái tim ta trong sáng và nghị lực ta cứng như sắt thép.

- Vậy thì hãy tự mở cửa mà vào.

Lối vào lù mù ngọn đèn đỏ của người lùn. Tiến thêm mấy bước, Nasuada thấy từ tường tới trần phủ nhiều lớp vải đen, làm nơi này giống như một cái hang. Cô ngạc nhiên nhận thấy không khí mát lạnh như thời tiết một đêm thu. Một mối lo ngại làm ruột cô thắt lại. Có phải ma thuật đây không?

Gạt tấm màn đen dày cộm, Nasuada bước vào một gian phòng từng là phòng khách trước đây. Đồ đạc không còn gì, chỉ có hai hàng ghế kê sát tường. Một chùm đèn lồng của người lùn treo dưới những nếp vải đen gọn sóng trên đầu, tỏa đủ màu sắc xuống bốn phía.

Từ trong góc phòng, lọt thỏm giữa bà lang, phù thủy Angela và con ma mèo, một bà già lom lom nhìn cô. Giữa phòng, một đứa con gái xanh xao – Nasuada đoán nó ba bốn tuổi – đang quỳ gối trên sàn, luôn tay bốc đồ ăn trong một cái đĩa đặt trên đui. Cô bối rối hỏi:

- Đứa trẻ đâu?

Đứa con gái ngửa mặt lên nhìn cô.

Nasuada nhe răng khi nhìn đôi mắt màu tím và dấu hiệu Saphira đã đóng trên trán con bé sáng rực. Đứa con gái nhếch mép thành một nụ cười vừa già dặn vừa ghê gớm.

- Tôi là Elva đây.

Nasuada giật lùi, nắm chặt chuôi dao găm. Giọng nói rõ ràng là của một người lớn, từng trải, cay nghiệt. Và đầy vẻ xấc xược khi thoát ra từ miệng một đứa trẻ.

- Đừng chạy. Tôi là bạn của tiểu thư.

Vừa nói, Elva vừa đặt cái đĩa không sang một bên, rồi quay qua bà già, bảo:

- Lấy thêm đồ ăn đi chứ.

Bà lão hấp tấp ra khỏi phòng. Elva vỗ xuống sàn:

- Mời tiểu thư ngồi. Tôi đã chờ đợi tiểu thư từ khi học nói.

Vẫn nắm chặt chuôi dao, Nasuada ngồi xuống nền đá, hỏi:

- Là từ khi nào?

- Tuần trước.

Elva xếp hai tay lên đui, nhìn thẳng mắt Nasuada. Nó gằn chặt cô bất động

trên sàn bằng sức mạnh như thôi miên của đôi mắt. Nasuada cảm thấy như có một lưỡi giáo màu tím xuyên qua đầu, xé tan ý nghĩ và ký ức của cô. Nhưng cô cố không bật kêu thành tiếng.

Nghiêng mình, Elva áp hai bàn tay mềm mại lên má Nasuada:

- Tiểu thư biết không, cố thủ lãnh Ajjihad cũng không thể dẫn dắt Varden hơn những gì tiểu thư làm. Con đường tiểu thư đã chọn là rất chính xác. Nhiều thế kỷ sau tên tiểu thư vẫn còn được vinh danh vì sự can đảm và sáng suốt trong việc di chuyển Varden tới Surda để tấn công thẳng vào đế quốc Alagaesia, trong khi tất cả những kẻ khác đều cho rằng hành động đó là điên rồ.

Nasuada trợn mắt, há miệng, sững sờ. Những lời nói của Elva điếm trúng yếu huyệt của cô, đó chính là mối lo ngại làm cô thức giấc mỗi đêm, toát mồ hôi trong bóng tối. Kể cả từ trước cái chết của cha, Nasuada chưa bao giờ cảm thấy tin tưởng và yên tâm như lúc này. Những giọt nước mắt trào ra như trút bỏ một gánh nặng canh cánh trong lòng. Dường như Elva biết chính xác phải nói gì để khích lệ cô.

Nhưng không muốn tỏ ra yếu mềm trước bất cứ ai, Nasuada bình tĩnh hỏi:

- Mi là... gì?

- Là kết quả việc làm của Eragon.

- Eragon đã chúc phúc cho mi.

Đôi mắt già dặn của Elva thoáng mờ đi một lát:

- Anh ta không hiểu hành động của mình. Từ khi Eragon yểm bùa tôi, bất cứ khi nào nhìn thấy ai, tôi đều cảm thấy nỗi khổ đau đang, hoặc sẽ, ập tới với người đó. Khi còn nhỏ hơn bây giờ, tôi không thể làm gì cho họ, vì vậy tôi phải lớn lên.

- Vì sao...

- Vì phép thuật trong máu điều khiển tôi phải bảo vệ mọi người khỏi đau đớn... dù tôi sẽ bị thương tổn, dù tôi muốn giúp họ hay không...

Vừa phân tích những lời nói của Elva, Nasuada vừa nhận rõ thần sắc con nhỏ luôn đổi thay vì những khổ đau của những người kề cận. Cô rùng mình nghĩ đến sự chịu đựng một cách bắt buộc những khổ đau của người khác, mà nó không cách nào gạt bỏ được.

- Vì sao... em nói với ta chuyện này?

- Tôi nghĩ nếu tiểu thư nên biết tôi là ai, là cái gì. Và tôi nghĩ, bằng cách nào đó, tôi có thể chiến đấu vì tiểu thư. Hãy sử dụng tôi như... một sát thủ ẩn mình trong bóng tối. Vì sao tôi giúp tiểu thư ư? Vì nếu cuộc chiến này không sớm kết thúc, tôi sẽ hóa điên. Không phải đối diện với sự tàn bạo của chiến tranh, tôi đã kiệt sức vì phải hứng chịu sự tàn bạo của chiến tranh, tôi đã kiệt sức vì phải gánh chịu những khổ đau trong cuộc sống hàng ngày của con người rồi. Hãy sử dụng tôi để kết thúc cuộc chiến này càng sớm càng tốt. Tôi bảo đảm, sai đó tiểu thư sẽ sống một cuộc đời hạnh phúc như những người khác.

Ngay lúc đó bà già trở lại với một khay đồ ăn, cúi đầu, đặt vào tay Elva. Nasuada như trút được gánh nặng khi con bé rời mắt khỏi cô. Nó hăm hở cúi đầu ngồm ngoàm cắn, nhai, nuốt cái đùi trườn nóng hôi. Đôi mắt màu tím và dấu rồng in trên trán khuất sau mớ tóc lòa xòa trước mặt, làm Elva lại trở về là một đứa trẻ hồn nhiên vô tội

Nasuada chờ cho đến khi không thấy Elva nói gì thêm nữa, rồi theo cái ngoắt tay của bà Angela, cô đứng dậy theo bà phù thủy tiến qua một cửa hông. Angela thận trọng khép chặt cửa rồi thì thầm:

- Nó ăn suốt ngày. Gần như nó ăn liên tục mà không hề biết chán. Cô có thể...

- Bà đừng lo. Nhưng... bà đã từng thấy trường hợp này bao giờ chưa?

- Suốt lịch sử phép thuật chưa hề xảy ra chuyện này. Tôi cố soi hậu vận nó mà... mù mịt như mình bị sa lầy, vì... vận mạng nó tác động với quá nhiều người khác.

- Nó... có nguy hiểm không?

- Tất cả chúng ta đều nguy hiểm. Nó nguy hiểm hơn một số người, và vô hại hơn một số người khác. Kẻ nó muốn giết nhất lại chính là nó. Vì nếu nó gặp ai sắp gặp tai họa, tác dụng thần chú của Eragon lại làm nó tự động gánh vác số phận đau khổ thay kẻ đó. Vì vậy nó phải ở trong phòng kín suốt, không dám gặp ai.

- Nó có khả năng tiên đoán trước khi việc xảy ra bao lâu?

- Sớm nhất là hai ba tiếng.

Nasuada dựa tường cân nhắc: “Nếu đặt đúng vị trí, Elva sẽ là một vũ khí rất hiệu quả. Qua nó, mình có thể biết những khó khăn, trở ngại và nhược điểm của đối thủ, cũng như sẽ biết cả điều gì làm địch thủ hài lòng, để bắt chúng phải phục tùng theo ý nguyện của mình. Gặp chuyện nguy cấp, Elva còn có thể đóng vai trò bảo vệ hữu hiệu cho thành viên Varden – như Eragon và Saphira – khi cần thiết. Nhưng trước mắt, cần phải có một người giám thị sát bên nó. Một người hiểu biết về phép thuật, đủ khả năng chịu đựng sức ép những ảnh hưởng từ Elva. Và nhất là, phải là người trung thực, tin cậy được. Người đó chắc chắn không thể là Trianna.”

Cô nhìn Angela. Dù vẫn đề phòng bà phù thủy này, nhưng cô cũng biết, bà là người từng giúp Varden những việc tế nhị và quan trọng nhất – trong đó phải kể đến việc chữa trị cho Eragon – mà không hề đòi hỏi được đáp lại điều gì. Để săn sóc Elva, không thể tìm ra ai khác có đầu đủ thời gian, kinh nghiệm như bà.

Nasuada nhẹ nhàng nói:

- Tôi thấy thật là vô phép, vì bà không phải là thuộc hạ của tôi và tôi lại biết quá ít về những gì bà đang phải làm, nhưng tôi mạo muội xin bà một đặc ân...

- Tiểu thư cứ nói.

- Bà có sẵn lòng giúp Elva một tay không? Tôi cần...

- Sẵn lòng chứ. Tôi sẽ giúp cả hai tay nếu có thể. Tôi còn mừng là có cơ hội nghiên cứu về nó.

- Nhưng bà phải nhớ báo cáo cho tôi.

- A, cái gì cũng có giá của nó, phải không?

- Bà hứa chứ?

- Tôi hứa.

Nasuada gieo mình xuống cái ghế kế bên, rên lên:

- Ôi, đúng như bà nói, bị sa lầy. Là bề trên của Eragon, tôi phải chịu trách nhiệm về những hành động của anh ta. Nhưng khôn gbao giờ tôi tưởng tượng Eragon lại làm một chuyện ghê sợ thế. Tai nạn này là một vết nhơ cho danh dự của cả tôi và Eragon.

Tiếng bẻ đốt tay của Angela răng rắc vang khắp căn phòng nhỏ:

- Đúng. Tôi cũng đang chờ cậu ta ở Ellesméra về, sẽ cho một trận.
- Mặt bà phù thủy hung dữ tới nỗi làm Nasuada phát hoảng:
- Ôi, đừng làm Eragon bị thương, chúng tôi rất cần anh ta.
- Yên tâm. Tôi không làm cho hắn bị bại liệt đâu.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Cuồng phong

Một cơn gió mạnh thốc vào phòng làm Eragon choàng tỉnh ngủ.

Chăn mền, quần áo bay phấp phới, quất những ngọn đèn lồng chan chát đập vào tường. Ngoài trời, mây đen vần vũ báo hiệu cơn giông đang ập tới.

Saphira trợn mắt nhìn Eragon đang cố đứng dậy, trong khi thân cây ngả nghiêng như con tàu chao đảo trên mặt biển. Lom khom tránh luồng gió mạnh, Eragon vịn vách cây, men quanh phòng cho đến khi tiến sát ô cửa tròn dẫn xuống dưới. Gió hun hút quay cuồng thốc lên từ khoảng trống này. Nhìn xuống qua lỗ hổng, mặt đất đong đưa như vũng, Eragon phải nuốt nước bọt, cố chống lại cơn buồn nôn. Nó rờ rẫm được mép miếng vải mỏng bằng nhựa cây, có thể rút ra, để che ngang khoảng trống đó. Eragon tìm cách phóng qua bên kia lỗ hổng, nếu trượt chân, không có gì có thể ngăn nó lăn tòm xuống tận gốc cây.

“Khoan”. Saphira la lên. Dựa lưng vào bục nằm, nó vắt cái đuôi dài thòng song song bên Eragon, để Eragon có thể dùng như một hành lang.

Tay phải ôm đầu tấm vải nặng trĩu, tay trái Eragon nắm từng cái gai trên đuôi Saphira, trườn dần qua ô cửa trống hốc. Sang tới bên kia, nó dùng cả hai tay nhét chặt đầu vải vào hốc cây, che ngang ô cửa.

Căn phòng yên ắng lại.

Tấm vải căng phồng, nhưng không bị bung ra. Eragon thử chọc ngón tay, mặt vải cứng như mặt trống. Nó lẩm bẩm: “Khả năng của thần tiên đáng nể thật.”

Saphira vừa vương đầu chạm tới trần vừa nghe ngóng: “Trên văn phòng chắc cũng bị hư hại, anh cố ngăn gió lại đi.”

Eragon vừa tiến bước về phía cầu thang, thân cây bỗng lắc mạnh, làm một chân nó khụy xuống sàn.

- Mẹ kiếp!

Eragon lau bàu rủa, cố đứng dậy, tiến lên thang. Hai tay ôm quanh đầu, nó nhào vào văn phòng đầy giấy, bút điên loạn quay vòng như cơn trốt. Những

đầu bút rào rào đập vào thân thể, làm cho nó cảm thấy như đang bị tấn công bằng sỏi đá.

Nó ráng sức đống khoảng trống trên cao mà không có sự trợ giúp của Saphira. Suốt thời gian đó, lưng nó liên tục đau như bị xé toạc ra.

Eragon gào tới khản cổ, loáng nhoáng trước mắt hai màu đỏ và vàng, rồi mờ dần thành một màn đen thẫm khi nó ngã vật xuống. Bên dưới, tiếng Saphira điên cuồng gầm thét; cầu thang quá nhỏ, còn bên ngoài gió quá dữ dội, nó không có cách nào tiếp cận được với Eragon. Mỗi tiếp nối qua tư tưởng giữa hai đứa sa sút hẳn. Trong bóng đêm mịt mù, Eragon đành nằm chờ cho cơn đau thuyên giảm.

Tỉnh dậy, miệng đắng chát, Eragon không biết mình đã lịm đi bao lâu trên sàn. Cơn giông tố vẫn tiếp tục tấn công căn nhà cây, cộng thêm tiếng mưa xối xả rầm rầm hòa nhịp với tiếng đập thành thạch trong đầu nó.

“Saphira...?”

“Em đây. Anh xuống được không?”

” Để anh cố thử xem.”

Nó quá yếu, không thể đứng vững trên cái sàn chòng chành, nên phải bò ra cầu thang, rồi lết xuống từng bậc. Tới nửa cầu thang, nó bắt gặp cái đầu của Saphira cố vươn lên. Cô rờng cái bực tức tấp lên cầu thang gỗ chật hẹp. Nó cố thè đầu lưỡi liếm nhẹ lên bàn tay Eragon, gọi: “Anh bé nhỏ!”

Eragon mỉm cười cho cô em yên lòng. Saphira lùi lại ráng kéo đầu và cố khỏi cầu thang, nhưng không thể. Eragon vội hỏi: “Sao vậy?”

“Em bị kẹt rồi.”

“Hả?”

Dù đau, nhưng Eragon không thể khỏi bật lên cười ha hả. Cảnh ngộ quá khôi hài. Nó đang phải cố lết xuống từng bậc, còn cô em “bé nhỏ” lại không rút đầu ra được ngay giữa cầu thang.

Saphira gồng mình lắc mạnh thân cây, làm Eragon bật ngửa ra sau. Năm đờ người, vừa thở hồng hộc, ả rờng vừa gất: “Ngồi đó mà cười sao? Giúp một tay đi chứ.”

Cố nín cười. Eragon đặt bàn chân lên mũi Saphira, hết sức bình sinh, đập mạnh. Trong khi đó cô em rờng vắn vẹo toàn thân đến mười phút sau mới

thoát khỏi cầu thang. Đến lúc đó Eragon mới thấy hết thành quả do Saphira gây ra. Những cái vảy rồng cứng như thép đã cắt sâu qua lớp vỏ và làm tan nát hết những hình vẽ tinh xảo mọc ra từ cây.

“Chết cha rồi!” Saphira than thở.

“Cũng may là do em gây ra, không phải anh. Thần tiên dễ dàng bỏ qua cho em. Nếu em lên tiếng yêu cầu, họ sẽ ca hát suốt ngày đêm để những hình vẽ này mọc ra lại.”

Eragon ngồi bên Saphira, lắng nghe tiếng bão giông gầm thét chung quanh. Tấm vải nhựa cây trong suốt mỗi khi có tia chớp rọi qua.

“Em đoán bây giờ là mấy giờ rồi?”

“Còn mấy tiếng nữa chúng ta mới phải tới gặp sư phụ. Ngủ đi cho lại sức. Em canh cho.”

Dù cây vẫn chao đảo bồng bềnh, nhưng Eragon đi ngay vào giấc ngủ.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Chiến đấu vì lý do gì?

Tiếng vo vo phát ra từ cái dụng cụ báo giờ của Oromis như một con ong khổng lồ vang rền trong tai Eragon, cho đến khi nó với tay tắt.

Đầu gối thâm tím, Eragon vừa đau nhức vì buổi tập Xà-Hạc-quyền, vừa vì cuộc vật lộn đêm qua với cơn giông bão. Giọng nó khản đặc, cổ họng như bị rách. Tuy vậy, vết thương nặng nhất là trong đầu nó luôn mang ý nghĩ: đây không phải lần cuối cùng nó bị hành hạ bởi chấn thương tà thần đã gây ra. Viễn cảnh đó làm nó chán nản, cạn kiệt sức lực và ý chí. Eragon than thở cùng Saphira: “Đã nhiều tuần trôi qua, anh đã bắt đầu hy vọng có thể, chỉ có thể thôi, là mình sẽ hồi phục... Lý do duy nhất anh còn sống sót lâu đến thế chỉ là nhờ may mắn.”

Saphira vươn cổ vỗ về: “Tiểu huynh, anh biết là anh không đơn độc. Em sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp anh. Mình sửa soạn đi thôi.”

“Anh hiểu.”

Eragon gượng cười, uể oải đứng dậy, vào phòng tắm cạo râu bằng phép thuật, rồi tắm rửa.

Đang lau mình, chợt cảm thấy có người định tiếp xúc với tâm trí mình, Eragon vội tăng cường trí lực, tập trung nhìn xuống ngón chân cái, không nghĩ đến bất kỳ vấn đề gì. Bỗng tiếng nói của sư phụ nó vang lên: “Giỏi lắm. Nhưng không cần thiết. Hôm nay con nhớ đem theo thanh Zar’roc nhé.”

Eragon run rẩy thở ra, bảo Saphira: “Anh phải cảnh giác hơn. Nếu chẳng may đó là kẻ thù, coi như mình nằm gọn trong bàn tay chúng rồi.”

“Còn có em, chuyện đó đừng hòng xảy ra.”

Eragon tháo tấm vải nhựa cây trên tường xuống, rồi cầm thanh Zar’roc, leo lên lưng rồng.

Saphira bay vút lên, quay đầu thẳng tiến về bờ vực Tel’naeir. Từ cao nhìn xuống, chúng thấy rõ cảnh Du Weldenvarde bị cơn giông tàn phá. Không cây nào bị ngã đổ trong chu vi Ellesméra, nhưng bên ngoài – nơi phép thuật

của thần tiên suy giảm - rất nhiều cây thông ngọn ngang, trốc gốc. Những ngọn gió còn sót lại của cơn giông đêm qua kéo kẹt, rên xiết qua những cành lá chà xát vào nhau. Những làn mây phấn hoa vàng rực bốc lên từ vô vàn đóa hoa, làm thành một lớp bụi dày. Vừa bay Saphira và Eragon vừa trao đổi những gì đã học hôm trước, những tìm hiểu về loài kiến và cổ ngữ của Eragon, kỹ thuật bay tránh thời tiết nguy hiểm của Saphira...

Nhờ vậy Eragon đã trả lời trôi chảy, khi sư phụ truy bài của Saphira. Cô rồng cái cũng trả lời trót lọt trước những câu hỏi của rồng vàng Glaedr về những gì Eragon đã học.

Oromis khoe:

- Giỏi lắm, Eragon công tử.

Glaedr nói thêm: “Khá lắm, Saphira.”

Như lần trước, Saphira theo Glaedr, còn Eragon ở lại cùng sư phụ, tuy nhiên hai đứa phải giữ liên lạc để kịp thời nắm bắt những gì cả hai được chỉ dạy.

Chờ hai con rồng bay đi, Oromis hỏi:

- Eragon, con bệnh hay sao mà giọng khàn vậy?

- Sáng nay lưng con bị đau lại.

- A, vậy thì chờ ta một lát.

Ông quay vào lều, khi trở lại trông ông hăng hái như sắp ra trận với mái tóc bạc tung bay trong gió và thanh kiếm đồng trong tay.

- Hôm nay ch ta tạm nghỉ luyện Xà-Hạc-quyền, để thử tập giao đấu bằng thanh Naegling của ta cùng thanh Zar'roc của con. Rút kiếm ra, thử thế như người thầy đầu tiên đã dạy con.

Eragon không mong gì hơn là được từ chối, nhưng nó cũng không muốn để sư phụ nghĩ nó đã quên lời thề quyết tâm học tập. “Đây là những gì phải trải qua để trở thành một kỵ sĩ rồng.” Nó thầm nhủ.

Thu hết sức lực, Eragon xác đ tâm điểm sâu thẳm của ý thức, để liên kết với dòng chảy dào dạt của phép thuật, cho đến khi toàn thân nó tràn trề năng lượng.

- Geuloth du kníft.

Sau câu thần chú “Hãy bao phủ kiếm”, một ngôi sao xanh lóng lánh xuất

hiện, nháy nhót từ ngón tay cái sang ngón trỏ, trong khi nó vượt ngôi sao suốt chiều dài thanh Zar'roc.

Hai lưỡi kiếm vừa chạm nhau, Eragon đã biết bị sư phụ áp đảo, như trước đây nó từng thua kém Tà Thần và Arya. Eragon là một tay kiếm gương mẫu của loài người, nhưng không thể đối đầu với những kiếm sĩ mang đầy dòng máu phép thuật. Tay quá yếu, phản ứng quá chậm. Nhưng điều đó vẫn không thể ngăn cản nó cố tìm bằng được chiến thắng. Nó đánh bằng tất cả khả năng, cho dù kết quả thế nào.

Oromis thử tài học trò với đủ mọi thế đánh, bắt buộc Eragon phải dốc toàn bộ chiêu thức đã học, từ công tới thủ. Nhưng mũi kiếm của Eragon vẫn không chạm được tới ông. Như một cố gắng cuối cùng, Eragon biến đổi đường kiếm, tung ra những chiêu biến ảo có thể làm một tay kiếm lão luyện nhất phải bối rối. Nhưng tất cả cố gắng đó chỉ đem lại cho nó một cú đập trúng đùi.

Oromis la lớn:

- Di chuyển chân nhanh nữa lên. Kẻ nào đứng đờ như cây trụ đá, sẽ chết trong trận chiến. Kẻ nào mềm dẻo như cây sậy sẽ là người chiến thắng.

Sự vận chuyển toàn thân của vị lão tiên vô cùng uyển chuyển, một sự kết hợp hoàn hảo vừa tự chủ vừa hững hờ. Vô chụp như một con mèo, tấn công như con ó. Tiến lui duyên dáng như một con chồn.

Được gần hai mươi phút, Oromis chột thu hồi kiếm, mặt thoáng nhả lại. Eragon nhận ra triệu chứng căn bệnh lạ lùng của sư phụ, vệt phóng thanh Zar'roc. Đó là một hành động không cao thượng, nhưng Eragon quá tuyệt vọng, đang khao khát một sơ hở để được chạm kiếm vào sư phụ, dù chỉ một lần, cho hả.

Nhưng thanh Zar'roc không bao giờ đụng đến mục tiêu. Vì ngay khi Eragon vận mình, vươn tay quá đà, lưng bị căng ra, cơn đau bất ngờ ập đến. Âm thanh cuối cùng nó nghe được là tiếng kêu thảng thốt của Saphira: “Eragon!”

Dù bị ngất, Eragon vẫn còn lơ mơ hiểu. Nó không nhận biết được những gì chung quanh, chỉ thấy thịt da như lửa đốt, mỗi giây đau đớn kéo dài như vô tận. Khốn khổ nhất là nó không còn có thể làm gì để chấm dứt cơn đau này,

chỉ còn biết chờ đợi... và chờ đợi...

Nằm thở dốc trong bùn lạnh giá, Eragon chớp mắt khi thị giác đủ sức tập trung để nhìn rõ sư phụ Oromis ngồi trên một chiếc ghế đầu kế bên. Nó quỳ lên, nhìn bộ quần áo mới vừa tiếc của vừa gớm ghiếc. Bùn đất phủ từ đầu tóc xuống khắp người.

Saphira đang nóng lòng chờ Eragon tỉnh lại. Cô ả giận dữ hỏi dồn: “Sao anh cứ tiếp tục làm liều như vậy? Muốn chết à?”

Sự lo ngại của Saphira làm tiêu tan chút nghị lực còn lại trong Eragon. Vì chưa bao giờ Saphira tỏ ra hồ nghi phần thắng sẽ thuộc về Eragon. Từ những đụng độ tại Drass-Leona, Gil’ead hay Farthen Dur, hoặc trong bất kỳ tình huống nguy hiểm nào nó đã trải qua, niềm in của Saphira đã truyền thêm can đảm cho Eragon. Nó thật sự sợ hãi khi không được tiếp sức bằng niềm tin đó.

“Em nên tập trung vào bài học của mình đi.”

“Em nên tập trung vào anh thì đúng hơn.”

Eragon gất: “Thây kệ anh.” Nó như con thú bị thương, chỉ muốn một mình lặng lẽ liếm láp vết thương trong bóng tối.

Saphira im lặng, chỉ để sự liên lạc đủ cho Eragon lờ mờ đoán biết ah rằng vàng Glaedr đang chỉ dẫn cho Saphira về một loài cỏ độc, nhưng có thể nhai để chữa bệnh tiêu hóa.

Vuốt bùn dính đầy tóc, Eragon nhổ ra một giọt máu, lấm bầm:

- Mình cần phải lười rồi.

Oromis hỏi:

- Con có cần ta chữa trị không?

- Dạ, không sao đâu, thưa sư phụ.

- Tốt. Vậy lau chùi kiếm rồi tắm rửa đi. Sau đó, trở lại thân cây ngồi suy tưởng, lắng nghe những ý nghĩa của rừng. Lắng nghe cho đến khi không còn gì để nghe nữa, rồi đến cho ta biết con học được những gì.

- Dạ.

Nhưng ngồi lên thân cây, những ý nghĩ và xúc cảm rối bời trong đầu làm nó không thể tập trung để mở trí, lắng nghe những sinh vật chung quanh. Hơn nữa, nó cũng không hứng thú làm chuyện này.

Dần dần sự tĩnh lặng của khu rừng làm nó cảm thấy bất lực. Tuy chưa hoàn toàn thoải mái vui vẻ, nhưng đủ để nó chấp nhận số phận an bài, muốn hay không vẫn phải làm. Eragon thầm nhủ: “Số của mình đã vậy rồi, trước sau gì cũng phải tập làm quen với nó thôi.”

Chỉ mười lăm phút sau, tâm trí Eragon minh mẫn bình thường trở lại, bắt đầu quan sát bầu kiến nó đã phát hiện hôm qua và cố gắng tìm hiểu tất cả những gì đang xảy ra chung quanh, theo lời sư phụ.

Nhưng nếu nó thả lỏng để những tư tưởng chung quanh thâm nhập vào trí não, ngay lập tức ngàn ngàn hình ảnh, âm thanh, màu sắc, mùi vị, sự đau đớn, niềm hoan lạc, loáng thoáng chong chát lên nhau trong đầu nó. Lượng thông tin tràn ngập, nặng nề không chịu nổi.

Dù vậy, sự hiểu biết của Eragon về thế giới loài kiến cũng tiến bộ hơn. Nó đã có được bằng chứng đầu tiên về giới tính của loài này: con kiến khổng lồ nằm giữa tổ đang đẻ trứng. Như vậy đây là một chị kiến cái. Rồi khi theo bầu kiến đổ bộ lên thân cây hoa hồng dại, Eragon bắt gặp cảnh rộn ràng như đang có cuộc biểu dương lực lượng trước kẻ thù: có một vật gì đó phóng ra từ dưới chiếc lá giết con kiến mà Eragon đang gắp. Rất khó đoán kẻ thù đó là gì. Vì bầu kiến đổ bộ lên thân cây hoa hồng dại, Eragon bắt gặp cảnh rộn ràng như đang có cuộc biểu dương lực lượng trước kẻ thù: có một vật gì đó phóng ra từ dưới chiếc lá, giết con kiến mà Eragon đang gắp. Rất khó đoán kẻ thù đó là gì. Vì bầu kiến chỉ thấy từng phần của kẻ thù, nếu chúng là người, Eragon có thể nói, chúng đang bị tấn công bởi một con quái vật khổng lồ, to lớn như một con rồng, với cái hàm cứng như thép và tốc độ phóng ra bắt mỗi chớp nhoáng như đầu một ngọn roi.

Bầu kiến vây quanh quái vật như một bầu mã phu vây bắt con ngựa xông chuồng. Chúng nhào vào kẻ thù không hề sợ hãi. Xông lên, ngoạm một miếng vào chân, rồi rút lui ngay, cho tới khi chúng túm được mấy cái càng rắn như sắt của đối phương. Tất cả cùng nhau hiệp lực liên tục khống chế kẻ xâm lăng. Chúng không hề ngưng tấn công, cho dù đã có hai chiến sĩ kiến hy sinh và nhiều thương binh rụng lá tả xuống đất.

Trận chiến thật quyết liệt. Chỉ có chiến thắng hay tháo chạy mới tránh được cái chết thảm khốc cho các chiến binh. Eragon nín thở theo dõi, kinh ngạc

vì sự dũng cảm của bầy kiến và tự hỏi làm sao chúng có thể tiếp tục chiến đấu với những thương tích mà nếu một con người cũng sẽ phải xuôi tay. Sự hào hùng của chúng xứng đáng để thi nhân phải hát ca tán tụng.

Eragon say mê tới nỗi, khi trận chiến kết thúc, phần thắng thuộc về bầy kiến, nó la lớn làm những con chim ngủ trên cành choàng tỉnh giấc.

Thỏa mãn tò mò, Eragon thu hồi trí tưởng, bước lại cây hồng để nhìn tận mắt con quái vật vừa bị hạ. Thì ra đó chỉ là một con nhện bình thường màu nâu, mấy chân co quắp, đang bị lũ kiến kéo về hang làm lương thực.

Vừa định quay về, Eragon mới nhớ là vẫn chưa quan sát côn trùng, muông thú chung quanh. Nó nhắm mắt, bay bổng qua tâm trí những sinh vật khác nhau, cố gắng ghi nhớ những chi tiết thú vị nhất. Nhưng vì đã đói bụng và mệt mỏi sau cả giờ quan sát, Eragon trở về lều gặp sư phụ. Oromis hỏi:

- Con học được những gì?

- Thưa thầy, dù con lắng nghe suốt đêm ngày trong vòng hai mươi năm, con vẫn không thể hiểu biết hết tất cả những gì xảy ra trong rừng.

Oromis nhướng mày nói:

- Con đã tiến bộ rồi đó.

Sau khi nghe Eragon kể lại những gì đã thấy, ông bảo:

- Như vậy ta e là chưa đủ. Con cần cố gắng hơn nữa. Thầy biết con có thể làm được, vì con thông minh, có ý chí và con có tiềm năng để trở thành một kỵ sĩ tài ba. Xuyên nhập vào tâm trí những sinh vật khác là điều rất khó khăn, do vậy con phải dẹp tất cả buồn bực, lo âu sang một bên, tập trung hoàn toàn vào việc trước mắt. Tâm phải an, mới có thể chỉ huy hành động được.

- Con đang cố gắng hết sức mình.

- Chưa đâu. Có lẽ cần phải có một đồng môn để cùng con thử tài cao thấp. Lúc đó, có thể con mới thi thố hết khả năng của mình.

Ông lấy từ trên kệ xuống một ổ bánh mì mới nướng, một lọ bơ hạt dẻ - thần tiên dùng thay bơ động vật - và hai cái bát.

Trên lò than hồng, một nồi hầm rau củ đang sôi.

Eragon gớm ghiếc nhìn nồi rau hầm; nó phát bệnh vì món ăn của thần tiên.

Ước gì có một miếng thịt thay vì triền miên rau củ thế này. Để quên cơn thèm thịt, Eragon lên tiếng hỏi:

- Thưa thầy, vì sao con cứ phải tĩnh tọa để suy tưởng mãi? Chỉ để tìm hiểu hành động của côn trùng, động vật, hay có một mục đích nào khác nữa không?

- Con không nghĩ ra được một động lực nào khác nữa sao?

Ông thở dài khi thấy Eragon lắc đầu:

- Hừ, đệ tử mới nào của ta cũng đều vậy cả, nhất là những kẻ thuộc loài người như con: tư tưởng là sức mạnh cuối cùng chúng tập luyện hoặc sử dụng, và cũng là sức mạnh chúng ít quan tâm nhất. Hỏi chúng về kiếm thuật chúng vanh vách kể ra hàng trăm chiêu thức. Nhưng bảo chúng giải quyết một vấn đề hay liên kết những ý kiến để tìm hiểu một sự kiện thì... chúng ngẩn ra nhìn. Con vẫn còn là một kẻ mới bước vào thế giới ma thuật – tên gọi chính xác của phép thuật là vậy – nhưng con phải bắt đầu tìm hiểu mối liên quan dày đặc của tư tưởng khi hành động.

- Là sao ạ?

- Hãy tưởng tượng con là Galbatorix với tất cả những thủ đoạn toan tính của lão. Varden hủy diệt đội quân Urgal của con với sự giúp sức của một kỵ sĩ rồng - một kẻ con biết đã từng được huấn luyện bởi một kẻ thù không đội trời chung nguy hiểm nhất, là Brom. Con cũng biết kẻ thù ồ ạt chuyển đến Surda, rất có thể để tấn công mình. Hãy thử đặt con vào địa vị Galbatorix, cách nào đơn giản nhất để giải quyết vấn đề? Tự mình cưỡi rồng bay vào cuộc chiến ư?

Eragon quây bát súp rau tới nguội lạnh, mới chậm rãi trả lời:

- Theo con, dường như cách tốt nhất là: huấn luyện phép thuật cho một đội quân, bắt chúng thề trung thành bằng cổ ngữ, rồi cho chúng lén lút xâm nhập vào Surda, âm thầm phá hủy những nỗ lực của họ, bỏ thuốc độc xuống giếng nước, ám sát Nasuada, đức vua Orrin và những người chủ chốt khác.

- Vậy thì vì sao Galbatorix chưa làm chuyện này?

- Vì... cho đến bây giờ, Galbatorix vẫn cho rằng Surda không đáng quan tâm, và vì mấy chục năm nay Varden ẩn cư trong lòng Farthen Dur, một nơi họ có thể kiểm tra tư tưởng những kẻ mới tới, để phát hiện quân gian. Điều này không thể thực hành tại Surda vì biên giới rộng và dân số quá đông.

- Những gì con nói rất gần với ý ta. Vậy thì trừ khi Galbatorix ra khỏi hang ổ Uru'baen của lão, mối nguy hiểm nhất con phải đương đầu trong thời gian chiến đấu trong hàng ngũ Varden, chính là những kẻ biết phép thuật. Con cũng biết rõ như ta, chống lại những kẻ có khả năng xâm nhập vào tâm trí mình là điều khó khăn vô cùng. Nhất là nếu đối thủ của con đã tuyên thệ bằng cổ ngữ sẽ giết con bằng bất cứ giá nào. Những đối thủ này chỉ niệm một câu thần chú là tâm trí con rối loạn. Tuy nhiên trong thoáng giây trước khi con bị hủy diệt, con vẫn còn có thể chống trả. Nhưng làm sao con hạ được kẻ thù nếu không biết kẻ đó ở đâu, là ai? Bây giờ là cốt lõi của vấn đề: làm cách nào để tự vệ trước những kẻ thù vô danh, những kẻ có khả năng vô hiệu hóa bất cứ sự đề phòng vật chất nào và giết ta chỉ bằng một câu thần chú?

Eragon bối rối mỉm cười:

- Con không biết... trừ khi, trừ khi con đọc được tư tưởng tất cả người chung quanh mới có thể biết kẻ nào định hãm hại mình.

Mã sư phụ nó rặng rờ hần:

- Vậy đó, Eragon thiếu hiệp. Đó là câu trả lời cho câu hỏi của con. Những buổi ngồi tĩnh tọa suy ngẫm sẽ thay đổi tâm trí con, để con có thể phát hiện và khai thác những nhược điểm nhỏ bé nhất của kẻ thù.

- Nhưng khi bị con xâm nhập vào tâm trí, những người biết phép thuật không phát hiện ra sao?

- Có chứ, nhưng không phải tất cả mọi người đều có thể phát hiện ra điều đó. Còn những người biết phép thuật, họ biết và họ sẽ sợ hãi. Vì sợ hãi, họ sẽ bảo vệ tâm trí họ, không để con xâm nhập. Chính vì vậy con sẽ phát hiện ra họ là ai.

- Mở ngỏ ý thức có nguy hiểm không? Vì khi ta bị tấn công tinh thần, rất dễ bị đối phương áp đảo.

- Nhưng còn ít nguy hiểm hơn là mù tịt với thế giới chung quanh.

Eragon gật đầu, gõ nhíp lên thành bát, trầm ngâm một lúc lâu rồi lẩm bẩm:

- Nhưng... dường như có điều không đúng.

- Há? Con nói thử xem.

- Còn sự riêng tư của con người? Ông Brom dạy con không bao giờ được

phép can thiệp vào tâm trí ai, nếu không thật sự cần thiết... Con thấy áy náy khi lén lút xâm phạm những bí mật của người khác... những bí mật họ có quyền được giữ kín. Sao ông Brom không cho con biết về bài học này, nếu thật sự nó quan trọng đến thế chứ? Sao ông Brom không dạy con về phép tĩnh tọa và suy tưởng?

- Brom nói với con những điều thích đáng trong tình thế lúc đó. Hiểu biết quá nhiều một lúc, có thể làm hỏng một nhân cách hay có thể làm người ta ham mê quyền lực. Tất cả các đệ tử đều phải tĩnh tọa suy ngẫm như con, trong thời gian huấn luyện. Chỉ khi nào chúng ta biết chắc đệ tử đó đủ chín chắn, để chống lại sự cám dỗ, bài học này mới được truyền dạy. Đó là sự đột nhập vào những bí mật riêng tư, một điều con không hề muốn làm, nhưng nhờ đó con sẽ tìm hiểu được rất nhiều điều có ích cho chính bản thân con và cho cả Varden. Những gì thầy sắp nói đều rút ra từ kinh nghiệm của chính thầy và từ kinh nghiệm của các kỵ sĩ khác: đó là, trên hết tất cả, phương pháp này sẽ giúp con hiểu rõ những gì tạo nên hoàn cảnh của mỗi người. Từ đó sẽ làm nảy sinh trong con sự đồng cảm và lòng nhân ái, kể cả đối với một hành khất khốn khổ nhất trong một thành phố tồi tàn nhất nước Alagaesia.

Hai thầy trò lặng lẽ ăn, một lúc sau, ông hỏi:

- Eragon, con có thể cho thầy biết, phương tiện tinh thần quan trọng nhất con người có được, là gì không?

Đắn đo một lúc Eragon mới trả lời:

- Tính quả quyết.

- Ta hiểu vì sao con đi đến kết luận như vậy. Vì sự quả quyết đã giúp con rất nhiều trong chuyến phiêu lưu này. Nhưng không. Ý thầy muốn biết phương tiện nào cần thiết nhất, để có thể lựa chọn ra một phương pháp tối ưu trong bất kỳ tình huống nào ta gặp phải. Những kẻ khù khờ cũng như những nhà thông thái đều có thể tỏ ra quả quyết như nhau. Vì vậy, quả quyết không phải là câu trả lời ta mong đợi.

Eragon thấy đây như là một câu đố. Nó thì thầm đếm từng số câu, cố sắp đặt cho khớp nhau và tìm hiểu ngụ ý ẩn sau từ đó. Khổ nỗi, chưa bao giờ nó đạt được thứ hạng cao trong những lần thi giải câu đố hàng năm tại làng

Carvahall. Chưa bao giờ nó giải được những câu đố mới nghe lần đầu. Nhưng rồi một câu nói của cậu Garrow chọt lóe lên trong đầu nó:

- Sự khôn ngoan. Khôn ngoan là phương tiện con người sở hữu được.
- Khá lắm, rất có lý, nhưng vẫn chưa đúng. Câu trả lời chính xác là: lý luận. Nói rõ hơn là khả năng phân tích một cách hợp lý nhất. Điều này chỉ có thể đạt được qua thời gian và kinh nghiệm.
- Nhưng thưa thầy, chẳng lẽ lòng tốt lại không quan trọng hơn lý trí sao? Nếu chỉ thuần lý trí, có thể đưa người ta đến những kết luận thiếu đạo đức. Trái lại, nếu có lương tâm và chính trực, chắc chắn người ta sẽ không gây nên những điều ô nhục.

Oromis nhếch môi cười:

- Con hiểu sai vấn đề rồi. Ta chỉ muốn biết phương tiện hữu hiệu nhất con người có được, bất kể kẻ đó là người tốt hay kẻ xấu. Ta đồng ý, trở thành một người đạo đức là điều quan trọng, nhưng ta cũng rất hài lòng nếu khi con phải chọn lựa: ban cho một người tính cao thượng, hay dạy cho anh ta biết suy nghĩ một cách sáng suốt, con nên dạy cho hẳn biết suy nghĩ sáng suốt thì tốt hơn. Trên đời này có quá nhiều vấn đề gây ra bởi những con người cao thượng nhưng đầu óc tối tăm. Lịch sử đã cung cấp cho chúng ta rất nhiều thí dụ về những con người tin là mình làm điều tốt, nhưng chính họ là những kẻ đã phạm vào những tội ác thật khủng khiếp, chỉ vì thiếu sáng suốt. Hãy nhớ điều này: không kẻ nào nghĩ mình là kẻ ác. Rất hiếm kẻ cho rằng mình đã có những quyết định sai lầm. Một con người có thể không thích sự chọn lựa của hẳn, nhưng hẳn vẫn sẵn sàng hành động - kể cả trong những tình huống xấu nhất - vì hẳn tin rằng đó là sự chọn lựa thích hợp nhất trong thời điểm ấy. Trên lập trường đó, chúng ta thấy: là một người đàng hoàng chưa hẳn bảo đảm những hành động của ta đều tốt. Chúng ta vẫn hải tìm cách tự vệ để chống lại những kẻ mị dân, lừa bịp và đám đông điên rồ. Chúng ta cần phải có được sự hướng dẫn chính xác nhất để vượt qua cuộc đời ẩn chứa đầy bất trắc. Sự hướng dẫn đó là: Suy nghĩ hợp lý và sáng suốt. Suy luận không bao giờ phản lại con, trừ khi con không biết hay không thêm quan tâm tới kết quả việc mình làm.
- Nếu thần tiên suy luận sáng suốt như vậy, chắc các vị đều nhất trí trong

hành động?

- Hầu như không bao giờ. Giống như những loài khác, chúng ta gán bó trong một phạm vi rộng lớn của những giáo điều; và kết quả là: dù trong một tình huống giống nhau, mỗi người lại đưa ra một kết luận khác nhau. Ta có thể nói thêm, đó là những kết luận tùy tình thần suy luận theo quan điểm của mỗi cá nhân. Và lại, đâu phải tất cả thần tiên đều được rèn luyện tinh thần suy luận một cách chính xác.

- Thầy định dạy con phương pháp này bằng cách nào?

Oromis cười tươi tỉnh:

- Bằng một phương pháp xưa nhất và cũng hiệu quả nhất: Tranh luận. Thầy sẽ đặt câu hỏi, con sẽ trả lời và được quyền bảo vệ ý kiến của riêng con. Thí dụ... vì sao con chống lại triều đình?

Câu hỏi làm Eragon bị bất ngờ:

- Như con đã từng nói, con chống triều đình để giúp những người đang phải chịu đựng ách thống trị của Galbatorix, và... lý do nhỏ bé hơn là... để trả mối tư thù.

- Như vậy là con tranh đấu vì lý do nhân đạo.

- Thưa thầy, nghĩa là sao?

- Là con tranh đấu để cứu giúp những người bị Galbatorix hãm hại và ngăn chặn lão gậy đầu khổ thêm nữa.

- Dạ, chính xác.

- A, vậy thì hãy trả lời ta, chàng kỵ sĩ trẻ: cuộc chiến của con với Galbatorix sẽ không là nguyên nhân gây thêm đau khổ cho nhân dân sao? Đa số dân chúng sống, sản xuất bình thường, không bị sự điên khùng của nhà vua đụng chạm tới. Con chứng minh sự xâm phạm đất đai, đốt phá cửa nhà, giết hại con cái họ bằng cách nào?

Eragon sửng sờ, không ngờ sư phụ lại có thể đặt một câu hỏi như thế. Nó biết mình có lý, nhưng làm sao chứng minh được điều đó?

- Thầy không tin là Galbatorix phải bị lật đổ sao?

- Đó không phải là vấn đề ta đang hỏi con.

- Nhưng thầy phải tin, hãy nhìn những gì lão đã làm với các kỵ sĩ.

Nhúng mắt bánh vào bát rau hãm, Oromis tiếp tục ăn, mặc Eragon hăm

hầm tức giận. Ăn xong, ông khoanh tay, hỏi:

- Thầy làm con bị bất ngờ?

- Dạ, đúng vậy.

- Thầy hiểu. Nhưng hãy suy nghĩ kỹ về vấn đề này cho đến khi tìm ra câu trả lời. Thầy mong sẽ nhận được một câu trả lời thuyết phục.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Đóa hoa đen rực rỡ

Hai thầy trò dọn bàn, đem bát đĩa ra ngoài lau chùi bằng cát. Oromis bẻ vụn phần bánh còn lại, rải quanh nhà cho chim.

Trở vào trong, Oromis lấy giấy bút cho Eragon, rồi dạy nó về Liduen Kvaedhi, một lối chữ viết của ngôn ngữ cổ, cao quý hơn chữ viết cổ của loài người và người lùn nhiều.

Eragon đặt hết tâm trí vào những con chữ tượng hình đầy bí ẩn, vui mừng vì có việc không đòi hỏi gì ngoài sự chăm chú học thuộc lòng nét chữ.

Một tiếng sau, Oromis ngoắt tay bảo:

- Đủ rồi, mai học tiếp.

Trong khi Eragon vươn vai, dựa ghế, ông với tay lấy từ trên tường xuống năm cuộn giấy:

- Hai cuộn này là ngôn ngữ cổ, còn ba cuốn là chữ viết loài người của con. Chúng sẽ giúp con hiểu biết cả hai ngôn ngữ.

Lấy xuống cuộn thứ sáu dày cộm, ông đặt lên đồng giấy đã chất đầy trên tay Eragon:

- Đây là một cuốn tự điển. Hãy cố gắng đọc tất cả đi.

Khi sư phụ mở cửa cho nó, Eragon lên tiếng:

- Thưa sư phụ...

- Chuyện gì, Eragon?

- Bao giờ con bắt đầu luyện phép thuật?

- Phải tin tưởng vào thầy, thầy không trì hoãn việc rèn luyện con lâu đâu.

Nào, bỏ mấy cuộn giấy lại bàn, thầy trò ta cùng đi khám phá những bí ẩn của ma thuật.

Trên bãi cỏ trước lều, Oromis đứng nhìn vực Tel'naer, quay lưng lại Eragon. Hai chân cân bằng với vai, hai tay chắp sau lưng, ông hỏi:

- Phép thuật là gì?

- Sử dụng cổ ngữ để điều khiển nội lực.

Im lặng một lúc, Oromis trả lời:

- Về căn bản thì con nói đúng đó. Nhiều người sử dụng phép thuật cũng không biết hơn vậy đâu. Tuy nhiên diễn tả như thế là con đã thất bại trong việc nắm bắt cái tinh hoa của phép thuật. Phép thuật là nghệ thuật tư tưởng, chứ không là sức mạnh hay ngôn ngữ. Như con đã biết, giới hạn ngôn ngữ không cản trở việc con sử dụng phép thuật. Phép thuật tùy thuộc vào sự rèn luyện trí năng. Để bảo đảm cho con có đủ khả năng sống còn, nên Brom đã không dạy cho con theo đúng bài bản, đã bỏ qua phần tinh túy của phép thuật. Thầy cũng sẽ chỉ tập trung dạy con những kỹ năng, rất có thể, con cần đến trong những trận chiến sắp tới. Tuy nhiên, trái với những kỹ năng thô thiển Brom đã truyền cho con, thầy sẽ dạy con những ứng dụng hoàn hảo hơn, những bí kíp dành riêng cho các bậc đại cao thủ trong hàng ngũ kỵ sĩ: như bằng cách nào, chỉ với một ngón tay, con có thể hạ gục kẻ thù, phương pháp di chuyển tức thì một vật từ nơi này tới nơi khác, chỉ với một câu thần chú đủ để con phát hiện độc dược trong món ăn thức uống, những cách thức khác nhau để con có thể thu hút công lực của kẻ khác để tăng cường nội lực của chính con; và bằng cách nào con có thể tăng cường nội lực tối đa khi cần thiết. Đây là những phương pháp rất hiệu nghiệm nhưng cũng tối nguy hiểm, không bao giờ được truyền cho các kỵ sĩ tập sự, nhưng trong hoàn cảnh này thầy phải truyền dạy cho con. Thầy tin tưởng con sẽ không lạm dụng chúng.

Rồi ông đưa cánh tay phải lên ngang vai, năm ngón tay cong lên như những cái vuốt.

- Aduma!

Eragon lom lom nhìn, từ dòng suối nhỏ bên lều, mặt nước xao động, kết thành một quả cầu, bồng bềnh trên không, rồi bay liệng qua những ngón tay của Oromis.

Dưới những tán cây rậm rạp, mặt suối thẫm đen, nhưng quả cầu nước trong suốt như thủy tinh, với những mảnh rêu, bụi đất trôi nổi bên trong.

Vẫn hướng mắt về chân trời, Oromis bật nói:

- Bắt lấy.

Ông ném quả cầu nước qua vai, về phía Eragon.

Eragon đón bắt, nhưng làn da tay vừa chạm quả cầu, nước vỡ ra tung tóe

đầy ngực nó.

- Bắt bằng phép thuật chứ.

Bảo Eragon xong, ông lại niệm chú:

- Aduma!

Từ mặt suối, một quả cầu nước khác nhẹ nhàng bay lên tay ông, như một con chim ưng đã thuần thục vâng lời chú.

Lần này ông ném quả cầu không báo trước. Nhưng Eragon đã kịp sửa soạn, tay đón quả cầu, miệng la lên:

- Reisa du adurna.

Quả cầu ngập ngừng đứng lại trên bàn tay, nhưng cách làn da nó khoảng một ly.

Oromis gật gù:

- Không đúng cách, nhưng cũng có tác dụng.

Eragon tủm tỉm cười lẩm bẩm:

- Thrysta.

Quả cầu bay ngược về đường cũ, phóng thẳng tới mái tóc bạc của Oromis, nhưng nó không hạ đúng điểm theo ý định của Eragon, mà bay qua ông, quay vòng vòng rồi tăng tốc, lộn ngược về phía Eragon.

Quả cầu nước rắn chắc như một khối đá hoa cương, đập mạnh lên đầu nó, vang lên một tiếng “thịch”.

Cú va chạm đẩy Eragon lăn đùng trên mặt cỏ, mắt nố đom đóm.

Oromis lên tiếng:

- Câu thần chú chính xác hơn phải là letta hoặc kogthr.

Lúc này ông mới quay lại nhìn đệ tử, nhướng một bên mày, kinh ngạc:

- Con làm trò gì vậy? Đứng lên. Định nằm vạ cả ngày sao?

Eragon cố đứng dậy, rên rầm:

- Vâng, thưa thầy.

Ông bắt đầu dạy Eragon những cách điều khiển nước khác nhau: tạo nước thành những nút thắt, thay đổi màu sắc ánh sáng phản chiếu, đông đặc nước thành hàng loạt hình thù theo ý muốn... Eragon thực hành tất cả những động tác đó không khó khăn chút nào.

Nhưng rồi buổi học kéo dài quá lâu làm Eragon đã có dấu hiệu lơ là thiếu

tập trung. Nó cố không làm sư phụ nổi giận, nhưng chẳng hiểu mục đích của ông đang làm gì - dường như Oromis đang né tránh bất cứ câu thần chú nào đòi hỏi ông phải dùng đến chút sức lực. “Mình đã chứng tỏ hết khả năng rồi, sao sư phụ cứ bắt lặp đi lặp lại những điều căn bản?” Nghĩ vậy, Eragon lên tiếng hỏi:

- Sư phụ, con đã thuộc hết rồi, mình qua bài mới được chưa ạ?

Bấp cổ vị tiên ông cứng lại, hai vai gồng lên, thậm chí ông như nín thở trước khi bật ra câu hỏi:

- Có biết lễ độ là gì không, Eragon công tử? Hãy coi đây.

Nói xong ông lẩm nhẩm bốn câu cổ ngữ bằng một giọng quá trầm làm Eragon không hiểu nổi.

Nó chột ú ở kê lên, vì cảm thấy từ bàn chân lên tận đầu gối bị bao bọc bằng một áp lực đang vận, xiết chặt bắp chân, làm cho nó bất động, không thể di chuyển được. Hơn thế nữa, dường như nó đang bị gói trong một lớp vô tội.

Oromis bảo:

- Tự giải thoát đi.

Đây là một thử thách Eragon chưa từng trải qua bao giờ: làm cách nào phản công lại những câu thần chú của thần tiên. Nó có thể sử dụng một trong hai phương án để tháo gỡ sợi dây vô hình này. Để đạt hiệu quả cao nhất là phải biết, bằng cách nào Oromis đã làm nó thành bất động - sử dụng trực tiếp ảnh hưởng thân thể nó hay một nguồn lực từ bên ngoài -, lúc đó nó mới có thể chuyển ngược nguồn lực đó, tấn công lại để hóa giải. Hoặc nó có thể sử dụng một câu thần chú chung chung trong mọi trường hợp để ngăn chặn phép thuật của sư phụ. Nhưng chiến thuật này sẽ dẫn đến một cuộc đấu sức trực tiếp giữa hai thầy trò. Nó tự nhủ: “Sẽ có lúc xảy ra chuyện đó và mình chẳng hy vọng gì thắng nổi một thần tiên.”

Kết nối những câu cần thiết, Eragon lẩm bẩm:

- Losna kalfya iet.

Hãy buông chân ta ra.

Nội lực ào ào thoát ra nhiều hơn nó tưởng. Sự ê ẩm toàn thân suốt ngày nay, chuyển thành cảm giác rã rượi như vừa phải đi bộ qua một con đường

dài từ sáng sớm. Rồi áp lực quanh chân nó biến mất, làm nó đứng lảo đảo khi ráng lấy lại thăng bằng.

Oromis lắc đầu:

- Ngốc! Đại ngu ngốc! Nếu thầy không kịp rút lại thần chú thì con đã chết rồi. Đừng bao giờ dốc toàn lực ra như thế.

- Dốc toàn lực?

- Không bao giờ được sử dụng một câu thần chú chỉ có thể đem lại hai hậu quả: thành công hay chết. Nếu con bị kẻ thù trói chân và kẻ thù đó lại mạnh hơn con, nếu con dốc toàn lực để bẻ gãy phép thuật của hắn, con sẽ chết ngay.

- Vậy con phải làm sao?

- Để an toàn hơn, con phải sử dụng câu thần chú theo một quy trình, giúp con kết liễu sự việc một cách thận trọng theo đúng ý mình. Thay vì nói “buông chân ta ra”, đó là con đã dốc hết nội lực, con nên nói “giảm phép thuật đang trói chân ta xuống”. Hơi rườm rà, nhưng con có thể thăm dò được sức lực của đối thủ, và khi cảm thấy an toàn hãy tiếp tục. Nào, thử lại lần nữa.

Oromis vừa lẩm nhẩm mấy câu thần chú, chân Eragon lại bị một áp lực vô hình trói chặt. Nó mệt tới nỗi không chắc mình có thể chống chọi nổi với lần thử thách này. Tuy vậy, Eragon vẫn phải gom nội lực niệm chú.

Chưa nói hết mấy câu cổ ngữ, Eragon đã nhận biết một cảm giác kỳ lạ khi áp lực nặng nề gò bó đôi chân nó nổi lỏng dần. Cảm giác đó mơn trớn hai chân như nó đang được kéo khỏi một bãi bùn trơn và lạnh. Liếc nhìn sư phụ, nó thấy mặt ông căng thẳng như đang cố níu kéo một vật quý giá, không thể để mất. Một đường gân máu bên thái dương ông phập phồng đập mạnh.

Khi sợi dây kỳ bí trói chân Eragon không còn nữa, Oromis bật lùi ra sau như bị ong chích. Ông trừng trừng nhìn hay bàn tay, khung ngực gầy gò phồng lên. Ông cứ đứng như vậy chừng mấy phút, rồi lặng lẽ tới sát bờ vực. Hình ảnh đơn lẻ của vị tiên ông nổi bật trên nền trời nhợt nhạt.

Trong lòng Eragon đầy ân hận và thương cảm, giống như những cảm xúc lần đầu nó nhìn thấy cái chân tàn phế của rồng vàng Glaedr. Nó thầm rửa

mình vì đã quá xác xược với sư phụ, đã quá ơ hờ với sức khỏe suy yếu của ông, và đã thiếu niềm tin vào những lời ông đã phán đoán. Nó thầm nhủ: “Mình đâu phải là kẻ duy nhất phải chịu đựng những thương tích từ quá khứ.”

Eragon đã không hiểu đầy đủ câu nói của ông: “Trong thầy chẳng còn bao nhiêu phép thuật và khí lực.” Lúc này nó mới nhận ra một cách sâu sắc tình trạng và nỗi đau khổ của ông, nhất là đối với một thần tiên, đã được sinh ra và nuôi nấng bằng phép thuật.

Tiến tới trước sư phụ, Eragon quỳ gối, và theo đúng phong tục của người lùn, nó áp cái trán trầy trụa sát mặt đất nói:

- Ebrithil, con xin thầy tha thứ.

Vị lão tiên không tỏ dấu hiệu nào là đã nghe những lời nói của đệ tử.

Hai thầy trò lặng lẽ giữ yên vị thế cho đến khi mặt trời lặn, tiếng chim ca hát những bản nhạc chiều, và không khí lạnh dần trong hơi sương. Từ phương bắc, tiếng vỗ cánh trở về của Saphira và Glaedr thoáng vọng lại.

Bằng giọng trầm lắng xa xôi, Oromis lên tiếng nói:

- Ngày mai chúng ta sẽ trở lại bài tập này và một số bài khác nữa. Con đồng ý chứ?

- Dạ, thưa thầy.

- Theo ta, tốt nhất là từ nay con nên cố gắng chỉ sử dụng cổ ngữ thôi. Đó là cách học nhanh nhất, vì chúng ta không còn bao nhiêu thời gian nữa.

- Kể cả khi con nói chuyện với Saphira.

- Đúng vậy.

Eragon hứa:

- Vậy thì con sẽ ngưng giãi mọi chuyện, cho đến khi không chỉ suy nghĩ, mà thậm chí cả khi nằm mơ, cũng bằng ngôn ngữ của sư phụ.

- Nếu con đạt tới được trình độ đó, công việc của chúng ta sẽ sớm thành công.

Ngừng một lúc, ông tiếp:

- Từ sáng mai, thay vì bay thẳng tới đây, thầy sẽ cử một thần tiên hướng dẫn con tới địa điểm luyện kiếm của hoàng cung Ellesméra. Con sẽ tập luyện tạo đó một tiếng rồi trở về đây như thường lệ.

- Thầy không dạy con sao?

- Ta không còn gì để dạy con nữa. Tài nghệ con ngang ngửa những kiếm sĩ cao thủ ta từng gặp. Việc còn lại bây giờ là con phải duy trì tài năng đã có.

- Tại sao con không thể rèn luyện với thầy, thừa sư phụ?

- Vì ta không hào hứng bắt đầu một ngày bằng đối đầu, xung khắc.

Ông nhìn thẳng Eragon, rồi dịu giọng tiếp:

- Và cũng vì đó là dịp tốt để con làm quen với những thần tiên sống tựa nơi này. A, nhìn kia, chúng đã trở về.

Hai con rồng lướt qua mặt trời bằng phẳng như một cái đĩa. Glaedr bay trước với tiếng vỗ cánh rào rào và thân hình đồ sộ in trên nền trời trước khi đáp xuống bãi cỏ, xếp gọn đôi cánh vàng, Saphira lẹ làng như một con én kể bên con đại bàng.

Để đảm bảo Eragon và Saphira quan tâm tới bài học của nhau, Oromis và Glaedr đặt hàng loạt câu hỏi. Bằng mỗi hợp tác và chia sẻ thông tin, Eragon và cô em rồng trả lời trôi chảy, chỉ hơi ngập ngừng khi phải sử dụng cổ ngữ.

Tư tưởng Glaedr rầm rầm như sấm: “Khá lắm. Khá hơn nhiều rồi.” Cúi nhìn Eragon, anh rồng vàng tiếp: “Ta và kỵ sĩ phải mau chóng cùng nhau tập luyện.”

‘Đúng vậy, Skulblaka.’

Glaedr thở khi một tiếng ròi lò cò chân trước còn lại, bò tới bên Oromis. Saphira nhào lại, cắn đuôi anh rồng già, lắc mạnh đầu như đang cố vặn cổ một con nai. Cô ả rúm mình khi bị Glaedr quay phắt lại, nhe nanh ngoạm một miếng ngay cổ. Eragon nhăn nhó vì không kịp bịt tai khi tiếng gầm vang lồng lộng của rồng vàng cất lên. Phản ứng cấp kỳ của Glaedr đủ để Eragon đoán biết, đây không phải lần đầu trong ngày Saphira chọc ghẹo và làm Glaedr nổi sùng. Nó phát hiện một cảm giác sôi nổi thích thú trong Saphira – như đứa trẻ có món đồ chơi mới – và cô ả còn tỏ ra say mê, gần như mù quáng, đối với anh rồng kia.

“Bình tĩnh nào, Saphira.”

Nghe Oromis nói, Saphira lùi lại, tuy nhiên thái độ nó không hề tỏ ra ân hận. Eragon lắp bắp nói lời xin lỗi, nhưng Oromis chỉ bảo:

- Hai con đi đi.

Eragon lẳng lẳng leo lên con rồng. Nó phải thúc dục cô nàng mới chịu cất cánh và trước khi bay về Ellesméra. ả còn đồng đánh lượn mấy vòng.

- Mặc chứng gì em cản người ta vậy?

- Em chỉ giỡn thôi mà.

Đó là sự thật, vì cả hai đang trao đổi bằng cổ ngữ, tuy nhiên Eragon nghi hoặc còn một sự thật lớn hơn: “Đùa giỡn gì kỳ vậy. Em không nhớ bốn phận mình sao? Với...”. Cố tìm một từ chính xác nhưng không ra, Eragon đành phải sử dụng ngôn ngữ của loài người “... với kiểu khiêu khích như vậy, không chỉ Glaedr mà đến cả anh và sư phụ cũng phải tức điên lên. Em làm trở ngại công việc của chúng mình, em biết không? Trước kia em có bao giờ quá dở hơi như vậy đây.”

“Đừng lên mặt dạy đời với tôi.”

Eragon cười sảng sặc, quên là đang lơ lửng trên mây, thân mình nó suýt nhào khỏi vai Saphira: “Ôi! Làm gì mà ngoa ngoắt quá vậy cô em? Sau những lần em khuyên anh phải làm gì, anh chính là lương tâm của em, Saphira. Cũng như em là lương tâm của anh. Và bây giờ anh phải nhắc nhở em như em từng nhắc nhở anh: Đừng quấy rầy Glaedr nữa.”

Ả rồng im thin thít.

“Saphira?”

“Nghe rồi.”

“Tưởng điếc.”

Lẳng lẳng bay cả phút sau Saphira mới lên tiếng hỏi: “Bị hai cú choáng váng trong một ngày, anh sao rồi?”

Eragon nhăn nhó: “Ê ảm và mệt đừ. Vừa vì tập quyền, vừa vì tập kiếm. Nhưng nhất là vì hậu quả của vết thương. Cứ như bị bao bọc trong mây mù. Hy vọng anh còn đủ tỉnh táo cho đến hết khóa huấn luyện này. Nhưng sau đó... anh không biết sẽ làm được gì. Với tình trạng này làm sao giúp Varden chiến đấu?”

“Đừng nghĩ đến chuyện đó nữa. Anh không thể làm gì cho tình trạng sức khỏe của mình, mà càng nghĩ đến càng chỉ có hại thêm. Hãy cứ sống với hiện tại, nhớ về quá khứ và đừng sợ tương lai. Vì tương lai không tồn tại và

có thể chẳng bao giờ xảy ra. Chỉ có hiện tại thôi.”

Eragon vỗ vai cô em rỗng, mỉm cười biết ơn. Bên phải nó, một con ó lượn vòng trên khoảng rừng thưa tìm mồi. Nhìn con chim, Eragon ngẫm nghĩ câu hỏi của thầy: “Con biện minh thế nào, khi cuộc chiến với Galbatorix sẽ là nguyên nhân gây ra bao tai ương, đau khổ?”

Saphira bỗng góp ý: “Em có câu trả lời rồi.”

“Sao?”

“Là Galbatorix có...” Nó ngập ngừng rồi bảo: “Thôi, em không nói đâu. Anh phải tự tìm ra câu trả lời.”

“Saphira, biết điều một chút coi.”

“Em rất biết điều. VÌ nếu anh không biết vì sao những gì chúng ta làm là đúng, chẳng lẽ anh chấp nhận đầu hàng Galbatorix vì những việc tốt chúng ta sẽ làm sao?”

Dù hết lời năn nỉ, Eragon không thể moi thêm được gì từ cô em bướng bỉnh. Saphira đã phong tỏa tư tưởng trong vấn đề này.

(cont)

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Đóa hoa đen rực rỡ (tt)

Trở lại nơi nghỉ, Eragon ăn nhẹ xong, vừa định mở một trong mấy cuốn bài học sư phụ mới đưa, thì có tiếng gõ cửa.

- Mời vào.

Eragon nói, lòng hy vọng Arya trở lại.

Đúng là nàng.

Arya chào Eragon và Saphira rồi nói:

- Hôm qua chàng tỏ ra quan tâm tới cung điện Tialdarí và những khu vườn phụ cận, tôi nghĩ chàng muốn có dịp tới thăm, nếu hôm nay chàng không quá mệt.

Nhìn Arya trong bộ váy dài màu đỏ thêu những hoa văn bằng chỉ đen, màu sắc hài hòa làm gợi nhớ đến bộ áo của nữ hoàng và càng làm hai mẹ con giống nhau hơn.

Eragon gạt mấy cuốn giấy sang một bên:

- Tôi rất vui mừng được ngắm nhìn nơi ấy.

Saphira hấp tấp nói ngay: “Ý anh ấy muốn nói là: chúng tôi rất vui mừng.”

Arya có vẻ ngạc nhiên khi thấy cả hai đều nói bằng cổ ngữ. Eragon vội cắt nghĩa đó là theo đề nghị của Oromis. Arya cũng nói bằng cổ ngữ:

- Một ý kiến rất tuyệt. Như vậy sẽ thích hợp hơn trong thời gian chàng sống tại đây.

Khi cả ba xuống tới gốc cây, Arya hướng dẫn Eragon và Saphira tiến về phía tây, tới một vành đai khác biệt của Ellesméra. Trên đường đi, họ gặp nhiều thần tiên và tất cả đều ngừng lại cúi đầu chào Saphira.

Một lần nữa Eragon lại nhận thấy: tuyệt nhiên không thấy bóng dáng tiên đồng ngọc nữ nào. Nó hỏi Arya. Cô nói:

- À, chúng tôi chỉ có vài trẻ em thôi. Hiện nay tại Ellesméra chỉ có Dusan và Alanna. Vì trẻ em rất hiếm, nên được chúng tôi coi như là những gì quý giá nhất trên đời. Có một đứa con chính là được ban tặng món quà đầy trách nhiệm và vinh hạnh cao quý nhất.

Sau cùng, họ tới trước một cửa vòm mọc ra giữa hai thân cây. Vành bằng cổ

ngữ, Arya ngâm nga:

- Rễ cây, chùm nho, hãy để ta qua bằng chính máu này của ta.

Hai cánh cửa rung lên rồi bật mở. Năm con bướm lớn từ trong vó cánh bay lên bầu trời chạng vạng. Qua khỏi cửa là một vườn hoa rộng lớn được sắp đặt một cách tự nhiên, hoang sơ như một cánh đồng cỏ dại. Chỉ một chi tiết làm hé lộ sự tham gia của kỹ xảo: tràn ngập những loài cây khác nhau, rất nhiều loài hoa nở trái mùa, hoặc những loài tới từ những xứ có thời tiết nóng hơn hay lạnh hơn nơi này, những loài cây không thể phát triển nếu không có phép thuật của thần tiên. Toàn bộ khung cảnh được chiếu sáng bằng những ngọn đèn xanh ngọc không có lửa, tăng cường thêm bởi những bầy đom đóm nhào lộn trên không.

Arya nhắc nhở Saphira:

- Coi chừng, đừng để đuôi quét qua những luống hoa.

Qua khu vườn tới những hàng cây rải rác, rồi cây cối dày đặc hơn, mọc sát nhau thành một bức tường. Eragon nhận ra nó đang đứng trước một ngưỡng cửa, nếu không bước vào thì không thể ngờ bên trong là một đại sảnh bằng những thân cây bóng lộn.

Đại sảnh toát ra một không khí ấm áp, thân mật, vừa tĩnh lặng vừa thoải mái êm đềm. Tạo nên bằng ba thân cây, phía trong được lột vỏ và đánh bóng bằng dầu làm mặt gỗ sáng ngời như mã não. Giữa những thân cây là những lỗ hổng đều đặn dùng như ô cửa sổ. Hương lá thông ngiên vụn thơm lừng trong không khí.

Tất cả những thần tiên có mặt trong đại sảnh - vị viết, vị đang đọc và trong một góc tối mấy vị đang thổi sáo trúc - đều ngừng lại, cúi đầu khi thấy Saphira.

Arya nói với Eragon:

- Nếu không phải là rồng và kỵ sĩ, thì chàng và Saphira đã ngụ tại nơi này.

- Ở đây tuyệt quá.

Arya hướng dẫn Eragon và Saphira tới tất cả những nơi trong khu vực đủ rộng cho Saphira có thể tiến qua. Mỗi căn phòng là một ngạc nhiên thú vị, không căn nào giống căn nào. Nhưng tất cả đều có một cách thiết kế khác nhau để hài hòa cùng với rừng cây. Trong một phòng, một dòng suối bạc

róc rách tuôn xuống từ những bức tường cây, êm đềm chảy qua mạch đá cuội trên sàn, rồi đổ ra ngoài trời. Phòng khác, chung quanh vách tràn ngập màu xanh của cây leo và những bông hoa loa kèn hai màu hồng và trắng. Rất nhiều tác phẩm nghệ thuật từ những bức fairth (tác phẩm tạo ra bằng phép thuật) tới tranh vẽ, tượng điêu khắc, tranh kính nhuộm màu rực rỡ. Trong ngôi lều vải nối liền hai ngôi nhà, họ gặp nữ hoàng Islanzadí. Bà hỏi thăm về chuyện học và tình trạng chấn thương trên lưng của Eragon. Nó lễ phép trả lời. Nữ hoàng có vẻ hài lòng, bà hỏi han Saphira vài câu rồi quay đi.

Sau cùng khi trở lại khu vườn, Eragon ngỡ ngẩn lắng nghe giọng Arya bông trầm cắt nghĩa sự khác nhau của đủ loài hoa muôn màu muôn vẻ: xuất xứ của chúng, chúng được bảo quản và biến đổi bằng phép thuật như thế nào. Cô chỉ một loại hoa giống như hoa độc được trắng, bảo:

- Những cánh hoa này chỉ nở ra vào ban đêm.

Eragon hỏi:

- Nàng thích loài hoa nào nhất?

Arya mỉm cười, dẫn Eragon tiến tới một cây sát mé vườn, bên hàng sậy mọc quanh bờ ao. Cuốn quanh những cành thấp của cây là một dây khêu-ngừ-hoa với ba chiếc nụ đen mượt như nhung.

Cúi mình thối nhẹ lên mấy nụ hoa, Arya thì thầm:

- Nở ra!

Những cánh hoa đen mun xào xạc xòe ra, để lộ lớp phấn trắng ngay chính giữa. Một màu xanh vương giả lóng lánh tỏa từ đài hoa lên những cánh hoa u tối, như dấu hiệu của sự chuyển tiếp từ ngày qua đêm.

Arya hỏi:

- Đây không phải là những bông hoa đáng yêu và hoàn hảo nhất sao?

Eragon ngần nhìn, hoa và người giống nhau làm sao?

- Vâng... đúng vậy... rất đáng yêu...

Nó vụt nói thật nhanh:

- ... như nàng vậy.

Saphira kêu lên cảnh giác: “Eragon!”

Arya nhìn thẳng Eragon cho đến khi nó phải quay nhìn hướng khác. Khi

lấy hết can đảm nhìn lại, nó bỗng ngượng chín người thấy nụ cười còn phảng phất trên môi Arya. Dường như nàng thích thú vì phản ứng của nó.

- Vì chàng quá tốt nên nói vậy đó thôi.

Arya nói nhỏ. Vuốt ve cánh hoa, cô ngược nhìn Eragon, tiếp:

- Vào một ngày hạ chí, cách nay đã lâu rồi, Faolin tạo ra loài hoa này dành cho riêng tôi.

Vừa nặng nề lê bước, Eragon vừa lăm bắm trả lời mấy câu vô nghĩa. Cảm thấy buồn bực, đau xót vì cô ta coi lời khen của nó chẳng là gì, Eragon chỉ muốn niệm một câu thần chú để biến khỏi đây ngay.

Nó ráng bình tĩnh nói:

- Xin lỗi Arya Svit-kona, muộn rồi, chúng tôi phải về thôi.

Nụ cười cô càng tươi hơn:

- Tôi hiểu mà, Eragon.

Tiền khách tới vòm cửa chính, Arya nói:

- Chúc ngủ ngon, Saphira. Ngủ ngon nhé Eragon.

Saphira cũng nói: “Chúc ngủ ngon, công nương Arya.”

Dù đang rất ngượng ngùng, Eragon cố hỏi:

- Chúng ta sẽ gặp lại ngày mai chứ?

Arya nghiêng đầu:

- Chắc là ngày mai tôi bận lắm.

Rồi cánh cửa khép lại, không để Eragon nhìn thấy Arya nữa.

Cúi gập mình trên lối đi, Saphira chúi mũi vào sườn Eragon: “Leo lên đi, đừng mơ mộng nữa.”

Khi Eragon yên vị, Saphira vươn người đứng dậy. Bước được vài bước, cô rờn đùng đình hỏi: “Anh phê phán thái độ của em đối với Glaedr, rồi anh lại hành động y như vậy. Anh nghĩ sao?”

“Em biết tình cảm của anh đối với Arya mà.”

“Xì! Nếu lương tâm anh là của em, và lương tâm em là của anh, em phải có bốn phận nhắc nhở khi anh hành động như một con rối. Anh không sử dụng phương pháp lý luận sao cho hợp lý, như lời sư phụ vẫn dạy chúng ta. Anh mong chuyện gì xảy ra giữa anh và cô ta. Hãy nhớ Arya là một công chúa.”

“Thì sao nào? Anh là một kỵ sĩ.”

“Cô ta là thần tiên, anh là một con người.”

“Càng ngày trông anh càng giống thần tiên đó thôi.”

“Ôi trời, Eragon, cô ta hơn một trăm tuổi rồi đấy.”

“Anh cũng sẽ sống lâu như nàng và bất cứ thần tiên nào khác.”

“A, nhưng lúc này thì chưa. Vấn đề là ở đó. Anh không thể vượt qua được khoảng cách biệt lớn như vậy. Cô ta là một người đàn bà đã trưởng thành, còn anh...”

“Cái gì? Anh thì sao? Là một thằng nhóc? Em định nói vậy chứ gì?”

”Không. Sau những gì anh em ta đã thấy, đã làm, anh đâu còn là một chú nhóc nữa. Ý em là anh còn trẻ, kể cả so sánh với đời sống ngắn ngủi của loài người, chứ đừng nói chi tới người lùn, thần tiên hay loài rồng.”

“Như em chứ gì?”

Câu bắt bẻ làm Saphira nín lặng một lúc, nhưng rồi nó lại tiếp:

“Eragon, em chỉ muốn bảo vệ anh. Thật tình chỉ có vậy thôi. Em mong anh có hạnh phúc, nên em sợ anh sẽ không được hạnh phúc nếu cứ khăng khăng theo đuổi Arya.”

Cả hai vừa sửa soạn đi nghỉ, chợt nghe tiếng cửa chớp ngoài tiền sảnh bật mở và tiếng áo giáp leng keng như có người đang leo lên. Chụp thanh Zar'roc, Eragon nhảy tới sau cửa lưới, sẵn sàng nghênh chiến kẻ đột nhập. Nhưng nó buông thõng tay khi thấy Orik đứng dưới sàn. Ông lùn nâng chai tu ừng ực, rồi lờm Eragon:

- Cậu trốn đâu mất tăm vậy? Chẳng biết cậu ở đâu mà tìm, tôi phải lấy rượu giải sầu đây. Bây giờ vớ được cậu rồi, chúng ta sẽ nói gì đây, khi cả hai ta đều ở trong cái tổ chim quý hóa này.

Eragon nắm cánh tay Orik kéo lên, kinh ngạc vì ông lùn cứng rắn như một tảng đá thu nhỏ. Khi Eragon buông tay, Orik lão đảo như chỉ chờ một khiêu khích nhỏ là lộn nhào ngay xuống dưới. Nó bảo:

- Vào đi, ở ngoài này ông bị cảm mất thôi.

Hấp háy đôi mắt tròn xoe, sâu hoắm, ông lùn lom lom nhìn Eragon:

- Khấp cái nơi lưu đầy toàn cây với lá này, tôi chẳng thấy cậu đâu. Cậu bỏ tôi với đám thần tiên. Khốn khổ! Toàn là lũ dở hơi. Chán không chịu nổi.

Eragon gườm cười ân hận:

- Tôi xin lỗi không đến thăm ông, Orik. Nhưng tôi bận học quá. Nào, đưa áo khoác cho tôi. Ông uống gì vậy?

- Faelnirv. Sáng chế tuyệt vời nhất mà thần tiên làm được. Cái này hay lắm, nó làm mình ba hoa thoải mái. Những lời nói tuôn ra ào ào như tôm cá lách tách nhảy trên nước, cuộn cuộn như dòng sông...

Ông lùn có vẻ khoái trá vì những lời ví von độc đáo, để mặc cho Eragon đẩy vào phòng ngủ. Thấy Saphira, ông đưa cao chai rượu:

- Chào răng thép. Chúc mi rực sáng như than hồng trong lò rèn của Morgothal.

Saphira gối đầu lên thành giường nói: “Chào ông Orik. Chuyện gì làm ông ra nông nổi này? Chẳng giống ông chút nào.”

Eragon nói lại lời cô rồng. Orik hỏi lại:

- Chuyện gì ư?

Ngồi phịch xuống cái ghế Eragon mới đưa, hai chân đùng đưa cách mặt sàn mấy phân, Orik lắc đầu lia lịa.

- Thần tiên chỗ này, thần tiên chỗ kia. Tôi chết chìm trong đám thần tiên và những lễ nghi dở hơi của họ. Đúng là một đám lảm lì, tàn nhẫn. Suốt ngày chỉ toàn những kính thưa ngài có, bẩm thưa ngài không.

Ông rầu rĩ hỏi Eragon:

- Tôi biết làm gì trong suốt thời gian cậu bay bổng học tập lung tung khắp nơi? Ngồi lẩn thẩn bẻ ngón tay rồi hóa đá để theo về với tổ tiên ông bà sao? Nói đi, chàng kỵ sĩ tài ba.

- Ông không có công việc hay trò giải trí gì để giết thì giờ sao?

- A ha, có chứ, tôi là một tay thợ rèn đầu đến nỗi tồi. Nhưng vì sao tôi lại phải tạo ra những áo giáp, vũ khí sáng ngời cho những kẻ không biết quý trọng những thứ đó chứ? Ở đây tôi là một tên vô dụng. Vô dụng như một con dê Feldunost ba chân vậy.

Eragon đưa tay về phía chai rượu, nói:

- Tôi được phép chứ?

Orik hết nhìn chai rượu lại nhìn Eragon, rồi nhả mặt, trao cho nó.

Rượu faelnirv trôi qua họng, lạnh buốt như nước đá. Uống hai ngụm lớn, Eragon trao chai lại cho Orik. Ông lùn tiếc rẻ nhìn chút xíu rượu còn lại,

hỏi Eragon:

- Nào, cậu và Saphira moi được những gì từ ông tiên già Oromis?

Hết chặ lưỡi lại hít hà, ông lùn lắng nghe Eragon thuật lại việc huấn luyện, chuyện nó chúc phúc lằm cho đứa trẻ ở Farthen Dur, chuyện về cây Menoa và tất cả những gì xảy ra trong mấy ngày qua. Sau cùng kết thúc bằng đề tài nó đang tha thiết nhất lúc này: Arya. Thêm can đảm nhờ rượu, Eragon thổ lộ tình cảm của nó đối với Arya và cô nàng đã hờ hững với tấm lòng của nó như thế nào.

Orik xua xua ngón tay:

- Eragon, đừng đùa với số mệnh...

Uống thêm ngụm rượu, ông âm ừ:

- Arya... Nhưng thôi, tôi là ai mà dám phê phán đúng sai chứ?

Saphira đang lim dim, chợt hỏi:

- Ông có vợ chưa, Orik?

Câu hỏi làm Eragon ngạc nhiên, vì nó cũng vẫn luôn thắc mắc về đời tư của ông lùn. Orik nói ngay:

- Eta. Chưa. Nhưng tôi đã hứa hôn với Hvedra, con gái của Thorgerd Một-Mắt và Himinglada. Chúng tôi định cưới mùa xuân này, thế rồi Urgal tấn công, sau đó đức vua Hrothgar phái tôi theo chuyến đi đáng nguyên rủa này.

- Cô ta thuộc dòng tộc Ingeitum?

- Tất nhiên. Tưởng tôi có thể cưới một cô gái ngoài dòng tộc sao? Cô ấy là cháu nội của bà dì Vardrun, họ hai đời của đức vua. Bắp chân cô ấy tròn và trắng mịn như sa tanh, má hồng như táo chín. Tôi chưa hề thấy cô gái lùn nào đẹp hơn Hvedra.

Eragon bảo:

- Tôi tin chắc, ông sẽ gặp lại nàng không lâu nữa đâu.

- Hừ, cậu tin có người khổng lồ không? Những người khổng lồ cao lớn, dũng mãnh, râu rìa, ngón tay to đùng như cán cuốc ấy.

- Tôi chưa bao giờ thấy, cũng chẳng hề nghe nói đến người khổng lồ như thế... ngoài chuyện cổ tích. Nếu có thật thì cũng ở đâu đó, làm gì có ở Alagaesia.

- A ha ha, vậy mà có đấy.

Ve vẩy cái chai trên đầu, Orik nói:

- Nào, kị sĩ, cho tôi biết, nếu thành linh một người khổng lồ đáng sợ như thế gặp cậu ngoài vườn, hẳn sẽ gọi cậu là gì?

- Eragon, tôi đoán thế.

Thúc khuỷu tay lên mạn sườn Eragon, ông lùn cười ha hả:

- Không không. Hẳn sẽ gọi cậu là thằng lùn. Vì với hẳn cậu chỉ là một thằng lùn. Hiểu chưa? Thần tiên và loài người là những gã khổng lồ. Họ tràn lan trên mặt đất này. Họ nện chân thành thịch và phủ bóng lên chúng tôi. Ha ha ha...

Orik cười nghiêng ngả làm cái ghế lật ngửa ra sau, quãng ông lăn đùng xuống sàn.

Eragon nâng ông ta dậy, nói:

- Tôi nghĩ, tối nay ông nên ngủ lại đây. Tình hình này ông không lần mò xuống những bậc thang tối thui kia được đâu.

Ông lùn hoan hỉ đồng ý ngay, để Eragon cởi giáp, đẩy ông xuống giường. Sau đó nó thở dài, che đèn, rồi nằm ghé xuống đệm.

Lơ mơ ngủ, Eragon còn nghe tiếng ông lùn lẩm nhảm:

- Hvedra... Hvedra... Hvedra của ta...

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Bản chất của tội ác

Ngồi bật dậy vì tiếng rung của cái dụng cụ báo giờ, Eragon vợ vội con dao sẵn, nhảy khỏi giường, đề phòng bị tấn công. Nó há hộc mồm thở, toàn thân như kêu thét lên phản đối vì những lạm dụng quá sức trong hai ngày vừa qua.

Eragon chớp mắt nhìn quanh, trời đã sáng bạch, Orík có lẽ đã ra đi từ lúc tỉnh mơ. Nó rên lên một tiếng rồi tập tễnh như ông già bị thấp khớp, bước vào phòng tắm.

Sau mười phút cùng Saphira đứng chờ dưới gốc cây, Eragon mới thấy một thần tiên tóc đen, vẻ đạo mạo tiến lại, hai ngón tay chạm môi, cúi đầu rồi giành phần nói trước nó:

- Cầu xin số phận tốt lành đến với người.

Eragon cũng đặt ngón tay lên môi, cúi đầu đáp lễ:

- Cầu xin các vì sao bảo vệ người. Sự phụ Oromis phái người tới, phải không?

Không thềm nhìn lại và trả lời Eragon, vị tiên tóc đen quay sang Saphira:

- Xin chào, ta là Vanir thuộc tộc Halbthin.

Eragon bực tức rửa thầm trong khi Saphira cúi đầu chào lại. Lúc đó Vanir mới lên tiếng bảo Eragon:

- Ta sẽ hướng dẫn mi tới nơi luyện kiếm.

Hắn quay đi ngay không đợi Eragon kịp trả lời.

Rải rác trong sân luyện kiếm đã có những cặp hoặc từng nhóm thần tiên đang tập luyện. Với sức mạnh thiên phú, những đường kiếm của họ ào ào như vũ bão, lạnh lẽo như tia chớp. Hàng loạt tiếng vũ khí va chạm rung lên như chuông ngân. Dưới những tán cây quanh sân, một số thần tiên tách riêng lẻ, đang luyện Xà-Hạc quyền với những chiêu thức biến ảo, duyên dáng và phức tạp. Eragon tự nhủ mình không bao giờ đạt đến mức tuyệt chiêu như vậy được.

Sau khi tắt cả ngừng tay, cúi chào Saphira, Vanir rút khỏi bao thanh kiếm mảnh mai, bảo Eragon:

- Bàn-tay-bạc, nếu bảo vệ được kiếm mình, chúng ta có thể bắt đầu.

Eragon lo lắng nhìn những kiếm khách thần tiên phi phàm chung quanh, tự nhủ: “Mình chỉ sẽ làm trò cười cho họ mà thôi.”

“Anh sẽ không sao đâu, đừng lo.”

Tuy Saphira nói vậy, nhưng Eragon cảm thấy chính cô em rồng cũng đang lo lắng cho ông anh.

Hai tay Eragon run lên vì sợ khi cầm thanh Zar’roc thủ thế. Thay vì xông lên tấn công, nó đảo bước, né tránh từ xa, ráng không để bất cứ điều gì có thể gây thêm một lần bị choáng ngất nữa. Nhưng dù cố gắng thoát khỏi những đường kiếm của đối phương, Eragon vẫn bị bốn chiêu chớp nhoáng của Vanir đánh trúng mạn sườn, ống quyển, hai vai.

Vẻ mặt đạo mạo trầm tĩnh của Vanir lúc bắt đầu thoát trở thành vẻ giễu cợt khinh khi. Phóng mình nhảy tới, hấn lướt nhẹ kiếm suốt chiều dài thanh Zar’roc, đồng thời xoay vòng Zar’roc, xoắn mạnh cườm tay Eragon. Không chịu nổi sức mạnh của thần tiên, Eragon buông thanh kiếm bay vọt khỏi tay.

Vanir dí mũi kiếm ngay cổ Eragon, nói:

- Chết.

Gạt lưỡi kiếm của Vanir, Eragon lê chân, cúi nhặt thanh Zar’roc. Vanir lại nói:

- Như vậy là chết rồi. Đánh đấm thế này, sao mi có thể mong hạ được Galbatorix? Dù biết mi là một con người yếu ớt, ta cứ tưởng mi khá hơn nhiều.

- Vậy sao mi không tự đi mà đánh với Galbatorix, thay vì trốn chui nhủi trong đất Du Weldenvarden này?

Vanir giận sôi gan, nhưng giọng nói vẫn lạnh lùng đầy ngạo mạn:

- Vì ta không phải là một kỵ sĩ rồng. Nếu là kỵ sĩ, chắc chắn ta sẽ không là một kỵ sĩ hèn nhát như mi.

Khấp bãi tập bỗng im lặng như tờ.

Quay lưng lại Vanir, Eragon ngửa mặt nhìn trời, thầm rít lên: “Đây là một thử thách nữa mình phải vượt qua.”

Vanir vẫn tiếp tục:

- Ta nhắc lại: đồ hèn. Máu mi loãng như tất cả dòng giống loài người của mi. Ta nghĩ chắc Saphira đã mắc mưu Galbatorix, nên đã bối rối chọn lầm mi làm kỵ sĩ.

Các thần tiên chung quanh sững sờ trước những lời nói của Vanir, họ râm ran với nhau, công khai phản đối thái độ vi phạm thô bạo nghi thức xã giao của hãn.

Eragon nghiêng rặng. Nhục mạ nó, nó còn chịu nổi, nhưng không được đụng tới Saphira. Saphira lập tức chuyển động khi cảm thấy sự giận dữ, đau đớn, sợ hãi bùng lên trong lòng ông anh. Eragon quay phắt lại, mũi kiếm rít lên trong không khí.

Đường kiếm đó có thể giết chết Vanir, nếu hãn không kịp chống đỡ. Hãn kinh ngạc vì chiêu kiếm cực kỳ hung hãn của Eragon. Không trì hoãn một giây, Eragon đẩy lùi Vanir vào giữa sân, với những đường kiếm đâm, chém tới tấp; quyết tâm làm hãn phải bị thương. Nó rạch mạnh một đường trên hông Vanir đủ có thể làm tóa máu, dù thanh kiếm đã được bao phủ, làm cùn bằng phép thuật.

Nhưng ngay lúc đó, cơn đau như bẻ gãy lưng, Eragon nhận biết sự đau đớn bằng cả năm giác quan: tai nó ù lên như ào ào toàn tiếng thác đổ, lưỡi tanh mùi kim loại, nước mắt cay sè, hai lỗ mũi nùng nặc mùi chua như giấm; và trên tất cả là cảm giác. Tà Thần vừa xé banh lưng nó ra.

Nó còn có thể thấy Vanir đứng nhìn xuống nó với nụ cười nhạt bóng. Lúc đó nó mới nhận ra Vanir còn rất trẻ.

Sau cơn choáng váng, Eragon chùi máu trên miệng, rồi xòe tay trước mắt Vanir, hỏi:

- Loãng lắm không?

Thay vì trả lời, Vanir tra kiếm vào bao, quay bước. Eragon hỏi lớn:

- Đi đâu? Việc chúng ta chưa xong mà.

- Sức khỏe mi không thể đấu được nữa.

- Cứ thử coi.

Dù thua sút thần tiên, nhưng nó không để cho họ có dịp coi thường. Nó sẽ làm họ phải nể phục, quyết đấu cho đến phút cuối cùng.

Sau khi Eragon hoàn tất luyện kiếm cùng Vanir đúng thời gian Oromis đã

quy định, Saphira tiến tới, đặt cái móng to đùng lên ngực Vanir, nói: “Chết.”

Các thần tiên vội lảng ra xa. Mặt Vanir xanh nhợt như tàu lá.

Vừa cất cánh lên cao, Saphira nói ngay: “Sư phụ nói đúng.”

“Đúng chuyện gì?”

“Anh ráng sức hơn khi có đối thủ.”

Trở về lều sư phụ, thời gian còn lại trong ngày tiếp tục như thường lệ: Eragon ở lại, còn Saphira bay theo Glaedr để học tập.

Hốt hoảng vì sư phụ ra lệnh luyện thêm mấy đường Xà-Hạc quyền mới, nhưng Eragon vẫn cố lấy can đảm tuân theo. Tuy nhiên mấy chiêu thức nhẹ nhàng không làm nó bị chấn thương.

Điều đó, cùng với sự tĩnh tọa trong trắng trống, cho nó cơ hội suy ngẫm câu hỏi sư phụ đã đưa ra ngày hôm trước.

Trong lúc suy ngẫm, Eragon quan sát bầy kiến đỏ của nó đang ào ạt xâm lăng và cướp lương thực của một tổ kiến nhỏ hơn. Kết thúc cuộc tàn sát, đối phương chỉ còn lại ít con sống sót – bơ vơ vô vọng – trên khoảng trống đầy lá thông cần cỗi.

“Giống như những con rồng ở Alagaesia”, Eragon thầm nghĩ. Liên tưởng từ những con kiến vừa biến mất, nó so sánh với số phận hẩm hiu của rồng. Dần dần câu trả lời cho vấn đề của nó hé lộ. Một giải pháp làm nó có thể tin và ứng dụng vào cuộc sống.

Chấm dứt buổi tĩnh tọa, Eragon trở về lều.

Khi Oromis đang dọn ăn trưa, Eragon lên tiếng nói:

- Con hiểu vì sao dù hàng ngàn người có thể chết, việc chiến đấu cùng Galbatorix vẫn là điều đáng phải làm.

- Vậy sao? Hãy nói cho thầy biết.

- Vì suốt mấy trăm năm qua, sự đau khổ do Galbatorix đã gây ra, lớn hơn rất nhiều những gì chúng ta có thể gây ra trong một thế hệ. Chúng ta cũng không thể đợi chờ lão chết, vì lão không giống một bạo chúa bình thường. Lão còn có thể thống trị nhiều thế kỷ, thậm chí cả thiên niên kỷ - và suốt thời gian đó lão vẫn tiếp tục hành hạ, đày ải nhân dân - trừ khi chúng ta... bắt lão ngừng lại. Nếu lão trở nên mạnh hơn, lão sẽ tiến tới tàn sát và bắt

làm nô lệ cả người lùn và thần tiên tại Du Weldenvarden này. Và...

Nó ngập ngừng tiếp:

- ...và vì việc giải thoát hai trứng rồng khỏi tay Galbatorix là cách duy nhất để cứu loài rồng.

Ấm nước trên lò than réo sôi sùng sục. Oromis đứng dậy, lấy ấm khỏi bếp, pha trà. Ông hỏi:

- Vậy là con đã hiểu?

- Con hiểu nhưng không được vui.

- Đúng là không vui. Nhưng bây giờ chúng ta có thể tin tưởng là con sẽ không chùn bước khi phải đối đầu với những bất công và tàn bạo mà Varden sẽ khó tránh không phạm phải. Chúng ta không muốn con bận trí vì những hoài nghi, thắc mắc; trong khi sức lực và sự tập trung của con là điều vô cùng cần thiết. Con có tin Galbatorix là kẻ độc ác không?

- Tất nhiên con tin.

- Con có tin là hãn cho mình là kẻ có tội không?

- Không, con không tin.

- Vậy thì chắc con tin Tà Thần Durza là quý dữ?

Những mảnh vụn quá khứ Eragon đã moi được từ Durza trong cuộc đấu tại Tronjheim trở lại trong tâm trí, gợi Eragon nhớ lại thời trai trẻ của Tà Thần – khi đó là chàng trai Carsaib, rồi khi hãn trở thành nô lệ của đám âm binh do chính hãn chiêu hồn, để trả thù cho cái chết của Haeg, sư phụ hãn.

- Bản thân hãn không là quý dữ, chính những âm binh điều khiển hãn mới là quý dữ.

Oromis nhấp ngụm trà, hỏi tiếp:

- Còn Urgal, chúng có phải là ác quỷ không?

Eragon nắm chặt cái muỗng đến nỗi làm những móng tay nhọn hãn ra:

- Mỗi khi nghĩ đến cái chết, mặt của một tên Urgal lại hiển hiện trước mắt con. Chúng xấu xa ghê tởm hơn cả loài ác thú. Những gì chúng đã làm...

Nó lắc đầu không thể nói tiếp nổi.

- Eragon, con sẽ nói sao về loài người, nếu tất cả những gì con biết, đều là những hành động của họ ngoài chiến địa.

- Điều đó không là... Không, đó lại là chuyện khác. Tội Urgal đáng quết

sạch không còn một mống.

- Kể cả đàn bà trẻ con? Những kẻ vô tội không – và có lẽ họ không bao giờ muốn làm hại con? Con cũng sẽ giết họ và đày đọa tất cả dòng giống họ xuống đáy hỏa ngục sao?

- Nếu có dịp, chúng chẳng tha ta đâu.

- Eragon, thầy không bao giờ muốn nghe con bào chữa kiểu đó nữa. Không phải những gì kẻ khác làm, thì con cũng sẽ làm. Đó là sự nhỏ nhen, đố kỵ, thành kiến và là những biểu hiện của một tâm trí thấp kém, không sáng suốt. Con rõ chưa?

- Dạ, thưa thầy.

Suốt thời gian đưa cốc trà lên môi uống, mắt Oromis không rời Eragon:

- Thật sự con biết những gì về Urgal?

- Con biết sức mạnh và yếu điểm của chúng. Con biết phải giết chúng cách nào. Con chỉ cần biết bấy nhiêu thôi.

- Vì sao chúng căm hận và gây chiến với loài người? Lịch sử và truyền thuyết về chúng, hay chúng sinh hoạt ra sao? Con biết không?

- Chuyện đó có quan trọng không ạ?

Oromis thở dài, nhẹ nhàng nói:

- Hãy nhớ rằng, trên một phương diện nào đó, kẻ thù của con cũng có thể trở thành một đồng minh. Đó là chuyện rất tự nhiên trong đời.

Cổ không cãi lại thầy, Eragon quậy cốc trà đến sủi bọt. Sau cùng nó lên tiếng hỏi:

- Có phải đó là lý do Galbatorix kết nạp Urgal?

- Đó không phải thí dụ ta định đưa ra, nhưng cũng đúng.

- Lão thỏa hiệp với Urgal dường như là một chuyện lạ lùng. Vì chính chúng là những kẻ đã giết con rồng của lão. Hãy nhớ lại những gì lão đã ra tay với các kỵ sĩ, mà kỵ sĩ có trách nhiệm gì với sự mất mát của lão đâu.

- A, có thể hẳn điên, nhưng hẳn vẫn cứ là một con chồn tinh quái. Ta đoán hẳn có ý định sử dụng Urgal để tiêu diệt Varden và người lùn, và... cả các phe phái khác nữa. Nếu cuộc tấn công Farthen Dur vừa qua thành công, hẳn trừ khử được hai kẻ thù, đồng thời làm suy kiệt Urgal, như vậy lão sẽ ung dung rảnh tay sai khiến chúng.

Buổi chiều, sau khi học cổ ngữ, hai thầy trò luyện phép thuật. Hầu hết bài giảng của Oromis hôm nay chú trọng vào phương pháp điều khiển những hình thức khác nhau của năng lượng như: ánh sáng, hơi nóng, điện năng... kể cả trọng lực. Ông cắt nghĩa, vì sức phá hủy của những nguồn lực này mạnh hơn bất cứ loại thần chú nào, chúng lại có sẵn trong thiên nhiên. Chỉ cần định hình chúng bằng phép thuật, thay vì phải cố gắng tạo ra từ cái không có.

Oromis bỗng chuyển đề tài, hỏi Eragon:

- Con sử dụng phép thuật để sát thủ như thế nào?

- Con sử dụng nhiều cách. Con đi săn với một viên đá cuội – di chuyển, nhắm con mồi, rồi phóng - giống như con niệm chú câu jierda để bẻ cổ vượn chân Urgal. Có lần, với câu thrysta, con đã lấy mạng một người.

- Còn nhiều phương pháp hiệu quả hơn. Eragon, điều gì gây nên cái chết của một con người? Một lưỡi gươm xuyên qua ngực? Một cú bẻ cổ? Sự thất thoát máu? Tất cả chỉ là làm cho một động mạch não nghẽn lại, hay nói rõ hơn là cắt đứt một vài dây thần kinh. Với một câu thần chú chính xác, con có thể xóa sổ một đoàn quân.

- Đáng lẽ con phải biết điều này từ khi ở Farthen Dur. Sư phụ, cho con hỏi lần nữa, vì sao ông Brom không dạy con phương pháp này?

- Vì hẳn tưởng phải nhiều tháng, nhiều năm nữa con mới phải đối mặt kẻ thù. Hơn nữa, phương pháp này không dành cho những kỵ sĩ chưa qua kiểm tra năng lực.

- Nếu giết người dễ dàng như vậy, lý do gì chúng ta và Galbatorix phải thành lập quân đội?

- Nói ngắn gọn, đó là chiến thuật. Các pháp sư có những yếu điểm thể chất khi bị lôi cuốn vào những cuộc chiến tinh thần. Do đó cần phải có những chiến binh để bảo vệ họ. Còn các chiến binh cũng cần được bảo vệ, dù chỉ một phần, những khi bị tấn công bằng phép thuật, nếu không họ sẽ bị giết ngay. Những giới hạn này có nghĩa: khi hai đoàn quân đương đầu với nhau, pháp sư của họ được rải khắp trong hàng ngũ, gần giới tuyến, nhưng không gần quá để tránh nguy hiểm. Pháp sư của cả hai phe đều mở tâm tưởng để dò la đối phương có đang, hay sắp, sử dụng phép thuật không.

Đề phòng địch thủ có thể là những tay cao thủ hơn, các sư còn tạo nên một rào cản quanh họ và các chiến binh, để ngăn chặn hoặc giảm thiểu sự tấn công từ xa, chẳng hạn như một hòn đá phóng từ cả dặm tới, trúng ngay đầu.

- Nhưng một con người chắc chắn không thể bảo vệ cho cả một đoàn quân.
- Một mình thì không. Nhưng có đầy đủ pháp sư, con có thể bố trí một lượng lớn bảo vệ hợp lý. Điều nguy hiểm nhất trong chiến thuật này là, một pháp sư cao tay có thể tìm ra cách tấn công độc đáo: lách qua rào cản phép thuật mà không bị phát hiện. Chính điều đó, có thể, đủ để quyết định trận chiến rồi. Ngoài ra, con nên nhớ một điều, dù trong loài nào cũng hiếm có kẻ vượt trội về khả năng sử dụng phép thuật. Thần tiên chúng ta cũng không ngoại lệ, mặc dù chúng ta là mảnh đất sản sinh ra nhiều cao thủ sử dụng phép thuật hơn bất cứ loài nào. Có được kết quả đó là nhờ chúng ta đã sống khép kín từ bao nhiêu thế kỷ nay. Đa số những kẻ được ca tụng, phép thuật rất tầm thường, thậm chí không có chút tài năng nào. Chúng chỉ có khả năng chữa lành một vết thương nho nhỏ.

Eragon gật đầu. Nó đã từng gặp loại pháp sư này trong đoàn thể Varden.

- Thừa thầy, nhưng họ cũng cần một lượng nội lực tương đương để hoàn tất một công việc chứ ạ?

- Đúng vậy. Nhưng, những pháp sư yếu kém không dễ gì cảm nhận được dòng luân lưu của phép thuật. Họ bị phép thuật nhận chìm. Cũng có một vài pháp sư đủ mạnh để tạo ra mối đe dọa, uy hiếp cả một đoàn quân. Những người này thường sử dụng phần lớn thời gian ngoài mặt trận để theo dõi, lẩn tránh và chiến đấu với đối phương. Với người lính, đó là điều may mắn, vì nếu không nhờ vậy họ sẽ sớm bị mất mạng rồi.

Eragon áy náy nói:

- Varden ko có nhiều pháp sư.

- Đó là một lý do vì sao con quan trọng đến thế.

Một lát sau Eragon nhớ lại lời sư phụ nói về những “rào cản”!

- Những rào cản chỉ làm hao tổn nội lực của ta khi chúng hoạt động, phải không ạ?

- Phải.

- Vậy thì, nếu có đủ thời gian, ta có thể tạo ra vô vàn lớp rào cản thì...

không có gì đụng được tới ta nữa, ta sẽ thành người bất khả xâm phạm sao?... Bất khả xâm phạm ngay cả với bất kỳ cuộc tấn công nào, dù là phép thuật hay con người?

- Rào cản tùy thuộc vào nội lực. Nếu sử dụng nội lực quá giới hạn, con sẽ chết. Bao nhiêu lớp rào cản không là vấn đề, vấn đề là con chỉ có thể ngăn được sự tấn công lâu chùng nào cơ thể con còn duy trì được việc tạo ra nội lực.

- Nội lực của Galbatorix mỗi năm mỗi mạnh hơn. Vì sao lão không thể làm được điều đó?

Oromis im lặng. Đôi mắt hình trái hạnh của ông chăm chú theo dõi ba con chim én bay vòng trên đầu. Eragon thấy ông đang cân nhắc cách tốt nhất để trả lời nó. Mấy con chim rượt đuổi nhau mấy phút rồi bay vụt đi. Lúc đó Oromis lên tiếng:

- Lúc này chưa thích hợp để bàn luận vấn đề này.

Eragon kêu lên:

- Như vậy là sự phụ biết?

- Ta biết. Nhưng phải đợi tới sau này, khi con đã được huấn luyện thêm. Bây giờ con chưa được trang bị để sẵn sàng lãnh hội những điều này đâu.

Vừa nói ông vừa lom lom nhìn Eragon, như chờ nó phản đối. Nhưng Eragon chỉ cúi đầu nói:

- Tùy ý sự phụ.

Nó biết ông chỉ nói khi nào muốn, có năn nỉ cũng vô ích mà thôi. Tuy nhiên, nó vẫn tự hỏi, điều gì nguy hiểm tới nỗi Oromis không dám nói cho nó biết và giữ bí mật luôn cả với quân cách mạng Varden? Một ý tưởng chợt lóe trong đầu làm Eragon bật hỏi:

- Nếu những trận đánh được điều khiển bởi các pháp sư như thầy nói, vì sao thủ lĩnh Ajihad để con chiến đấu tại Farthen Dur mà không có rào chắn phép thuật nào? Thậm chí con cũng không biết là phải mở tâm tưởng cho kẻ thù dò la, để mình phát hiện ra chúng; và tại sao Arya đã không giết nhiều, thậm chí tất cả tụi Urgal? Vì ngoài Tà Thần Durza, không có một pháp sư nào chống lại cô ta. Tà thần cũng đã không thể bảo vệ cho quân của hắn khi ở dưới đường hầm.

- Ajihad đã không bảo Arya hay một người trong nhóm Con đường Lãng du làm hàng rào bảo vệ con sao?

- Không, thưa sư phụ.

- Nhưng con vẫn chiến đấu?

- Thưa vâng.

Đứng trầm ngâm trên bãi cỏ, một lúc sau sư phụ bỗng thốt lên:

- Ta đã lưu ý Arya chuyện này, và cô ấy bảo cặp sinh đôi đã được lệnh đánh giá khả năng của con. Chúng báo cáo lại với Ajihad là con đầy đủ khả năng trên mọi lãnh vực, kể cả rào chắn phép thuật. Cả Ajihad lẫn Arya đều không hề tỏ ra nghi ngờ nhận xét của chúng.

Eragon nghiêng răng nguyên rủa:

- Hai thằng miệng trơn như bôi mỡ, đồ đòi bọ, đồ chó má xảo quyệt đó đã định làm con phải chết.

- Đừng làm ô uế không khí như thế chứ... Tuy nhiên, ta ngờ rằng cặp sinh đôi để con lâm trận không có rào chắn, không có ý định để con phải chết đâu, mà để Tà Thần Durza bắt được con.

- Sao ạ?

- Theo những gì con kể lại, thì khi Galbatorix khởi sự khủng bố các đồng minh của Varden một cách gần như chính xác, Ajihad đã nghi ngờ trong hàng ngũ Varden có kẻ phản bội. Anh em sinh đôi đã bị âm thầm theo dõi và bị phát hiện là những kẻ cộng tác với địch. Ngoài ra, chúng còn lừa con vào trung tâm Tronjheim; bằng cách đó chúng cách ly con khỏi Saphira và đặt con trong vòng tiếp cận của Tà Thần. Những điều đó cắt nghĩa rất logic, chúng là những kẻ phản bội.

- Nếu chúng thật sự phản bội cũng không thành vấn đề nữa. Anh em sinh đôi chết lâu rồi.

Oromis gật gù:

- Arya cho biết trong hàng ngũ Urgal có nhiều pháp sư trong trận Farthen Dur và chính cô đã từng chiến đấu với họ. Không pháp sư nào tấn công con sao?

- Thưa không.

- Càng thêm bằng chứng là con và Saphira không bị giết là để Tà Thần

Durza bắt về cho Galbatorix. Một cái bẫy rất tinh vi.

Suốt một tiếng sau, Oromis dạy Eragon mười hai phương pháp sát thủ, phương pháp nào cũng nhẹ nhàng như việc cầm lên cây bút, không hề tốn hao công lực. Vừa thuộc lòng chiêu cuối xong, Eragon chột tùm tùm cười:

- Lần sau gặp lại, tụi Ra'zac đừng hòng thoát khỏi tay con.

Oromis cảnh giác đệ tử:

- Đối với chúng, con vẫn phải hết sức thận trọng.

- Vì sao ạ? Con chỉ lẩm bẫm ba câu là chúng hết ngáp.

- Hải âu ăn gì?

- Tất nhiên là cá rồi, thưa sư phụ.

- Vậy nếu một con cá nhanh hơn, thông minh hơn anh em nó, liệu nó có thoát khỏi cuộc săn đuổi của hải âu không?

- Khó lắm.

- Đó là vì hải âu được tạo ra để trở thành những thợ săn cá đại tài, cũng như sói là thợ săn trù. Tất cả loài vật đều được phú cho một khả năng thích hợp. Cũng như Ra'zac được tạo ra để săn mồi là con người. Chúng là quái vật của bóng tối, là cơn ác mộng ám ảnh đồng loại của con.

Tóc gáy Eragon dựng lên vì khiếp đảm:

- Thật ra là chúng là sinh vật thuộc loài gì?

- Chẳng là thần tiên, không là người, người lùn hay rồng. Chúng không thuộc loài thú lông mao, lông vũ, bò sát hay côn trùng; chúng không thuộc bất kỳ loài sinh vật nào.

Eragon phì cười:

- Chẳng lẽ chúng là thực vật.

- Cũng chẳng phải là cây cối. Chúng sản sinh bằng cách đẻ trứng, giống như rồng. Khi mới nở, con nhỏ - hay có thể gọi là nhộng có lớp vỏ cứng bên ngoài giống hình dạng của người. Sự mô phỏng có vẻ kỳ dị, nhưng vẫn đủ để cho phép Ra'zac tiếp cận nạn nhân mà không gây nghi ngờ, cảnh giác nào. Nơi nào con người yếu đuối, thì Ra'zac mạnh mẽ. Chúng có thể nhìn trong đêm tối; đánh hơi thính hơn, nhảy cao hơn, di động lẹ làng hơn chó săn. Tuy nhiên ánh sáng chói chang làm chúng đau đớn và chúng sợ nước sâu đến bệnh hoạn, vì không biết bơi. Vũ khí lợi hại nhất của húng là

hơi thở nồng nặc mùi xú uế, làm u mê đầu óc con người. Nhưng hơi thở ma quỷ đó lại kém tác dụng với người lùn và hoàn toàn miễn nhiễm đối với thần tiên.

Eragon rùng mình nhớ lại lần đầu tiên nhìn thấy Ra'zac, chân nó tê dại không thể nào bỏ chạy được.

- Vừa thấy chúng con tưởng như đang ở trong một giấc mơ, cố chạy nhưng không thể nào chạy được.

- Con diễn tả rất chính xác. Dù Ra'zac không thể sử dụng phép thuật, nhưng đừng bao giờ đánh giá thấp chúng. Nếu biết đang bị săn lùng, chúng sẽ lẩn ngay vào bóng tối – vì trong bóng tối chúng rất mạnh - rồi bày mưu phục kích, như chúng đã làm tại Dras-Leona. Kinh nghiệm như Brom còn bị sa vào bẫy chúng. Đừng bao giờ quá tự kiêu, vì sự cao ngạo sẽ làm con bất cẩn và kẻ thù sẽ lợi dụng yếu điểm đó của con.

- Con hiểu rồi, thưa thầy.

- Ra'zac lớn lên trong thân xác nhộng suốt hai mươi năm. Đêm trăng tròn thứ nhất của năm thứ hai mươi mốt, chúng lột bỏ vỏ ngoài, xòe cánh, hoàn toàn trưởng thành, sẵn sàng bay đi săn tất cả sinh vật khác, chứ không chỉ riêng loài người đâu.

- Còn vật mà chúng cười, có thật là...

- À, đó là cha mẹ chúng.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Quyển 2 - Chân dung hoàn hảo

Eragon nghĩ: “Cuối cùng thì ta cũng đã hiểu được bản chất của kẻ thù.” Từ lần đầu chúng xuất hiện tại làng Carvahall, Eragon đã sợ đến phát khiếp, không chỉ vì những hành vi tàn ác của chúng, mà còn vì nó biết quá ít về sinh vật này. Thiếu hiểu biết, nên Eragon đã tưởng Ra'zac đầy quyền lực phi phàm hơn là chúng thực có. Đối với Eragon, Ra'zac thực sự như những cơn ác mộng. Nhưng bây giờ, những lời dẫn giải của sư phụ đã lột hết hào quang kỳ bí của chúng. Ra'zac không còn quá khủng khiếp nữa. Chúng cũng có những nhược điểm, sợ ánh sáng, sợ nước sâu. Điều đó làm Eragon cảm thấy vững niềm tin: lần sau gặp lại, nhất định nó sẽ tiêu diệt những con quái vật đã sát hại ông Brom và cậu Garrow của nó. Eragon hỏi:

- Thưa thầy, cha mẹ chúng cũng được gọi là Razac ạ?

- Không. Chúng ta gọi chúng là Lethrblaka. Trái với đầu óc tăm tối của những đứa con, Lethrblaka có đầy đủ trí khôn của một con rồng. Một con rồng thân hình xoắn vặn, xấu xa, tàn ác.

- Thưa thầy, chúng từ đâu tới?

- Từ những mảnh đất tổ tiên của con bỏ hoang. Có thể chính vì sự phá phách của những là nguyên nhân bắt buộc vua Palancar phải di tản. Khi chúng ta và các kỵ sĩ phát hiện ra sự hiện diện đầy ghê tởm của Ra'zac tại Alagaesia, chúng ta đã cùng nhau, bằng mọi cách tiêu diệt chúng như diệt loài sâu ăn lá vậy. Bất hạnh là chúng ta chỉ thành công một phần. Hai Lethrblaka đã trốn thoát cùng với ấu trùng của chúng. Hai ấu trùng đó chính là hai Ra'zac đã gây cho con quá nhiều đau khổ trong thời gian qua. Sau khi giết thủ lãnh kỵ sĩ rồng Vrael, Galbatorix đã tìm bằng được chúng, thương lượng để chúng phục vụ lão, đáp lại lão sẽ bảo vệ và cung cấp những món ăn khoái khẩu cho chúng. Đó là lý do Galbatorix để cho chúng sống gần Dras-Leona, một thành phố lớn nhất của đế quốc.

- Chúng sẽ phải trả giá vì những gì đã gây ra.

Oromis gật đầu đồng ý, rồi vào lều, ôm ra sáu phiến đá khổ chừng 15x30 cm:

- Thôi, hãy tạm dẹp đề tài không vui đó sang một bên. Ta nghĩ con sẽ thích học cách tạo nên một bức *fairth*. Đây là một phương pháp tuyệt vời để con tập trung tư tưởng. Những phiến đá này đã được phủ đẫm hỗn hợp nhiều màu mực khác nhau. Chỉ cần tập trung vào hình ảnh muốn ghi lại, rồi nói: “Hãy sao lại chính xác những gì ta thấy bằng tâm tưởng lên mặt phiến đá này.”

Eragon vuốt ve bề mặt trơn bóng của phiến đá. Oromis chỉ ra khoảng trống nói:

- Eragon, hãy nhìn quanh và tìm một thứ gì đó đáng để con lưu giữ.

Vật đầu tiên Eragon nhìn thấy, một bông cúc vàng ngay dưới chân, lại quá đơn giản tầm thường. Ngôi lều của sư phụ, dòng suối trắng đều chẳng có gì độc đáo. Chẳng có gì gây ấn tượng cho người ngắm về chủ đề của bức *fairth* và người sáng tạo. Phải tìm một chủ đề mong manh, thay đổi, dễ mất mới đáng để lưu lại. Mắt nó chột sáng lên khi phát hiện một bướu cây màu xanh, kế bên là một cành cây bị gió giông đánh gãy, nhựa cây ứa ra thành những quả cầu nhỏ long lanh ánh sáng, bao phủ quanh vết thương của cành cây.

Eragon ngồi sát thân cây, để những viên nhựa cây ngược sáng đó đóng khung giữa những chồi lá non rục rờ. In sâu hình ảnh đó vào tâm tưởng, Eragon lẩm nhẩm thần chú.

Mặt phiến đá bừng sáng, những đốm màu xuất hiện, trộn vào nhau tạo lên một sự hài hòa của sắc màu. Sau cùng, khi màu sắc ngừng di chuyển, Eragon ngẩn người nhìn bản sao kỳ lạ của những gì nó muốn ghi lại bằng tâm tưởng. Nhựa cây và những mầm lá non sống động, sắc sảo; còn tất cả những gì chung quanh đều mờ mờ như được nhìn qua một đôi mắt khép hờ. Bức *fairth* này khác xa toàn cảnh trong sáng trên bức của Oromis ghi lại cảnh Ilirea.

Nhận phiến đá từ tay đệ tử, Oromis quan sát mấy phút rồi nói:

- Cách suy nghĩ của con không bình thường. Nhiều người phải tập trung một cách khó khăn để có thể tạo ra một hình ảnh họ nhận thức được. Trái lại, dường như con qua sát hầu hết những gì con quan tâm. Vấn đề giống như khi con ngồi tĩnh tọa. Con phải thư giãn, mở rộng tầm mắt, thẩm thấu

cảnh vật chung quanh, đừng cân nhắc những cảnh vật đó có quan trọng hay không với con.

Đặt bức tranh sang một bên, ông cầm phiến đá thứ hai, đưa cho Eragon:

- Thử lại lần nữa, nhớ những gì thầy đã...

- Khoan, kị sĩ!

Giật mình, Eragon quay lại. Orik và Arya đang cùng từ trong rừng chạy ra. Ông lùn vẫy tay chào. Hàm râu cắt tĩa gọn gàng, tóc chải ra sau, buộc thành đuôi ngựa. Ông mặc một áo mới màu nâu và đỏ, thêu chỉ vàng đàng hoàng; trông Orik không còn chút giấu vết nào của tình trạng bết nhè đêm qua.

Tất cả chào nhau theo đúng lễ nghi, rồi không dùng cổ ngữ, Oromis lên tiếng:

- Xin phép hỏi lý do cuộc thăm viếng này là gì đây? Rất hân hạnh đón mừng quý vị tới túp lều này, nhưng quý vị thấy đó, tôi đang bận việc với Eragon, và đây là một việc tối quan trọng.

Arya vội nói:

- Xin lỗi đã làm phiền tiền bối, nhưng...

Orik lên tiếng:

- Lỗi tại tôi. Tôi được đức vua Hrothgar phái tới đây là để bảo đảm Eragon được huấn luyện đúng quy cách. Tôi không dám nghi ngờ gì điều này, nhưng tôi bắt buộc phải đích thân thấy Eragon học tập, để khi trở về Tronjheim, mới có thể trình lên đức vua một cách trung thực những gì tai nghe mắt thấy.

- Nhưng những gì tôi dạy Eragon lại không thể chia sẻ được với bất kỳ ai. Những bí mật của kị sĩ chỉ dành riêng cho nó thôi.

- Tôi hiểu. Tuy nhiên, chúng ta sống trong một thời đại bất an. Những gì rắn chắc, vững vàng như đá, bây giờ cũng có thể ngã nghiêng, đổ vỡ. Chúng ta phải thích nghi để sống còn chứ. Quá lệ thuộc vào Eragon, nên người lùn chúng tôi có quyền xác minh sự huấn luyện cậu ấy có tiến triển như hứa hẹn hay không. Ngài có nghĩ là đòi hỏi của chúng tôi... vô lý không?

- Nói năng giáo hoạt lắm. Tóm lại, đây là một phần trách nhiệm của ông?

- Trách nhiệm và danh dự.

- Không gì làm ông lùi bước?
- Tôi e là không, thưa Oromis tiền bối.
- Khá lắm. Ông được phép ở lại cho đến hết buổi tập. Ông hài lòng rồi chứ?

Orik nhăn mặt:

- Buổi học sắp xong rồi sao?
- Chúng tôi mới bắt đầu.
- Vậy thì được, tôi rất hài lòng. Ít ra là trong lúc này.

Trong khi sư phụ và ông lùn trao đổi, Eragon cố đón ánh mắt của Arya, nhưng cô chỉ chăm chăm nhìn vị tiên sinh già.

- ...Eragon!
- Dạ, thưa sư phụ?
- Đừng lơ đãng nữa. Thầy muốn con tạo một bức *fairth* khác. Khai triển tâm tưởng như thầy đã dạy.
- Vâng.

Eragon ngập ngừng nâng phiến đá, thoang lo âu trước con mắt quan sát của ông lùn và nàng tiên Arya. Nó muốn hoàn thành việc này thật hoàn hảo, để chứng tỏ Oromis là một ông thầy giỏi, nhưng nó không thể tập trung vào những cọng lá non và những hạt nhựa cây được nữa. Arya – như một miếng nam châm – níu kéo tâm trí nó về phía nàng mỗi khi nó tập trung nghĩ về một điều gì khác.

Sau cùng, đành tự thú nhận, không thể nào chống lại lực hấp dẫn đó, Eragon tạo một hình ảnh nàng trong tâm tưởng. Miệng lẩm bẩm cổ ngữ, nó trút tất cả say đắm, yêu thương, sợ hãi nàng vào câu thần chú.

Kết quả làm nó sững sờ.

Trên phiến đá, đầu và hai vai Arya nổi bật trên một hậu cảnh mơ hồ. Bên phải nàng ánh lửa ngời sáng, đôi mắt lịch lãm của nàng nhìn thẳng người đang ngắm tranh. Hình ảnh đó không thể hiện chính nàng, mà thể hiện những gì Eragon đã nghĩ về nàng: bí ẩn, xa cách và là một người đẹp tuyệt trần. Một chân dung không hoàn hảo, không giống hệt nguyên mẫu, nhưng chứa đựng tất cả những gì đầy khát khao, xúc động trong lòng Eragon.

Tiếng Saphira xa xôi thì thầm, cảnh giác: “Thận trọng...”

Oromis hỏi:

- Con đã ghi lại gì vậy?

- Con... con không biết...

Bối rối khi sư phụ đưa tay đón bức *fairth*, miễn cưỡng để mọi người quan sát “tác phẩm” mới hoàn thành, nhất là Arya, một lúc sau Eragon mới rời những ngón tay che trên mặt đá, trao bức tranh cho Oromis.

Thoáng nhìn, vị lão tiên nghiêm mặt quay lại Eragon làm cho nó sợ rúm người. Ông lẳng lẳng trao phiến đá cho Arya.

Dù tóc phủ kín mặt, khi nàng cúi nhìn bức tranh, nhưng Eragon thấy những đường gân tay nàng phồng lên, nắm chặt phiến đá.

Ông lùn thắc mắc:

- Này này, cái gì vậy?

Vung cao tấm *fairth* khỏi đầu, Arya quăng mạnh xuống đất, làm phiến đá vỡ tan tành thành ngàn mảnh. Rồi, nàng thẳng người, nghiêm trang bước qua mặt Eragon, băng qua trắng trống, tiến vào khu rừng chằng chịt của Du Weldenvarden.

Ông lùn cúi nhặt một mảnh đá. Mảnh đá trống trơn. Hình ảnh đã tan biến khi phiến đá bị vỡ. Tay rờ rờ chòm râu, ông lẩm bẩm:

- Suốt mấy chục năm qua, chưa bao giờ tôi thấy Arya tức giận đến thế. Cậu đã làm gì vậy, Eragon?

Eragon thần thờ nói:

- Một bức chân dung cô ấy.

Orik nhăn mặt, thật sự bối rối:

- Chân dung? Vậy thì có gì mà...

Oromis nói:

- Tôi nghĩ tốt nhất là ông nên đi khỏi đây lúc này. Dù sao bài học cũng đã kết thúc, nếu muốn biết thêm về sự tiến bộ của Eragon, hãy trở lại ngày mai.

Liếc nhìn Eragon, ông lùn phủi bụi hai tay, nói:

- Phải, có lẽ tôi nên đi. Cám ơn tiền bối đã mất thời giờ với tôi.

Tiến về Ellesméra, ông ngoái lại bảo Eragon:

- Tôi ở một phòng trong điện Tialdarí, nếu thích chuyện trò, cứ đến.

Ông lùn đi khỏi, Oromis vén vạt áo, quỳ xuống gom góp những mảnh đá

vụn. Eragon hỏi bằng cổ ngữ:

- Vì sao vậy, thưa sư phụ?
- Có lẽ... con đã làm Arya sợ.

- Sợ? Cô ấy chưa biết sợ bao giờ

Tuy nói vậy, nhưng thâm tâm Eragon biết điều đó không đúng. Arya rất có tài che dấu nỗi sợ thì đúng hơn.

Quý một chân, nó nhặt mảnh đá đặt vào tay sư phụ, hỏi:

- Xin sư phụ cho con biết, con đã làm gì để Arya sợ?

Oromis đứng dậy, tiến tới dòng suối, rải những mảnh đá lên bờ.

- Những bức *fairth* chỉ trình bày những gì con muốn thể hiện. Nghệ thuật ghi hình đó không lừa dối được. Để tạo ra những hình ảnh giả, đòi hỏi tài năng hơn con có hiện nay rất nhiều. Arya biết điều đó. Cô ta cũng biết hình ảnh trong bức *fairth* là một biểu hiện chính xác tình cảm của con đối với cô.

- Nhưng vì sao Arya lại sợ?

Oromis buồn rầu mỉm cười:

- Vì... điều đó tiết lộ sự mê cuồng đăm đuổi của con. Eragon, ta thử phân tích vấn đề nhé. Trong khi con đủ khôn lớn để được coi như một người đàn ông trong xã hội loài người, thì trong con mắt chúng ta, con chẳng hơn gì một đứa trẻ.

Eragon nhú mày, nhớ lại lời nói của Saphira đêm qua.

- Thường thì ta không so sánh tuổi tác giữa loài người và thần tiên, nhưng vì con chia sẻ tuổi thọ cùng chúng ta, con phải được xét đoán theo tiêu chuẩn của chúng ta. Con là một kỵ sĩ. Chúng ta tùy thuộc vào sự giúp sức của con để triệt hạ Galbatorix. Nếu con xao lãng việc học tập, sẽ là một thảm họa đối với tất cả mọi người đang sống trên nước Alagaesia. Vậy thì Arya đáp lại bức *fairth* của con bằng cách nào đây? Rõ ràng con đã nhìn cô ấy qua một lăng kính lảng mạn. Và thầy cũng không nghi ngờ tình cảm cô ấy dành cho con. Nhưng sự kết hợp đó không thể tránh khỏi tuổi trẻ, văn hóa, dòng giống và nhiệm vụ của con. Mỗi quan tâm của con chỉ đặt Arya vào một hoàn cảnh khó xử. Cô ấy không dám phản đối con, vì sợ con rối trí trong việc học. Là con gái của nữ hoàng, cô ta không thể liều lĩnh làm mất

lòng một kỵ sĩ, nhất là một người đang gánh vác rất nhiều trách nhiệm... Kể cả nếu con là một vị hôn phu tương xứng, Arya vẫn phải nén lòng, để con có thể dâng hiến tất cả sức lực, tâm trí cho công việc trước mắt. Cô ta sẽ hy sinh hạnh phúc vì đại sự.

Giọng ông trầm hẳn xuống:

- Eragon, con phải hiểu rằng, việc giết Galbatorix quan trọng hơn bất cứ chuyện cá nhân nào.

Ông ngừng lại, dịu dàng nhìn Eragon:

- Bây giờ con còn thấy Arya tỏ ra quá lo sợ, vì e tình cảm của con dành cho cô ấy sẽ làm hỏng mưu đồ của chúng ta, là lạ lùng nữa không?

Eragon lắc đầu. Cảm thấy xấu hổ vì thái độ của nó là nguyên nhân làm Arya đau khổ, Eragon tự trách mình đã quá vụng về, non nớt. Nó tự nhủ: "Mình đã có thể tránh được tất cả những rắc rối này, nếu đủ bình tĩnh hơn."

Vỗ vai đệ tử, Oromis đưa nó trở vào lều:

Đừng nghĩ thầy là người vô tình. Eragon, bằng cách này hay cách khác, ai cũng có thời sôi nổi như con. Đó là một phần đời khi khôn lớn. Ta cũng biết con cảm thấy khó khăn ra sao. Nhưng đó là điều cần thiết để chúng ta đi đến chiến thắng.

- Con hiểu, thưa sư phụ.

Hai thầy trò ngồi bên bàn bếp, Oromis vừa bày bút giấy để dạy cổ ngữ cho Eragon, vừa nói:

- Thật vô lý nếu thầy mong con quên tình cảm với Arya, nhưng thầy rất mong con tạm quên để đừng xao lãng khi nghe thầy giảng dạy. Con hứa chứ?

- Vâng, thưa thầy, con xin hứa.

- Còn Arya? Con sẽ có hành động cao cả nào để giúp cô ấy trong tình trạng khó khăn này?

Eragon ngập ngừng:

- Con không muốn mất tình bạn của Arya.

- Đúng vậy.

- Vì vậy... con sẽ tìm Arya để xin lỗi và bảo đảm là sẽ không bao giờ làm nàng phải khó xử như thế nữa.

Rất khó thốt ra lời hứa đó, nhưng nói xong, Eragon thấy nhẹ hẳn lòng.

Mặt sư phụ rạng rỡ khi cất tiếng vui vẻ nói:

- Chỉ riêng hành động đó thôi, đủ chúng tỏ con đã trưởng thành.

Vuốt tấm giấy phẳng phiu trên mặt bàn, Eragon lặng nhìn màu trắng trải rộng trước mắt, rồi chấm ngọn bút lông vào bình mực, bắt đầu sao chép một hàng cổ ngữ. Mỗi nét móc số của mỗi con chữ nổi bật trên giấy trắng như những nét vạch của bóng đêm. Eragon chăm chú viết, để cố quên đi những cảm xúc đang rối bời trong lòng.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Quên lãng

Sáng hôm sau, Eragon đi tìm Arya để xin lỗi. Hơn một tiếng đồng hồ, nó vẫn không gặp được cô. Dường như Arya đã biến mất vào một nơi kín đáo nào đó trong hoàng cung Ellesméra. Một lần thoáng thấy cô gần lối vào điện Tialdarí, nó lên tiếng gọi, nhưng Arya lẩn ngay trước khi nó kịp lại gần. “Nàng cố tình tránh mặt ta”. Sau cùng, Eragon mới nhận ra.

Suốt nhiều ngày sau đó, Eragon chăm chú học, siêng năng tới nỗi sư phụ phải ngỏ lời khen.

Đêm ngày Eragon vùi đầu vào bài vở, học thuộc lòng những câu thần chú để phát triển, phong bế, thu hồi nội lực; tìm hiểu những tên thật sự của cây cối và loài vật; nghiên cứu những nguy hiểm khi sử dụng thần chú để biến hoá một sự vật; và cách hô mưa gọi gió, cùng vô vàn kỹ năng để hiểu biết những sức mạnh của thiên nhiên. Eragon vượt trội trong bài học về những câu thần chú để đương đầu với những năng lượng to lớn như: ánh sáng, hơi nóng, nam châm; vì nó có một tài năng đặc biệt, có thể phán đoán chính xác khi xuất chiêu tốn bao nhiêu công lực, hoặc chiêu thức đó có vượt quá năng lực của nó không.

Trong thời giờ Oromis giảng giải hay Eragon một mình luyện tập những chiêu thức và những câu thần chú khó khăn, thỉnh thoảng ông lùn Orík đến quan sát, lảng lảng đứng bên bờ vực, không phê phán gì.

Oromis bắt đệ tử hoàn thành nhiều bài học đầy thách thức: nấu ăn bằng phép thuật, phát hiện và vô hiệu hoá thuốc độc trong thực phẩm. Từ đó, nó phải kiểm tra nhiều nọc độc trong thực phẩm. Từ đó, nó phải kiểm tra nhiều nọc độc khác nhau mà sư phụ đã lén bỏ vào đồ ăn. Đã hơn một lần Eragon đành nhịn đói vì không tìm ra thuốc độc hoặc không có khả năng hoá giải chất độc. đã hai lần nó bị ói mửa và sư phụ phải ra tay chữa trị. Sư phụ còn bắt Eragon niệm những câu thần chú có những yếu tố khác nhau cùng một lúc. Việc này đòi hỏi nó phải tập trung cao độ để có thể nhắm trúng mục tiêu đúng ý định.

Oromis giảng giải hàng giờ về kỹ năng len lỏi vào mục tiêu bằng công lực,

sau đó hoá giải hoặc tạo mục tiêu thành hình tượng theo ý muốn. Ông bảo:

- Đó là cách Rhunon đã yểm bùa cho những thanh kiếm của các kỵ sĩ để chúng không bao giờ bị cùn nhọt hay bị gãy; đó cũng là cách chúng ta ca hát cho cây lớn lên thành những khuôn mẫu theo ý chúng ta. Cũng bằng cách đó, chúng ta đã gài bẫy trong hộp, chỉ khi mở, bẫy mới hoạt động; và người lùn, cũng như chúng ta, dùng phương pháp này để chữa thương và tạo ra những Erisdar – đèn lồng. Đây là những câu thần chú hiệu nghiệm nhất, vì chúng đã âm thầm ngủ yên suốt hơn ngàn năm, nên khó mà nhận ra hay ngăn chặn được. Chúng tràn lan trên đất nước Alagaesia, tạo nên hình dáng đất đai sông núi và định mệnh của những con người sinh sống tại nơi này.

Eragon hỏi:

- Thần tiên có thể sử dụng phương pháp này để làm đổi thay thế xác không ạ? Hay...việc này quá nguy hiểm?

- Hỡi ôi! Con đã chạm tới yếu điểm lớn nhất của thần tiên chúng ta rồi: đó là tính phù phiếm, chỉ say mê cái đẹp. Chúng ta yêu cái đẹp trong muôn hình vạn vẻ và tìm cách tái hiện nét đẹp đó trong những biểu tượng của mình. Đó là lý do chúng ta được biết đến trong những chuyện thần tiên, cổ tích. Mỗi thần tiên đều có ngoại hình đúng y như vị đó mong muốn. Khi đọc thần chú tạo dáng và phát triển cho sinh vật, họ thường tìm cách làm thay đổi ngoại hình của chính họ, phản ánh một dáng vẻ tốt về thẩm mỹ, họ đổi thay cấu trúc hình thể cho thích hợp với những gì chung quanh. Nhiều khi, trông họ giống muông thú nhiều hơn thần tiên. Con sẽ được thấy điều này trong Lễ-hội Huyết-thệ sắp tới. Rất hiếm có một vật chất thích hợp trong việc chứa đựng năng lượng hoà nhập vào chúng, trái lại, năng lượng đó tạo nên một sức mạnh phản hồi, mạnh đến nỗi, nếu con chạm tay vào sẽ bị một tia chớp xuyên qua người. Vật chất tốt nhất để sử dụng vào mục tiêu này là đá quý, như kim cương chẳng hạn. Thạch anh, mã não và những loại đá kém hơn đều không công hiệu bằng, nhưng tất cả đá quý đều thích hợp. Đó là lý do các chuôi kiếm của kỵ sĩ luôn có đính một viên ngọc. Đó cũng là lý do sợi dây chuyền người lùn cho con – làm toàn bằng kim loại - phải hút cạn nội công của con để lấy năng lực, vì bản thân nó không hề có chút

năng lực nào.

Khi không có sư phụ, Eragon tự học thêm bằng cách đọc những gì ông đã trao cho nó. Thói quen đó tạo cho nó thành một con nghiện sách. Thời gian ở nhà, cậu Garrow chỉ dạy nó đủ biết làm sao cai quản ruộng vườn. Bây giờ những trang sách ngồn ngộn tri thức làm thoả mãn cơn khát hiểu biết của nó từ trước tới giờ, như những cơn mưa rào đổ xuống sa mạc khô cằn, nứt nẻ. Eragon ngốn ngấu từ địa lý, sinh vật, giải phẫu, triết học tới lịch sử. Quan trọng hơn, những hiểu biết đó đã mở đầu cho việc thay đổi nếp suy nghĩ của nó. Chúng bắt buộc Eragon phải xem xét lại tất cả những gì nó từng thừa nhận và tin tưởng, từ quyền lợi của cá nhân trong xã hội, tới nguyên nhân di động của mặt trời.

Thấy một tập đề cập đến Urgal và văn hoá của chúng, nhưng Eragon chỉ đọc phớt qua, dù sư phụ đã nhắc nhở đề tài này.

Hy vọng sẽ hiểu Arya nhiều hơn, Eragon nghiên cứu rất nhiều đề tài thần tiên. Nó rất ngạc nhiên khi phát hiện: thần tiên không thực sự kết hôn; nếu muốn, họ sẽ chỉ là đôi bạn trong một ngày hay...một thế kỷ. Trẻ con rất hiếm trong quần thể thần tiên. Có một đứa con được coi như là lời nguyện thề tuyệt đối của tình yêu.

Eragon cũng tìm hiểu được một điều: từ khi thần tiên và loài người gặp nhau, chỉ có vài cặp vững bền. Hầu hết là nam kỳ sĩ thuộc loài người gắn bó với bạn tình là thần tiên. Tuy nhiên, qua những tài liệu đầy ẩn dụ, đa số những mối tình này đều kết thúc trong bi thảm. Trong đó có lý do vì tuổi thọ và cái chết của con người, còn thần tiên thì thoát khỏi sự huỷ hoại của thời gian.

Những cuốn tiểu thuyết, thơ ca, sử thi...thu hút trí tưởng tượng của Eragon; vì trước kia nó mới chỉ được biết những chuyện ông già Brom thường ngâm nga trong làng Carvahall. Nó nhắm nháp những thiên anh hùng ca như thưởng thức bữa ăn thịnh soạn, nấn ná từng trang trong Chiến Công của Gada hoặc Cái Chết của Umhoda...

Saphira cũng rất tiến bộ trong học tập. Tư tưởng hai đứa luôn kết nối với nhau, nên Eragon nhận thấy dần dần rồng vàng Glaedr cũng bắt Saphira vượt qua một chế độ rèn luyện căng thẳng như nó. Cô nàng phải bay lượn,

nhào xuống, phóng lên với một tảng đá quắp dưới chân. Để tăng sức chịu đựng, Glaedr bắt Saphira phun lửa suốt mấy tiếng lên một trụ đá, để làm đá phải tan chảy. Lúc đầu, Saphira chỉ có thể giữ ngọn lửa mỗi lần được mấy phút, nhưng rồi ngọn đuốc sáng rực ào ào tuôn ra từ miệng nó liên tục hơn nửa tiếng. Qua những bài học về rồng, Glaedr truyền đạt cho Saphira, Eragon hiểu biết một số chi tiết về lịch sử và đời sống của loài rồng. Điều này bổ sung cho những hiểu biết về nòi giống của mà Saphira mới chỉ có được nhờ bản năng. Nhưng có nhiều điều làm Eragon thắc mắc, không hiểu nổi. Nó ngờ cô em rồng đã che dấu những bí mật riêng tư của loài rồng, không thể tiết lộ cho bất kỳ ai. Tuy nhiên, Eragon cũng biết được một điều mà Saphira rất trân trọng: tên cha của cô nàng là Iormúgr và mẹ là Vervada. Vervada có nghĩa là Búa -Tầm-Sét trong cổ ngữ. Trong khi Iormúgr gắn bó với một kỵ sĩ, thì Vervada lại là một rồng hoang dã. Vervada sinh được rất nhiều trứng, nhưng chỉ chịu giao phó một trứng cho các kỵ sĩ, đó chính là Saphira. Cha mẹ Saphira đều bị chết trong thời kỳ kỵ sĩ suy tàn.

Có những ngày, Eragon và Saphira bay cùng sư phụ Oromis và Glaedr để tập hợp tác chiến trên không, hay đi thăm những tàn tích đổ nát ẩn trong vùng đất Du Weldenvarden. Lại có những ngày, chương trình thay đổi: Eragon bay và tập luyện cùng rồng, còn Saphira ở lại cùng sư phụ trên bờ vực Tel'naeir.

Mỗi buổi sáng Eragon lại luyện kiếm cùng Vanir và buổi nào cũng bị choáng váng một hai lần. Để làm vấn đề thêm tệ hại, anh chàng tiên trẻ luôn tỏ ra kiêu kỳ, hạ cố. Tuy nhiên anh ta cũng luôn giữ vẻ mặt lịch sự một cách khinh khỉnh và tinh bơ trước những lời châm chọc của Eragon. Dường như mỗi hành động của Vanir đều là một sự nhục mạ nó. Những bạn bè của Vanir – Eragon đoán chắc đều là thần tiên thế hệ trẻ - cũng ngấm ngấm coi thường nó, nhưng lại tỏ ra rất trọng nể Saphira.

Sự đổ kỵ lên tới cao độ sau lần, chỉ trong một hiệp đấu Eragon bị hạ tới sáu lần. Vanir hạ thấp kiếm, nói:

- Lại chết. Khắc-Tinh của Tà-Thần, sao cứ tái diễn trò này mãi thế? Muốn tiếp tục không?

Eragon âm ừ, lưng nó đau tới nỗi không thể thốt lên lời ganh đua cùng hẳn ta nỗi nữa. Nhưng Vanir vẫn không buông tha:

- Ta hơi tò mò muốn biết: chậm chạp như rùa vậy, thế mi đã giết Tà Thần Durza bằng cách nào? Thật tình ta không thể đoán nỗi.

Eragon nén đau, cố trả lời:

- Ta tấn công bất ngờ.

- Xin lỗi, nếu ta không lầm thì chiến thắng này có mảnh khoé lừa gạt?

Eragon nghiêng răng, hỗn hển:

- Nếu ta là một thần tiên và mi là một con người bình thường, mi cũng sẽ không kháng cự nổi với thanh kiếm của ta đâu.

- Có thể.

Vừa nói Vanir vừa trụ bộ, rồi chỉ trong vài giây với hai chiêu xuất ra, hẳn nhẹ nhàng đoạt vũ khí của Eragon, ngạo mạn cười nói:

- Nhưng ta lại không nghĩ thế đâu. Đừng huênh hoang với một tay kiếm tài giỏi hơn mi, nếu không anh ta sẽ sớm cho mi về châu tiên tổ đó.

Eragon giận điên lên, vận nội công, hết sức bình sinh thu gom phép thuật, bao nhiêu cảm tức đều tuôn trào ra bằng câu thần chú “Malthinae!”, để trói chân tay và làm hàm của Vanir bất động. Như vậy hẳn sẽ không thể mở miệng để tự hoá giải và phản công được nữa. Mắt Vanir như lồi ra vì phẫn nộ. Eragon lên tiếng:

- Và mi cũng đừng huênh hoang với một người phép thuật cao cường hơn mình nữa.

Đôi lông mày đen kịt của Vanir nhíu sát nhau.

Không một âm thanh thoát ra từ miệng hẳn, nhưng một sức mạnh vô hình dội mạnh lên ngực Eragon, quăng nó ngã ngửa trên bãi cỏ xa mấy thước, phổi nó vang lên một tiếng “hự”. Cú va chạm làm rối loạn sự kiểm soát phép thuật của Eragon và giải phòng Vanir.

Eragon bàng hoàng tự hỏi: “Hẳn làm cách nào vậy?”

Vanir đứng đĩnh tiến lại, nói:

- Đó là kết quả sự ngu ngốc của mi. Mi không hiểu mình nói gì. Cứ nghĩ đến chuyện mi là kẻ kế vị cố kỵ sĩ Vrael, mi được ngự trong nơi dành cho ông, mi được học hành với Hiền Nhân Sám Hối...

Hắn lắc đầu chán ngán:

- Ta phát ói vì những đặc ân đó lại ban phát cho một con người vô giá trị như mi. Thậm chí mi còn không biết phép thuật là gì, chứ đừng nói chi chuyện sử dụng phép thuật.

- Ta đã làm gì không phải với mi? Sao mi miệt thị ta quá vậy? Chẳng lẽ mi mong không có một kỵ sĩ nào tồn tại để gánh vác việc chống lại Galbatorix?

- Những lời ta nói đều có nguyên nhân của nó.

- Vậy thì nói ra đi.

- Như Nuala đã viết trong những biên bản hội nghị: sự lắng nghe là con đường khôn ngoan, nhưng phải là kết quả của một quyết định tỉnh táo, chứ không phải là một tri thức ngu si, vô giá trị.

- Đừng xa xôi bóng gió nữa, Vanir, nói rõ ra đi.

Vanir lạnh lùng mỉm cười:

- Xin tuân lệnh, ngài kỵ sĩ.

Ghé sát mặt Eragon, để nó có thể nghe được tiếng thì thầm, hắn tỉnh bơ nhỏ nhẹ:

- Suốt tám mươi năm, sau ngày suy tàn của các kỵ sĩ, chúng ta không còn nuôi hy vọng chiến thắng nữa. Chúng ta ẩn trốn để sống còn bằng mưu mô và phép thuật – dù chỉ tạm thời – vì dần dần Galbatorix sẽ đủ mạnh để tiến quân, quét sạch hàng rào phòng thủ của chúng ta. Thế rồi, sau thời gian dài dằng dẳng chúng ta đành phó thác cho số mệnh, Brom và Jeod giải thoát trứng của Saphira, một lần nữa chúng ta nuôi hy vọng lật đổ tiên bạo chúa. Tưởng tượng chúng ta đã vui mừng đến thế nào. Biết rằng để đương đầu với Galbatorix, vị tân kỵ sĩ sẽ phải dũng mãnh hơn các bậc tiền nhiệm, thậm chí mạnh hơn cả tiền bối Vrael. Vậy mà phần thưởng cho nỗi mòn mỏi đợi chờ đó của chúng ta là gì? Một con người đồng loại của Galbatorix. Tệ hơn nữa... một kẻ tàn tật. Eragon, mi làm tất cả chúng ta thất vọng, ngay từ giây phút mi chạm tay vào trứng Saphira. Đừng mong chúng ta phải hoan hỉ vì sự hiện diện của mi tại nơi này.

Nhẹ đặt hai ngón tay lên môi, Vanir tránh sang một bên, bước khỏi bãi tập, để Eragon thờ thần như bị chôn xuống đất: “Hắn nói đúng. Mình không

xứng đáng được trao nhiệm vụ này. Bất cứ thần tiên nào, kể cả Vanir, đều sẽ là một kỵ sĩ tài giỏi hơn mình”.

Saphira phóng mạnh tâm tưởng, giận dữ nói: “Eragon, anh coi sự phán đoán của em chẳng là gì sao? Anh quên rằng, khi còn trong trứng, Arya đã đặt em trước những tay thần tiên này, kể cả những thiếu niên của Varden? Và em đã từ chối tất cả. Em đã không chọn anh, nếu như anh không thể giúp giống nòi của anh, của em, của thần tiên – vì định mệnh đã ràng buộc ba loài của chúng ta. Đừng bao giờ quên, em đã chọn đúng người, đúng nơi chốn, đúng thời điểm.”

“Dù có đúng như vậy, thì đó là chuyện trước khi anh bị tà thần gây thương tổn. Còn giờ đây anh chỉ thấy tương lai chúng ta đen tối quá. Anh không bỏ cuộc, nhưng anh thất vọng, vì có lẽ chúng ta không thể nào chiến thắng. Có thể công việc của anh em mình không phải là lật đổ Galbatorix, mà chỉ dọn đường cho một kỵ sĩ sẽ được một trứng rồng còn lại chọn lựa”.

Trở về bờ vực, Eragon thấy sư phụ đang ở trong lều. Ngồi bên bàn, ông đang vẽ một bức phong cảnh bằng mực đen dưới những dòng chữ vừa viết xong.

Eragon quì gối.

- Con chào thầy.

Mười lăm phút trôi qua trước khi Oromis điếm xuyết thêm mấy lộc non lên cây trường xuân, rửa ngọn bút lông trong bình nước bằng đất nung, rồi ông mới nhìn Eragon, hỏi:

- Sao con tới sớm vậy?

- Con xin lỗi đã làm phiền sư phụ, nhưng Vanir đã ngưng ngang buổi luyện kiếm. Còn lại một mình, con không biết phải làm gì.

- Vì sao Vanir lại bỏ đi, Eragon thiếu hiệp?

Hỏi xong, ông xếp hai tay lên đùi, lắng nghe Eragon kể lại những đụng độ giữa nó và vị tiên trẻ. Sau cùng nó kết luận:

- Đáng lẽ con không nên mất bình tĩnh đến thế. Những lời nói và hành động của con chỉ càng chứng tỏ mình là một đứa ngu ngốc. Con đã làm thầy thất vọng.

- Đúng vậy. Con đã làm ta thất vọng. Cho dù bị Vanir châm chọc, con cũng không nên đáp trả bằng cung cách đó. Con phải biết cách kiềm chế cảm xúc. Eragon hãy nhớ rằng, nếu con để sự nóng giận ảnh hưởng đến suy tính trong khi giao đấu, có thể con sẽ phải trả giá bằng mạng sống. Hơn nữa, thái độ trẻ con đó, chỉ thêm bằng cớ để các thần tiên có thêm lý lẽ phản đối con. Việc đại sự của chúng ta, không thể để những lỗi lầm như vậy xảy ra được.

- Thừa sự phụ, con đã biết lỗi mình và hứa sẽ không bao giờ tái phạm nữa. Oromis tỏ vẻ hài lòng, ngồi chờ tới giờ luyện quyền thuật. Eragon rụt rè hỏi:

- Thừa thầy, bằng cách nào mà Vanir không hề thốt ra một lời mà vẫn có thể sử dụng phép thuật?

- Hẳn đã làm vậy sao? Có thể hẳn được một thần tiên khác hỗ trợ.

Eragon lắc đầu:

- Không đâu. Ngày đầu tiên tới hoàng cung Ellesméra, con cũng đã thấy nữ hoàng Islanzadí chỉ vỗ tay một tiếng, mà tạo ra một cơn mưa hoa. Vanir còn bảo: con không hiểu các cách điều hành phép thuật là gì? Hẳn nói vậy là sao?

- Một lần nữa con lại muốn biết những điều con chưa sẵn sàng được biết. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh này thầy chỉ có thể cho con biết một điều: chuyện con hỏi là điều không được truyền dạy cho các kỵ sĩ – cũng như không được truyền dạy cho các pháp sư của chúng ta - chỉ đến khi họ có khả năng làm chủ tất cả mọi phương diện về phép thuật, vì đây là bí mật đối với bản chất thật sự của phép thuật và cổ ngữ. Ai biết điều đó, sẽ đạt được quyền năng rất to lớn, đúng vậy, nhưng đồng thời cũng sẽ gặp những mối hiểm nguy vô cùng khủng khiếp.

Im lặng một lúc rồi ông hỏi:

- Cổ ngữ gắn bó với phép thuật như thế nào, Eragon?

- Cổ ngữ có thể phóng phép thuật lưu trữ trong cơ thể để hành động bằng một câu thần chú.

- A, nếu vậy thì theo ý con, một âm thanh, một sự rung động trong không khí cũng có thể khơi dậy năng lực này sao? Những âm thanh ngẫu nhiên

phát ra từ một sinh vật hay đồ vật chẳng hạn?

- Dạ, đúng vậy, thưa thầy.

- Con không thấy điều đó...có vẻ kỳ cục, vô lý sao?

Bối rối, Eragon ngập ngừng nói:

- Thưa thầy, cho dù vô lý, nhưng...nó vẫn xảy ra. Trăng khuyết rồi tròn, bốn mùa thay đổi, chim bay về phương nam để trốn đông...Con có nên nghĩ những chuyện đó là kỳ cục và vô lý không?

- Tất nhiên là không. Nhưng làm sao mà âm thanh có thể làm được quá nhiều chuyện đến thế chứ? Có một cường độ âm thanh kiểu mẫu nào thật sự gây ra một loạt phản ứng cho phép ta điều khiển năng lượng không? Không, âm thanh không có tác dụng đối với phép thuật. Nói ra một từ hay một câu bằng cổ ngữ không là điều quan trọng. Điều quan trọng là khi con “suy tưởng” bằng cổ ngữ.

Với một cái lắc nhẹ cổ tay, một tia lửa vàng thoáng hiện trên bàn tay ông rồi vụt biến, Oromis nói tiếp:

- Tuy nhiên trừ khi cấp bách, chúng ta vẫn phải đọc to thần chú, để tránh xao lãng tư tưởng, làm đứt đoạn những câu muốn nói. Đó là một điều tối nguy hiểm ngay cả đối với những pháp sư cao tay, dày dặn kinh nghiệm nhất.

Nhớ lại khi gần chết đuối dưới thác hồ Kósthá-mérna, vì chìm ngấm dưới nước, không thể mở miệng đọc thần chú, Eragon thầm nhủ: “Nếu sớm biết chuyện này, mình đã tự cứu được rồi”. Nó nói:

- Thưa sư phụ, âm thanh không gây ảnh hưởng đến phép thuật, sao tư tưởng lại có thể điều khiển được phép thuật?

- Vì sao ư? Thầy phải nói ngay cho con biết, bản thân chúng ta không có nguồn phép thuật nào. Phép thuật tồn tại trong chính nó, không lệ thuộc vào bất cứ câu thần chú nào, giống như ma trơi trên đầm lầy gần Arough, như giếng thần trong hang động Mani của rặng núi Beor, như những tinh thể trong suốt bồng bênh trên Eoam. Những phép thuật hoang dại như thế ẩn hiện, bí hiểm và mạnh hơn bất cứ phép thuật nào do chúng ta tạo ra. Nhiều thế kỷ trước, phép thuật là như vậy. Để sử dụng chúng, không cần đòi hỏi gì ngoài khả năng nhận thức phép thuật bằng tâm tưởng - khả năng này,

pháp sư nào cũng phải có - cộng với sức mạnh và lòng khát khao sử dụng phép thuật. Nhưng vì không có cơ cấu cổ ngữ, các pháp sư không thể làm chủ tài năng của họ, nên xảy ra rất nhiều tai hại, kết quả là hàng ngàn người bị chết. Qua thời gian, họ khám phá ra rằng diễn đạt ý định bằng cổ ngữ, giúp họ ổn định tư tưởng và tránh được những sai lầm to lớn. Tuy nhiên, cũng đã có một tai nạn khủng khiếp xảy ra, suýt tiêu diệt toàn thể sinh linh trên thế giới. Qua những trang viết còn sót lại, chúng ta mới được biết sự kiện này. Nhưng ai hay vật gì đã niệm câu thần chú tai hoạ đó thì vẫn còn là một điều bí ẩn với chúng ta.

Ông trầm ngâm rồi tiếp:

- Sau đó, cũng theo những bản viết tay, một loài được gọi là Người Xám (không phải thần tiên, vì khi đó chúng ta còn rất non trẻ) đã tập hợp năng lực của họ mà luyện nên một quyền năng phép thuật, có lẽ đó là một quyền năng lớn mạnh nhất từ trước đến mãi mãi về sau. Họ đã cùng nhau thay đổi bản chất của phép thuật. Họ làm cho phép thuật trở thành một công cụ của ngôn ngữ - ngôn ngữ cổ. Họ có thể nhìn ta, nghĩ về ta và nói “đốt cháy cánh cửa”, phép thuật sẽ làm cánh cửa bùng cháy, chứ không đốt cháy ta. Họ còn làm cánh cửa bùng cháy, chứ không đốt cháy ta. Họ còn làm cho cổ ngữ có hai tính cách độc đáo: khả năng ngăn ngừa những người nói dối khi sử dụng cổ ngữ, và khả năng diễn tả bản chất thật sự của sự việc. Bằng cách nào họ làm được điều này vẫn còn là một bí ẩn. Nội dung những tài liệu còn lại rất khác nhau về những gì xảy ra với Người Xám, nhưng dường như chính bùa chú đã rút cạn kiệt năng lực của họ, làm cho họ chỉ còn lại như cái bóng của chính mình. Họ héo tàn dần, sống âm thầm trong các thành phố riêng biệt cho đến khi đá tan thành cát bụi, hoặc kết duyên cùng những nòi giống trẻ hơn, và...do đó nòi giống họ như tan vào bóng tối.

Eragon hỏi:

- Vậy thì ta vẫn có thể sử dụng phép thuật mà không cần cổ ngữ?
- Với những gì chính con đã chứng kiến, con nghĩ sao về chuyện Saphira phun lửa? Saphira biến ngôi mộ bằng đá sỏi của Brom thành ngôi mộ kim cương? Và in dấu chúc phúc cho đứa trẻ tại Farthen Dur? Saphira có thốt lời nào đâu. Tâm trí rỗng khác chúng ta, chúng không cần bảo vệ khỏi phép

thuật. Trừ chuyện phun lửa, chúng không thể sử dụng phép thuật một cách có ý thức, nhưng khi tài năng thiên phú đó bật lên trong chúng thì sức mạnh của chúng không gì so sánh được...Này, con có vẻ bối rối, sao vậy Eragon? Lom lom nhìn xuống hai bàn tay, Eragon hỏi:

- Nhưng chuyện này có ý nghĩa gì với con, thưa sư phụ?

- Nó có nghĩa là con phải tiếp tục học cổ ngữ, vì con có thể hoàn thành được nhiều việc rất phức tạp, nếu không những việc đó sẽ trở thành rất, rất nguy hiểm đối với con. Nó có nghĩa, nếu con bị bắt, bị làm cho bất động, con vẫn có thể nhiệm chú để tự giải phóng, như Vanir đã làm đó. Nó cũng có nghĩa là khi con bị bắt, bị đầu độc và không kêu lên nổi bằng cổ ngữ, phải, kể cả những lúc vậy, con vẫn có thể nghĩ đến một câu thần chú. Tuy nhiên, con vẫn có thể nghĩ đến một câu thần chú. Tuy nhiên, chỉ khi tình hình thật sự nghiêm trọng nhất con cũng có thể tạo ra một câu thần chú chưa từng có trong cổ ngữ. Nhưng phải hết sức thận trọng đối với ma lực của những khả năng này. Ngay cả những thần tiên phép thuật cao cường nhất cũng phải đắn đo không dám đùa giỡn với chúng, vì sợ chết, thậm chí còn tệ hơn cái chết nữa.

Sau đó, suốt thời gian ở lại Ellesméra, sáng nào Eragon cũng luyện kiếm cùng Vanir, nhưng không hề lần nào tỏ ra mất bình tĩnh, dù anh tiên trẻ khiêu khích mọi cách từ lời nói tới hành động.

Không phải Eragon quá nhiệt tình đua tranh, nhưng cơn đau của chấn thương lưng mỗi lúc mỗi thường xuyên hơn, vượt quá sức chịu đựng của nó. Những chiêu thức tới tấp công và thủ, trước đây không đến nỗi gây khó dễ cho nó, nhưng bây giờ làm nó choáng váng, quần quai trên mặt đất. Ngay cả khi luyện Xà-Hạc quyền cũng làm nó lão đảo khi phóng ra những chiêu thức mạnh. Eragon không còn đủ sức luyện tập ba bốn môn trong một ngày như vậy nữa.

Mặt mày hốc hác, Eragon đi đứng, hành động chậm chạp như người đang dưỡng sức. Nó không còn tỉnh táo khi suy nghĩ hoặc lắng nghe lời giảng giải của thầy. Đôi khi đầu óc nó như mù mịt đi. Những lúc rảnh rỗi hiếm hoi, Eragon lại lấy cái nhẫn cuốn vòng của Orík, tập trung tháo gỡ cho đầu óc bớt căng thẳng. Khi hai anh em có dịp gần nhau, Saphira năn nỉ Eragon

lượn mấy vòng cho thoải mái.

Một sáng, đang bay cùng Saphira, Eragon tâm sự “Anh có một cái tên mới để gọi sự đau đớn”

“Tên gì?”

“Quên lãng. Vì khi đau đớn, người ta chẳng nghĩ đến gì nữa. Không tư tưởng, không cảm xúc. Chỉ mong một điều thoát khỏi nỗi đau. Khi cái đau tạm qua đi, sức khoẻ hồi phục, sự quên lãng mới rời khỏi ta, làm ta nhận ra mình là ai, mới nhận ra mình chỉ là một sinh vật nhỏ bé, một sinh vật chỉ có một khát vọng duy nhất: chạy trốn khỏi sự đau đớn. Saphira, cơ thể anh rã rời như một con ngựa già phải cày bừa quá nhiều thửa ruộng. Hãy gắn kết với anh bằng tư tưởng của em, nếu không anh có thể tan tác từng mảnh, chẳng nhớ mình là ai nữa”.

“Em sẽ không bao giờ rời xa anh đâu.”

Nhưng rồi ngay sau đó, Eragon cảm thấy như một nạn nhân bị tế thần với ba lần liên tiếp lên cơn đau dữ dội trong khi giao đấu với Vanir, tiếp theo là hai lần trong buổi tập Xà-Hạc quyền. Vừa gượng ngồi dậy sau một cú lảo đảo trên mặt đất, sư phụ nó đã nói ngay:

- Làm lại, Eragon. Con phải hoàn chỉnh thế cân bằng.

Khoanh chặt hai tay để che giấu sự run rẩy toàn thân, Eragon lắc đầu:

- Con không tập nữa.

- Sao?

- Không tập nữa

- Đứng dậy ngay. Thử lại lần nữa.

- Không.

Oromis quì gối, đặt bàn tay mát lạnh lên má đệ tử, nhìn nó bằng ánh mắt đầy trù mến. Eragon cảm thấy hết tấm lòng thương yêu của thầy dành cho nó, và nó cũng biết rằng - nếu có thể - ông sẵn lòng chịu đau đớn thay cho nó.

Oromis nhẹ nhàng nói:

- Đừng ngã lòng. Không bao giờ được mất niềm hy vọng, con ạ.

Dường như có một nguồn năng lực từ ông truyền sang Eragon khi nó nghe lời ông nói:

- Chúng ta là kỵ sĩ. Chúng ta đứng giữa ánh sáng và bóng tối, phải giữ thế cân bằng giữa hai ranh giới này. Ngu dốt, sợ hãi, ganh ghét đều là kẻ thù của chúng ta. Hãy chối bỏ chúng với tất cả ý chí của con, nếu không chắc chắn con sẽ gặp toàn thất bại.

Đứng dậy, ông đưa tay đón nó:

- Nào, đứng lên, Khắc-Tinh của Tà-Thần, hãy chứng tỏ con có thể chiến thắng bản năng yếu đuối của thể xác mình.

Hít sâu một hơi, Eragon nhắm mắt, chống tay cố đứng dậy. Hơi lão đảo, rồi gượng đứng thẳng người, nó nhìn thẳng mắt sư phụ:

Vị tiên già gật đầu tươi tỉnh.

Eragon nín lặng cho đến sau buổi tập quyền, khi hai thầy trò ra suối tắm, nó mới lên tiếng:

- Sư phụ...

- Nói đi con.

- Vì sao con phải chịu đựng sự tập luyện như hành xác thể này? Với phép thuật, thầy có thể truyền cho con tất cả tài năng con cần thiết, thầy có thể định hình thân thể con như thầy đã làm cho cây cối mọc theo ý thầy.

- Ta có thể. Nhưng nếu ta làm vậy, con sẽ không hiểu bằng cách nào cơ thể và khả năng con được như thế; con cũng sẽ không biết giữ gìn chúng như thế nào. Không thể đi đường tắt được, Eragon.

Trầm mình xuống nước lạnh chỉ đến cổ, Eragon hụp đầu dưới mặt nước, ôm lấy tảng đá. Nó để thân mình sóng soài trong lòng suối, cảm thấy như mình là một mũi tên bay qua dòng nước.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Thị trấn Narda

Roran quỳ một gối, gãi gãi chòm râu mới mọc, nhìn xuống Narda.

Thị trấn nhỏ bé và chật chội, trông như những mảnh vụn bánh mì nhồi nhét trong một khe nứt dọc theo bờ biển. Qua khỏi thị trấn, biển đỏ như rượu nho lấp lánh dưới những tia nắng của mặt trời chiều. Roran mê mẩn nhìn mặt nước mênh mông, hoàn toàn khác hẳn với những gì nó thường nhìn thấy.

“Cuối cùng chúng ta cũng đã tới được nơi này.” Roran thầm nhủ.

Rời mỏm đá, nó trở về lều, khoan khoái hít thật sâu làn không khí mặn nồng của biển.

Dân làng cắm trại dưới chân núi Spine, tránh sự phát hiện của bất kỳ kẻ nào có thể tố giác với triều đình.

Qua những nhóm ngồi quây quần dưới tán cây, Roran nhìn tình cảnh họ, vừa xót xa vừa căm phẫn. Hành trình cam go từ thung lũng Palancar đã làm nhiều người ốm đau, kiệt sức; mặt mày họ vêu vao vì thiếu ăn; quần áo tả tơi. Hầu hết mọi người đều quấn giẻ hai bàn tay để tránh sương muối lạnh ngắt về đêm trên núi. Những tuần lễ mang vác nặng nề làm đôi vai kiêu hãnh của họ cong oằn xuống. Nhưng tội nghiệp nhất là đám trẻ con: gầy guộc, ngơ ngác...

Roran nghĩ: “Họ xứng đáng được hưởng tình trạng hơn thế này nhiều, vì nếu không có họ che chở thì giờ đây mình đã nằm trong tay hai tên Ra’zac rồi”.

Nhiều người tiến lại gần Roran, hầu hết chỉ để vỗ vai anh hoặc để nói vài câu khích lệ. Có người mời anh một miếng đồ ăn. Không thể từ chối nổi, anh đành nhận, để rồi lại đem cho người khác. Có những người chỉ đứng xa tròn mắt nhìn Roran với đôi mắt nhợt nhạt. Anh biết họ đã nói gì về mình: Anh là một gã điên, anh bị quỷ thần ám và rằng kể cả Ra zac cũng đã không thể nào hạ nổi anh.

Xuyên qua núi Spine cam go hơn Roran tưởng. Đoàn người đóng đúc phải len lỏi qua những lối mòn trong rừng chi chít như bàn cờ, chật hẹp, trơn

dốc và khúc khuỷu. Dân làng phải chặt cây, phát bụi. Một công việc vừa vất vả vừa phải vô cùng thận trọng để không lưu lại dấu vết cho quân triều đình có thể lần theo. Tuy nhiên, nhờ vậy sức khoẻ của Roran dần hồi phục, dù trong một vài động tác vết thương trên vai vẫn còn hơi nhói đau.

Một tai hoạ ập đến làm đoàn người thêm tổn thất: mưa giông thành linh kéo đến khi họ đang cố vượt qua một ngọn đồi trọc. Ba người chết cồng trong tuyết, đó là Hida, Brenna và Nesbit, toàn người già yếu. Đêm đó, lần đầu tiên Roran nhận thức một điều: toàn thể dân làng có thể bỏ mạng vì đã theo anh.

Sau đó là vụ một đứa bé trai ngã gãy tay, rồi Southwell chết đuối trên dòng suối đóng băng. Gấu và chó sói giết hại gia súc bất chấp những bếp lửa canh gác mà dân làng đã nhóm ngay sau khi khuất khỏi tầm nhìn từ Palancar và đám lính triều đình. Lại thêm cái đói bám lấy đoàn người như loài ký sinh gặm nhấm bụng mọi người, ngẫu nhiên sức lực của họ, làm cạn kiệt ý chí tiếp tục lên đường.

Vậy mà họ vẫn dai dẳng sống; ngoan cường, dũng cảm y như tổ tiên họ từng sống trong thung lũng Palancar: bất chấp nạn đói, chiến tranh và dịch bệnh. Dân làng Carvahall có thể chần chừ suốt một thời gian dài dằng dặc mới đi đến quyết định, nhưng một khi họ đã quyết tâm, không gì có thể cản ngăn họ đi tới cùng.

Bây giờ đã tới sát Narda, một tinh thần hồ hởi tràn trề hy vọng toả khắp trại. Không ai biết rồi đây chuyện gì sẽ xảy ra, nhưng sự thật hiển nhiên là họ đã vượt qua được đoạn đường quá xa, làm tắt cả đèn tin tưởng.

Roran thầm nhủ: “Chưa ra khỏi đế quốc này, vẫn chưa được an toàn. Chính mình phải đảm bảo làm sao cho dân làng không bị bắt. Mình có trách nhiệm với tất cả mọi người ở đây...”.

Đó là một trách nhiệm Roran nhiệt tình nhận lãnh với tất cả con tim, vì trách nhiệm đó vừa là bảo vệ dân làng khỏi bàn tay tàn bạo của Galbatorix, vừa theo đuổi mục đích giải thoát Katrina.

“Nàng bị bắt quá lâu rồi, liệu còn sống sót không?” Roran rùng mình cố xua đuổi ý nghĩ đó ra khỏi tâm trí. Nếu cứ ngẫm nghĩ mãi đến thân phận của Katrina, chắc chắn anh sẽ hoá điên lên mất.

Chạng vạng sáng, Roran cùng chú Horst, Baldor, bà lang Gertrude và ba người con trai của ông Loring lên đường vào Narda. Họ xuống núi, lần lút dọc lối mòn trước khi ra đường cái. Dưới vùng thấp này, Roran cảm thấy không khí đặc quánh, hơi thở khó khăn như đang chìm trong nước.

Roran nắm chặt cán búa dặt trong thắt lưng khi tiến tới cổng thị trấn Narda.

Hai tên lính gác mặt mày khó đăm đăm, trợn mắt ngắm nghía nhóm người quần áo tả tơi của Roran, rồi cầm ngang cây rìu, chặn lối vào. Gã đứng bên phải chỉ chừng hơn hai mươi tuổi, nhưng đầu tóc đã bạc trắng, lên tiếng hỏi:

- Từ đâu tới?

Chú Horst khoanh tay, ưỡn ngực trả lời:

- Loanh quanh trong thành Teirm ấy mà.

- Đến đây làm gì?

- Mua bán. Mấy ông chủ sai tụi này đi mua hàng trực tiếp tại Narda, thay vì cứ phải mua qua tay đám con buôn.

- Vậy sao? Hàng gì?

Chú Horst còn đang ngập ngừng, bà lang Gertrude nói ngay:

- Phần tôi thì mua thảo dược và mấy cây thuốc. Cây thuốc từ đây mang đến chỗ chúng tôi toàn là thứ cằn cỗi, thối mốc không à. Vì vậy mới phải lặn lội đến tận đây để tìm hàng tốt.

Darmmen tiếp:

- Còn anh em mình tới Narda để thương lượng với đám thợ đóng giày. Giày miền bắc đang là thời trang ở Dras-Leona và Uru'baen mà...

Hắn nhăn nhó nói thêm:

- Nhưng là phải do chúng tôi đặt theo mẫu mã kia.

Chú Horst gật đầu, tự tin trở lại:

- Tớ thì tìm phương tiện vận chuyển hàng sắt thép cho lò rèn của ông chủ.

Tên lính chỉ cây rìu bên sườn Roran:

- Còn thẳng này?

Roran bảo:

- Đồ gồm.

- Đồ gồm?
- Thì đã nói rồi đó, đồ gồm.
- Xách búa theo làm gì?
- Thế...anh tưởng lớp men phủ tự nứt ra à? Phải gõ chứ.

Roran nhìn đôi mắt nghi ngờ của gã đầu bạc, như thách hấn trả lời. Tên lính âm ừ liếc cả bọn rồi nói:

- Trông các người chẳng giống dân buôn bán chút xíu nào, cứ như lũ mèo đói vậy.

Bà lang gật đầu:

- Phải đấy. Tụi này khốn khổ suốt dọc đường mà.
- Từ Teirm tới đây? Ngựa đâu?
- Để lại nơi tụi này cắm trại

Vừa nói Humund vừa chỉ về hướng nam, ngược chiều với nơi dân làng đang trú ẩn.

- Không có xu nào để trọ trong thị trấn chứ gì...

Tên lính lèm bèm, rồi ra hiệu cho gã kia dựng thẳng cây rìu, mở lối cho mọi người:

- Thôi được, qua đi. Khôn hèn, đừng lộn xộn, ấm ớ là bị gõ cổ lại, đừng trách.

Vừa qua khỏi cổng, chú Horst kéo Roran vào lề đường, ghé tai căn nhắc:

- Sao cháu ngốc vậy. Buôn đồ gồm mà lại gõ cho nứt men là cái gì? Muốn đánh nhau với tụi nó sao? Chúng ta không thể...

Bà lang bồng thì thầm:

- Trông kìa

Bên trái lối vào, một tấm bảng dựng đứng với mái gỗ chêm một miếng giấy vàng. Nửa bảng là thông tin cáo thị hành chính; nửa còn lại treo những bức vẽ chân dung đủ loại tội phạm. Trang trọng ngay chính giữa là bức hoạ Roran không có râu.

Giật mình, Roran vội nhìn quanh để biết chắc không có người lạ đứng gần, so sánh anh và bức hoạ, rồi mới chăm chú nhìn lên bảng. Dù vẫn chờ đợi ngày bị quân triều đình truy đuổi, nhưng nhìn chứng cứ này, anh không khỏi bàng hoàng. “Chắc hẳn bạo chúa đã tung tin khắp nơi để lũng bắt dân

làng và mình. Giờ đây hình ảnh mình chắc được dán khắp nước rồi”.

Roran tủm tỉm cười, mừng vì đã không cạo râu và đã đồng ý cùng mọi người dùng tên giả khi ở Narda.

Giá trị tiền thưởng in ngay dưới bức họa. Garrow chưa bao giờ dạy Roran và Eragon đọc và viết, nhưng ông đã dạy hai anh em làm toán. Vì như ông nói: “Các con phải biết giá cả món hàng mình có và biết số tiền mình bán được là bao nhiêu, như vậy mới không bị những kẻ bất lương lừa gạt.” Vì vậy, Roran mới biết tiền thưởng là mười ngàn crow, đủ sống thoải mái mấy chục năm trời. Một cách ương bướng, số tiền thưởng lại làm anh cảm thấy vui vui, vì bỗng nhiên Roran trở thành một nhân vật quan trọng đến thế.

Roran liếc sang tấm họa kế bên.

Đó chính là Eragon!

Roran tự hỏi. Rồi qua cơn sững sờ, mỗi cảm thù cũ về vai trò của thằng em họ gây ra cảnh cha chết, nhà tan cửa nát lại ngùn ngụt trong anh, cùng nỗi khát khao bỏng cháy muốn biết: vì sao triều đình lại săn lùng Eragon. “Chắc chắn phải có mối quan hệ giữa hòn đá xanh và việc tụi Ra zac lần đầu tiên tới làng Carvahall”.

Một lần nữa Roran lại tự hỏi, anh và dân làng đang vướng mắc vào mưu ma chước quỷ gì đây?

Thay vì con số tiền thưởng, dưới bức họa của Eragon lại là hai dòng chữ cổ. Roran hỏi bà lang Gertrude:

- Nó bị tội gì vậy?

Những vết nhăn quanh mắt hằn sâu khi bà nhíu mày chăm chú đọc:

- Tội phản quốc. Cả hai anh em cháu. Thông cáo đó nói: Galbatorix sẽ ban thưởng tước hầu, tước bá cho ai bắt được Eragon, nhưng cũng cảnh giác kẻ nào làm việc đó phải thận trọng vì Eragon là một tội phạm vô cùng nguy hiểm.

Roran chớp mắt ngỡ ngàng. Thằng nhóc Eragon? Vô cùng nguy hiểm ư? Dường như Roran không thể nào tin nổi cho đến khi anh tự xét lại chính mình. “Mấy tuần vừa qua mình đã thay đổi đến thế nào. Trong huyết quản hai anh em chảy cùng dòng máu. Làm sao biết được, có lẽ từ ngày bỏ nhà ra đi Eragon còn làm nhiều việc động trời hơn cả mình”.

Baldor thấp giọng:

- Này, tội giết lính của vua và chống đối lại Ra zac chỉ treo thưởng mười ngàn; tội gì mà treo thưởng cả một cái ghế quan to thế nhỉ?

- Đủ rồi. Giữ mồm giữ miệng một chút, Baldor. Còn Roran, đừng làm mọi người chú ý đến cháu nữa. Với số tiền thưởng đó, người ta sẽ xúm vào mà dòm ngó từng khách lạ để so sánh với bức hoạ. Nào, bây giờ chúng ta đều có việc phải làm. Trở lại đây vào buổi trưa, báo cáo diễn tiến thế nào.

Tất cả chia làm ba nhóm. Ba anh em Darmmen, Larne và Humund cùng nhau đi mua lương thực cho dân làng. Bà Gertrude đi tìm mua thảo dược, thuốc nước và thuốc mỡ. Chú Horst, Roran và Baldor tiến qua con đường dốc để đến cảng, hy vọng sẽ thuê được một con tàu chuyên chở dân làng tới Surda, hay ít ra cũng tới được thành phố Teirm.

Khi tới con đường lát ván trên bãi biển, Roran ngừng lại lom khom nhìn đại dương bao la. Mặt nước xám ngoét dưới bầu trời mây nặng nề xuống thấp. Anh không bao giờ tưởng tượng chân trời lại phẳng phiu đến thế. Tiếng nước vỗ ì ầm vào những cây trụ dưới chân, làm anh cảm thấy như mình đang đứng trên mặt một cái trống khổng lồ. Mùi cá – tươi, ươn, thối rữa – lẫn át tất cả những mùi vị khác.

Chú Horst nhìn Roran rồi lại ngó Baldor - cả hai đều đang ngẩn ngơ trước biển.

- Đẹp quá, phải không?

Roran gật đầu:

- Dạ.

- Trước cảnh tượng này, người ta cảm thấy mình thật nhỏ bé, đúng không?

Baldor cũng chỉ biết gật đầu. Chú Horst nói tiếp:

- Cha nhớ lần đầu tiên thấy biển, cha cũng có cảm giác giống như vậy.

Ngoài những con hải âu đang bay liệng trên vịnh, Roran còn chú ý đến một loài chim khác thường đậu rải rác trên những bờ kè. Thân hình chúng xấu xí, vụng về với cái mỏ có sọc lặc lè trước ngực làm chúng giống như một lão già khó tính, tự cao tự đại. Một con bồng vượn cổ, khoe cái túi da dài thông lọng dưới mỏ.

Roran hỏi chú Horst:

- Lần đầu tiên chú thấy biển là khi nào?

- Bartram – ông chủ lò rèn - chết năm chú mười lăm tuổi. Mà việc học nghề còn một năm nữa mới hoàn tất, chú phải đi tìm một chủ lò rèn khác sẵn lòng truyền nghề. Vậy là chú tới Ceunon, một thành phố bên bờ biển bắc. Chsu đã gặp Kelton, một ông già khó tính cực kỳ, nhưng lại rất giỏi nghề. Ông ta đồng ý nhận chú...

Horst cười lớn:

- Ông ấy trái tính trái nết tới nỗi, học nghề xong chú không biết nên cảm ơn hay...rũa cho ông một trận.

Baldor nói ngay:

- Cảm ơn là cái chắc, vì nếu không cha đã không cưới được mẹ con.

Roran lèm bèm khi quan sát bến cảng:

- Chỉ lèo tèo có mấy con tàu...

Hai tàu đánh cá neo cuối cảng, chiếc thứ ba đậu bên kia cảng giữa mấy chiếc thuyền câu bé tí teo. Cặp thuyền đậu về hướng nam, một chiếc với cánh buồm rách tả tơi. Dù không có kinh nghiệm đi biển, nhưng Roran thấy không có thuyền nào đủ sức chuyên chở gần ba trăm dân làng.

Dò hỏi hết thuyền này tới thuyền khác, ba cha con chú cháu được biết các thuyền đều đã có người thuê bao. Chiếc có cánh buồm rách thì phải vài tháng nữa mới sửa chữa xong. Chiếc Waverunner, trang bị buồm da thì sửa soạn lên đường về phương bắc, tới những hòn đảo hắc ám, chuyên trồng cây dầu Seithr. Còn chiếc Albatross, chiếc cuối cùng, thì vừa từ Feinster xa xôi trở về, đang xảm trét lại để kịp chuyên chở hàng len.

Nghe chú Horst hỏi, một công nhân cảng hình híc cười:

- Các ông đến vừa quá sớm lại vừa quá muộn. Vào mùa xuân như thế này, hầu hết tàu thuyền đến và đi ba tuần trước cả rồi. Một tháng nữa, gió mùa tây bắc bắt đầu mạnh, đám thợ săn hải cầu trở về, thuyền bè từ Teirm và khắp nước mới đổ về đây mua da, thịt và đầu. Lúc đó các ông mới có thể thuê một thuyền trưởng và một chiếc tàu rảnh rỗi được.

Roran gặng hỏi:

- Không còn cách nào chở hàng từ đây tới Teirm sao? Không cần phải đầy đủ phương tiện hay tốc độ cao đâu. Không cần phải đầy đủ phương tiện hay

tốc độ cao đâu.

Ông ta chỉ tay về mấy lán trại bằng gỗ bồng bênh trên mặt nước, tiếp:

- Hẳn có mấy xà lan chở ngũ cốc vào mùa thu. Thời gian còn lại trong năm, hẳn chỉ câu cá kiếm sống cũng như tất cả mọi người ở Narda. Nhưng...các ông chở hàng gì? Cừu thì đã cắt lông rồi, còn mùa gặt lại chưa tới...

Chú Horst ném cho lão một đồng tiền, ồm ờ:

- À, tụi này chở...cái này cái kia ấy mà.

Lão bỏ tiền ngay vào túi, nháy mắt:

- Hiếu. Nhìn qua là biết liền. Nhưng đừng lo, lão Ulric này kín miệng như bưng. Hẹn gặp lại các ông.

Lão vừa huýt sáo vừa rảo bước quay đi.

Không tìm thấy Clovis trên cảng, sau khi hỏi thăm, ba người đi khoảng nửa giờ mới tới nhà hãn ở phía cuối thị trấn Narda. Clovis đang trồng mấy củ diên vĩ dọc lối đi trước nhà. Đó là một người đàn ông to béo, mà rám nắng, râu muối tiêu.

Phải mất thêm cả giờ nữa để thuyết phục - bất chấp thời tiết, họ rất muốn được thuê mấy xà-lan của hãn mới làm Clovis đồng ý dẫn ba người tới lán gỗ. Hãn mở khoá, bên trong lán là ba chiếc xà-lan giống nhau, với những cái tên: Marybell, Edeline và Trăn đỏ.

Mỗi chiếc xà-lan dài chừng 22-23 mét, rộng khoảng 6 mét và đều sơn màu đỏ. Các khoang chứa hàng bỏ ngỏ, nhưng có thể phủ bằng vải dầu. Một cột buồm dựng đứng chính giữa, với một cánh buồm hình vuông. Mấy ca-bin nhỏ nằm trên sàn, phía cuối tàu (hay theo Clovis là...đuôi tàu).

Clovis bảo:

- Coi vậy chứ các ông đừng sợ chúng không chịu đựng nổi thời tiết xấu. Tuy nhiên phải cố tránh những cơn giông bão thật sự. Mấy chiếc này không thiết kế để ra biển lớn, chỉ có thể di chuyển gần đất liền thôi. Tôi nói thật, thời gian này ra khơi là tệ nhất. Suốt tháng, chiều nào cũng có giông.

Roran hỏi:

- Ông có đủ thủy thủ đoàn cho cả ba chiếc chứ?

- Cũng hơi rắc rối đấy. Để coi nào....Hầu hết người của tôi đã đi săn hải cẩu, vì ở đây chẳng còn việc gì làm. Tôi chỉ cần họ sau mùa gặt, nên họ

muốn đi đâu thì đi...Chắc quý ông cũng hiểu...

Clovis vừa cười cười vừa nhìn hết Roran tới Baldor, chẳng biết “quý ông” nào thật sự là người đứng ra thuê mướn xà lan của hắn.

Roran bước dọc chiều dài chiếc Edeline quan sát. Tuy cũ kỹ nhưng gỗ còn tốt và nước sơn còn mới. Anh hỏi Clovis:

- Nếu chúng tôi thay thế những người vắng mặt của ông, giá cả ba xà lan này tới Teirm là bao nhiêu?

- Cũng tùy. Thủy thủ được trả mười lăm xu một ngày, ăn thì thoải mái và... ngoài ra còn thêm tí ti rượu nữa. Tiền bạc tùy theo công việc chứ. Thường thì chúng tôi mướn bảo vệ đi theo, nhưng họ đã...

Họ cũng đã đi săn hải cẩu. Tôi hiểu. Chúng tôi sẽ cung cấp bảo vệ cho ông.

- Vậy thì...quá tốt. Tôi chỉ tính hai trăm đồng crown cộng với khoản bồi thường thiệt hại những hư hỏng nếu người của các ông gây ra. Phần tôi - vừa là chủ vừa là thuyền trưởng sẽ hưởng hai phần trăm trên lợi nhuận món hàng của các ông.

- Chuyển đi này chúng tôi không có lợi nhuận gì hết

Câu hỏi của Roran có vẻ làm Clovis ngán ngẩm nhất. Hắn rờ cằm, lấp bắp mãi mới nói ra lời:

- Nếu vậy thì...phải thêm bốn trăm nữa là...trọn gói. Tôi...mạn phép hỏi, quý ông vận chuyển thứ gì vậy?

“Mình làm hắn hoảng mất rồi”, nghĩ vậy, Roran nói:

- Gia súc.

- Trâu, dê, bò hay ngựa?

- Đủ cả

- Chuyển tới Teirm làm gì?

- Chúng tôi có lý do riêng. Ông có định qua khỏi Teirm không?

- Ồ không đâu. Teirm là giới hạn cuối cùng. Xa hơn nữa, tôi mù tịt, không thuộc con nước. Và lại tôi không muốn xa vợ con lâu.

- Bao giờ ông sẵn sàng lên đường?

- Có thể năm hoặc sáu hôm nữa. Không, không, phải một tuần nữa mới đi được, vì tôi có nhiều việc phải làm trước lúc lên đường.

- Tôi trả thêm mười đồng để khởi hành ngay ngày mai, được chứ?

- Tôi không...

- Mười hai.

- Ngày một đi. Tôi sẽ cố thu xếp.

Roran gật đầu, không nhìn Clovis, nói:

- Cho tôi một phút bàn bạc với người của tôi được chứ?

- Vâng, xin ông tự nhiên. Tôi đi loanh quanh một chút chờ các ông bàn tính.

Chưa ra tới cửa lán, hắn quay lại hỏi:

- Xin lỗi, đầu óc tôi lú lẫn quá, tên ông là gì nhỉ?

- Tên tôi là Cây-búa Dững-mãnh.

- Tên hay đấy. Thật mà.

Cánh cửa khép lại, cha con chú Horst xúm lại Roran. Baldor hấp tấp nói:

- Chúng ta không thể mượn hắn được.

- Chúng ta không thể mượn hắn thì đúng hơn. Không có vàng để mua xà-lan, không biết lái tàu, trong khi sinh mạng của mọi người tùy thuộc vào chuyện đó. Mượn xà-lan vừa nhanh hơn vừa an toàn hơn.

Chú Horst bảo:

- Nhưng đắt quá.

Roran gõ tay lên thành xà-lan:

- Chúng ta đặt cọc hai trăm trước. Ngay khi tới Teirm, tôi đề nghị, chúng ta trộm xà-lan, áp dụng những gì học hỏi được trên chuyến đi, hoặc vô hiệu hoá Clovis và người của hắn, cho tới khi chúng ta có thể chuồn qua một phương tiện khác. Bằng cách đó, chúng ta không phải trả thêm bốn trăm nữa.

- Làm một công việc đàng hoàng mà lại đi lừa người khác như vậy, không hợp với bản tính chú.

- Cháu cũng đâu muốn vậy. Nhưng chú thử nghĩ coi, còn cách nào khác nữa đâu?

- Đưa mọi người xuống xà-lan bằng cách nào?

- Để họ đón Clovis dưới bãi, khuất tầm mắt nhìn từ Narda khoảng một dặm.

Chú Horst thở dài:

- Thôi được rồi, đành làm theo cách đó, nhưng chú vẫn cứ cảm thấy chua xót quá. Baldor, gọi Clovis vào đây, thu xếp cho xong.

Chiều hôm đó, dân làng tụ tập quanh đồng lửa, nghe những gì đã diễn ra tại Narda. Roran quỳ gối, đăm đăm nhìn ánh than hồng, lắng nghe bà lang Getrude và ba người con trai oong Loring kể lại những chuyện họ thấy sau khi tách riêng nhóm. Vụ hình ảnh của Roran và Eragon làm mọi người rì rầm bàn tán.

Sau khi Darmmen dứt lời, chú Horst tóm tắt ngắn gọn về việc Narda đang khan hiếm tàu bè, việc người công nhân già giới thiệu Clovis và việc ngã giá với hắn ta. Nhưng ngay sau khi Horst vừa bật ra câu “xà-lan”, dân làng rầm rầm phản đối.

Loring tiến ra trước đám đông, đưa cao hai tay:

- Xà-lan? Chúng tôi không đời nào leo lên phương tiện ghê tởm đó đâu.

Nói xong ông nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống đất. Dân làng rào rào tán thành.

Delmin vội lên tiếng:

- Im lặng. Muốn chết cả đám hay sao mà la lối ầm lên như vậy? Tôi đồng ý với Loring. Không thể chấp nhận đi bằng xà-lan được. Vừa chậm chạp vừa rất dễ bị tấn công. Hơn nữa, nhồi nhét nhau lên xà-lan trong chuyến đi chẳng biết bao lâu mới tới là không thể được. Horst, nên nhớ là Elain đang mang bầu sáu tháng, không thể để chị ấy và những người già cả, đau yếu phơi nắng trong suốt mấy tuần lễ.

Horst trả lời:

- Chúng ta có thể che nắng khoang bằng vải nhựa. Không thoải mái lắm, nhưng cũng tránh được mưa nắng phần nào.

Brigit lên tiếng, tắt cả ngừng cả bàn tán, nhường chỗ cho chị tiến đến trước đồng lửa:

- Tôi lại quan tâm đến chuyện khác. Với hai trăm sẽ đưa Clovis và số tiền anh em Darmmen đã chi tiêu lương thực và vật dụng khác, chúng ta đâu còn bao nhiêu? Không như dân thành phố, tài sản của chúng ta không nằm trong vàng hay tiền mặt, mà là đất đai và gai súc. Đất không còn nữa, gia

súc chỉ còn lại mấy con. Cho dù chúng ta trở thành hải tặc, cướp mấy chiếc xà-lan kia, lấy gì mua lương thực tại Teirm để tiếp tục lên đường đi xa hơn về miền nam?

Horst sôi nổi nói:

- Điều quan trọng là hãy tới Teirm trước đã, sau đó hãy lo chuyện khác. Phải chọn lựa phương án nghiêm trọng nhất chứ.

Bộ mặt gầy gò của Loring nhăn nhúm lại:

- Nghiêm trọng? Anh nghĩ thế nào mới là nghiêm trọng. Toàn thể cuộc phiêu lưu này không đủ là nghiêm trọng sao? Thây kệ anh nói gì thì nói, tôi nhất định không leo lên mấy cái xà-lan chết tiệt đó. Khốn khổ vượt qua được Spine để leo lên xà-lan à. Xà-lan chỉ dành cho ngũ cốc và trâu bò thôi. Điều chúng tôi mong muốn là một con tàu có phòng ốc, có giường tầng để được ngủ nghỉ cho thoải mái. Sao không đợi thêm ít tuần nữa, có thể có tàu cập bến để chúng ta thuê? Tại sao không....

Lão tiếp tục suốt mười lăm phút, đưa ra cả trăm lý do để phản đối, trước khi để cho Thane và Ridley lên tiếng bàn cãi.

Sau đó, khi mọi tranh luận tạm lắng xuống, Roran duỗi thẳng chân đứng dậy. Tất cả dân làng nín lặng chờ đợi, hy vọng anh đưa ra những lời lẽ sâu sắc khác. Nhưng Roran chỉ buông mấy câu gọn lỏn:

- Xà-lan hoặc cuốc bộ. Tùy ý...

Rồi anh quay vào lều ngủ.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Búa lại vung lên

Trăng lên cao khi Roran rời lều ngủ chung cùng Baldor, ra thay phiên gác cho Albriech.

- Yên tĩnh, không có gì.

Albriech thì thầm rồi quay vào. Roran mặc dây nỏ, cắm ba mũi tên lông ngỗng xuống mặt đất, cuộn mền, ngồi dựa lưng vào tảng đá. Vị thế này cho anh một tầm nhìn khá tốt xuống dưới và qua những núi đồi chìm trong bóng tối.

Theo thói quen, Roran chia khung cảnh làm bốn phần, quan sát kỹ lưỡng từng phần, luôn cảnh giác từng dấu hiệu chuyển động hay một đốm sáng khả nghi, để kịp phát hiện nếu kẻ thù đang tiến tới. Nhưng chỉ được một lúc, tâm trí Roran lại vẩn vơ từ chuyện này sang chuyện khác với những giấc mơ chập chờn. Anh căn hai má trong để tập trung vào nhiệm vụ canh phòng. Thời tiết êm dịu thế này, thật khó mà tỉnh táo nổi. Nhưng anh cũng mừng vì tránh được ca gác trước rạng đông, vì sau đó rất khó ngủ lại, sẽ bài hoải suốt cả ngày.

Một cơn gió bỗng thoảng qua làm hai tai anh nhột nhột và da cổ nổi gai ốc, như báo hiệu một điềm chẳng lành. Cảm giác đó làm Roran hết hoảng, không còn nghĩ đến điều gì khác, ngoài chuyện tin chắc anh và toàn thể dân làng đang gặp nguy hiểm. Toàn thân chấn động như lên cơn sốt, cổ kèm mình không đứng bật lên, bỏ chạy. Thậm chí phải ráng sức, Roran mới nhổ được một mũi tên.

“Mình làm sao thế này”, Roran tự hỏi.

Từ hướng đông, một bóng đen tách khỏi chân trời. Hình dạng vật đó như một khoảng không đen ngòm giữa các vì sao, bỗng bành như một tấm mạng rách trôi qua bầu trời cho đến khi nó che phủ mặt trăng. Nhờ ánh trăng phía sau, Roran có thể thấy những màng cánh trong mờ của một con vật Ra zac từng cười.

Con quái đen thui há mỏ, phát ra một tiếng rít lạnh lạnh kéo dài. Roran đau đớn nhãn mặt. Tiếng rít như đâm qua màng nhĩ, làm máu anh như đóng

băng, nó làm bao niềm vui, hy vọng thoát trở thành tuyệt vọng. Tiếng tru tréo đó làm cả khu rừng thức giấc. Chim muông dã thú hàng dặm chung quanh bật lên những tiếng rên rỉ đau đớn. Roran lo lắng không biết bầy gia súc còn lại của dân làng sẽ sao đây.

Lần lút qua những gốc cây, Roran trở lại nơi cắm trại, thì thầm với những người anh gặp:

- Tụi Ra zac đó. Im lặng ở yên tại chỗ.

Toán gác khác cũng đang len lỏi giữa những người dân đang hoảng hốt căn dặn như Roran.

Fisk cầm cây giáo, nhào ra từ trong lều, la lớn:

- Mình bị tấn công à?

Roran xô gã thợ mộc, hai người cùng lăn đùng xuống đất làm vai anh đau nhói. Anh rít nho nhỏ vào tai hắn:

- Im. Razac đó.

Fisk chờ người, thì thào:

- Làm gì bây giờ?

- Giúp tôi làm bầy gia súc bớt hoảng đi.

Cả hai băng qua trại, tới bãi cỏ thả dê, trừa, lừa, ngựa. Các nông dân chủ bầy gia súc cũng đã thức dậy và đang vỗ về chúng.

Roran mừng vì anh đã lo xa, cương quyết bắt họ thả gia súc rải rác ngoài rìa bãi cỏ, nơi cây cối rậm rạp có thể ngụy trang, che phủ chúng.

Vừa vỗ về một con trừa, Roran vừa ngược nhìn bóng đen khủng khiếp vẫn còn đang che phủ mặt trăng như một con dơi khổng lồ.

Bóng đen bỗng bắt đầu di chuyển về hướng dân làng đang ẩn núp. Roran khiếp đảm nghĩ: “Nếu con quái đó lại tru lên, chúng ta sẽ chết mất.”

Khi Ra'zac lượn vòng trên đầu, bầy gia súc im thin thít, nhưng một con lừa chột lông lộn hí vang. Không chút ngập ngừng, Roran quỳ một gối, gấn tên, bắn mũi tên xuyên qua giữa mạng sườn con vật. Con lừa đổ vật xuống, không một tiếng kêu.

Nhưng đã quá muộn. Tiếng lừa hí đã làm Ra'zac chú ý. Quái vật quay đầu, chuyển hướng về phía bãi cỏ. Há hốc mỏ, mùi hôi thối thốc tới trước, rồi nó xòe móng từ từ hạ xuống...

“Giờ là lúc ta thử xem có diệt nổi cơn ác mộng này không”. Roran thăm nhủ, trong khi đó bên anh, Fisk thu mình trong khóm cỏ, nâng cây giáo, sẵn sàng phóng tới khi nhắm đúng tâm.

Roran vừa giương nỏ, bỗng tiếng huyền não trong rừng làm anh dừng lại. Bầy đoàn nai ào ạt phóng qua những bụi cỏ, bất chấp dân làng và gia súc, chúng hoảng hốt tìm đường chạy trốn. Gần một phút bầy nai chen chúc vượt qua Roran, móng vuốt cày nát mặt đất và những đôi mắt chúng rực sáng dưới ánh trăng. Chúng chạy sát bên, đến nỗi Roran nghe rõ từng hơi thở hồng hộc của chúng.

Chắc chắn bầy nai đông đúc đã cứu dân làng, vì chỉ lượn thêm một vòng trên bãi cỏ, quái vật có cánh quay về phương nam, là là chìm xuống núi Spine, tan vào bóng tối.

Roran và các bạn sững sờ tại chỗ, như mấy con thỏ bị săn đuổi, nơm nớp sợ sự Ra'zac bỏ đi chỉ là một mưu mẹo hòng lừa họ ra khoảng trống, hoặc hai con quái sinh đôi sẽ bất ngờ xuất hiện phía sau. Họ chờ đợi suốt hai tiếng, căng thẳng lo âu, chỉ dám nhúc nhích khi kéo sợi dây nỏ.

Khi trăng sắp lặn, tiếng tru tréo lạnh xương của Ra'zac vọng từ xa xa tới... rồi không gian hoàn toàn tĩnh lặng.

Thức dậy vào buổi sáng hôm sau, Roran thăm nhủ: “Chúng ta đã gặp may, nhưng không thể dựa vào may mắn để thoát chết lần sau được nữa.”

Sau sự xuất hiện của Ra'zac, dân làng không còn phản đối việc ra đi bằng xà-lan nữa. Trái lại, họ nóng ruột muốn đi ngay thay vì phải đợi tới ngày mai. Roran bảo:

- Tôi cũng rất muốn vậy, nhưng chúng ta còn nhiều việc phải làm.

Anh cùng chú Horst và một toán đàn ông khuấy lội bộ vào tận Narda ăn sáng. Biết rằng đi cùng họ là rất liều lĩnh, nhưng nhiệm vụ của họ rất quan trọng, ngoài ra anh tin diện mạo của mình hiện nay khác xa với hình vẽ, không ai có thể nhận ra.

Họ không gặp khó khăn khi qua cổng, vì bọn lính gác đã thay thế toán hôm qua. Roran lập tức hướng dẫn mọi người ra bến cảng và trao hai trăm cho Clovis.

Đang bận rộn giám sát nhóm người làm sửa soạn cho xà-lan sẵn sàng ra

khởi, Clovis thắt chặt túi tiền vào thắt lưng bảo Roran:

- Cám ơn Cây-búa Dũng-mãnh. Không gì sướng hơn bắt đầu một ngày mới bằng những đồng tiền vàng sáng ngời như thế này.

Đưa tất cả đến bàn làm việc, Clovis trải tấm hải đồ quanh vùng Narda (đầy đủ ghi chú về những đoạn nước chảy xiết, đá ngầm, ụ cát...), kéo một đường bằng ngón tay từ Narda tới một vịnh nhỏ về hướng nam, hẳn nói:

- Chúng ta sẽ đón gia súc tại đây. Mùa này thủy triều rất dễ chịu, tuy vậy vẫn phải phòng xa, tốt nhất là lên đường ngay khi thủy triều vừa lên cao.

Roran hỏi:

- Sao không chờ thủy triều xuống, nước kéo xà-lan ra, có phải dễ hơn không?

- A, đúng vậy. Nhưng phải cần thêm rất nhiều người. Điều tôi ngại nhất là, nước ào vào rút ra, quăng quật người của chúng ta khi vận chuyển đàn gia súc lên tàu.

Roran gật đầu, tin tưởng vào kinh nghiệm của Clovis:

- Ông cần bao nhiêu người để bổ sung thủy thủ đoàn?

- Tôi đã ráng kiếm bảy chàng trai khỏe mạnh, thật thà, thạo nghề đi biển và đồng ý ra khơi chuyến này. Đám người còn lại say xỉn không góc đầu lên nổi, chúng nốc rượu hết ráo tiền chuyến đi vừa qua. Vậy là tôi chỉ có được bảy, còn cần thêm bốn nữa.

- Người của tôi chưa thạo đi biển, nhưng đều khỏe mạnh và ham học hỏi lắm.

- Thôi cũng được, dù sao tôi vẫn thường cho mấy cậu mới vào nghề đi theo. Tuy nhiên chúng phải biết vâng lời, nếu không, công việc lộn bậy lên hết ráo. Còn chuyện bảo vệ, tôi muốn có chín người. Mỗi xà-lan ba người. Phải là những người gan dạ...

Roran cười cười:

- Những người đi cùng tôi, từng chứng tỏ khả năng lâm trận nhiều lần rồi.

- Và đều được quý ông tin tưởng chứ, Cây-búa Dũng-mãnh?

Vừa nói Clovis vừa gãi cằm ngắm nghía Gedric, Delwin và mấy người mới đi cùng Roran:

- Bao nhiêu người đi cùng ông?

- Cũng... vừa đủ thôi.

- Vừa đủ, tôi đoán ông sẽ nói vậy. Nhưng đừng bận tâm, chỉ hỏi vậy thôi mà. Cha tôi thường bảo tôi là đưa hay mau mồm mau miệng tào lao. Torso, người bạn nghề thân cận nhất của tôi, đang đi mua sắm cho chuyến đi. Ông có lương thực cho gia súc rồi chứ?

- Chúng tôi đã lo trang bị đầy đủ tất cả.

- Vậy chì chuyến bày gia súc tới sớm đi, chúng tôi sẽ cho chúng xuống khoang hầm ngay khi dựng buồm.

Suốt ngày hôm đó nhóm của Roran chuyển những món mảy con trai ông Loring đã mua vào lán trại. Nhìn Roran chuyển bao bột mì xuống khoang hầm của chiếc Edeline, Clovis thắc mắc:

- Toàn những thứ không phải là thức ăn gia súc?

- Không, nhưng là những thứ chúng tôi cần.

Thùng đồ cuối cùng được chuyển xong, Clovis nói với Roran:

- Quý ông đi được rồi, tôi và mấy chàng trai kia lo phần còn lại, nhưng phải nhớ có mặt, cùng với mấy anh chàng quý ông đã hứa, tại bến ba tiếng sau tảng sáng, nếu không sẽ không kịp thủy triều dẫu.

- Yên tâm, chúng tôi sẽ đúng hẹn.

Trở vào núi, Roran giúp thím Elain và mọi người sửa soạn khởi hành. Tất cả đã quen nhờ trại mỗi sáng nên công việc rất mau lẹ. Sau đó anh chọn mười hai người đàn ông để đưa đến Narda ngày hôm sau. Trai tráng trong làng đều là những chiến sĩ dũng cảm, nhưng Roran yêu cầu những người có khả năng nhất, như chú Horst và Delwin, sát cánh cùng dân làng, phòng xa bị lính triều đình phát hiện hay Ra'zac trở lại.

Ngay khi đêm xuống, hai toán rục rịch lên đường. Thu mình trên một tảng đá, Roran nhìn chú Horst hướng dẫn đoàn người xuống núi, tiến về vịnh nhỏ để chờ xà-lan.

Orval leo lên tảng đá, khoanh tay hỏi Roran, giọng đầy lo lắng:

- Anh tin họ được an toàn không?

Dù cũng đang lo ngại, Roran nói:

- Minh tin. Cá với cậu một thùng rượu, ngày mai tàu cặp bờ họ vẫn còn đang ngủ ngon lành. Cậu sẽ được có niềm vui đánh thức Nolla dậy. Sướng

nhé.

Nghe nhắc đến tên vợ, Orval toe toét cười, vẻ yên tâm.

“Hy vọng mình đúng.” Im lìm trên tảng đá, Roran lặng lẽ như một bức tượng, trông theo hàng người dần khuất khỏi tầm nhìn.

Thức dậy trước khi mặt trời mọc, ánh sáng còn nhợt nhạt và không khí ẩm ướt của đêm làm mấy ngón tay tê cóng, Roran vỗ nước lên mặt, rồi sửa soạn cung tên, cây búa bất ly thân cùng tấm khiên của Fisk và cây giáo của chú Horst. Mười hai người kia còn đem theo mấy thanh kiếm chiến lợi phẩm trong cuộc đụng độ với lính triều đình tại làng Carvahall.

Mười ba người đều cố chạy xuống sườn núi gồ ghề, ra đường cái Narda, phóng vội đến cổng thị trấn.

Roran sững người khi thấy hai tên lính gác hôm đầu tiên lại ngả ngang cán rìu chặn lối vào. Tên đầu bực quan sát nhóm người của Roran, rồi lom lom nhìn anh:

- Lần này còn đông hơn, mà ngoài mày ra, lại toàn mặt lạ. Chắc mày mong tao tin những khiên giáo kia dùng để gõ đồ gốm đấy nhỉ?

- Không. Chúng tôi được Clovis thuê làm bảo vệ xà-lan tới thành Teirm.

Tên lính gác cười hô hố:

- Chúng mày làm lính đánh thuê à? Tao nhớ mày bảo là dân buôn bán mà.

- Chuyển qua nghề này tốt tiền hơn.

- Nói láo. Tao cũng đã từng thử thời vẫn đó rồi, đói chết mồ luôn. Nào, tóm lại, nhóm “con buôn” chúng mày có bao nhiêu thằng? Hôm qua bảy, hôm nay mười hai. À, kể cả mày là mười ba chứ. Các chủ hàng... hơi bị nhiều nhân công đấy nhỉ?

Hắn lim dim mắt ngắm nghía Roran:

- Trông mày quen quen. Ê, tên gì?

- Cây-búa Dũng-mãnh.

- Chẳng lẽ là thằng Roran, nếu...

Roran thúc ngọn giáo ngay yết hầu tên lính gác. Máu ộc ra như suối. Thu hồi mũi giáo, Roran vừa nâng khiên đỡ cây rìu của tên lính thứ hai, vừa xoay người rút búa choảng mạnh xuống đầu hắn. Chiếc mũ sắt tan tành.

Dứng giữa hai cái xác, Roran thở hào hển nghĩ: “Ôi, vậy là mình đã giết

mười mạng người rồi!”

Orval và mười một người kia bàng hoàng nhìn Roran. Không chịu đựng nổi ánh mắt họ, chỉ đường cống ngầm dưới lòng đường, anh cộc cằn ra lệnh:

- Giấu mấy cái xác ngay, đừng để có người nhìn thấy.

Trong khi họ làm theo lời anh, Roran lên tường phòng hộ nhìn xuống. Rất may, lúc đó không một bóng người. Cúi xuống, Roran rút ngọn giáo, chùi sạch máu lên bụi cỏ.

Mandel chiu lên, dù râu ria che khuất vẫn thấy rõ mặt chàng thanh niên xanh lè khi nói:

- Xong.

Roran gật đầu, lạnh lùng nhìn tất cả:

- Nghe đây. Chúng ta rảo bước tới bến, nhưng phải rất thận trọng. Đừng chạy. Nghe từng động tĩnh, nhưng không được hoảng hốt. Đừng có hành động nào gây nghi ngờ. Mạng sống của gia đình, bạn bè các anh tùy thuộc vào điều đó. Nếu bị tấn công, nhiệm vụ duy nhất của các anh là nhìn xà-lan ra khơi. Không còn vấn đề nào khác nữa. Rõ cả chứ?

Tất cả đều lên tiếng:

- Rõ.

- Vậy thì theo tôi.

Khi băng qua thị trấn, Roran cảm giác toàn thân căng thẳng như sắp vỡ tung thành từng mảnh. Nhìn từ đàn ông tới đàn bà, từ con chó tới đứa trẻ con, cố gắng phát hiện ra những biểu hiện của kẻ thù. Tất cả những gì chung quanh dường như sáng lên một cách bất thường, nổi rõ từng chi tiết; dường như anh có thể nhìn thấu từng đường kim mũi chỉ trên quần áo mọi người.

Nhưng rồi họ yên ổn tới cảng, Clovis vui vẻ nói:

- Tới sớm vậy, Cây-búa? Nhưng tôi rất khoái những người như vậy, chúng ta càng có nhiều thời gian thu xếp trước lúc khởi hành.

- Đi ngay bây giờ được chưa?

- Phải chờ nước lên cao hẵn đã...

Nhìn khắp lượt mười ba người, Clovis thắc mắc:

- Chuyện gì vậy? Trông các vị như vừa gặp hồn ma của Galbatorix vậy?

- Ôi, chỉ vài giờ hít thở không khí biển thì chuyện gì cũng ổn cả thôi mà.

Roran cố gượng cười nói qua loa cho anh chủ xà-lan yên lòng.

Clovis huýt sáo gọi hai thủy thủ từ xà-lan lên. Cả hai da rám nắng, nâu sậm như vỏ hạt dẻ. Chỉ anh chàng đứng bên phải với hình xăm trên vai là một con rồng, Clovis giới thiệu

- Đây là Torson, phụ tá của tôi. Cậu ấy quản lý chiếc Merrybell. Còn anh chàng đen nhẻm này là Flint, trông nom chiếc Edeline. Trong thời gian mọi người ở trên tàu, lời nói của hai cậu này là lệnh, cũng như tôi trên chiếc Trấn Đổ. Các người phải theo lệnh tôi, chứ không phải Cây-búa... Nào, rõ cả chưa?

- Rõ.

- Ai trực thuộc quyền tôi, ai thuộc quyền hai bạn nghề của tôi đây?

Bất chấp Clovis đã cảnh báo hẳn là chỉ huy, không phải Roran, mấy anh trai làng vẫn cứ nhìn Roran đợi lệnh. Anh gật đầu, họ mới phân làm hai nhóm. Clovis chia họ thành ba nhóm nhỏ, phân phối lên mỗi xà-lan.

Suốt nửa tiếng sau đó Roran cùng các thủy thủ mới xong công việc trên chiếc Trấn Đổ. Vừa nhìn mực nước mấp mé kè đá, anh vừa suy tính: “Cứ nấn ná ở đây, không bị giết cũng bị bắt mất thôi.”

Trừng trừng nhìn Clovis đang bóp trán, Roran mới rút cây búa được nửa chừng, hần bồng nhướng mày nhìn anh nói:

- Cây-búa, tôi đã quan sát anh, và tôi thắc mắc gì sao anh chiếm được sự nể trọng của họ. Tôi không nhớ xuể đã phục vụ bao nhiêu đời thuyền trưởng, nhưng chưa ai làm người khác phải tuân lệnh mà không phải đưa lên một ngón tay như anh.

Roran phì cười:

- Tôi giải đáp thắc mắc của ông ngay đây: tôi cứu họ khỏi cảnh nô lệ và khỏi bị ăn tươi nuốt sống.

Clovis tròn tròn hai mắt:

- Há? Tôi rất muốn được nghe chuyện này.

- Ông không nên biết thì hơn.

- Phải, có lẽ đúng vậy. Mỗi người có một hướng đi riêng. A, con gái bé nhỏ của tôi tới rồi kìa. Lúc nào cũng đúng giờ răm rắp.

Nói xong người đàn ông vạm vỡ nhảy phóc lên cầu tàu, chạy lên bến, ôm chặt một bé gái tóc đen chừng mười ba tuổi và người đàn bà, chắc là mẹ cô bé. Clovis vò tóc con gái, bảo:

- Con sẽ ngoan ngoãn khi cha vắng nhà, phải không nào, Galina?

Nhìn Clovis tạm biệt vợ con, Roran chột nghĩ đến cái chết của hai người lính gác: “Chắc họ cũng có gia đình. Có vợ con để thương yêu, có một mái ấm để trở về mỗi ngày...”. Miệng đắng chát, anh phải quay đi, nhìn mực nước lên, cô tránh cơn buồn nôn.

Những người trên xà-lan mặt đầy vẻ lo âu. Sợ họ mất tinh thần, Roran lảng xãng đi lại trên boong, ra vẻ chăm chú tính toán như anh đang rất bình tĩnh. Sau cùng, Clovis nhảy lên Trần Đỏ, kêu lớn:

- Nhổ neo, các bạn ơi, nước cao rồi.

Cầu tàu được kéo lên, tháo dây neo và cả ba cánh buồm căng phồng trong gió.

Phía sau, mẹ con Galina đứng nhìn theo, nghiêm trang lặng lẽ.

Clovis vỗ vai Roran:

- Cây-búa, chúng ta may mắn rồi, hôm nay có chút gió, không phải chèo trước khi thủy triều thay đổi.

Khi Trần Đỏ ra tới giữa vịnh, chừng mười phút nữa mới tới vùng biển tự do, điều lo sợ của Roran đã xảy ra: tiếng chuông, tiếng kèn từ những tòa nhà đá lan tỏa trên mặt nước. Anh vội hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Clovis nhùi mày nhìn về thị trấn:

- Không biết. Chắc là một đám cháy, nhưng sao không thấy khói. Hay họ phát hiện có Urgal trong vùng...

Hắn lo lắng hỏi Roran:

- Trên đường đi sáng nay có bị ai dòm ngó không?

Roran chỉ biết lắc đầu, vì chính anh cũng không biết chắc điều đó.

Từ chiếc Edeline chạy song song, Flint gào qua:

- Mình quay lại chứ, ông chủ?

Roran nắm chặt thành tàu, sẵn sàng năn nỉ, nhưng lại tỏ ra quá lo âu. Ngay lúc đó Clovis đã hướng qua Flint gào lại:

- Không. Lỡ con nước mất.

- Được thôi, thưa ông. Nhưng tôi dám hy sinh một ngày lương để biết chuyện gì mà om sòm dữ vậy.

Clovis lèm bèm:

- Tao cũng đang sốt cả ruột lên đây.

Khi nh cửa đã khuất dạng phía sau, Roran lại cuồi tàu, ngồi ôm gối, dựa lưng vào ca-bin. Anh nhìn bầu trời xanh thăm thăm rồi nhìn vật nước chiếc Trấn Đỏ lướt qua với những dải rong biển lất lay trong làn sóng. Xà-lan lắc lư như một chiếc nôi làm anh cảm thấy như được vỗ về an ủi. “Một ngày tuyệt đẹp” Roran thầm nhủ, khoan khoái vì được có mặt tại đây để thưởng thức cảnh quan này.

Qua khỏi vịnh nhỏ, Roran thoải mái leo thang lên buồng lái, sau ca-bin.

Clovis đang điều khiển bánh lái, vui vẻ nói:

- Chuyển nào ngày đầu tiên cũng đầy phấn khởi, mấy hôm nữa mới chán ngấy đồ ăn mang theo và bắt đầu nhớ nhà.

Chủ tâm học hỏi những điều cần thiết về cách điều hành xà-lan, Roran hỏi Clovis tên và nhiệm vụ của những vật dụng trên tàu. Clovis nhiệt tình giảng giải từ cách vận hành, từ nghệ thuật lèo lái xà-lan tới các loại tàu bè. Hai tiếng sau, hẳn chỉ một bán đảo nhỏ hẹp phía trước, bảo:

- Qua khỏi đó là tới vịnh.

Roran vươn người nhìn, nóng lòng muốn biết tình trạng của dân làng.

Khi chiếc Trấn Đỏ vòng qua một mũi đá, bãi cát trắng hiện ra cùng những người tị nạn từ thung lũng Palancar. Đám đông hoan hô, reo hò, vỗ tay rồi rít khi chiếc xà-lan xuất hiện từ sau mũi đá.

Đứng bên Roran, Clovis lèm bèm rủa, rồi bảo:

- Cây-búa, ngay từ lúc mới gặp anh, tôi đã thấy chuyện bất thường. Hừ, gia súc, vật nuôi của anh đó hả? Anh cư xử như tôi là một thằng ngu.

- Ông hiểu lầm rồi, tôi đâu có dối gạt ông. Nhiệm vụ của tôi là chăm lo cho những con người này, vì vậy...

- Vì vậy... anh gọi họ là gì thầy kệ, nhưng tôii không đồng ý chở người tới Teirm. Sao anh không nói thật từ đầu? Dù chuyến đi này của anh là gì, thì sau cùng cũng chỉ là rắc rối. Rắc rối cho anh và cho cả chính tôi. Tôi sẽ

quảng các anh khỏi tàu và trở lại Narda.

- Nhưng... ông sẽ không làm vậy đâu.

- Há? Sao tôi lại không dám làm chứ?

- Vì tôi cần mấy xà-lan này. Bằng mọi cách tôi phải giữ chúng. Mọi cách, ông Clovis ạ. Tôn trọng sự thương lượng giữa chúng ta, chuyển đi sẽ an toàn và ông sẽ trở về với con gái Galina của ông. Nếu không...

Roran không có ý định giết Clovis, dù là trong trường hợp bắt buộc, anh sẽ thả ông ta xuống một bãi biển nào đó thôi.

Mặt Clovis đỏ bừng, nhưng Roran ngạc nhiên khi ông ta chỉ lẩm bẩm:

- Tôi hiểu rồi...

Roran yên tâm, hướng mắt lên bãi cát. Ngay lúc đó, phía sau anh vang lên một tiếng “soạt”.

Phản ứng theo bản năng, Roran hụp mình, xoay người đưa tấm khiên lên che đầu. Cánh tay anh rung lên khi một cái xiên đâm thủng tấm khiên.

Roran hạ thấp tấm khiên, trừng trừng nhìn Clovis đang hốt hoảng giật lùi:

- Ông không hạ nổi tôi đâu, Clovis. Tôi hỏi lại: ông có tôn trọng hợp đồng không? Nếu không, tôi sẽ đưa ông lên bờ, rồi tự chỉ huy và bắt người của ông phải phục vụ tôi. Thật tình tôi không muốn hủy hoại phương tiện kiếm sống của ông đâu, nhưng nếu bị ông thúc ép, tôi sẽ làm... Nào, nghĩ kỹ đi. Nếu ông giúp đỡ chúng tôi, thì đây chỉ là một chuyến đi bình thường, có gì đâu. Hãy nhớ là ông đã được trả tiền rồi.

- Nếu tôi đồng ý, anh phải đàn hàng cho tôi biết: vì sao phải phình gạt tôi như thế này? Những người kia từ đâu đến? Để làm gì? Dù anh trả tôi bao nhiêu vàng, tôi cương quyết không làm trái với nguyên tắc của mình. Các anh là thảo khấu? Hay tay sai của bạo chúa?

- Tôi e, càng biết nhiều ông càng bị nguy hiểm hơn.

- Nhất định tôi phải biết.

- Ông có nghe nói đến làng Carvahall ở thung lũng Palancar không?

- Có vài lần. Thì sao?

- Ông đang thấy dân làng đó trên bãi cát kia. Quân lính của Galbatorix đã tấn công chúng tôi một cách vô cớ. Chúng tôi chống trả, khi không còn tự bảo vệ nổi nữa, chúng tôi phải xuyên qua núi Spine, dọc theo bờ biển để tới

Narda. Galbatorix đã thề sẽ giết toàn bộ già trẻ lớn bé dân làng, hoặc bắt làm nô lệ hết. Tới Surda, đó là niềm hy vọng sống còn duy nhất của chúng tôi.

Roran không nhắc tới Ra'zac, vì không muốn làm Clovis quá khiếp đảm.

Bộ mặt rám nắng của ông chủ tàu tái nhợt:

- Các anh đang bị truy đuổi?

- À... nhưng triều đình chưa phát hiện ra chúng tôi.

- Vậy là chính vì các anh mà trống kén đã báo động rầm rĩ lên như thế?

Rất nhỏ nhẹ, Roran nói:

- Tôi đành phải giết hai lính gác đã nhận diện ra mình.

Clovis giật mình lùi lại, trợn mắt, tay nắm chặt tới phồng cả cơ bắp. Roran tiếp:

- Tính kỹ đi, ông Clovis, gần tới bờ rồi.

Hai vai Clovis rũ xuống, vẻ cương quyết không còn nữa. Roran biết mình đã thắng:

- Ôi, cầu cho bệnh dịch giết anh đi, Cây-búa. Tôi không ưa gì nhà vua, nên tôi sẽ đưa các anh tới Teirm. Nhưng sau đó, tôi không còn muốn dính dáng gì tới các anh nữa.

- Ông thề không chuồn đi trong đêm tối, hoặc có âm mưu gì khác chứ?

- Được. Tôi thề.

Cát đá rào rạo dưới đáy khi ba chiếc xà-lan tiến lên bãi. Tiếng sóng ào ạt vỗ bờ như tiếng thở dài của một quái vật khổng lồ. Ngay khi cầu tàu được bắc qua, Torson và Flint nhảy sang Trăn Đỏ tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Clovis bảo:

- Kế hoạch thay đổi.

Để ông chủ tàu cắt nghĩa lý do dân làng phải lìa bỏ thung lũng Palancar, Roran nhảy xuống bãi cát, chạy đi tìm chú Horst trong đám đông, rồi kéo ông ra một chỗ kể lại vụ giết hai lính gác tại Narda.

- Nếu phát hiện ra cháu đi cùng Clovis, chúng sẽ cho ngựa đuổi theo. Phải cấp tốc bảo mọi người lên tàu ngay.

Nhìn sâu vào mắt Roran một lúc, chú Horst mới nói:

- Cháu thành một con người cứng rắn rồi, Roran. Cứng rắn hơn cả chú từ

xưa tới nay.

- Chỉ vì bắt buộc thôi, chú ơi.

- Nhớ kỹ một điều: đừng bao giờ quên cháu là ai.

Suốt ba tiếng sau Roran tắt bật chuyển dân làng và hành lý của họ lên chiếc Trần Đỏ, sắp đặt mọi thứ cho đến khi Clovis hài lòng. Phải bảo đảm sao cho những bao đồ đủ kích cỡ, nặng nhẹ khác nhau không bừa bãi, xô lệch làm mất thăng bằng của tàu và gây thương tích cho người. Phải dỡ dành những con vật bướng bỉnh chịu xuống khoang hầm, rồi buộc chúng vào những khoen bằng sắt.

Sau cùng mới tới người. Cũng như đồ đạc của họ, phải sắp đặt để mọi người chia đều hai bên cho cân xứng, tránh làm tàu nghiêng ngả hay có thể bị lật. Clovis, Torson, Flint đứng trước mũi ba xà-lan gào xuống một đám dân làng còn đứng dưới bãi.

Nghe tiếng tranh cãi rầm rầm, Roran vừa tự hỏi “lại chuyện gì nữa đây”, vừa lách tới đám đông.

Calitha đang quỳ bên người cha dượng, lão Wayland, cố gắng trấn tĩnh lão. Trong khi lão vừa vùng vẫy cố vượt khỏi vòng tay Calitha, vừa la oai oái, nước bọt nhều nhão.

- Không, tao không leo lên con quái vật đó đâu. Buông tao ra! Buông tao ra!

Calitha nhăn nhó vì những cú đánh của lão:

- Từ lúc dựng trại đêm qua, ông ấy cứ như phát rồ lên.

Roran cùng Calitha dỡ dành, năn nỉ cho đến khi lão dịu lại, không đấm đá, kêu gào nữa. Calitha thường cho ông bố dượng một mẩu thịt bò khô. Trong khi lão chăm chú nhấm miếng thịt, Roran và cô mới có thể dìu lão lên xà-lan, thu xếp cho lão ngồi vào một góc riêng, để khỏi làm phiền ai.

Clovis la lớn:

- Nào, mau mau lên, thủy triều sắp rút rồi. Nhảy lên, nhảy lẹ lên đi.

Sau sự ồn ào, náo động cuối cùng, ván cầu được rút lên. Trên bãi chỉ còn lại hai chục người đàn ông. Họ chia làm ba toán, sửa soạn đẩy xà-lan xuống nước.

Roran điều khiển toán của chiếc Trần Đỏ. Tiếng dô hầy đồng thanh cất lên,

anh cùng mọi người căng sức đẩy chiếc xà-lan khổng lồ, cát lún dưới chân, tiếng gỗ và dây thừng kẽo kẹt, mùi mồ hôi tỏa trong không khí. Một lúc sau, xà-lan chòng chành trượt ra mé nước chừng nửa thước.

Roran la lớn:

- Nào ráng nữa lên.

Nhúc nhích từng bước, họ tiến ra biển, cho đến khi làn nước giá lạnh ngập tới thắt lưng. Một cơn sóng lớn ập lên Roran, miệng anh đầy nước biển. Roran phun phì phì nước muối mặn chát.

Bơi cặp theo chiếc xà-lan bồng bênh trên nước, rồi Roran bám một sợi dây leo lên. Trong khi đó, các thủy thủ chống sào, đẩy tàu ra vùng nước sâu hơn.

Khi xà-lan đã xa bờ, Clovis ra lệnh dẹp sào, mái chèo được sử dụng, lái mũi tàu thẳng tiến ra khơi. Buồm được kéo lên, căng phồng trước làn gió nhẹ. Trấn Đỏ dẫn đầu ba chiếc xà-lan tiến về hướng thành Teirm.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Bước đầu thận trọng

Những ngày ở Ellesméra, Eragon không thể phân biệt được thời gian trong thành phố ngàn thông này. Mùa như không tuổi, thậm chí bóng tối âm u bao phủ rừng cây vào những buổi chiều. Những buổi tối cũng như kéo dài bất tận. Tháng nào muôn hoa cũng khoe hương sắc bằng quyền uy phép thuật và bùa chú của thần tiên.

Eragon đã yêu thương quyến luyến Ellesméra, với vẻ đẹp và sự êm đềm tĩnh lặng, với những ngôi nhà duyên dáng mọc ra từ những thân cây, những bài ca mê hoặc vang lên trong mỗi buổi chiều, những lúc trầm tư mặc tưởng, cũng như những tiếng cười giòn rộp rã của thần tiên.

Thú hoang dã tại Du Weldenvarden không phải lo sợ thợ săn. Từ ngôi nhà trên cây Eragon thường thấy một thần tiên vuốt ve âu yếm một con nai, một con chồn; hoặc thì thầm trò chuyện với một chú gấu e thẹn lăn lông lốc trên đồng cỏ. Có những con thú Eragon không thấy hình dạng chúng, vì chúng xuất hiện về đêm – di chuyển, lèm bèm trong bụi rậm - chạy biến ngay khi Eragon tiến lại gần. Một lần Eragon thoáng thấy một sinh vật giống như con rắng phủ đầy lông. Lần khác nó lại thấy một cô gái áo trắng toát thoát hiện nguyên hình thành một con sói cái nhe nanh nhọn hoắt.

Mỗi khi có dịp, Eragon và Saphira lại tiếp tục khám phá Ellesméra. Hai đứa cùng sư phụ Orík, vì Arya đã không còn nhập chung bọn nữa. Cô cũng không để Eragon gặp mặt từ khi cô đập tan bức fairth của nó. Đôi khi Eragon thấy cô thấp thoáng qua những hàng cây, vừa định tiến lại nói lời xin lỗi, cô lẩn đi ngay, bỏ lại nó một mình giữa những cây thông cổ thụ. Sau cùng Eragon quyết định phải nắm thế chủ động đợi có dịp nối lại mối giao hảo với cô. Vì vậy, một buổi chiều, Eragon hái một bó hoa rồi tới Tialdarí, nhờ một thần tiên chỉ đường tới cung của Arya.

Chiếc cửa lưới để ngỏ khi Eragon bước vào cung. Gõ cửa, không ai trả lời. Nó bước vào trong, vừa ngóng chờ tiếng bước chân của ai đó, vừa nhìn quanh căn phòng khách rộng phru đầy dây nho. Nối với phòng khác, một bên là phòng ngủ nhỏ, một bên là thư phòng. Trên tường treo hai bức fairth:

một bức chân dung vị thần tiên nghiêm trang quắc thước, tóc màu bạc (Eragon đoán là đức vua Evandar), còn bức kia là một tiên ông trẻ, Eragon không biết là ai.

Dạo qua các phòng, Eragon ngắm nghía từng hiện vật, để đoán biết sở thích riêng tư của nàng trong đời sống. Bên giường ngủ, trong quả cầu thủy tinh là một bông hoa màu đen còn đọng sương mai⁸. Trên bàn viết, các cuộn giấy xếp gọn gàng, có ghi từng tựa như: Báo cáo thu hoạch mùa; Ghi chú hoạt động của giám sát Gil'lead...Trên thành cửa sổ là ba cây bonsai mọc ngoằn ngoèo theo dạng chữ cổ: An, lực, trí. Bên mấy cây đó, một mảnh giấy với những dòng phác thảo một bài thơ dở:

*Dưới vầng trăng rực rỡ
Giữa cỏ hoa và giữa rừng thông
Mặt hồ bạc im lìm phẳng lặng
Từ đâu viên đá nhẹ rơi
Làm tan vỡ mặt trăng ánh bạc
Mảnh sáng vỡ sắc ngời như kiếm
Lao xao gợn sóng khắp mặt hồ
Rồi êm ả lại hoàn êm ả
Hồ cô đơn trở lại cô đơn
Trong bóng đêm nặng nề ảm đạm
Chiếc bóng buồn bối rối bay qua
Bay qua nơi đã một lần...*

Bước lại, đặt bó hoa lên chiếc bàn nhỏ kê ngay lối vào, Eragon vừa định quay ra, bỗng sững ngời khi thấy Arya đứng bên khung cửa. Cô có vẻ ngỡ ngàng khi thấy Eragon hiện diện tại nơi đây, nhưng rồi bình thản lại ngay. Cả hai lặng lẽ nhìn nhau.

Eragon nhặt bó hoa lên, ngập ngừng trao cho Arya:

- Tôi không biết tạo ra một đóa hoa riêng cho nàng như Faolin, nhưng đây là những đóa hoa chân thành, những đóa hoa đẹp nhất mà tôi kiếm được.
- Tôi...không thể nhận, Eragon
- Đây không là...không phải là quà tặng. Trước đây, tôi đã không biết rằng bức fairth của tôi đã đặt nàng vào hoàn cảnh khó khăn đến thế, vì vậy, tôi

tha thiết cầu mong nàng tha thứ...Tôi chỉ cố gắng hoàn tất bức fairth, đâu ngờ tạo nên rắc rối. Arya, tôi biết việc học hành của mình là rất quan trọng, nàng đừng sợ tôi sẽ chệnh mảng việc học để chỉ mơ màng đến nàng.

Chóng mặt đến lão đảo, Eragon phải tựa lưng vào tường nói tiếp:

- Chỉ có vậy thôi.

Arya nhìn Eragon một lúc lâu, rồi chậm rãi giơ tay cầm bó hoa, đưa lên mũi. Đôi mắt cô vẫn chăm chăm nhìn chàng thiếu niên kỳ sĩ:

- Hình như chàng không được khoẻ? Chàng bị bệnh?

- Không. Chỉ tại cái lưng thôi.

- Tôi có nghe nói, nhưng không ngờ...

Đứng thẳng lại, Eragon nói:

- Tôi nên đi thì hơn...

- Khoan...

Arya ngập ngừng, rồi đưa Eragon đến ngồi trên chiếc ghế dài, kê bên cửa sổ. Lấy từ trên kệ xuống hai cái cốc, cô bóp vụn lá tầm ma khô vào cốc, rồi vừa rót đầy nước vừa nói: “Sôi đi”.

Nhận cốc trà nóng từ Arya, Eragon cầm bằng cả hai tay để hơi ấm truyền vào cơ thể. Nó nhìn qua cửa sổ: trên mặt đất gần mười mét dưới kia, các thần tiên thong thả dạo trong vườn ngự uyển, chuyện trò ca hát và trong làn ánh sáng mờ tỏ, từng bầy đom đóm lập loè bay lượn.

Eragon nói nhỏ:

- Ước gì...được mãi mãi thế này. Êm đềm, tĩnh mịch làm sao.

- Saphira sao rồi?

- Vẫn vậy. Còn nàng?

- Tôi sửa soạn trở về Varden

Eragon giật mình:

- Khi nào?

- Sau hội Huyết thệ. Tôi nấn ná lại đây quá lâu rồi, nhưng ra đi cũng là điều miễn cưỡng. nữ hoàng thì chỉ mong tôi ở lại. Ngoài ra, tôi chưa bao giờ tham dự hội Huyết thệ, một lễ hội quan trọng nhất của thần tiên.

Chăm chăm nhìn Eragon qua thành cốc, Arya hỏi:

- Oromis tiền bối cũng không giúp gì được cho sức khoẻ của chàng sao?

- Sư phụ đã cố đủ cách rồi.

Cùng nhấp trà và nhìn những đôi dạo dưới vườn, Arya lại hỏi:

- Việc tập luyện của chàng tiến bộ chứ?

Eragon gật đầu. Không biết nói gì thêm, nó cầm mảnh giấy lên chăm chú xem như lần đầu đọc mấy vần phác thảo của nàng:

- Nàng vẫn thường làm thơ?

Arya với tay cầm mảnh giấy, cuộn tròn rồi bỏ vào một cái ống:

- Theo phong tục, ai dự lễ Huyết thệ đều phải mang theo một bài hát, một bài thơ hoặc một tác phẩm nghệ thuật khác do chính mình làm ra. Bài này chưa làm xong...

- Tôi thấy bài thơ hay lắm.

- Nếu chàng đã từng đọc nhiều thơ thì...

- Tôi cũng được đọc nhiều thơ rồi...

Im lặng một lúc, Arya cúi đầu nói nhỏ:

- Tôi xin lỗi...tôi không thể...Vì chàng không phải là người đây tiên gặp tôi tại Gil'ead.

- Không.Tôi...

Eragon xoay xoay cái cốc tìm lời nói:

- Arya ...nàng sắp ra đi, tôi sẽ cảm thấy vô cùng đáng trách nếu đây là lần gặp cuối cùng giữa hai ta. Sao chúng ta không thể thường gặp nhau như trước kia? Sao nàng không thể hướng dẫn tôi Saphira tham quan hoàng cung Ellesméra nữa?

Giọng cô dịu dàng nhưng nghiêm khắc:

- Điều đó cũng chẳng thay đổi được gì đâu

- Đó là cái giá phải trả cho tình bạn của chúng ta chỉ vì một hành động vô tình của tôi sao? Thú nhận, tôi không thể ngăn được tình cảm của tôi đối với nàng, nhưng thà tôi chịu đau đớn vì một vết thương nữa của Tà thần, còn hơn để sự ngu ngốc của tôi huỷ diệt tình bạn của hai ta. Vì...tôi rất quý trọng tình cảm đó.

Uống cạn cốc trà, Arya mới trả lời:

- Eragon, tình bạn của chúng ta vẫn tồn tại. Chuyện chúng ta lại cùng nhau...thì có lẽ phải chờ tương lai sẽ ra sao. Lúc này tôi rất bận, không thể

hứa trước được điều gì.

Những lời cô gần như một lời hoà giải, và Eragon cũng chỉ mong có vậy thôi. Nó cúi đầu:

- Tôi hiểu, thưa công nương Arya.

Sau vài câu chuyện vui vẻ, Eragon trở lại cùng Saphira, trong lòng tràn trề hy vọng. Khi ngồi trước bàn học, mở cuộn giấy cuối cùng của Oromis, nó thầm nhủ: “Bây giờ chỉ còn trông vào số mệnh an bài”.

Rút từ cái túi nhỏ đeo nơi thắt lưng, Eragon lấy ra một ống đá đựng chất nalgask – sáp ong hoà cùng dầu hạt dẻ - thoa lên môi để chống nẻ. Cắt ống nalgask vào túi, nó ôm cổ Saphira, vùi đầu vào trong vòng tay để tránh ánh sáng chói chang hắt lên. Những cú vỗ cánh mạnh mẽ của Saphira – cao hơn và nhanh hơn Glaedr – làm ù hai tai Eragon.

Suốt từ rạng đông tới xế chiều, hai con rồng bay về hướng tây nam, thỉnh thoảng glaedr và Saphira lại trở tài quyết đấu trên không. Những lúc đó, Eragon phải ôm chặt yên cương mới không bị lộn cổ khỏi lưng cô em rồng đangn hăng say biểu diễn những pha nhào lộn, làm ruột gan ông anh nhện nhạo cả lên.

Cuộc hành trình chấm dứt tại một cụm bốn ngọn núi vươn lên giữa rừng già. Đây là những ngọn núi đầu tiên Eragon nhìn thấy tại Du Weldenvarden. Những đỉnh núi phủ tuyết trắng, lộng gió, xé toạc màn mây, khoe ra những bờ vách cheo leo lạnh lẽo dưới mặt trời.

Saphira bình phẩm: “So với rặng Beor, đám núi này trông bé tí tẹo”.

Theo thói quen suốt mấy tuần lễ tĩnh tọa trầm tư, Eragon phóng tư tưởng về các ngã, giao tiếp với những sinh vật chung quanh, dò tìm có kẻ nào đó có thể làm hại nó không. Eragon cảm thấy hơi ấm trong tổ một con chồn, nhận thức sự hiện diện của quạ, chim sâu, điều hâu, vô số sóc lảng xăng trên những cành cây, và phía dưới núi, rất nhiều bầy đàn côn trùng thường gặp; và những con rắn đang trườn mình trong bụi sần lũng chuột

Khi Glaedr đáp xuống một bãi trống trên đỉnh núi thứ nhất, Saphira phải chờ cho rồng vàng xếp gọn đôi cánh không lồ, mới có đủ chỗ cho nó hạ cánh. Đó là một triền đá phủ đầy địa y vàng rực, phía trên mờ mờ ẩn hiện

một vách đứng đen ngòm. Vách đá tạo thành một trụ tường chống đỡ một mái hiên nước đóng băng xanh ngắt. Những mảnh băng rung rời theo làn gió, vỡ vụn trên những tảng đá nằm bên dưới.

Rồng vàng Glaedr lên tiếng: “Ngọn núi này có tên gọi là Fionula. Ba ngọn anh em kia là Ethrundr, Merogoven và Griminsmal. Mỗi ngọn đều có một truyền thuyết, trên đường về ta sẽ kể, còn bây giờ ta sẽ nói về mục đích của chuyến đi hôm nay. Đó là thực chất mối ràng buộc giữa loài rồng với thần tiên, sau đó là với con người. Hai người đều đã biết chút ít về chuyện này, nhưng đã đến thời điểm phải hiểu rõ một cách nghiêm túc và sâu sắc hơn ý nghĩa mối kết hợp giữa hai người, để có thể duy trì khi ta và Oromis không còn có mặt nữa. Eragon, người muốn hỏi gì vậy?”

Eragon cuốn chân quanh người, hỏi:

- Sao sư phụ không đến đây cùng chúng ta?

“Vì đây là trách nhiệm của ta. Trách nhiệm của những rồng già từ suốt bao nhiêu thế kỷ qua, là phải bảo đảm cho thế hệ kỵ sĩ mới thông hiểu sự quan trọng của địa vị được trao. Và...vì Oromis không được khoẻ như bề ngoài của ông ấy đâu”.

Đá lách tách rạn nứt khi Glaedr cuộn mình giữa triền núi, vươn cái đầu khổng lồ uy nghi khỏi mặt đất, chăm chú nhìn Eragon và Saphira bằng một con mắt to đùng và sáng rực. Gió thổi tản mạn ngọn khói đen toả ra từ hai lỗ mũi rồng vàng: “Một phần những gì ta sắp nói đây là sự hiểu biết thông thường của thần tiên, kỵ sĩ và những con người có học; nhưng rất nhiều điều chỉ những thủ lĩnh kỵ sĩ, một số ít thần tiên, vua chúa của loài người mới được biết. Tất nhiên loài rồng hẳn phải được biết rồi. Bây giờ hãy lắng nghe. Khi hoà bình trở lại sau cuộc chiến giữa rồng và thần tiên, kỵ sĩ được thành lập để bảo đảm một cuộc xung đột như vừa qua sẽ không tái diễn giữa hai loài nữa. Nữ hoàng Tarmunora của thần tiên và con rồng được bầu lên đại diện cho loài rồng, tên là...”

Glaedr ngừng lại truyền hàng loạt tư tưởng sang Eragon: răng dài, răng trắng; chiến thắng, chiến bại; hai mươi trứng đực, mười chín trứng nở lớn tới trưởng thành...tất cả đều không thể diễn tả bằng bất kỳ ngôn ngữ nào.

“Vậy là nữ hoàng cùng rồng đại diện với cái tên rất khó gọi đó đi đến quyết

định: một hiệp ước bình thường như vậy vẫn chưa đủ để bảo đảm hoà bình. Chữ ký trên giấy chẳng có nghĩa gì đối với một con rồng. Máu loài rồng luôn sôi sùng sục, chỉ cần một thời gian, việc xung đột lại với thần tiên là điều không thể nào tránh khỏi, như việc từng xảy ra với người lùn hàng thiên niên kỷ. Nhưng không giống như đối với người lùn, cả thần tiên và loài rồng chúng ta đều không thể để cho một cuộc chiến nữa xảy ra: vì cả hai loài đều quá mạnh. Chiến tranh xảy ra, hai loài sẽ tận diệt lẫn nhau. Chỉ còn một cách là phải cùng đồng tâm hợp lực củng cố mối liên kết giữa hai loài bằng phép thuật”.

Thấy Eragon rùng mình vì lạnh, Gleadr vui vẻ bảo Saphira: “Sao em không nung nóng mấy hòn đá này lên cho anh chàng kỵ sĩ sưởi, khỏi bị rét run lên như thế kia?”

Saphira vươn cổ, một luồng lửa xanh phun ra từ giữa những chiếc nanh nhọn, làm cháy đen đám địa y trên sườn đá, toả ra một mùi chát đắng. Hơi nóng bốc lên làm Eragon phải vội quay mặt đi. Nó cảm thấy côn trùng dưới tảng đá lèo xèo cháy vụn trong ngọn lửa. Một phút sau, Saphira khép miệng, để lại một vành đai đá đỏ rực chung quanh.

“Cám ơn” Eragon nói rồi hơ tay sưởi ấm.

Gleadr căn dặn Saphira: “Lần sau phải nhớ dùng lưới điều khiển nguồn lửa. Nào bây giờ tiếp tục... Phải mất chín năm rồng, những thần tiên cao tay nhất mới phát minh ra được những câu thần chú cần thiết, rồi tụ tập hai loài tại Ilirea. Thần tiên cung cấp cấu trúc thần chú, loài rồng cung cấp sức mạnh, cùng nhau kết hợp linh hồn của hai loài”.

Mối liên kết đó làm thay đổi chúng ta. Loài rồng đạt được cách sử dụng ngôn ngữ và những dáng vẻ văn minh, còn thần tiên chia sẻ sự trường thọ của loài rồng. Trước đó, đời sống thần tiên cũng ngắn ngủi như loài người thôio. Phép thuật của rồng thấm đẫm trong truyền thuyết và được truyền sang thần tiên, cho họ một vẻ duyên dáng và sức mạnh đầy vẻ khoa trương. Loài người chưa bao giờ có được quyền lực mạnh mẽ như thần tiên, vì loài người tới sau khi phép thuật đã được hoàn thiện và loài người không có nhiều thời gian như thần tiên. Tuy nhiên...” Mắt rồng vàng long lanh khi nói tiếp “loài người cũng được chút ảnh hưởng từ những kẻ lần đầu tiên đặt

chân lên đất Alagaesia, dù bị thoái hoá từ sau sự cố suy sụp của kỵ sĩ”.

Eragon hỏi:

- Người lùn có bị ảnh hưởng gì không?

“Không. Đó là lý do chưa bao giờ có một kỵ sĩ lùn. Họ không ưa chúng ta, cũng như chúng ta không ưa họ. Người lùn cảm thấy không yên tâm khi kết hợp với loài rồng. Có lẽ đó cũng là điều may mắn, vì nhờ vậy họ đã tránh được sự suy tàn như loài người và thần tiên.”

“Suy tàn? Sự phụ mà bị suy tàn?”

Eragon thấy rõ giọng giễu cợt của cô rồng. Nhưng Gleadr trả lời rất nghiêm túc: “Phải, suy tàn. Nếu một trong ba loài chúng ta - thần tiên, người và rồng - bị đau khổ, thì cả ba đều bị ảnh hưởng. Sát hại rồng, Galbatorix đã gây tổn thương đồng loại lão, và cả thần tiên. Mới tới Ellesméra nên các người không biết, thật ra thần tiên đang bị suy tàn; quyền lực của họ xưa kia không giống như bây giờ đâu. Còn loài người thì đang rối loạn, nền văn hoá bị mất mát quá nhiều. Cách duy nhất để lập lại trật tự thế giới là phải lấy lại thế quân bình giữa ba loài”.

Rồng vàng bóp nát mấy tảng đá dưới móng, ráng bình tĩnh tiếp: “Với phép thuật, nữ hoàng Tarmunora cho phép một rồng con kết nối với kỵ sĩ của nó. Khi một rồng mẹ quyết định trao trứng cho các kỵ sĩ, sẽ thì thầm mấy câu thần chú với trứng (mấy câu này hai người sẽ được ta dạy sau)”, để tránh việc rồng con nở trước khi chọn đúng người, cũng như để rồng con có thể ở trong trứng vô thời hạn mà không bị làm hại. Chính em là một thí dụ đó, Saphira.

Mỗi ràng buộc được tạo ra giữa kỵ sĩ và rồng làm con người và thần tiên trở nên mạnh mẽ và thanh lịch hơn; vẻ hung dữ của rồng cũng bớt đi nhiều...Ta thấy Eragon có điều muốn nói. Chuyện gì vậy?”

- Chỉ là...tôi không tưởng tượng nổi Gleadr và Saphira lại còn có thể hung dữ đến thế nào nữa...

Rồng vàng khùng khục cười đến rung cả đất: “Nếu mi gặp một con rồng chưa hề ràng buộc với kỵ sĩ thì sẽ không bao giờ thắc mắc về điều đó. Một con rồng đơn lẻ không hề khuất phục trước bất cứ ai, bất cứ điều gì. Nó chỉ hành động theo ý thích, chỉ tỏ ra dễ chịu với họ hàng thân tộc của nó thôi.

Rồng cái lại càng khủng khiếp hơn. Một rồng đực, đã sống chung cùng kỵ sĩ, phải là một cao thủ cực kỳ mới mong kết bạn tình với một rồng cái hoang dã. Mỗi ràng buộc giữa Galbarorix và Shruikar, con rồng thứ hai của lão, là một sự kết hợp bi ối. Vì Shruikar không chọn lão, mà chính lão đã sử dụng tà thuật bắt nó phục vụ những mưu đồ điên loạn của lão”.

Nhìn Eragon và Saphira với đôi mắt đầy xúc động Glaedr tiếp: “Mối liên hệ giữa hai người vượt khỏi sự ràng buộc đơn giản của tâm tưởng. Đó là sự liên kết giữa hai linh hồn. Eragon, người có tin linh hồn của một con người có thể tách rời khỏi thân xác không?”

- Tôi không biết. Nhưng đã một lần, Saphira đưa tôi ra khỏi thể xác, để tôi nhìn thế giới qua con mắt nó...Khi đó...dường như tôi không còn mối quan hệ nào với thể xác mình nữa.

Vươn đầu móng sắc nhọn, Glaedr lật một tảng đá, để lộ ra một con chuột đang ẩn mình trong tổ. Chiếc lưỡi đỏ lòm của rồng vàng, lẹ như tia chớp, chụp con mồi. Eragon nhăn mặt khi cảm thấy mạng sống của con vật bị kết thúc.

Glaedr nói: “Khi thể xác bị huỷ diệt, linh hồn cũng bị huỷ diệt theo”

- Nhưng một con vật không phải là một con người

Sau những lần tĩnh tọa trầm tư, người có thật sự tin chúng ta khác xa với một con chuột không? Có tin là chúng ta được ban cho một khả năng siêu việt mà các loài khác không có được và khả năng đó, bằng cách nào đó sẽ bảo quản cho chúng ta được toàn vẹn sau khi chết không?

- Không.

"Ta cũng đã nghĩ là không. Vì chúng ta gắn kết quá chặt chẽ với nhau, nên khi một con rồng hay một kỵ sĩ bị thương, họ phải lấy hết can đảm tách rời mối gắn kết đó để bảo vệ cho nhau, tránh khỏi những đau đớn không cần thiết. Thậm chí có thể gây thành điên loạn, làm họ không chống lại được sức cám dỗ cố đem linh hồn bạn vào cơ thể mình. Kết quả là cả hai đều chết. Cho dù điều đó có thể thực hiện, thì một thể xác chứa đựng nhiều linh hồn là một sự ghê tởm không thể chấp nhận được."

- Chết một mình, xa rời người thân thương nhất, thật là khủng khiếp.

"Ai cũng phải chết một mình thôi, Eragon ạ. Cho dù người là một vị vua bỏ

mạng ngoài chiến địa, hay một nông dân nghèo hèn chết trên giường giữa gia đình, chẳng kể nào theo người về cõi u minh đâu...Nào, bây giờ ta sẽ hướng dẫn hai người cách tách rời tâm tưởng. Bắt đầu là..."

Trong căn tiền sảnh của ngôi nhà mọc trên cây, Eragon lom lom nhìn khay đồ ăn tối: bánh mì với bơ hạt dẻ, dâu, đậu, một bát rau xanh, hai quả trứng luộc (theo tin tưởng của thần tiên đó là trứng không nở được), và một bình nước suối tinh khiết. Dù biết mỗi món trong bữa ăn của nó, đều đã được chăm chú với tất cả tài năng của bếp núc tinh xảo nhất của thần tiên, và nó cũng biết ngay cả nữ hoàng Islanzadí cũng ăn giống hệt thế này thôi, nhưng chỉ nhìn thấy những món này, Eragon đã không chịu nổi.

Bước rầm rầm về phòng ngủ, Eragon càu nhàu:

- Mình muốn ăn thịt. Cá, chim, thịt gì cũng được, trừ mấy món rau củ triền miên này. Mình đâu phải là một con ngựa? Làm sao có thể béo tốt khoẻ mạnh như một con ngựa khi ăn mấy món này?

Saphira duỗi chân, bước lại gần mấy lỗ hổng ngó xuống Ellesméra: "Mấy hôm nay em cũng chưa được ăn gì, anh đi cùng em không? Tha hồ nấu nướng, thần tiên không biết được đâu"

Eragon hớn hờ: "Đi chứ. Có phải lấy yên cương không?"

"Gần thôi mà"

Eragon vội vàng lấy muối, dước thảo, gia vị rồi leo lên Saphira .

Khi lên cao khỏi thành phố, Saphira lượn theo dòng suối chảy xuyên qua Du Weldenvarden, tới một hồ nước cách đó chừng vài dặm. Nó hạ cánh, rập sát mình cho Eragon dễ dàng leo xuống rồi căn dặn: "Trong những bụi cỏ gần bờ nước, nhiều thỏ lắm. Thử xem anh bắt được con nào không. Trong khi đó, em đi săn nai"

"Cái gì? Em không muốn chia mồi cho anh sao?"

"Không đâu. Nhưng nếu tới mấy con chuột quá khổ đó mà anh cũng không vồ nổi, em sẽ chia cho anh tí ti mồi".

Eragon cười cười khi cô rỗng cái bay vút đi, rồi nhìn quanh những bụi cỏ quanh hồ, sửa soạn sẵn tìm bữa ăn tối.

Chưa đầu một phút sau, Eragon đã có một xâu thỏ chết. Chỉ một thoáng với tâm tưởng, nó đã phát hiện mấy con thỏ trong hang và sử dụng một trong

mười hai câu thần chú sát thủ để giết chết hết cả bầy. Với phép thuật được sư phụ truyền dạy, Eragon mất hết hứng thú của sự thách thức, rượt đuổi. Nhớ lại những năm tháng mài dũa khả năng lần theo dấu vết con mồi, Eragon thầm nhủ: “Thậm chí lần này mình không cần phải lén lút rình mò. Thật vô nghĩa nếu cần bao nhiêu, mình cũng có thể nhét đầy vào giỏ. Khi đi săn cùng ông Brom chỉ với một hòn sỏi, ít ra còn có một sự thách thức thú vị hơn. Như thế này...khác gì là một cuộc tàn sát đâu”.

Câu nói của người đàn bà trui luyện kiếm vang lên trong nó: “Khi có được bất cứ điều gì, chỉ với vài câu thần chú, mục đích chẳng còn ý nghĩa gì nữa”

Eragon chột tỉnh: “Đáng lẽ mình phải lưu tâm hơn đến lời nói của bà ta”.

Với những động tác thành thạo, Eragon rút dao săn, lột da, mổ bụng thỏ - để tim, gan, phổi, thận sang một bên - rồi chôn kỹ bộ lòng để không bốc mùi hấp dẫn loài thú chuyên ăn thịt thối. Sau đó, đào một hố nhỏ, chất đầy cành khô, Eragon nhóm lửa bằng phép thuật. Trong khi chờ củi cháy thành than, nó chặt một nhánh dương đào, róc hết cành lá, thui trên than hồng cho cháy hết phần nhựa đắng, rồi xỏ xương thỏ, gác qua miệng hố trên hai nhánh cây cắm trên mặt đất. Eragon đặt một phiến đá bằng phẳng lên một góc hố than làm chảo, lấy mỡ thỏ rán phần nội tạng.

Saphira trở về bắt gặp Eragon đang ngồi bên bếp lửa, từ từ xoay trở xương thịt. Nó đáp xuống đất với một con nai mềm oặt ngậm trong hàm, con thứ hai quắp dưới móng. Cô ả nằm dài trên bãi cỏ thơm nhai rau rầu cả da lẫn thịt con mồi. Tiếng xương gãy vụn giữa những cái răng sắc như dao, như tiếng cành cây bị giông gió bẻ gãy.

Thịt thỏ chín, Eragon vung vẩy cho nguội bớt. Nó vừa ngấm nghĩa những miếng thịt óng vàng vừa hít hà mùi thơm đầy hấp dẫn.

Nhưng ngay khi mở miệng cắn miếng đầu tiên, tư tưởng nó bất ngờ hiện ra những lần tĩnh tọa. Nó nhớ lại những khi len lỏi vào tâm trí của những con chim, sóc, chuột. Chúng đã chứng tỏ mình sôi nổi đến thế nào, hăng hái đến thế nào trong chiến đấu để tồn tại trước hiểm nguy. “Chẳng lẽ tất cả những gì chúng có được trong đời sống này chỉ là vậy thôi sao.”

Eragon ném xương thịt ra xa, kinh hoàng như việc nó giết mấy con thỏ cũng

ghê sợ như việc giết người vậy.

Saphira ngừng ăn, trợn mắt nhìn.

Eragon hít sâu một hơi, ấn mạnh năm tay lên gối, cố bình tĩnh lại để tìm hiểu vì sao nó lại có thể xúc động đến thế. Suốt đời nó vẫn thường ăn thịt, cá, gia cầm. ăn rất ngon lành. Vậy mà bây giờ chỉ nghĩ đến việc ăn mấy miếng thịt thỏ kia đã làm nó phát bệnh. Nhìn Saphira, Eragon nói: “Anh không thể nào ăn nổi”

“Sao anh ngược đời vậy? Quy luật trên đời này, vật này ăn vật khác là đương nhiên”.

Nó suy nghĩ câu hỏi của Saphira. Nó không chê trách, kết tội người ăn thịt, vì biết đó là phương tiện sống còn của nhiều nông dân nghèo khổ. Nhưng phần nó, không thể nào nuốt trôi một miếng thịt được nữa, có lẽ trừ khi đói lả. Đã từng xâm nhập vào tâm trí thỏ, đã từng cảm thấy những gì thỏ cảm thấy...ăn một con thỏ chẳng khác nào ăn thịt chính mình.

Eragon trả lời Saphira: “Vì chúng ta có thể tự làm cho mình tốt đẹp hơn. Chẳng lẽ chúng ta đầu hàng sự thèm muốn thô thúc, để gây thương tích hay chết chóc cho những kẻ làm ta tức giận, chiếm đoạt tất cả những gì mình muốn của những kẻ yếu hơn, bất chấp vui buồn, đau khổ của kẻ khác. Chúng ta không được sinh ra như những sinh vật hoàn thiện, thì phải coi chừng những sai lầm có thể dẫn đến sự huỷ hoại chính mình”.

Chỉ xác mấy con thỏ, Eragon tiếp: “Như sư phụ đã nói, sao chúng ta lại có thể gây ra những đau khổ không cần thiết như vậy được?”

“Anh định từ bỏ hết mọi thú vui trên đời sao?”

“Anh từ bỏ những gì mang tính huỷ hoại”.

“Nhất quyết?”.

“Đúng. Nhất quyết như vậy”

Saphira tiến lại gần mấy con thỏ thơm nức mũi: “nếu vậy, đây sẽ là món tráng miệng tuyệt vời cho em”.

Chỉ trong chớp mắt, cô ả tóm gọn mấy con thỏ, liếm láp sạch bách tim gan rán trên phiến đá: “Em không thể sống thiếu thịt được. Cây cỏ là thực phẩm của lũ trâu bò lừa ngựa, không phải của rồng. Chẳng có gì phải xấu hổ khi bồi dưỡng cho chính mình. Mọi vật trên đời đều có chỗ của nó chứ. Kể cả

một con thỏ cũng phải hiểu điều đó”.

‘Anh đâu định làm em cảm thấy mình có lỗi. Đây là một quyết định cá nhân. Anh không hề gây áp lực với bất kỳ ai”.

“VẬY LÀ KHÔNG ĐẤY”. Saphira nói mỉa.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Trứng tan tành - tổ tơi tả

- Eragon, tập trung vào mà học chứ.

Nghe sư phụ sảng giọng, Eragon chớp mắt cố tập trung vào những hàng chữ cổ:

- Con xin lỗi.

Nhưng một nỗi lo lắng như trói chặt chân tay nó. Nhìn những con chữ ngoằn ngoèo, Eragon cố nâng bút lông bắt đầu viết.

Qua khung cửa sổ sau lưng Oromis, mặt trời đang lặn, vạch những bóng đen lên màu xanh trên đỉnh vực Tel'naeir. Xa xa, những dải mây nhẹ nhàng trôi trên bầu trời.

Một cơn nhói đau từ chân dội lên, làm tay Eragon giật mạnh, mực từ đầu bút lông văng khắp mặt giấy. Bên kia bàn, sư phụ nó cũng giật mình, nắm vội cánh tay phải.

- Saphira!

Eragon bật kêu lên. Nó bỗng hốt hoảng vì không thể liên lạc được với Saphira. Cô em rồng đã tạo rào cản chung quanh. Eragon cảm thấy như đang cố nắm bắt một quả cầu bằng đá phủ đầy dầu mỡ. Nó nhìn sư phụ:

- Có chuyện gì xảy ra rồi, phải không ạ?

- Ta không rõ. Glaedr đang trở về, nhưng nó không chịu nói gì với ta cả.

Với tay lấy thanh kiếm Naegling trên tường, ông bước vội ra ngoài, đứng bên bờ vực, ngẩng cao đầu ngắm đợi rồng vàng.

Đứng bên ông, Eragon lo lắng nghĩ về tất cả những gì có thể xảy ra cho Saphira.

Trưa nay, hai con rồng đã cùng bay về hướng bắc, tới một nơi có tên là Trụ đá trứng vỡ. Ngày xưa, nơi đây từng là hang ổ của những con rồng hoang dại. Eragon thầm nhủ: “Đường tới đó có gì nguy hiểm đâu? Chắc chắn không có Urgal, thần tiên cũng chẳng đến đó làm gì”.

Sau cùng, Glaedr xuất hiện trên bầu trời mây xám. Khi rồng vàng hạ cánh, Eragon thấy trên lưng chân trước – bên phải - của Glaedr có một vết thương lớn bằng bàn tay, máu đỏ thấm ướt lớp vảy chung quanh.

Oromis bước lại gần, nhưng nghe tiếng rỗng vàng gầm gừ, ông ngừng lại, kiên nhẫn đứng chờ. Glaedr tập tễnh bước lại bìa rừng, cuộn mình dưới tán cây. Quay lưng lại Eragon, rỗng vàng bắt đầu liếm vết thương.

Oromis lại gần hơn, nhưng vẫn giữ một khoảng cách, quỳ gối chờ đợi. Eragon bồn chồn với từng giây phút trôi qua. Cuối cùng Glaedr cũng để cho Oromis tiến lại, quan sát vết thương trên chân. Dấu hiệu gedwey ignasia trên bàn tay sáng lên màu bạc khi ông đặt vào vết rách trên da Glaedr.

Thấy sư phụ vừa rút tay về, Eragon hỏi ngay:

- Nặng không, thưa thầy?
- Trông đáng sợ vậy thôi, nhưng với thân hình to lớn của Glaedr thì chỉ như một vết trầy.
- Còn Saphira? Con vẫn không thể liên lạc được với nó.
- Con phải tới chỗ nó ngay. Nó bị thương. Glaedr không nói nhiều về chuyện gì đã xảy ra, nhưng thầy đoán là nghiêm trọng đó. Con mau đi thooi.

Eragon nhìn quanh, rên lên khổ sở vì không biết sẽ đi bằng phương tiện gì đây.

- Đường xa, không có lối mòn, làm sao con tới đó được?
- Bình tĩnh, Eragon. Con vật nào đã đưa con từ Sílthrim tới đây?

Phải mất một lúc Eragon mới nhớ ra:

- Folkvír.
- Vậy hãy dùng phép thuật mà gọi nó. Kêu đúng tên nó và cho nó biết con cần gì.

Vận dụng phép thuật vào giọng nói, Eragon gào lên, gửi lời năn nỉ của nó vang vọng qua núi rừng, tới tận Ellesméra

Oromis gật gù, khen ngợi:

- Khá lắm.

Mười hai phút sau, Folkvír xuất hiện từ bóng tối giữa rừng cây như một bóng ma màu bạc. Eragon vắt một chân lên lưng con “tuấn mã” nhỏ bé của thần tiên, nói vội với sư phụ:

- Con sẽ cố về ngay.

- Cứ lo việc của con đi

Thúc chân vào hai bên sườn Folkvír, Eragon la lớn:

- Chạy, chạy mau Folkvír.

Folkvír phóng vọt lên, khéo léo vù vù vượt qua những cành thông rậm rạp.

Với những hình ảnh trong trí, Eragon hướng dẫn nó tới chỗ Saphira.

Xuyên rừng già, không đường mòn như thế này, một con ngựa chiến cỡ Hoả Tuyết phải mất hai ba giờ mới tới được Trụ đá trứng vỡ, nhưng Folkvír chỉ phóng mất hơn một giờ.

Tới chân khối đá dựng đứng, vượt cao khỏi cây rừng cả trăm mét, như một cột trụ bằng đá vân xanh, Eragon lên tiếng: “Ngừng lại.

Bước xuống đất, Eragon nhìn lên đỉnh khối đá cao vọi vọi. Saphira đang ở trên đó.

Nó bước quanh, tìm đường nhưng vô vọng. Không một kẽ hở, không một cái hốc gần mặt đất để có thể bám vào, leo lên.

Eragon dặn dò Folkvír: “Ở lại đây. Nếu thích thì gặm cỏ, nhưng đừng đi đâu. Được chứ?”.

Con vật nhìn lại Eragon với đôi mắt thông minh, hiểu biết: “Được. Khá lắm, chàng trai

Chăm chsu nhìn lên đỉnh khối đá, Eragon vận nội công, nói bằng cổ ngữ.

- Lên!

Sau đó Eragon mới nhận ra, nếu không quen bay cùng Saphira, nó đã không thể kiểm soát nổi thân chú và đã lộn cổ xuống chết rồi. Mặt đất vù vù trôi ngược dưới chân, cây cối đan ken vào nhau khi bay vút lên bầu trời chiều trên đầu. Cành cây như những ngón tay vươn ra vồ chụp mặt và hai vai nó. Không như những lần nhào lộn cùng Saphira, Eragon phải giữ ý thức về trọng lượng, như vẫn đang đứng trên mặt đất dưới kia.

Lên khỏi đỉnh Trụ đá trứng vỡ, Eragon từ từ hạ xuống một mặt phẳng phủ rêu. Lún mình dưới lớp rêu, nó mệt nhoài chờ đợi phản ứng của vết thương trên lưng vì sự ráng sức vừa qua, rồi thở dài nhẹ lòng khi không cảm thấy đau đớn gì.

Trên đỉnh cao này, những tháp canh mập mạp tách khỏi nhau bởi những đường nứt toang hoác, lưa thưa hoa dại mọc. Trên vách loáng thoáng hang

hốc tối tăm, có cái tự nhiên có cái do những móng vuốt to dùng đào bới. Nền hang phủ đầy những lớp xương chồng chất, tàn tích của những con rồng bị giết từ thuở xa xưa. Chim chóc làm tổ nơi đã có lần là chỗ cư trú của loài rồng. Những con chim ưng, diều hâu, đại bàng hau háu nhìn Eragon, sẵn sàng tấn công để bảo vệ ổ trứng.

Eragon thận trọng lách mình qua vùng cấm địa bầy chim hung dữ, khép hai cánh tay, để không làm rớt một viên đá nhỏ; cũng không dám đi quá gần mé vực. Nếu chỉ sơ sẩy, nó sẽ rơi tõm xuống khoảng không thăm thẳm. Nhiều lần phải bò qua triền dốc cao, nhiều lần phải bay bổng lên bằng phép thuật, Eragon thấy bằng chứng cư dân loài rồng rải rác khắp nơi: từ những vết cào sâu hoắm tới những đồng đá bị nung đến rã rời; những chiếc vảy xỉn màu cong queo lẫn trong đồng xương vụn. Thậm chí Eragon còn đạp lên một vật sắc bén, khi nhặt lên quan sát, mới phát hiện ra đó là một mảnh vỏ trứng rồng màu xanh.

Pháo đài cao nhất nằm chính giữa, quay về hướng đông là hang động to rộng nhất. Và chính tại đây, Eragon đứng nhìn Saphira nằm co quắp trong một hốc vách, mặt hướng ra cửa hang. Các vách hang đầy những vết cháy sém còn mới, từng đồng xương vụn tung toé khắp nơi, như mới có một cuộc chiến tại đây.

- Saphira.

Eragon lớn tiếng gọi vì con rồng cái vẫn khép kín tâm tưởng. Nó ngẩng đầu nhìn Eragon như nhìn một người xa lạ. Hai con người cô ả mảnh như hai kẻ hờ màu đen vì chói ánh mặt trời đang lặn sau lưng Eragon. Gầm gừ như một con chó hoang, ả nâng cánh, trở mình qua hướng khác, để lộ một vết cắt dài và sâu trên đùi. Tim Eragon thót lại.

Biết Saphira không để nó lại gần, Eragon bắt chước cách sư phụ cư xử với rồng vàng. Nó quỳ gối giữa đồng xương vụn, chờ đợi.

Eragon quỳ như vậy cho đến khi chân tê dại và hai tay cồng lại vì giá lạnh. Không thốt một lời hay có một cử chỉ nôn nóng, bực bội, vì nó vui lòng làm tất cả nếu có thể cứu được Saphira.

Mãi sau, Saphira mới truyền ý tưởng cho Eragon: “Em là một con ngọc. “Đôi khi tất cả chúng ta đều tỏ ra ngọc ngạch”.

“Nhưng khi biết mình ngốc, thật chẳng dễ chịu chút nào”.

“Anh cũng đoán vậy”.

“Em luôn biết mình phải làm gì. Khi cậu Garrow mất, em biết việc truy lùng Ra’zac là đúng. Khi ông Brom chết, em biết chúng ta nên tới Gil’ead, để từ đó đến với Varden. Và khi thủ lĩnh Ajihad tử trận, em biết anh cần phải tuyên thệ cùng Nasuada. Em nhìn mọi chuyện một cách sáng suốt, nhưng lần này...chỉ riêng lần này, em đã lạc đường”.

“Chuyện gì vậy, Saphira ?”

Thay vì trả lời, Saphira đổi đề tài, hỏi: “Anh có biết vì sao nơi này được gọi là Trụ đá trứng vỡ không?”

“Không”.

“Vì trong chiến tranh giữa rồng và thần tiên, thần tiên đã lần theo dấu vết rồng tới đây, mở cuộc tàn sát trong khi rồng say ngủ. Họ phá huỷ hang ổ và trứng rồng tan nát thành từng mảnh bằng phép thuật. Ngày hôm đó, máu đổ như mưa xuống những khu rừng dưới kia. từ đó không còn một con rồng nào sống tại nơi này nữa”.

Eragon im lặng. Lúc này, đó không phải là điều nó quan tâm. Nó chờ đợi Saphira cho biết tình trạng của cô ả hiện giờ. Nhưng Saphira lại chỉ bảo: “Anh nói gì đi chứ”.

“Để anh chữa vết thương cho em nhé”.

“Không cần đâu”.

“Vậy thì anh sẽ im lì như tượng cho đến khi rã thành cát bụi, vì từ em, anh cũng có sự kiên nhẫn của loài rồng”.

Giọng Saphira cay đắng, tự mỉa mai mình: “Em thật xấu hổ khi phải thú thật điều này: lần đầu tiên thấy Glaedr, em đã vui mừng biết bao, vì ngoài Shruikan, dòng giống em vẫn còn một con rồng nữa. Trước kia em chưa từng thấy một con rồng nào khác, chỉ toàn từ những chuyện kể của ông Brom. Rồi em tưởng...em tưởng Glaedr cũng vui mừng vì sự tồn tại của em, như em mừng vì thấy anh ta”.

“Nhưng...Glaedr cũng vui mừng mà”.

“Anh không hiểu đâu. Em nghĩ anh ta sẽ kết bạn cùng em, để cùng nhau gây dựng lại giống nòi...”

Một ngọn lửa sáng rực ào ra từ mũi Saphira khi nó hậm hực tiếp: “Em lầm. Anh ta không ưa em”.

Eragon lựa lời an ủi: “Có thể vì Glaedr biết duyên số em đã gắn bó với một kẻ khác; có thể là một trong hai trứng còn lại. Và lại, Glaedr cũng không thể kết đôi bạn với em một khih đã là sư phụ của em”.

“Hoặc chỉ vì anh ta thấy em không đẹp”.

“Saphira, không con rồng nào xấu xí cả. Em là một cô rồng xinh đẹp nhất”.

“Em là một cô rồng ngu ngốc nhất thì cố”.

Tuy nói vậy, nhưng cô ả nâng cánh, cho phép Eragon chăm sóc vết thương. Eragon lê đôi chân tê dại đến bên Saphira. Nhìn vết thương đỏ au, nó mừng vì đã được đọc nhiều tài liệu về giải phẫu học của sư phụ.

Cú đánh – không biết bằng răng hay móng vuốt – xé toạc cơ đùi dưới lớp da, nhưng chưa đến nỗi để lộ xương ra ngoài. Khép bề mặt vết thương như Eragon đã nhiều lần làm trước đây không đủ, mà phải khâu thật liền lại với nhau.

Những câu thần chú Eragon sử dụng dài dòng và phức tạp, thậm chí nó không thông hiểu hết, vì nó chỉ nhớ lại phần hướng dẫn bằng cổ ngữ: “Bùa chú này chỉ làm lành những vết thương nhẹ, xương không bị gãy, nội tạng còn nguyên”. Mấy câu thần chú vừa thốt lên, Eragon sửng sờ khi bắt thịt Saphira chuyển động dưới bàn tay nó: mạch máu, dây thần kinh, thớ thịt kết nối vào nhau, rồi nguyên lành như cũ. Nhưng vì vết thương hơi lớn, và trong tình trạng sức khoẻ lúc này, Eragon không dám dốc toàn nội lực, nó dựa thêm vào sức của Saphira.

Khi Eragon hoàn tất, cô em rồng lên tiếng: “Ngứa quá”.

Dựa lưng vào vách đá lởm chởm, Eragon thở dài nhìn cảnh hoàng hôn bên ngoài: “Anh mệt tới không còn cử động nổi. Chắc em phải cống anh xuống khỏi trụ đá này”.

Saphira cựa mình, đặt đầu lên đồng xương, nhỏ nhẹ: “Từ khi tới Ellesméra, em đã cư xử không phải với anh. Đáng lẽ lắng nghe, em đã làm ngơ những gì anh khuyên nhủ. Chính anh đã cảnh giác em về chuyện Glaedr, nhưng em kiêu ngạo tới nỗi không nhận ra sự thật trong những lời nói của anh. Em đã làm anh thất vọng, không xứng đáng là một con rồng, và đã làm ô danh

ky sĩ của anh”.

“Không đâu, Saphira. Em chưa bao giờ làm anh thất vọng trong bốn phần. Có thể em đã phạm sai lầm, nhưng là một sai lầm chân thật, một sai lầm mà ai cũng có thể phạm phải, nếu đứng vào địa vị của em”.

“Điều đó cũng chẳng thể bào chữa cho thái độ của em đã đối với anh”.

Eragon cố nhìn vào mắt nó, nhưng Saphira nhìn đi chỗ khác cho đến khi Eragon vượt cổ cô em rộng, ân cần nói: “Saphira này, thành viên trong một gia đình luôn phải tha thứ cho nhau, kể cả khi không hiểu nguyên nhân hành động của nhau... Cũng như anh Roran, em là gia đình anh. Không điều gì em làm có thể đổi thay được điều đó”.

Saphira vẫn nín thính. Eragon ngoáy tai cô ả: “Ê, nghe anh nói gì không?”

Ả húng hắng ho, gượng vui: “Mặt mũi nào em gặp lại Glaedr đây? Anh ta giận như điên... Trụ đá khổng lồ này còn phát run lên đừng nói gì em”.

“Dù sao, em chỉ cần xin lỗi Glaedr là êm chuyện.”

“Xin lỗi?”

“Ờ, thì đến gặp và bảo là em rất tiếc, là em mong được tiếp tục khoá huấn luyện, và là... chuyện kia sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Làm xong điều đó em sẽ thấy thoải mái hơn nhiều. Anh có kinh nghiệm rồi mà”.

Eragon cười cười nhắc khéo vụ Saphira khuyên nó xin lỗi Arya.

Cô ả ậm ừ, tiến ra cửa hang, nhìn xuống rừng già bên dưới: “về thôi, sắp tối rồi”.

Nghiến răng, Eragon phải ráng hai lần mới leo lên được cổ rồng.

“Eragon, cảm ơn anh đã tới. Em biết, với cái lưng đau đó, anh đã phải liều mình lặn lội lên được tới đây”.

Eragon vỗ vỗ lên vai Saphira: “Chúng ta lại là một chứ?”

“Chúng ta là một”.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Quà tặng của rồng

Những ngày gần tới hội Huyết thệ là thời gian vừa tuyệt vời vừa khốn khổ nhất của Eragon. Vết thương sau lưng hành hạ nó hơn bao giờ hết, rút cạn sinh lực và sức chịu đựng, làm đầu óc nó mất cả tinh táo. Nhưng, bù lại, nó và Saphira chưa bao giờ gắn bó với nhau đến thế. Tâm tưởng chúng gắn kết, hoà hợp cùng nhau. Thịnh thoảng Arya ghé thăm và cả ba cùng nhau đi dạo trong hoàng cung. Tuy nhiên cô không đến một mình, luôn có ông lùn Orrik hoặc mèo ma Maud đi cùng.

Trong những buổi dạo chơi đó, Arya đã giới thiệu chàng kỵ sĩ và cô em rồng với những thần tiên xuất chúng: những chiến binh lưng lầy nhất, những thi sĩ và hoạ sĩ danh tiếng...Cô cũng đưa chúng tới dự những buổi hoà nhạc trong rừng thông, thăm những kỳ quan tuyệt vời được giữ kín của Ellesméra.

Eragon tìm mọi dịp để chuyện trò cùng Arya. Nó kể cho cô nghe về những ngày lớn lên trong thung lũng Palancar, về anh Roran, cậu Garrow và vợ Marian, những chuyện về lão Sloan và bà vợ Ethlbert, về dân làng, và về tình yêu của nó đối với những rặng núi bao quanh Carvahall, những ánh lửa bập bùng trong những đêm đông. Nó kể về chuyện, có lần một ả cáo loạng quạng té vào thùng thuốc thuộc da của Gedric; người ta phải với nó lên bằng vợt. Kể về niềm vui trong canh tác, chăm lo tưới bón, và ngắm nhìn những mầm xanh nhú trên mặt đất...

Thịnh thoảng Eragon cũng cóp nhặt một vài tâm tư thầm kín của Arya: tuổi thơ của cô, bạn bè, và những gì đã trải qua khi sống cùng quân cách mạng Varden. Điều này cô kể một cách thoải mái nhất, tả lại từng vụ đột kích, từng cuộc chiến đã tham gia, những tiếp tay xử lý trong những buổi hoà giải, những cuộc tranh luận cùng người lùn. Những sự kiện quan trọng trong thời gian cô lãnh trách nhiệm của một sứ thần.

Ở gần cô và Saphira, Eragon cảm thấy tâm hồn hoàn toàn thư thái, nếu không có một gợn nhỏ làm nó bận tâm đó là thời gian. Vì Arya đã quyết

định rời Du Wieldenvarden sau Lễ hội Huyết thệ, cho nên Eragon vừa sung sướng vì những thời khắc bên nhau, vừa lo sợ ngày lễ đã gần kề.

Cả kinh thành rộn ràng với những hoạt động thần tiên sửa soạn cho ngày lễ. Eragon chưa bao giờ thấy họ sôi nổi như vậy. Rừng cây được trang trí bằng cờ phướn và đèn lồng lộng lẫy màu sắc, nhất là chung quanh cây Menoa: Chỉ riêng Menoa, đèn lồng chi chít từ ngọn tới cành long lanh như những hạt mưa. Muôn hoa khoe hương sắc - với hàng loạt loài hoa mới rực rỡ tốt tươi. Trong những đêm khuya lơ khuya lắt, Eragon còn nghe tiếng thần tiên ca hát cho cây nghe.

Từ những thành phố rải rác trong rừng, mỗi ngày hàng trăm thần tiên kéo về Ellesméra, vì không vị nào muốn lỡ dịp dự lễ hội tuân thủ hiệp ước với rồng, trăm năm mới tổ chức một lần. Eragon đoán đa số họ đến để được gặp Saphira. Nó tự nhủ: “Dường như mình chẳng là cái thá gì, ngoài việc cúi đầu đáp lễ họ”.

Những thần tiên vắng mặt vì nhiệm vụ, sẽ tham dự từ xa bằng những tấm gương đã được yểm phép.

Một tuần trước ngày lễ, Eragon và Saphira sửa soạn về, sư phục Oromis lên tiếng:

- Hai con phải tính toán sẽ đem gì tới dự lễ. Thầy đề nghị, tránh sử dụng phép thuật. Không ai tôn trọng một sản phẩm tạo bằng phép thuật, không tự tay các con làm ra. Thầy cũng đề nghị mỗi đứa phải làm một quà riêng. Đó là phong tục.

Trên chuyến bay về, Eragon hỏi Saphira: “Em có ý kiến gì không?”

“Có thể. Nhưng em muốn thử xem, nếu thành công sẽ cho anh biết”

Tức khi cô ả phong toả hình ảnh trong trí, Eragon thoáng bắt gặp hình ảnh một phiến đá trong lòng đất. Nó cười hỏi: “Không tiết lộ được chút xíu sao?”

“Lửa. Rất nhiều lửa”.

Về tới gian nhà trên cây, Eragon lục lọi trong trí tất cả tài năng của nó có được, rồi ngẫm nghĩ: “Ngoài chuyện làm ruộng, mình có biết gì khác nữa đâu? Làm sao ganh đua với thần tiên bằng những đồ thủ công vớ vẩn của mình được. Tài năng của họ vượt trội, hơn hẳn cả những nghệ nhân tài

năng nhất để quốc Alagaesia”

“Nhưng anh có một giá trị không thần tiên nào có được”.

“Ồ, lại thế nữa”

“Chứ sao. Tiểu sử, việc làm, hoàn cảnh của anh. Hãy sử dụng tất cả những điều đó mà tạo nên một tác phẩm, một tác phẩm độc đáo, lấy căn bản từ điều nào mà anh cho là quan trọng nhất, mang ý nghĩa sâu sắc nhất đối với anh”.

Eragon trợn mắt, ngạc nhiên: “Anh không ngờ em rành nghệ thuật dữ vậy”.

“Rành gì. Anh quên là buổi chiều anh bay với Glaedr, em ngồi xem sư phụ vẽ và nghe giảng rất nhiều về nghệ thuật sao”

“A, hiểu rồi. Vậy mà anh quên”.

Sau khi Saphira tách ra để tìm đề tài, Eragon đi quanh phòng ngủ, suy nghĩ về những gì cô ả mới nói. “Điều gì là quan trọng đối với mình? Saphira? Arya? Và tất nhiên là trở thành một Kỵ sĩ có tài. Nhưng làm sao mình có thể nói về những vấn đề mơ hồ như vậy được? Mình yêu cảnh đẹp của thiên nhiên, nhưng đề tài này thần tiên đã khai thác, đủ mọi góc cạnh rồi”.

Eragon tự soi rọi vào tâm khảm, điều gì làm nó thương yêu, giận ghét sôi nổi nhất.

Ba điều hiện ra rõ ràng: vết thương gây ra bởi bàn tay Tà thần, nỗi lo sợ một ngày sẽ đụng độ với bạo chúa Galbatorix, và những bài ca của thần tiên làm nó u mê.

Niềm hân hoan chợt loé lên trong trí Eragon, khi những sự kiện kết nối thành một câu chuyện. Chân nhẹ hẫng, nó chạy hai bậc một lên thang, nào vào thư phòng. Ngồi trước bàn, Eragon lấy giấy bút, run rẩy viết:

Trong vương quốc bên bờ biển

Trong dãy núi phủ màu xanh...

Những dòng chữ tuôn tràn từ ngọn bút, làm Eragon cảm thấy dường như không phải nó đang sáng tác một câu chuyện, mà chỉ hành động như một máng dẫn, chuyển một câu chuyện đã hoàn tất vào đời. Eragon rùng mình xúc động trong cuộc phiêu lưu mới này, vì chưa bao giờ nó ngờ rằng có ngày nó có thể làm một nhà thơ.

Say mê viết, không ngưng nghỉ để ăn uống, Eragon xắn cả hai tay áo, tránh

bị đầu bút lông thoăn thoát trên mặt giấy làm văng mực. Chăm chú tới nỗi, nó không còn nghe gì ngoài nhịp đập của những vần thơ; Không thấy gì ngoài mặt giấy, không nghĩ gì ngoài câu cú kết thành hàng rục lửa trong đầu.

Một tiếng rười sau, Eragon buông cây bút khỏi bàn tay rã rời đẩy ghế đứng dậy. Trước mắt nó là mười bốn trang giấy trên bàn. Chưa bao giờ, trong một lần, nó viết nhiều đến thế. Biết rằng bài thơ này không thể nào so sánh với những bài của người lun hay thần tiên, nhưng Eragon hy vọng bài thơ đủ chân thật để họ không chê cười sự cố gắng của nó.

Sau khi nghe ông anh ngâm nga, ả rồng gật gù: “Ôim Eragon anh thay đổi quá nhiều từ khi chúng ta rời khỏi thung lũng Palancar. Không còn có thể nhận ra cậu bé ngờ nghệch lần đầu tiên nhào vào cuộc trả thù được nữa. Cậu Eragon đó imfa sao viết được một câu thơ theo kiểu thần tiên thế này. Em chờ xem anh sẽ trở thành một con người ra sao trong năm mươi hay một trăm năm nữa”.

Eragon tùm tùm: “Nếu anh sống dai đến thế”.

- Không traу chuốt những chân thật

Oromis nói sau khi nghe Eragon đọc bài thơ. Eragon e dè hỏi:

- Vậy là ...thầy thích ạ?

- Đó là một chân dung xác thực về tinh thần con vào lúc này. Nghe được nhưng chưa phải là một tác phẩm. Tuy nhiên ta ngạc nhiên vì con có thể đọc thành lời bằng ngôn ngữ này. Không có rào cản nào trong việc viết tiểu thuyết bằng cổ ngữ. Cái khó là khi người ta đọc hay nói ra những điều đó – vì đòi hỏi người ta phải nói về những điều không thật, tưởng tượng, hư cấu - một vấn đề cấm kỵ trong cổ ngữ.

- Con đọc thành lời được vì con tin đó là sự thật

- Và cũng vì niềm tin đó, nên con viết có lực hơn, bài thơ đã làm thầy xúc động, Eragon thiếu hiệp ạ. Nó xứng đáng góp phần vào ngày hội Huyết thế. Lấy từ trong áo choàng ra cuộn giấy buộc băng, ông bảo:

- Trong này có viết rõ chín thế thủ. Những lễ hội của thần tiên gây áp lực mạnh mẽ lên những người thế trạng yếu hơn chúng ta. Nếu không thủ thế đề phòng con rất dễ bị cuốn vào mạng lưới phép thuật một cách nguy hiểm.

Thầy đã từng chứng kiến điều này xảy ra. Cho dù đã phòng xa như vậy, con vẫn phải thận trọng đừng bị chao đảo vì những làn gió đầy mê hoặc. Hãy giữ mình, vì trong thời gian lễ hội, thần tiên chúng ta gần như hoá điên - một sự say cuồng tuyệt vời, tráng lệ - nhưng dù sao cũng vẫn là ... điên.

Đêm khai mạc Agaetí Blodhren - hội Huýet thế kéo dài trong ba ngày - , Eragon, Saphira và Orík đi cùng Arya tới Menoa.

Từng đoàn thần tiên đã tụ tập quanh cây, những mái tóc đen, tóc màu trắng bạc lung linh trong ánh sáng toả ra từ những ngọn đèn lồng. Dưới gốc cây, nữ hoàng Islanzadí đứng trên một cái rễ cao to như thân cây phong du. Trên vai bà là con quạ Blagden và lấp ló sau lưng là ma mèo Maud. Vị lão tiên Oromis trong bộ áo hai màu đỏ và đen, hiện diện cùng rồng và Glaedr. Eragon nhận ra những thần tiên ừng quen biết như Lifaen, Narí và cả... gã tiên trẻ tuổi đáng ghét Vanir.

Bầu trời mượt như nhung vô vàn những ngôi sao lấp lánh.

- Chờ đây nhé.

Arya nói, rồi len lỏi qua đám đông. Khi trở lại, cô dẫn theo bà thợ rèn Rhunnon. Bà ta lảng tránh người chung quanh như một con cú mèo, gật đầu đáp lễ Eragon và Saphira, rồi lên tiếng:

- Rất hân hạnh, chào Váy Sáng và Eragon Khắc Tinh của Tà Thần.

Thấy Orík, bà chào hỏi bằng ngôn ngữ của người lùn, Orík hớn hờ, sôi nổi chuyện trò bằng tiếng của mình. Eragon khom mình hỏi ông lùn:

- Bà Rhunnon nói gì vậy?

- Bà ấy mời tôi tới nhà để xem công việc của bà và thảo luận về nghệ thuật kim khí.

Mặt thoáng e sợ, ông lùn thì thầm:

- Eragon, chính Futhark truyền nghề cho ba ta bước đầu đó. Ông là một tổ nghiệp huyền thoại trong nghề rèn của chúng tôi. Ước gì tôi có thể gặp được ông.

Tất cả đều chờ đợi cho đến khi tiếng chuông báo nửa đêm vang lên và nữ hoàng Islanzadí đưa cánh tay trần, như ngọn giáo bằng cẩm thạch, chỉ lên mặt trăng thượng tuần. Ánh sáng, toả xuống từ những ngọn đèn lồng trên

cây Menoa, tạo thành một hình cầu trắng đục trên bàn tay bà. Bà bắt đầu đi dọc theo chiều dài của rễ, tiến tới thân cây khổng lồ, đặt quả cầu vào một cái hốc trên cành. Quả cầu tiếp tục tỏa sáng.

Eragon quay hỏi Arya:

- Lễ hội bắt đầu?

- Bắt đầu rồi đó. Và sẽ kết thúc khi ánh sáng ma trời kia tự sát.

Thần tiên tản ra những lán tạm thời trong rừng, dành khoảng trống quanh gốc Menoa. Rồi thình lình họ xuất hiện cùng những chiếc bàn chất đầy những đĩa đồ ăn màu sắc rực rỡ. Đó là những tác phẩm, kết quả của những pháp sư đầu bếp, thể hiện theo ngoại hình phi phàm của họ.

Các thần tiên bắt đầu trỗi giọng trong veo như tiếng sáo, cất lên những bài ca du dương, say đắm dưới trời đêm huyền hoặc. Giọng hát kích thích những cảm giác, khơi dậy những tâm tư thầm kín và làm cháy bỏng những khát khao bằng một ma thuật lạ kỳ. Lời ca nhắc nhớ những chiến công hiển hách bằng ngựa, bằng thuyền trên những vùng đất đã bị quên lãng, những tiếc nuối vẻ đẹp đã không còn nữa. Tiếng ca hát như bảo phủ Eragon, làm nó chỉ còn một khao khát, miên man nhảy múa mãi mãi giữa các thần tiên. Bên cạnh nó, Saphira lim dim mắt, ư ử hát theo điệu nhạc

Những gì xảy ra sau đó Eragon không thể nào nhớ rành mạch nổi. Cứ như nó đã lên cơn sốt, mê rồi tỉnh, tỉnh rồi mê. Nó có thể nhớ rõ vài chi tiết, nhưng không thể nào sắp đặt theo thứ tự. Nó lẫn lộn ngày với đêm, vì bất kỳ giờ khắc nào, rừng cây vẫn âm u. Nó cũng không thể nhớ mình đã lơ mơ hay ngủ gục trong thời gian lễ hội...

Nó nhớ đã nổi vòng, tay trong tay một tiên nữ có đôi môi mọng như đào chín, giọng nói ngọt ngào như mật ong và không khí thơm nồng hương tầm xuân...

Nó nhớ nhiều thần tiên vất vẻo trên cành Menoa như bầy chim sáo. Họ gảy những cây thụ cầm bằng vàng, ra những câu đố cho Glaedr trên mặt đất, thỉnh thoảng lại chỉ một ngón tay lên bầu trời, tạo ra những đốm lửa muôn màu kết thành những hình dạng khác nhau trước khi tàn lụi...

Nó nhớ đã ngồi ở một thung lũng tràn ngập cỏ xanh dựa vào Saphira, ngắm nhìn nàng tiên đã nắm tay nó, đứng hát trước những khán giả đầy say mê

ngưỡng mộ:

Bay đi, hãy bay đi

Qua đồng cỏ núi non

Tới vùng đất xa xôi đá

Bay đi cứ bay đi

Đừng bao giờ trở lại cùng em nữa

Đi đi! Anh đang xa em

Chẳng bao giờ ta còn gặp lại

Đi đi! Anh đã xa em...

Riêng em...mãi mãi ngóng trông ngày anh trở về.

Nó nhớ những bài thơ dài vô tận, bài buồn thảm, bài tươi vui. Nó cũng được nghe trọn vẹn bài thơ của Arya. Nó thấy bài thơ của nàng thật sự hay. Bài thơ xuất sắc của nữ hoàng thì dài hơn. Tất cả thần tiên vây quanh lắng nghe...

Nó nhớ các thần tiên đã đem tới buổi lễ những vật thật diệu kỳ, nhiều thứ Eragon tưởng như không thể nào có được, dù là có sự hỗ trợ của phép thuật. Những món đồ chơi, tác phẩm nghệ thuật, vũ khí... Một thần tiên đem đến một quả cầu thủy tinh, chỉ vài giây, trong lòng quả cầu lại nở một bông hoa khác. Một thần tiên khác, từng chu du khắp Du Weldenvarden, đã diễn một màn tuyệt đẹp từ cuống họng ông nở ra một trăm đoá hoa cúc trắng.

Bà Rhunnon góp một chiếc khiên không bao giờ đập vỡ, một đôi găng tay dệt bằng sợi thép (cho phép người đeo cầm chì nóng chảy mà không làm bàn tay bị tổn thương), và một món điêu khắc rất tinh xảo, tượng con hồng tước đang bay bằng một khối sắt và được phủ một lớp sơn, khéo léo tới nỗi trông bức tượng y như một con chim sống.

Ông lùn Orrik đem tới một kim tự tháp nhiều tầng, kết nối bằng năm mươi tám mảnh gỗ. Thần tiên thích thú nhìn ông thoăn thoắt tháo rời, rồi ráp lại kim tự tháp. Họ lầm rầm tán tụng: “Ông râu dài quả là bậc thầy. Tay xảo diệu chứng tỏ chí sáng suốt”.

Nó nhớ sự phụ Oromis kéo nó ra khỏi đám đông, ấn nó ngồi xuống một thân cây và bảo:

- Con hãy ngồi đây một lúc cho bình tâm lại.
- Con có sao đâu, không cần phải nghĩ.
- Lúc này con không đủ bình tĩnh để phán đoán điều gì. Ngồi đây, cho đến khi nhớ lại những câu thần chú có thể làm con ổn định lại, lúc đó hãy tham gia cùng chúng ta.

Nó nhớ những sinh vật lạ lùng, thấp thoáng trong rừng sâu. Đa số là những loài thú đã bị thay hình đổi dạng vì thối nát bùa chú trong Du Weldenvarden và bây giờ lan ra tìm lương thực. Dường như chúng tìm nguồn dinh dưỡng từ phép thuật của thần tiên. Những đôi mắt rực sáng của chúng loang loáng ngoài vùng sáng của đèn lồng. Chỉ một con vật lộ nguyên hình, đó là con sói cái trong lột người đàn bà áo trắng, mà Eragon đã có lần trông thấy. Nó lẩn lút sau bụi cây, nhe hàng răng trắng nhớn ra cười, mắt láo liêng nhìn khắp phía.

Nhưng những sinh vật đó không hoàn toàn là thú. Có cả những thần tiên thay hình đổi dạng vì nhiệm vụ hoặc vì mục đích làm đẹp một cách khác thường. Một vị, thân phủ toàn lông lốm đốm nâu, nhảy vọt qua đầu Eragon, rồi hí hờn nhảy nhót chung quanh. Đầu vị tiên này vừa hẹp vừa dài, hai tai như tai mèo, hai tay thông tới gối vãi tay có những đốm chai sần.

Sau đó, hai tiên nữ giống hệt nhau tự giới thiệu mình với Saphira. Khi họ yếu đuối đặt tay lên môi chào theo đúng phong tục, Eragon thấy mấy ngón tay của cả hai dính vào nhau bằng những màng mỏng. Trong lúc họ thì thầm “Chúng tôi từ xa tới”, ba hàng mang hai bên cái cổ mảnh khảnh phập phồng, để lộ ra lớp thịt hồng bên dưới. Da họ loang loáng như bôi một lớp dầu và mái tóc phủ qua đôi vai hẹp.

Eragon gặp một thần tiên có lớp vảy như vảy rồng, trên đầu là một chòm xương, một hàng gai dọc sống lưng và hai lỗ mũi liên tục loé ra những tia lửa.

Có những thần tiên khó lòng nhận dạng, nhìn họ thấp thoáng rung rinh như qua một màn nước; có vị khi bất động, khó có thể phân biệt với cây cối chung quanh; có những thần tiên cao lớn, mắt chỉ toàn một màu đen làm Eragon phát khiếp và khi giao tiếp với vật gì, họ xuyên qua vật đó như một chiếc bóng.

Thí dụ điển hình nhất cho hiện tượng này là cây Menoa - tiên thân là tiên nữ Linnea. Cây Menoa dường như cũng hồi hả theo nhịp sóng sôi động chung quanh. Dù không chút gió, cành lá luôn rung động, nhiều khi tiếng cây kẽo kẹt hoà nhịp cùng tiếng hát ca, một làn hơi dịu dàng khoan dung, nhân ái toả ra từ cây, bao phủ khắp vùng...

Và Eragon cũng nhớ cả hai lần khốn khổ vì cái lưng lên cơn đau tới nỗi làm nó phải kêu gào, rên rầm trong bóng tối trong khi các thần tiên vẫn chìm đắm trong lễ hội chung quanh, chỉ có Saphira tới sát bên nó để canh chừng...

Ngày thứ ba của lễ hội, Eragon trình bày bài thơ của nó trước quần tiên với mấy lời mở đầu:

- Tôi không phải thợ rèn, cũng không có tài điêu khắc, nặn gốm, hội hoạ hoặc bất cứ tài năng nghệ thuật nào. Tôi cũng không thể thi thố phép thuật trước tài năng của quý vị. Vì vậy tôi chỉ còn có thể xin kể một câu chuyện với kinh nghiệm của chính mình, mặc dù tôi cũng không phải là một thi nhân.

Rồi với phong cách như ông Brom đã thường biểu diễn tại làng Carvahall, Eragon ngâm nga:

*Trong vương quốc bên bờ biển
Trong rặng núi phủ màu xanh
Trong ngày cuối đông lạnh giá
Một con người được sinh ra
Chỉ để hoàn thành một việc:
Giết kẻ thù tại Durza
Trong vùng đất tối tăm hắc ám.
Nuôi dưỡng bằng tình thương
Lớn lên bằng mưu trí
Dưới những cây sồi già
Chàng đã chạy cùng nai
Đánh nhau cùng với gấu
Và học hỏi kinh nghiệm từ những người già
Giết kẻ thù tại Durza*

*Trong vùng đất tối tăm hắc ám
Áo quần rách nát
Chỉ với đá, khúc cây và xương
Chàng chiến đấu với quỷ ma hung ác
Giết kẻ thù tại Durza
Trong vùng đất tối tăm hắc ám
Năm tháng vụt qua
Chàng đã lớn
Toàn thân ngùn ngụt lửa căm hờn
Rồi...*

*Chàng tuổi trẻ gặp một vì tiên nữ
Thanh cao, rắn rỏi, khôn ngoan
Trong đôi mắt như hồ đêm thăm thẳm
Tương lai chàng rực rỡ hiện ra
Sát cánh bên nhau
Đôi bạn không còn lo sợ
Không ngại ngùng kẻ thù tại Durza
Trong vùng đất tối tăm hắc ám.*

Eragon kể tiếp về hành trình của chàng tuổi trẻ tới vùng đất Durza, tìm gặp và chiến đấu với kẻ thù. Nhưng khi chiến thắng, chàng đã không tung ra lưỡi gươm chí mạng, vì kẻ thù đã bị đánh bại, chàng không còn lo sợ định mệnh khắt khe dẫn đến cái chết và không cần phải giết kẻ hung ác tại Durza nữa. Rồi trong một đêm hè, chàng trở về, rửa tay gác kiếm, thành hôn với người yêu. Cùng nàng, chàng đã sống những ngày hạnh phúc cho đến thuở bạc đầu. Nhưng:

*Trong bóng tối trước bình minh
Người đàn ông đang yên ngủ
Kẻ thù lén lút mơ hồ xuất hiện
Đối thủ dũng mãnh của hắn
Giờ đã lực kiệt sức tàn
Người đàn ông cất đầu khỏi gối
Nhìn lên khuôn mặt tử thần*

*Lạnh lẽo trống không
Khuôn mặt của chúa tể đêm đen vô tận
Trái tim già nua từ lâu tĩnh lặng
Người đàn ông không hề sợ Tử thần
Nhẹ như gió thoảng
Tử thần cúi đầu
Đón nhận linh hồn người sáng
Rồi...cả hai êm ả về cõi vĩnh hằng
Mãi mãi trong Durza
Trong vùng đất âm u tăm tối.*

Eragon im lặng, cảm thấy những ánh mắt đang dồn về phía nó. Eragon vội vàng cúi đầu, tìm chỗ ngồi. Nó bối rối vì đã hé lộ quá nhiều về chính mình. Dathdr, vị đại thần của thần tiên lên tiếng:

- Khắc tinh của Tà thần, kỵ sĩ đánh giá mình hơi thấp đó. Bài thơ hình như đã đủ chứng minh một tài năng nữa ở kỵ sĩ rồi đấy.

Nữ hoàng đưa tay lên, nói:

- Eragon công tử, tác phẩm của công tử sẽ được lưu giữ trong thư viện Cung Tialdarí để ai muốn cũng có thể thưởng thức được. Dù bài thơ như một chuyện ngụ ngôn, nhưng cũng giúp chúng ta hiểu rõ hơn những khó khăn, vất vả từ khi trứng của Saphira xuất hiện, điều đó có một phần trách nhiệm của chúng ta. Xin hãy đọc lại lần nữa, để chúng ta tìm hiểu sâu xa hơn.

Eragon đành phải làm theo lệnh. Sau đó tới lượt Saphira giới thiệu tác phẩm của nó với thần tiên. Nó bay vút vào bóng đêm rồi trở lại với tảng đá đen, lớn gấp ba một người lớn, quắp chặt trong móng. Hạ xuống đất bằng hai chân sau, Saphira đặt tảng đá dựng đứng trên thảm cỏ trước mắt đám đông. Tảng đá bóng láng đã được nung chảy, tạo thành những đường cong cuốn lấy nhau, như những đợt sóng. Những nếp nhăn trên đá uốn vặn thành những kiểu mẫu đầy phức tạp, mắt nhìn khó có thể theo dõi đường nối từ đỉnh tới chân, chỉ thấy nét uyển chuyển từ vòng này sang vòng khác. Cũng như thần tiên, lần đầu tiên Eragon được thấy tác phẩm nào của cô em rồng. Nó ngẩn ngơ hỏi: “Em làm cách nào vậy?”

“Liếm láp tảng đá nung”. Mắt long lanh thích thú, cô ả nghiêng mình phun ngọn lửa dài, phủ một trụ màu vàng ánh lên tảng đá, những khía mỏng như giấy trên tác phẩm điêu khắc của nó sáng rực màu đỏ tía, và từ những khe, hốc bập bùng những ngọn lửa nho nhỏ. Gần đá dường như chuyển động dưới sức thôi miên của ánh sáng.

Thần tiên kinh ngạc vừa vỗ tay, nhảy vòng quanh tảng đá đầy thích thú, vừa râm râm la lớn:

- Tuyệt vời, Vảy-sáng ơi!

Eragon thì thầm:

- Đẹp quá, Saphira

- Đa tạ, tiểu huynh.

Tiếp theo là Glaedr. Rõng vàng đem ra một phiến gỗ sồi đỏ, khắc với chỉ một mòng, hình ảnh hoàng cung Ellesméra nhìn từ trên không. Đóng góp của lão tiên Oromis là cuộn giấy Eragon vẫn thường thấy sư phụ hí hoáy vẽ viết trong thời gian dạy nó. Nửa phần trên là bản chép bằng chữ cổ Cái chết của nhà hàng hải Vestarí, nửa phần dưới là bức họa toàn cảnh của một vùng đất thần tiên, mang hơi thở của một nghệ sĩ tài năng trong từng chi tiết.

Rồi Arya nắm tay Eragon đi tới gần cây Menoa nói:

- Hãy nhìn lửa ma chơi đang lụi dần. Chúng ta chỉ còn vài tiếng nữa trước bình minh, để rồi lại trở về với một thế giới đầy những lý lẽ lạnh lùng.

Các thần tiên tụ tập quanh cây, mắt sáng ngời chờ đợi

Nữ hoàng Islanzadí đường bệ bước dọc theo một rễ cây rộng lớn như một con đường, rồi đứng trên một khối u của cây, bà nhìn xuống thần dân đang ngóng đợi:

- Theo phong tục và theo thoả hiệp sau chiến tranh, với sự đồng ý giữa nữ hoàng Tarmunora cùng vị kỵ sĩ Eragon đầu tiên và rõng trắng của ông - đại diện cho loài rõng, vì tên rõng trắng không thể nói ra bằng bất kỳ ngôn ngữ nào, nên chúng ta không thể nêu ra đây được. Ta lập lại, sau chiến tranh, khi số mệnh của thần tiên và loài rõng gắn kết cùng nhau, chúng ta có lệ quây quần để vinh danh ngày huyết thệ với những bài cam điệu múa, hoa trái...Nhiều năm trước, lần cuối cùng lễ hội này đã diễn ra trong tình trạng tuyệt vọng của chúng ta. Kể từ đó, kết quả có phần nào tiến triển khả quan

hơn, là nhờ nỗ lực của chúng ta, người lùn và quân cách mạng Varden. Nhưng...đất nước Alagaesia thì vẫn sống dưới bóng tối của Wyrdfell (phản đồ), và chúng ta vẫn còn đang sống trong nỗi hổ thẹn vì chưa làm tròn nhiệm vụ với loài rồng. Trong số các kỵ sĩ tiền bối,c hi còn lại lão tiền bối Oromis và Glaedr. Brom và các vị khác đã vào cõi vĩnh hằng. Tuy nhiên,chúng ta được phép đón mừng niềm hy vọng mới trong hình hài của Eragon và Saphira. Đó là lý do chính đáng và hợp lý để họ hiện diện tại đây thời điểm này, để chúng ta xác nhận lại lời thề giữa ba loài: thần tiên, rồng và loài người.

Theo một hiệu lệnh của nữ hoàng, thần tiên dọn một khoảng trống rộng dưới gốc Menoa. Chung quanh chu vi đó, họ cắm một vòng những cái gậy có gắn đèn lồng, đồng thời các nhạc công sửa soạn trống kèn đàn sáo.

Arya hướng dẫn Eragon tới ngòi giữa nàng và sư phụ Oromis. Saphira và Glaedr ngồi hai bên như hai bức tượng bằng đá quý.

Quay qua Eragon và Saphira, Oromis căn dặn:

- Hai con phải thận trọng, vì đây là thời khắc quan trọng nhất để trở thành kỵ sĩ thừa kế.

Khi các thần tiên đã ổn định chỗ ngồi, hai tiên nữ tiến ra giữa, đứng quay lưng vào nhau. Họ đều tuyệt đẹp và giống hệt nhau, chỉ từ mái tóc: một tóc đen thắt bím, một tóc sáng ngời màu bạc.

Oromis thì thầm:

- Hai tư thế, Iduna và Neya.

Con quạ trắng Blagden trên vai nữ hoàng the thé kêu lên: “Wyrda!”.

Cùng một lúc, hai tiên nữ tư tế đưa tay lên, mở khuy áo cổ. Hai áo choàng trắng rơi trên mặt cỏ. Dù không một mảnh vải trên người, hưng toàn thân họ được phủ kín bằng một hình rồng xăm lóng lánh. Hình xăm bắt đầu từ đuôi rồng, cuốn quanh mắt cá chân trái Iduna, tiếp tục lên đùi, tới khắp thân mình, rồi vết xăm lẩn qua lưng Neya, chấm dứt bằng đầu rồng trên ngực của cô. Mỗi chiếc vảy rồng là một màu khác nhau; màu sắc biến ảo làm hình xăm trông như một cầu vồng.

Bàn tay, cánh tay hai tiên nữ cuốn lấy nhau, làm thân hình con rồng, uốn lượn từ thân này qua thân kia, không hề ngắt đoạn. Cả hai nâng một chân

trần, đập mạnh xuống đất, vang lên một tiếng “thịch”.

Sau tiếng “thịch” thứ ba, tiếng trống dạo đầu, rồi sau tiếng “thịch” thứ tư, tiếng thụ cầm vang lên hoà cùng tiếng sáo du dương.

Lúc đầu khoan thai, rồi rộn ràng theo tiếng nhạc, Iduna và Neya bắt đầu nhảy múa, giữ nhịp bằng đôi chân nện lên mặt đất sôi nổi đến nổi, dường như không phải họ, mà chính là con rồng trên thân họ đang chuyển động. Họ xoay vòng xoay vòng và con rồng liên tục bay lượn trên làn da họ.

Rồi cả hai cất giọng cao vút, mạnh mẽ hơn cả tiếng trống đàn. Những ca từ của mộ lời thần chú phức tạp, Eragon không thể nào hiểu nổi. Rồi như trận gió báo trước cơn giông, các thần tiên hoà giọng vào khúc ca bùa chú. Họ hát cùng một ngôn ngữ, cùng một ý chí, cùng một tâm niệm. Eragon không hiểu, nhưng chợt thấy nó cũng đang nhép miệng hát theo. Nghe giọng Glaedr và Saphira ư ử hoà vào nhau, một mối xúc động làm run rẩy thấu xương, và Eragon thấy bầu trời thêm lung linh huyền ảo.

Càng lúc càng nhanh hơn, Iduna và Neya xoắn tít lấy nhau cho đến khi hai đôi chân của họ chỉ còn là những bóng mờ loáng thoáng, tóc bay phất phới và toàn thân bóng nhảy mờ hôi. Tiếng nhạc vút cao tột đỉnh, hai tiên nữ quay cuồng với một tốc độ phi phàm. Rồi một ngọn lửa chạy dọc chiều dài, từ đầu tới đuôi, trên hình ảnh rồng xám. Lúc đầu Eragon tưởng bị ảo giác đánh lừa, nhưng rõ ràng...con rồng đang chớp mắt, vỗ cánh và xiết mạnh những cái móng.

Một tia lửa phun ra từ mõm con rồng, trong khi nó phóng mình, tách ra khỏi làn da của hai tiên nữ, rồi vút bay cao, bay lượn. Những chớp đuôi con rồng, như một cuống rốn kéo dài, vẫn gắn trên thân mình Induna và Neya dưới mặt đất. Con quái khổng lồ hướng lên mặt trăng đen ngòm, rống lên tiếng kêu hoang dã của quá khứ xa xăm ngàn ngàn năm trước, rồi quay xuống nhìn các thần tiên đang quần tụ bên dưới.

Khi tia nhìn hung hãn của con rồng hướng về nó, Eragon biết ngay đây không phải ma quỷ hiện hình, mà là một vật có tri giác đã được phép thuật ràng buộc và trợ lực. Tiếng ư ử của Glaedr và Saphira lên cao mãi, cho đến khi Eragon không còn nghe được âm thanh nào khác nữa. Trong khi đó, bóng ma của nòi giống chúng bay vòng trên đầu thần tiên, lướt qua họ bằng

đôi cánh ảo. Thành linh con rồng ngừng trước Eragon, như muốn nhận chìm nó xuống bằng đôi mắt đảo vòng liên tục. Theo bản năng, Eragon vội đưa cao tay phải, bàn tay nó rần rần như kiến bò. Trong trí nó vang lên một giọng nói của lửa: “Quà tặng của chúng ta, để mi hoàn tất những việc phải làm”.

Con rồng cúi đầu, chạm mõm vào giữa dấu hiệu gedway ignasia trên bàn tay Eragon. Một tia lửa nhảy nhót giữa người và rồng. Toàn thân Eragon rần rần khi một nguồn hơi nóng ráng sức tuôn trào vào cơ thể nó. Mắt nó tràn ngập hai màu đen và đỏ, và vết thẹo trên lưng bỗng rất như bị đóng dấu bằng sắt nung. Để được an toàn, Eragon chìm sâu vào nội tâm, nhưng chỉ thấy bóng tối mịt mù xiết chặt mà nó thì không còn đủ sức chống lại nữa.

Sau cùng, nó lại nghe tiếng lửa nói: “Quà chúng ta tặng mi”.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Dưới bầu trời đầy sao

Eragon thức dậy một mình trong ngôi nhà cây. Nó mở mắt nhìn mái trần chạm khắc. Bên ngoài trời đêm vẫn tối đen và những âm thanh của thần tiên vui chơi ca hát vẫn mơ hồ vọng lại.

Chưa kịp nghĩ ngợi gì thêm, Saphira bỗng chuyển vào tâm tưởng nó hình ảnh cô ả đang đứng bên nữ hoàng Islanzadí dưới cây Menoa. Giọng Saphira đầy lo lắng: “Anh sao rồi?”.

“Anh...khỏe. Lâu lắm rồi anh mới cảm thấy khá như thế này. Anh bị thế này...”

“Chỉ khoảng một giờ thôi. Đáng lẽ em ở bên anh, nhưng họ cần có sự phụ, Glaedr và cả em nữa, để hoàn tất buổi lễ. Anh mà thấy phản ứng của thần tiên khi anh bị ngắt mới biết họ hốt hoảng đến thế nào. Vì chưa bao giờ xảy ra chuyện tương tự như thế trong lễ hội”.

“Em là nguyên nhân phải không, Saphira?”.

“Đó không phải việc riêng em hay Glaedr. Đó là quá khứ của nòi giống em được tạo nên bởi phép thuật của thần tiên, để ban phép cho anh được có những tài năng của loài rồng. Vì anh là niềm hy vọng duy nhất có thể tránh cho dòng giống chúng em khỏi bị tiêu diệt”.

“Anh không hiểu.”

“Nhìn vào gương đi, rồi nghỉ ngơi cho khỏe. Em sẽ về gặp anh khi trời sáng”.

Eragon đứng dậy vươn vai, kinh ngạc vì cảm thấy toàn thân hầu như hoàn toàn mạnh khỏe. Vào phòng tắm, nó lấy cái gương vẫn dùng dao cạo mặt, đến gần nguồn sáng của ngọn đèn lồng.

Nó chờ người sừng sốt.

Dường như một số thay đổi thể xác, qua thời gian gắn bó với Saphira, mà nó từng biết, giờ đã hoàn toàn trọn vẹn biến nó thành một kỵ sĩ trong lúc nó mê man. Mặt nhẵn nhụi và có góc cạnh như mặt thần tiên, tai nhọn, mắt xéch, da trắng như thạch cao và dường như toả sáng.

“Trông mình cứ như một ông hoàng con”. Chưa bao giờ Eragon cho mình

là một con người bánh bao, nhưng lúc này chỉ một từ chính xác để tả dung mạo nó: “Đẹp”. Tuy nhiên nó vẫn chưa hoàn toàn là một thần tiên. Cảm nó mạnh mẽ hơn, lông mày rậm hơn, mặt lớn hơn. Trông nó bánh trai hơn bất kỳ người bình thường nào, nhưng lại thô kệch hơn bất kỳ thần tiên nào.

Với những ngón tay run rẩy, Eragon vòng tay ra sau lần mò tìm vết thương. Không có gì.

Eragon lột áo, quay mình trước gương, nhìn lưng. Lưng nó nhẵn nhụi như trước trận chiến tại Farthen Dur. Eragon vuốt bàn tay lên chỗ lưng từng mang thương tích của Tà-Thần mà nước mắt ứa ra. Nó biết từ nay vết thương không bao giờ còn hành hạ nó được nữa.

Không chỉ dấu vết tàn bạo đó, mà tất cả những vết trầy vết sẹo trên da thịt nó đều biến hết. Toàn thân nó không một tí vết, như một đứa trẻ sơ sinh. Eragon tìm kiếm trên cườm tay, nơi nó cắt phạm khi mài lưỡi hái cho cậu Garrow, những vết trầy trên háng vì lần đầu bay cùng Saphira... Tất cả đều không còn lại gì. Trong một thoáng, Eragon thấy nhớ những vết tích đó như những kỷ niệm trong đời, nhưng rồi nó nhận ra, từ nay tất cả những gì làm nó đau khổ, dù nhỏ tới đâu, đều được chữa lành.

“Mình đã trở thành con người mình mong muốn”. Vừa nghĩ Eragon vừa ngậy ngất hít mạnh một hơi.

Ném cái gương lên giường, Eragon lấy bộ đồ đẹp nhất: Áo màu tía may chỉ vàng, thắt lưng đính ngọc trắng, đôi ủng của thần tiên tặng, hai tấm cuốn cánh tay bằng da, quà tặng của người lùn.

Xuống khỏi cây, Eragon lang thang dưới bóng tối của Ellesméra, quan sát các thần tiên đang say sưa chè chén trong không khí háo hức của trời đêm. Không ai nhận ra nó, dù vẫn chào hỏi như một trong những đồng loại và mời nó chung vui cùng họ.

Eragon như bỗng bênh trong trạng thái tinh thần phấn khích. Giác quan như hoàn toàn mới mẻ: Âm thanh, mùi vị, hình ảnh, cảm giác ào ạt xâm nhập vào nó cùng một lúc. Nó có thể nhìn xuyên qua bóng tối; chỉ chạm vào chiếc lá, nó có thể đếm từng sợi tơ đang mọc; một mùi thoảng qua nó có thể nhận ra hơi hướm của một con rồng hay một con chồn. Nó cũng có thể nghe tiếng chuột nhắt di chuyển dưới bụi cây, tiếng một mảnh vỏ cây rơi

xuống đất. Tiếng tim đập trong lòng ngực, Eragon nghe lớn như tiếng trống.

Vợ vẫn đi qua cây Menoa, nó ngừng lại nhìn Saphira giữa lễ hội, nhưng không để ai trong vành đai đó nhìn thấy.

Saphira hỏi: “Đi đâu vậy, tiểu huynh?”.

Thấy Arya đứng dậy, đi qua đám đông thần tiên, rồi như một nữ thần của núi rừng, cô lướt nhẹ dưới những tàn cây, Eragon vừa bước theo Arya vừa trả lời Saphira: “Anh đi giữa ánh sáng và bóng tối”.

Eragon theo dấu Arya bằng hương thơm từ mùi lá thông cô toả ra, bằng bước chân êm nhẹ như lông hồng trên mặt đất và bằng sự xao xuyến trong không khí trên lối cô lướt qua.

Eragon gặp cô đang đứng sát bìa rừng, ngược mặt nhìn sao. Khi nó tiến lại gần, Arya quay lại. Eragon cảm tưởng ánh mắt cô như mới gặp nó lần đầu. Mắt cô mở lớn khi thì thầm hỏi:

- Chàng đó ư, Eragon?
- Tôi đây.
- Họ đã làm gì chàng vậy?
- Tôi không biết.

Cùng nhau, họ tiến vào khu rừng rậm, loáng thoáng vọng lại tiếng đàn giọng hát từ lễ hội.

Sự thay đổi thể xác lẫn tinh thần, Eragon có thể nhận thức từ tiếng thì thầm của vài vóc trên da thịt Arya, đến lớp dầu phủ nhẹ trên mi mắt làm chúng cong vút và long lanh như những cánh hoa đem ướt nước mưa.

Cả hai ngừng lại bên bờ con suối nhỏ, nước trong vắt, mơ hồ ẩn hiện trong vùng ánh sáng nhạt nhoà. Chỉ có dòng nước rì rào chảy qua những tảng đá chứng kiến sự hiện diện của họ lúc này. Chung quanh họ, thông mọc san sát, cành lá đan nhau, tạo thành một hang động biệt lập với thế giới bên ngoài. Nơi đây dường như một cõi bất diệt, được che chở bởi phép màu, thoát khỏi hơi thở khắc nghiệt của thời gian.

Trong chốn tách biệt bí ẩn này, Eragon chợt cảm thấy gần gũi với Arya, tất cả nỗi niềm say đắm đam mê cuồn cuộn trong lòng. Nó ngây ngất với nguồn sinh lực dồi dào trong huyết quản – như nguồn phép thuật bất kham

trần ngập khu rừng – không còn e dè, Eragon lên tiếng:

- Cây cao vời vời, trắng sáng long lanh và ...nàng, ôi công nương Arya, nàng đẹp tuyệt vời.

Nếu trong một tình huống bình thường khác, Eragon đã cho hành động của nó là điên rồ, nhưng trong cái đêm kỳ lạ này, thái độ của nó dường như lại hoàn toàn tỉnh táo.

- Eragon ...

- Arya, tôi sẽ làm bất cứ điều gì để được nắm bàn tay nàng. Tôi sẽ theo nàng tới cùng trời cuối đất. Tôi sẽ xây dựng lâu đài dâng nàng chỉ với hai bàn tay trần này. Tôi sẽ...

- Xin chàng đừng theo đuổi tôi nữa. Hãy hứa đi, Eragon, không thể được đâu. Ta già rồi, chàng còn trẻ. Điều đó chẳng thể nào có thể đổi thay.

- Nàng không có chút cảm tình nào với tôi sao?

- Cảm tình ta dành cho chàng, không gì khác hơn là tình bằng hữu. Ta cảm ơn chàng đã giải thoát ta ra khỏi Gil'ead và rất vui được là bạn của chàng. Tất cả chỉ có vậy thôi....hãy cố quên tình cảm đặc biệt chàng dành cho ta, chuyện đó chỉ làm chàng thêm đau lòng mà thôi. Hãy tìm người cùng trang lứa để kết đôi bạn trăm năm.

Hai mắt ứa lệ, Eragon hỏi:

- Sao nàng có thể tàn nhẫn với tôi đến thế?

- Tôi không tàn nhẫn mà chỉ mong điều tốt cho chàng. Chúng ta sinh ra không để dành cho nhau.

- Hãy cho tôi quá khứ của nàng, tôi sẽ có đủ kinh nghiệm và sự hiểu biết giống như nàng vậy.

Arya ngẩng cao đầu. mặt cô cứng rắn, uy nghi và sáng lên dưới ánh trăng.

- Nghe cho kỹ, Eragon. Điều này không thể, không bao giờ có thể xảy ra. Nếu chàng không tự chủ, tình bạn của chúng ta sẽ không còn. Vì sự xúc động của chàng không có lợi gì, chỉ làm cản trở nhiệm vụ của chúng ta. Tạm biệt, Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Cô cúi chào rồi đi khuất vào Du Weldenvarden.

Nước mắt Eragon lăn chã tuôn rơi xuống mặt rêu, như những hạt ngọc long lanh trên tấm chăn bằng nhung xanh. Ngồi trên một thân cây, Eragon như tê

dại, hai tay ôm mặt khóc. Khóc vì mối tình với Arya đã chết, khóc vì đã làm cho cô xa cách nó hơn. Eragon ngồi như thế cho đến khi Saphira men lại gần: “Ôi, tiểu huynh, sao anh tự làm khổ mình như vậy? Anh đã biết trước chuyện gì xảy ra, nếu anh ngỏ lời với cô ta rồi mà”.

“Nhưng anh không ngăn mình được”

Nó choàng tay ôm Saphira, đu đưa mình trên thân cây, cố kìm tiếng nức nở. Phủ cái cành ấm áp lên Eragon, Saphira kéo ông anh sát mình nó, như chim ưng mẹ ủ chim con. Eragon dựa vào cô em rồng, co mình nằm im cho tới khi trời hừng sáng và Lễ-hội Huyết-thệ dần tan.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Ghé bờ

Roran đứng trên boong Trăn đỏ, khoanh tay trước ngực, hai chân dang rộng, giữ thăng bằng trên chiếc xà lan chao đảo. Gió biển lồng lộng thổi râu tóc anh rối bù.

Đứng bên anh, Clovis đang điều khiển bánh lái. Người thủy thủ dạn dày nâng gió chỉ tay về phía bờ, bóng những con hải âu phủ đầy đỉnh đá trên ngọn đồi thoai thoải đổ xuống biển.

- Teirm ở ngay đằng sau đỉnh đá đó.

Eragon nheo mắt trước ánh nắng chiều hắt lên từ mặt nước:

- Vậy thì chúng ta phải ngừng lại đây.

- Anh chưa muốn vào thẳng thành phố sao?

- Chúng tôi sẽ không đi tất cả một lần. Bảo Torson và Flint cho xà lan ghé vào bờ kia. Trông có vẻ cắm trại được đấy.

Clovis nhăn mặt:

- Hy vọng tối nay có chút đồ ăn nóng.

Roran thông cảm với ông ta: đồ ăn tươi đem theo từ Narda đã hết từ lâu, chỉ còn toàn thịt, rau, cá muối. Thịnh thoảng dân làng làm thịt một con vật hiếm hoi còn sống lại, hay săn được khi ghé đất liền.

Giọng ồ ề của Clovis vang vang trên mặt nước, gào sang thuyền trưởng của ahi xà lan kia. Khi lại gần nhau, ông ta ra lệnh ghé bờ. Tiếng phàn nàn rầm rầm nổi lên, vì từ thuyền trưởng tới thủy thủ đều mong sớm đến Teirm trong ngày, tiêu xài cho đã số lương mới lãnh trong thành phố sầm uất rực rỡ đó.

Sau khi ba xà lan cập bãi, Roran len lỏi trong đám đông giúp dân làng dựng lều bạt, chuyển đồ, lấy nước từ con suối nhỏ... Khi tất cả ổn định, anh tới nói mấy lời đồng viên Morn và Tara, vì thấy họ có vẻ chán nản thất vọng. Từ khi rời thung lũng Palancar, vợ chồng ông chủ quán rượu này dường như né tránh Roran. Còn hầu hết dân làng tình trạng đều khá hơn khi mới tới Narda rồi bị nhồi nhét lên mấy chiếc xà lan này. Nhưng những lo âu và hoàn cảnh khắc nghiệt làm họ chưa thể hoàn toàn hồi phục tốt như Roran

mong muốn.

Thane tiến lại Roran hỏi:

- Cây-búa, mời anh dùng bữa tối với chúng tôi, được chứ?

Roran vui vẻ nhận lời. Anh vừa quay đi, đụng đầu ngay với Felda Chị là vợ của Byra, người đã bị lão Sloan ám sát.

Felda hấp tấp cúi đầu chào, rồi nói:

- Tôi nói chuyện với cậu được không, Roran?

- Chị biết là tôi luôn sẵn sàng mà.

Mấy ngón tay vê vê những sợi rua khăn choàng, lén nhìn về căn lều của mình, Felda ngập ngừng:

- Cám ơn cậu. Tôi muốn nhờ cậu một việc. Đó là...chuyện thằng Mendel nhà tôi...

Mandel là con trai lớn của Felda, Roran đã chọn nó cùng đi trong chuyến đi định mệnh - lần anh đã phải giết hai người lính gác tại Narda. Thằng nhỏ tỏ ra rất dễ thương, cũng như trong suốt mấy tuần lễ trên chiếc Edeline, nó đã học hỏi về cách điều khiển xà lan.

Felda tiếp:

- Càng ngày nó càng thân thiết với đám thủy thủ, lại còn đổ đốn bài bạc nữa. Nó đánh xúc xắc với cái đám vô kỷ luật đó. Không chơi bằng tiền đâu, vì chúng tôi làm gì có tiền, nhưng bằng những đồ lặt vặt. Toàn những thứ cần thiết.

- Chị cấm nó chưa?

- Từ khi cha nó chết nó chẳng coi tôi ra gì, không như trước kia đâu.

Càng ngày nó càng cứng đầu cứng cổ, liều lĩnh...

“Tất cả chúng ta đều liều lĩnh mất rồi”. Roran trầm nghĩ, nhẹ nhàng hỏi:

- Chị muốn tôi làm gì?

- Cậu luôn tốt với Mandel, nó rất quý cậu. Nếu cậu nói, chắc nó sẽ nghe.

- Được, tôi sẽ thử bảo nó xem sao. Nó đã thua những gì rồi?

- Toàn là thực phẩm. Nhưng...có lần nó liều đến nỗi đổi cả sợi dây chuyền của bà ngoại, lấy một con thỏ để đặt cửa xúc xắc

- Cứ yên tâm đi, chị Felda. Tôi sẽ thu xếp sớm chuyện này.

- Cám ơn cậu nhiều lắm.

Felda cúi chào, rồi len lỏi qua mấy cái lều, để Roran đứng lại ngẫm nghĩ những lời chị vừa nói.

Lơ đãng gãi bộ râu rậm rì, Roran vừa bước đi vừa suy tính. Phải tách rời thằng Mandel khỏi đám thuỷ thủ. Anh còn quan tâm đến một điều: suốt chuyến đi, một thuỷ thủ trên tàu Torson là Frewin tỏ ra rất thân thiết với Odele- bạn của Katrina. Những khi mình không ở gần Clovis, rất có thể ông ta và đám thuỷ thủ dò la chuyện từ Odele.

Không muốn để mọi người chú ý, Roran lảng lạng bảo những người tin cẩn nhất, theo anh tới lều của chú Horst.

Trước mặt họ, anh lên tiếng:

- Năm người đã đwojc chọn sẽ lên đường ngay, không chần chừ thêm được nữa. Chú Horst sẽ thay tôi, khi tôi vắng mặt. Phải nhớ, việc quan trọng nhất của các vị là bảo đảm sao Clovis không bỏ đi với mấy xà lan hoặc làm hư hỏng chúng. Đó là phương tiện duy nhất để chúng ta đến được Surda.

Orval góp ý:

- Ngoài ra, phải thật thận trọng, đừng để chúng ta bị phát hiện
- Chính xác. Nếu không một ai trong chúng tôi trở lại, coi như chúng tôi đã bị bắt. Hãy lên xà lan, giong buồm tới thẳng Surda. Không được ngừng lại Kuasta mua bán gì hết; rất có thể quân triều đình phục kích chúng ta tại đó.

Khi mọi người sửa soạn, Roran lên Trần đỏ, vào buồng của Clovis, cho ông ta biết kế hoạch. Nghe Roran nói xong, Clovis hỏi:

- Chỉ có năm người đi thôi sao?

Roran trừng trừng nhìn cho đến khi làm ông chủ tàu bối rối rồi mới trả lời:

- Đúng vậy. và tôi mong, khi trở lại, tôi còn thấy nguyên vẹn ba chiếc xà lan và các người của ông tại đây.

- Sau khi thương lượng với nhau, anh còn nghi ngờ bụng dạ tôi sao?

- Tôi không nghi ngờ gì hết, chỉ cho ông biết tôi muốn gì thôi. Tiền thưởng quá lớn, nhưng nếu ông phản bộ chúng tôi, là đồng nghĩa với việc ông đã đẩy tất cả dân làng vào chỗ chết.

- Tôi biết điều đó mà

Clovis lẩm bẩm, tránh ánh mắt Roran

- Trong khi tôi vắng mặt, người của tôi sẽ tự bảo vệ họ. Còn một hơi thở, họ vẫn không để bị bắt, bị lừa hay bị bỏ rơi đâu. Nếu chẳng may, điều bất hạnh đổ xuống đầu họ, tôi sẽ báo thù, dù phải lợi bộ hàng ngàn dặm để chiến đấu với chính Galbatorix. Hãy lưu ý đến lời tôi, ông Clovis, vì tôi chỉ nói bằng sự thật.

- Chúng tôi không quá tha thiết với Galbatorix như các anh tưởng đâu.
Roran vui vẻ cười:

- Con người ta ai cũng tìm mọi cách để bảo vệ vợ con gia đình mình, phải không ông Clovis

Roran vui vẻ cười:

- Con người ta ai cũng tìm mọi cách để bảo vệ vợ con gia đình mình, phải không ông Clovis

Roran vừa nâng chốt cửa, Clovis bỗng hỏi:

- Khi tới được Surda rồi anh sẽ làm gì?

- Chúng tôi sẽ...

- Không phải chúng tôi. Anh kìa, anh sẽ làm gì, Roran? Tôi đã nghe về anh. Dường như anh cũng là người đàng hoàng, tôi không quan tâm đến những gì anh đã đối xử với tôi đâu. Nhưng tôi vẫn băn khoăn, chẳng lẽ tới Surda, anh sẽ buông cây búa để cầm lại tay cày?

Bàn tay Roran nắm mạnh chốt cửa đến trắng nhợt:

- Sau khi đưa dân làng an toàn đến Surda, tôi sẽ... đi săn...

- A ha! Đi săn lưng người đẹp tóc đỏ của anh? Tôi đã nghe loáng thoáng chuyện này. Nhưng...

Roran bước ra, sập mạnh cửa. Để cơn giận bùng lên trong thoáng chốc – và anh cảm thấy thích thú cảm giác đó - rồi dần xuống, bước tới lều của Felda. Mandel đang phóng con dao săn vào một thân cây. “Felda nói đúng, phải có người kèm cặp ông nhóc này”, Roran nghĩ rồi lên tiếng:

- em chỉ tốn thì giờ vô ích thôi, Mandel

Chú nhóc giật mình quay lại:

- Vì sao?

- Vì trong tác chiến thật sự, thay vì làm kẻ thù bị thương, không chừng em bị lòi con mắt. Phải nắm chính xác khoảng cách từ mình tới mục tiêu chứ...

Roran nhún vai tiếp:

- Tốt hơn là nên tập bằng sỏi trước.

Chú nhóc bướng bỉnh cãi:

- Gunnar kể với em, một tay ở Cithrí, có thể phóng dao hạ ngon ơ một con quạ đang bay. Mười lần trúng tam.

- Còn hai lần kia để giết em. Trong chiến trận, không ai ngu đến nỗi phóng vũ khí của mình đi, nếu không thật sự cần thiết. Thôi bây giờ thu dọn đồ đạc của em, mười lăm phút nữa đến gặp tôi trên đồi, bên kia con suối. Tôi đã quyết định cho em đi cùng tới Teirm.

- Tuân lệnh.

Mandel toét miệng cười, hí hửng chạy vội đi thu xếp hành lý. Roran vừa quay ra, gặp Felda bế đứa con gái út bước vào. Chị nhìn Roran, nhìn Mandel đang rối rít trong lều, nói nhỏ:

- Trông nom nó giùm tôi, Cây-búa.

Đặt con gái xuống đất, chị chạy vào lều, phụ với Mandel.

Roran là người đầu tiên lên đồi. Ngồi trên tảng đá, nhìn xuống biển, anh tính toán những việc trước mắt phải làm. Khi Loring, Gertrude, Birgit và cậu con trai Nolfavrell tới nơi, Roran nhảy xuống khỏi tảng đá, bảo:

- Còn chờ Mandel nữa, nó cũng đi với chúng mình.

Loring hỏi ngay:

- Để làm gì?

Birgit cũng nhăn nhó:

- Đã quyết định chỉ có năm người rồi. Nhất là Mandel đã bị biết mặt ở Narda. Cậu và Gertrude đã đủ nguy hiểm, thêm thằng Mandel chỉ tổ làm cho người ta dễ phát hiện thôi.

Roran nhìn từng người:

- Tôi đành liều vậy, vì nó cần phải đi.

Sau khi nghe anh cắt nghĩa, mọi người đều đồng ý và thêm Mandel, sau người tiến hướng nam để tới thành Teirm.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Thành Teirm

Bãi biển này tạo thành bởi những đồi thấp thoải thoải, phủ đầy cỏ xanh, lác đác hồng dại, dương liễu, bạch dương. Đất bùn mềm nhũn rất khó đi. Bên phải họ, mặt biển lấp lánh; bên trái lồ lộ núi Spine tím ngắt. Những đỉnh núi phủ tuyết trắng nối kết nhau bằng những dải mây và lớp sương mù dày đặc.

Qua những nông trại, sáu người trong nhóm Roran cố tránh không để bị phát hiện. Ra tới con lộ nối Narda và Teirm, họ chạy băng qua đường, rồi tiếp tục đi sâu thêm về hướng đông, tiến tới rặng núi, phải vượt thêm mấy dặm nữa, vòng qua thành phố, mới lại quay về hướng nam.

Khi còn trên Trần đỏ, Roran đã suy tính, chính quyền Narda chắc phải suy ra kẻ giết hai tên lính gác nằm trong đoàn người ra đi bằng mấy cái xà lan của Clovis. Nếu đúng vậy, quân lính tại Teirm chắc chắn đã được lệnh tìm kiếm trong đám dân làng, kẻ nào giống với hình ảnh đang bị truy nã. Hơn nữa, nếu Ra'zac đã tới Narda, hẳn nhiên binh sĩ tại đó cũng đã biết rằng, chúng không chỉ truy lùng vài tên sát nhân vô danh tiểu tốt, mà là Roran Cây-búa Dũng-mãnh và nhiều kẻ đào tẩu khỏi làng Carvahall. Chắc chắn thành Teirm đã giăng sẵn một cái bẫy khổng lồ. Biết thế, nhưng không thể không ghé vào thành, vì dân làng cần lương thực và phương tiện vận tải để đi tiếp.

Roran quyết định, cách đề phòng tốt nhất là ai đã bị biết mặt tại Narda sẽ không được vào Teirm, trừ anh và bà Gertrude. Vì chỉ có bà thông thạo tên thuốc, còn anh – dù dễ bị nhận diện nhất – nhưng anh không tin người nào đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ. Như trong vụ giết hai tên lính gác, trong khi mọi người phân vân, anh đã kịp thời ra tay hành động. Mấy người trong chuyến đi này đều đã được sàng lọc rất kỹ: Ông Loring tuy già nhưng khôn ngoan và mạnh mẽ, còn Nolfavrel, con trai của chị, tuy còn nhỏ cũng hạ được một tên lính trong chiến trận. Hy vọng cả nhóm xuất hiện như một đại gia đình cùng đi buôn bán. Roran tự nhủ: “Miễn sao thằng Mandel không

gây ra chuyện gì”.

Chính Roran đưa ra ý kiến, từ phía nam tiến vào thành, làm như không phải từ Narda tới.

Xế chiều, họ đã thấy thành Teirm, một màu trắng ẩn hiện dưới hoàng hôn. Roran ngừng quan sát: thành phố bao bọc bằng những bức tường, đứng một mình trên bờ biển rộng. Ánh đuốc bập bùng giữa những lỗ châu mai, lính canh nắm cung tên liên tục rảo tới lui. Vượt khỏi những bức tường là một đài hải đăng, đang quét những tia sáng trên mặt nước biển đen ngòm.

Nolfavrell tấm tắc:

- Thành này lớn quá.

Mắt không rời Teirm, ông già Loring gật gù:

- Lớn thật.

Nhưng Roran lại chú ý đến một con tàu neo bên kè đá nhô ra từ thành phố. Chiếc tàu ba cột buồm lớn hơn tất cả những con tàu Roran từng thấy Narda với thân trước cao, hai hàng mái chèo, mười hai cái máy bắn đá lắp đặt hai bên sà. Con tàu tráng lệ thích hợp cho cả việc thương mại và phục vụ chiến tranh. Nhưng quan trọng nhất, Roran nghĩ, nó có thể chứa toàn bộ dân làng.

Chỉ tay về phía con tàu, anh bảo mọi người:

- Đó mới là cái chúng ta cần

Birgit mĩa mai:

- Chúng ta phải bán mình làm nô lệ ráo, may ra mới bước chân được lên đó.

Vì Clovis đã cho biết, cổng thành sẽ hạ xuống khi mặt trời lặn, nên tất cả vội vàng rảo bước.

Khi tới gần tường thành, con đường càng lúc càng tấp nập, người vào ra. Roran không ngờ có đông đúc người qua lại đến thế, nên nhận ra ngay lợi điểm dễ lẫn tránh trong đám người này. Anh dặn dò Mandel:

- Đi lùi lại phía sau, theo người khác qua cổng, để tụi lính gác không biết em đi cùng chúng ta. Nếu chúng hỏi, cứ bảo vào thành xin một chân đi biển. Chúng ta đợi em bên kia cổng.

- Tuân lệnh.

Mandel lùi lại sau. Roran hạ thấp một bên vai, bước đi tập tễnh như một người tàn tật, thầm nhẩm “kịch bản” do ông già Loring sáng tác để cắt nghĩa sự hiện diện của cả nhóm tại thành Teirm. Anh cúi đầu, bước vội tránh đường một anh chàng lừa hai con bò chở gỗ đi qua, mừng thầm vì bóng tối che kín mặt.

Đứng dưới ánh đuốc vàng bập bùng hai bên lối vào cổng là hai tên lính với phù hiệu ngọn đuốc của Galbatorix trên ngực áo màu choàng đỏ thẫm. Cả hai chỉ liếc qua nhóm của Roran khi họ trà trộn cùng người khác qua cổng, tiến qua đoạn đường hầm ngầm.

Roran thở phào cùng cả nhóm tụ tập bên một căn nhà. Loring thì thầm:

- Đi nữa đi. Càng xa càng tốt.

Khi gặp lại Mandel, cả nhóm đi tìm một nhà trọ rẻ tiền để qua đêm. Vừa đi Roran vừa quan sát những ngôi nhà kiên cố, càng gần pháo đài chúng càng cao hơn. Từ pháo đài những ngôi nhà nằm phía bắc, toả ra phía nam như một chùm sao, những nhà từ đông sang tây uốn thành đường cong, chằng chịt như lưới nhện, tạo ra nhiều khoảng có rào bảo vệ những đồn quân.

Roran ngẫm nghĩ: “Nếu làng Carvahall được xây dựng như thế này, không kẻ nào có thể hạ nổi, trừ khi đích thân Galbatorix xuất quân”.

Chập tối, họ mới tìm được chỗ trọ tại Hạt Dẻ Xanh, với rượu mơ và những cái giường đầy rệp. Hà tiện từng đồng bạc quý giá, cả nhóm đi ngủ với cái bụng đói meo, nằm co quắp gần nhau, phòng xa bị những khách trọ xấu tính móc mất tiền.

Hôm sau cả nhóm Roran rời Hạt Dẻ Xanh từ sáng sớm, đi tìm mua lương thực và dò hỏi phương tiện vận chuyển.

Bà Gertrude bảo:

- Nghe nói tại đây có một bà lang danh tiếng, trị được rất nhiều bệnh. Thậm chí chỉ cần vượt một cái bằng phép thuật bệnh tật nặng mấy cũng khỏi. Tôi phải đi tìm gặp bà ta bằng được.

Roran góp ý:

- Bà không nên đi một mình. Mandel, em theo bà Gertrude giúp bà mang xách hàng và nếu bị tấn công, bằng mọi cách phải bảo vệ cho bà. Đừng gây ra chuyện gì có thể làm hại tới bạn bè, gia đình em.

Mandel ngoan ngoãn gật đầu, theo bà Gertrude rẽ phải, xuống một ngã tư đường. Sau đó, Roran và mấy người còn lại kiên nhẫn tìm kiếm suốt từ sáng tới chiều, nhưng vẫn không tìm ra một chiếc tàu có thể chở họ tới Surda. Họ được biết con tàu mới xuất xưởng và sắp được hạ thủy để ra khơi lần đầu của công ty vận chuyển Đồng-Cỏ-Đen. Phải đổ ra cả đồng vàng chưa chắc đã thuê được con tàu tráng lệ này, huống hồ toàn thể dân làng góp lại cũng không đủ tiền mướn một chiếc thuyền tã nhất. Mấy xà lan của Clovis cũng không giải quyết được vấn đề, vì lấy gì ăn trong suốt chuyến đi.

Birgit thở than:

- Lính tráng đây rầy nhà cửa thì san sát thế này, mà công ra vào lúc nào cũng được canh gác nghiêm ngặt, làm sao lấy trộm thực phẩm được? Căng quá.

Roran đồng ý:

- Căng thật.

Trước đó, Roran đã bàn với chú Horst, nếu bắt buộc phải chuồn khỏi Teirm với quá ít lương thực còn lại, họ đành phải cướp đồ ăn cho dân làng. Nhưng hành động đó có khác gì với những hành động của lũ dã man mà anh từng căm ghét. Chiến đấu và chém giết những kẻ phục vụ bạo chúa Galbatorix - hoặc lấy trộm xà lan của Clovis, vì ông ta vẫn còn những chiếc khác để sinh sống - lại là một nhẽ. Nhưng cướp tài sản của những nông dân vô tội, đồ mồ hôi kiếm sống như dân làng Carvahall, chẳng khác nào tội sát nhân. Khó khăn chồng chất lên vai Roran nặng nề như đá. Biết bao hãi hùng, tuyệt vọng, lạc quan, rồi thất vọng trong suốt chuyến đi. Lúc này đây, anh chỉ sợ mình đã đưa dấy dân làng vào vòng tù tội của kẻ thù. “Mình có thể trốn đi một mình để tìm kiếm Katrina, nhưng thành công đó sẽ là gì, nếu bỏ lại dân làng trở thành nô lệ? Dù định mệnh đẩy đưa tới đâu, mình phải gắn bó với những con người đã tin tưởng vào mình mà bỏ lại nhà cửa ruộng vườn”.

Để đỡ đói, họ ngừng lại một cửa hàng bánh, mua một ổ bánh mì và một bình mật ong nhỏ. Khi trả tiền, ông Loring bảo người bán hàng là đang cần tìm một con tàu, lương thực và một ít dụng cụ.

Một cái vỗ nhẹ lên vai làm Roran quay lại. Một người đàn ông đầu tóc rối bù lên tiếng:

- Xin lỗi vì đã trộm nghe chuyện các ông. Nhưng nếu các ông đang cần tàu và thực phẩm giá cả phải chăng, tôi nghĩ các ông nên đến dự buổi bán đấu giá...

- Đấu giá gì vậy?

- A, đó là một chuyện buồn, nhưng thời buổi này cũng là chuyện thường xảy ra. Một nhà buôn thành phố chúng tôi, ông Jeod – chúng tôi thường nghe gọi là Jeod Chân dài, gặp vận hạn chẳng ra gì. Chưa đầy một năm, ông ta mất đến bốn con tàu. Khi chuyển hàng trên đất liền thì lại bị cướp sạch và hủy hoại hết đoàn xe. Những nhà đầu tư đã ép ông ta phải tuyên bố phá sản. Bây giờ họ sắp bán tài sản của ông ta để thu hồi vốn đã mất. Lương thực thì tôi không biết sao, nhưng các ông có thể mua nhiều thứ cần thiết trong cuộc bán đấu giá đó.

Roran khấp khởi hy vọng:

- Bao giờ buổi đấu giá được tổ chức?

- Ừa, các ông không biết sao? Dán đầy trên mấy bảng thông tin khắp thành phố mà. Ngày mốt, chắc chắn đó.

Làm sao biết được, vì nhóm của Roran đâu dám mon men gần mấy bảng thông cáo, sợ có người nhận ra Roran trong tấm hình vẽ cùng số tiền thưởng ketch sù.

- Cám ơn ông nhiều. Có lẽ chúng tôi đỡ phải đi mò mẫm hỏi han thêm nữa.

- Không có chi, rất vui giúp được các ông.

Ra khỏi cửa hàng, Roran hỏi cả nhóm:

- Mình có nên tới đó không?

Ông Loring lầm bầm:

- Cũng thử đến xem sao.

- Chị Birgit ?

- Cậu không cần phải hỏi. Rõ ràng là chúng ta không thể chờ tới ngày mốt được.

- Không. Ý tôi là tới gặp cái ông Jeod đó, thử điều đình trước ngày

đấu giá. Tất cả đồng ý không?

Tất cả đồng ý. Sau khi hỏi thăm đường, họ tìm đến nhà Jeod. Ngôi nhà - một cơ ngơi rộng lớn thì đúng hơn - tọa lạc trong khu tây của thành phố, gần pháo đài, giữa những ngôi nhà sang trọng với mái vòm, cửa sắt uốn, tượng đá, suối phun nước. Roran ngẩn trước sự giàu sang đến thế, khác hẳn với đời sống của quê anh.

Nhà của Jeod ngay kế bên một cửa hàng bỏ phế. Roran gõ cửa, mấy phút sau, một tên bồi tròn quay, mở hé một cánh, nhe hàm răng trắng bóng, hỏi:

- Các ông bà cần gì?
- Chúng tôi muốn được thưa chuyện cùng ông Jeod?
- Các ông bà có hẹn trước không?
- Chúng tôi chỉ ở lại thành phố này thời gian ngắn, không thu xếp trước được buổi hẹn chính thức.
- A, vậy thì tôi rất tiếc phải nói rằng, các ông bà nên dành thời gian của mình tìm tới một nơi khác nhé. Chủ nhân tôi có rất nhiều vấn đề giải quyết. Ông không có thời gian dành cho những kẻ rách rưới lang thang đến đập cửa thình thình để xin bố thí đâu.

Gã bồi vừa nói vừa toe toét cười khoe hàm răng trắng nhớn. Gã ta vừa quay lưng, Roran kêu lên:

- Khoan. Chúng tôi không xin xỏ gì hết. Chúng tôi có một đề nghị làm ăn với ông Jeod.

Gã bồi nhướng mắt:

- Lại thế nữa?
- Thật mà. Xin hỏi giúp, ông Jeod có đồng ý tiếp chúng tôi không? Chúng tôi từ rất xa tới, có chuyện cấp bách cần gặp ông Jeod ngay hôm nay.
- Tôi có được phép hỏi là chuyện gì mà cấp bách quá vậy không?
- Chuyện riêng.
- Được, nhưng tôi báo để các ông bà biết, ông Jeod hiện thời rất bận, không muốn ai quấy rầy. Tôi phải cho chủ nhân biết quý vị tên gì đây?
- Cứ gọi tôi là Cây-búa.

Gã bồi thích thú chum miệng như làm hề khi nghe Roran xưng tên, rồi

quay vào, khép cửa

Birgit lèm bèm:

- Cầu mong sao chủ tớ đừng giống nhau.

Một phút sau, gã bõ xuất hiện lại, giọng mềm mỏng hơn:

- Ông chủ đồng ý tiếp các vị trong phòng làm việc. Xin theo tôi.

Họ theo hẳn qua một lối đi xa hoa lộng lẫy, xuống một hành lang lát gỗ bóng lộn, tới một cánh cửa, hẳn mở rồi hướng dẫn nhóm của Roran bước vào.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Joed chân dài

Nếu biết đọc hẳn Roran còn bàng hoàng hơn vì kho sách quý xếp hàng trên khắp các bức tường. Nhưng anh chỉ chăm chú đến người đàn ông cao lớn, tóc bạc, đang đứng sau bàn viết. Ông ta – Roran đoán là Jeod - một mối nhìn quanh. Những nếp nhăn hằn sâu trên mặt đầy u buồn, và khi ông ta quay lại nhìn nhóm của Roran, tất cả đều nhìn thấy một vết sẹo xấu xí kéo dài từ chân tóc xuống thái dương bên trái. Khi ông ta cất tiếng nói, Roran nhận xét người đàn ông này rất cứng rắn.

- Mời ngồi. Dùng chút bánh ngọt và rượu mơ nhé? Tôi không có nhiều thời gian đâu, nhưng nhìn các vị như vừa trải qua mấy tuần lễ vất vả trên đường, tôi lại nhớ những chuyến đi khát khô cả cổ của mình.

Lão Loring cười cười:

- Vâng, một chút rượu là quý lắm rồi. Ngài hào phóng quá.

Birgit bảo:

- Xin cho thằng con tôi một ly sữa thôi.

Jeod rung chuông gọi bồi, dọn dồ xong, ông ngả người trên ghế, nói:

- Chắc các vị đã biết tôi là ai, nhưng tôi chưa được biết tên các vị.

Roran:

- Tên tôi là Cây-búa Dững-mãnh, mong được ngài giúp đỡ.

Lần lượt mọi người xưng tên giả. Birgit là Mardra, Nolfavrell là Kell, ông lão Loring là Wally.

Jeod chậm rãi nói:

- Rolf cho tôi biết các vị muốn gặp tôi để bàn chuyện làm ăn. Tôi thẳng thắn trình bày, hiện nay ở địa vị mình, tôi không còn có thể mua hay bán hàng hoá gì nữa. Không tiền gom hàng, không tàu bè trên biển. Vậy thì tôi có thể làm gì được cho các vị đây?

Roran chống tay lên gối, mấy ngón tay xoắn vào nhau, suy tính: “Chỉ lẽ một lời là hỏng chuyện hết”. Anh thận trọng lên tiếng:

- Thưa ngài, tôi xin nói ngắn gọn, chúng tôi là đại diện cho một số

người, vì một lý do không thể tới đây. Chúng tôi cần mua một lượng hàng lớn, với...một số tiền nhỏ nhoi. Tôi được biết ngày mốt người ta đấu giá tài sản của ngài, để trang trải công nợ, vì vậy chúng tôi đề nghị xin mua một số hàng chúng tôi đang cần. Vì áp lực công việc, chúng tôi không thể chờ tới ngày đấu giá. Nếu chúng ta thoả thuận, chúng tôi sẽ lên đường đêm nay, trễ nhất là sáng mai.

- Các vị cần những mặt hàng gì?
- Lương thực và tất cả những gì cần thiết cho một chuyến đi biển dài ngày.

Mặt Jeod thoáng vẻ quan tâm:

- Các vị đã nhắm một tàu nào chưa? Tôi biết tất cả tàu bè hoạt động trên vùng biển này suốt hai mươi năm nay.
- Chưa...Chúng tôi chưa quyết định được chuyện này.
- Giờ thì tôi hiểu lý do các vị tìm đến tôi rồi, nhưng tôi e rằng các vị đã tốn công vô ích...

Chỉ tay quanh phòng, ông tiếp:

- Tất cả những gì các vị thấy đây là của chủ nợ, không thuộc về tôi nữa. Nếu tôi bán mà không được phép của họ, tôi sẽ bị tống vào tù vì tội lừa đảo.

Jeod ngừng nói khi thấy Rolf vào phòng với khay bánh ngọt, mấy ly pha lê, một cốc sữa và một bình rượu. Hắn đặt cái khay lên kỷ rồi rót rượu cho từng người. Roran đón ly rượu, vừa nhấp chút rượu ngọt dịu vừa tự hỏi, theo phép lịch sự lúc này cáo lui để đi lo tiếp công việc được chưa.

Khi Rolf lui ra, Jeod uống cạn cốc rượu rồi nói:

- Có thể tôi chẳng giúp gì được, nhưng tôi biết có một số đồng nghiệp, họ có thể ...giúp các vị. Nếu cho tôi biết thêm chút chi tiết về những món hàng các vị cần mua, tôi mới có thể giới thiệu đúng người đúng việc được. Roran thấy chuyện này không có gì đáng ngại, nên kể ra một danh sách những thứ dân làng cần, những thứ thật sự cần thiết và cả những thứ cả đời họ mơ không thấy. Ông Loring và Birgit nhắc thêm những thứ Roran quên, chẳng hạn như đèn dầu. Jeod nhìn khắp lượt rồi ánh mắt chăm chú vào Roran. Hình như ông thương gia này biết, hay nghi ngờ, anh đang che dấu

điều gì.

- Tôi thấy dường như đây là số dự trữ đủ để cung cấp cho mấy trăm người tới tận Feinster hoặc Aroughs...hoặc còn xa hơn nữa. Thú thật, mấy tuần nay tôi rất bận, nhưng tôi không nghe nói có khách hàng nào từ những nơi đó tới thành phố này.

Roran cố bình thần, lặng thinh trước ánh mắt dò hỏi của Jeod. Anh tự trách mình đã tiết lộ quá nhiều để ông ta có thể đi đến kết luận như thế.

Nhưng Jeod chỉ nhún vai nói:

- Tuy nhiên đó là việc riêng của các vị. Tôi đề nghị các vị hãy tới gặp Galton trên Phố Chợ để mua thực phẩm những thứ khác thì đến gặp lão Hamilton ở ngoài bến cảng. Hai người này rất đàng hoàng, hàng hoá bảo đảm, giá cả lại rẻ.

Với tay lấy một cái bánh, ông quay qua hỏi Nolfavrell:

- Sao, cậu bé Kell, thích thành phố Teirm không?
- Dạ thích. Cháu chưa thấy nơi nào rộng lớn như ở đây.
- Thật không?
- Dạ thật

Cảm thấy sẽ bất lợi nếu cứ để Nolfavrell bô bô mãi với ông nhà buôn này, Roran ngắt ngang:

- Thưa ngài, tôi hơi tò mò, vì sao giữa những ngôi nhà nguy nga này, kế bên nhà ngài lại có một cửa hàng khiêm tốn vậy?

Lần đầu tiên Jeod thoáng cười, nụ cười làm ông tươi tỉnh và như trẻ lại hàng chục tuổi:

- Chủ cửa hàng đó là một bà hơi tàng tàng. Đó là bà lang Angela, một thầy thuốc giỏi nhất mà tôi được biết. bà ta mở phòng thuốc này từ hơn hai mươi năm nay. Mấy tháng trước bà ta bỗng bỏ đi đâu không biết. Cũng đáng tiếc vì bà Angela là một người hàng xóm thú vị lắm.

Thằng Nolfavrell nhìn mẹ, bật hỏi:

- Đó là người mà bà Gertrude muốn gặp, phải không mẹ?

Roran cố nén một tiếng quát, lừ mắt nhìn Nolfavrell làm cu cậu rúm mình trên ghế. Tên bà Gertrude không có nghĩ gì với Jeod, nhưng nếu thằng Nolfavrell không giữ miệng, nó sẽ phun ra nhiều điều nguy hiểm khác.

Roran tự nhủ: “Đi khỏi đây thôi”. Anh đặt ly rượu xuống bàn.

Nhưng ngay lúc đó, Roran cảm thấy tên bà Gertrude đã gọi cho người thương gia một điều gì. Mắt ông mở lớn đầy kinh ngạc, hai tay nắm chặt thành ghế, trừng trừng cố nhìn mặt thật của Roran qua bộ râu rậm rạp.

Jeod thều thào:

- Roran ...Roran Garrowsen.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Một đồng minh bất ngờ

Roran đã nhổm mình khỏi ghế, sẵn sàng rút cây búa từ thắt lưng khi nghe đến tên cha. Chỉ một điều ngăn anh nhảy tới đánh cho Jeod bất tỉnh: đó là “Vì sao ông ta biết Garrow”.

Loring và Birgit cũng đứng bật dậy, rút dao từ tay áo ra. Cả thằng Nolfavrell cũng lăm lăm lưỡi dao găm.

Jeod không hề nao núng trước những con người đằng sát khí, chỉ lặng lẽ hỏi:

- Cháu là Roran, phải không?
- Sao ông biết?
- Vì Brom đã đưa Eragon tới đây và vì cháu rất giống người em họ. Khi ta thấy hình cháu và Eragon, ta biết là triều đình đang truy lùng cháu và chắc chắn cháu phải chạy trốn. Nhưng...

Nhìn ba người kia, ông lắc đầu:

- Nhưng dù có giàu tưởng tượng đến đâu, ta cũng không thể ngờ cháu đem theo toàn bộ dân làng Carvahall.

Sững sờ, Roran buông mình lại xuống ghế, cây búa đặt ngang đùi:

- Eragon đã tới đây?
- Phải, cả Saphira nữa.
- Saphira?

Một lần nữa, Jeod tỏ ra kinh ngạc:

- Vậy là cháu không biết sao?
- Biết gì?

Đắn đo một lúc lâu, Jeod nói:

- Ta nghĩ đã đến lúc chúng ta dừng đóng kịch nữa, Roran Garrowson ạ. Hãy trò chuyện cởi mở, đừng e dè gì. Ta sẽ trả lời tất cả những câu hỏi cháu cần biết, như vì sao triều đình truy lùng cháu, nhưng đáp lại ta cần được biết vì nguyên nào cháu tới thành Teirm... ta cần biết nguyên nhân thật sự.

Lão Loring lên tiếng hỏi:

- Nhưng vì sao chúng tôi phải tin ông, ông Jeod? Biết đâu ông chính là người của Galbatorix ?

- Tôi là bạn của Brom hơn hai mươi năm, từ trước khi ông ta trở thành người kể chuyện trong làng Carvahall. Khi ông ta và Eragon sống dưới mái nhà này, tôi đã cố gắng giúp bằng mọi cách. Nhưng vì lúc này không có mặt hai người đó ở đây để làm chứng cho lời nói của tôi, tôi đặt mạng sống của mình trong tay các người, muốn làm gì cũng được. Tôi đã không kêu cứu, cũng sẽ không chống trả. Tôi chỉ yêu cầu một điều, hãy kể tôi nghe mọi chuyện và lắng nghe những gì tôi kể, rồi các người tự quyết định việc phải làm. Chúng ta nói chuyện đằng hoàng thì có hại gì đâu.

Birgit nhìn Roran:

- Có thể ông ta cố gắng bảo toàn tính mạng thôi.

- Có thể, nhưng chúng ta cần phải tìm hiểu ông ta biết những gì.

Kéo ghế tới sát cửa, Roran ngồi chặn bất kỳ kẻ nào có thể vào thành linh.

- Được. Ông muốn nói chuyện, vậy tôi và ông bắt đầu.

- Tốt nhất là cháu nói trước đi.

- Nếu tôi nói trước, những câu trả lời của ông không đúng, chúng tôi sẽ phải giết ông.

Jeod khoanh tay trước ngực:

- Đồng ý.

Roran bị xúc động bởi vẻ dũng cảm của người thương gia, dường như ông ta không quan tâm số mạng rủi ro có thể xảy ra.

Thường ôn lại những sự kiện từ khi Ra'zac xuất hiện trong làng, nhưng chưa bao giờ Roran tả lại từng chi tiết về chúng cho người khác nghe. Bây giờ ngồi kể, anh bàng hoàng nhận ra biết bao chuyện đã xảy ra với anh và dân làng trong một thời gian ngắn như thế và chỉ trong thời gian ngắn đó triều đình đã huỷ hoại đời sống của họ trong thung lũng Palancar một cách quá dễ dàng. Sống lại những giây phút khủng khiếp đó làm Roran đau thắt ruột, nhưng cũng có chút hả hê vì Jeod tỏ ra kinh ngạc đến sững sờ khi nghe chuyện nông dân đuổi đánh lính triều đình và Ra'zac bật ra khỏi trại của chúng, vụ làng bị bao vây, vụ phản bội của lão Sloan, vụ Katrina bị bắt cóc, chuyện Roran thuyết phục dân làng ra đi và những gian khổ suốt hành

trình tới thành Teirm.

Jeod kêu lên:

- Trời đất! Nói có anh linh các đấng tiên vương, chưa bao giờ ta nghe một chuyện lạ lùng đến thế. Thật phi thường. Thử nghĩ sau khi chọc giận Galbatorix đến phát điên, bây giờ toàn thể dân làng lại đang lẫn trốn ngay bên ngoài một thành phố lớn nhất của triều đình mà bạo chúa không hề hay biết. Quả là một chuyện phi thường!

Ông lắc đầu đầy khâm phục. Lão Loring lên tiếng:

- Hoàn cảnh đây đưa chúng tôi phải liều mạng vậy thôi...
- Gặp hoàn cảnh đó, tôi...

Jeod ngưng bật khi tiếng nắm cửa rọt rẹt sau lưng Roran. Tiếp theo là những tiếng đập cửa thình thình và tiếng đàn bà the thé:

- Jeod, mở cửa ra. Không trốn trong cái hang đó mãi được đâu.

Jeod thì thầm hỏi:

- Tôi mở được không?

Roran búng tay về phía Nolfavrell, thẳng nhóc ném ngay con dao găm cho anh. Roran nhón gót vòng qua bàn viết, kề dao ngay cổ Jeod.

- Bảo bà ta đi đi.

Jeod cao giọng nói:

- Lúc này không nói chuyện được. Anh đang họp.
- Đồ giả dối. Anh không bận gì hết. Anh bị phá sản rồi. ra gặp tôi ngay, đồ hèn. Anh có còn là một thằng đàn ông không, mà không dám nhìn thẳng vào mắt vợ.

Im lặng một lúc, vẫn không nghe tiếng trả lời, âm thanh tăng thêm độ:

- Đồ hèn! Đồ chuột thối, đồ chấy rận. Anh không đủ tài đứng một quây thịt, nói chỉ tới một công ty tàu biển. Nếu biết trước, cha tôi đâu đến nỗi mất hết tiền bạc như thế chứ.

Những tiếng chửi rủa sa sả làm Roran nhăn mặt nghĩ: "Chắc mình không kìm giữ nổi Jeod, nếu mẹ ta cứ tiếp tục mãi."

Jeod quát lên:

- Bà im đi. Tình hình đã không đến nỗi này nếu mồm miệng bà không chửi rủa suốt ngày như một mẹ bán cá thế.

Giọng mụ lạnh tanh:

- Chồng yêu quý, tôi sẽ đợi anh trong phòng ăn, nhưng nếu anh có ý định cắt nghĩa mọi chuyện trong bữa ăn tối, tôi sẽ đi khỏi cái nhà đáng nguyên rủa này ngay, và sẽ không bao giờ trở lại.

Tiếng chân của người vợ Jeod xa dần. Roran thu lưỡi dao trên cổ ông ta lại, ném trả Nolfavrell, rồi trở lại ghế ngồi chặn sau cánh cửa.

Jeod xoa xoa cổ, nhăn mặt nói:

- Nếu chúng ta không đi đến thông cảm nhau, thà các anh giết tôi đi, còn hơn tôi lại phải cắt nghĩa cho Helen vì sao đã la lối bà ấy một cách vô lý như thế.

Lão Loring nói:

- Tôi thông cảm với ông, ông Jeod.

- Thật tình...không phải lỗi bà ấy đâu. Chỉ vì bà ấy không thể hiểu nổi vì sao mà quá nhiều tai ương đổ lên đầu chúng tôi đến thế...

Jeod thở dài lẩm bẫm:

- Có lẽ lỗi tại tôi...vì tôi đã không dám nói cho bà ấy biết...

Thằng Nolfavrell buột miệng hỏi:

- Biết gì ạ?

- ...rằng ta là gián điệp của Varden. Roran, có lẽ ta phải trở lại từ đầu.

Mấy tháng nay cháu có nghe đồn về một tân kỵ sĩ rồng đối đầu với Galbatorix không?

- Có nghe loáng thoáng, nhưng tôi không tin.

Jeod ngập ngừng:

- Ta không thể nói khác được, Roran ạ. Chuyện đó có thật và ... kỵ sĩ đó chính là Eragon, em họ của cháu. Hòn đá nó nhặt được trong núi Spine, thật ra là một trứng rồng mà ta đã giúp Varden lấy trộm từ Galbatorix nhiều năm trước. Con rồng đã nở ra cho Eragon và nó đã đặt tên là Saphira. Đó là nguyên nhân vì sao lần đầu tiên Ra'zac tới thung lũng Palancar. Và vì sao Eragon trở thành kẻ thù khủng khiếp nhất của triều đình, Galbatorix phái Ra'zac trở lại, hy vọng nếu chúng bắt cháu, sẽ ép được Eragon xuất đầu lộ diện.

Roran ngửa cổ ha hả cười đến chảy nước mắt, đau thắt bụng. Anh bắt cần

những cái nhìn đầy hốt hoảng của ông già Loring, Birgit và Nolfavrell. Anh không thể nín cười vì những tiết lộ lộ bích của Jeod, cười vì những lời nói của ông ta, biết đâu, lại rất có thể là sự thật.

Vừa thở dồn dập vừa cố bình tĩnh lại, Roran quệt nước mắt bằng tay áo, nhìn Jeod, cười cười, nói:

- Có thể câu chuyện của ông cũng có vẻ hợp lý, nhưng tôi còn có thể nghĩ ra hàng chục kiểu cắt nghĩa khác nữa...

Birgit lên tiếng:

- Nếu hòn đá của Eragon là một trứng rồng, vậy thì nó từ đâu tới?

- A, chuyện này thì tôi rất rõ...

Ngồi thoải mái trong ghế, Roran lắng nghe với vẻ nghi ngờ khi Jeod kể câu chuyện huyền hoặc về Brom – ông lão luôn cộc cằn gắt gỏng – đã có thời là một kỵ sĩ rồng như thế nào, đã giúp thành lập Varden ra sao. Còn Jeod đã phát hiện ra con đường bí mật dẫn vào Uru'baen bằng cách nào. Vì sao Varden tổ chức vụ trộm ba trứng rồng còn lại của Galbatorix, nhưng chỉ giải thoát được một, sau khi Brom chiến đấu và giết chết phản đồ Morzan. Phi lý đến thế nhưng vẫn chưa đủ, Jeod còn nói về một bản cam kết giữa Varden, người lùn và thần tiên: trứng rồng được luân chuyển giữa Du Weldenvarden và dãy núi của Beor, và đó là lý do vì sao trứng rồng và những tuý tủng tới sát rừng già và bị lọt ổ phục kích của Tà thần.

“Ha ha, lại còn có cả một Tà Thần nữa!” Roran thầm nhủ.

Vốn tính đa nghi, sự chú tâm của Roran tăng gấp đôi khi Jeod bắt đầu kể về vụ Eragon bắt ngờ gặp quả trứng nuôi con rồng Saphira lớn lên trong khu rừng gần trang trại Garrow. Tuy thời gian đó Roran đang bận rộn sửa soạn tới làm việc tại nhà máy xay của Dempton ở Therinsford, nhưng anh còn nhớ Eragon đã lơ ngơ như mất hồn, luôn tìm cách ra khỏi nhà, làm gì không ai biết...

Khi Jeod cắt nghĩa nguyên nhân cái chết của cha anh, Roran càng thêm căm hận Eragon đã cả gan lén lút giữ con rồng, gây ra biết bao hiểm hoạ cho mọi người. “Chính vì nó mà cha mình đã chết”. Roran bật lên tiếng hỏi:

- Nó nghĩ sao mà lại làm như vậy?

Ánh mắt cảm thông của Jeod khi trả lời càng làm anh khó chịu.

- Ta tin Eragon đã biết rằng, các kỵ sĩ và những con rồng của họ vô cùng gắn bó, không thể tách rời. Eragon thà chặt đứt một chân nó, chứ không thể để Saphira bị đau đớn.

- Tại sao không. Chính vì nó mà tôi phải làm rất nhiều điều đau đớn, vì vậy tôi biết...nó cũng có thể...phải làm được.

- Cháu có quyền nghĩ vậy, nhưng đừng quên lý do Eragon rời khỏi thung lũng Palancar chính là để bảo vệ cháu và những người ở đó. Quyết định đó chẳng dễ dàng đâu. Theo quan điểm của nó, nó đã tự hy sinh để bảo đảm an toàn cho anh và để báo thù cho cậu. Dù chưa chắc ra đi đã đạt được những điều như mong ước, nhưng nếu Eragon ở lại mọi chuyện sẽ còn tệ hại hơn.

Roran lẳng lặng nghe, cho đến khi Jeod nói về lý do ông Brom và Eragon tới thành Teirm là để thử tìm kiếm tung tích Ra'zac trong đồng hồ sơ vận chuyển hàng của thành phố, anh mới bật khỏi ghế, kêu lên:

- Có tìm thấy gì không?

- Quả nhiên là chúng tôi đã tìm ra.

- Ôi, vậy thì hiện nay chúng ở đâu? Hãy rủ lòng nhân từ mà nói ngay đi, ông biết điều này đối với tôi quan trọng đến thế nào mà.

- Ngoài thông tin rất rõ trong hồ sơ, sau đó tôi còn nhận được tin từ Varden, Eragon xác định lại là: hang ổ của Ra'zac trong vùng núi đá Helgrind gần Dras-Leona.

Roran hồi hộp nắm chặt cán búa, suy tính: “Đường tới Dras-Leona rất xa, nhưng thành Teirm chỉ có một đường độc đạo từ đây tới tận cùng phía nam của núi Spine. Nếu mình có thể đưa mọi người an toàn xuống bến bãi, sau đó mình sẽ tới Helgrind để cứu Katrina, nếu nàng bị giam tại đó, rồi sẽ theo dòng sông Kiet xuôi tới Surda sau”.

Dường như những tính toán của Roran đều lộ ra trên mặt, nên Jeod lên tiếng:

- Không được đâu, Roran.

- Sao?

- Không ai có thể lên tới ngọn Helgrind. Đó là một núi đá đen trơ trụi, thẳng đứng, không leo lên được. Cứ ngấm lại hai con “chiến mã” góm ghiếc của Ra’zac, chắc chắn chúng phải làm tổ tốt trên đỉnh Helgrind cho được an toàn. Làm cách nào cháu lên được tới đó? Cho dù lên được, cháu có thật sự tin mình đương đầu nổi với hai con quỷ biết bay kia? Ta không nghi ngờ cháu là một chiến binh dũng cảm- dù sao cháu và Eragon phần nào cũng chung dòng máu – nhưng những kẻ thù này nguy hiểm hơn bất cứ một người bình thường nào.

Roran lắc đầu:

- Tôi không thể bỏ mặc Katrina. Có thể viễn vông, nhưng tôi phải cố gắng cứu cô ấy, dù phải trả giá bằng mạng sống.

- Nếu cháu bị giết cũng có giúp gì được cho Katrina đâu. Nếu có thể, tôi xin được khuyên cháu: cố gắng tới Surda như dự định. Ở đó, ta tin chắc, cháu sẽ có thêm Eragon giúp đỡ. Kể cả Ra’zac cũng không thể sánh bằng một kỵ sĩ và một con rồng khi công khai đụng độ.

Trong trí Roran hiện lên hình ảnh hai con “chiến mã” khổng lồ, da đen nhẫy của Ra’zac. Dù muốn dù không anh phải công nhận, việc hạ hai con quái đó là vượt quá khả năng của mình. Roran hậm hực nghĩ: “Eragon! Bằng máu tao đã đổ ra, tao thề trước vong linh cha, tao sẽ bắt mày chuộc những tội do mày gây ra, bằng việc phải cùng ta tấn công ngọn Helgrind. Chính mày tạo ra đồng rác rưởi này, tao sẽ bắt mày dọn sạch”.

Roran nhắc Jeod:

- Xin ông nói tiếp đi.

Jeod kể về cái chết của ông Brom, của Murtagh (con trai phản đồ Morzan), vụ bị bắt và tẩu thoát tại Gil’ead, chuyến bay tuyệt vọng để cứu một nàng tiên, trận đại chiến giữa Urgals và người lùn trong địa đạo Farthen Dur, và chính nơi đây Eragon đã hạ gục một Tà-thần. Jeod cũng kể lại bằng cách nào Varden đã chuyển quân từ núi Beor để tới Surda và chuyện hiện nay Eragon đang ở sâu trong lãnh địa Du Weldenvarden để học những bí kíp về phép thuật và chiến lược của thần tiên, nhưng cũng sắp trở về.

Khi ông thương gia im lặng, Roran tới hội ý cùng Loring và mẹ con Birgit. Lão Loring hạ giọng:

- Tôi không thể nói ông ta nói thật hay bịa đặt, nhưng bấy kỳ con người nào trước mũi dao, mà còn bình tĩnh thêu dệt được một chuyện như thế, đều đáng sống. Một kỵ sĩ mới! Hừ, mà lại chính là Eragon !

- Còn chị, Birgit ?

- Tôi cũng không biết sao. Lạ lùng quá! Nhưng ...những rất có thể là sự thật. Vì chỉ có một tân kỵ sĩ mới làm triều đình truy lùng chúng ta ráo riết vậy.

Mắt lão Loring long lanh sáng:

- Đúng vậy. Chúng ta đang sống trong những sự kiện nghiêm trọng hơn chúng ta tưởng. Thử nghĩ, có một tân kỵ sĩ, chế độ này sẽ bị dẹp sạch. Roran, bác nói thật, cháu đã hành động rất đúng.

- Còn em, Nolfavrell?

Được hỏi ý kiến, cậu chàng ra vẻ nghiêm túc, căn môi dẫn đo rồi mới nói:

- Em thấy ông Jeod có vẻ thành thật. Emm nghĩ là...chúng ta có thể tin ông.

Roran trở lại với Jeod, chống tay lên bàn nói:

- Thưa ông, đây là hai câu hỏi cuối cùng của chúng tôi: Ông Brom và Eragon trông ra sao? Và vì sao khi nghe đến tên bà Gertrude, ông lại biết là ai?

- Tôi biết Gertrude vì Brom có nhắc đến chuyện ông ta đã để lại một lá thư nhờ bà ta trao cho cháu. Brom thấp hơn tôi một chút, râu rậm, mũi khoằm, luôn mang theo một cây gậy chạm trổ. Và...nhiều khi ông ta tỏ ra rất khó tính. Eragon thì... còn nhỏ. Tóc nâu, mắt nâu và nó có một cái sẹo trên cổ tay, luôn miệng hỏi hết chuyện này qua chuyện khác.

Roran gật gù nghĩ: “Đúng là ông Brom và thằng em mình. Anh giắt cây búa vào thắt lưng. Loring và mẹ con Birgit cũng tra dao vào vỏ. Rồi cả bốn người trở lại ghế ngồi như những người khách bình thường. Roran hỏi:

- Giờ thì sao, ông Jeod? Ông có thể giúp chúng tôi không? Tôi biết ông đang gặp khó khăn nhưng chúng tôi...chúng tôi đang trong tình trạng rất tuyệt vọng, không biết trông cậy vào ai. Là một điệp viên của Varden, ông có thể bảo đảm cho chúng tôi được Varden giúp đỡ không? Chúng tôi rất nhiệt tình phục vụ quân cách mạng, nếu họ che chở chúng tôi khỏi cơn

cuồng nộ của Galbatorix.

- Varden sẽ rất vui mừng, còn hơn cả vui mừng nữa, nếu các người gia nhập tổ chức họ. Điều này hẳn cháu đã đoán biết rồi. Còn chuyện ta giúp...

Vuốt tay lên mặt, Jeod nhìn kệ sách sau lưng Loring, chậm rãi tiếp:

- Gần một năm nay, ta biết mình – cũng như một số nhà buôn tại đây và những nơi khác, những người đã từng tiếp tay với Varden – đã bị lộ. Đó là lý do ta không dám chạy tới Surda. Với sự theo dõi của triều đình, ta sẽ bị bắt ngay nếu có dấu hiệu bỏ trốn. ta chỉ còn đành ngồi đây mà nhìn tài sản tiêu tan, không thể chống đối, cũng không thể trốn thoát khỏi nơi này. Nhưng điều tệ hại hơn là: không thể chuyển bất cứ thứ gì cho quân cách mạng nữa. Họ cũng không dám gửi đoàn xe nào tới chúng ta để nhận hàng. Ta e rằng, khi ta không còn có ích gì cho triều đình nữa, quan trấn thủ Risthart sẽ còng tay ta mà tống vào tù. từ khi tuyên bố phá sản, ta chờ đợi điều đó hàng ngày.

Birgit đoán:

- Có lẽ chúng mong ông bỏ trốn để có thể tóm gọn luôn những ai chạy theo ông.

- Cũng có thể là vậy. Nhưng bây giờ có các người đây, ta có một phương tiện rời khỏi nơi này mà không bao giờ chúng ngờ tới.

Lão Loring hỏi:

- Vậy là ông đã có kế hoạch?

Jeod tươi tỉnh nói:

- Ồ, đúng thế. Bốn người có nhìn thấy con tàu Cánh Rồng neo ngoài cảng không?

- Có.

- Cánh Rồng là của Công ty Vận tải Blackmoor, một công ty phục vụ quân sự cho triều đình, cung cấp đồ tiếp tế cho quân đội. Gần đây chúng hoạt động tới mức báo động tuyển trai tráng vào lính, xung công trâu bò dê ngựa. Chưa biết chắc đây là dấu hiệu gì, nhưng rất có thể Galbatorix có ý định tiến quân vào Surda. Tuy nhiên, trong vòng một tuần nữa, Cánh Rồng sẽ giong buồm tới Feinster. Đó là con tàu hoàn hảo nhất từ xưa tới nay, do nhà thiết kế tàu bậc thầy Kinnel vẽ kiểu.

Lão Loring cười khùng khục:

- Hy vọng ông biết lái tàu. Đám chúng tôi chưa bao giờ rờ tay vào một thứ gì lớn hơn một chiếc xà lan đâu.

- Mấy người trong thủy thủ đoàn trên tàu của tôi vẫn còn tại thành Teirm này. Họ cũng cùng hoàn cảnh như tôi, không thể chạy trốn hay chiến đấu được. Tôi tin họ sẽ vui mừng nhảy lên mà chộp lấy dịp may này để tới Surda. Họ sẽ hướng dẫn các người khi ở trên Cánh Rồng. Không dễ, nhưng đâu còn chọn lựa nào khác nữa.

Roran nhoẻn cười. Kế hoạch đó rất trúng ý anh: tốc hành, dứt khoát và bất ngờ

Birgit nói:

- Ông bảo, cả năm qua không một chiếc tàu nào của ông – cũng như của các nhà buôn khác ủng hộ Varden tới đích được. Vậy thì làm sao chuyến này có thể thành công?

- Vì sự bất ngờ là lợi điểm của chúng ta. Luật đòi hỏi tàu buôn phải xin lộ trình và được quan chức cảng chấp thuận ít nhất là hai tuần, trước khi rời bến. Nếu chúng ta ra đi thình lình, một tuần hoặc hơn nữa, Galbatorix mới có thể cho tàu rượt theo. Nếu may mắn, chúng ta sẽ không gặp nhiều cột buồm của những kẻ truy lùng chúng ta đâu. Vì vậy...nếu các vị hăng hái tham gia thử thách táo bạo này, thì đây là những việc chúng ta cần phải làm...

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Chạy trốn

Sau khi cân nhắc mọi khía cạnh kế hoạch của Jeod và đồng ý thi hành - với một vài sửa đổi – Roran bảo Nolfavrell tới quán trọ Hạt Dẻ Xanh đón bà Gertrude và Mandel, vì Jeod mời cả nhóm về nhà ông nghỉ.

Jeod đứng dậy nói:

- Bây giờ tôi xin phép cáo lui để đi trình diện bà ấy, và cũng để xem bà ấy có đồng ý cùng đi tới Surda không. Các vị có thể nghỉ ngơi trong mấy phòng trên lầu hai. Bữa ăn dọn xong Rolf sẽ vào mời các vị.

Ông ra khỏi phòng, lão Loring nói nhỏ:

- Này, để ông ta đi hỏi ý bà chẵn tinh đó, có là điều khôn ngoan không vậy?

Roran nhún vai:

- Khôn hay dại thì chúng ta cũng không thể ngăn ông ta được. Cháu thấy ông ta không làm vậy thì cũng chẳng được yên thân.

Thay vì vào phòng ngay, Roran đi vợ vẫn trong nhà vừa để suy nghĩ về những điều ông Jeod nói vừa tránh gặp mấy tay phục vụ. Anh đến bên cửa sổ trông xuống tàu ngựa cuối vườn, hít đầy lồng ngực không khí quen nồng mùi khói cỏ và phân chuồng.

- Cậu có ghét nó không?

Giật mình quay lại, Roran thấy Birgit đứng ngay bậc cửa. Chị ta vừa cuốn lại khăn choàng trên vai, vừa bước lại gần. Dù biết rất rõ câu hỏi của chị, Roran vẫn hỏi:

- Ghét ai?

- Eragon. Cậu ghét nó không?

Nhìn lên bầu trời đang tối dần, Roran trầm ngâm nói:

- Tôi không biết. Tôi ghét nó vì đã gây nên cái chết của cha tôi, nhưng nghĩ nó vẫn là người trong gia đình, tôi lại thương nó... Chắc tôi sẽ chẳng muốn gặp lại Eragon, nếu không vì cần nó để cứu Katrina.

- Cũng như tôi cần và ghét cậu vậy, Cây-búa.

- A, vậy thì chúng ta phải đoàn kết với nhau, đúng không? Chị giúp tôi

tìm Eragon, để mượn tay nó giết Ra'zac trả thù cho anh Quimby...

- Đúng. Sau đó chính tay tôi sẽ tính sổ cậu.

Roran nhìn thẳng đôi mắt không hề chớp trong một lúc của Birgit, nhận ra sự ràng buộc giữa hai người. Anh cảm thấy phấn chấn vì hai người cùng chia sẻ một mục đích, một ngọn lửa chăm hờn như nhau; điều đó thôi thúc hai người hành động, trong khi người khác còn e ngại ngập ngừng. Đường như, trên phương diện tinh thần, chị ta mang cùng dòng máu với Roran.

Trở vào, khi qua phòng ăn, Roran nghe tiếng ông Jeod. Anh tò mò nhìn qua khe cửa: Jeod đang đứng trước một người đàn bà nhỏ bé, tóc vàng – Roran đoán là bà Helen.

- Anh tưởng tôi tin đó là chuyện thật sao?

- Không. Anh biết em không tin.

- Vậy mà anh vẫn rủ tôi đi trốn cùng anh?

- Đã có lần em bảo muốn rời xa gia đình, đi khắp nơi cùng anh. Em đã năn nỉ anh đưa em đi ngay khỏi thành Teirm này.

- Phải. Đã có lần, nhưng khi đó vết sẹo và thanh gươm của anh làm tôi lầm tưởng anh là một con người đầy hào khí...

- Anh vẫn là con người đó. Anh biết đã có lỗi với em, Helen. Nhưng anh vẫn yêu em và chỉ mong em được an toàn. Ở lại đây, anh không còn chút tương lai nào, chỉ đem lại những bất hạnh đến gia đình em. Em có thể trở về với cha hay ra đi cùng anh. Điều nào làm em hạnh phúc hơn thì cứ làm. Tuy nhiên, anh xin em cho anh một cơ hội thứ hai, để có can đảm rời khỏi nơi này và bỏ lại tất cả những kỷ niệm cay đắng của chúng ta lại phía sau. Chúng ta sẽ bắt đầu lại từ đầu tại Surda.

Im lặng một lúc, Helen hỏi:

- Cậu bé ở đây trước kia là kỹ sĩ rồng thật sao?

- Thật. Gió đang đổi chiều rồi, Helen. Varden sắp mở cuộc tấn công, người lùn đang tập kết lại, thần tiên đang xôn xao chờ đợi giờ hành động trong các nơi ẩn cư của họ. Chiến tranh đã cận kề và nếu chúng ta may mắn, bạo chúa Galbatorix đã đến ngày tàn.

- Anh có phải là một nhân vật trong tổ chức Varden không?

- Anh đã có công phần nào trong việc thu hồi trứng của Saphira.

- Vậy thì anh cũng là người có địa vị tại Surda chứ?
- Anh...đoán thế.

Jeod đặt tay lên vai vợ. Helen để yên, thì thầm:

- Jeod, đừng ép em. Lúc này em chưa thể quyết định được gì đâu.
- Em sẽ nghĩ lại chứ?

Helen rùng mình:

- Ồ, có chứ, em sẽ suy nghĩ kỹ chuyện này.

Roran quay gót, tìm nhói đau, nghĩ tới Katrina.

Trong bữa ăn tối, Roran thấy đôi mắt Helen luôn hướng về anh. Roran tin chắc, bà ta đang quan sát, đánh giá và so sánh anh với Eragon.

Sau bữa ăn, Roran ngoắc Mandel ra sân sau nhà:

- Ta muốn nói chuyện riêng với em.
- Chuyện gì ạ?

Roran vuốt ve lưỡi búa, cảm thấy mình giống hệt cha mỗi khi ông giảng dạy về trách nhiệm của một con người; thậm chí Roran còn thấy mình bật ra những lời nói giống như ông. Anh thầm nghĩ: “Vậy là thế hệ này đã chuyển tiếp qua thế hệ khác”.

- Mandel, gần đây em tỏ ra quá thân mật với các thủy thủ trên tàu...

Mandel cãi lại ngay:

- Họ đâu phải là kẻ thù của chúng ta?
- Lúc này ai cũng có thể là kẻ thù. Clovis và người của ông ta có thể phản chúng ta bất kỳ khi nào. Tuy nhiên đó không phải là vấn đề, nếu chuyện thân mật của em với họ không làm em xao lãng bổn phận...

Mandel cứng người, hai má đỏ bừng nhưng không chối tội. Mừng thầm, Roran hỏi:

- Điều quan trọng nhất chúng ta phải làm lúc này là gì, Mandel?
- Bảo vệ gia đình mình.
- À, còn gì khác không?

Mandel ngậm ngừng rồi thú thật:

- Em không biết.
- Giúp đỡ người khác. Đó là cách duy nhất để chúng ta sống còn. Ta thật sự thất vọng, khi nghe em đánh bạc với thủy thủ bằng lương thực. Điều

đó làm tất cả dân làng càng khốn khổ hơn. Thời gian bài bạc, tập phóng dao đó, đáng lẽ em nên sử dụng vào việc săn bắn kiếm miếng ăn thêm cho mọi người. Cha mất rồi, em phải lo săn sóc cho mẹ và các em. Em hiểu chứ?

Mandel nghẹn ngào:

- Em hiểu rồi.
- Những chuyện kia có gì xảy ra nữa không?
- Không bao giờ.
- Tốt. Nào, anh không gọi em ra đây để khiển trách, mà để trao cho em một công việc. Một việc anh không tin bấy kỳ ai, ngoài bản thân anh. Em sẵn sàng chưa?
- Sẵn sàng.
- Sáng mai anh cần em trở lại trại, chuyển một tin cho ông Horst. Ông Jeod tin rằng triều đình đã rải gián điệp rình mò quanh nhà này. Bằng mọi cách em đừng để bị theo dõi. Ra khỏi thành phố đánh lạc hướng kẻ nào dám theo em. Nếu cần thiết, em phải giết hẵn. Gặp Horst hãy nói với ông ấy là...

Khi Roran dặn dò, anh thấy mặt chú nhóc chuyển từ ngạc nhiên sang căng thẳng tới kinh hoàng. Nghe xong, Mandel hỏi:

- Lỡ...ông Clovis phản đối thì sao?
- Đêm đó bánh lái xà lan sẽ bị bể gãy. Một trò không đáng hoàng, nhưng không làm vậy, có thể Clovis hay người của ông ta sẽ tới Teirm trước em và dân làng. Đó mới thật sự là tai họa.
- Em sẽ không để chuyện đó xảy ra đâu.
- Tốt.

Roran mỉm cười, khoan khoái vì đã giải quyết xong vấn đề Mandel và tin rằng cậu bé sẽ làm mọi cách để báo tin kịp thời cho chú Horst. Trở vào nhà, Roran chúc chủ nhân ngủ ngon, rồi bước về phòng ngủ.

Suốt ngày hôm sau, vắng mặt Mandel, nhóm còn lại của Roran lợi dụng thời gian chờ đợi để nghỉ ngơi, mài dũa vũ khí, ôn lại chiến lược.

Từ sáng tới chiều, họ chỉ vài lần thấy nữ chủ nhân lảng vảng từ phòng này qua phòng khác, gã bồi Rolf, với hàm răng trắng bóng như ngọc trai, xuất hiện nhiều hơn. Tuyệt đối không thấy ông Jeod.

Hôm đó Jeod ra khỏi nhà đi dạo trong thành phố - rồi làm như tình cờ - ông thương gia đầu bạc gặp gỡ mấy người quen cũ mà ông từng tin cẩn trong những chuyến hải hành trước kia.

Khi trở lại nhà, ông nói với Roran:

- Chúng ta có thêm năm sau tay nữa. Hy vọng là đủ rồi.

Suốt buổi tối, Jeod ở trong thư phòng, hý hoáy tạo những giấy tờ hợp pháp cho chuyến đi.

Ba giờ trước khi trời sáng, Roran, Loring và mẹ con Birgit ra khỏi giường, cố chống lại những cái ngáp dài trong khi tụ tập trên lối vào nhà. Tất cả trùm kín mặt trong những chiếc áo choàng dài. Jeod xuất hiện với một thanh kiếm nhỏ bên hông. Thanh kiếm mảnh mai rất thích hợp với dáng người cao thon và như nhắc nhở Jeod thật sự ông là ai.

Jeod châm cây đèn dầu, nâng cao trước mọi người, hỏi:

- Sẵn sàng chưa?

Tất cả gật đầu. Ông nâng then cửa, mọi người bước ra con đường lát đá vắng hoe. Phía sau, Jeod còn chần chừ nhìn lại cầu thang bên phải, nhưng không thấy Helen. Ông nhún vai, ra khỏi nhà, đóng cửa.

Roran đặt tay lên vai ông:

- Điều cần làm đã làm rồi. Ông đã cố gắng hết sức...

- Ta hiểu.

Tất cả lúp xúp chạy qua thành phố tối đen, chỉ chậm bước lại, quay vội mắt qua hướng khác, khi gặp vài người gác-dan, hoặc mấy tên trộm đêm. Mỗi lần nghe tiếng bước chân trên những mái nhà gần đó, Jeod lại lèm bèm:

- Kiểu thiết kế thành phố này chỉ có lợi cho tụi đạo chích, thoải mái leo từ nhà này sang nhà khác.

Họ đi chậm chậm khi tới gần cổng đông thành phố. Cổng này mở ra cảng, nên mỗi đêm chỉ đóng bốn tiếng, giới hạn tối đa sự cản trở việc buôn bán. Vì vậy, mới giờ khắc này đã có nhiều người đang di chuyển qua cổng.

Dù Jeod đã báo cho mọi người biết trước những gì có thể xảy ra, Roran cảm thấy lo sợ khi mấy tên lính gác hỏi nghề nghiệp của cả nhóm. Cổ khô khốc, Roran nuốt nước bọt, trong khi tên lính gác thứ hai kiểm tra cuộn

giấy ông Jeod vừa trình ra.

Sau cả phút dài đặng đặng, hẳn trao lại giấy tờ cho Jeod, nói:

- Qua đi.

Ra tới cầu cảng, Jeod nói ngay:

- May quá, gặp ngay thẳng mù chữ.

Sáu người đứng chờ trên sàn gỗ ướt lép nhép cho đến khi lần lượt từng người của ông Jeod xuất hiện từ trong đám sương mù dày đặc. Đám này đều lạng lẽ, mặt mày dữ tợn, tóc thắt bím dài tới lưng, tay và mặt chằng chịt những vết sẹo. Nhìn mấy người mới tới, Roran vừa nể vừa thích và anh đoán họ cũng nể và mến mình. Tuy nhiên họ không ưa Birgit.

Một anh chàng cao lớn cộc cằn nhất bọn, hất ngón tay về phía Birgit hỏi ông Jeod:

- Sao ông không nói trong cuộc chiến này có đàn bà. Làm sao tôi có thể tập trung khi có mấy mục vô dụng lù lù chắn lối chứ?

Nolfavrell nghiêng răng nói:

- Không được phép nói về bà bằng giọng đó.

- A, lại còn tha theo một thằng nhóc nữa chứ.

Ông Jeod trầm tĩnh lên tiếng:

- Chị Birgit này đã từng choảng nhau với Ra'zac. Còn chú “nhóc” con trai chị đã giết một trong những tên lính ưu tú nhất của Galbatorix đấy. Uthar, anh đã làm được thế chưa?

Một tay khác càu nhàu:

- Không được. Tôi không cảm thấy yên tâm khi có đàn bà quanh quần gần bên. Họ chỉ đem lại xúi quẩy. Một người đàn bà không thể...

Hắn chưa dứt lời, Birgit tung đòn chưởng giống một phụ nữ chút nào. Cú đá như chớp trúng giữa hai đùi và lưỡi dao kề sát cổ Uthar. Chi giữ nguyên vị thế cho mọi người đều thấy rõ, rồi mới buông hẳn ra. Uthar lăn trên sàn, ôm chỗ đau, bật ra hàng tràng câu chửi thề.

- Còn ai phản đối nữa không?

Birgit hỏi. Nolfavrell trợn mắt, há mồm nhìn mẹ.

Roran kéo mũ trùm đầu xuống, giấu nụ cười, nghĩ: “May là họ không để ý tới bà Gertrude”

Khi không còn ai lên tiếng thắc mắc về Birgit, ông Jeod hỏi nhóm thủy thủ mới tới:

- Các anh đem đủ những gì tôi yêu cầu chứ?

Mỗi thủy thủ lấy từ trong áo ra một cây gậy nặng chịch và mấy cuộn dây thừng. Suốt thời gian cả nhóm lần mò xuống bến, ông Jeod đóng kín ngọn đèn. Tới gần bến, họ núp sau một nhà kho, nhìn ngọn đèn của lính gác chập chờn quanh con tàu. Cầu tàu đã được rút lên.

Ông Jeod thì thầm:

- Nhớ kỹ, điều quan trọng nhất là phải cảnh giác, tránh gây tiếng động cho tới khi chúng ta sẵn sàng lên đường.

Roran hỏi:

- Hai tên ở trên, hai tên ở dưới, đúng không?

- Thường là như vậy.

Uthar trả lời, rồi cùng Roran buộc dây quanh bụng – Roran để cây búa lại. Cả hai chạy xuống bến, tránh tầm nhìn của lính gác, rồi hụp xuống làn nước lạnh ngắt. Uthar lẩm bẩm:

- Ghét nhất phải làm chuyện này.

- Trước đây anh đã làm bao giờ chưa?

- Bốn lần rồi. Đừng ngừng cử động, chết cóng đó.

Bấm mấy cây cọc nhỏ, họ trườn ngược về nơi đã xuất phát, cho tới khi đụng kè đá dẫn tới tàu Cánh Rồng, rồi quay sang phải. Uthar ghé sát tai Roran:

- Tôi lo mỏ neo bên phải.

Roran gật. Cả hai lặn xuống dòng nước đen, rồi tách riêng hai ngả. Uthar bơi như một con nhái dưới mũi tàu, trong khi Roran nắm theo sợi dây neo tiến thẳng tới mỏ neo sát bờ. Rút cây gậy khỏi thắt lưng, anh cắn giữa hai hàm răng - vừa để răng khò va nhau lộp cộp vừa rảnh hai tay nắm chặt cây neo bằng thép, rồi lặng im chờ. Dây thép lạnh làm hai tay anh tê dại như nước đá.

Chưa đầy ba phút sau, Roran nghe tiếng đế ủng của Birgit trên đầu, khi chị ta tiến tới cuối kè đá, đối diện với con tàu. Rồi có tiếng Birgit nhỏ nhẹ gợi chuyện với mấy tay lính gác. Mong sao chúng mãi chuyện mà không quan

tâm tới phía mũi tàu.

Bát đầu!

Roran nắm chặt dây thép, kéo mình trườn dần. Anh ép chặt bàn tay lên vai phải, nơi bị Ra'zac cắn, đau buốt.

Từ lỗ hồng dẫn dây neo lên tàu, Roran leo lên cái bệ đỡ một hình tường đầu rồng, nhảy qua lan can xuống sàn tàu. Uthar đã có mặt tại đó, ướt sũng, thở hồng hộc.

Tay cầm gậy, hai người mon men xuống đuôi tàu. Họ đứng khựng lại khi thấy cách chừng mười mét, hai tên gác đang cúi mình qua lan can khoác lác với Birgit.

Nhanh như chớp, Roran và Uthar nhảy tới đập gậy lên đầu hai lính gác, trong khi chúng chưa kịp trở tay. Bên dưới, Birgit ngoắt tay gọi cả nhóm. Tất cả nhanh nhẹn đẩy cây cầu gỗ lên tàu. Uthar đón đầu, buộc chặt lên lan can.

Thấy Nolfavrell, Roran ném cho nó một cuộn dây, bảo:

- Trói chân tay, bịt miệng hai gã này lại.

Sau đó, trừ bà Gertrude, tất cả đều xuống hầm tàu truy lùng hai tên lính gác còn lại. Nhưng không chỉ hai, họ phát hiện thêm bốn tên nữa: chỉ huy thủy thủ đoàn, thủ kho, bếp trưởng và bếp phó. Tất cả đều bị lôi ra khỏi giường, đập cho ngất nếu chống cự, rồi trói thành một bó. Vụ này, Birgit càng chứng tỏ chị chẳng “vô dụng” chút nào. Một mình Birgit tóm gọn hai tên.

Jeod ra lệnh chuyển tất cả tù nhân lên boong để dễ kiểm soát, rồi tuyên bố:

- Chúng ta còn rất nhiều việc phải làm mà thời gian chẳng có bao nhiêu đâu. Roran, Uthar sẽ chỉ huy tàu. Cháu và mọi người phải theo lệnh anh ta.

Suốt hai tiếng sau, tất cả đều tắt bật. Toán thủy thủ lo trang thiết bị và cánh buồm. Roran và mấy người dân Carvahall dọn dẹp những hàng hoá không cần thiết trong chuyến đi, chẳng hạn như những kiện len. Họ nhẹ nhàng thả tất cả xuống nước, tránh gây tiếng động. Nếu toàn thể dân làng đều lên tàu, thì càng nhiều khoảng trống càng tốt.

Đang phụ cùng mọi người, bỗng nghe một tiếng kêu hốt hoảng:

- Có người đang tới!

Trừ Uthar và ông Jeod, mọi người trên boong đều vỡ vụn, nằm rạp xuống. Jeod và Uthar thản nhiên đi lại như hai lính gác. Roran nằm bất động, tim đập thình lình, tự hỏi chuyện gì xảy ra đây. Anh nín thở khi thấy Jeod nói với kẻ lạ...rồi tiếng chân bước trên cầu gỗ vang lên.

Đó là Helen.

Mặc bộ đồ đơn giản, tóc gói gọn trong một cái khăn, vai khoác một túi căng phồng, Helen không nói một lời, đem hành lý vào thẳng ca bin chính, rồi trở ra đứng bên Jeod. Roran chưa bao giờ thấy một người đàn ông nào hạnh phúc hơn ông.

Bầu trời trên rặng núi Spine xa xa mới chỉ bắt đầu hừng sáng, một thủy thủ trong phòng lái – tay chỉ hướng bắc, miệng huýt sáo – ra dấu anh ta đã nhìn thấy dân làng.

Roran chạy vội lên boong, nhìn hàng người đang đổ xuống bờ biển. Phần này được dự trù trong kế hoạch là dựa vào một điều: Không giống những thành phố duyên hải khác, vòng tường ngoài của Teirm không mở ra biển, mà bao bọc lấy toàn thành phố, để tránh những vụ tấn công thường xuyên của hải tặc. Còn những nhà quanh cảng lại nằm ngoài tường rào, vì vậy dân làng có thể đi thẳng tới tàu Cánh Rồng.

Jeod luôn miệng hối thúc:

- Mau lên, mau lên nào!

Theo lệnh Uthar, thủy thủ khiêng ra những bó lao và mấy thùng nòng nặc mùi nhựa đường. Họ xúm lại, phết nhựa đường lên nửa thân những cây lao. Sau đó họ chuyển tới những bộ máy bắn đá trên sàn tàu. Phải cần tới hai người đàn ông mới kéo được sợi dây vào đúng khớp máy.

Dân làng vượt được hai phần ba đường tới con tàu thì bị lính tuần tra trong thành phát hiện. Tiếng trống báo động rộn rã vang lên. Nhưng cùng tiếng trống đầu tiên là tiếng gào của Uthar:

- Châm lửa! Bắn!

Chụp cây đèn dầu của Jeod, Nolfavrell chạy từ máy bắn đá này tới bộ máy khác, cầm lửa châm cho những ngọn lao tẩm nhựa đường bùng cháy. Những người đàn ông buông dây gân. Mười hai ngọn lao lửa từ Cánh Rồng phóng vút về phía những thuyền bè và nhà cửa trên bãi biển, như sao sa đỏ

rực từ trời đổ xuống.

Uthar lại gào lên:

- Kéo dây! Nạp đạn!

Tiếng gõ rên lên kẻo kệt khi những người đàn ông kéo căng sợi dây gân. Một lần nữa Nolfavrell chạy tới lui châm lửa. Roran có thể nghe rõ tiếng chân nó luỳnh quỳnh khi cỗ máy trước mặt anh phóng vút đi một cây lao chưa kịp bắt lửa.

Ngọn lửa mau chóng lan toả trên bến tàu, tạo thành một rào cản đám lính phóng ra từ cửa đông, tiến đến tàu Cánh Rồng. Roran đã hy vọng những cột khói mịt mù có thể che khuất tầm mắt của các xạ thủ bắn tên lên tàu. Nhưng mục tiêu hơi gần, một loạt tên đã rào rào vào buồng lái và một mũi tên trúng mặt sàn, ngay kế bên là Gertrude, trước khi những tên lính trong thành bị khói chắn mắt con tàu.

Từ mũi tàu, Uthar ra lệnh:

- Tỉnh táo nhắm mục tiêu.

Lúc này dân làng đang nháo nhác chạy xuống bãi. Tới cuối cầu tàu, một số bị tên lạc của đám lính bắn trúng, lão đảo gục xuống. Đám trẻ con gào lên khiếp đảm. Rồi khỏi lửa dọc theo kè đá, chạy rầm rầm trên cầu gỗ. Đám người hốc hác, tơi tả chen lấn lên tàu.

Birgit và bà Gertrude hướng dẫn dòng người tản ra hai phía đầu và đuôi tàu. Chỉ trong vòng mấy phút, các tầng trên tàu đã chật cứng, kể cả từ hầm chứa hàng tới cabin của thuyền trưởng. Một số người phải co ro sau mấy cái khiên trên boong tàu.

Khi Roran kêu gọi những người đã được Mandel chuyển tin của anh, trai tráng khỏe mạnh tụ tập quanh cột buồm chính, chờ chỉ thị. Chú nhóc Mandel đứng cùng họ, hãnh diện đưa tay chào Roran theo kiểu nhà binh.

Uthar chỉ một thủy thủ, cộc cằn nói:

- Tới đằng kia, Bonden. Đem theo người của anh, kéo neo lên, rồi xuống giữ mái chèo. Khẩn trương lên.

Với những người bên những cỗ máy bắn đá, anh ta ra lệnh:

- Chia phân nửa người của các anh sang cỗ máy bên trái tàu. Dẹp hết những gì cản trở.

Roran là một trong số người chạy sang trái. Khi anh đang phụ sửa soạn cỗ máy, thì mấy người còn lọt lại phía sau, đã vượt qua làn khói mù mịt loạng choạng leo lên tàu. Vợ chồng ông Jeod kéo sáu tù nhân bị trói lên cầu gỗ, rồi lặn họ xuống kè đá.

Mỏ neo và cầu gỗ đều được rút lên. Dưới chân Roran, vang lên những tiếng gõ làm nhịp cho những tay cầm mái chèo. Rất từ từ, Cánh Rồng bẻ lái sang phải, hướng ra biển cả, rồi tăng tốc, con tàu rời bến.

Roran cùng ông Jeod lên phòng chỉ huy, nhìn về phía ngọn lửa tàn khốc đang thiêu hủy tất cả những gì có thể cháy giữa thành Teirm và mặt biển. Qua màn khói, mặt trời đỏ như máu, kiêu hãnh vượt lên trên thành phố.

Roran thầm hỏi: “Đến lúc này mình đã giết bao nhiêu mạng rồi”.

Ý nghĩ của anh vang thành lời nói của ông Jeod:

- Nhiều người vô tội khốn khổ vì vụ này.

Mặc cảm tội lỗi làm Roran hung hăng đến bất ngờ:

- Ông muốn được vào nhà tù của tổng trấn Ristthart hơn sao? Tôi tin là nhiều người chỉ bị thương vì đám cháy, chứ họ không phải đối diện với cái chết như chúng ta, nếu chúng ta bị bắt.

- Ta rất hiểu điều đó, cháu không cần phải giảng giải nữa. Chúng ta làm việc phải làm thật, nhưng đừng yêu cầu ta vui mừng trước đau khổ do chính mình gây ra cho người khác, để mình được an toàn.

Tối trưa, những mái chèo được xếp lại. Gió thuận chiều từ phương bắc đẩy Cánh Rồng đi.

Con tàu chật như nêm, nhưng Roran tin, khéo thu xếp, họ sẽ tới Surda chỉ với một vài trục trặc không đáng kể. Điều đáng lo nhất là khẩu phần lương thực, phải rất dẻ xén, mới không bị xảy ra nạn chết đói. Và với lượng người quá đông như thế này rất dễ xảy ra bệnh tật.

Sau khi nghe Uthar dặn dò về sự thận trọng của kỷ luật trên tàu, dân làng tự động bắt tay ngay vào những việc cần thiết, như săn sóc các vết thương, thu dọn hành lý, xếp đặt chỗ ngủ cho ngăn nắp. Họ cũng chọn ra những người trám vào những vị trí còn thiếu trên tàu: ai nấu ăn, ai được người của Uthar huấn luyện thành thủy thủ...

Roran đang mắc võng dùm thím Elaine thì bị lôi kéo vào vụ bàn cãi sôi nổi

của Odele, gia đình cô và Frewin (anh chàng này đã tách khỏi nhóm của Torson để tò mò theo sát Odele). Hai anh chị muốn lấy nhau, nhưng cha mẹ Odele quyết liệt phản đối – vì lý do anh chàng thuỷ thủ trẻ tuổi này không cha mẹ, nghề nghiệp thấp kém, chẳng có gì bảo đảm tối thiểu cho cuộc sống của con gái họ. Roran cho rằng hai người đã mê tít nhau rồi, chấp nhận cho xong – làm sao ngăn cách nổi khi chúng cứ bám riết lấy nhau trên con tàu chật ních này. Cha mẹ Odele gạt phăng lý lẽ của Roran.

Anh bực mình hỏi:

- Vậy chú thím định làm gì nào? Trói cô ta lại à? Cháu tin là Frewin càng thêm...

- Ra'zac.

Có tiếng hốt hoảng kêu lên. Roran rút ngay cây búa khỏi thắt lưng, vừa leo lên thang, chui vội qua cửa hầm tàu vừa quay sang bên la lớn. Chạy như bay tới toán người đang tụ tập trong phòng lái, Roran ngừng lại bên cạnh chú Horst, nhìn theo tay ông chỉ.

Một trong hai con “chiến mã” khủng khiếp của Ra'zac đang chập chờn bay lượn như một cái bóng tả tơi trên bờ biển, với một tên Ra'zac trên lưng. Nhìn chúng giữa ban ngày mà sự hãi hùng trong Roran không hề giảm. Anh rùng mình khi con quái có cánh rú lên tiếng kêu khiếp đảm, tiếp ngay sau là giọng tên Ra'zac rì rả như tiếng côn trùng bập bênh trên mặt nước, yếu ớt nhưng rõ ràng dứt khoát.

- Các người không thoát nổi đâu.

Roran quay nhìn cỗ máy bắn đá. Không thể quay mũi máy hướng về hai con quái được. Anh hỏi lớn:

- Ai có nỏ không?

- Tôi có.

Baldor lên tiếng, rồi quỳ gối mắc dây vào nỏ:

- Đừng để nó thấy tôi.

Mọi người vây thành một vòng kín quanh Baldor. Chú Horst lẩm bầm:

- Sao chúng không tấn công?

Roran bối rối tìm không ra nguyên nhân, chính ông Jeod lên tiếng:

- Có lẽ vì trời quá sáng. Ra'zac chỉ đi săn về đêm. Theo tôi biết, chúng

rất ngại đi xa tổ khi mặt trời chưa lặn.

Bà Gertrude bảo:

- Không chỉ có vậy. Tôi nghĩ chúng sợ biển.
- Sợ biển?
- Nhìn đi. Từ lúc chúng xuất hiện, chưa hề bay xa bờ tới một mét.
- Bà nói phải.

Roran bảo bà Gertrude và thăm nhủ: “Ít ra mình có thể lợi dụng yếu điểm này của chúng”.

Mấy giây sau, Baldor bảo:

- Sẵn sàng.

Mọi người nhảy tránh sang một bên. Baldor đứng bật dậy, kéo căng dây nỏ, buông tay.

Một phát bắn đang mặt anh hùng! Hai con quái ở quá xa tầm bắn – xa hơn bất cứ điểm nào của Roran từng thấy bắn bằng cung tên – vậy mà Baldor đã nhắm trúng đích. Mũi tên của anh trúng ngay sườn phải con quái đang bay. Tiếng rú của quái vật bị thương làm cửa kính trên tàu vỡ vụn, đá trên bờ biển tan ra từng mảng. Roran vội vàng bịt chặt hai tai. Tiếng rú vẫn lạnh lạnh kéo dài khi con quái đổi hướng, quay vào bờ, chìm khuất sau dãy đồi mịt mù sương.

Ông Jeod mặt nhợt nhạt, hỏi Baldor:

- Cháu giết chết nó rồi à?
- Cháu e là không. Chắc nó chỉ bị thương thôi.

Loring vừa ra tới, vẻ hài lòng, nhận xét:

- A, nhưng ít ra cháu cũng đã làm nó đau. Ta cá là chúng phải dẫn đo dữ lắm, nếu muốn làm phiền chúng ta lần nữa.

Nhưng Roran lại rầu rĩ nói:

- Ông Loring ơi đừng vội mừng...

Chú Horst thắc mắc:

- Vì sao?
- Vì...bây giờ thì triều đình đã biết chính xác chúng ta đang ở đâu.

Cả phòng lái chìm vào im lặng. Tất cả thấm thía lời Roran vừa nói.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Trò trẻ

Trianna nói:

- Đây là mẫu sau cùng chúng tôi vừa làm ra.

Nasuada tóm tấm vải đen từ tay cô gái phù thủy. Chất lượng thật tuyệt vời. Không bàn tay con người nào có thể dệt được dải đai đẹp như thế này. Về hài lòng, nhìn dãy hộp đựng nhiều đai mẫu khác do Con-đường Lãng-du sản xuất, Nasuada nói với Trianna:

- Tuyệt lắm. Hoàn hảo hơn cả mong ước của ta. Chuyển lời tới các pháp sư của cô là ta rất vui lòng. Việc làm này của Con-đường Lãng-du rất có ý nghĩa với Varden.

- Tôi sẽ chuyển lời khen tới họ, thừa công nường.

- Họ đã...

Tiếng động ngoài cửa làm Nasuada im bật. Cô nghe tiếng rủa của mấy người lính gác, rồi tiếng kêu la đau đớn, tiếng sắt thép choang choảng chạm nhau ngoài hành lang. Nasuada vội tránh xa cửa, rút lưỡi dao găm ra khỏi vỏ.

- Chạy mau, công nường. Thoát ra theo lối cửa của người hầu.

Cô gái phù thủy la lên, vừa đứng che chắn cho Nasuada vừa xắn cao tay áo, để lộ cánh tay trắng nõn, sẵn sàng sử dụng phép thuật.

Nasuada chưa kịp cất bước, cánh cửa bật mở, một người nhỏ bé nhào vào ôm hai chân và xô cô ngã xuống sàn. Ngay khi Nasuada ngã xuống, một vật sáng như bạc bay vèo qua chỗ cô vừa đứng, cắm phập và bức tường cuối phòng.

Lúc đó bốn tên lính gác chạy vào, hốt hoảng cảm thấy như chính chúng vừa tấn công, làm cô bị ngã. Khi đứng dậy được, Nasuada thấy Elva đang vùng vẫy khỏi tay mấy tên lính gác. Cô cau mày hỏi:

- Chuyện này là thế nào?

Con nhỏ tóc đen cúi gập mình, nôn khan lên tấm thảm, rồi ngược cặp mắt màu tím nhìn Nasuada, cất giọng nói khùng khiếp, lọc lõi hỏi:

- Ôi, ái nữ của thủ lĩnh Ajihad đã ra lệnh cho pháp sư kiểm tra bức tường kia chứ? Thử xem tôi có chu toàn lời hứa với công nương không? Nasuada gật đầu với Trianna. Cô phù thủy tiến lại cái lỗ mới thủng trên tường, lăm bắm thần chú. Khi quay lại, cô ta trao cho Nasuada một vật nhọn bằng kim loại:

- Thanh sắt này đã cắm sâu vào tường.

Nasuada hoang mang hỏi:

- Nhưng nó từ đâu tới chứ?

Trianna chỉ tay lên cửa sổ mở xuống phố đường Aberon:

- Chắc từ ngoài kia, tôi đoán vậy.

Nasuada quay lại Elva:

- Em biết những chuyện này?

Miệng cười khiếp đảm của con bé càng rộng hơn:

- Đó là một tên thích khách

- Kẻ nào phái nó tới đây?

- Một tên thích khách do chín Galbatorix huấn luyện bằng tà thuật...

Mi mắt sụp xuống, lơ mơ như bị hôn mê, Elva thì thầm:

- Gã đó căm ghét công nương. Nếu tôi không ngăn cản kịp thời, công nương đã bị nó giết chết rồi...

Nó lại vươn cổ ói mửa, phun ra cả đồng đồ ăn chua lè lên sàn, rồi nói tiếp:

- Nhưng...nó sắp phải chịu đau đớn cùng cực đến nơi rồi...

- Vì sao?

- Vì tôi sắp cho công nương biết nó đang ở trong nhà trọ trên đường Fane, lầu thượng, phòng cuối cùng. Phải mau mau đi bắt nó ngay, nếu không nó sẽ trốn đi xa, rất xa...

Elva ôm bụng rên rỉ như con thú bị thương:

- Đi gấp đi. Đi trước khi thần chú của Eragon lại bắt tôi ngăn cản các người làm gã đó đau đớn. Lúc đó công nương sẽ hối không kịp đâu.

Trước khi Trianna đi, Nasuada dặn thêm:

- Báo cho ông Jormundur biết chuyện gì đã xảy ra, rồi đem theo những pháp sư cao tay nhất của cô, truy lùng bằng được tên thích khách đó. Giết chết, nếu không bắt sống được.

Cô gái phù thủy đi khỏi, Nasuada qua lại nhìn mấy người lính của cô và những đôi chân đầy vết cắt nhỏ, máu chảy ròng ròng

- Đi tìm thầy thuốc trị vết thương đi.

Mấy người lính đều lắc đầu. Viên đại úy bảo:

- Không, thưa công nương. Chúng tôi ở lại cho đến khi thấy thật sự an toàn.

- Tùy đại úy.

Đám lính đóng chốt, ngăn chặn các cửa sổ - làm không khí càng thêm nóng bức ngột ngạt - rồi họ chia nhau vào các phòng để bảo vệ chặt chẽ hơn.

Nasuada bước quanh phòng, tim đập thình thình, ngẫm nghĩ đến việc cô vừa thoát chết trong đường tơ kẽ tóc: “Tổ chức Varden sẽ ra sao nếu mình bị giết? Ai sẽ là người kế vị mình?”. Cô chưa dự trù gì cho Varden trong trường hợp cô chết. Đó là một thiếu sót quá to lớn. “ta không thể để Varden tan rã vì đã không tính toán trước những sự kiện như thế này có thể xảy ra”.

Đứng trước, cô nói với Elva:

- Ta mắc nợ em rồi đó, elava

- Bây giờ và mãi mãi.

Nasuada ngỡ ngàng. Cô luôn bị bất ngờ vì những câu trả lời của con bé này.

- Ta xin lỗi vì đã không ra lệnh cho lính gác, để em có thể vào đây bất cứ lúc nào. Đáng lẽ ta đã phải dự kiến những chuyện như thế này.

- Đúng vậy.

Giọng con bé đầy giễu cợt.

Vuốt tà áo trước cho thẳng thớm, Nasuada lại bước quanh, chủ yếu là để tránh bối rối khi phải nhìn khuôn mặt trắng bệch như đá, với dấu ấn rỗng trên trán của Elva.

- Bằng cách nào em trốn ra khỏi phòng vậy?

- Em kể đủ thứ chuyện cho bà vú Greta nghe.

- Chỉ có vậy thôi sao?

- Bà ấy khoái nghe kể chuyện lắm

- Còn Angela?

- Sáng nay bà ta ra ngoài có việc.

- Đáp lại ơn cứu mạng, em cần gì cứ nói. Ta sẵn sàng làm trong quyền

hạn của mình.

Elva nhìn quanh căn phòng lộng lẫy, rồi bảo:

- Công nương có gì ăn không? Em đói.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Linh cảm chiến tranh

Hai tiếng sau Trianna trở lại cùng hai người lính vác một thân hình mềm oặt. Cô ta ra lệnh cho họ ném cái xác lên sàn, rồi nói với Nasuada:

- Chúng tôi tìm ra kẻ thích khách đúng nơi Elva nói. Tên hắn là Drail.

Nasuada chăm chú nhìn kẻ mưu giết mình. Tên thích khách thấp người, rậm râu, vẻ chất phác; chẳng khác gì vô vàn những người đàn ông khác trong thành phố. Cô cảm thấy một mối dây liên lạc với hắn - dường như việc hắn định giết cô và việc cô tạo ra cái chết của hắn đã làm hai người thật gần bó với nhau. Nasuada hỏi:

- Hắn bị giết cách nào? Ta không thấy dấu vết nào trên thi thể.

- Hắn tự tử bằng phép thuật khi bị chúng tôi xâm nhập vào tâm tưởng. Chúng tôi không kịp kiểm soát hành động của hắn.

- Có thu thập thông tin gì hữu ích trước khi hắn chết không?

- Có. Drail là một phần tử trong mạng lưới gián điệp đặt căn cứ tại đây. Chúng là những kẻ trung thành với Galbatorix, có tên gọi là Bàn Tay Đen. Nhiệm vụ của chúng là do thám và ngấm ngầm phá hoại những nỗ lực quân sự của chúng ta - điều quan trọng nhất chúng tôi có thể xác định trong thoáng chốc soi rọi vào quá khứ của Drail là - chúng có liên quan đến hàng chục vụ sát hại người của Varden. Rõ ràng chúng chỉ chờ cơ hội để giết công nương kể từ khi chúng ta từ Farthen Dur tới đây.

- Vì sao bọn Bàn Tay Đen này lại chưa ám sát vua Orrin?

- Tôi không rõ. Có thể vì Galbatorix cho rằng công nương là mối đe dọa nguy hiểm hơn vua Orrin. Nếu đúng vậy, thì ngay sau khi Bàn Tay Đen phát hiện công nương đã được bảo vệ khỏi sự tấn công của chúng...

Trianna liếc nhìn Elva, tiếp:

- Tôi e rằng nhà vua sẽ không sống được một tháng nữa đâu, trừ khi ông ta được bảo vệ phép thuật suốt đêm ngày, hay Galbatorix tránh có hành động trực tiếp như thế, để Bàn Tay Đen vẫn có thể âm thầm hoạt động và Surda vẫn tồn tại trong sự bao dung của bạo chúa...

Nasuada hỏi Elva:

- Em có thể bảo vệ cho cả nhà vua được không?

Đôi mắt màu tím của nó long lanh sáng:

- Có thể. Nếu ông ta yêu cầu đàng hoàng.

Nasuada thoáng tính toán cách ngăn chặn mỗi hiểm hoạ mới này. Cô hỏi Trianna:

- Tất cả gián điệp của Galbatorix đều có thể sử dụng phép thuật sao?

- Tâm trí của Drail bị rối loạn, khó đoán được chuyện này. Nhưng tôi nghĩ phần lớn chúng đều có thể.

“Hừ! lại là phép thuật!” Nasuada thầm rủa. Mỗi hiểm nguy lớn nhất các pháp sư - hoặc bất cứ kẻ nào sử dụng phép thuật – gây ra cho Varden, không phải là những vụ ám sát, mà chính là những điệp vụ. Các pháp sư có thể do thám tư tưởng người khác để thu thập tin tức, hầu phá hoại Varden. Đó là lý do vì sao Nasuada và toàn thể bộ máy lãnh đạo được dạy cách phát hiện và bao phủ tư tưởng, khi có kẻ chạm tới tâm trí mình. Nasuada ngờ rằng Orrin, vua Surda và vua lùn Hrothgar cũng trông cậy vào biện pháp đề phòng này. Cô hỏi Trianna:

- Vì sao cô đã không phát giác ra chuyện này sớm hơn? Một sát thủ lẻ loi tôi còn thông cảm được, nhưng đây là cả một hệ thống của những kẻ âm mưu phá hoại chúng ta. Cắt nghĩa đi, Trianna.

Trước những lời cáo buộc, mắt cô phù thủy sáng lên tức giận:

- Vì tại đây, không như ở Farthen Dur, chúng tôi không thể kiểm tra từng cá nhân để tìm ra những kẻ hai lòng. Có quá nhiều người mà nhóm pháp sư chúng tôi không thể theo dõi. Đó là nguyên nhân vì sao chúng tôi đã không biết gì về Bàn Tay Đen cho đến lúc này, thưa công nương.

Cúi đầu suy nghĩ một lúc, Nasuada nói:

- Ta hiểu rồi. Cô có phát hiện thêm được thành viên nào khác của Bàn Tay Đen không?

- Có mấy tên.

- Tốt lắm. Hãy dùng chúng để lần ra tất cả những tên còn lại. Ta mong cô giúp xoá sạch tổ chức này, Trianna. Hãy nhổ tận rễ như nhổ hoa màu bị sâu bệnh vậy. Cô cần thêm bao nhiêu quân, ta sẽ cấp cho ngay.

- Tuân lệnh.

Có tiếng gõ cửa. Mấy người lính rút gươm đứng dạt sang hai bên lối vào, rồi viên đại úy thình lình mở tung cửa. Bên ngoài là một tiểu đồng đang giơ tay định gõ tiếp. Chú tiểu đồng khiếp đảm nhìn xác chết lù lù trên sàn, giật thót mình khi nghe viên đại úy hỏi:

- Chuyện gì?

- Đức vua truyền tôi tới gặp công nương Nasuada.

Nasuada giục giã.

- Nói mau đi.

- Đức vua Orrin truyền công nương tới ngay Hội-Nghị-Đường.

- Còn gì nữa không?

- Thưa không.

- Ta phải đến đó ngay. Trianna hãy đi thi hành lệnh ta. Đại úy, ông để lại một người giải quyết cái xác của Drail. Và nhờ ông tìm giúp cô nữ tì Farica, để lau dọn phòng này.

Elva lắc lư đầu:

- Còn em?

- Em đi cùng ta, nếu em không mệt.

Con bé bật ngửa đầu, từ cái miệng nhỏ bé của nó phát ra tràng cười lạnh lẽo:

- Tôi rất khỏe, còn công nương thì sao?

Nasuada không trả lời, tiến thẳng ra hành lang cùng những người lính gác vây quanh. Những bức tường đá của tòa lâu đài tỏa ra hơi nóng hăng mùi đất. Phía sau, cô nghe tiếng chân hấp tấp của Elva ráng theo bước chân sải dài của những người lớn.

Nhóm lính gác ở lại tiền sảnh khi Nasuada và Elva vào phòng hội nghị. Gian phòng đơn giản phản ánh tính cách tranh đấu của đất nước Surda. Các vì vua đã cống hiến tài sản để bảo vệ thần dân và lật đổ Galbatorix, không trang trí lâu đài Borromeo một cách xa hoa phù phiếm như người lùn đã làm tại Tronjheim.

Giữa đại sảnh là một cái bàn gỗ mộc dài chừng bốn mét. Một tấm bản đồ Alagaesia trải trên mặt bàn, bốn con dao găm chặn bốn góc. Vua Orrin ngồi đầu bàn. Lui xuống dưới là những cận thần của ông – Nasuada biết nhiều

người trong số này đã chống đối cô quyết liệt. Hội-đồng Tiên-bối cũng hiện diện. Dù đã được Trianna thông báo về vụ gã thích khách Drail, nhưng Nasuada vẫn nhận thấy vẻ lo lắng trong ánh mắt Jormundur khi ông nhìn cô. Nasuada hỏi nhà vua:

- Bệ hạ cho gọi tôi?

Orrin đứng dậy:

- Đúng vậy. Bây giờ chúng ta...

Nhà vua ngừng lời khi thấy Elva, ông quay qua nói với nó:

- A, Trán Sáng đây mà. Trẫm chưa có dịp nào gặp người, nhưng những việc kỳ lạ người làm đã đến tai trẫm. Phải thú thật là trẫm rất tò mò muốn gặp người. Người có vừa lòng với nơi nghỉ trẫm ban cho không?

- Xin đa tạ. Nơi ở đó rất tuyệt, muôn tâu bệ hạ.

Giọng nói như người lớn, kỳ quái của con bé làm tất cả những người quanh bàn rùng mình. Bộ trưởng Irwin chỉ ngón tay vào Elva, hỏi Nasuada:

- Sao... sao công nương dám đem cái... cái thứ gớm ghiếc này vào đây?

Dù thông cảm mỗi hải hùng của ông, Nasuada vẫn nói:

- Thượng quan hơi quá lời rồi đó.

Nhà vua chau mày:

- Bình tĩnh nào, Irwin. Tuy nhiên ông ấy cũng có lý, công nương Nasuada à. Không thể để một đứa trẻ có mặt trong hội nghị như thế này được.

- Galbatorix vừa định ám sát tôi...

Cả phòng vang lên những tiếng kêu kinh ngạc. Cô tiếp:

- Nếu không có hành động chớp nhoáng của Elva thì tôi đã chết rồi. Vì vậy, tôi chỉ còn tin tưởng vào nó, tôi đi đâu nó sẽ theo đến đó.

“Mặc họ hoang mang không biết chính xác Elva làm được những trò gì.”

Nasuada trầm nghĩ.

Nhà vua than thở:

- Thật ghê gớm! Công nương đã bắt được tên ti tiện đó chưa?

Nasuada ngập ngừng:

- Tốt nhất là tôi sẽ tâu trình riêng cùng bệ hạ sau.

- Được, nhưng ngồi, ngồi xuống chứ. Chúng ta mới nhận được một báo cáo rất đáng lo ngại.

Sau khi Nasuada ngồi đối diện ông và Elva lấp ló sau cô, nhà vua tiếp tục:

- Đường như gián điệp của ta tại Gil'ead đã bị lừa về tình hình quân đội của Galbatorix.

- Là sao, thưa bệ hạ?

- Họ cho rằng quân của Galbatorix đóng tại Gil'ead, trong khi văn thư của một người của ta tại Uru'baen lại cho biết chính hẳn chứng kiến một lượng lớn binh sẽ chuyển về hướng nam từ hơn một tuần trước. Vì là ban đêm, nên người của ta không biết chính xác, nhưng hẳn chắc chắn là phải hơn mười sáu ngàn quân chủ lực của Galbatorix. Cũng có thể lên tới cả trăm ngàn hoặc hơn vậy nữa.

Một trăm ngàn! Nasuada hãi hùng đến quặn thắt bụng. Cô hỏi:

- Nguồn tin đó có đáng tin không, thưa bệ hạ?

- Tin tức của người đó luôn đáng tin cậy.

- Tôi vẫn không hiểu bằng cách nào Galbatorix di chuyển được một lượng quân lớn như thế mà người chúng ta không biết? Chỉ riêng xe vận chuyển đồ tiếp tế cũng kéo dài cả dặm rồi...

Falberd nện bàn tay nặng chịch lên bàn, dần từng tiếng:

- Chúng ta đã bị mắc mưu. Rất có thể, gián điệp của chúng ta đã bị dụ hoặc bằng phép thuật, để đi đến làm tướng quân triều đình vẫn còn trong doanh trại tại Gil'ead.

Mặt Nasuada không còn sắc máu:

- Chỉ một người có khả năng tạo ra nổi một ảo ảnh to lớn và lâu dài đến thế...

Vua Orrin nói nốt ý cô:

- Chính là Galbatorix. Và đó là kết luận của chúng tôi. Điều đó có nghĩa là, sau cùng thì, bạo chúa đã rời hang ổ để sẵn sàng mở một cuộc chiến công khai. Thậm chí, có thể khi chúng ta đang ngồi đây bàn luận, thì kẻ thù đang tiến tới.

Bộ trưởng Irwin nghiêng mình tới trước:

- Câu hỏi lúc này là chúng ta phải làm gì đây? Chống trả? Tất nhiên, nhưng bằng cách nào? Bao giờ? Và tại đâu? Lực lượng của chúng tôi chưa sẵn sàng cho một chiến dịch tầm cỡ như thế này. Công nương Nasuada, trong

khi đó, lực lượng Varden đã quen với chiến trận tàn khốc rồi...

- Ông nói vậy là ngụ ý gì?

Nasuada hỏi và thầm nghĩ: “Là chúng tôi chết thay cho các ông chứ gì?”

- Tôi chỉ nhận xét như vậy thôi. Công nương hiểu sao tùy ý.

Nhà vua lên tiếng:

- Một mình chúng tôi sẽ bị nghiền nát giữa một đạo quân quá lớn. Chúng tôi cần phải có nhiều đồng minh. Đặc biệt là nếu chúng ta phải đương đầu với Galbatorix, điều cần thiết nhất là phải có được Eragon. Nasuada, công nương có thể nhắn tin cho Eragon được không?

- Tôi sẽ làm khi có thể. Nhưng cho đến khi Arya trở lại, tôi không có cách nào liên lạc được với thần tiên hay gọi Eragon về đây.

- Vậy thì chỉ còn hy vọng Arya trở lại trước khi quá muộn. Tôi không tin tưởng lắm vào thần tiên trong vụ này. Một con rồng có thể vượt nhiều dặm giữa Aberon và Ellesméra với tốc độ của chim ưng, thần tiên không thể chạy bộ cùng khoảng cách như thế, để kịp tới đây trước Galbatorix. Chỉ còn cách trông chờ vào người lùn. Trăm biết, từ nhiều năm qua, công nương vẫn giữ mối giao hảo với vua Hrothgar; liệu công nương có thể đại diện trăm gửi lời xin họ giúp đỡ chúng ta? Người lùn vẫn hứa là họ sẽ tham gia khi thời cơ tới...

- Con-đường Lãng-du đã thu xếp với vài pháp sư của người lùn, để chúng tôi có thể chuyển tin đi một cách cấp kỳ. Tôi sẽ chuyển yêu cầu của bộ hạ... của... chúng ta tới đức vua Hrothgar và sẽ xin nhà vua cử một sứ thần tới trạm Caris để thông báo cho thần tiên nắm rõ tình hình.

- Tốt. Tuy chúng ta ở hơi xa Farthen Dur, nhưng nếu có thể cầm chân quân triều đình của Galbatorix chừng một tuần, người lùn chắc tới kịp.

Những vấn đề nghiêm trọng khác được tiếp tục thảo luận: nhiều chiến thuật có thể được áp dụng để đương đầu với một lực lượng hùng mạnh, nhưng không ai tìm ra được một giải pháp để chống lại Galbatorix, nhất là khi Eragon vẫn không thể so sánh với lão bạo chúa già khú khụ. Duy nhất một xảo thuật may ra có thể đem lại thành công: các pháp sư, người lùn, quân Varden – càng nhiều càng tốt – bao quanh Eragon, ép buộc Galbatorix phải một mình đối đầu với họ.

Nhưng Nasuada lại nghĩ: “Vấn đề của kế hoạch này là, trong thời kỳ triết phá Ky sĩ rỗng, Galbatorix đã từng chiến thắng những kẻ thù khủng khiếp hơn nhiều, và từ ngày đó nội công của lão chỉ càng thâm hậu hơn lên. Nếu trong hàng ngũ của ta có những pháp sư của thần tiên, may ra mới đạt được chiến thắng. Không có họ thì... nếu không hạ được Galbatorix chỉ còn con đường vượt biển tìm mảnh đất mới mà sống, chờ cho đến khi bạo chúa là đời...”

Tất cả sôi nổi bàn cãi hết chiến thuật này tới chiến lược khác. Hội-đồng Tiền-bối càng tỏ ra gay gắt hơn khi thảo luận với các quân sư của vua Orrin về việc phân chia trách nhiệm: ai chi tiền cho khoản này khoản kia, ai phân phối khẩu phần cho những lao động làm việc cho cả Varden và nhà vua? Giải quyết những vấn đề liên quan cả hai bên ra sao?

Giữa cuộc đấu võ miệng rầm rầm, vua Orrin rút ra một cuộn giấy, nói với Nasuada:

- Nhân bàn về vấn đề tài chính, công nương có vui lòng cắt nghĩa cho trẫm hiểu về vài vụ việc đã được tâu trình lên trẫm không?

- Tôi sẽ hết sức cố gắng, thưa bệ hạ.

- Trẫm đang có trong tay đơn khiếu nại của Hiệp Hội Nghề Dệt. Họ khẳng định thợ dệt trên toàn lãnh thổ Surda đã bị thua lỗ, vì trên thị trường tràn ngập hàng đai áo rẻ đến không ngờ. Theo như trong đơn quả quyết, thì đó là mặt hàng có xuất xứ từ Varden.

Mặt nhà vua thoáng vẻ đau khổ:

- Nếu đó là sự thật, trẫm muốn biết, vì sao Varden lại hành động như thế?

Nasuada không giấu nụ cười:

- Muôn tâu, chắc bệ hạ còn nhớ, khi từ chối cho Varden vay thêm tiền, bệ hạ đã truyền dạy tôi hãy tự tìm cách mà xoay sở.

- Đúng là trẫm đã khuyên công nương như vậy. Nhưng chuyện đó có gì liên quan đến vụ này?

- Vì phải tự xoay sở, tôi chợt nghĩ ra những đai áo quá đắt tiền là vì làm theo lối thủ công rất tốn công sức và thời gian. Nhưng nếu được sản xuất hàng loạt bằng phép thuật lại quá dễ dàng khắc phục được những nhược điểm trên. Thần dân của bệ hạ đều là những nhà tâm lý bẩm sinh, chắc phải

cám ơn chúng tôi vì đã giảm được gánh nặng cho Surda, vì đã tự lo được cái ăn chỗ ở cho chính mình.

Nasuada tỏ ra quá hoan hỉ đến nỗi mặt nhà vua hần về nghi ngờ. Cuộn giấy nằm trong tay, để lơ lửng giữa cằm ông và mặt bàn, miệng hé mở, trán cau lại, dường như ông mới thấy một điều gì nhưng không hiểu nổi. Ông lặp bấp:

- Đai áo à?

- Đúng vậy, thưa bệ hạ.

- Không thể chiến đấu với Galbatorix bằng đai áo được.

- Muôn tâu, vì sao lại không thể?

Ráng sức tìm câu trả lời, một lúc sau nhà vua mới làu bàu:

- Vì... vì... không đàng hoàng, không làm người ta kính nể. Các thi nhân sẽ viết gì trong bản anh hùng ca về chiến công của chúng ta với... cái... cái đai áo?

- Chúng tôi không chiến đấu để được thi nhân tán tụng trong những bản anh hùng ca, thưa bệ hạ.

- Vậy thì dẹp chuyện anh hùng ca sang một bên. Nhưng trăm sẽ phải trả lời sao với hiệp hội thợ dệt về chuyện này đây? Những chiếc đai giá rẻ đó đã làm hại tới đời sống thần dân trăm, làm giảm uy tín nền kinh tế của đất nước trăm. Không được, hoàn toàn không chấp nhận được.

Nasuada nở nụ cười rất thân thiện, dịu dàng:

- Ôi, muôn tâu, nếu đó là sự thiệt thòi nặng nề cho ngân khố triều đình, để đáp lại lòng ưu ái bệ hạ đã dành cho chúng tôi, Varden chúng tôi rất vui lòng cho bệ hạ vay một khoản tiền, tất nhiên là với... lãi suất phải chăng thôi.

Hội-đồng Tiền-bồi ngồi im giữ vẻ lịch sự đúng mức, nhưng đằng sau Nasuada, Elva bật lên cười hô hố.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Hồng kiếm - Bạch kiếm tranh hùng

Mặt trời vừa xuất hiện trên hàng cây cuối chân trời, Eragon hít sâu, mở mắt, tỉnh táo lại. Thật ra nó chưa hề ngủ, không ngủ từ khi thể chất và tinh thần biến đổi. Những khi cảm thấy mệt mỏi, vừa nằm xuống nghỉ ngơi, nó lại trôi vào những giấc mơ tỉnh. Nó lại thấy những hình ảnh lạ lùng, lại đi giữa những bóng đen trong ký ức; tuy nhiên, suốt thời gian đó nó vẫn nhận biết những gì chung quanh.

Eragon nhìn mặt trời lên và nhớ lại tất cả những giờ phút gần bên Arya trong Lễ-hội Huyết-thệ hai hôm trước. Buổi sáng sau ngày hội, nó tới cung Tialdarí tìm cô, mới biết Arya đã lên đường tới Surda. “Bao giờ ta mới gặp lại nàng?” Eragon thầm nhủ. Trong ánh sáng trong vắt buổi sớm mai, nó mới nhận ra phép thuật của rồng và thần tiên đã làm đầu óc nó mê muội đến thế nào trong suốt mấy ngày lễ đó. “Chắc mình đã có những hành động ngu ngốc lắm, nhưng hoàn toàn đây phải lỗi tại mình. Cứ như say rượu tới không còn tự chủ được nữa vậy.”

Tuy vậy, từng lời nói với Arya đều là sự thật, kể cả những câu mà lúc bình thường nó chưa hề thổ lộ. Cô đã mau chóng bác bỏ tâm tình của nó. Lúc này, thoát khỏi bùa chú bao phủ tâm trí, nó tỉnh táo nhìn nhận: rất có thể nàng có lý. Tuổi tác quá cách biệt nhau. Chấp nhận nguyên nhân này chỉ làm nó thêm đau khổ.

Trước kia, Eragon đã từng nghe câu “Con tim tan nát”. Nó luôn nghĩ đó chỉ là một cách diễn tả đầy tính tưởng tượng, nhưng không thể là một triệu chứng của thể xác được. Nhưng chính lúc này đây, lồng ngực nó đau nhói theo từng tiếng đập của con tim.

Niềm an ủi duy nhất của Eragon lúc này là Saphira. Suốt hai ngày qua, Saphira không hề phê phán những gì nó đã làm, cũng không rời xa nó một phút. Cô em rồng riu rít chuyện trò, cố lôi kéo ra khỏi cái vỏ im lìm ủ dột.

Để kéo mình ra khỏi nỗi ám ảnh về Arya, Eragon đem chiếc nhẫn rắc rối của ông lùn Orík ra, xoay xoay giữa mấy ngón tay, ngỡ ngàng vì không ngờ

các giác quan trở nên sắc bén đến thế. Nó có thể cảm nhận được từng tỳ vết nhỏ trên những vòng xoắn xít này. Quan sát chiếc nhẫn, Eragon nhận ra ngay mô hình sắp đặt phức tạp của những sợi vàng mà trước đây nó không thể nào phát hiện. Tự tin vào bản năng, nó điều khiển những cái vòng hàng loạt kiểu theo ý muốn, cho đến khi tám mảnh khớp với nhau thành một chiếc nhẫn hoàn hảo. Đeo nhẫn vào ngón tay phải, Eragon thích thú ngắm nghía màu vàng lấp lánh trong ánh nắng.

Từ chỗ ngủ, Saphira ngừng đầu lên, nhận xét: “Trước đây anh đâu có thể làm được như vậy.”

“Đúng, bây giờ anh có thể nhìn thấy nhiều điều trước kia cứ như bị che mắt.”

Eragon vào phòng tắm làm vệ sinh sáng và đọc thần chú cạo râu.

Tới bãi luyện kiếm, Saphira và Eragon đã thấy ông lùn Orik đang ngồi đợi.

Mắt ông lùn sáng lên khi Eragon khoe bàn tay đeo nhẫn:

- A, vậy là cậu đã lý giải được rồi hả?
- Lâu hơn tôi tưởng, nhưng cũng xong. Ông tới luyện kiếm?
- Ồ, không. Tôi tới xem cậu đấu.
- Ông đã từng thấy tôi đấu rồi mà.
- Nhưng... lâu rồi.
- Có nghĩa là ông muốn biết tôi thay đổi ra sao, phải không?

Orik nhún vai thay cho câu trả lời.

Tiến ra sân, Vanir hỏi lớn:

- Sẵn sàng chưa, Khắc-Tinh của Tà-Thần?

Thái độ hạ cố của Vanir - từ sau trận đấu trước ngày hội Huyết-thệ - có phần giảm, nhưng chưa hết hẳn.

Eragon trả lời:

- Sẵn sàng.

Cả hai thủ thế. Giữ tâm trí bình thản, Eragon nín thở, tung đòn. Không ngờ thanh Zar'roc bỗng nhẹ hẫng như một nhành liễu, vượt khỏi tay Eragon, vừa xoáy tít vừa phóng mình xa chừng hai mươi mét, rồi cắm phập vào thân một cây thông.

Vanir nhếch mép hỏi:

- Cầm kiếm cũng không nổi sao, kỳ sĩ?
- Xin lỗi, Vanir công tử. Tôi xuất chiêu hơi quá tay.
- Thận trọng, đừng tái diễn trò đó nữa.

Tiến tới cây thông, Vanir nắm chuôi Zar'roc cố nhổ ra. Thanh kiếm không hề lay chuyển. Hai lông mày nhíu sát vào nhau, Vanir nhăn mặt, người người ráng sức bình sinh nhổ bật thanh kiếm khỏi thân cây.

Đón thanh Zar'roc từ tay Vanir, Eragon lại thắc mắc không hiểu sao thanh kiếm nhẹ đến như vậy. Nó thầm hỏi: “Chuyện gì xảy ra thế này?”

- Thủ thế đi.

Lần này Vanir xuất chiêu trước. Chỉ một bước nhảy, Vanir tới gần sát Eragon, phóng mũi kiếm ngay vai phải nó. Với Eragon, hình như anh chàng tiên trẻ này di chuyển chậm chạp hơn trước kia, cứ như anh ta cố giám sức cho ngang bằng một con người. Điều đó làm Eragon dễ dàng gạt phăng thanh kiếm của đối thủ. Những tia lửa xanh lè tóe ra khi hai vũ khí chạm nhau.

Vanir bàng hoàng kinh ngạc, tấn công tiếp. Như một cành cây rạp mình trong gió, Eragon ngã mình ra sau, tránh đường kiếm. Vanir liên tiếp xuất chiêu ào ạt. Hóa giải những chiêu kiếm chớp nhoáng như tia chớp, Eragon sử dụng cả bao thanh Zar'roc làm vũ khí.

Chợt Eragon nhận ra, trong Lễ-hội Huyết-thệ, hồn ma bóng quế của rồng không chỉ làm biến đổi ngoại hình nó, mà hơn thế nữa, đã ban cho nó năng lực thể chất của thần tiên. Bây giờ, sức mạnh và sự nhanh nhẹn của nó có thể so sánh cùng như thần tiên cao thủ nhất.

Khát khao thử khả năng của mình, Eragon nhảy hết sức bình sinh lên cao. Thanh Zar'roc sáng rực màu đỏ khi Eragon vọt lên cao hơn ba mét, rồi thành linh xoay người, hạ xuống sau lưng Vanir như một nghệ sĩ nhào lộn đại tài.

Eragon bật lên một tràng cười dữ dội. Nó không còn bất lực trước thần tiên, tà thần và những sinh vật ma thuật nào nữa. Không còn phải chịu đựng sự khinh bỉ của thần tiên. Không phải lệ thuộc vào Saphira hay Arya để giải thoát nó khỏi tay những kẻ thù như Durza.

Eragon tấn công. Bãi tập vang lên những tiếng la hét hăng say, giậm dừ khi hai tiếm sĩ tung ra những chiêu kiếm tới tấp tấn công, thủ trên bãi cỏ nhàu nát. Những đường gươm đầy dũng mãnh tạo nên những luồng gió mạnh làm đầu tóc họ bay tung, lá thông đổ ào ào. Trận đấu kéo dài suốt buổi sáng, vì mặc dù với năng lực mới của Eragon, Vanir vẫn tỏ ra là một đối thủ đáng gờm. Sau cùng, Eragon quay tít thanh Zar'roc, phá thế thủ của Vanir, đập mạnh lên cánh tay anh ta. Xương Vanir bị gãy.

Buông rơi thanh kiếm, mặt trắng nhợt, Vanir thì thào:

- Xuất chiêu như chớp nhoáng!

Eragon nhận ra đó là câu nói nổi tiếng trong cuốn Cái Chết của Umhodoran.

Ông lùn Orrik la toáng lên:

- Trời ơi là trời! Đại cao thủ. Tôi đã từng thấy cậu đấu cùng Arya khi còn ở Farthen Dur, nhưng bây giờ thì... bái phục bái phục.

Rồi Vanir làm một hành động mà Eragon không bao giờ ngờ tới: chàng thần tiên trẻ xoắn vặn bàn tay bị thương - với cung cách tỏ lòng trong thành tôn kính - đặt lên xương ức, cúi đầu nói:

- Eragon-elda, xin thứ lỗi cho thái độ trước đây của tôi. Vì quá lo sợ kỵ sĩ đưa đẩy nòi giống chúng tôi vào vực thẳm, nên đã hồ đồ thất lễ. Bây giờ công tử quả xứng danh là một kỵ sĩ rồng.

Eragon cúi đầu đáp lễ:

- Xin đừng quá khen. Tôi xin lỗi vì đã gây thương tích nặng. Cho phép tôi được điều trị...

- Không. Tôi sẽ để thiên nhiên săn sóc vết thương này và lưu giữ như kỷ niệm một lần so kiếm cùng Khắc-Tinh của Tà-Thần. Tôi thuận tay trái như tay phải, nên kỵ sĩ đừng lo buổi tập sáng mai bị hoãn lại.

Cả hai cúi chào chia tay. Sau khi Vanir đi khỏi, ông lùn Orrik lên tiếng:

- Bây giờ thì ta có cơ may chiến thắng rồi. Tôi cảm thấy điều đó từ xương tủy, từ trong lớp xương rắn như đá này đây. A, chuyện này sẽ làm đức vua Hrothgar và công nương Nasuada vui mừng khôn xiết.

Eragon lẳng lẳng tập trung giải tỏa lớp phép thuật bao bọc trên mặt thanh Zar'roc, nhưng trong trí nói với Saphira: "Hừ, chiến thắng đâu dễ thế? Nếu chỉ cần có sức mạnh là có thể triệt hạ Galbatorix thì thần tiên đã chiến

thăng từ lâu rồi.” Tuy nhiên nó không thể ngăn được niềm vui vì năng lực là sự dũng cảm của nó đang tăng lên, cũng như sự đau đớn hành hạ cái lưng của nó suốt thời gian qua không còn nữa. Không còn cái đau như xé thịt, dường như tâm trí nó thoát ra khỏi một đám mây mù, lại có thể suy nghĩ một cách sáng suốt như trước kia.

Còn mấy phút nữa mới phải gặp sư phụ và rồng vàng Glaedr, Eragon lấy cung tên từ lưng Saphira, tiến lại xạ trường của thần tiên. Vì cung tên của thần tiên mạnh hơn của Eragon nhiều, bia tập bắn của họ vừa quá nhỏ vừa quá xa đối với nó. Eragon phải tiến lên phân nửa tầm bắn của họ.

Gắn tên xong, Eragon từ từ kéo dây cung, vui mừng vì sao lần này nhẹ nhàng thoải mái quá. Nhắm đích, Eragon buông dây. Mũi tên, như một con ong hóa rồ, vù vù bay thẳng tới tấm bia, cắm phập ngay chính giữa hồng tâm. Toác miệng cười, Eragon liên tục buông dây cung ba mươi lần.

Tới mũi tên ba mươi mốt, nó thử kéo dây hơi mạnh hơn bình thường. Một tiếng “rắc” vang lên. Cây cung bằng gỗ thủy tùng gãy làm hai.

Eragon bàng hoàng nhìn hai mảnh cung gãy. Cậu Garrow làm cây cung này để làm quà sinh nhật cho nó ba năm trước. Từ ngày đó, không tuần nào Eragon không sử dụng. Cây cung đã giúp nó cung cấp thực phẩm cho cả nhà, nhiều khi thiếu ăn đến đói lả. Với cây cung này Eragon đã hạ con nai đầu tiên, quái thú Urgan đầu tiên, và cũng với cây cung này, nó đã sử dụng phép thuật lần đầu. Mất cây cung, chẳng khác nào mất người bạn thân thiết đã từng giúp nó trong những lúc gian nan, nguy khốn nhất.

Saphira ngửi hai mảnh gỗ đong đưa trong tay Eragon, bảo: “Chắc anh cần phải thay thế bằng một cây lao để phóng.”

Eragon ậm ừ, không còn tinh thần trò chuyện cùng cô em rồng nữa. Nó uể oải tiến lại nhặt mấy mũi tên, rồi lên lưng Saphira, cùng bay tới bờ đá trắng trên vực Tel’naeir trình diện sư phụ.

Oromis đang ngồi trước lều, đôi mắt nhìn xa xôi, hỏi:

- Eragon, con đã hoàn toàn bình phục hồi tác dụng của phép thuật trong ngày lễ chưa?

- Thưa sư phụ, con đã bình phục rồi.

Im lặng kéo dài trong khi vị lão tiên nhắm nháp tách trà dâu đen, lẳng lẳng

ngắm nhìn cánh rừng già. Sau cùng ông lên tiếng:

- Glaedr cắt nghĩa cho ta biết, việc đã làm cho con trong lễ hội. Một chuyện như thế chưa từng xảy ra trong lịch sử các kỵ sĩ... Một lần nữa rồng lại chứng tỏ có khả năng vượt quá cả sự tưởng tượng của chúng ta...

Nhấp ngụm trà, ông chậm rãi tiếp:

- Nhưng Glaedr không biết chính xác sự thay đổi làm con thêm được những khả năng gì, vì vậy ta muốn tự con cho ta biết rõ ràng những biến đổi từ nội lực tới ngoại hình của con ra sao.

Eragon mau mắn tóm tắt những đổi thay từ thính, thị, khứu, vị, xúc giác trở nên vô cùng nhạy bén, tới chuyện đã thắng Vanir trong buổi luyện kiếm ra sao.

Oromis hỏi:

- Con cảm thấy thế nào về chuyện này? Có buồn giận vì cơ thể bị đổi thay mà chưa được con cho phép không?

- Không, không chút nào, thưa sư phụ. Nếu chuyện này xảy ra trước trận đánh tại Farthen Dur, chắc con đã vô cùng phẫn nộ, nhưng lúc này con chỉ cảm thấy biết ơn vì lưng con không còn đau đớn. Con còn mong đổi thay nhiều hơn nữa để thoát khỏi lời nguyền của Tà Thần Durza.

- Ta mừng vì con đã sáng suốt chấp nhận tình trạng này, vì đó là một tặng phẩm còn quý hơn vàng trên khắp thế gian. Thôi, bây giờ thầy trò ta bắt đầu. Saphira, Glaedr đang đợi con tại Trụ Đá Trứng Vỡ. Còn con, Eragon, hôm nay con bắt đầu luyện lên cấp ba của Xà Hạc quyền, thầy muốn biết khả năng con hiện nay tới đâu.

Eragon vừa định bước ra khoảng đất nện dùng để luyện võ, nhưng thấy sư phụ vẫn ngồi yên, nên ngập ngừng hỏi:

- Sư phụ, người không ra cùng con sao?

Oromis thoáng cười buồn:

- Hôm nay thì không, Eragon. Những câu thần chú cần thiết trong hội Huyết-thệ đã rút cạn sức ta rồi. Thầy không còn đủ sức ra ngoài đó với con đâu.

- Con xin lỗi...

- Đừng rầu rĩ vậy. Thầy bị tàn tật đâu phải vì lỗi của con.

Khi Eragon cố gắng hoàn tất bài quyền, nó cảm thấy rõ ràng vẫn còn thiếu sự ổn định tinh thần và mềm dẻo cơ thể của thần tiên; hai đặc tính mà kể cả thần tiên vẫn phải khổ luyện mới đạt tới.

Những tuần tiếp theo là thời gian đầy khó khăn của Eragon. Một mặt nó tiến bộ nhiều trong luyện tập, lần lượt vượt qua những thử thách cam go mà trước đây từng làm nó bối rối. Dù vẫn thấy những bài học của sư phụ đầy thách thức, nhưng nó không còn cảm thấy như bị nhấn chìm trong đại dương tăm tối nữa. Đọc và viết dễ dàng hơn và với sinh lực dồi dào, Eragon có thể niệm những lời chú của thần tiên - những câu chú đòi hỏi nội công thâm hậu, có thể gây tử vong cho bất cứ một người bình thường nào. Với nguồn nội công dồi dào đó, sư phụ nó suy yếu đến nhường nào.

Nhưng tuy đạt được những thành quả tiến bộ như vậy, trong lòng Eragon vẫn không vui. Dù cố gắng hết sức để quên Arya, nhưng mỗi ngày nỗi nhớ những buồn khổ chỉ tăng hơn, vì biết rằng cô không muốn gặp gỡ hay chuyện trò với nó. Hơn nữa, Eragon cảm thấy, dường như bão tố hung hãn đang quần tụ cuối trời, một trận cuồng phong hăm dọa nổi lên bất cứ lúc nào, phá hủy tất cả trên đường giông tố quét qua.

Saphira chia sẻ nỗi bất an của nó: “Eragon, thế giới này mong manh lắm. Những gì anh cảm thấy, cũng là những gì thần tiên và loài rồng chúng em cảm thấy. Bước chân của định mệnh khắt khe không thể nào ngăn cản được. Hãy khóc cho những người sẽ chết trong cơn hỗn loạn tàn phá Alagaesia. Và hãy hy vọng chúng ta sẽ đạt được một tương lai rực rỡ bằng lưỡi kiếm và cây khiên của anh, bằng nanh nhọn và móng vuốt của em.”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Những hình ảnh xa gần

Rạng sáng, Eragon tới khoảng trống giữa lùm cây, bên ngoài lều sư phụ. Nó ngồi lên thân cây trên mặt đất phủ đầy rêu, không chỉ nhập tâm trí vào chim chóc, muông thú, côn trùng, mà cả cây cỏ trong rừng. Tri thức của cây cối khác với loài vật: chậm rãi, thận trọng, nhưng bằng một cách riêng chúng cũng ý thức với những gì chung quanh như Eragon. Nhịp đập ý thức của cây tỏa sáng như những vì sao xoay tròn trong trí Eragon. Mỗi đốm sáng là một sự sống. Kể cả đá vô tri cũng tràn ngập những cơ thể sinh vật; đất đai cũng sống động và có khả năng cảm thụ.

Eragon thầm kết luận: “Đời sống thông minh tồn tại khắp nơi.”

Khi Eragon chìm đắm trong tư tưởng và cảm xúc của những cá thể chung quanh, nó đạt tới trạng thái sâu thẳm của sự an nhiên tự tại. Suốt thời gian đó, nó không còn là một thực thể, chỉ là một khoảng không lưu giữ những âm thanh của thế giới. Không điều gì lọt khỏi sự quan tâm của nó, vì nó không tập trung quan tâm đến một điều gì. Nó là rừng và là những cư dân của rừng.

Khi trở lại là chính mình, Eragon phân vân: “Cảm giác này có phải của thần linh không?”

Ra khỏi khoảng trống, Eragon vào lều quỳ gối trước Oromis:

- Thưa sư phụ, con đã làm theo lời thầy dạy. Con lắng nghe tới khi không còn nghe gì nữa.

Oromis ngừng viết, trầm ngâm nhìn Eragon:

- Hãy kể thầy nghe.

Suốt hơn một giờ, giọng Eragon sôi nổi dần, thuật lại từng chi tiết về cỏ cây, loài vật sống trong khoảng đất trống cho đến khi sư phụ nó giơ cao tay, nói:

- Ta biết là con đã nghe tất cả những gì nghe được tại đó. Nhưng con có hiểu tất cả những điều đó không?

- Thưa... không.

- Không sao. Sự hiểu biết sẽ đến cùng năm tháng... Khá lắm, Eragon. Nếu

con là đệ tử của ta từ thời ta còn ở Ilirea, trước khi Galbatorix có quyền lực, hẳn con đã vượt trội hơn các bạn đồng môn, đứng chung hàng ngũ với các kỵ sĩ đại tiên bối rồi.

Oromis chống tay cố rời khỏi ghế, đứng lão đảo. Ông khoát tay bảo Eragon:

- Cho ta mượn vai con nào, Eragon. Giúp ta ra ngoài, tứ chi ta rã rời cả rồi.

Eragon vội cúi thân hình mảnh khảnh của vị lão tiên ra bờ con suối nghỉ.

Oromis nói:

- Bây giờ con đã đạt tới trình độ để thầy có thể truyền cho con một trong những bí kíp kỳ bí nhất của phép thuật. Một bí kíp thậm chí đến cả Galbatorix cũng chưa chắc đã biết. Đây là hy vọng lớn nhất để con so tài với lão.

Ánh nhìn của ông bỗng sắc như dao:

- Eragon, cái giá phải trả cho phép thuật là gì?

- Là nội lực.

- Nội lực do đâu mà có.

- Tự bản thân.

- Chỉ có vậy thôi sao?

Eragon vội cân nhắc câu hỏi đầy ẩn ý của sư phụ, rồi hỏi:

- Ý thầy là còn có... công lực đến từ một nguồn khác nữa?

- Điều đó chính xác với những gì đã xảy ra mỗi khi Saphira trợ lực cho con.

- Đúng là nó từng truyền công lực cho con, nhưng nó và con có mối liên quan đặc biệt. Sự ràng buộc giữa con và Saphira là lý do con có thể thu nhận nội lực của nó. Còn đối với kẻ khác thì...

- Con có thể xâm nhập vào ý thức một cá thể - hoặc nhiều cá thể. Như hôm nay con đã chứng tỏ có thể làm được điều đó, kể cả với những sự sống nhỏ nhoi nhất. Bây giờ...

Đặt một tay chặn ngực, ông ho sù sụ rồi nói tiếp:

- Bây giờ ta muốn con rút từ suối lên một quả cầu nước, chỉ sử dụng năng lực con có thể thu thập từ khu rừng quanh chúng ta.

Khi Eragon xâm nhập vào cây cối, loài vật chung quanh, nó cảm thấy tâm tưởng sư phụ lướt nhẹ trong tâm tưởng nó. Vị lão tiên đang kiểm soát và

ước lượng sự tiến bộ của Eragon. Eragon nhíu mày tập trung, cố tăng cường năng lực cần thiết rút từ chung quanh, cho đến khi sẵn sàng phóng phép thuật... Nhưng:

- Eragon, đừng thu hút nội lực của thầy. Thầy quá yếu, không chịu nổi đâu. Giật mình, Eragon nhận ra nó đang thu hút cả nội lực của sư phụ.

- Con xin lỗi.

Thận trọng tránh làm sư phụ cạn kiệt sinh khí, Eragon bật kêu:

- Bay lên!

Êm như ru, một quả cầu nước đường kính chừng ba tấc cất mình khỏi mặt suối, bồng bềnh ngang tầm mắt Eragon, trong khi nó nhận thấy sự nỗ lực căng thẳng tạo ra thành quả đó dường như không làm nó mệt mỏi vì mất sức.

Nhưng quả cầu nước chỉ mới tụ được mấy giây trên không, một làn sóng chết chóc tràn lan qua những sinh vật nhỏ bé mà Eragon đang xâm nhập vào chúng. Một bầy kiến bật ngửa mình bất động, một con chuột con há hốc mồm giãy chết, vô số cây cối rũ rượi, vỡ tan từng mảnh.

Eragon giật mình khiếp đảm vì những gì mình đã gây ra. Mới được biết thế nào là tôn trọng sự sống thiêng liêng bất khả xâm phạm, nó cảm thấy hành động của mình quả là một tội lỗi xấu xa ghê tởm. Tệ hại hơn, trong lúc đang kết nối thân tình với những cá thể đó, bỗng chúng mất sự sống, Eragon cảm thấy như chính nó đang tự trải qua cái chết nhiều lần.

Thu hồi phép thuật - mặc quả cầu vỡ tung trên mặt đất – Eragon quay phắt lại gào lên:

- Sư phụ đã biết trước cơ sự này mà, phải không?

Mặt vị lão tiên tràn đầy thương xót:

- Nhưng đó là một sự cần thiết.

- Sự cần thiết là gây ra bao nhiêu chết chóc như vậy sao?

- Cần thiết để con hiểu cái giá khủng khiếp khi sử dụng loại bùa chú này.

Chỉ nói suông không thể chuyển tải cảm xúc của những kẻ bị con gây ra cái chết cho họ. Chính con phải tự trải qua kinh nghiệm đó.

- Con thì không bao giờ tái phạm.

- Không phải thế. Nếu được rèn luyện, con có thể chỉ thu hút năng lực của

cây cối, loài vật có khả năng chịu đựng được sự mất mát như thế. Đó là điều khó thực hiện khi lâm trận, nhưng trong thời gian học tập, con có thể áp dụng được.

Ra dấu cho Eragon đi ông trở vào lều, Oromis nói tiếp:

- Bây giờ chắc con đã hiểu vì sao phương pháp này không được dạy cho những đệ tử mới nhập môn. Nếu để một kẻ tính khí độc ác biết được, kẻ đó sẽ gây ra vô vàn tang thương đổ nát.

Vào lều, Oromis thở dài ngồi xuống ghế. Eragon ngồi bên sư phụ, hỏi:

- Nếu có thể thu hút năng lực từ... sự sống, thì cũng có thể thu hút năng lực trực tiếp từ ánh sáng, lửa hay bất cứ sự vật nào khác có chứa năng lực được không ạ?

- Ôi, Eragon, nếu được thì chúng ta đã diệt được Galbatorix dễ dàng rồi. Chúng ta có thể trao đổi năng lực với những sinh vật khác, có thể sử dụng năng lực để di chuyển, và có thể tồn trữ năng lực trong một vài vật thể để sử dụng khi cần, nhưng không thể hấp thụ những sức mạnh cơ bản của thiên nhiên. Suy luận thì có vẻ được, nhưng chưa có ai tìm ra được một câu thần chú có thể làm nổi chuyện đó.

Chín ngày sau, Eragon tới gặp sư phụ và nói:

- Thưa thầy, đêm qua con chột thối mắt một điều: cả thầy và hàng mấy trăm trang giấy của thần tiên con đã đọc, đều không nhắc gì tới tôn giáo của thần tiên? Đức tin của thần tiên là gì?

Oromis thở dài trước khi trả lời:

- Chúng ta tin thế giới vận hành theo một quy luật bất khả xâm phạm. Bằng nỗ lực không ngừng, chúng ta có thể khám phá ra những quy luật đó và sử dụng chúng mà dự đoán những sự cố khi có những trường hợp lặp lại.

Eragon chớp mắt. Những lời nói đó chẳng làm sáng tỏ thêm điều nó muốn biết chút nào:

- Nhưng thần tiên thờ kính ai hoặc cái gì chứ?

- Không có gì hết.

- Thần tiên tôn thờ khái niệm hư không?

- Không đâu, Eragon. Chúng ta không tôn thờ gì hết.

Tư tưởng đó thật xa lạ với Eragon. Dân làng Carvahall dù thiếu niềm tin vào một giáo điều độc nhất, nhưng họ cũng có niềm tin riêng, có những mê tín dị đoan, chủ yếu là tránh sự xui xẻo. Trong thời gian học tập tại đây, Eragon đã bắt đầu nhận thức những hiện tượng mà dân làng tin là do sức mạnh siêu nhiên, thật ra chỉ là những quy trình tất yếu của thiên nhiên. Như những con dòi nở ra từ trứng ruồi, chứ không sinh ra từ đất như nó vẫn tưởng. Nó cũng không còn từ chối món ăn do ma quỷ quây thành sữa chua, khi biết sữa chua thật sự là do những sinh vật li ti trong sữa tạo thành. Tuy vậy, nó vẫn tin có những sức mạnh từ thế giới khác chi phối cõi trần này. Eragon hỏi sư phụ:

- Vậy thì sư phụ tin thế giới này từ đâu mà có, nếu không phải do thần linh đã tạo dựng lên?

- Thần linh nào, Eragon?

- Thần linh của loài người chúng con, của người lùn và của... thần tiên.

- Ta không đồng ý với con. Nhưng cứ coi như con có lý, vì ta không thể chứng minh thần linh không có thật. Ta cũng không thể chứng minh thế giới này được tạo ra bởi một thực thể, hay nhiều thực thể, từ thuở xa xưa. Tuy nhiên ta có thể cho con biết, trong nhiều thiên niên kỷ, thần tiên đã nghiên cứu thiên nhiên, chúng ta chưa bao giờ chứng kiến những qui luật vận hành thế giới có sự gián đoạn. Điều đó có nghĩa là chúng ta chưa hề thấy một phép lạ nào. Nhiều sự kiện thách thức khả năng chứng minh của chúng ta, nhưng chúng ta tin rằng, chúng ta thất bại chỉ vì vẫn còn quá ngu dốt, chưa hiểu hết về vũ trụ này, chứ không vì một thần nào làm thay đổi vận hành thiên nhiên.

- Thượng đế vận hành thiên nhiên theo ý ngài. Ngài làm điều đó trong hệ thống những gì đã tồn tại rồi... Thượng đế có thể sử dụng phép màu để tạo ra những sự kiện...

Oromis mỉm cười:

- Rất đúng. Nhưng con hãy tự hỏi: nếu thượng đế, thần linh có thật, họ có phải là những vị thần hộ mệnh tốt đối với đất nước Alagaesia của con không? Chết chóc, bệnh tật, đói nghèo, bạo ngược, chuyên chế và vô vàn đau khổ khắp nơi. Nếu đó là những tác phẩm của thần linh, thì họ đáng bị

lật đổ, chứ không phải để phục tùng, sùng bái, thờ phụng.

- Người lùn tin...

- Chính xác. Người lùn có đức tin. Khi phải xác định một vấn đề gì, người lùn dựa vào đức tin hơn vào lý luận, chứng minh cụ thể, nếu sự thật đó đi ngược với giáo điều của họ.

- Chẳng hạn như chuyện gì, thưa thầy?

- Các nhà tu hành của người lùn dùng san hô để chứng minh đá có sự sống và có thể tăng trưởng. Điều đó khẳng định cho truyền thuyết Helzvog tạo ra dòng giống người lùn từ đó. Nhưng thần tiên chúng ta đã phát hiện ra san hô thật sự là lớp vỏ ngoài, tạo ra bởi một loài sinh vật nhỏ li ti sống trong san hô. Bất cứ một pháp sư nào, nếu khai tâm mở trí, đều có thể thấy những sinh vật đó. Chúng ta đã cắt nghĩa điều này cho người lùn, nhưng họ không thèm nghe. Họ lý luận, trong tất cả các loại đá đều có những sinh vật mà chúng ta đã phát hiện, mặc dù chỉ những nhà tu hành của họ mới có khả năng nhận ra sự sống trong đá mà thôi.

Nhìn qua cửa sổ, Eragon lặng lẽ ngẫm nghĩ những lời của sư phụ, một lúc lâu sau nó mới lại lên tiếng:

- Như vậy là thầy không tin vào một kiếp sau?

- Từ những gì Glaedr đã nói, hẳn con đã biết rồi chứ.

- Thầy không tin tưởng vào thần linh?

- Ta chỉ tin tưởng vào những gì chúng ta có thể chứng minh là có thật. Vì không tìm ra một bằng chứng nào là thượng đế, thần linh, và những điều huyền hoặc là có thật, nên chúng ta không còn bận tâm đến chuyện này nữa. Nếu Helzvog hiển hiện cho chúng ta thấy, lúc đó chúng ta sẽ tin và thay đổi quan niệm của mình.

- Hình như... nếu không có gì khác nữa thì thế giới này lạnh lẽo quá.

- Trái lại, thế giới sẽ tốt lành hơn. Một nơi mà chúng ta phải có trách nhiệm với hành động của chính mình, nơi chúng ta đối xử nhân ái với nhau thật lòng, vì đó là những điều đúng mà chúng ta tự nguyện làm, chứ không làm vì sợ hãi sự trừng phạt của quỷ thần. Thầy không bảo con phải tin theo điều nào. Eragon, tốt hơn hết là hãy học suy luận, rồi tự quyết định, đừng để bị lung lạc, áp đặt bởi những quan niệm của người khác. Vì con hỏi thầy về

vấn đề tín ngưỡng, thầy đã nói thật lòng với con. Tự con phải quyết định.

Mấy ngày sau, buổi chuyện trò đó vẫn còn làm Eragon bối rối đến nỗi không thể tập trung vào việc học tập được nữa. Kể cả khi sư phụ bắt đầu giảng giải về một đề tài nó say mê nhất: ca hát cho cây cối phát triển theo ý mình.

Eragon nhận thấy càng hiểu biết thêm càng nhiều nghi hoặc. Về căn bản, rất nhiều điều nó đồng ý với sư phụ. Nhưng vấn đề là, nếu thần tiên đúng, thì có nghĩa là hầu hết loài người và người lùn đều đã lầm đường? Eragon khó lòng chấp nhận chuyện này. Nó lý luận: “Chẳng lẽ quá nhiều người sai lầm đến thế sao?”

Khi đem vấn đề ra hỏi ý Saphira. Cô ả tinh bơ nói: “Em chẳng quan tâm đến chuyện này. Rõ ràng không hề tin vào một quyền lực cao hơn. Vì sao chúng em phải tin vào chuyện đó, khi muông thú coi chúng em như quyền lực tối thượng rồi? (Eragon cười sảng sặc vì mấy câu này) Chỉ một điều anh cần nhớ, đừng làm ngơ trước thực tế để tự an ủi mình. Vì nếu làm thế, anh chỉ tổ bị kẻ khác phỉnh phờ, lừa gạt mà thôi.”

Đêm đó, Eragon trần trọc, vụng vẫy trong những giấc mơ tỉnh. Những giấc mơ dữ dội như một con gấu bị thương vụng vẫy, xé rời những hình ảnh khác nhau khỏi tâm trí nó, rồi trộn vào nhau thành một mớ hỗn độn ồn ào. Nó cảm thấy như bị đưa về lại trận chiến dưới lòng thành Farthen Dur. Nó nhìn thấy cậu Garrow nằm chết trong nhà chú Horst, đến xác ông Brom lạnh lẽo trong nắm mồ đó cô quạnh, rồi khuôn mặt bà lang phù thủy Angela đang thì thầm: “Thận trọng, Bàn-tay-bạc. Sự phản bội hiển hiện rõ ràng đây. Sự phản bội từ ngay trong ruột thịt. Hãy thận trọng, Bàn-tay-bạc.”

Rồi bầu trời đỏ rực tan tác thành từng mảnh và một lần nữa Eragon lại đang đứng quan sát hai đoàn quân trong rừng nói Beor. Hai cánh quân quần thảo nhau trên cánh đồng nhuộm sắc vàng trong tiếng kêu the thảm của những con quạ đẫm máu và tiếng rít trong gió của những mũi tên đen. Mặt đất như bùng cháy: từ những hố rải rác, phun lên những ngọn lửa xanh lè, đốt thành than những thân thể không còn nguyên vẹn. Nó nghe tiếng gầm của một quái vật khổng lồ từ trên không...

Eragon vùng ngồi dậy, sờ lên sợi dây chuyền đang nóng bỏng trên cổ. Bọc tay bằng một cái áo, nó kéo dây chuyền cách xa làn da, rồi ngồi nghe ngóng trong bóng tối. Trống ngực đập liên hồi vì kinh ngạc, Eragon cảm thấy sức lực đang cạn dần, vì sợi dây yếm bùa của người lùn đang dùng sức của chính Eragon, để bảo vệ khỏi một kẻ nào đó đang cố gắng thu hình nó và Saphira. Một lần nữa, Eragon tự hỏi, phải chăng chính Galbatorix đang sử dụng phép thuật hay một trong những pháp sư trung thành của lão?

Thấy mặt dây hình cái búa đã mát lại, Eragon buông tay. Biết không thể nào ngủ được, Eragon rón rén bước qua Saphira, lên cầu thang cuốn, vào phòng học. Nó mở chụp một ngọn đèn, đọc bộ anh hùng ca của Analissia cho tới sáng.

Eragon vừa buông bộ sách, Blagden bay vù qua một lỗ hổng trên tường, đậu lên góc bàn. Con quạ trắng lom lom nhìn Eragon bằng hai mắt tròn xoe sáng rực, rít lên: “Wyrda!”

Mon men tiến lại gần hơn, con quạ ho sù sụ như dọn giọng, rồi ồ ề ngâm nga:

Với mỏ và xương
Với hòn đá đen
Nhìn kẻ phản phúc
Nhìn đứa bội thề
Và dòng suối máu

Eragon hỏi:

- Máy câu đó có nghĩa là gì?

Con quạ ngúng ngoẩy lập đi lập lại cho đến khi Eragon năn nỉ, nó mới vừa rĩa lông vừa càu nhàu:

- Cha con giống nhau, đều mù tịt như dơi.

Eragon ngồi thẳng dậy, kêu lên:

- Khoan. Mi có biết cha ta không? Ông ấy là ai?

Lần này con quạ khùng khục trong họng như cười:

Hai có thể chia hai
Một phần hai là một
Nhưng,
Một rất có thể là hai.

- Một cái tên, Blagden. Nói đi, cho ta biết một cái tên.

Con quạ im thin thít. Eragon phóng tâm tưởng, định lấy thông tin từ trí nhớ con chim. Nhưng quạ trắng rất mưu mẹo, đánh lạc hướng ngay. Kêu lên một tiếng “Wyrda!”, Blagden quắp vôi nắp bình mực thủy tinh, rồi bay vụt đi cùng chiến lợi phẩm vừa thu được.

Ruột Eragon quặn thắt khi cố giải mã mấy câu đố của con quạ trắng. Điều cuối cùng nó ước mong được nghe nhắc tới tại Hoàng Cung Ellesméra: Tên của người cha nó chưa hề biết là ai. Sau cùng Eragon chỉ còn biết tự nhủ: “Mình sẽ tìm Blagden, truy bằng được sự thật. Nhưng lúc này mình phải đủ sáng suốt để quên đi những điềm gở đêm qua.”

Chạy xuống thang, nó đánh thức Saphira dậy và kể lại những gì đã thấy trong đêm. Lấy cái gương từ phòng tắm, Eragon ngồi giữa hai chân trước Saphira để con rồng cũng có thể thấy những gì sẽ hiện trong gương. Saphira cảnh cáo: “Arya không thích chúng ta xâm nhập vào cõi riêng tư của cô ta đâu.”

“Nhưng anh cần biết Arya có được an toàn không.”

“Anh tìm cô ta bằng cách nào? Anh chẳng bảo Arya đã tự phong tỏa là gì? Cô ta ngăn chặn tất cả những kẻ nào có ý định thu hình ảnh của mình, cũng giống như sợi dây chuyền yếm bù của anh vậy.”

“Nếu thu được hình những người Arya giao dịch, anh có thể đoán ra tình trạng của cô ấy.”

Tập trung tư tưởng vào hình ảnh Nasuada, Eragon đặt bàn tay lên gương, lẩm bẩm: “Hiện lên đi.”

Mặt gương tỏa sáng rồi chuyển sang màu trắng. Trên nền trắng đó, chín người đang quây quần bên một cái bàn vô hình. Trong số họ, Eragon chỉ nhận ra Nasuada và Hội-Đồng Tiên-Bối, còn một đứa con gái lạ mặt lẫn lút sau lưng Nasuada, nó không biết là ai. Điều này làm Eragon bối rối, vì

phép thu hình này chỉ cho phép nhìn thấy những gì đã từng thấy một lần. Nhưng con nhỏ này, chắc chắn Eragon chưa từng nhìn thấy bao giờ. Nó tạm quên thắc mắc về con bé xa lạ, vì thấy những người trong gương, kể cả Nasuada, đều trang bị vũ khí.

Saphira đề nghị: “Thử nghe họ đang nói gì.”

Eragon vừa niêm chú để nghe âm thanh, tiếng Nasuada phát ra ngay từ tấm gương:

- ... và do dự sẽ hủy hoại chúng ta. Chiến binh của chúng tôi có khả năng, nhưng phải tìm ra một cấp chỉ huy xứng đáng. Xin đức vua quyết định ngay đi.

Eragon nghe một tiếng thở dài thườn thượt trước khi nói:

- Tùy công nương quyết định. Đó là nhiệm vụ của cô.

- Nhưng, thưa bệ hạ, cô ta chưa có kinh nghiệm!

- Đủ rồi, Irwin. Cô ta có nhiều kinh nghiệm chiến tranh hơn bất cứ ai ở Surda này. Và đừng quên, Varden là lực lượng duy nhất đã đánh tan tác một cánh quân của Galbatorix. Nasuada là một vị tướng của Surda, kể ra cũng là chuyện lạ, nhưng trăm thành thật khuyên khanh, đừng ngần ngại bầu cho cô ta vào địa vị đó. Nếu các quan trọng điều có ai phản đối, trăm rất vui lòng trả lời thắc mắc của họ. Nào, bản báo cáo lương thực đâu rồi... A, cảm ơn Arya. Hơn ba ngày không có...

Cuộc thảo luận quay sang vấn đề thiếu hụt cung tên, Eragon thấy không cần thiết, vì vậy nó thu hồi phép thuật. Mặt gương trong trở lại, chỉ còn hình ảnh chính nó trong gương.

Eragon lẩm bẩm: “Nàng còn sống.”

“Họ đang cần chúng ta.”

“Hừ, chắc chắn sư phụ đã biết chuyện này, sao không hề nói gì với chúng ta?”

“Có lẽ vì sư phụ không muốn làm gián đoạn việc học tập của chúng ta.”

Eragon băn khoăn không biết còn những gì đang xảy ra tại Alagaesia mà nó không được biết. Roran! Nó chợt cảm thấy như có tội, vì suốt mấy tuần qua nó đã không nghĩ gì tới người anh họ.

Eragon lại niêm chú, và trên nền trong vắt của mặt gương hiện lên hai

người. Phải mất một lúc lâu, Eragon mới nhận ra người bên phải là Roran. Anh mặc bộ quần áo đi đường rách nát, cây búa đeo bên hông, mặt hốc hác phủ bộ râu rậm rì, lộ vẻ đầy tuyệt vọng. Bên trái là Jeod. Hai người đi tới đi lui, trong khi những đợt sóng âm ỉm át hết tiếng nói của họ. Một lát sau, Roran quay lại, bước dọc theo một mặt phẳng là Eragon đoán là sàn của một con tàu. Anh ta tiến gần lại chỗ mấy chục dân làng.

Eragon bàng hoàng hỏi: "Họ đang ở đâu thế này? Tại sao lại có cả ông Jeod ở đây với họ?"

Chuyển hướng phép thuật, Eragon lần lượt lướt qua thành Teirm - giết mình trước cảnh đổ nát của bến cảng -, Therinsford, trang trại cũ của cậu Garrow, rồi tới làng Carvahall. Eragon rú lên đau đớn.

Làng xưa đã không còn nữa.

Tất cả những ngôi nhà, cả ngôi nhà tuyệt đẹp trên đồi của chú Horst, đều bị thiêu đốt hết. Carvahall không còn lại gì ngoài những đám tro tàn bên dòng sông Anora. Cư dân duy nhất còn sống sót là mấy con sói xám lang thang qua đồng đổ nát.

Chiếc gương trong tay Eragon rơi xuống mặt sàn, vỡ tan tành. Nó dựa vào Saphira, nước mắt đầm đìa, đau đớn vì lại một lần nữa mất quê hương. Saphira rên từ lồng ngực, dụi mõm vào cánh tay Eragon an ủi: "Can đảm lên anh. Ít ra vẫn còn người thân bạn bè của anh sống sót."

Eragon rùng mình, cảm thấy như có một tảng đá đè trên bụng: "Chúng ta sống cách biệt với thế giới bên ngoài quá lâu rồi. Đã tới lúc phải rời khỏi Ellesméra để đương đầu cùng định mệnh, dù chuyện gì có xảy ra. Lúc này anh Roran có thể tự lo... nhưng còn Varden... chúng ta phải giúp họ."

"Đã tới thời điểm chưa?"

Giọng Saphira nghiêm túc lạ lùng.

Eragon biết cô em rồng định nói gì: đã tới thời điểm thách thức trực tiếp với triều đình chưa? Tới thời điểm tung hoành chém giết bằng hết khả năng chưa? Tới thời điểm bùng nổ hết căm hờn, phẫn nộ cho đến khi bạo chúa Galbatorix gục chết dưới chân chưa? Đã tới thời điểm tự ràng buộc vào một cuộc chiến có thể kéo dài mấy chục năm chưa?"

Thời điểm đó đã tới rồi.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Tặng vật

Eragon thu xếp hành trang không đầy năm phút, rồi đóng bộ yên cương lên lưng Saphira.

Saphira vươn cổ, mũi phun lửa, bảo: “Em đợi anh ngoài bãi tập.” Với một tiếng gầm, nó phóng khỏi ngôi nhà cây, bay lướt qua rừng già.

Lanh lẹ như một thần tiên, Eragon chạy tới cung Tialdarí tìm ông lùn Orik. Orik đang ngồi trong một góc, chơi một trò chơi bằng chữ cổ, mừng rỡ vỗ vai Eragon:

- Chuyện gì mà tới giờ này? Tưởng cậu đang luyện kiếm với Vanir chứ?
- Tôi và Saphira sửa soạn rời đây.

Orik há hốc mồm, rồi lim dim mắt hỏi:

- Có tin tức gì à?
- Sẽ kể cho ông sau. Ông muốn cùng đi không?
- Tới Surda?
- Phải.

Ông lùn toác miệng cười:

- Cậu phải cùm chân tay, mới bắt tôi ở lại đây được. Ở lại hoàng cung này làm gì? Ăn cho mập ú, làm biếng nhốt thây à? Bao giờ đi?
- Càng sớm càng tốt. Thu xếp lên. Chờ chúng tôi ngoài bãi tập. À, ông chôm chia được lương thực đủ cho hai người trong một tuần không?
- Một tuần? Sao tới kịp...
- Chúng ta bay với Saphira.

Mặt ông lùn tái nhợt:

- Ôi, người lùn chúng tôi làm sao chịu được độ cao. Đi ngựa cho chắc ăn, như khi mình tới đây đó.
- Không được. Mất nhiều thời gian lắm. Ông yên tâm, nếu bị ngã đã có Saphira tóm lại.

Orik cầu nhàu, không chút tin tưởng.

Eragon chạy xuyên qua thành phố rừng thông gặp Saphira, rồi cả hai bay

tới bờ vực Tel'naeir.

Oromis đang ngồi trên đui phải của Glaedr. Những cái vẩy lông lánh của rồng già mạ vàng lên một vùng rừng núi.

Eragon xuống khỏi lưng Saphira, cúi đầu:

- Kính chào hai sư phụ.

Rồng vàng hỏi: “Hai người tự ý quyết định trở lại với Varden phải không?”

Saphira trả lời: “Chúng tôi phải đi.”

Eragon không kìm chế nổi, hăn học hỏi:

- Vì sao sư phụ đã che giấu sự thật. Sư phụ không hề cho chúng con biết là quân cách mạng Varden sắp bị tấn công.

Vị lão tiên vẫn tỏ ra điềm đạm:

- Con muốn biết vì sao không?

- Thừa sư phụ, chúng con rất muốn biết.

Saphira trả lời trước khi Eragon kịp nói. Cô ả gầm gừ ông anh: “Giữ lẽ.”

- Ta còn giữ kín tin này vì hai lý do. Lý do chính là tin Varden bị đe dọa cũng chỉ mới tới tai chúng ta chín ngày trước. Lực lượng, địa điểm và hướng di chuyển thật sự của đế quốc đều hoàn toàn bí mật, chỉ mới khám phá được ba hôm trước khi quan đại thần Dathedr xuyên thủng vòng ma thuật Galbatorix sử dụng để lừa gạt chúng ta.

Eragon bướng bỉnh:

- Điều đó cũng không đủ cắt nghĩa việc sư phụ không hề nhắc tới chuyện này. Hơn nữa, khi phát hiện việc Varden đang nguy khốn, vì sao nữ hoàng Islanzadí không phát động thần tiên chiến đấu? Chúng ta không phải là đồng minh sao?

- Có đấy, Eragon. Rừng cây đang vang rền tiếng búa chạm nhau, tiếng bước chân lêng xêng của những đôi ủng sắt, tiếng thở than của những người sắp phải lên đường. Vì đây là lần đầu tiên trong một thế kỷ, dòng giống chúng ta mới ra khỏi Du Weldenvarden để thách đấu với kẻ thù nguy hiểm nhất. Thời điểm đã tới để thần tiên công khai bước vào Alagaesia. Con sợ chậm trễ nên rối trí, ta hiểu vì sao. Nhưng lúc này con phải nhìn xa hơn là bản thân mình. Vì thế giới đòi hỏi sự quan tâm của con.

Sợng sùng, Eragon chỉ còn biết lắp bắp:

- Thừa sự phụ, con xin lỗi.

Nhớ lại lời con qua trăng Blagden, nó cười cay đắng, tiếp:

- Con mù lòa như một con dơi.

- Không đâu, Eragon. Con đã hoàn tất tốt đẹp nhiều việc. Xét hàng núi trách nhiệm chúng ta đặt lên vai con thì đủ rõ. Chúng ta hy vọng hai ngày nữa sẽ nhận được văn thư của Nasuada yêu cầu nữ hoàng cấp thêm người hỗ trợ và chuyện con trở lại với Varden. Ta định tới lúc đó mới báo cho con biết tình hình khó khăn của Varden, nếu vậy con vẫn còn kịp có mặt tại Surda trước cuộc chiến. Nếu thầy cho con biết sớm hơn, mỗi ràng buộc danh dự sẽ làm con bỏ dở dang việc học, chạy ngay về bảo vệ chủ nhân con. Đó là lý do thầy và nữ hoàng đã giữ kín chuyện này.

- Việc học tập của con sẽ chẳng ích gì nếu Varden bị hủy diệt.

- Đúng vậy. Nhưng con có thể là người duy nhất tránh cho Varden bị diệt vong nếu Galbatorix hiện diện trong cuộc chiến này. Nếu lão bạo chúa thật sự sẽ có mặt tại đó, mà thần tiên chưa kịp tới giúp Varden, con sẽ phải một mình đối đầu với Galbatorix, không có sự bảo vệ của các pháp sư thần tiên. Vì vậy, điều quan trọng là việc học tập của con duy trì được lâu thêm chừng nào càng tốt.

Bao giận hờn trong lòng Eragon tiêu tan hết, nó chỉ còn cảm thấy kính phục tinh thần cứng cỏi, lạnh lùng của sự phụ khi ông thấy việc giữ im lặng là cần thiết. Cảm xúc cá nhân không thích hợp trong hoàn cảnh gay go lúc này, Eragon trầm tĩnh nói:

- Thầy nói đúng, tới tuyên thệ của con sẽ thôi thúc con phải bảo vệ sự an toàn cho Nasuada và Varden. Tuy nhiên lúc này con chưa sẵn sàng đối đầu với Galbatorix...

- Thầy đề nghị, nếu Galbatorix đích thân xuất trận, con hãy tìm đủ cách làm cho lão rối trí mà xao lãng Varden, tránh đụng độ trực tiếp với lão. Trước khi hai con đi, thầy chỉ có một yêu cầu: Eragon và Saphira phải hứa – ngay khi hoàn cảnh cho phép – hai con phải trở lại đây. Còn rất nhiều điều hai con cần học hỏi.

- Chúng con sẽ trở lại.

Vẻ hài lòng, Oromis với từ phía sau một túi vải thêu màu đỏ. Vừa mở túi

ông vừa nói:

- Biết trước việc con ra đi, thầy đã thu xếp sẵn ba món quà cho con đây, Eragon.

Đưa cho nó một chai nhỏ bằng bạc, vị lão tiên ân cần nói:

- Thứ nhất là chai faelnirv đã được ta làm phép. Chất này sẽ trợ lực cho con có thể chịu đựng khi tất cả thần tiên khác đều đã kiệt lực. Nó còn giúp con một cách hữu hiệu trong nhiều trường hợp khác nữa. Nhớ dè sẻn, vì thầy chỉ đủ thời gian làm được bấy nhiêu thôi.

Lấy từ trong túi ra một thắt lưng dài, bằng vải đen và xanh, thêu những dây nho quấn quít, ông trao cho Eragon. Chiếc thắt lưng dường như dày khác thường và có vẻ nặng nề đối với nó. Tuân lệnh sư phụ, nó kéo dài tua đầu thắt lưng, một đường chính giữa mở ra, để lộ mười hai viên kim cương. Bốn viên trắng, bốn viên đen, bốn viên còn lại màu đỏ, vàng, nâu và xanh dương. Tất cả đều long lanh rực rỡ và lạnh lẽo như băng đá buổi rạng đông, tỏa sắc cầu vồng trong lòng bàn tay Eragon.

Lắc đầu, nghẹn thở, Eragon thốt mãi mới thành lời:

- Sư phụ... thầy cho con thứ này, liệu có... có an toàn không?

- Hãy thận trọng, đừng để kẻ nào thấy mà động lòng tham. Đây là đai lưng của Beloth Khôn Ngoan – con đã đọc về ông trong cuốn Tháng Năm U Tối rồi đó – và là một tài sản quý giá của kỵ sĩ. Đây là những viên kim cương hoàn hảo nhất mà các kỵ sĩ đã tìm ra được. Có viên chúng ta mua của người lùn, có viên là chiến lợi phẩm, có viên do chính chúng ta đào được. Tự thân những viên đá quý này không có phép thuật, nhưng con có thể dùng chúng như những kho dự trữ năng lực của con để sử dụng khi cần thiết. Những viên kim cương này, cộng với viên hồng ngọc trên chuỗi thanh Zar'roc, sẽ cho phép con tích lũy công lực, để con sẽ không bị mê muội vì những câu thần chú khi lâm trận, kể cả khi đối đầu với những pháp sư thù địch.

Sau cùng, ông lấy từ trong một ống nhỏ ra cuộn giấy mỏng. Mở cuộn giấy, Eragon thấy bài thơ nó đã đọc trong Lễ-hội Huyết-thệ, với nét chữ như rồng bay phượng múa của sư phụ. Đầu mỗi khổ thơ là hình ảnh cây cối, muôn thú cuốn lấy nhau. Oromis nói:

- Ta nghĩ chắc con muốn có một bản chép này.

Một tay cầm cuộn giấy có bài thơ và nét chữ của thầy, Eragon cúi đầu, nói mấy câu đơn giản tự đáy lòng:

- Con vô vàn cảm tạ sư phụ.

Rồi vị tiên già làm Eragon kinh ngạc khi ông chấp tay theo đúng nghi lễ thần tiên, trang trọng nói:

- Cầu mong vận may đến cùng con.

- Cầu xin những vì sao che chở thầy.

- Cầu mong tâm hồn con luôn thanh thản.

Ông quay qua lập lại lời chúc với Saphira, rồi bảo:

- Giờ thì các con hãy lên đường, hãy bay nhanh như gió bắc và hãy biết rằng các con đã đem theo mình lời chúc phúc của Oromis: hậu duệ cuối cùng của giòng tộc Thrándurin, và cũng là Hiền Nhân Sám Hối, Tàn Mà Không Phế.

Rồng vàng Glaedr vươn cổ, chạm nhẹ đầu mũi Saphira: “Đó cũng là những lời của ta. Saphira, hãy nhớ luôn giữ tâm an lành.” Cô ả ậm ừ trong họng.

Tất cả buồn rầu chia tay. Saphira lướt bay trên cánh rừng già. Hình ảnh vị lão tiên và rồng vàng lẻ loi, nhỏ dần trên bờ vực đá.

Mặc dù thời gian ở Ellesméra chịu nhiều khó nhọc, Eragon vẫn nhớ những ngày chung sống với thần tiên. Vì sau khi rời xa thung lũng Palancar, chỉ từ khi ở cùng thần tiên, Eragon mới cảm thấy thân thiết như trong một gia đình.

Nhắm mắt ôm chặt cái gai trên cổ Saphira, Eragon thầm nhủ: “Mình đã trở thành một con người khác khi rời khỏi nơi này.”

Trước khi đi gặp ông lùn Orík, chúng ghé vào cung Tialdarí. Saphira hạ xuống khu vườn khép kín, thận trọng không để móng vuốt và cái đuôi dài thòng làm hư hỏng những luống hoa. Không đợi cô rồng năm rạp mình xuống, Eragon nhảy phóc xuống đất. Trước đây kiểu nhảy này chắc chắn sẽ làm nó bị thương.

Một tiên ông tiến lại, đặt hai ngón tay lên môi cúi đầu hỏi:

- Các vị cần gì?

- Xin cho chúng tôi triều kiến nữ hoàng.

- Xin Bàn-tay-bạc vui lòng chờ tại đây.

Chưa đầy năm phút, nữ hoàng Islanzadí xuất hiện. Chiếc áo choàng màu đỏ của bà như một giọt máu giữa màu áo trắng của thần tiên nam nữ cận thần.

Sau nghi lễ chào hỏi, nữ hoàng nói:

- Oromis cho ta biết hai người định rời xa chúng ta. Dù không vui nhưng ta chẳng thể nào ngăn cản được ý của số mệnh.

- Tâu nữ hoàng, chúng thần tới để tỏ lòng tôn kính trước khi lên đường. Nữ hoàng đã quá bận tâm và ưu ái chúng thần. Chúng thần đã được hưởng ơn nữ hoàng nhiều quá.

- Không có gì là ân huệ hết. Chúng ta chỉ mới trả được một phần nhỏ những gì chúng ta còn mang nợ các kỵ sĩ và loài rồng, vì thất bại thảm hại của chúng ta trong sự kiện suy sụp của kỵ sĩ. Eragon, khi tới Surda, hãy chuyển lời ta thăm hỏi công nương Nasuada và đức vua Orrin, đồng thời báo cho họ biết, chiến binh của ta sắp tấn công mặt bắc của Đế quốc. Nếu may mắn, chúng ta sẽ lừa được Galbatorix, giúp thời gian cho những cánh quân khác xé nhỏ lực lượng của bạo chúa.

- Xin tuân lệnh.

- Ta cũng đã phái mười hai pháp sư cao tay nhất tới Surda. Họ sẽ được đặt dưới quyền kỵ sĩ và sẽ bằng mọi giá bảo vệ kỵ sĩ suốt đêm ngày.

- Đa tạ nữ hoàng.

Bà xòe bàn tay. Một cận thần dâng lên một hộp gỗ. Mở cái hộp, bà lấy ra cây cung cần bạc hình những chiếc lá phong du và ống tên với những mũi tên bằng lông thiên nga.

- Giờ thì kỵ sĩ đã có sức mạnh như thần tiên chúng ta, kỵ sĩ cần phải có một cây cung của thần tiên. Ta đã tự hát để tạo ra cây cung này từ một cây thủy tùng. Dây cung sẽ không bao giờ bị đứt. Còn những mũi tên này sẽ không bao giờ lạc mục tiêu, kể cả khi trời lộng gió.

Quá bối rối vì sự hào phóng của nữ hoàng, Eragon cúi đầu nói:

- Muôn tâu, thần biết nói sao đây? Vì tặng vật cho thần mà lệnh bà phải nhọc nhằn ngọc thể.

Nữ hoàng gật đầu rồi quay qua Saphira:

- Ta không thể nào nghĩ ra được một quà tặng cho mi, Saphira, nhưng nếu

mi thích bất kỳ thứ gì tại đây, cứ nói ta rất vui lòng ban tặng.

- Rõ ràng không hề coi tài sản là niềm vui. Giàu có với rỗng có nghĩa gì, khi bộ giáp của rỗng lộng lẫy sáng ngời hơn bất cứ kho tàng nào trên thế gian? Không, thần đã được vui vì tấm lòng ưu ái của lệnh bà đối với Eragon rồi.

Nữ hoàng chúc cả hai lên đường bằng an, trước khi ra khỏi vườn bà ngừng lại, nói với Eragon:

- Hãy chuyển lời ưu ái của ta tới Arya và hãy bảo hoàng cung Ellesméra rất nhớ công chúa.

Sau mấy lời nói đầy vẻ xã giao, không đợi Eragon trả lời, nữ hoàng Islanzadí đi khuất sau những thân cây bao quanh cung Tialdarí cùng các cận thần.

Nửa phút sau Eragon và Saphira bay tới bãi tập. Ông lùn Orik đang ngồi trên túi hành lý căng phồng, hai tay thả qua thả lại cây búa vũ khí. Thấy Eragon, ông đứng dậy lau bàu:

- Đến rồi cơ à?

Eragon xin lỗi vì sự chậm trễ rồi móc túi hành lý của Orik lên sau yên rỗng. Ông lùn ngược lên nhìn đôi vai Saphira lù lù trên cao, ca cẩm:

- Ôi, làm sao tôi leo được lên đó chứ? Một bờ vực còn có nhiều chỗ để bám tay hơn thân mình mi, Saphira.

- Đây.

Saphira ép sát bụng trên mặt đất, duỗi dài một chân trước, làm cầu cho ông lùn. Ồ cách đánh đu lên ống chân, ông lùn rón rén bò lên đùi cô rỗng. Tia lửa nhỏ phỉ ra từ hai lỗ mũi Saphira khi nó cắn nhả:

- Lẹ lên cha, nhột quá hà.

Orik đặt hai chân hay bên gai sống lưng Saphira, thận trọng bước từ từ tới cái yên. Eragon tùm tùm cười:

- Đừng nhào xuống nhé.

Khi Orik đã yên vị trên yên, Eragon leo lên Saphira, ngồi sau ông lùn. Để giữ cho Orik không bị chao đảo khi Saphira bay lộn, nó nới lỏng dây an toàn, nhét hai chân ông lùn vào trong.

Saphira đứng thẳng lên, Orik nắm chặt gai rỗng, quay lại Eragon:

- Ui cha, cho đến khi lên tới trên không, đừng bắt tôi mở mắt đấy nhé,

Eragon. Thật kỳ cục. Người lùn sinh ra đâu phải để cười rông. Chưa bao giờ lại có chuyện ngược đời như thế này.

- Chưa bao giờ sao?

Orik lắc đầu, không dám mở miệng trả lời.

Từng nhóm thần tiên từ Du Weldenvarden tiến ra tụ tập bên lề bãi tập, buồn rầu nhìn Saphira vươn cánh sửa soạn bay lên.

Eragon nắm chặt tay vịn khi cảm thấy những sợi gân mạnh mẽ phi thường của Saphira cuộn cuộn dưới chân nó. Với một cái nhún mình, Saphira phóng lên bầu trời xanh, vỗ mạnh hai cánh, vượt khỏi những hàng cây khổng lồ. Lượn vòng xoắn ốc lên cao dần, rồi cô rông cái nhắm hướng nam, tiến về sa mạc Hadarac.

Dù gió lộng vù vù bên tai. Eragon còn nghe giọng một tiên nữ véo von, cất lên từ hoàng cung Ellesméra, bài ca nó đã nghe lần đầu khi mới tới đây:

Bay đi anh hãy bay đi

Bay qua thung lũng núi đồi

Tới vùng đất xa xôi đó

Bay đi anh cứ bay đi

Đừng bao giờ trở lại cùng em nữa...

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Cuống hòng của đại dương

Lớp đá gương thiên tạo vồng lên dưới Cánh RỒNG, đẩy con tàu vọt cao lên không. Cánh RỒNG chao đảo trên ngọn sóng ngàu bọt, rồi lao xuống máng nước không lồ đen ngòm bên dưới. Sương mù cuộn cuộn trong không khí giá lạnh, gió gầm rú như tiếng ma quỷ gọi hồn.

Roran nắm lan can tàu, nôn khan toàn nước mật đắng chát. Khi còn trên xà-lan của Clovis, Roran tự khen mình không hề bị say sóng, nhưng trận giông này quá dữ dội, kể cả những thủy thủ dày dặn nhất của Uthar cũng nôn thốc tháo đến giọt rượu cuối cùng.

Con sóng như cột nước đá khổng lồ chụp lên Roran, tràn ngập khắp sàn tàu, rồi ào ào rút qua những lỗ thoát nước, đổ lại xuống biển. Roran đưa mấy ngón tay tê cóng lên gạt nước mặn trên mắt, liếc nhìn chân trời đen như mực phía sau.

“Cơn giông này chắc làm chúng mất dấu mình rồi.” Ba con thuyền nhỏ, buồm đen, đuổi theo những người chạy trốn từ khi Cánh RỒNG vừa qua khỏi Dốc-vực-sắt và vòng sang một địa danh – ông Jeod gọi là Edur Carthungave, còn Uthar lại gọi là Đỉnh Thúc Ngựa của Rathbar – Uthar cười bảo: “Chính xác thì nơi này là khúc xương đuôi của núi Spine.”

Vì Cánh RỒNG quá nặng nề với toàn thể dân làng, nên ba con thuyền nhỏ đã theo kịp tới tầm tên bắn. Nguy hiểm hơn nữa là, dường như trên con thuyền dẫn đầu có một pháp sư. Những mũi tên của chúng nhắm trúng đích một cách lạ lùng. Dây bị đứt, máy bắn đá và ụ phòng thủ bị phá hủy... Theo cách tấn công của bọn chúng, Roran suy luận triều đình không còn ý định bắt sống anh nữa, mà bằng mọi giá ngăn chặn việc anh tới với Varden. Khi có một cơn mưa xối xả đổ xuống, cùng cơn giông bão âm âm từ hướng bắc kéo tới, Roran mới thu xếp cho dân làng sẵn sàng đẩy lui những kẻ xâm nhập lên tàu. Ngay lúc đó, Uthar cho Cánh RỒNG nương theo hướng gió, quay mũi tàu về mấy đảo phía nam, hy vọng lẩn trốn thuyền nhỏ trong vùng vịnh nước nóng của Beirdland.

Những lần chớp lóe lên cuối chân trời, cảnh vật như một bức tranh nhợt

nhặt thoáng hiện ra rồi lại chìm ngập trong đêm tối.

Liên tiếp hàng loạt tia chớp xuất hiện và Roran thấy ngọn cột buồm định hướng ngã nghiêng, rồi gãy rời, văng xuống biển, kéo theo đuôi tàu chìm thấp xuống. Nắm chặt dây an toàn, Roran đu lên buồm lái, cùng Bonden chặt đứt mấy sợi dây cáp nối giữa Cánh Rồng và đỉnh trụ buồm dưới nước. Sau đó, Roran xuống boong, tay luôn nắm chặt lan can dưới những đợt sóng cao năm thước... mười thước phủ lên tàu làm anh lạnh buốt tới xương.

Roran cầu xin mà không biết cầu xin ai: “Đừng bắt tôi chết tại đây. Đừng để tôi chết giữa những đợt sóng tàn nhẫn này, khi công việc của tôi chưa hoàn tất.” Suốt đêm dài dằng dặc đó, Roran bám lấy những kỷ niệm về Katrina làm niềm an ủi, khi trong lòng tràn ngập lo âu và gần như không còn chút hy vọng nào.

Trận giông bão kéo dài suốt hai ngày rồi tan dần vào lúc nửa đêm. Hôm sau, bình minh xuất hiện với bầu trời trong xanh và... ba cánh buồm đen đang bồng bênh nơi hướng bắc. Phía tây nam, Beirland lờ mờ hiện ra dưới những dải mây lững lờ quanh đỉnh núi sừng sững trên đảo.

Roran, ông Jeod và Uthar gặp nhau trong một phòng nhỏ gần mũi tàu – vì phòng họp của thuyền trưởng đã dành cho những người già yếu. Uthar trải tấm hải đồ lên bàn, chỉ một điểm phía trên Beirland, nói:

- Chúng ta đang ở đây.

Lấy một bản đồ bờ biển Alagaesia, Uthar chỉ cửa sông Jiet, tiếp:

- Còn đây là điểm tới của chúng ta, vì lương thực không đủ để tới thẳng Reavstone. Nhưng cho dù có đủ lương thực chúng ta cũng không thể tới đó được. Đỉnh cột buồm lái bị gãy, mấy con thuyền đáng nguyên rùa kia chắc chắn sẽ theo kịp chúng ta vào trưa mai.

Ông Jeod hỏi:

- Chúng ta có thể thay buồm khác không? Những con tàu to lớn như thế này, chắc phải đem theo cột để thay thế chứ.

- Có thể, nếu chúng ta có thợ mộc chuyên môn về tàu thủy. Không thể cho một tay mơ leo lên cây cột mấy chục mét, sơ sẩy cột đổ còn làm thêm cả

đồng người bị thương nữa.

Roran hậm hực

- Nếu chúng không có pháp sư theo, ta dư sức quay lại choảng cho chúng một trận. Mấy người trên ba con thuyền nhỏ xíu kia so với chúng ta chẳng có ý nghĩa gì. Nhưng nếu chọi với phép thuật, tôi e chúng ta khó thắng, cứ suy từ bao nhiêu con tàu tiếp tế cho Varden đều đã biến mất thì đủ biết.

Uthar khoanh vòng nơi Cánh Rồng đang di chuyển, rồi gúc ngón tay lên một điểm:

- Nếu gió chiều lòng chúng ta, chúng ta sẽ đến được nơi này vào chiến tối mai. Cặp tàu vào Beirland hoặc Nía cũng được. Nhưng tôi cũng không biết chắc ra sao. Có thể chúng ta sẽ bị sập bẫy đám lính trên ba thuyền kia, Ra'zac hoặc có thể là chính Galbatorix.

Roran thăm lo lắng: “Một cuộc đụng độ với lính trên thuyền khó mà tránh khỏi.”

Mấy phút trôi qua, trong phòng im phăng phắc, chỉ còn nghe tiếng sóng vỗ mạn tàu. Rồi ông Jeod chỉ một điểm giữa Beirland và Nía, nhìn Uthar hỏi:

- Mất-lợn-lòi thì sao?

Roran ngạc nhiên thấy vẻ khiếp đảm trên mặt Uthar:

- Ông Jeod, tôi không dám thí mạng như vậy đâu. Thà tôi bỏ thân trên biển vì ba chiếc thuyền kia, còn hơn phải đâm đầu vào địa ngục đó...

Jeod ngả người trên ghế, lẩm bẩm:

- Tôi nhớ đã đọc đâu đó, giữa hai đợt thủy triều lên, xuống, lộ trình rất an toàn. Có đúng vậy không?

Uthar miễn cưỡng gật đầu:

- Nhưng... Mất-lợn-lòi bao la lắm. Phải canh giờ chính xác mới không bị tan nát tàu bè. Với áp lực ba thuyền kia đang đuổi theo, làm sao chúng ta đủ thời gian để tính toán giờ giấc được.

- Nhưng nếu chúng ta có thể canh được giờ chính xác, thì chính ba con thuyền kia mới bị tan nát, hoặc phải bắt buộc quay hướng sang Nía. Lúc đó ta có đủ thời gian tìm nơi ẩn núp dọc theo Beirland.

- Nếu, nếu... Ông sẽ đẩy chúng tôi chết chìm hết ráo dưới đại dương.

- Thôi nào, Uthar, anh hoảng hốt một cách vô lý quá. Thú thật, ý kiến của

tôi có phần nguy hiểm, nhưng chưa nguy hiểm bằng khi chúng ta chạy trốn khỏi thành Teirm. Hay anh nghi ngờ khả năng của anh không đủ để điều khiển con tàu qua lỗ hổng đó? Dừng khí đàn ông của anh đâu?

- Chưa bao giờ ông thấy Mắt-lợn-lòi, đúng không? Không phải tôi thiếu can đảm, nhưng vực nước đó vượt quá sức con người. Nó bất chấp những con tàu to lớn nhất, những ngôi nhà đồ sộ nhất, hoặc bất cứ thứ gì người ta có thể nghĩ ra để vượt qua nó. Thử thời vận với nó là đâm đầu vào cỏi chết. Roran ngơ ngác hỏi:

- Nhưng... Mắt-lợn-lòi là gì?

Uthar nói như rên:

- Là cái cuống họng tham lam của đại dương, ăn tươi nuốt sống tất cả những gì vượt qua nó.

Ông Jeod bình tĩnh cắt nghĩa:

- Roran, đó là một dòng nước xoáy, tạo nên bởi những luồng sóng lớn đối đầu nhau giữa Beirland và Nía. Khi thủy triều lên mạnh, Mắt-lợn-lòi xoay chiều từ bắc sang tây. Khi thủy triều rút, nó chuyển từ bắc sang đông.

- Vậy thì có gì là nguy hiểm quá đâu?

Nghe Roran nói, Uthar lắc đầu, dải tóc bím hất qua lại hai bên cổ rám nắng:

- Ha ha, nghe cậu ta nói kìa. Có gì quá nguy hiểm đâu!

Jeod lại nói:

- Cháu không thể ngờ nó rộng lớn đến thế nào đâu. Tính trung bình, trung tâm Mắt-lợn-lòi đường kính khoảng một hải lý. Những nhánh tỏa ra chung quanh nó từ mười tới mười lăm dặm. Những con tàu bất hạnh sa bẫy nó, sẽ lọt thỏm xuống đáy đại dương, tan nát vì va chạm phải tầng đá tua tủa trong lòng biển. Người ta thường bắt gặp những mảnh tàu bồng bênh dạt vào hai hòn đảo Beirland và Nía này.

Roran hỏi:

- Liệu có ai đồng ý qua lối này cùng chúng ta không?

Jeod lắc đầu. Uthar càu nhàu:

- Chắc chắn không có ai.

- Có cách nào vượt qua Mắt-lợn-lòi được không.

- Đó là một việc làm liều lĩnh ngu ngốc nhất.

- Uthar, tôi biết là anh không muốn liều mạng, nhưng chúng tôi không còn lựa chọn nào khác. Tôi không phải là dân đi biển, vì vậy tôi chỉ còn biết tin vào sự phán đoán của anh. Chúng ta vượt qua Mắt-lợn-lòi nổi không?

Uthar ngập ngừng:

- Có thể được, có thể không. Cách con quái vật đó chùng năm dặm, người ta đã như lên cơn mê sảng rồi.

Rút ra cây búa, Roran chém phập xuống bàn:

- Vậy thì tôi là một kẻ mê sảng đây. Có cần phải nhắc nhở anh, chúng ta không vượt qua chặng đường xa xôi đến thế để tới đây nghe mấy câu làm nhảm không thể, không nên. Dân Carvahall cùng tôi đã dám bỏ lại cửa nhà, xuyên qua núi Spine. Ông Jeod đã dám nghĩ ra việc lấy trộm con tàu Cánh Rồng. Chúng ta còn sẽ dám làm những gì nữa, anh Uthar? Nếu anh dừng cảm thảng Mắt-lợn-lòi và sống để kể lại chuyện này, anh sẽ là một nhà hàng hải vĩ đại nhất trong lịch sử. Bây giờ xin anh trả lời tôi, trả lời một cách chân thật. Có thể làm được chuyện này không?

Uthar vuốt mặt, khi cất tiếng nói giọng anh ta dịu hẳn lại:

- Tôi không biết, Cây-búa ạ... Nếu chúng ta đợi cho Mắt-lợn-lòi rút xuống, thì ba thuyền kia sẽ bắt kịp và nếu ta thoát được, chúng cũng sẽ thoát theo. Còn nếu gió đổi chiều, chúng ta sẽ bị cuốn theo dòng xoáy.

- Là chỉ huy trên tàu, anh có nhiệt tình làm chuyện này không? Ông Jeod và tôi không thể nào thay thế anh được.

Trừng trừng nhìn xuống tấm hải đồ một lúc lâu, rồi Uthar kể mấy đường từ điểm họ đang hiện diện tới mấy hình ảnh mà Roran không hiểu. Sau cùng người thủy thủ lên tiếng:

- Tôi e chúng ta sẽ đi vào cõi chết, nhưng được, tôi sẽ cố hết sức để vượt qua.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Chạy đua với Mắt-lợn-lòi

Ngày hôm đó, ba thuyền nhỏ vẫn bám theo Cánh Rồng. Roran nhìn chúng phăng phăng tiến, Roran lo ngại ba cánh buồm đen sẽ rút ngắn khoảng cách, đủ để tấn công, trước khi Cánh Rồng tới kịp Mắt-lợn-lòi. Tuy nhiên, dường như Uthar vẫn còn khả năng cho con tàu lớn vượt trước chúng.

Theo lệnh Uthar, Roran cùng dân làng thu xếp cho tàu ngấn nấp lại sau cơn bão và sửa soạn tinh thần đón chờ thử thách sắp tới. Tất cả dọn dẹp cho tới khi đêm xuống và tắt hết đèn, hầu để đánh lạc hướng mấy con thuyền đang bám theo sau. Mẹo nhỏ đó cũng đem lại chút kết quả, vì khi mặt trời lên, Roran thấy chúng đang cách xa Cánh Rồng chừng vài dặm về phía bắc. Tuy nhiên ngay sau đó, ba thuyền nhỏ cũng đã phát hiện ra sai lầm của chúng.

Gần trưa, Roran leo lên cột buồm chính, chui vào giỏ lưới cách sàn tàu chừng 40 mét để quan sát.

Lấy ống nhòm từ trong áo ra, Roran điều chỉnh cho tới khi thấy rõ ba thuyền nhỏ, cách xa chừng bốn dặm, đang tiến tới mau hơn anh tưởng. “Chúng đã nhận ra ý định của tàu mình.” Roran nghĩ. Anh đảo quanh ống nhòm tìm dấu hiệu của Mắt-lợn-lòi. Một đĩa bọt nước khổng lồ lớn như một hòn đảo, đang xoay vòng từ bắc sang đông. Bụng anh thắt lại: “Chúng ta chắc không kịp mất rồi.” Thủy triều đang rút mạnh. Roran cố vươn mình ra ngoài giỏ lưới: qua ống nhòm anh thấy sợi dây Uthar thắt nơi đuôi tàu, để phát hiện nếu tàu đi vào vùng nước xoáy, đang bồng bênh dọc sườn tàu, thay vì kéo thẳng ra sau. Điều may mắn duy nhất là Cánh Rồng đang trôi thuyền theo luồng nước của Mắt-lợn-lòi. Nếu không, chỉ còn cách chờ cho tới khi nước rút trong thủy triều ngày mai.

Từ bên dưới, tiếng Uthar vang vang kêu gọi dân làng bố trí người cầm chèo. Chỉ một thoáng, từ hai bên mạn tàu những mái chèo tua tua vươn ra, làm con tàu trông giống như một con nhện khổng lồ đang bước đi trên mặt nước. Một tiếng trống vang lên cùng tiếng bắt nhịp của Bonden, các mái chèo để lại những vạch nước ngàu bọt trắng xóa trên mặt biển phía sau

Cánh Rồng. Con tàu tăng tốc, vượt nhanh hơn ba thuyền nhỏ vẫn còn ở ngoài tầm ảnh hưởng của Mắt-lợn-lòi.

Roran khiếp đảm nhìn những gì đang diễn ra chung quanh. Mấu chốt thiết yếu để thành công bây giờ là thời gian. Vì dù có muộn, nhưng với sự phối hợp của mái chèo và những cánh buồm, Cánh Rồng đủ thời gian để vượt qua Mắt-lợn-lòi không? Ba thuyền nhỏ kia có tăng cường mái chèo để rút ngắn khoảng cách và cũng sẽ cùng Cánh Rồng sống sót? Roran bồn chồn lắng nghe tiếng trống rộn ràng như đo thời gian từng phút. Anh giật thót người khi thấy một bàn tay nứu thành giỏ lưới, rồi Baldor nhô đầu lên nói:

- Kéo mình lên với.

Roran nghiêng mình kéo Baldor lên. Vừa đưa cho Roran một cái bánh qui và một quả táo khô Baldor vừa nói:

- Cứ tưởng tượng đây là bữa cơm trưa đi. Cậu thấy Mắt-lợn-lòi chưa?

Roran ăn bánh, đưa ống nhòm cho Baldor.

Chứng nửa tiếng sau, cái đĩa bọt nước tăng độ xoáy, những vòng quay lên cao tới đỉnh. Mặt nước chung quanh vòng lên, đẩy đĩa bọt trắng khỏi tầm nhìn, lọt thỏm qua miệng hố khổng lồ, chui tọt xuống đáy biển. Hơi nước mù mịt như sương mù và từ hố sâu thăm thẳm như cái cuống họng đen ngòm của đại dương phát lên tiếng hú thê lương dài dằng dặc như tiếng một con sói bị thương.

Nhìn tốc lực khủng khiếp của Mắt-lợn-lòi, Roran hốt hoảng bảo Baldor:

- Cậu xuống cho Uthar hay ngay đi.

Leo qua giỏ lưới, Baldor căn dặn Roran:

- Buộc chặt mình vào cột buồm đi, coi chừng cậu bị rơi xuống biển đó.

Roran gật. Anh buộc thân trên vào cột buồm, để dễ dàng rút dao găm cắt dây ngay khi cần thiết.

Con tàu mới vượt vào vùng của Mắt-lợn-lòi khỏi một dặm. Phía sau, ba thuyền nhỏ còn cách xa Cánh Rồng hai dặm. Nhưng nguy hiểm hơn là, bị cản trở bởi cột nước xoáy, gió bỗng điên đảo đổi hướng, từ phía này sang phía kia rồi ngược lại. Mấy cánh buồm căng phồng, rũ xuống, lại căng lên.

Roran thầm nhủ: “Có lẽ Uthar có lý. Mình quá chủ quan. Không thể thắng một đối thủ bằng sự may mắn được. Đương đầu với sức mạnh của thiên

nhiên như thế này, chắc mình đưa dân làng đến cái chết mất thôi!”

Lúc này, chu vi hố thăm của Mắt-lợn-lòi chừng hơn chín dặm, còn chiều sâu của cái cuống họng khủng khiếp đó thì chỉ có kẻ xấu số lọt vào mới có thể biết được. Vách Mắt-lợn-lòi nghiêng vào bên trong bốn mươi lăm độ, tạo lên những đường xoắn ốc như đất sét ướt đang được nắn trên bàn nặn gốm. Tiếng hú càng lúc càng lớn hơn, Roran tưởng như cả thế giới sắp rụng rời thành từng mảnh. Từ vùng sương mù trên miệng hố quay cuống đó, một cầu vồng rực rỡ chợt xuất hiện.

Lồng nước chảy xiết hơn, khi Cánh Rồng vòng sát mép vùng nước xoáy, mỗi lúc càng như kéo con tàu vào vực thăm. Nhưng thật kỳ diệu, con tàu chỉ nghiêng sang phải, treo Roran lơ lửng trên mặt nước cuộn cuộn bên dưới.

Bất chấp tốc độ vượt bậc của Cánh Rồng, ba thuyền nhỏ vẫn không bỏ cuộc. Những mái chèo của chúng vẫn hoàn hảo nhịp nhàng. Nhìn cảnh đó Roran không thể không thầm cảm phục.

Trong khi con nước xoáy càng dữ dội hơn, hơi nước trắng mịn mù phun ra từ miệng cuống họng khổng lồ, ba thuyền địch đã hiển hiện trước mắt thường. Không cần thiết tới ống nhòm nữa, Roran cất lại vào trong áo.

Cánh Rồng nương theo triền nước, Uthar cố gắng quay hướng tàu ra biển cả. Sóng tàu rung lên, tốc độ chợt giảm một nửa khi Cánh Rồng ráng sức vùng ra khỏi nanh vuốt của Mắt-lợn-lòi. Cột buồm chao đảo làm Roran chóng mặt đến choáng váng.

Cắt vội dây quanh mình, Roran quăng mình vào thành giỏ lưới, nắm dây bên dưới, tụt xuống. Nhảy lên boong, anh chạy xuống, cầm mái chèo, nhập bọn ngay cùng nhóm của Baldor và Albriech.

Không ai nói một lời, gồng mình chèo trong tiếng trống thôi thúc, tiếng gào đến khản giọng của Bonden, tiếng gầm hú của Mắt-lợn-lòi và những tiếng thở dồn dập đầy tuyệt vọng. Roran cảm thấy rõ ràng sức cản của dòng nước xoáy khổng lồ chống cự lại với mỗi nhịp chèo.

Nhưng tất cả những nỗ lực đó cũng không ngăn được con tàu đứng khựng lại. Sự cố sức làm chân và lưng Roran rất bồng. Xen lẫn trong tiếng trống, anh nghe tiếng Uthar bên trên gào thét ra lệnh xoay buồm, lợi dụng sức gió

đang đối hướng.

Darrrmen và Hamind, ngồi trước Roran, buông mái chèo cho Thane và Ridley, rồi nằm dài trên lối đi, chân tay run rẩy. Chưa đầy một phút sau, Birgit và mấy người đàn bà phải cấp tốc thế chỗ cho những tay chèo bị ngắt xiu.

Roran nghĩ: “Nếu chúng ta sống sót được, là nhờ có nhiều người thay thế kịp thời.”

Thời gian như kéo dài vô tận trong không khí ngột ngạt đầy khói khi Roran phải triển miên đẩy và kéo mái chèo. Anh cố quên thân thể mỗi lúc càng thêm đau nhức, cổ mệt mỏi rã rời vì phải cúi gục dưới mái trần thấp lè tè, mái chèo đâm đĩa máu trong hai bàn tay rách nát, Roran xé áo, bọc ngoài mái chèo trước khi chèo tiếp.

Sau cùng Roran cũng không thể gượng hơn được nữa. Chân mất cảm giác, người anh đổ nhào sang một bên và trượt dài trên sàn vì người ướt đầm mồ hôi. Anh nằm im cho đến khi có thể thở lại bình thường, rồi chống tay bò tới cửa hầm.

Như người say rượu, Roran leo lên thang, thân hình lắc lư theo con tàu chao đảo rồi phải ngồi thụp xuống dựa tường thở dốc.

Lên boong, anh đứng hít thở không khí mát mẻ cho đầy buồng phổi, rồi loạng choạng đi về buồng lái.

- Sao rồi?

Đang điều khiển bánh lái, đáp lại câu hỏi của Roran, Uthar chỉ lắc đầu.

Nhìn ra ngoài, Roran thấy ba thuyền nhỏ cách khoảng chừng nửa dặm hơi chệch hướng về tây, gần trung tâm Mắt-lợn-lòi. Ba cánh buồm đen cũng đứng khựng lại như tàu Cánh Rồng.

Lúc đầu, khi Roran quan sát, dường như cả con tàu và ba thuyền nhỏ đều im lìm tại chỗ. Nhưng rồi anh cảm thấy Cánh Rồng bỗng rung động, như con tàu vừa vượt qua một trở ngại khó khăn và đã hồi phục sức lực. Tốc lực của nó tăng lên chừng chỉ vài mét mỗi phút, nhưng như vậy cũng đủ làm khoảng cách với thuyền địch nhiều hơn một chút. Với mỗi sai chèo, tốc lực Cánh Rồng lại tăng thêm.

Bên kia, ba cánh buồm đen không thể vượt qua sức mạnh khủng khiếp của

dòng nước xoáy. Mái chèo của chúng chậm dần. Ba con thuyền bỗng bênh bạt ngược lại vào tấm màn mịn mù hơi nước – qua màn sương đó, bức tường nước xoay tròn đang chờ đợi, sẵn sàng cuốn chúng xuống đáy đại dương lờm chờm toàn đá.

“Họ không còn đủ sức chèo nữa. Tay chèo quá ít, quá mệt mỏi rồi.” Vừa nghĩ Roran vừa chạnh lòng thương những kẻ trên ba con thuyền nhỏ.

Ngay lúc đó, một mũi tên từ chiếc thuyền gần nhất, bay vèo lên Cánh Rồng. Chắc chắn mũi tên có sự hỗ trợ của phép thuật mới bay xa tới vậy. Mũi tên cắm phập lên cánh buồm định hướng, nổ tung ra những giọt lửa li ti. Những đốm lửa bám chặt vào bất cứ vật gì chúng chạm phải. Chỉ một thoáng, hai mươi vết cháy nhỏ loang trên thân cột, cánh buồm và cả trên mặt boong tàu.

Một thủy thủ hét hoảng la lên:

- Làm sao dập tắt được.

Uthar gào lớn:

- Chặt bỏ những chỗ cháy, quăng xuống biển ngay.

Tháo đai lưng, Roran vừa dập vừa đạp chân lên những đốm lửa xanh, ngăn chặn ngay đám cháy không lan rộng thêm được nữa.

Ngay khi có tiếng reo: “Đẹp sạch rồi!”, Uthar nới lỏng hai tay đang xiết chặt bánh lái, thở phào:

- Nếu đây là phép thuật cao cường nhất của tên pháp sư này, thì chúng ta chẳng có gì phải sợ hãi nữa.

Roran sôi nổi hỏi cho niềm hy vọng thêm vững chắc:

- Chúng ta sẽ vượt được Mắt-lợn-lòi, phải không?

Uthar ưỡn ngực, thoáng nụ cười vừa kiêu hãnh vừa như không thể nào tin nổi:

- Cho tới khi thủy triều giảm hẳn, mới thật sự qua khỏi cái hố toang hoác kia, nhưng chúng ta gần tiến tới thành công rồi.

Roran chạy vội xuống thay ca chèo, và khi anh đổi ca, trở lên boong, dòng nước xoáy đang dịu dần. Tiếng hú ma quái giảm từ từ thành tiếng gió thổi bình thường, mặt nước phẳng lặng, không để lại chút vết tích của cơn cuồng nộ vừa qua; sương mù tan trong những tia nắng vàng ấm áp. Mắt-

lợn-lòi hung hãn chỉ còn lại là một cái đĩa toàn bọt nước vàng nhẹ nhàng quay tròn trên mặt nước.

Và chính giữa đám bọt vàng kia, Roran nghĩ là đang nhìn thấy, lơ mờ hình bóng ba cánh buồm đen tan nát đang xoay vòng theo dòng nước xoáy mãi xoáy mãi xuống đại dương sâu thẳm. Nhưng có thể đó chỉ là hình ảnh trong trí tưởng tượng của anh.

Thím Elain lên boong, một cánh tay đặt trên bụng bầu to đùng, tiến lại bên Roran. Giọng thím nhẹ nhàng nhỏ nhẹ:

- Roran, chúng ta đã may mắn. May mắn hơn cả chúng ta hy vọng.
- Dạ, đúng vậy.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Bay tới thủ đô Aberon

Bên dưới Saphira, những cánh rừng trải mênh mông về bốn hướng chân trời. Én quạ và những loài chim của rừng già bay lượn, hốt hoảng kêu lên khi thấy Saphira. Ả rỗng bay gần sát ngọn cây, để tránh cho Eragon và ông lùn Orik khỏi cái giá lạnh bắc cực trên độ cao đặng trời.

Ngoài lần chạy trốn Ra'zac vào núi Spine, đây là lần đầu tiên Saphira mới có dịp cùng ông anh Eragon thoả thuê bay bổng đường dài thăm thẳm mà không bị người đồng hành trên mặt đất làm phiền. Saphira đặc biệt thích thú chuyến đi này và không ngừng khoe nhờ sự hướng dẫn của rỗng vàng Glaedr mà sự chịu đựng và sức lực của mình cải tiến rất nhiều.

Ông lùn Orik lên tiếng bảo Eragon:

- Tôi thì chẳng bao giờ có thể thấy thoải mái khi ở tít trên trời thế này nổi, nhưng tôi hiểu vì sao cậu và Saphira lại khoái bay đến vậy. Bay bổng làm người ta cảm thấy hoàn toàn tự do, cứ như con ó tung cánh săn mồi. Nhưng nó cứ làm tim tôi đập như đánh trống vậy.

Để bớt nhàm chán, ông lùn chơi trò ra câu đố với Saphira. Trò này Eragon đành rút lui, vì chưa bao giờ nó tỏ ra có biệt tài với những câu hỏi rắc rối này. Như hầu hết loài rỗng, cô em rỗng thì lại mê tít trò chơi câu đố.

Orik nói:

- Nhưng tôi chỉ biết những câu đố của người lùn thôi. Sẽ cố gắng dịch sao cho dễ hiểu một chút vậy. Đây, nghe nhé:

“Còn trẻ mình cao

Về già mình thấp

Cho đời anh sáng

Hơi thở của thần Urur

Chính là kẻ thù của mình”

Saphira phản đối: “Không công bằng. Tôi có biết gì tên mấy vị thần của ông đâu.”

Eragon không phải lập lại lời ả rỗng, vì Orik đã đồng ý để Saphira truyền trực tiếp ý nghĩ vào tâm tưởng ông ta.

Orik ha hả cười:

- Chịu thua rồi sao?

“Không bao giờ.”

Trong mấy phút chỉ còn tiếng vỗ cánh của cô rồng, rồi nó vụt hỏi: “Cây nển! Đúng chưa?”

- Chính xác. Giỏi.

Ả khoái chí khịt mũi làm một làn khói đen bay ngược lên mặt ông lùn và Eragon: Mấy câu đố về đồ vật này khó thấy mờ. Từ khi ra khỏi trứng, tôi đã được vào trong một ngôi nhà bao giờ đâu. Nào, bây giờ nghe đây: Lá gì chữa bệnh đau đầu, cửu ngái đích thị là loài thuốc tiên. Là cây gì?

Đến lượt ông lùn giãy nảy lên:

- Không công bằng. Không phải ngôn ngữ của ta, làm sao ta biết cách chơi chữ kiểu này được?

“Ha ha! Cửu ngái đích thị là ngái cứu. Dễ ợt.”

Cứ vậy, Orik và Saphira vừa cãi nhau vừa đưa ra những câu đố càng lúc càng hóc hiểm trong khi Du Weldenvarden khuất dần phía sau. Khoảng trống của cành lá bên dưới đã để lộ ra nhiều dòng sông lấp lánh như bạc lườn lách trong rừng già. Chung quanh Saphira cuộn cuộn những đám mây tạo nên những hình dáng kỳ ảo: mái vòm uốn lượn, trụ cột vươn cao, lâu đài sừng sững... làm Eragon tưởng như đang bay bổng trong mơ.

Sâm sâm tối, đã thấy những cánh đồng nâu đỏ, ngăn cách giữa rừng và sa mạc Hadarac. Saphira hạ xuống giữa bãi cỏ, rồi tắt cả vây quanh một đồng lửa nhỏ, chỉ thì thầm vài câu thực sự cần thiết. Vì giữa nơi trống trải này, âm thanh của lời nói rất dễ bị phát hiện.

Lợi dụng lúc này, Eragon nạp năng lượng vào viên hồng ngọc trên thanh Zar'roc. Viên ngọc tiếp nhận nội lực của cả Saphira khi nó truyền sang. Eragon cảm thấy phải cần cả mấy ngày mới nạp đầy năng lượng cho cả viên hồng ngọc và mười hai hạt kim cương trong chiếc đai lưng của Beloth Khôn-Ngoan.

Mệt mỏi vì việc chuyển nội lực sang viên ngọc, Eragon cuộn mền nằm xuống bên Saphira và chìm vào giấc ngủ tỉnh đây những ảo ảnh hiển hiện trên nền trời đầy sao.

Sáng sớm hôm sau tất cả lại tiếp tục lên đường. Cỏ thừa thốt dần cho đến khi bên dưới, đất khô cằn trong nắng, chỉ lác đác vài cây cỏ đủ sức chịu đựng nổi vùng đất khắc nghiệt này. Những đụn cát đỏ xuất hiện. Từ trên Saphira, Eragon thấy những đụn cát như những đợt sóng trải dài vô tận.

Khi mặt trời sắp lặn, Eragon thấy một cụm núi xa xa về hướng đông và nó biết đó chính là Du Fells Nángoroth, nơi rồng kết bạn, nuôi con và chết dần mòn tại đó. Saphira nhìn theo ánh mắt Eragon, bảo: “Sẽ có ngày chúng mình phải tới thăm nơi đó.”

Đêm xuống, Eragon cảm thấy chung quanh còn cô quạnh hơn đêm trước, vì đang cắm trại trong một nơi hoang vu nhất sa mạc Hadarac. Không một chút hơi ẩm, môi nó nứt nẻ dù đã thoa sáp nalgask của thần tiên. Eragon nhận ra dưới đất gần như không có sự sống, chỉ vài loài cây rải rác, một ít côn trùng, vài con thằn lằn.

Khi Eragon lấy nước từ cát khô - giống như nó đã làm trong chuyến trốn khỏi Gil'ead qua sa mạc - để dự trữ trong mấy túi da, trước khi nước cạn kiệt, nó thu hình Nasuada để biết tình hình Varden. Eragon nhẹ lòng thấy chưa có gì xảy ra.

Ngày thứ ba kể từ khi rời khỏi Ellesméra, gió nổi mạnh từ phía sau, đẩy Saphira nhẹ nhàng tiến xa hơn trên suốt đoạn đường còn lại vượt qua sa mạc Hadarac.

Gần ra khỏi vùng đất hoang vu, Eragon thấy một đoàn du mục, trong những bộ áo trùm kín mít để tránh nóng, đang di chuyển trên mình ngựa. Họ vung gươm giáo về phía Saphira quát tháo rầm rầm, nhưng không ai dám bắn lên một mũi tên.

Eragon, Saphira và ông lùn Orik nghỉ đêm tại cuối rừng, là cực nam của cánh rừng Gỗ Bạc nằm bên hồ Tudosten. Mang tên rừng Gỗ Bạc, vì rừng này chỉ toàn là sồi, liễu, bạch dương. Trái ngược với ánh sáng lờ mờ dưới những cây thông ủ ê của Du Weldenvarden, rừng Gỗ Bạc tràn ngập ánh nắng rực rỡ, tiếng chim ca hót và tiếng lá xanh xào xạc. Eragon cảm thấy yêu thương cây cỏ mơn mớn đầy sức sống tại đây. Và dù không còn chút

dấu vết nào của sa mạc, nhưng không khí ấm áp hơn thời tiết nơi khác trong cùng mùa này. Giống mùa hè hơn là đang xuân.

Từ rừng Gổ Bạc, Eragon thu thập thông tin từ loài chim, hướng dẫn cho Saphira bay thẳng tới thủ đô Aberon của Surda. Suốt dọc đường, cô rồng phơi phới bay, không phải lẩn lút trốn tránh nữa. Từ những ngôi làng bên dưới thỉnh thoảng lại vang lên tiếng kêu la oai oái đầy kinh ngạc.

Xế chiều, Saphira đã bay tới Aberon, một thành phố được bao quanh bằng những bức tường thấp trên triền dốc thoải giữa vùng đất phẳng phiu. Lâu đài Borromeo tọa lạc ngay trên đỉnh dốc. Lũy phòng thủ được bảo vệ bằng ba lớp tường kiên cố với nhiều tháp canh. Eragon còn nhận ra hàng trăm cỗ máy bắn đá dùng để bắn rồng. Năng chiều vàng như màu hổ phách trải trên những ngôi nhà và làm rức sáng lớp bụi mù gây ra bởi toán lính cưỡi ngựa đang phóng vào cửa tây thành.

Khi Saphira bay là xuống khu vực nội thành, Eragon nắm bắt hàng loạt tư tưởng lộn xộn của những người đang ở trong lâu đài. Lúc đầu những âm thanh hỗn độn tràn ngập tâm tưởng nó, không thể phân biệt bạn với thù; cho đến khi nó tập trung vào những tư tưởng riêng biệt. Những âm thanh rầm rầm dịu dần thành một chuỗi cảm xúc khác nhau của những người bên dưới.

Eragon bảo Saphira: “Thận trọng. Đừng để họ hiểu lầm mà tấn công chúng ta.”

Bụi đất mịn mù khi Saphira vỗ cánh hạ xuống giữa sân. Bầy ngựa hoảng hốt liên tục hí vang trời. Eragon phải xâm nhập vào tâm tưởng chúng, vỗ về bằng cổ ngữ.

Xuống khỏi lưng Saphira sau ông lùn Orrik, Eragon nhìn đám lính đứng từng hàng sau rào phòng thủ và những cỗ máy bắn đá. Nó không sợ vũ khí, nhưng sợ xảy ra đụng độ đáng tiếc với đồng minh.

Một nhóm mười hai người, trong đó có mấy người lính chạy vội ra chỗ Saphira. Dẫn đầu là một người đàn ông cao lớn, nước da sạm như Nasuada – sau thủ lĩnh Ajihad và con gái ông, đây là người thứ ba, Eragon thấy có màu da như thế. Đứng cách xa chừng mười bước, người đàn ông cao lớn,

cùng nhóm người kia cúi đầu, lên tiếng:

- Xin chào ky sĩ, tôi là Dahwar, con trai của Kedar, tổng quản của đức vua Orrin.

Eragon cúi đầu đáp lễ:

- Xin chào. Tôi là Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần. Không là con của ai.

- Còn tôi, Orik, con trai của Thrifk.

Saphira nhờ Eragon nói lại: “Tôi, Saphira, con gái của Vervada.”

Dahwar lại cúi đầu:

- Tôi xin lỗi vì không có vị nào chức sắc cao hơn ra nghênh tiếp khách quý. Vì đức vua đã cùng công nương Nasuada và toàn thể quân cách mạng Varden lên đường từ lâu, để nghênh chiến quân của Galbatorix. Nhưng chúng tôi được lệnh, nếu quý vị tới, xin quý vị hãy lên đường ngay. Vì sự dũng cảm của quý vị là sự cần thiết cho chiến thắng của chúng ta.

Eragon hỏi:

- Quan tổng quản có thể hướng dẫn trên bản đồ để chúng tôi tìm quân ta hiện ở đâu không?

- Tất nhiên là được, thưa ngài. Trong khi tôi đi lấy bản đồ, xin quý vị vào trong dùng chút đồ giải khát.

- Chúng tôi không có nhiều thời gian đâu. Ngoài ra Saphira mới cần thấy bản đồ và nó không thể vào lọt trong nhà nổi.

Viên tổng quản nhìn thân hình đồ sộ của Saphira, gật đầu:

- Đúng vậy, thưa ngài. Tuy nhiên nếu quý vị cần gì xin cứ truyền dạy, để chúng tôi được phục vụ.

Lần đầu tiên Eragon mới nhận ra nó có quyền ra lệnh:

- Chúng tôi cần lương thực cho một tuần. Phần tôi, chỉ cần rau, bột, bánh mì là đủ. Xin lấy đây mấy túi da đựng nước luôn thế.

Eragon ngạc nhiên thấy viên tổng quản không hề thắc mắc chuyện nó không ăn thịt. Sau đó, Orik yêu cầu thêm mấy món như thịt bò, thịt heo muối...

Dahwar búng tay ra lệnh hai thị vệ vào lấy lương thực. Rồi trong khi chờ đợi, viên tổng quản e dè hỏi:

- Thưa... ky sĩ đã tới đây, vậy thì... theo tôi đoán, chắc việc huấn luyện của

ngài đã hoàn tất?

- Cho tới chết việc học tập của tôi cũng không thể hoàn tất được.

- Tôi hiểu. Xin tha tội tò mò, vì quá ngu dốt những hiểu biết về kỵ sĩ rồng, tôi mạn phép hỏi, ngài có phải là thần tiên không? Nghe nói... trước kia ngài là người?

Ông lùn Orrik lên tiếng:

- Đúng, kỵ sĩ đây là người, nhưng đã thay đổi. Quan tổng quản nên mừng vì điều đó, nếu không thì tình trạng của chúng ta còn khó khăn hơn gấp bội lần.

Dù viên tổng quản đủ khôn ngoan không gắng hỏi thêm, nhưng Eragon đoán lão ta đã được lót tay hậu hĩ để moi tin tức về nó và Saphira cho các quan trong triều của vua Orrin.

Hai thị vệ đem nước, lương thực và bản đồ ra. Theo lệnh Eragon, hai thị vệ đặt tất cả bên Saphira, rồi chạy vội về sau lưng Dahwar, mặt tái mét vì quá sợ hãi. Quì xuống đất, viên tổng quản trải tấm bản đồ Surda và những vùng lân cận, vạch một đường theo hướng tây bắc từ Aberon tới Cithrí:

- Lần sau cùng tôi được biết, Đức vua Orrin và công nương Nasuada ngừng lại đây để nhận lương thực cho ngựa. Thật ra đó không phải là lý do chính, nhưng vì quân đế quốc đang tiến về nam, dọc theo sông Jiet và quân ta có ý đón đầu chúng tại đây. Có thể quân Varden đang rải khắp nơi từ Cithrí tới sông Jiet. Đó là theo ngụ ý của tôi. Nhưng tôi có thể nói, chắc chắn quý vị sẽ tìm gặp họ tại Cánh-đồng-cháy.

- Cánh-đồng-cháy?

- Vậy chắc quý vị biết nó với tên cổ, vì thần tiên gọi nơi đó là Du Vollar Eldrvarya.

- À, phải, tôi nhớ rồi.

Eragon đã biết đến tên này qua những cuốn sử của sư phụ. Đó là cánh đồng chứa toàn than bùn, nằm dọc bờ đông sông Jiet, biên giới Surda và cũng là nơi từng xảy ra một trận đánh nhỏ giữa các kỵ sĩ và tên phản đồ. Trong trận này, những con rồng đã vô ý phun lửa làm cháy than bùn. Ngọn lửa âm ỉ trong lòng đất cho tới bây giờ. Những làn khí độc hại phun lên từ những lỗ nứt nẻ và vùng đất này trở thành khô cằn, hoang phế, không người ở.

Eragon chột lạnh người, nhớ lại hình ảnh những cảnh báo trước: hai đạo quân quần thảo trên cánh đồng vàng rực, trong tiếng rít của những mũi tên đen và tiếng rú thảm thiết của những con người sùng trong vũng máu. Nó rùng mình nói với Saphira: “Định mệnh đang tập trung vào chúng ta. Em nhớ hết những gì trên bản đồ rồi chứ?”

“Rồi.”

Cùng ông lùn Orik trở lên lưng rồng, Eragon vừa cảm ơn viên tổng quản xong, chột nhú mày vì tâm tưởng nó chột thu được một mối xung đột bất hảo:

- Quan tổng quản, hai mã phu đang to tiếng với nhau. Một người tên là Tathal sắp gây án mạng. Ông cho người tới can ngăn còn kịp.

Dahwar tròn mắt kinh ngạc, thậm chí ông lùn cũng quay lại nhìn Eragon. Viên tổng quản lấp bắp:

- Vì... vì... vì sao Khắc-tinh của Tà-thần lại biết vụ này?

- Vì... tôi là kỵ sĩ rồng.

Saphira xoải cánh. Tất cả mọi người trong sân vội chạy tìm chỗ núp cơn gió mạnh khi cô rồng vỗ cánh bay vút lên không.

Khi lâu đài Borromeo gần khuất hẳn phía sau, Orik hỏi:

- Eragon, cậu nghe được ý nghĩ của tôi không?

- Ông muốn tôi thử không? Vì ông biết đó, tôi chưa thử đọc tư tưởng ông bao giờ.

- Thử đi.

Eragon nhú mày, ráng tập trung vào tiềm thức ông lùn, nhưng nó ngạc nhiên phát hiện tâm tưởng ông được bao phủ bằng một hàng rào tinh thần vững chãi. Nó có thể thấy sự hiện diện của Orik, nhưng không thể biết tư tưởng và cảm xúc của ông ta.

- Không thấy gì.

- Tốt. Tôi muốn biết chắc mình vẫn chưa quên bài học cũ.

Orik tùm tùm cười, nói. Sau đó tất cả im lặng, ráng sức bay trong màn đêm đen kịt, không một dấu hiệu, không một đốm lửa. Cho đến khi mặt trời lên, Saphira mới hạ cánh xuống bờ một hồ nhỏ, để Eragon và ông lùn Orik vung vẩy chân tay cho thoải mái rồi ăn sáng.

Ngay khi Saphira vừa cất cánh bay lại, chân trời trước mặt bỗng xuất hiện một đám mây đen kéo dài như một vệt bắn lem nhem trên nền giấy trắng. Saphira càng bay tới gần, đám mây càng lớn hơn, cho tới gần trưa thì đám mây đã phủ lên toàn thể đất đai bên dưới một tấm khăn liệm bằng hơi khói nồng nặc mùi khét lẹt.

Đã tới Cánh-đồng-cháy của đế quốc Alagaesia.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Cánh-đồng-cháy

Eragon ho sặc sụa khi Saphira bay xuống qua lớp khói dày đặc, rẽ về hướng sông Jiet sau đám mây mù. Eragon lau nước mắt. Khói làm đôi mắt nó cay xè.

Càng xuống gần mặt đất, không khí càng có vẻ sạch hơn, và Eragon đã có thể nhìn rõ chung quanh. Năng lọc qua tấm màn khói đen và đỏ tía, nhuộm một màu cam nhạt trên khắp cảnh vật phía dưới. Thỉnh thoảng những kẽ hở trên bầu trời lem luốc rọi những luồng sáng nhợt nhạt thành những cột ánh sáng trong như thủy tinh trên mặt đất.

Dòng sông Jiet trông phình như một con mãnh xà no nê. Mặt sông phản chiếu cùng một màu nhợt nhạt lên khắp Cánh-đồng-cháy. Thậm chí khi có một tia nắng tinh khiết hiếm hoi lọt xuống, màu nước hiện ra một màu trắng đục như phấn – như màu sữa của một con ác thú- và cả dòng sông như phát ra một làn ánh sáng kỳ dị.

Hai đạo quân dàn trận dọc bờ sông con nước lờ đờ chảy. Về phía nam, quân Varden và quân Surda đóng sau nhiều lớp rào phòng thủ, với những lều trại uy nghi và những chiến mã của đội kỵ binh dưới quyền vua Orrin. Hùng mạnh vậy, nhưng vẫn không thể so sánh với lực lượng từ phương bắc tới. Lực lượng của Galbatorix quá lớn, trải suốt ba dặm chiều dài, còn chiều sâu không thể nào đoán nổi.

Giữa hai lực lượng khô đội trời chung là một khoảng cách chừng hai dặm. Phần đất này, cũng như những phần đất các lực lượng đóng quân, vô số những hố chập chờn lửa xanh. Từ những ngọn đuốc yếu ớt đó nổi lên những ngum khói làm lu mờ cả mặt trời. Tất cả cây cối đều cháy sém trên mặt đất nứt nẻ.

Saphira xuất hiện trên vùng đất không người, ngăn cách hai đạo quân thù địch. Nó đảo mình, phóng hết tốc độ, thẫngr tiến ề hướng quân Varden, vì nó sợ bị những pháp sư bên địch tấn công. Phần Eragon, nó mở rộng ý thức về các ngã, tìm kiếm những ý lực thù địch có thể phản ứng lại sự thăm dò của nó.

Nhưng những gì nó cảm nhận chỉ là sự khiếp đảm bao trùm lên đám lính gác của Varden, nhiều tên trong số này chưa một lần nhìn thấy Saphira. Sợ hãi làm chúng mất bình tĩnh, bắn hàng loạt tên để ngăn chặn Saphira.

Đưa cao tay, Eragon la lớn: “Letta orya thomal!”. Những mũi tên đứng lặng giữa không gian. Với một cái lắc cổ tay và câu thần chú “Gánga!”, Eragon điều khiển những mũi tên bay vèo vào bãi đất trống, cắm phập xuống đất. Một mũi tên, bắn chậm hơn mấy giây sau, lướt sát Saphira, Eragon nghiêng mình bắt gọn.

Chỉ khi cách mặt đất chừng ba mươi mét, Saphira giang cánh, bay chậm chậm trước khi đáp xuống bằng hai chân sau, rồi hai chân trước chạm đất, từ từ chạy và dừng lại giữa những lều bạt của quân Varden.

Tháo gỡ dây nhợ buộc quanh chân, ông lùn lèm bèm:

- Tôi thà choảng nhau với cả chục quái thú Urgan còn hơn phải trải qua kiểu hạ cánh thót tim này.

Đánh đu từ thành yên, Orick buông mình xuống chân trước Saphira, rồi rón rén xuống đất.

Kể cả khi Eragon đã xuống khỏi lưng rồng, mấy chục tên lính vẫn còn nguyên vẻ sợ sệt mon men vây quanh Saphira. Từ giữa đám lính, một người râu rậm vừa lách ra vừa nói:

- Thôi nào, đừng đứng há hốc mồm ra đó nữa. Trở lại vị trí ngay.

Nghe lệnh, đám lính tản ra, ừa bước đi vừa ngoái lại nhìn, thì thầm bàn tán. Eragon nhận ra người đàn ông râu rậm với cái áo da bò rừng còn nguyên lông đó chính là Fredric – sĩ quan quân khí của Varden tại Farthen Dur. Khi Fredric lại gần, Eragon bắt gặp vẻ ngạc nhiên của ông ta khi thấy những thay đổi của nó.

Fredric vuốt ve cây cung, cố che giấu sự ngạc nhiên, lên tiếng:

- Xin chào, Khắc-Tinh của Tà-Thần. Ngài tới vừa đúng lúc... Nhưng... thật tình không nói sao để ngài hiểu chúng tôi xấu hổ đến ngần nào khi tấn công quý vị. Lỗi lầm đó làm hoen ố danh dự tất cả đơn vị này. Mong là không vị nào bị thương.

- Không.

- Vậy thì may quá. Tôi sẽ đập cho mỗi đứa một trận, hạ cấp bậc chúng...

Phạt như vậy... vừa lòng ngày chưa ạ, thưa ky sĩ?

- Tôi muốn gặp chúng.

Mặt Fredric thoáng lo lắng. Rõ ràng viên sĩ quan sợ Eragon hạ lệnh phải phạt đám lính khủng khiếp hơn, tuy nhiên vẫn bình tĩnh nói:

- Xin quý vị theo tôi.

Fredric hướng dẫn Eragon, Orik và Saphira vào doanh trại. Trước lều vải sọc của ban chỉ huy, khoảng hai mươi người lính đang rầu rĩ, cởi bỏ vũ khí áo giáp dưới mắt người đồng đội. Thấy Eragon và Saphira, đám “tội phạm” đều đồng loạt quỳ gối, lom lom nhìn mặt đất, lên tiếng:

- Kính chào Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Eragon lắng lắng vừa đi qua mặt từng người lính vừa kiểm tra tư tưởng họ, rồi mới nói:

- Các bạn nên hãnh diện vì đã có phản ứng nhanh nhạy khó chúng tôi xyất hiện. Nếu Galbatorix tấn công, mũi tên của các bạn nhắm vào quân thù sẽ hiệu quả hơn những mũi tên vừa nhắm vào tôi và Saphira.

Đám lính ngơ ngác ngược nhìn Eragon nói tiếp:

- Tôi chỉ yêu cầu một điều, lần sau phải bình tĩnh nhắm mục tiêu trước khi bắn. Rõ cả rồi chứ?

- Rõ, thưa Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Dừng lại trước người thứ hai cuối hàng, Eragon đưa mũi tên đã bắt được:

- Tôi tin đây là mũi tên của anh, Harwin.

Harwin ngẩn ngơ nhận lại mũi tên:

- Dạ, đúng rồi. Tôi vẫn sơn trắng thân tên để dễ tìm lại. Đa tạ ky sĩ.

Eragon gật đầu rồi cao giọng nói với Fredric để tất cả cùng nghe được:

- Đây đều là những người lính tốt và trung thực, tôi không muốn họ bị bất cứ hình phạt nào vì sự kiện vừa qua.

- Dạ, đích thân tôi sẽ lo vụ này.

- Bây giờ ông đưa tôi tới ra mắt công nương Nasuada được chứ?

- Vâng, thưa ngài.

Khi quay đi, Eragon biết hành động của nó đã thu phục được sự trung thành tuyệt đối của những người lính này, và sẽ được lan truyền khắp trong hàng ngũ của Varden.

Trên đường qua những căn lều, Eragon cảm thấy chưa bao giờ nó giao tiếp với tâm tư của nhiều người đến thế. Hàng ngàn ý nghĩ, hình ảnh và cảm xúc chen lấn vào trí não nó. Dù cố gắng giữ cho những tư tưởng đó cách rời nó một khoảng cách, nhưng vẫn không thể ngăn được sự thu hút tình cờ những chi tiết trong đời sống của mỗi con người. Có những phát hiện làm nó giật mình, có những phát hiện vô nghĩa, lại có những điều thật ghê tởm, nhiều điều làm nó sửng sốt. Tất cả đều ôm ấp một hy vọng, một ước mơ, một khả năng để đạt tới một hoài bão nào đó, và họ đều có những hồi ức về những gì đã hoàn tất trong đời. Nhưng tất cả bọn họ đều cảm thấy ưu phiền, đau khổ.

Một số ít tư tưởng phát hiện luồng giao tiếp của nó, và họ vội vàng né tránh bằng nhiều luồng công lực khác nhau. Lúc đầu Eragon lo ngại trong hàng ngũ Varden có nhiều kẻ địch xâm nhập, nhưng sau một thoáng nhìn, nó nhận ra đó là những thành viên của Con-đường Lãng-du.

Saphira bảo: “Chắc họ sợ vãi linh hồn vì tưởng bị pháp sư xa lạ nào đó tấn công.”

“Họ tự phong tỏa như vậy, làm sao anh cắt nghĩa cho họ biết được mình là ai.”

“Phải mau mau gặp họ, nếu không họ sẽ hiệp lực cùng nhau tấn công chúng ta đó.”

“Không sao. Họ chẳng làm gì nổi chúng ta đâu... Du Vrangr Gata – Con-đường Lãng-du! Ngay cái tên đó chứng tỏ khả năng của họ rồi. Chính xác theo cổ ngữ, phải là Du Gata Vrangr.”

Tới cuối doanh trại của Varden, một lá cờ lớn tung bay với hình thêu hai thanh gươm song song, dưới một tấm khiên màu đen. Fredric vén cửa lều để Eragon và Orik tiến vào. Phía sau, Saphira vươn cổ nhìn vào bên trong. Một chiếc bàn lớn kê giữa lều. Nasuada đứng tại đầu bàn, chăm chú nghiên cứu một chồng bản đồ và những cuộn giấy.

Bụng Eragon thắt lại khi thấy Arya đang đứng đối diện Nasuada. Cả hai cô đều trang bị áo giáp như những người đàn ông ngoài mặt trận.

Quay nhìn Eragon, Nasuada bật kêu nho nhỏ:

- Eragon! Anh nhận thư tôi nhanh quá vậy?

Eragon mỉm cười:

- Tôi không nhận được gì hết. Thu hình thấy quân của Galbatorix, tôi lên đường ngay. Được trở về với Varden thật sự là một niềm vui của tôi và Saphira.

Trong khi Eragon nói, Nasuada nhìn nó phân vân hỏi:

- Chuyện gì xảy ra với anh vậy, Eragon?

Saphira bảo: “Chắc Arya chưa cho cô ta biết chuyện gì.”

Vì vậy Eragon phải kể lại tất cả những gì đã xảy ra cho nó và Saphira từ khi chia tay Nasuada tại Farthen Dur. Hầu hết những gì nó kể, Eragon cảm thấy là cô đã nghe Arya hoặc những người lùn nói rồi, nhưng cô vẫn chăm chú lắng nghe. Việc học tập, Eragon rất thận trọng, không tiết lộ một lời về chuyện vị lão tiên còn sống, vì chưa được phép của sư phụ, nhưng vẫn cố gắng để Nasuada có cảm tưởng tốt về những khả năng nó thu hoạch được. Chuyện Lễ-hội Huyết-thệ, Eragon chỉ đơn giản nói: “Trong buổi lễ, những con rồng đã làm tôi thay đổi như tiểu thư đã thấy và ban cho tôi sức mạnh của thần tiên. Hơn nữa, vết thương sau lưng đã được chữa lành.”

- Vậy là vết sẹo không còn nữa?

Eragon gật đầu. Nasuada nói:

- Một chuyện thật diệu kỳ. Kỵ sĩ và Saphira đã học hỏi được quá nhiều điều từ khi rời khỏi Farthen Dur.

Eragon chỉ quanh lều:

- Tiểu thư cũng vậy. Những gì tiểu thư đã làm thật đáng khâm phục. Cả núi công việc mới chuyển được Varden tới Surda... Hội-đồng Tiên-bối có gây rắc rối gì cho tiểu thư không?

- Không nhiều và không đặc biệt nghiêm trọng. Dường như họ đã cam chịu dưới quyền lãnh đạo của tôi.

Tiếng giáp sắt leng keng chạm vào nhau khi Nasuada ngồi xuống chiếc ghế dựa lớn và quay sang ông lùn Orik chào và hỏi ông ta có điều gì nói thêm không. Orik chỉ kể lại vài chuyện vặt trong thời gian sống trong hoàng cung Ellesméra. Eragon đoán ông lùn giữ bí mật những quan sát của riêng mình để chỉ tâu lại đức của của ông ta.

Sau cùng Nasuada lên tiếng:

- Tôi nóng lòng muốn biết, liệu chúng ta có thể vượt qua được sự tấn công khốc liệt này không? Trên đường bay từ Aberon tới đây, có ai thấy chiến binh của vua Hrothgar không? Chúng ta rất cần quân tăng viện của người lùn.

Qua Eragon, Saphira trả lời: “Không. Nhưng lúc đó trời tối, chúng tôi lại bay giữa hoặc trên những tầng mây, rất có thể không thấy một điểm đóng quân. Hơn nữa, chúng tôi bay thẳng tới đây, còn người lùn chắc phải qua những con đường mở sẵn chứ không đi qua những vùng hoang vu đâu.”

Eragon hỏi:

- Tình hình tại đây ra sao rồi, thưa tiểu thư?

Nasuada thở dài cho Eragon biết cô và vua Orrin đã biết những gì về lực lượng của Galbatorix và những nhọc nhằn để có thể tới Cánh-đồng-cháy trước quân của bạo chúa. Sau cùng cô nói:

- Chúng tôi tới đây ba hôm trước và từ đó chúng tôi đã trao đổi hai thông điệp rồi. Đầu tiên chúng kêu gọi ta đầu hàng, chúng tôi đã từ chối. Bây giờ thì chờ chúng trả lời.

Eragon hỏi:

- Lực lượng của chúng khoảng bao nhiêu? Từ trên lưng Saphira nhìn xuống, tôi thấy chúng đông như kiến.

- Chúng tôi ước lượng Galbatorix đã tập hợp cả trăm ngàn quân.

Eragon sửng sốt:

- Hàng trăm ngàn! Ở đâu ra mà nhiều vậy? Vô lý quá! Giỏi lắm cũng chỉ có một nhóm kẻ nhiệt tình phục vụ cho Galbatorix.

- Họ bị cưỡng bách vào lính. Hy vọng duy nhất của chúng ta là, những người bị ép buộc rời khỏi mái ấm gia đình sẽ chẳng có lòng dạ nào chiến đấu. Nếu chúng ta có thể gây hoảng sợ cho họ, có thể họ sẽ tìm cách đào ngũ. Lực lượng chúng ta hiện nay mạnh hơn khi còn ở Farthen Dur, vì quân đội của vua Orrin đã sáp nhập với chúng ta và từ khi tin tức về kỵ sĩ Eragon được tung ra rộng rãi, rất nhiều người đã tình nguyện theo chúng ta.

Ngay lúc đó, Eragon cảm thấy có một tư tưởng lạ mon men xâm nhập vào tâm trí nó. Một kẻ biết nó đã phát hiện ra nhưng không lẩn trốn. Cảnh giác, Eragon quay lại nhìn suốt tới cuối lều và thấy đứa con gái tóc đen đã xuất

hiện bên Nasuada khi Eragon thu hình cô từ Ellesméra. Con bé nhìn thẳng Eragon bằng đôi mắt màu tím và nói:

- Xin chào, Khắc-Tinh của Tà-Thần. Chào Saphira.

Rùng mình vì giọng nói như người lớn của con bé, Eragon hỏi:

- Em là ai?

Con bé lẳng lẳng vén ngược mái tóc lòa xòa trước trán, để lộ ra một dấu hiệu màu bạc, giống hệt dấu gedwey ignasia trên bàn tay Eragon.

Eragon biết ngay đứa con gái nhỏ đó là ai.

Không ai nhúc nhích khi Eragon tiến lại gần con bé và Saphira vươn cổ dài hơn vào trong lều. Quỳ một gối, Eragon cầm bàn tay phải con bé, da con bé nóng hổi như đang lên cơn sốt. Vừa nói bằng cổ ngữ vừa truyền bằng trí lực, Eragon lên tiếng:

- Ta xin lỗi, em có tha lỗi điều ta đã gây ra cho em không?

Mắt con bé dịu xuống, nó nghiêng người hôn lên trán Eragon. Lần đầu tiên với giọng của một đứa trẻ, con bé thì thầm:

- Em tha lỗi cho kỵ sĩ. Làm sao em có thể không thua thứ, vì kỵ sĩ và Saphira đâu có ý định làm hại em. Tha thứ, nhưng em vẫn phải cho kỵ sĩ biết một điều, làm lương tâm kỵ sĩ luôn cắn rứt: kỵ sĩ đã đày đọa em trong sự tiên đoán ra tất cả những nỗi thống khổ chung quanh. Ngay lúc này đây, em đang bị thúc dục phải tới cứu một người vừa bị cắt vào tay, cách đây ba lều và một lính cầm cờ vừa bị gãy ngón tay trong trục bánh xe. Còn nhiều người khác nữa, đã hoặc sắp, bị thương... Thậm chí ban đêm em cũng không thể chợp mắt vì sức mạnh thôi thúc phải đi cứu người đo. Ôi, tài sản kỵ sĩ dành cho em là vậy đó.

Mấy lời sau cùng, giọng nó lại đầy cay đắng.

Saphira vươn vào giữa hai người, chạm nhẹ mồm lên chính giữa dấu màu bạc của con bé, bảo: “Tĩnh tâm đi, cô bé. Trong tim em ngàn ngục giận hờn.”

Eragon bảo:

- Em sẽ không phải sống mãi thế này đâu. Thần tiên đã dạy ta cách giải lời bùa chú, ta tin là em sẽ thoát khỏi lời nguyền. Không dễ, nhưng có thể làm được.

Con bé bỗng như không còn tự kiểm soát nổi mình, hồng hộc thở đứt quãng, tay run lấy bầy trong bàn tay Eragon và hai mắt nó long lanh nước mắt. Nhưng rồi nó che giấu ngay cảm xúc thật bằng một nụ cười:

- Tốt, chúng ta cứ thử xem. Nhưng dù sao cũng phải chờ tới sau cuộc chiến này đã.

- Ta muốn em không phải chịu đau đớn càng sớm càng tốt.

- Không nên làm kỹ sĩ kiệt sức, khi sinh mạng mọi người tùy thuộc vào sức lực, tài năng của kỹ sĩ. Kỹ sĩ quan trọng hơn em.

Mặt nó thoáng nụ cười láu lỉnh:

- Ngoài ra, nếu em được giải lời nguyền ngay lúc này, em sẽ không còn khả năng giúp Varden nếu kỹ sĩ gặp nguy hiểm. Chắc kỹ sĩ không muốn công nương Nasuada chết vì vậy chứ, đúng không?

Cân nhắc lời nói của con bé một lúc, Eragon thú thật:

- Đúng, ta không muốn Nasuada phải chết. Được rồi, ta sẽ đợi. Nhưng ta thề với với em: nếu thắng trận này, ta sẽ sửa lại sai lầm đã gây ra cho em.

Con bé ngheo đầu nói:

- Em sẽ bắt kỹ sĩ giữ lời thề.

Nasuada đứng dậy, nói:

- Elva chính là người đã cứu tôi khỏi chết bởi tay một kẻ ám sát tại Aberon.

- Vậy sao? Elva, vậy là ta lại mang thêm món nợ em đã cứu mạng thủ lĩnh của ta.

Nasuada lên tiếng:

- Nào, bây giờ tôi phải đưa Eragon, ông Orik, Saphira và ra mắt nhà vua và các quan trong triều. Ông đã gặp nhà vua bao giờ chưa, Orik?

Ông lùn lắc đầu:

- Chưa bao giờ tôi tới miền tây này.

Khi tất cả cùng ra khỏi lều – Nasuada dẫn đầu cùng Elva đi kế bên – Eragon cố tình đi gần. Arya để nói chuyện nhưng Arya đã rảo bước lên cùng Nasuada. Thậm chí cô không hề nhìn nó một lần. Sự lãnh đạm của cô làm nó đau đớn hơn bất kỳ vết thương thể xác nào. Elva quay nhìn Eragon với đôi mắt đầy hiểu biết.

Tất cả tới một nhà bạt rộng lớn màu trắng và vàng - mặc dù màu sắc khó

mà phân biệt, trên Cánh-đồng-cháy tất cả đều phủ một màu cam.

Vừa bước vào trong, Eragon ngạc nhiên thấy căn nhà bạt chất đầy ly cốc, nôi cất rượu, bình thí nghiệm và những dụng cụ của ngành khoa học tự nhiên: “Ai lại khân cả đồng linh kính ra chiến trường thế này?” Eragon đang ngẩn người tự hỏi, chợt nghe Nasuada nói:

- Eragon, tôi muốn anh gặp Orrin, con trai của Larkin, quốc vương của Surda.

Từ sau hàng đồng chai lọ, bình thủy tinh xuất hiện một người đàn ông đẹp trai, dong dỏng cao, tóc dài tới vai, đội một vương miện bằng vàng. Tư tưởng của ông vua này, giống Nasuada, như được bảo vệ bằng một bức tường thép. Chắc hẳn nhà vua đã được huấn luyện khả năng này.

Qua cuộc trò chuyện, Eragon cho rằng nếu Orrin có thêm một chút sức sống trẻ trung và bớt một chút tàng tàng trong đầu, thì ông ta cũng là một người thú vị. Tóm lại, Eragon tin tưởng vào tài năng lãnh đạo của Nasuada hơn.

Sau khi né tránh hàng loạt câu hỏi của ông vua trẻ về những ngày sống giữa thần tiên, Eragon luôn phải mỉm cười, lịch thiệp gạt đầu, lần lượt đáp lễ từng ông công hầu, bá tước. Ông nào cũng bảo “vô cùng vinh hạnh được diện kiến kỹ sĩ rồng” và mời Eragon tới thăm lâu đài của họ. Eragon ghi nhớ từng tên và chức vụ của các quan, theo lời dạy của sư phụ. Vì vậy nó cố giữ thái độ hòa nhã, dù đang thầm bực bội nghĩ: “Trong lúc đầu sôi lửa bỏng, sắp bước vào cuộc chiến cam go, mà cứ phải đứng đây cười cợt xã giao thế này sao?”

Saphira khuyên nhủ: “Kiên nhẫn nào, ông anh. Không còn đông các quan nữa đâu. Vả lại, nghe những lời mời mọc không? Nếu thắng trận, anh em mình đi ăn tiệc chùa cả năm không hết lượt...”

“Anh nghĩ các quan sẽ phát hoảng khi biết tài ăn nhậu của em. Chưa kể đồ nhắm, chỉ riêng khoản rượu, một đêm thôi là em nốc hết cả kho rượu của họ rồi.”

“Ghê vậy? Hai đêm thì được.”

Khi ra khỏi nhà bạt củ vua Orrin, Eragon hỏi Nasuada:

- Bây giờ tôi phải làm gì để phục vụ tiểu thư?

- Kỵ sĩ nghĩ làm gì để phục vụ tốt nhất? Anh biết trách nhiệm của mình rõ hơn tôi chứ.

Lúc này Arya mới nhìn Eragon, chờ đợi câu trả lời của nó.

Nhìn bầu trời đỏ như máu, Eragon cân nhắc câu hỏi của Nasuada:

- Tôi sẽ lãnh trách nhiệm điều hành Con-đường Lãng-du như đã có lần họ đề nghị. Rồi chinh đốn lại theo ý tôi để đưa họ ra trận. Cùng sát cánh bên nhau, chúng tôi có thể tạo ra cơ hội tốt nhất đánh bại những pháp sư của Galbatorix.

- Ý kiến đó rất hay.

Eragon chuyển lại câu hỏi của Saphira: “Có chỗ nào để Eragon cất hành lý không? Tôi không muốn vác mãi mấy cái túi và yên cương trên lưng đâu.”

Nasuada vội nói:

- Hãy để tạm trong lều tôi. Eragon, tôi sẽ ra lệnh dựng lều riêng cho anh ngay. Nhưng tôi đề nghị, sau khi cất hành trang, anh hãy mặc giáp vào, vì luôn luôn anh phải sẵn sàng. À, Saphira, chúng ta cũng đã mang theo bộ giáp của mi. Sẽ cho đem tới mi ngay.

Ông lùn Orik hỏi:

- Còn tôi thì sao, thưa công nương?

- Nhiều người lùn của hộ tộc Ingeitum đang trở tài chuyên môn dựng công sự cho chúng tôi. Nếu muốn, ông có thể chỉ huy họ.

Orik hoan hỉ ra mặt vì sắp được gặp đồng hương, nhất là lại cùng dòng tộc. Đặt nắm tay lên ngực, ông lùn nói:

- Tôi xin phép lãnh nhiệm vụ đó ngay.

Không đợi nghe trả lời, Orik lạch bạch chạy qua doanh trại về hướng bắc, tới nơi đang xây công sự.

Về tới cửa lều, Nasuada bảo Eragon:

- Báo cho tôi biết ngay sau khi anh thu xếp xong với Con-đường Lãng-du.

Cô vén cửa lều, cùng Elva khuất sau lối vào tối om. Arya vừa định bước theo, Eragon lại gần nói bằng cổ ngữ:

- Khoan đã.

Nàng tiên dừng chân, lẳng lặng nhìn nó. Eragon nhìn cô không chớp mắt.

- Arya, tôi sẽ không xin lỗi vì tình cảm tôi đối với nàng đâu. Tôi chỉ muốn

nàng hiểu là tôi rất ân hận vì hành động của mình trong Lễ-hội Huyết-thệ. Đếm đó tôi không phải là chính mình nữa; nếu không, tôi đã không quá vô lễ với nàng đến thế.

- Và.. chàng sẽ không bao giờ làm như vậy nữa chứ?

Eragon cố nén tiếng cười mừng rỡ:

- Không bao giờ... vì chẳng đi tới đâu, phải không? Tôi không muốn làm phiền nàng, cho dù...

Eragon ngừng bật trước khi nói ra những lời mà nó biết rồi lại sẽ làm nó thêm hối tiếc.

Vẻ mặt Arya chịu lại:

- Eragon, chàng phải hiểu là tôi không muốn làm chàng đau khổ.

- Tôi hiểu.

Im lặng một lúc, Arya hỏi:

- Chuyển bay êm ả chứ?

- Êm ả.

- Có gặp khó khăn gì trên sa mạc không?

- Khó khăn gì?

- Không. Tôi chỉ lo vậy thôi. Từ sau lễ hội, chàng sao rồi? Tôi có nghe những gì chàng nói với Nasuada, nhưng chàng chỉ nhắc tới vết thương trên lưng.

- Tôi...

Nó định nói dối – không muốn Arya biết nó đã nhớ thương cô đến ngần nào – nhưng mấy câu cổ ngữ tắt lịm trong miệng, làm nó lặng câm. Sau cùng nó sử dụng phương pháp của thần tiên, chỉ nói một phần sự thật.

- Tôi khá hơn trước nhiều.

Trong thâm tâm câu đó chỉ có nghĩa: lưng tôi khá hơn trước nhiều.

Dù Arya không bị mắc mưu nhưng cô chỉ nói:

- Tôi rất mừng.

Nghe tiếng Nasuada gọi trong lều, Arya nhìn Eragon nói:

- Họ đang cần tôi. Eragon, cả hai ta đều bận rộn. Trận chiến đã cận kề. Bảo trọng. Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Nói xong, oArya biến vào trong lều.

Thần thờ, Eragon đứng lặng người. Nó đã hoàn tất việc cần làm, nhưng dường như chẳng thay đổi được gì tình trạng giữa nó và Arya. Nắm chặt hai tay, nhìn xuống đất mà Eragon chẳng thấy gì. Saphira dúm mũi lên vai làm nó giật mình: “Đi thôi, tiểu huynh. Đứng đây mãi được sao. Cái yên này làm em ngứa lưng quá rồi.”

“Vừa lèm bèm vừa tháo như muốn giật đứt mấy sợi dây, Eragon ném phịch bộ yên xuống đất. Saphira vươn đôi vai khổng lồ, khoan khoái: “Đã quá!”

Lấy bộ giáp từ trong túi xách ra, Eragon khoác lên mình bộ chiến bào rực rỡ. Áo giáp đan bằng chỉ sắt mặc ngoài áo vải của thần tiên. Xà cạp cuốn quanh chân, đầu đội mũ da, bên ngoài là lớp thép đan, sau cùng là chiếc mũ bằng vàng và bạc. Đai lưng của Beloth Khôn Ngoan và thanh Zar’roc đeo bên hông trái. Ngang lưng, Eragon khoác ống tên lông ngỗng nữ hoàng Islanzadí đã ban cho.

Sau khi cất hành lý của nó và Orik vào lều, Eragon cùng Saphira đi tìm cô gái phù thủy Trianna, thủ lĩnh hiện nay của Con-đường Lãng-du. Mới đi được mấy bước, Eragon cảm thấy một ý lực rất gần đang cố bảo vệ khỏi tầm kiểm soát của nó. Đoán đó là một trong những pháp sư của Varden, Eragon và Saphira đổi hướng, tiến lại.

Đi chừng được mười mấy mét, Eragon và Saphira tới trước một lều vải nhỏ màu xanh, một con lừa buộc ngay trước cửa lều. Bên phải lều, có một cái nồi sắt nhỏ nhem treo trên cái kiềng sắt đặt trên miếng hố lửa. Mùi khói hôi khét tỏa nồng nặc. Chung quanh bếp lửa, giăng mắc nhiều sợi dây thừng, treo đầy lá cà độc dược, đỗ quyên, thủy tùng và nhiều thứ nấm. Eragon nhận ra tất cả các loại này, nhờ những bài học về độc dược của sư phụ Oromis.

Đứng bên nồi, tay cầm mái chèo dài bằng gỗ đang ngoáy nước thuốc, chính là bà lang phù thủy Angela và dưới chân bà, mèo ma Solembum ngồi nhòm nhòm.

Mèo ma “ngao” một tiếng lớn làm bà Angela ngược lên nhìn. Ánh lửa chập chờn hắt lên khuôn mặt phủ tóc rối bù. Thấy Eragon, bà Angela nhăn mặt hỏi:

- Thì ra các người trở lại rồi à?

- Dạ, chúng cháu đã trở lại.

- Mi chỉ nói vậy thôi sao? Đã gặp Elva chưa? Đã thấy những gì mi làm cho con nhỏ đó chưa?

- À...

-À? Mi không biết diễn tả lời nói cho minh bạch đằng hoàng hơn sao? Suốt thời gian dài được thần tiên dạy dỗ mi chỉ biết nói “À”? Đồ đầu rỗng! Chỉ những kẻ ngu đần mới làm điều mi đã làm...

Chấp hai tay sau lưng, Eragon lắng lắng nghe bà Angela sang sảng phân tích từng chi tiết để chỉ rõ cho nó thấy rõ ràng nó là một thằng đầu rỗng, ngu si - thậm chí bà ta còn quá đà khi bảo, chắc tổ tiên nó có người lắt quái thú Urgal, nên nó mới thừa hưởng cái gien đần độn đó. Nếu bị một kẻ khác nhục mạ kiểu này, Eragon đã thách đầu rồi. Nhưng Eragon hiểu sự tức giận ngấm ngấm bấy lâu nay trong bà, bây giờ mới có dịp bùng ra. Sự phẫn nộ của bà có nguyên nhân chính đáng: chính nó đã gây nên một sai lầm kinh khủng.

Khi bà Angela ngừng lại để thở, Eragon mới lên tiếng:

- Bà nói rất đúng, vì vậy ngay sau trận chiến kết thúc, cháu sẽ giải lời nguyện cho Elva.

Bà lang phù thủy chớp mắt đúng ba lần, miệng chu lại thành một chữ “O” nho nhỏ trước khi mím chặt lại. Ánh mắt đầy nghi ngờ, bà hỏi:

- Cháu không nói vậy để ta nguôi cơn tức bực đó chứ?

- Không đâu.

- Thật sự cháu có thể giải lời nguyện? Ta tưởng điều đó không thể nào làm nổi?

- Thần tiên đã khám phá ra nhiều phương pháp sử dụng phép thuật.

- À, vậy thì tốt rồi. Mọi chuyện sẽ ổn, phải không?

Bà hớn hờ cười với Eragon, rồi quay qua vỗ ngực Saphira:

- Gặp lại cháu ta vui lắm. Cháu lớn quá rồi, Saphira.

“Cháu cũng mừng được gặp lại bà.”

Khi bà Angela trở lại với nỗi thuốc, Eragon nói:

- Bài diễn văn của bà hay quá.

- Cám ơn. Ta phải soạn suốt mấy tuần lễ đó. Tiếc là cháu không được nghe

đoạn cuối. Tuyệt lắm. Cháu muốn nghe không?

- Ôi thôi, xin tha cho cháu. Cháu có thể tưởng tượng nó như thế nào rồi. Hình như... bà không ngạc nhiên vì sự thay đổi của cháu?

- Ta có được nghe tin này rồi. Theo ý ta thì đó là một sự tiến bộ. Nhưng nói thế nào nhỉ, cháu... chưa hoàn tất sự thay đổi, đúng không?

- Chính xác.

Chỉ những cây lá trên đây, Eragon hỏi:

- Bà làm gì với những thứ này vậy?

- Ồ, một kế hoạch nhỏ của ta, nhưng còn đang trong vòng nghiên cứu.

Ngắm nghía mấy tai nấm đầy màu sắc, Eragon lại hỏi:

- Bà đã đi đến kết luận có loài cóc hay không chưa?

- Hình như tất cả những con cóc đều là những con ếch, nhưng không phải ếch đều là cóc. Trên tinh thần đó, cóc không thật sự tồn tại, và điều đó có nghĩa là ta có lý.

Chợt bỏ qua vấn đề cóc ếch, bà ta cầm cốc nước trên băng ghế kế bên, đưa cho Eragon:

- Này, uống trà đi.

Liếc đồng lá cây héo rũ chung quanh, rồi nhìn vẻ mặt cởi mở của bà Angela. Eragon đón cốc nước. Lắm lắm lắm để bà lang không nghe được, nó niệm thần chú loại bỏ chất độc. Chỉ đến khi biết chắc cốc nước hoàn toàn tinh khiết, Eragon mới dám uống. Dù nó không biết nước gồm những thành phần gì, nhưng mùi vị rất ngon.

Ngay lúc, đó mèo ma Solembum đứng đĩnh lại gần Saphira, rồi cong người cọ mình vào chân trước của cô rồng, giống hệt một con mèo bình thường. Saphira vuốt dọc sống lưng mèo ma bằng đầu mũi, nói: “Mình gặp một kẻ ở Ellesméra biết cậu đấy.”

“Thật sao?”

“Thật mà. Tên cô ả là Thần Cước, Vũ Nữ Trong Mơ và lại thêm cả tên Maud nữa.”

Đôi mắt vàng của Solembum mở lớn, sau vài tiếng gừ gừ trong họng, nó lại tiếp tục cọ mình vào chân rồng.

Bà Angela nói:

- Ta đoán cháu đã gặp và trò chuyện với Nasuada, Arya và vua Orrin. Cháu nghĩ sao về ông cụ non Orrin?

Eragon thận trọng lựa lời, vì biết hai người đang nói đến một ông vua:

- Hình như... ông ta quan tâm đến rất nhiều điều.

- Phải, ông ta như người sống trên mây. Nhưng bằng cách này hay cách khác, thiên hạ ai cũng thế cả thôi.

Eragon tùm tùm cười:

- Phải là người điên mới vận chuyển cả đống chai lọ từ thủ đô tới đây.

- Lại còn thế nữa?

- Bà đã thấy bên trong nhà bạt của nhà vua chưa?

- Không như nhiều kẻ khác, ta không kheo mồm miệng khi gặp vua chúa.

Vì vậy Eragon phải tả lại hàng đống dụng cụ linh kinh nhà vua đã chuyển đến Cánh-đồng-cháy. Bà Angela quên cả đảo thuốc, mê mẩn nghe Eragon nói. Khi nó chấm dứt, bà lang phù thủy hấp tấp thu dọn lá thuốc trên dây phơi, nói:

- Ta phải triều kiến nhà vua ngay. Lúc khác hai cháu hãy kể cho ta nghe những ngày ở Ellesméra. Thôi đi đi, cả hai đứa đi đi.

Eragon tay vẫn còn cầm cốc nước, chỉ biết lắc đầu khi người đàn bà nhỏ bé đẩy nó và Saphira ra khỏi lều.

“Nói chuyện với bà ta bao giờ cũng...”

“Khác thường?”

“Chính xác.”

Christopher Paolini
Eldest - Đại ca
Mây mù của chiến tranh

Gần một tiếng sau Eragon mới tìm thấy lều của Trianna, căn lều dành cho ban chỉ huy tạm thời của Con-đường Lãng-du. Việc tìm kiếm họ rất khó, vì chỉ một số ít người được biết sự tồn tại của Con-đường Lãng-du. Trong số ít đó, cũng chỉ vài người biết họ ở đâu. Vì căn lều ẩn sau rặng núi đá, tránh tầm nhìn của những pháp sư địch thủ trong lực lượng của Galbatorix.

Khi Eragon và Saphira tiến lại căn lều đen, cửa lều hé mở và Trianna lách ra, hai cánh tay trần đưa cao, sẵn sàng sử dụng phép thuật. Sau lưng cô ta, xúm xít những pháp sư, nhiều người trong số họ Eragon đã nhìn thấy trong cuộc chiến tại Farthen Dur, cả những người chiến đấu trực tiếp, cả những người sẵn sóc thương binh.

Eragon nhìn phản ứng ngỡ ngàng của Trianna và những người kia khi thấy ngoại hình thay đổi của nó.

Hạ tay xuống, Trianna lên tiếng trước:

- Khắc-Tinh của Tà-Thần, Saphira. Đáng lẽ hai vị phải báo cho chúng tôi biết sớm hơn chuyện hai vị có mặt tại đây. Chúng tôi đang sửa soạn đối đầu với một địch thủ vẫn được coi là phi thường nhất.

- Tôi không có ý làm buồn lòng cô, nhưng khi hạ xuống đây, chúng tôi phải báo cáo ngay với Nasuada và vua Orrin.

- Vậy bây giờ lý do gì chúng tôi được hân hạnh tiếp đón kỵ sĩ và Saphira đây? Trước kia chưa bao giờ kỵ sĩ hạ cố đến thăm chúng tôi. Chúng tôi, những người anh em gần gũi với kỵ sĩ hơn bất cứ kẻ nào trong hang ngũ Varden.

- Tôi tới để nhận trách nhiệm chỉ huy Con-đường Lãng-du.

Tiếng thì thầm ngạc nhiên rào rào nổi lên. Trianna đứng sững người. Eragon cảm thấy nhiều pháp sư đang dò la chú ý thật sự trong tâm tưởng nó. Thay vì bao phủ để chống cự, nó trả đũa bằng cách châm chích nhẹ vào ý lực những kẻ định xâm nhập vừa đủ để họ phải rút lui. Eragon khoan khoái nhìn hai gã đàn ông và một phụ nữ rùng mình, quay nhìn hướng

khác.

Trianna lên tiếng hỏi:

- Theo lệnh ai?

- Lệnh của công nương Nasuada.

Cô gái phù thủy cười đắc thắng:

- A... nhưng Nasuada không có thẩm quyền trực tiếp đối với chúng tôi.

Chúng tôi phục vụ Varden với một ý chí tự do.

Sự chống đối của cô ta làm Eragon bối rối:

- Tôi chắc công nương Nasuada sẽ rất ngạc nhiên khi nghe những lời này, sau tất cả những gì công nương, và phụ thân của cô ấy, đã làm cho Con-đường Lãng-du. Điều đó sẽ làm công nương nghĩ rằng, Con-đường Lãng-du không còn cần đến sự ủng hộ và che chở của Varden nữa. Ngoài ra, dường như tôi cũng cần nhắc để cô nhớ, chính cô đã có lần sốt sắng trao địa vị này cho tôi. Tại sao bây giờ lại phản đối?

- Ngài đã từ chối lời đề nghị của tôi, Khắc-Tinh của Tà-Thần... hay ngài đã quên rồi?

Cô ta có vẻ chín chắn hơn lần gặp trước, làm Eragon tự nhắc nhở mình phải nghĩ lại những gian khổ Trianna đã trải qua từ ngày đó: vượt qua Alagaesia để tới Surda, giám sát các pháp sư của Con-đường Lãng-du, và bây giờ lại sửa soạn để bước vào cuộc chiến. Nó bảo:

- VẬY... chúng ta có thể không chấp hành lệnh. Vì lúc này chưa đúng thời điểm.

- Nhưng vì sao Nasuada lại muốn kỵ sĩ chỉ huy chúng tôi? Chắc chắn còn nhiều công việc khác kỵ sĩ và Saphira tỏ ra hữu ích hơn nhiều.

- Công nương muốn tôi điều khiển Con-đường Lãng-du trong trận sắp tới. Vì vậy tôi phải tuân lệnh.

Eragon nghĩ, tốt nhất là không cho cô ta biết đó chính là ý kiến của nó. Mặt Trianna sa sầm, tức tối.

- Chúng tôi hiến cả đời mình để học phép thuật. Kỵ sĩ mới chỉ học được hai năm. Điều gì làm kỵ sĩ có khả năng hơn bất kỳ ai trong chúng tôi? Vô lý quá. Hãy cho tôi biết: Chiến lược của kỵ sĩ như thế nào. Kế hoạch sử dụng chúng tôi ra sao?

- Kế hoạch của tôi đơn giản thôi. Các pháp sư trong Con-đường Lãng-du liên kết ý lực với nhau, để truy lùng những pháp sư của địch. Khi phát hiện ra tên nào, tôi sẽ trợ lực cùng các vị. Như vậy, hiệp lực cùng nhau, chúng ta có thể bẻ gãy sự bảo vệ lực lượng địch bằng phép thuật. Lúc đó quân ta sẽ dễ dàng ra tay tàn sát kẻ thù.

- Và... ky sĩ sẽ làm gì trong suốt thời gian đó?

- Chiến đấu bên cạnh Saphira.

Sau một lúc yên lặng đắn đo, một nam pháp sư đứng sau Trianna lên tiếng:

- Một kế hoạch rất tốt.

Gặp ánh mắt đầy giận dữ của Trianna, anh ta vội quay đi. Chậm rãi quay lại nhìn Eragon, Trianna nói:

- Từ sau khi cặp sinh đôi chết, tôi đã dẫn dắt Con-đường Lãng-du làm được nhiều điều để củng cố cho cuộc chiến này, đã quét sạch được nhóm Bàn Tay Đen - mạng lưới gián điệp định ám sát Nasuada-, cũng như rất nhiều việc khác nữa. Và tôi biết chắc có thể tiếp tục đạt những thành quả tốt đẹp như thế... Vậy thì vì sao Nasuada lại muốn phế bỏ tôi? Tôi đã làm gì để cô ta không vừa ý?

Với Eragon, như vậy mọi sự đã rõ ràng: Trianna đã quen với quyền lực và không muốn từ bỏ địa vị đang nắm giữ. Hơn thế nữa, cô ta nghĩ việc bị Eragon thay thế là một sự chê trách tài lãnh đạo của cô ta.

Saphira thúc dục: “Giải quyết màn tranh luận này mau mau đi, thời gian gấp rút lắm rồi.”

Eragon tìm cách sao để nắm quyền Con-đường Lãng-du mà không mất lòng Trianna. Sau cùng nó nói:

- Tôi không đến đây để gây rắc rối, mà là để kêu gọi sự giúp đỡ...

Nhìn khắp lượt, Eragon tiếp tục:

- Tôi và Saphira đủ mạnh để hạ bất cứ pháp sư trung thành nào của Galbatorix. Đúng vậy. Nhưng chúng tôi không thể có mặt khắp nơi. Không thể bảo vệ cho từng người trong hàng ngũ Varden. Và nếu pháp sư của bạo chúa liên kết lại để tấn công, thì chính chúng tôi cũng khó lòng thoát chết. Chúng tôi, tôi và Saphira, không thể chiến đấu đơn độc trong trận chiến này. Cô hoàn toàn đúng, Trianna, cô đã hoàn thành tốt công việc với Con-

đường Lãng-du. Nhưng tôi không tới đây để tranh giành quyền lực. Chỉ có một điều: là một người sử dụng phép thuật, tôi cần phải làm việc cùng Con-đường Lãng-du, và là một kỵ sĩ Rồng, tôi cũng cần phải ra lệnh cho cô, lệnh phải được thi hành, không thắc mắc. Hệ thống chỉ huy phải được thiết lập. Có nghĩa là, cô vẫn giữ địa vị cao nhất trong nhóm tự trị của mình. Tôi sẽ bận rộn nhiều, không đủ thời gian để gắn liền với Con-đường Lãng-du, nhưng tôi sẽ không bỏ qua những lời góp ý của cô đâu, vì tôi biết cô có kinh nghiệm hơn tôi rất nhiều. Vậy một lần nữa tôi hỏi: cô có sẵn lòng giúp tôi vì quyền lợi của Varden không?

Trianna im lặng, rồi cúi đầu:

- Tất nhiên, thưa Khắc-Tinh của Tà-Thần. Vì quyền lợi của Varden, chúng tôi rất hân hạnh được kỵ sĩ chỉ huy Con-đường Lãng-du.

- Vậy thì chúng ta hãy bắt tay vào việc ngay...

Hơn mấy tiếng sau, Eragon thảo luận cùng các pháp sư hiện diện trong buổi họp, vì một số vắng mặt, đang thi hành nhiệm vụ giúp đỡ Varden. Nó cố gắng tìm hiểu khả năng phép thuật của họ. Đa số thành viên Con-đường Lãng-du đều học phép thuật từ người trong thân tộc và luôn phải âm thầm né tránh sự chú ý của những người sợ hãi tà ma, phép thuật, và tất nhiên, là phải lẩn trốn Galbtorix. Chỉ vài pháp sư được học tập bài bản. Vì vậy, hầu hết đều hiểu biết quá ít về cổ ngữ - không một ai có thể nói trôi chảy ngôn ngữ này -, niềm tin vào phép thuật của họ thường lệch lạc thành sự mê tín dị đoan, và tất cả họ đều mù mờ về cách ứng dụng ma thuật.

Saphira nhận xét: “Hèn gì cặp sinh đôi đã cố moi bằng được mấy từ cổ ngữ của anh tại Farthen Dur. Với mấy câu đó thôi, chúng cũng đủ chinh phục mấy pháp sư non tay này một cách dễ dàng.”

“Vậy mà chúng ta sẽ phải làm việc chung cùng tất cả những người này đây.”

“Bây giờ anh đã sang mắt vì những gì em đã nói về người đẹp Trianna của anh chưa? Cô ả đặt tham vọng lên trên quyền lợi của nhiều người khác.”

“Em có lý, nhưng anh không trách cô ta về điều đó. Trianna đối xử với mọi người bằng cách tốt nhất theo cô ấy, cũng như tất cả chúng ta vậy thôi. Dù không chấp nhận, nhưng anh thông cảm... như lời dạy của sư phụ: hãy nuôi

dưỡng niềm thông cảm trong con.”

Chuyên môn của hơn một phần ba pháp sư là chữa thương. Eragon cho những người này tiếp tục đi làm nhiệm vụ, sau khi dạy cho họ mấy câu thần chú để có thể chữa trị những vết thương trầm trọng hơn. Những pháp sư còn lại cùng Eragon thiết lập một hệ thống, chỉ huy minh bạch – nó chỉ định Trianna làm chỉ huy phó và phải bảo đảm lệnh ban ra được thi hành nghiêm chỉnh, các cá nhân phải đoàn kết trong một đơn vị chiến đấu. Cố gắng thuyết phục các pháp sư cộng tác với nhau, Eragon mới hiểu là rất khó có sự hòa thuận giữa những mối bất đồng ý kiến của họ.

Cách tốt nhất để nhận biết khả năng chính xác của từng người, Eragon bắt họ niệm một tràng thần chú. Nhìn các pháp sư chật với với mấy câu thần chú đối với nó giờ là quá đơn giản, Eragon mới thấy rõ khả năng của nó đã tiến bộ đến thế nào. Nó tí tởn với cô em rằng: “Nhớ ngày nào anh cũng chật vật như vậy mới nâng nổi viên sỏi bay lên không.”

“Phải, nhưng cũng phải nhớ Galbatorix đã trui rèn tài năng của lão suốt hơn một thế kỷ rồi đó.”

Mặt trời chìm dần xuống hướng tây, ánh sang màu cam đậm dần cho đến khi doanh trại của Varden, con sông Jiet xám xịt và toàn thể Cánh-đồng-cháy chói chang rực rỡ như cảnh tượng trong giấc mơ của một người loạn trí, khi mặt trời không còn lớn hơn bề ngang một ngón tay nơi chân trời, một tên lính chạy vào lều cho Eragon biết, Nasuada lệnh cho nó phải có mặt ngay.

Sau khi Con-đường Lãng-du hứa sẽ sẵn sàng khi được yêu cầu trợ giúp, Eragon chạy bộ bên cạnh Saphira qua những căn lều xám, tiến tới lều của Nasuada. Tiếng xôn xao trên đầu làm Eragon phải ngoái nhìn.

Một đoàn chim đen nghịt bầu trời giữa hai đạo quân. Ó, ửng, điều hây, quạ khoang, quạ đen... the thé rít lên chờ đợi máu nóng thịt tươi. Với kinh nghiệm và bản năng, chúng biết nơi nào lính tráng tập nập xuất hiện trên đất Alagaesia, nơi đó sẽ có đại tiệc ê hề xác chết.

“Mây mù của chiến tranh đang tụ về đây rồi.” Eragon thầm nhủ.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Nar Garzhvog

Eragon bước vào, còn Saphira chỉ có thể vươn đầu qua cửa lều. Năm sáu sĩ quan chỉ huy của Nasuada vội loảng xoảng rút kiếm khỏi bao. Họ hạ ngay vũ khí khi nghe Nasuada lên tiếng:

- Mời vào, kỵ sĩ Eragon.

- Tiểu thư cho gọi tôi?

- Trinh sát của chúng ta vừa báo, một đại đội Urgal đang tiến từ đông bắc tới đây.

Eragon nhú mày, không ngờ trong trận này lại có cả tụi quái thú Urgals, vì Tà Thần Durza không còn để chỉ huy chúng nữa và chúng đã bị chết quá nhiều trong trận Farthen Dur. Nhưng nếu chúng đã tự dẫn xác tới đây, cứ để chúng tới. Eragon không ngăn được nụ cười khi dự tính sẽ tiêu diệt lũ quái thú với sức mạnh mới của mình. Nắm chặt thanh Zar'roc, Eragon nói:

- Nếu tiểu thư cho phép, tôi và Saphira có thể loại bỏ ngay những con quái vật này khỏi cuộc chiến.

- Chúng ta không thể làm như vậy, Eragon. Chúng phát cờ trắng và xin được tiếp chuyện với tôi.

Eragon há hốc miệng nhìn cô, rồi hỏi:

- Chắc chắn tiểu thư không đời nào chấp thuận...

- Ta phải cư xử đúng phép như đối với bất cứ địch thủ nào tới đây với ngọn cờ hưu chiến.

- Nhưng đó là loài súc sinh tàn nhẫn. Là những con quái vật. Cho chúng vào doanh trại là một chuyện điên rồ... Tiểu thư Nasuada, tôi đã từng chứng kiến những hành động dã man tàn bạo do chúng gây ra. Nỗi thống khổ, đau đớn của mọi người là niềm vui của chúng. Con chó đại còn đáng thương hơn tụi Urgals. Tiểu thư không phải mất thì giờ với một chuyện chắc chắn là cái bẫy. Xin hãy ra lệnh, tôi và tất cả chiến binh Varden đều nhiệt tình tiêu diệt lũ quái vật ghê tởm này.

Jormundur lên tiếng:

- Tôi đồng ý với Eragon. Nếu công nương không nghe lời chúng tôi, xin hãy nghe lời kỵ sĩ.

Nasuada thì thầm đủ để riêng Eragon nghe:

- Nếu anh mù quáng đến thế, rõ ràng việc học tập của anh chưa đi tới đâu.

Rồi cô cất cao giọng, đầy phong cách chỉ huy giống hệt người cha quá cố:

- Tất cả các vị đều quên rằng tôi cũng chiến đấu tại Farthen Dur như các vị và tôi cũng đã nhìn thấy sự dã man của Urgal. Tuy nhiên... Tôi cũng đã được thấy người của chúng ta cũng có những hành động cực kỳ tàn ác chẳng thua gì chúng. Tôi không chối bỏ đau thương do bàn tay của Urgal đã gây ra, nhưng tôi cũng không thể làm ngơ với những đồng minh tương lai, trong khi lực lượng của chúng ta quá nhỏ bé so với quân triều đình đế quốc.

- Nhưng, thưa công nương, để công nương gặp gỡ một tên Urgal là quá nguy hiểm.

- Quá nguy hiểm ư? Nguy hiểm trong khi tôi được bảo vệ giữa kỵ sĩ Eragon, Saphira, Elva và tất cả các chiến binh dũng mãnh sao? Tôi nghĩ là không đâu.

Eragon nghiêng răng ken két với Saphira: “Em phải thuyết phục cô ta bỏ ngay ý định liều lĩnh này đi chứ.”

“Không. Đầu óc anh mù mẫm rồi.”

“Em không thể đồng ý với cô ta như vậy được. Chính em đã có mặt cùng anh tại Yazuac; em biết những gì Urgals đã gây ra cho dân làng mà. Rồi những gì xảy ra khi chúng ta rời khỏi Teirm, chuyện anh bị bắt tại Gil’ead, chuyện tại Farthen Dur? Mỗi lần chúng ta đụng độ Urgals, chúng đều tìm mọi cách để giết bằng được anh em ta. Chúng là gì? Chỉ là loài thú dữ.”

“Trong thời chiến tranh với loài rồng, thần tiên cũng nghĩ như vậy về tổ tiên của em đó.”

Theo lệnh của Nasuada, lính gác buộc cao tất cả những cánh lều lên, để tất cả người bên ngoài đều thấy được những diễn tiến trong lều và Saphira có thể bò vào sát bên Eragon. Nasuada ngồi trên ghế bành cao, Jormundur và các sĩ quan chỉ huy đứng thành hai hàng từ lối vào. Eragon đứng bên phải, Elva đứng bên trái Nasuada.

Năm phút sau, một tiếng gào phẫn nộ vọng lại từ phía bắc doanh trại. Những tiếng chửi rủa, nhạo báng rầm rầm nổi lên mỗi lúc mỗi huyên náo hơn, cho tới khi một tên Kull (giống Urgal khổng lồ) xuất hiện, vượt qua đám đông giận dữ ồn ào tuôn ra những lời thóa mạ. Tên Urgal khổng lồ bước đi về hướng Nasuada, đầu ngừng cao, nhe ra những cái nanh vàng khè, nhưng không phản ứng lại những lời lăng mạ. Nó là một khuôn mẫu tuyệt đẹp: cao hơn hai mét, mặt răn rói, kiêu hãnh, cặp sừng mạnh mẽ xoắn vặn, cơ bắp cuồn cuộn, làm người ta có cảm tưởng, với chỉ một cú đấm, nó có thể giết chết ngay một con gấu to lớn. Trang phục trên mình chỉ vền vện một cái khố vải, mảnh giáp thô lậu bằng sắt, một cái đĩa thép đội giữa hai sừng để bảo vệ đỉnh đầu. Mái tóc đen thắt thành bím.

Eragon phải mím chặt môi, cố kiềm chế để không rút phẳng thanh Zar'roc ra khỏi vỏ. Tuy vậy nó cũng không ngăn được sự cảm phục tên Urgal đã can đảm tay không vào giữa hang hùm. Và Eragon còn ngạc nhiên hơn khi phát hiện tâm tưởng của tên Urgal được phong tỏa rất vững vàng.

Khi tên Urgal không dám tiến bước thêm, chỉ ngừng lại trước hiên lều, Nasuada ra lệnh cho lính gác quát bảo đám đông im lặng. Tất cả chăm chú nhìn quái thú Urgal.

Đưa cao hai cánh tay bấp thịch căng phồng, Urgal hít mạnh một hơi, mồm há hốc, rống lên về phía Nasuada. Ngay lập tức, những mũi kiếm tua tua chĩa vào nó. Nhưng Urgal không thèm quan tâm tới ai, tiếp tục rống tới khi không còn hơi trong phổi. Rồi nó mới nhìn Nasuada, ồ ồ từ cổ họng:

- Âm mưu lừa gạt này là sao, công nương Thọ-săn-đêm? Lời hứa bảo vệ an toàn cho tôi đâu? Loài người nuốt lời dễ thế sao?

Một sĩ quan chỉ huy nghiêng mình nói với Nasuada:

- Xin để tôi dạy cho nó biết thế nào là lễ độ, rồi công nương sẽ nghe thông điệp của nó sau...

Eragon cũng muốn đập cho con thú hỗn xược một trận, nhưng nhớ đến trách nhiệm đối với Nasuada và Varden, nó cúi xuống nói nhỏ với cô:

- Đừng tỏ vẻ bức tức. Đó chỉ là cung cách chúng chào hỏi các chiến tướng. Đáp lại đúng cách là cùng nó cụng đầu, nhưng tôi đoán tiểu thư không thích làm như vậy.

Không rời mắt khỏi Urgal, Nasuada thì thầm hỏi Eragon:

- Thần tiên dạy vậy sao?

- Phải.

- Họ còn dạy thêm những gì nữa về Urgals?

- Rất nhiều.

Eragon miễn cưỡng trả lời. Nasuada nói với Urgal, đồng thời cũng là nói với những người đang có mặt:

- Varden không dối trá như Galbatorix và triều đình của lão. Hãy nói thật lòng, không có gì phải lo ngại trong buổi họp hưu chiến này.

Cằm vươn cao, để lộ cổ, Urgal càu nhàu mấy tiếng. Eragon nhận ra đó là một cử chỉ tỏ tình thân thiện. Còn cúi thấp đầu, có nghĩa là khi một Urgal định húc kẻ đối diện. Urgal bắt đầu nói, dường như nó phải nhai từng câu rồi mới phun ra được thành lời:

- Tôi là Nar Garzhvog, thuộc bộ tộc Bolvek. Tôi nói thay cho nòi giống tôi. Urgal bị thù ghét hơn bất cứ loài nào. Chúng tôi bị thần tiên, người lùn, con người săn đuổi và tống ra khỏi nơi ăn chốn ở.

Nasuada nói ngay:

- Họ đều có lý do chính đáng.

- Phải, đều có lý do. Lý do chúng tôi thích chiến tranh. Tuy nhiên, có bao giờ chúng tôi tấn công chỉ vì các người thấy chúng tôi xấu xa, trong khi chúng tôi thấy các người cũng xấu xa như vậy chưa? Từ sau sự cố suy tàn của các kỵ sĩ, chúng tôi đã tăng trưởng quá đông. Mảnh đất khắc nghiệt của chúng tôi đang sống không đủ sức nuôi chúng tôi...

- Vì vậy các người mới liên kết với Galbatorix?

- Đúng vậy, thưa công nương Thọ-săn-đêm. Galbatorix đã hứa cấp đất tốt cho chúng tôi, nếu chúng tôi giết được kẻ thù của lão. Nhưng chúng tôi đã bị lừa. Gã pháp sư Durza tóc đỏ như lửa của lão đã uốn nắn lại ý chí những chiến tướng của chúng tôi, ép buộc các bộ tộc chúng tôi phải làm việc cùng nhau. Điều đó không đúng đường lối của Urgals. Khi phát hiện ra điều này trong lòng núi của người lùn, Herndall – thú mẹ vĩ đại cai quản chúng tôi - gửi ngay con cái của tôi tới gặp Galbatorix để hỏi vì sao lão lại sử dụng chúng tôi như thế...

Hắn lắc lư cái đầu đồ sộ:

- Cô ấy đã không trở về. Những con đực dũng cảm nhất của chúng tôi đã chết vì Galbatorix, để rồi lão ném bỏ chúng tôi như ném bỏ một thanh gươm gãy. Lão là loài dòm bọ, đồ lừa răn, một kẻ bội tín thiếu cặp sừng. Công nương Thợ-săn-đêm, chúng tôi bây giờ không còn đông đúc nữa, nhưng nếu công nương cho phép, chúng tôi sẽ chiến đấu bên công nương.

- Chúng ta sẽ phải trả lại như thế nào? Herndall – thú mẹ vĩ đại của người chắc phải đòi trả giá chứ?

- Máu. Máu của Galbatorix. Và nếu khi đế quốc sụp đổ, chúng tôi xin một miếng đất để sinh đẻ và nuôi thú con lớn lên. Một miếng đất để có thể thoát khỏi những cuộc chiến xảy ra trong tương lai.

Nhìn vẻ mặt của Nasuada, dù cô chưa nói, Eragon đã biết quyết định của cô. Chắc Jormundur cũng cùng chung nhận xét, vì ông ta nghiêng sang Nasuada thì thầm:

- Công nương không thể làm như vậy. Chuyện này trái với thiên nhiên.

- Thiên nhiên không thể giúp chúng ta đánh bại Galbatorix. Chúng ta cần đồng minh.

- Mọi người sẽ bỏ đi chứ không chiến đấu bên Urgals đâu.

- Chuyện đó sẽ tính sau. Eragon, liệu Urgals có giữ lời hứa không?

- Cho đến khi nào chúng ta vẫn còn chung kẻ thù với chúng.

Với một cái gật đầu đầy quả quyết, Nasuada cất cao giọng nói:

- Nar Garzhvog, các người được phép đóng quân dọc sườn phía đông của lực lượng ta, tách xa khỏi bộ chỉ huy. Sẽ bàn về những điều kiện sau.

Nar Garzhvog dấm tay lên trán, gầm lên:

- Ahgrat ukmar - tốt đẹp rồi. Thật là một Herndall khôn ngoan, thưa công nương Thợ-săn-đêm.

- Tại sao người lại gọi ta như thế?

- Herndall?

- Không. Thợ-săn-đêm.

Trong cổ họng Grozhvog thoát ra những tiếng “rắc rắc”, Eragon đoán đó là tiếng cười của nó. Quái thú cắt nghĩa:

- Thợ-săn-đêm là tên chúng tôi đặt cho cha của công nương khi ông truy

đuổi chúng tôi trong địa đạo tối tăm dưới lòng núi của người lùn, và cũng vì màu da của ông ấy. Là thú con của ông, công nương xứng đáng nhận tên đó.

Nasuada đứng thẳng dậy tuyên bố:

- Bất cứ ai tấn công Urgals đều sẽ bị kết tội tấn công đồng đội. Hãy dán thông báo đó tại tất cả các đại đội.

Cô vừa dứt lời, Eragon thấy vua Orrin bước vội vào lều:

- Nasuada! Có đúng sự thật cô vừa gặp gỡ một tên Urgal không? Như vậy là có ý gì? Tại sao không ai báo cho trẫm biết? Trẫm không...

Ngay lúc đó, một lính gác chạy vào la lớn:

- Một kỵ binh của đế quốc đang phóng ngựa tới gần chiến tuyến ta.

Vua Orrin quên phắt việc đang hạch hỏi, chạy vội theo Nasuada ra tuyến phòng thủ tiền trạm. Hàng trăm người cũng vội vã chạy theo. Eragon leo lên Saphira bay tới trước.

Khi Saphira tới bờ giới tuyến với những lũy, hào, chông tua tủa bảo vệ lực lượng Varden, Eragon thấy một tên lính rạp mình phóng qua khoảng đất trống giữa hai đạo quân. Phái trên hẳn, bầy chim săn mồi sà xuống thấp, như để thăm dò xem bữa tiệc của chúng đã bắt đầu chưa.

Tên lính ghìm con ngựa đen đứng lại trước rào phòng thủ chừng ba mươi mét, giữ khoảng cách tối đa với quân Varden, rồi gào lớn:

- Không chịu đầu hàng theo lệnh đầy bao dung độ lượng của Đức vua Galbatorix là các người đã chọn sự chết. Sẽ không còn sự thương lượng nào nữa. Bàn tay thiện đã chuyển thành nắm đấm chiến tranh rồi. Nếu kẻ nào trong số các người vẫn còn tôn kính Hoàng Đế anh minh, sáng suốt, nhân từ, sức mạnh vô song của chúng ta, thì hãy bỏ vũ, chạy trốn đi. Không kẻ nào sống sót nếu còn đứng trong hàng ngũ Varden, khi chúng ta làm cỏ tất những kẻ vô lại, phản bội, mưu toan lật đổ triều đình. Tuy nhiên điều đó làm hoàng thượng rất đau lòng - vì ngài biết rằng hầu hết những hành động phản loạn đều do lũ bất mãn lầm đường xúi dục - do đó, chúng ta sẽ nhẹ nhàng trừng trị vùng đất bất trung được gọi là Surda, bằng cách đặt lại Surda dưới sự cai trị khoan hồng của hoàng đế Galbatorix, một vị vua đã lao tâm khổ trí đêm ngày mưu cầu ấm no hạnh phúc cho thần dân.

Ta lập lại, bỏ đội ngũ, chạy đi nếu không các người sẽ phải gánh chịu ngày tận thế đã được báo trước.

Gã lính mở miệng túi vải, đổ ra một cái đầu lâu và ném vút trở về giữa đám lính Varden. Rồi thúc ngựa quay đầu trở lại.

Eragon hỏi Nasuada:

- Giết chứ?

- Không. Chúng ta sẽ có cách đối phó khác. Đừng phạm quy luật bất khả xâm phạm của sứ thần.

- Tùy tiểu thư...

Eragon hốt hoảng, ôm chặt cổ Saphira cho khỏi bị nhào xuống đất, vì ả rồng bỗng đứng dựng lên khỏi rào, hai chân trước chống lên bờ lũy. Saphira há miệng rú lên một hơi dài, giống hệt như tiếng rú của quái thú Urgal. Nhưng đây là tiếng rú đầy thách thức kẻ thù, một lời cảnh cáo vì sự cuồng nộ do chúng gây ra và là một hồi kèn thúc dục những con người căm ghét bạo chúa Galbatorix.

Âm thanh như tiếng kèn đồng khổng lồ của Saphira làm con ngựa đen của tên lính phát hoảng, nhảy thốc sang phải, trượt chân, ngã lằm trên mặt đất nóng hổi. Gã lính bị quăng khỏi mình ngựa, sóng soài trên miệng hố lửa đang phun phì phì. Một tiếng rú khủng khiếp làm Eragon nổi da gà, rồi tắt cả lại hoàn toàn im lặng.

Bầy chim đen nghệt bắt đầu sà xuống.

Phe Varden rầm rầm hoan hô Saphira. Thậm chí Nasuada cũng tùm tùm cười, rồi vỗ tay nói:

- Tôi nghĩ chúng sẽ tấn công ta vào sâm sẫm tối. Eragon, tập hợp Con đường Lãng-du, sẵn sàng hành động. Chừng nửa tiếng nữa tôi sẽ có lệnh cho anh.

Vừa cùng vua Orrin trở lại giữa doanh trại, Nasuada vừa nói:

Thưa bệ hạ, chúng ta cần phải quyết định vài việc. Tôi đã có kế hoạch, nhưng còn cần...

Cô rồng ngoáy tí đuôi thích chí: “Cứ để chúng tới đây. Ta sẽ rô ti ráo.”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Linh được của phù thủy

Đêm đã xuống trên Cánh-dồng-cháy. Màn khói mờ đục che phủ trăng sao, bóng tối dày đặc chỉ chợt lóe sáng bởi những đốm lửa buồn rầu từ những hố than bùn lác đác và hàng ngàn ngọn đuốc của hai cánh quân. Đứng gần tiền trạm của Varden, Eragon nhìn sang phía địch. Những ánh đuốc màu cam của quân triều đình dày đặc như một thành phố.

Vừa gài cái móc cuối cùng bộ giáp của Saphira, Eragon vừa nhắm mắt giữ sự giao tiếp với các pháp sư của Con-đường Lãng-du được hiệu quả hơn. Nó đã tập để phát hiện ra họ ngay khi có lệnh, vì mạng sống của nó tùy thuộc vào việc bắt liên lạc với họ nhanh nhạy, kịp thời. Ngược lại, các pháp sư cũng phải tập nhận ra khi được Eragon giao tiếp bằng tư tưởng, để họ không tự phong tỏa khi Eragon cần hỗ trợ.

- Chào, Orik.

Nói xong Eragon mới mở mắt nhìn ông lùn đang leo lên tảng đá. Mũ giáp chỉnh tề, tay trái cầm cây cung bằng sừng Urgal, Orik lau mồ hôi trán ngồi xuống bên Eragon:

- Sao cậu nhận ra tôi? Tôi tự phong tỏa rồi mà.

Saphira cắt nghĩa: “Mỗi tư tưởng đều gây ra một cảm giác khác nhau. Cũng như không có hai giọng nói giống nhau vậy.”

- À, ra vậy.

Eragon hỏi:

- Ông tới có chuyện gì không?

- Tôi chợt nghĩ cậu cần có bạn trong một đêm nghiêm trọng như thế này. Nhất là Arya bạn công tác khác, còn Murtagh thì không còn nữa.

“Ước gì có anh ấy trong trận này.” Eragon thầm nghĩ. Murtagh là người duy nhất có kiếm pháp ngang ngửa với Eragon, ít ra là trước Hội Huyết-thệ. Luyện kiếm cùng anh ta là một trong những niềm vui hiếm hoi Eragon có được suốt thời gian hai người gần nhau. “Tôi mong sao lại được cùng anh chạm kiếm một lần nữa, bạn hiền ơi!”

Nhớ lại cái chết của Murtagh - bị Urgals xô xuống lòng núi Farthern Dur - khiến Eragon phải đối diện với một sự thật buồn thảm: dù là một chiến binh lừng lẫy đến đâu, vận mạng rủi may mới là kẻ quyết định ai chết ai sống trong chiến trận.

Như cảm thông được ý nghĩ của Eragon, ông lùn Orik nắm vai nó nói:

- Cậu sẽ không sao đâu. Thử tưởng tượng địch quân đang cảm thấy gì vì biết trước sau gì cũng sẽ phải đụng độ với cậu.

Eragon mỉm cười biết ơn:

- Tôi rất mừng vì ông đã tới.

Đầu mũi ông lùn đỏ bừng lên, xoay xoay cây cung trong tay, Orik nói:

- A, nếu tôi để chuyện gì xảy ra cho cậu, vua Hrothgar chẳng để tôi yên đâu. Hơn nữa, bây giờ chúng mình đã là anh em kết nghĩa rồi, đúng không? Qua Eragon, Saphira hỏi: “Những người lùn kia sao rồi? Ông chỉ huy họ, phải không?”

Mắt Orik long lanh sáng:

- À, phải, đúng vậy. Họ cũng sắp tham gia cùng chúng ta. Lý do duy nhất chúng tôi cùng sát cánh chống lại triều đình, là vì Eragon được coi như một thành viên trong dòng tộc Ingeitum. Mi và Eragon có thể tập trung trong việc tìm kiếm Galbatorix, không phải bận tâm chống đỡ những áp lực tấn công của kẻ thù.

Eragon hỏi:

- Ông nghĩ sao về vụ Nasuada và Urgals?

- Cô ta đã quyết định đúng đắn.

- Vậy là ông đồng ý với cô ấy rồi!

- Tôi đồng ý. Tôi cũng không thích chuyện đó như cậu, nhưng tôi đồng ý.

Sau đó tất cả đều chìm trong im lặng, Eragon ngồi dựa Saphira, cố ngăn chặn mỗi âu lo đang tràn ngập trong lòng. Từng phút chậm chạp trôi qua. Eragon cảm thấy thời gian chờ đợi dằng dặc trước trận đánh còn căng thẳng hơn khi lâm trận thực sự. Nó tra dầu bộ yên cương của Saphira, lau chùi bao tay, xà cạp và trở lại với những tâm thức quen thuộc của nhóm Con đường Lãng-du... tất cả những gì có thể giết thời giờ.

Hơn một tiếng sau, Eragon thấy hai chiếc bóng đang tiến qua khoảng trống

không người. Angela? Solembum?

Eragon lay ông lùn dậy. Nó cho ông biết hình như hai kẻ tiến tới chính là bà lang phù thủy Angela và mèo ma Solembum. Orrik nhíu mày, rút cây rìu khỏi thắt lưng:

- Tôi mới chỉ gặp bà ta vài lần, nhưng hình như không phải loại người phản bội chúng ta đâu. Angela được Varden tin cẩn mấy chục năm rồi.

- Nhưng vẫn phải tìm hiểu xem bà ta đang làm gì.

Một lát sau, bà Angela đã chạy vào vùng sáng, Solembum lúp xúp dưới chân. Trùm kín mít trong cái áo choàng đen, bà dễ dàng lẩn vào khung cảnh loang lổ bóng tối. Với sự lanh lẹ, mềm dẻo và sức lực đáng kinh ngạc, Angela thoăn thoắt leo qua hàng loạt công sự do người lùn dựng lên, đánh đu từ cọc rào này qua cọc rào khác, nhảy qua những giao thông hào, chạy loạng choạng xuống dốc phòng thủ, rồi đứng thở hồng hộc bên Saphira.

Hất cái mũ trùm đầu màu đen ra sau, Angela nhìn tất cả với nụ cười rạng rỡ.

- Ủy ban lễ tân sao đón khách ủ rũ thế này?

Trong khi bà đang nói, mèo ma rùng mình, lông dựng ngược, toàn thân nó bỗng mờ đi như được nhìn qua một làn hơi nước, rồi rõ dần trở lại, thành một đứa con trai trần truồng, đầu tóc bù rối. Bà Angela lấy từ cái túi đeo bên hông ra bộ áo trẻ con và một con dao găm nhỏ màu đen, trao cho Solembum.

Ông lùn liếc nhìn bà phù thủy và con ma mèo đầy nghi hoặc:

- Bà làm gì ngoài đó vậy?

- Ồ, chỉ là vài chuyện vặt ấy mà.

Eragon bảo:

- Cháu thấy là bà nên nói rõ ra thì hơn.

- Cái gì? Mi không tin ta và Solembum sao?

Thằng nhóc ma mèo nhe hàm răng nhọn hớt. Eragon cười cười:

- Sao lại không tin.

Bà vuốt má Eragon:

- Ngoan lắm. Mi sẽ còn sống lâu, nếu biết rằng ta đang cố giúp sức lật đổ triều đình Galbatorix. Chỉ có điều, phương pháp của ta không phải là cầm

gươm chạy lung tung, la hét rầm rầm lên thôi.

Ông lùn vẫn càu nhàu:

- Nhưng chính xác... phương pháp của bà là gì?

Angela thủng thẳng xếp gọn áo choàng bỏ vào túi xách rồi mới nói:

- Ta không nói, muốn dành cho tất cả một sự ngạc nhiên mà. Bình tĩnh. Không phải đợi lâu đâu. Chỉ vài tiếng nữa chuyện đó sẽ bắt đầu xảy ra.

- Cái gì xảy ra? Bà nhất định không nói, tôi sẽ đem bà tới Nasuada. Công nương sẽ moi từ óc bà ra.

- Khỏi cần. Vì chính Nasuada ra lệnh cho ta làm việc này.

- Đó chỉ là lời nói của bà thôi.

- Và cũng là lời nói của tôi.

Nasuada vừa lên tiếng, từ phía sau tiến lên. Theo sau Nasuada là Garzhvog và ba tên Urgals nữa. Eragon hăm hăm nhìn bốn quái thú, lăm lăm:

- Tiểu thư...

Ông lùn cũng không giữ được bình tĩnh, nháy lù lại, miệng bật ra lời nguyền rủa, tay nắm chặt cán rìu. Ngay từ khi nhận ra không bị quái thú tấn công, Orik mới cúi chào Nasuada, nhưng mắt vẫn không rời bốn tên Urgal đồ sộ, thô kệch. Riêng bà Angela không tỏ ra có phản ứng gì. Bà chào Nasuada và nói với Urgals bằng ngôn ngữ lủng củng rời rạc của chúng. Đám Urgals hờn hờ trả lời.

Nasuada kéo Eragon ra xa một chút:

- Eragon, tôi muốn anh tạm dẹp cảm xúc riêng một lúc, để suy xét những gì tôi sắp nói một cách hợp lý. Được không, Eragon?

Mặt đanh lại, Eragon gật đầu. Nasuada nói tiếp:

- Tốt. Tôi đang ráng sức làm tất cả, để bảo đảm sao cho ngày mai chúng ta sẽ không bị thua trận. Tuy nhiên dù chúng ta chiến đấu kiên cường đến thế nào, tôi lãnh đạo Varden tài giỏi tới đâu, thậm chí nếu chúng ta đánh cho triều đình tan tác... tất cả đều không còn ý nghĩa, nếu...

Cô đập nhẹ tay lên ngực Eragon:

- ... nếu anh bị giết. Kỵ sĩ Eragon hiểu không? Tôi không có cách nào bảo vệ anh, nếu đích thân Galbatorix xuất hiện. Và nếu lão lâm trận, anh sẽ phải một mình đương đầu với lão. Con-đường Lãng-du chưa đủ là mối đe dọa

đối với lão đầu.

- Tôi vẫn luôn biết sẽ một mình đương đầu với Galbatorix, nhưng là vì Saphira.

Nasuada thoáng cười buồn. Trong ánh đuốc bập bùng, trông cô có vẻ mệt mỏi:

- Đừng tạo ra những điều phải lo nghĩ khi chưa có gì là thật. Vì rất có thể Galbatorix không có mặt trong trận này. Nhưng dù sao tôi vẫn cố gắng làm sao để anh không bị chết vì một mũi kiếm. Tôi có nghe những dự tính của người lùn, nên tôi nghĩ có thể tăng cường thêm cho kế hoạch của họ bằng cách yêu cầu Garzhvog và ba Urgals đực bảo vệ anh. Và chúng đã đồng ý để anh kiểm tra tâm tư chúng trước khi chúng phục vụ dưới quyền anh.

- Tiểu thư đừng hy vọng tôi chiến đấu bên những con quái vật đó. Ngoài ra, tôi đã chấp nhận lời đề nghị của người lùn bảo vệ cho tôi và Saphira. Họ sẽ buồn lòng nếu tôi bỏ họ, quay qua tin tưởng lũ Urgals

Saphira nhận xét: “Anh lại ngốc rồi, Eragon.”

“Ngốc vì từ chối sự giúp đỡ, dù là của bất kỳ kẻ nào, trong hoàn cảnh hiện nay của chúng ta. Nghĩ đi. Anh biết sư phụ sẽ làm gì, sẽ nói gì. Anh không tin tưởng vào những phán đoán của thầy sao?”

“Không phải chuyện gì thầy cũng đúng.”

“Khỏi bàn cãi nhiều. Tự hỏi mình đi, Eragon, rồi cho em biết, có phải là em đã nói sự thật không. Em sẽ vô cùng thất vọng nếu anh không biết chọn đúng đường.”

Biết không thể từ chối được nữa, Eragon nói với Nasuada:

- Được. Tôi chấp nhận để chúng bảo vệ, nhưng chỉ khi nào tôi biết chắc đầu óc chúng không có chút manh nha phản trắc nào. Tiểu thư có chịu hứa là sau trận này, sẽ không bao giờ yêu cầu tôi làm bất cứ việc gì với một quái thú Urgals nữa?

- Tôi không thể hứa được. Vì như vậy có thể gây tác hại đến Varden... Ôi, còn điều này nữa Eragon...

- Chuyện gì, thưa tiểu thư?

- Trong trường hợp tôi chết, tôi đã chọn anh là người kế vị. Nếu chuyện đó xảy ra, tôi đề nghị anh hãy lắng nghe những ý kiến của Jormundur – ông ta

là người giàu kinh nghiệm hơn tất cả các thành viên trong Hội-đồng Tiên-bối – và tôi mong anh hãy đặt sự an toàn của thuộc cấp trước tất cả những kẻ khác. Anh hiểu tôi chứ, Eragon?

Lời thông báo của cô làm Eragon kinh ngạc. Trên đời, không gì có ý nghĩa với Nasuada hơn Varden. Trao lực lượng cách mạng này lại cho nó, chứng tỏ cô tin tưởng nó vô cùng. Lòng tin của Nasuada làm Eragon xúc động, nó cúi đầu nói:

- Tôi sẽ ráng sức là một lãnh đạo tốt như cố thủ lĩnh Ajihad và tiểu thư. Xin tin ở tôi.

- Tôi tin.

Nói xong cô quay trở lại với mấy người đang đứng cùng mấy Urgals, cố đánh giá tính khí chúng, nhưng vẻ mặt Urgals quá khác biệt với tất cả những sinh vật quen thuộc từng gặp. Trong lòng Eragon không có chút cảm tình nào đối với chúng. Với Eragon, chúng chỉ là những con thú hoang hung dữ sẵn sàng giết nó bất cứ lúc nào. Chúng là những con vật không biết thế nào là yêu thương, tử tế; thậm chí không có trí không thật sự. Tóm lại chúng còn tệ hơn loài hạ đẳng.

Len lỏi vào sâu thăm tâm tư Eragon, Saphira nói: “Em bảo đảm, Galbatorix cũng cùng chung ý kiến như anh vậy đó.”

Cố nén sự ghê tởm, Eragon nói lớn:

- Nar Garzhvog, ta được biết, các người đồng ý để ta xâm nhập vào tư tưởng của các người?

- Đúng vậy, Ngôn-ngữ-lửa. Công nương Thọ-Săn-Đêm bảo chúng tôi đó là chuyện cần thiết. Chúng tôi rất hân hạnh được chiến đấu bên cạnh một chiến binh quả cảm như ngài, một người đã làm nhiều điều giúp chúng tôi.

- Mi nói sao? Ta đã từng giết một số đồng loại của người mà?

Bất ngờ một đoạn trong những trang giấy của sư phụ Oromis hiện trong trí Eragon: Urgals, cả đực vào cái, quyết định đăng cấp xã hội qua khả năng chiến đấu, và chính vì thủ tục này đã dẫn đến nhiều vụ xung đột nhất giữa Urgals và các loài khác. Eragon chợt hiểu, nếu chúng đã khâm phục chiến công của nó trong chiến trận, chúng sẽ coi nó như một vị chiến tướng của chúng.

- Bằng việc giết Tà Thần Durza, ngài đã giải phóng chúng tôi khỏi u mê vì lời nguyền của hắn. Chúng tôi vẫn còn nhớ món nợ đó, thưa Ngôn-ngữ-lửa. Không Urgal đực nào chống đối lại ngài nữa đâu. Nếu ngài và con rồng Lưỡi Lửa đến thăm nơi ở của chúng tôi, sẽ nhận được sự đón tiếp nồng hậu hơn bất cứ người ngoài nào trước đây.

Eragon không ngờ quái thú Urgals cũng biết đến điều ân nghĩa, nó nói với Garzhvog:

- Ta sẽ không quên lời mời đó.

Quay nhìn ba Urgals kia, rồi Eragon trở lại hỏi Garzhvog:

- Mi sẵn sàng chứ?

- Sẵn sàng rồi, Ky sĩ.

Khi len lỏi vào tâm trí Garzhvog, Eragon nhớ lại lần cặp sinh đôi xâm nhập vào tâm trí nó trong lần đầu tiên tới Farthen Dur. Gạt bỏ ý nghĩ đó, nó tập trung tìm kiếm những mưu mô hiểm độc trong quá khứ của Garzhvog. Không như cặp sinh đôi, Eragon tránh gây ra sự đau đớn có chủ tâm, nhưng cũng không quá nhẹ nhàng. Nó cảm thấy thịnh thoảng Garzhvog rùng mình với những cơn nhói đau khó chịu. Giống như thần tiên và người lùn, tâm hồn của Urgals có những thành phần khác với loài người. Tâm hồn chúng được cấu tạo một cách nghiêm khắc, theo đẳng cấp - kết quả của tổ chức bộ tộc – nhưng thô thiển, nguyên sơ, hung bạo và lạnh lẽo: đó là tâm hồn của một con thú hoang dã.

Dù không chủ tâm tìm hiểu thêm gì ngoài bản thân Garzhvog, nhưng Eragon không thể không lướt qua vài hình ảnh trong đời sống của Urgals. Garzhvog không chống cự. Thật ra, dường như nó còn tỏ ra sốt sắng chia sẻ những hiểu biết, để thuyết phục rằng Urgals không phải là những kẻ thù của Eragon. Garzhvog nói: “Chúng tôi không thể lại để cho một ky sĩ nữa truy lùng và tiêu diệt chúng tôi. Hãy nhìn kỹ đi, chúng tôi có thật sự là những quái vật như ngài gọi hay không.”

Rất nhiều hình ảnh và cảm giác lóe lên: Tuổi thơ của Garzhvog sống cùng bầy đàn trong ngôi làng đổ nát, nằm khuất nẻo trong rặng núi Spine; mẹ nó vừa chải tóc cho nó bằng cái lược sừng nai vừa hát một bài ca dịu dàng, học sẵn thú bằng hai bàn tay trần; lớn dần lên thành một Kull cao hơn hai

mét; tham gia hàng chục cuộc thách đấu, thắng có bại có; phiêu lưu khỏi làng để tìm chút tiếng tăm, để có thể kết lứa đôi; dần dần học cảm ghét, nghi ngờ và sợ hãi – đúng vậy, sợ hãi cái thế giới luôn nguyên rủa, kết án tử dòng giống nó; trận đánh tại Farthen Dur, khám phá ra việc Urgals bị Durza điều khiển bằng tà thuật; nhận ra hy vọng sống còn duy nhất của chúng là phải dẹp hết những dị biệt, kết bạn với Varden và chờ ngày Galbatorix bị truất phế. Không có một bằng chứng nào chứng tỏ Garzhvog dối trá.

Eragon không thể hiểu nổi những gì vừa thấy. Tách ra khỏi tâm trí Garzhvog, nó xâm nhập vào từng Urgals còn lại. Ký ức chúng xác định sự thật trong Garzhvog. Chúng không hề che dấu chuyện đã giết người, nhưng chỉ là làm theo sự điều khiển của Tà Thần Durza, hoặc khi đánh nhau với người để giành đất và lương thực. Chúng bảo: “Chúng tôi làm những gì phải làm để lo cho gia đình, con cái.”

Đứng trước Garzhvog, Eragon biết rằng dòng máu Urgals cũng vương giả như bất kỳ một ông hoàng nào, biết rằng dù thất học, Garzhvog là một chỉ huy sáng suốt và cũng là một tư tưởng gia, một triết gia như sư phụ Oromis.

Eragon thú thật với Saphira: “Chắc chắn hẳn còn thông minh hơn cả anh.”

Ngửa đầu, để lộ cổ ra như một dấu hiệu tôn trọng, Eragon nói lớn – và lần đầu tiên nó nhận ra sự cao quý của tước hiệu “Nar”:

- Nar Garzhvog, ta hãnh diện có anh ở bên mình. Hãy nói với Herndall của anh, chừng nào Urgals còn thành thật giữ lời hứa và không chống lại Varden, ta sẽ không bao giờ chống lại Urgals.

Eragon đã tưởng không bao giờ có thể ưa nổi Urgals, nhưng thành kiến cứng rắn mấy phút trước giờ chỉ còn là những điều ngốc nghếch, không thể giữ mãi trong một lương tâm đàng hoàng.

Saphira búng đầu lưỡi lên cánh tay ông anh làm tiếng giáp sắt vang lên loảng xoảng: “Nhận lỗi là một hành động rất can đảm.”

“Vì không muốn mọi người nhìn mình như một thằng ngốc. Càng ngốc hơn nếu cứ cố chấp tin vào điều sai lầm của mình.”

“Chà, càng ngày tiểu huynh càng khôn ngoan ra đấy.”

Dù lên giọng chọc ghẹo, nhưng Eragon biết cô ả rất hãnh diện vì hành động

của ông anh.

Bốn Urgals áp năm tay lên cái trán lồi của chúng và Garzhvog nói:

- Chúng tôi đều mang nợ ngài, thưa Ngôn-ngữ-lửa.

Eragon biết Nasuada đang nóng lòng muốn biết nó vừa thu thập được những gì, nhưng cô chỉ nói:

- Tốt. Chuyện này coi như đã ổn. Bây giờ tôi phải đi, Eragon. Tới thời điểm, anh sẽ nhận tín hiệu của tôi qua Trianna.

Cô vừa đi khuất vào bóng tối, ông lùn Orik tiến sát Eragon thì thầm:

- May mà người lùn chúng tôi sắp tới đây. Tụi sẽ canh chừng, dù lùn xit nhưng cũng dư sức chặt đứt chân mấy con quái nếu chúng giở trò sau lưng cậu.

- Tôi tưởng ông cũng đồng ý với Nasuada việc chấp nhận Urgals mà?

- Điều đó không có nghĩa là tôi tin tưởng chúng, hay thích đi cùng với chúng, đúng không?

Eragon cười cười. Khó mà thuyết phục để ông lùn hiểu Urgals không phải là những kẻ sát nhân tàn bạo, vì chính nó cũng không hề tin điều đó trước khi tìm hiểu ký ức của chúng.

Đêm nặng nề bao phủ chung quanh khi mọi người nôn nao chờ sáng. Orik rút từ trong túi ra hòn đá mài, ngòi dũa lưỡi rìu. Sáu người lùn đến sau cũng đem đá ra mài dũa vũ khí. Tiếng đá và kim loại xoèn xoẹt vang trong đêm tối. Đám Urgals ngồi dựa lưng vào nhau, ư ử những bài ca tử thần. Eragon niệm chú bao phủ một vùng an toàn quanh Nasuada, Orik, Saphira, Arya và chính nó, dù biết bảo vệ cho quá nhiều người như vậy là rất nguy hiểm, nhưng Eragon không thể để cho một ai trong số đó lâm nguy được. Sau đó, Eragon truyền công lực vào mấy viên kim cương trong đai lưng của Beloth Khôn Ngoan.

Eragon chăm chú nhìn bà lang Angela, trong bộ giáp hai màu đen và xanh lục, bà lấy từ cái hộp gỗ chạm ra hai chuôi kiếm nối nhau ngay chính giữa và hai lưỡi kiếm sắc như nước, móc vào hai đầu chuôi như một cái sào. Bà ngoáy tít món vũ khí vừa ráp xong, tỏ ra rất hài lòng.

Mấy người lùn nhìn nhau bất mãn. Eragon nghe một người trong số họ lầu bầu:

- ... thật phạm thượng. Chẳng kẻ nào ngoài bộ tộc Quan có thể sử dụng nhuần nhuyễn được huthvir.

Sau đó, âm thanh duy nhất còn lại chỉ là bản nhạc buốt rặng của người lùn mãi dũa vũ khí.

Những tiếng gào thét bật lên khi trời gần sáng. Vì giác quan nhạy bén, Eragon và Saphira nhận ra những tiếng kêu lạ trước mọi người. Nhưng rồi tiếng gào đau đớn lớn dần làm tất cả đều nghe rõ mồn một. Ông lùn Orik đứng bật dậy, nhìn về phía quân triều đình, nơi phát ra những âm thanh rợn người, hốt hoảng hỏi:

- Chúng nó đang cắt cổ loài thú gì mà làm chúng rống lên khiếp thế? Tiếng rống làm tôi lạnh tới cả xương tủy.

- Tôi đã bảo là ông không phải chờ lâu mà.

Bà lang phù thủy lên tiếng. Nhưng vẻ hí hờn lúc trước không còn nữa, trông bà xanh xao tiêu tụy như một người đang bệnh.

Đứng bên Saphira, Eragon hỏi:

- Bà làm chuyện này phải không?

- Đúng. Ta bỏ thuốc độc vào thịt hầm, bánh mì, nước uống... bất cứ thứ gì ta có thể chạm tay tới được. Có những kẻ chết ngay, có kẻ sẽ chết dần mòn khi độc được ngấm. Ta lên vào chỗ ngủ của đám sĩ quan, cho chúng một thứ thuốc khiến chúng sẽ lơ mơ khi lâm trận...

Bà cố mỉm cười, nhưng miệng méo đi như mếu:

- Ta biết... đó không phải là cách chiến đấu đàng hoàng, nhưng thà làm vậy còn hơn bị giết.

Ông lùn Orik la lớn:

- Chỉ có kẻ hèn nhát, đồ đạo chích mới dùng thuốc độc. Vinh quang gì khi chiến thắng những kẻ bệnh hoạn vì trúng độc chứ?

Angela bật lên tiếng cười chua chát:

- Vinh quang ư? Nếu ông cần vinh quang, thì vẫn còn hàng ngàn toán quân khác chưa bị tôi đầu độc dành cho ông đó. Tôi tin chắc ông sẽ có cơ hội kiếm được vinh quang vào cuối ngày hôm nay.

Eragon hỏi:

- Đó có phải là lý do bà cần những dụng cụ pha chế trong lều vua Orrin

không?

- Đúng vậy.

Nó cảm thấy việc làm của bà ta không mã thượng, nhưng cũng không muốn tìm hiểu như vậy là tốt hay xấu nữa. Có thể đó là điều cần phải làm. Bà Angela đầu độc đám lính cũng chẳng khác gì chuyện Nasuada chấp nhận giao hảo với Urgals – vì đó là những hy vọng sống còn duy nhất.

Tiếng rên xiết của những người lính trúng độc làm Eragon chỉ muốn bịt chặt hai tai. Tiếng kêu gào làm Eragon bồn chồn, bứt rứt, nhưng nó tự bắt mình phải lắng nghe: Đây là cái giá trong việc chống lại triều đình. Hai tay nắm chặt, nghiến răng đến mức buốt hai hàm, Eragon ngồi lắng nghe tiếng kêu khóc của những cơ thể đang hấp hối, lồng lộng vang vọng trên Cánh-đồng-cháy.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Giông tố nổi lên

Những tia nắng sớm vừa rọi trên mặt đất, Trianna báo cho Eragon: “Tới thời điểm rồi.” Eragon tỉnh hẳn ngủ, đứng bật dậy, vừa leo lên yên Saphira, tay rút tên khỏi ống, vừa ra lệnh cho những người chung quanh. Urgals và những người lùn vây quanh Saphira, rồi tất cả cùng hấp tấp xuống khỏi lũy phòng thủ, tiến ra khoảng trống đã được dọn sạch trong đêm qua.

Quân Varden lặng lẽ tiến ra từ những khoảng rào trống. Hàng quân này tiếp hàng quân khác, với vũ khí cuốn giẻ để không gây tiếng động. Khi Nasuada xuất hiện trên lưng con ngựa đốm, hai bên cô là Arya và Trianna; Saphira và Eragon tiến lên cùng nhập bọn.

Ban đêm, hơi nước nồng nặc mùi khí độc ứ lại trên mặt đất, lúc này những tia nắng sớm làm chúng vồng lên, lơ lờ như một làn mây mờ đục. Do đó phe Varden dự tính, họ có thể tiến qua khoảng trống ba phần tư đường mới bị quân triều đình phát hiện. Khi nghe tiếng tù và báo động vàng lên phía trước, Nasuada ra lệnh cho Eragon báo cho vua Orrin đã tới giờ tấn công, rồi cô cất tiếng:

- Các chiến hữu Varden! Hãy chiến đấu để lấy lại quê hương, mái ấm của các bạn. Chiến đấu để bảo vệ gia đình vợ con. Chiến đấu để lật đổ Galbatorix. Tiến lên tấn công, hãy nhuộm kiếm của các bạn bằng máu kẻ thù. Xung phong!

Nasuada thúc ngựa phóng tới và với một tiếng gào lớn, tất cả đưa cao vũ khí khỏi đầu rần rần chạy theo.

Eragon truyền lệnh của Nasuada tới Barden, viên pháp sư cưỡi ngựa sát bên vua Orrin. Một lát sau, nó đã nghe tiếng trống thúc quân và tiếng vó ngựa dồn dập của nhà vua cùng đoàn kỵ binh và những Urgal còn lại, tiến tới từ hướng đông. Họ đánh thốc sườn, cầm chân quân triều đình sát bờ sông Jiet, để Varden đủ thời gian vượt qua khoảng đất trống còn lại.

Hai cánh quân lăn xả vào nhau với những tiếng gầm thét rung động một góc trời. Giáo, lao, khiên, búa, gươm và mũ sắt chan chát chạm nhau. Vượt lên tiếng kim khí giao đấu là tiếng bày quạ đói rú lên lạnh lạnh, điên cuồng

vì mùi máu thịt bên dưới.

Tim Eragon đập rộn ràng. “Đây là lúc phải giết hay bị giết.” Thành linh nó cảm thấy vòng bảo vệ bằng phép thuật của nó như bị áp đảo từ phía Arya, Orik, Nasuada và Saphira.

Saphira lùi lại sau, vì sợ dễ bị pháp sư của Galbatorix phát hiện trên tuyến trước. Hít mạnh một hơi, Eragon vừa bắn tên vừa phóng ý lực tìm kiếm mấy tay pháp sư địch thủ.

Con-đường Lãng-du phát hiện pháp sư địch đầu tiên. Ngay khi được báo, lập tức Eragon tiến tới người nữ pháp sư đã bắt được địch thủ. Dốc toàn ý lực, Eragon triệt hạ sức chống đỡ của pháp sư địch, kiểm soát ngay tư tưởng hắn, để biết hắn đang bảo vệ cho toán quân nào, rồi niệm một trong mười hai câu thần chú sát thủ. Gã pháp sư gục xuống chết ngay. Không chậm trễ một giây, Eragon phát hiện những tên lính bây giờ đã không còn được phép thuật bảo vệ, lần lượt giết từng tên. Quân Varden reo hò khi thấy lính triều đình la tả rũ xuống.

Eragon sững sờ: “Giết người dễ vậy sao?” Những người lính này không có cơ hội để đánh trả hay chạy trốn! Thật khác hẳn với khi chiến đấu tại Farthen Dur. Dù mừng vì khả năng tiến bộ, nhưng những cái chết này làm Eragon cảm thấy không vui.

Nhưng không còn thời gian để bận tâm suy nghĩ về những chuyện như vậy nữa.

Hoàn hồn sau cuộc tấn công đầu tiên đầy bất ngờ của Varden, quân triều đình bắt đầu bố trí những cỗ máy tác chiến của chúng: những cỗ máy bắn đạn là những khối tròn bằng đất sét nung, những cỗ máy bắn hàng loạt những mũi tên dài gần hai thước, và những cỗ máy phun lửa. Lửa lỏng và đạn đất sét nung gây tác hại nhiều nhất. Một quả đạn đất nổ tung khi chạm mặt đất cách Saphira không tới mười mét. Eragon hụp vội mình sau tấm khiên, khi một mảnh đạn bay vèo tới đầu nó, nhưng gặp lực cản của vành đai phép thuật bảo vệ, mảnh đạn lơ lửng trên không.

Những cỗ máy chiến tranh mau chóng cản bước tiến của Varden, chúng nhắm vào đầu, là nơi đó bị tàn phá tan tành. Eragon nhận xét: “Không hủy được những cỗ máy này, không thể thắng nổi triều đình.” Vô hiệu hóa

chúng là chuyện quá dễ đối với Saphira, nhưng nó không dám bay giữa đám lính vì sợ bị tấn công bằng phép thuật.

Chọc thủng vành đai của Varden, tám tên lính xông tới đâm Saphira bằng giáo. Trước khi Eragon kịp rút gươm, Urgals đã thanh toán gọn hết mấy tên lính triều đình liều lĩnh đó.

“Tuyệt”, Garzhvog nói. Ông lùn Orik tán thành ngay: “Rất tuyệt.”

Eragon nói rộng ý lực và phát hiện một tên lính đang làm nhiệm vụ bên một cỗ máy. Dù biết chắc tên lính này cũng được phép thuật bảo vệ, Eragon vận nội công, đẩy ý lực, điều khiển tên lính bước lên bệ vũ khí đã được nạp đạn này, cầm kiem chặt sợi dây vận hành của máy. Dù sợi dây quá dày, chưa đứt hẳn khi tên lính bị đồng đội lôi kéo khỏi cỗ máy... nhưng một tiếng “rắc” vang lên, một phần dây bị đứt, quãng tay trục máy bật ngược ra sau, làm rất nhiều lính bị thương.

Lợi dụng thời khắc hỗn loạn của địch, Eragon vô hiệu hóa những cỗ máy còn lại. Khi thu hồi phép thuật, Eragon bàng hoàng thấy hàng chục người của Varden ngất xỉu chung quanh Saphira. Một thành viên của Con-đường Lãng-du đang bị địch áp đảo. Giao phó bản thân cho Saphira và những kẻ có trách nhiệm bảo vệ, Eragon lẩn xả theo dấu tên pháp sư đang tung ra những câu thần chú chết người.

Trong gần một tiếng đồng hồ, Eragon không tìm được tên pháp sư nào của Galbatorix, vì chúng quá quỷ quyệt, không tấn công trực tiếp Eragon. Mãi tới khi nó tách được tư tưởng của một pháp sư trước khi gã đó tự vẫn: “... lệnh không cho giết mi và con rồng...”

Eragon bảo Saphira: “Bây giờ thì anh đã hiểu, nhưng vì sao Galbatorix vẫn muốn chúng ta được sống? Chuyện chúng ta ủng hộ Varden đã quá rõ ràng rồi mà.”

Nasuada xuất hiện trước khi Saphira kịp trả lời. Mặt cô đầy vết máu tươi và khô, tấm khiên lỗ chỗ vết thủng, chân trái cô sưng máu từ vết thương trên đùi chảy xuống. Cô hốt hển đứt quãng nói:

- Eragon tôi cần anh. Anh... và... Saphira. Hãy chiến đấu... để chứng tỏ mình... và để khích lệ lòng... lòng... can đảm của tất cả... anh em... để làm kẻ thù phải... khiếp đảm...

Tình trạng cô làm Eragon xúc động kêu lên:

- Hãy để tôi chữa thương cho tiểu thư trước đã. Đáng lẽ tôi phải vòng bảo vệ quanh tiểu thư mạnh hơn...

- Đừng. Tôi chờ được. Nếu anh không ngăn chặn ngay làn sóng kẻ thù, chúng ta sẽ bị thua...

Mắt lờ đờ đại đi, Nasuada lão đảo trên mình ngựa trong khi cô vẫn cố thì thào:

- Chúng tôi cần... một kỵ sĩ...

Eragon đưa thanh Zar'roc lên chào:

- Một kỵ sĩ đã sẵn sàng đây, thưa tiểu thư.

- Tiến lên. Cầu thần linh phù hộ kỵ sĩ.

Eragon xuống khỏi lưng rồng, đứng trước chân Saphira, bảo ông lùn Orrik và Garzhvog:

- Bảo vệ bên trái Saphira. Dù chuyện gì xảy ra, đừng chặn đường chúng tôi.

- Ngài sẽ bị đuổi sức mất, Ngôn-ngữ-lửa.

- Không đâu. Nào, vào vị trí đi.

Eragon đặt tay lên chân Saphira, nhìn sâu vào một con mắt thăm thẳm màu ngọc của nó:

- Chúng ta khiêu vũ chứ, bạn hiền?

- Chúng ta sẽ cùng nhảy múa, tiểu huynh.

Rồi chúng hòa hợp vào nhau tới một mức độ chưa bao giờ có trước đây, chế ngự tất cả những gì dị biệt giữa hai đứa, để trở thành một thực thể duy nhất. Chúng gầm lên, phóng tới, dẫn đầu đoàn quân ra trận.

Eragon không còn có thể phân biệt, từ chính miệng nó hay miệng Saphira đã phun ra những ngọn lửa xanh thiêu rụi hàng chục tên lính; cánh tay Saphira hay chính tay nó vung gươm hạ xuống, bổ đôi nón sắt lính triều đình.

Mùi máu tanh tươi bám chặt vào không khí, khói đen dày đặc chập chờn trên Cánh-đồng-cháy, lúc che kín, khi để lộ ra những thi thể - đủ mọi cấp bậc - của bại quân. Trên đầu, hàng đoàn kèn kèn rít lên chờ tiệc thịt người và mặt trời đang lên cao để vào trưa.

Từ tư tưởng những kẻ chung quanh, Eragon và Saphira nắm bắt được hình

ảnh của chính mình. Saphira luôn được chú ý trước: một sinh vật khổng lồ với móng vuốt đẫm máu, giết hết những gì gặp trên đường đi bằng những cú đá chân, những nhát đập đuôi và những đợt sóng lửa cuộn cuộn thiêu rụi trọn một trung đội lính. Những cái vẫy long lanh như những vì sao làm lóa mắt địch thủ. Sau đó, người ta mới nhìn tới Eragon. Chạy bên Saphira, Eragon di chuyển nhanh hơn phản ứng của lính triều đình, với một sức mạnh vượt trội hơn tất cả mọi người, đập tan những tấm khiên, đâm thủng những giáp sắt, chẻ dọc những thanh kiếm của đối phương chỉ bằng một cây cung. Những mũi tên và phi lao phóng tới, bị ngăn cản bởi hàng rào phép thuật, rụng lá tả quanh nó.

Đối với Eragon – và bằng giao cảm, với cả Saphira – chiến đấu với đồng loại khó khăn hơn chém giết Urgals tại Farthen Dur. Mỗi khi nhìn một khuôn mặt khiếp sợ - hay nhìn vào tâm tư một người lính – Eragon lại tự nhủ: “Người này có thể là mình.” Nhưng nó và Saphira phải vượt qua lòng trắc ẩn, một người lính đứng trước mặt chúng, là phải chết.

Ba lần phá tuyến địch để vượt lên, ba lần Eragon chém giết rồi lại rút ngay về bên Varden để tránh bị bao vây. Lần tấn công cuối cùng, Eragon phải giảm phép thuật bảo vệ quanh Arya, Orick, Nasuada, Saphira và chính nó, để tránh bị những câu thần chú rút kiệt năng lực của nó quá mau. Dù nội công thâm hậu, nhưng trận đánh này lại quá lớn.

“Sẵn sàng chưa?” Eragon hỏi Saphira sau một thoáng nghỉ ngơi. ả rồng âm ừ trả lời: “Sẵn sàng.”

Vừa trở lại chiến trường, một loạt mưa tên vù vù rít lên về phía Eragon. Lạnh lẽo như một thần tiên – lúc này không còn hàng rào phép thuật bảo vệ nữa – Eragon đưa khiên đỡ được mười hai mũi tên. Nó bị xây chân khi một mũi tên bay trúng bụng và một mũi tên bên sườn, cả hai mũi tên đều không xuyên qua được lớp giáp sắt, nhưng làm hai nơi đó sưng tấy lên như hai quả táo. Nó tự bảo: “Đừng ngừng lại. Mi đã từng bị đau đớn hơn thế này nhiều.”

Xông vào tám tên lính đang co cụm vào nhau, Eragon vung thanh Zar'roc như một tia chớp tử thần, gạt phăng những mũi giáo của chúng sang hai bên, xia mũi kiếm vào từng tên một. Một tên lính đâm mũi giáo giáo xuyên

qua bao bấp tay Eragon thấu tới thịt.

Đám lính rúm người khi Saphira gầm lên.

Lợi dụng lúc đó, Eragon tăng lực bằng năng lượng tồn trữ trong viên hồng ngọc trên chuỗi Zar'roc, rồi thanh toán nốt ba tên lính còn lại.

Vươn cái đuôi khổng lồ qua đầu Eragon, Saphira quét đám lính chặn ngang đường đi của nó. Nhờ năng lượng mới nạp từ viên hồng ngọc và mấy viên kim cương trong đai lưng, Eragon nhìn xuống vết thương trên bấp tay và hai vết sưng, lẩm bẫm: “Wáise heill”. Các vết thương đều lành lặn lại.

Rồi kỵ sĩ và rồng tiếp tục tiến lên.

Eragon và Saphira tạo ra từng núi xác kẻ thù trên Cánh-đồng-cháy, nhưng quân triều đình vẫn không nao núng và lùi bước. Một tiên bị giết, tên khác tiến lên.

Eragon tuyệt vọng nhìn quân triều đình ào ạt đẩy lùi quân Varden bật ngược vào doanh trại. Khi Nasuada, Arya, vua Orrin và cả bà phù thủy Angela vượt qua Eragon, nó cũng nhìn thấy vẻ thất vọng trên gương mặt lo âu của họ. Eragon phản nộ: “Được, đổi thay, học hành đến thế mà không ngăn chặn nổi chúng. Chỉ vì chúng quá đông. Năng lượng trong mấy viên ngọc cũng gần cạn kiệt rồi, chúng ta không thể kéo dài mãi cuộc chiến này được đâu.”

“Nếu cần, sao anh không thu năng lượng của những kẻ quanh đây?”

“Phải giết thêm mấy pháp sư của Galbatorix, mới có thể thu năng lượng lính triều đình. Quanh đây không có thú vật cây cối, nếu làm vậy, anh sẽ gây tổn thương cho toàn thể người của Varden.”

Suốt mấy giờ sau – vì phải loại bỏ nhiều vòng bảo vệ phép thuật để giữ sức – Eragon bị nhiều vết thương nhỏ, toàn thân ê ẩm, tay trái tê dại vì luôn phải đưa khiên lên chống đỡ những nhát búa, đường gươm. Máu ròn ròn chảy từ vết rách trên trán hoà cùng mồ hôi nhễ nhại. Nó cảm giác như một ngón tay đã bị gãy.

Tình trạng Saphira cũng không khá hơn. Trong miệng nó đầy những vết rách vì những mảnh giáp sắt của quân địch, hàng chục vết thủng vì gươm và tên bắn. vai bị một cây lao phóng trúng. Eragon niệm chú đẩy đường lao, nhưng không kịp. Mỗi bước đi của Saphira để lại những giọt máu trên

mặt đất.

Bên cạnh Saphira, ba chiến binh của ông lùn và hai Urgals đã ngã gục.

Mặt trời đang chìm vào buổi chiều.

Giữa lúc Eragon và Saphira sửa soạn tấn công lần thứ bảy và cũng là lần cuối cùng, từ hướng đông lồng lộng vang lên một hồi kèn, đồng thời tiếng vua Orrin la lớn:

- Người lùn! Người lùn có mặt rồi!

Người lùn đâu? Eragon nhìn quanh, chỉ thấy trùng trùng lính triều đình. Rồi chợt hiểu, mừng đến run người, Eragon nhảy phốc lên lưng rồng. Saphira rướn mình bay vút lên. Với đôi cánh tả tơi, cô rồng giữ thăng bằng trên không, để cả hai quan sát chiến trường bên dưới.

Quả nhiên, một đạo quân hùng hậu đang tiến tới từ hướng đông Cánh-đồng-cháy. Dẫn đầu chính là vua Hrothgar – giáp vàng, vương miện nạm ngọc, tay nắm chặt cây búa chiến đấu cổ xưa. Thấy Eragon và Saphira, ông vua lùn giơ cao cây búa Volund.

Một luồng sinh lực mới tràn ngập cơ thể, Eragon quên hết những vết thương, gào đến hết hơi, cũng đưa cao thanh Zar'roc chào lại nhà vua. Saphira hoà giọng cùng ông anh. Bên dưới, quân Varden ngược nhìn với những đôi mắt chứa chan hy vọng, trong khi quân triều đình bối rối lo sợ.

Saphira vừa hạ cánh, ông lùn Orrik hỏi ngay:

- Thấy gì rồi? Phải đức vua Hrothgar không? Nhiều chiến binh không?

Eragon đứng thẳng trên bàn đạp, hồ hởi la lên:

- Phấn khởi lên! Đức vua Hrothgar đã tới. Hình như không vắng mặt một người lùn nào. Chúng ta sẽ đè bẹp triều đình.

Saphira vừa vươn mình tiến bước, Eragon chợt nghe một tiếng kêu lớn, lần này từ hướng tây:

- Một con tàu! Một con tàu đang ngược sông Jiet tới đây.

“Không thể để chúng cập bến, nếu là viện binh của Galbatorix.” Eragon nghĩ, rồi chuyển lệnh bằng tư tưởng tới Trianna: “Báo cho Nasuada, tôi và Saphira sẽ đánh đắm tàu nếu đó là tàu của triều đình.”

“Tuân lệnh” Cô gái phù thủy trả lời.

Saphira bay lên trên cánh đồng mù mịt khói. Nhưng âm thanh vũ khí va

chạm nhau xa dần. Eragon hít mạnh làn không khí trong lành. Nhưng khi nhìn xuống, nó ngạc nhiên thấy hai phe đều tản mạn ra. Quân triều đình và Varden chia thành những nhóm nhỏ đánh nhau trên khắp khoảng đất trống. Binh lính của người lùn đang đánh thốc sườn quân triều đình và kỵ binh của vua Orrin đã lâm trận.

Saphira quay đầu sang trái, bay thẳng về phía sông Jiet. Một luồng gió mạnh đánh tan khói than bùn, để lộ ra một con tàu ba cột buồm đang di chuyển trên mặt nước màu cam, hai hàng mái chèo đang ráng chống chọi cùng sóng nước. Con tàu rách nát, không một màu cờ để có thể đoán biết thuộc phe phái nào. Tuy nhiên, Eragon đã sẵn sàng triệt hạ. Trong khi Saphira bay bổ xuống, Eragon vung thanh Zar'roc khỏi đầu, hét lên một tiếng xung phong đầy man rợ.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Hội tụ

Roran đứng trước mũi tàu Cánh Rồng, lắng nghe tiếng mái chèo khua nước. Vai phải anh vẫn còn đau buốt vì ca chèo vừa qua. “Mình cứ phải chịu đựng “kỷ niệm” này của Ra’zac sao?” Lau mồ hôi trên mặt, anh cố quên những buồn rầu bức tức trong lòng, chăm chú nhìn khúc sông phía trước mù mịt khói đen.

Thím Elain lại gần, một tay đặt trên bụng bầu, lẩm bẩm:

- Trông nước sông chỗ này khiếp quá. Có lẽ chúng ta nên ở lại Dauth, hơn là tự kéo nhau đến đây để đâm đầu vào nơi khó khăn thế này.

Roran thật sự lo ngại là thím đã nói đúng. Vì sau khi thoát khỏi Mắt-lợn-lòi, từ đảo phía nam, họ đã cho tàu chạy dọc duyên hải rồi vào cửa sông Jiet, tiến tới thành phố cảng Dauth của Surda. Lúc cập bến, lương thực trên tàu đã cạn và dân làng thì đau yếu, mệt lả cả rồi.

Roran đã có ý định ở lại Dauth, nhất là sau khi được thống đốc nơi này, phu nhân Alarice, niềm nở đón tiếp. Nhưng rồi anh được nghe tin tức về quân đội của Galbatorix. Nếu Varden thất bại, anh sẽ không bao giờ còn có thể gặp lại Katrina. Vì vậy, với sự giúp sức của Jeod, anh đã thuyết phục chú Horst và những dân làng muốn tới sinh sống tại Surda, an toàn khỏi tay triều đình thì phải tiếp tục ngược sông Jiet và tiếp tay với Varden. Roran đã vượt qua được công việc khó khăn đó. Phu nhân Alarice, sau khi nghe anh trình bày, cũng sốt sắng cung cấp lương thực đầy đủ cho chuyến đi.

Nhưng từ đó, Roran luôn phân vân tự hỏi, chọn lựa đó có đúng không. Như lúc này đây mọi người đều chán ghét cảnh sống trên tàu - tất cả đều tỏ ra căng thẳng và nóng nảy – tâm trạng đó càng thêm bất lợi khi họ biết rằng đang trên đường tiến đến một cuộc chiến. “Mình có quá ích kỷ không? Mình có thực sự làm chuyện này vì quyền lợi của dân làng hay chỉ để mình càng được tiến gần Katrina hơn?” Anh nói với thím Elain:

- Thím nói đúng. Đáng lẽ mình nên ở lại Dauth.

Hai thím cháu nhìn một lớp khói dày đặc quẩn tụ trên đầu, che phủ mặt

trời, làm tất cả cảnh vật bên dưới nhuộm toàn một màu cam bệnh hoạn. Chưa bao giờ Roran thấy những tia sáng kỳ dị như những tia sáng lọc qua lớp khói kia. Các thuỷ thủ trên boong nhìn nhau khiếp đảm và vội vàng rút những bùa hộ mệnh bằng đá đeo trước cổ ra, lăm rằm khẩn khứa.

Bồng thím Elain nghiêng đầu, bảo:

- Nghe kìa. Chuyện gì vậy?

Roran cố lắng nghe. Thoang thoang vọng lại tiếng kim khí chạm nhau.

- Đó là... âm thanh của số phận chúng ta.

Trả lời thím Elain xong, Roran quay lại la lớn:

- Thuyền trưởng! Đang có xung đột ngay phía trước chúng ta.

Ulthar gào lên:

- Điều chỉnh máy bắn đá. Tăng tốc chèo gấp đôi lên, Bonden. Tất cả phải sẵn sàng vào vị trí.

Cả con tàu nhộn nhịp hẳn lên. Roran vẫn đứng yên, vì lúc này anh còn có thể nghe thấy cả tiếng gươm kiếm va chạm vào những tấm khiên, hoà lẫn tiếng người tiếng la hét như tiếng gầm rú của một quái vật khổng lồ.

Roran nhìn ông Jeod cũng vừa tiến lại mũi tàu, hỏi:

- Ông đã từng lâm trận bao giờ chưa?

- Tooi đã tham gia nhiều trận cùng Brom. Nhưng chưa bao giờ ở mức độ giống như thế này.

Lớp khói bên phải mỏng dần, để mọi người có thể nhìn thấy một vùng đất đen với những đốm lửa bập bùng toả lên những làn hơi màu cam vàng ửng. Tràn lan trên vùng đất đó, dày đặc người đang đánh nhau bằng vũ khí. Không thể nào phân biệt quân triều đình và quân Varden.

Giữa lúc đó vọng lại một tiếng kêu hốt hoảng:

- Một con tàu! Một con tàu đang ngược sông Jiet tới đây.

Roran bảo thím Elain:

- Ở đây không an toàn, thím xuống hầm đi.

Bà gật đầu chạy qua cửa hầm, rồi đóng lại. Một lát sau, chú Horst tiến lại đưa cho Roran một tấm khiên:

- Cháu cần thứ này đấy.

- Cám ơn chú. Cháu...

Roran im bật vì chung quanh con tàu, không khí bỗng chuyển động rầm rầm. Thình thịch! Roran nghiêng chặt răng. Thình thịch! Tai anh đau buốt vì sức ép của không khí. Tiếng thình thịch thứ ba vang lên cùng một tiếng gầm làm Roran phải vội nhìn lên: Một con rồng khổng lồ màu xanh ngọc hiện ra từ đám mây bông bành. Và trên lưng con rồng là thằng em họ của anh – Eragon.

Đó không phải là thằng Eragon trong trí nhớ của anh, mà giống như một nghệ sĩ đã lấy mẫu gốc của thằng em anh và làm tăng vẻ đẹp của nó lên, làm nó vừa có vẻ quý phái hơn, lại vừa giống một con thú thuộc họ mèo, như hổ báo, hơn. Thằng Eragon này trang phục như một ông hoàng, dù phong sương trong chiến trận, và tay phải huơ lên thanh gươm màu đỏ rực. Thằng Eragon này, Roran biết, có thể chém giết không chùn tay. Thằng Eragon này dũng mãnh và bất khả xâm phạm. Và... chính nó có thể giết Ra'zac và hai con chiến mã của chúng. Chính nó sẽ giúp anh giải thoát Katrina.

Xoè đôi cánh trong mờ, ả rồng trụ lơ lửng trước con tàu. Ngay lúc đó mắt Eragon gặp mắt Roran.

Cho đến lúc này, Roran vẫn không hoàn toàn tin câu chuyện của ông Jeod về Eragon và ông già Brom. Bây giờ trừng trừng nhìn thằng em họ, cảm xúc rối bời trong lòng Roran. Eragon là một kỵ sĩ rồng! Không thể nào tin nổi thằng bé gầy gò, ủ rũ từng lớn lên cùng anh lại trở thành chiến tướng dũng mãnh này. Thấy nó còn sống, trong Roran tràn ngập một niềm vui sướng bất ngờ. Nhưng, đồng thời, mỗi cảm hận khủng khiếp vì cái chết của cha và những thảm kịch xảy ra cho dân làng Carvahall lại ngùn ngụt bốc lên. Trong mấy giây ngắn ngủi này, Roran không biết mình yêu thương hay căm giận Eragon.

Roran sững người vì như có ai đó chạm vào tâm trí anh và có tiếng Eragon vang vang trong đầu: “Anh Roran!”

Roran bật nói:

- Hả.

“Không cần nói. Anh cứ nghĩ trong đầu thôi. Em nghe được.”

“Nghĩ gì?”

“Vì sao anh... Thôi, chúng ta không có đủ thời gian đâu. Anh cứ ở yên đây cho đến khi trận chiến được quyết định. Tốt hơn hết là anh hãy cho tàu trở lại cuối sông, triều đình sẽ không tấn công anh được.”

“Eragon, chúng ta phải nói chuyện với nhau. Mà phải trả lời tao rất nhiều câu hỏi.”

“Em biết, nhưng không phải lúc này.”

Trong chớp mắt, con rồng bay vút về hướng đông, biến sau lớp khói mù mịt trên Cánh Rừng Cháy.

Giọng chú Horst đầy kinh ngạc:

- Cha ơi! Một kỵ sĩ! Một kỵ sĩ thật sự! Không bao giờ tôi dám tưởng có ngày này, chứ đừng nói chi kỵ sĩ lại chính là Eragon. Tôi tin ông nói thật rồi đó, Jeod Chân Dài

Jeod mồm mỉm cười, tí tởn như đứa trẻ.

Những lời nói của hai người chỉ loáng thoáng qua tai Roran trong khi anh trừng trừng nhìn mặt sàn tàu, với sự căng thẳng như sắp làm anh nổ tung ra. Những câu hỏi chưa có câu trả lời vang vang trong đầu. Roran cố gạt bỏ những câu hỏi về Eragon. “Bây giờ không phải lúc để nghĩ đến nó. Phải chiến đấu. Varden phải thắng triều đình.”

Một làn sóng cuồng nộ dâng trong anh. Trước đây Roran đã từng trải qua cảm giác điên cuồng kỳ lạ này, nó cho phép anh vượt qua hầu hết mọi chướng ngại, di chuyển những vật thể mà bình thường anh không thể nâng lên nổi, bình thản đối diện với kẻ thù ngoài chiến địa. Cảm giác đó lúc này đang siết lấy anh, hôi hổi trong huyết quản, làm hơi thở anh rộn ràng, trống ngực anh dồn dập.

Roran chạy dọc boong tàu tới phòng lái, báo Uthar:

- Ngừng tàu lại.

- Sao?

- Tôi nói, ngừng lại. Ở yên đây cùng tất cả mọi người trên tàu. Sử dụng máy bắn đá tàn phá những gì có thể. Đừng để kẻ nào lên tàu và nhớ bảo vệ gia đình chúng tôi bằng mọi giá. Anh hiểu chứ?

Uthar lom lom nhìn Roran. Anh đã tưởng Uthar từ chối, nhưng rồi người thủy thủ với cái mặt đầy theo chỉ gật đầu nói:

- Được, được rồi, Cây-búa.

Chú Horst nặng nề lê bước vào phòng lái:

- Cháu định làm gì vậy, Roran?

- Làm gì? Cháu định thay đổi số mệnh đất nước Alagaesia.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Đại ca

Khi Saphira đưa Eragon trở lại mặt trận, nó mới nhận ra ý định của Roran. Qua lần thu hình trước đây, nó biết Roran đang ở trên biển, nhưng không bao giờ Eragon có thể nghĩ rằng người anh họ lại đang trên đường tới Surda và cũng không bao giờ nó ngờ đến chuyện hai anh em gặp nhau trong hoàn cảnh này. Đôi mắt của Roran! Đôi mắt ấy như gắn chặt vào Eragon: thắc mắc, nhẹ lòng vì biết em còn sống, căm giận và... kết tội nó. Trong đôi mắt đó, Eragon hiểu là Roran đã biết vai trò của nó trong cái chết của cậu Garrow và chưa tha thứ cho nó.

Chỉ đến khi một lưỡi kiếm chạm mạnh vào áo giáp, Eragon mới trở lại với hiện tại chung quanh. Gầm lên một tiếng, bổ thanh Zar'roc xuống, Eragon hạ tên lính vừa đâm nó. Tự rửa mình quá lơ đãng, rồi Eragon liên lạc với Trianna: “Trên con tàu đó không có ai là kẻ thù. Thông báo cho tất cả, không được tấn công. Nhờ Nasuada giúp dùm tôi một việc cho người đưa tin tới ngay tàu, cắt nghĩa cho họ hiểu tình hình và bảo họ hãy tránh xa khỏi chiến trường.”

Từ sườn tây chiến trường, chỉ với mấy bước nhảy, Saphira băng qua Cánh-đồng-cháy, tới trước mặt vua Hrothgar và các bề tôi của ông. Khi Eragon nhảy từ lưng rồng xuống, ông vua lùn lên tiếng:

- Ta chào Bàn-tay-bạc và Saphira. Thần tiên hình như đã làm nhiều việc cho kỵ sĩ hơn những gì họ hứa?

- Không đâu, tâu hoàng thượng, đó là do những con rồng.

- Thật vậy sao? Sau trận chiến đẫm máu này, trẫm mong được nghe về chuyến phiêu lưu của hai khanh. Ta cũng rất vui mừng khi Eragon chấp thuận đề nghị của ta để trở thành một người trong hoàng tộc Ingeitum. Thật là một vinh hạnh khi có khanh là người chung dòng tộc.

- Muôn tâu, đó cũng là niềm vinh hạnh của hạ thần.

Nhà vua ha hả cả cười:

- Saphira, trẫm chưa quên lời hứa của khanh tái thiết Isdar Mithrim đâu

nhé. Ngay lúc này, quân sĩ của ta cuồn đang thu dọn ngôi sao ngọc đó trong trung tâm Tronjheim. Ta hy vọng sẽ lại được nhìn thấy nó hoàn hảo như xưa.

- Thần hứa là sẽ hoàn tất công việc đó.

Sau khi nghe Eragon lập lại lời của Saphira, nhà vua đập ngón tay cong queo lên áo giáp cô rồng:

- Khanh đang mặc bộ giáp ta tặng, hy vọng nó bảo vệ tốt cho khanh.

- Muôn tâu, nếu không có bộ giáp này thần đã bị thương nhiều lần rồi.

Nhà vua vươn thẳng người, mắt rức sáng, đưa cao cây búa Volund:

- Vậy thì bây giờ chúng ta hãy tiến lên, thử lại lần nữa bộ giáp của khanh trong chiến trận.

Quay lại binh tướng của mình, nhà vua la lớn:

- Akk sartos oen durgrimst!

- Vor Hrothgar korda.

Eragon nhìn Orrik đang đứng bên nhà vua, ông lùn dịch lại:

- Hãy chiến đấu bằng cây búa bách chiến bách thẳng của đức vua Hrothgar. Cùng tiếng hò reo vao dậy, Eragon và Saphira chạy bên ông vua lùn, tiến qua phía đoàn quân áo đỏ của triều đình.

Với sự tăng cường của người lùn, thế trận đã nghiêng về bên Varden. Sát cánh với nhau, người lùn và Varden, đẩy lùi quân triều đình, xé lẻ, ép chúng phải bật ra khỏi những vị trí phòng thủ từ buổi sáng. Sự nỗ lực của họ tăng thêm hiệu quả nhờ thuốc độc của bà phù thủy Angela. Nhiều sĩ quan triều đình ngơ ngác như mất hồn, ra hoàng loạt lệnh chỉ có lợi cho Varden khoét sâu vào lòng địch. Binh lính dường như nhận ra số phận không còn mỉm cười với chúng nữa, hàng trăm tên đầu hàng, quăng vũ khí, bỏ chạy hoặc quay lại tấn công các cấp chỉ huy.

Tình trạng đó kéo dài tới quá trưa.

Giữa trận đánh, Eragon bỗng thấy một cây lao lửa bay vù vù qua đầu, rồi thẳng tới khu lều chỉ huy của triều đình, lửa ngùn ngụt bốc cháy. Chém gục các địch thủ bao quanh, Eragon ngoái đầu nhìn phía sau: hàng chục mũi tên lửa bay vòng cầu từ con tàu ngoài sông Jiet tới. “Anh đang làm gì vậy, Roran?” Vừa thầm hỏi, Eragon vừa vung gươm chém tới tấp một toán lính

vừa xông tới.

Ngay sau đó, một tiếng tù-và vang lên từ phía sau quân triều đình, rồi liên tục những tiếng tù-và khác rộ lên. Ai đó bắt đầu thúc những hồi trống mạnh mẽ. Tiếng trống vang vang khắp chiến trường, làm mọi người ngơ ngác nhìn quanh. Eragon chợt thấy, một hình dạng đầy đe dọa tách khỏi chân trời phía bắc, rồi vươn lên bầu trời nhợt nhạt trên Cánh-đồng-cháy. Bầy quạ khát máu tan tác khi cái bóng đen ghê sợ đó lặng lẽ trụ lại trên bầu không khí hừng hực nóng. Lúc đầu Eragon tưởng đó là một Lethrblaka – “chiến mã” của Ra’zac. Rồi một tia sáng từ hướng tây, rọi qua mây, quét ngang hình dạng đó.

Trên đầu họ, một con rồng đỏ dập dờn bay, toả sáng trong tia nắng như một tấm thảm bằng than hồng, thắm rực màu máu. Đôi cánh trong mờ của nó như màu rượu nho để trước ánh đèn. Từ móng vuốt, raãg tới những cái gai lưng đều trắng như tuyết. Trong đôi mắt màu son của con rồng lấp lánh niềm hân hoan vui sướng. Ngồi trên yên rồng là một thân người mặc giáp sắt bóng lộn, tay cầm một thanh đoản kiếm.

Eragon khiếp đảm nghĩ: “Galbatorix đã chế ngự được một trứng rồng nữa nở rồi!”

Người mặc giáp sắt trên lưng rồng đỏ đưa cao tay trái. Một luồng sáng từ lòng bàn tay hắt phóng thẳng vào ngực vua Hrothgar. Các pháp sư của người lùn rú lên đau đớn khi cố vận dụng phép thuật chống lại, trước khi gục chết. Vua Hrothgar ôm ngực bật ngựa xuống đất. Tiếng rên rầm đau khổ của các người lùn vang lên.

- KHÔNG!

Eragon và Saphira đều kêu rống lên. Nhìn tên kỵ sĩ địch thủ, Eragon thầm nghĩ: “Ta sẽ giết mi vì tội này.”

Biết mình và Saphira đều quá đuối sức, khó thể đối đầu với kẻ thù ghê gớm kia, Eragon nhìn quanh, thấy một con ngựa hấp hối vì bị ngọn giáo đâm xuyên qua sườn. Eragon đặt tay lên cổ con ngựa còn thoi thóp, lẩm bẩm: “Ngủ đi, bạn ơi!”, rồi chuyển sinh khí của con ngựa sang mình và Saphira. Dù không đủ năng lượng cho sức lực cả hai, nhưng cũng làm êm dịu cơ bắp quá nhức mỏi và chấm dứt sự run rẩy của tứ chi.

Nhảy lên Saphira, Eragon la lớn:

- Orrik, hãy chỉ huy người của ông.

Eragon thấy Arya, qua bãi chiến trường, đang đăm đăm nhìn nó đầy lo lắng.

Saphira phóng mình lên phía con rồng đỏ, hai cánh vỗ với một tốc độ điên cuồng. Vừa thắt chặt có mỗi dây an toàn, Eragon vừa bảo: “Hy vọng em còn nhớ những bài học của rồng vàng Glaedr.”

Saphira không trả lời, nhưng gầm lên với con rồng đỏ: “Kẻ phản bội! Kẻ đập trứng chui ra, phản bội lời thề. Đồ sát nhân!” Rồi, hai trong một, Eragon và Saphira tấn công vào trí não hai kẻ thù, tìm cách áp đảo vành đai bảo vệ bằng phép thuật của chúng. Nhưng tâm trí của kỵ sĩ kia thật kỳ lạ, dường như bao gồm vô vàn âm thanh rì rầm, giống như giọng nỉ non của những hồn ma van xin được phóng thích khỏi những góc ngách trong tâm hồn hẳn.

Eragon và kỵ sĩ kia vừa giao tiếp, lập tức hấn chống lại với một công lực mạnh như vũ bão. Eragon vội vàng rút sâu vào sau vành đai bảo vệ phép thuật, niệm mấy câu chú sư phụ đã dạy để sử dụng khi khẩn cấp.

Sức mạnh áp đảo tâm trí Eragon dội xuống khi Saphira và con rồng đỏ nhào vào tấn công nhau. Như hai ngôi sao băng sáng rực, chúng cuốn lấy nhau, tung ra những cú đá vào bụng bằng chân sau. Móng vuốt cào cấu lên bộ giáp của Saphira và bộ vẩy của rồng đỏ. Rồng đỏ nhỏ hơn Saphira những chân và vai nó to lớn hơn. Những cú đá làm hai rồng tách rời ra, rồi chúng lại xấp vào nhau, cả hai tìm mọi cách cắn cổ địch thủ.

Eragon chỉ còn biết giữ chặt thanh Zar'roc khi hai con rồng nhào lộn xuống, tung ra những cú đánh ghê hồn bằng chân và cả bằng đuôi. Cách mặt đất không tới năm mươi mét, chúng buông nhau ra, để lấy lại độ cao. Saphira vươn cổ như một con rắn, phun ra ngọn lửa cuộn cuộn.

Ngọn lửa chưa chạm tới đích, rồng đỏ đã kịp bay vọt lên cao. Nó vừa há miệng định trả miếng Saphira, Eragon kêu lên: “Skolir nosu fra brisingr!” Ngọn lửa phun ra từ miệng rồng đỏ bay lệch hướng, không làm cháy một cái vẩy nào của Saphira.

Cả hai con rồng vượt qua lớp khói, bay lên bầu trời trong trẻo buốt giá phía

trên. Chúng tiếp tục tấn công, cố leo lên lưng đối thủ. Rồng đỏ cắn mạnh đuôi Saphira. Cả Saphira và Eragon đều bật kêu lên đau đớn. Hồn hển vì ráng sức, Saphira đảo mình, lộn vòng ra sau rồng đỏ, rồng đỏ né sang trái, bay theo đường tròn ốc, cố vượt lên trên Saphira.

Trong khi hai con rồng càng lúc càng đối đầu nhau bằng những thế đánh phức tạp hơn, Eragon nhận thấy dưới Cánh-đồng-cháy vô cùng náo động: Con-đường Lãng-du bị hai pháp sư mới của triều đình áp đảo. Hai pháp sư này cao cường hơn những pháp sư xuất hiện trước đây rất nhiều. Một pháp sư của Con-đường Lãng-du đã bị giết. Eragon nghe Trianna truyền tư tưởng kêu cứu: “Khắc-tinh của Tà-Thần, cứu ngay. Chúng tôi không cần nổi chúng. Chúng giết hết quân Varden mất. Cứu...”

Tiếng cô ta tắt lịm khi kỵ sĩ địch thủ chạm vào tâm trí nó. Eragon nghiêng rặng chống trả luồng tấn công dữ dội. Thấy con rồng đỏ đang phóng tới, Eragon không dám mở tâm thứ để truyền ý nghĩ cho Saphira, nó la lớn:

- Bắt lấy anh.

Với hai đường kiếm, Eragon cắt đứt dây an toàn quanh chân, rồi nhảy vọt khỏi lưng Saphira. Cười ha hả vì cảm giác khoái hoạt, choáng váng, nhẹ tênh giữa không gian, Eragon tự nghĩ: “Thật điên rồ!” Gió thốc bay tung nén sắt, nước mắt ứa ra, Eragon buông tấm khiên, giang rộng chân tay theo lời thầy đã dạy, để giữ thăng bằng trong khi bay. Kỵ sĩ giáp sắt trợn mắt nhìn. Con rồng đỏ lách sang trái Eragon, nhưng không kịp thoát, Eragon đưa thẳng lưỡi Zar’roc khi sườn rồng đỏ vụt qua. Eragon cảm thấy mũi kiếm đi thấu qua đầu gối của rồng đỏ trước khi nó tăng tốc bay.

Rồng đỏ đau đớn rống lên.

Cú va chạm làm Eragon tung lên, hụp xuống, quay vòng. Trong khi cố gắng lấy lại thăng bằng, Eragon rơi ngược đầu vun vút xuống Cánh-đồng-cháy. Nó có thể ngừng lại bằng phép thuật, nhưng như thế sẽ làm cạn kiệt hết năng lượng còn lại. “Lẹ lên, Saphira! Em đâu rồi?”

Saphira vọt ra từ lớp khói dày đặc hôi nồng nặc, hai cánh khép chặt thân mình. Hụp xuống dưới Eragon, cô ả mở hé cánh để giảm độ rơi. Thận trọng né mấy cái gai trên lưng rồng, Eragon khéo léo trở lại yên. Saphira quát lên: “Đừng bao giờ giở trò như vậy nữa nghe không?”

Ngắm nghĩa thanh Zar'roc còn dính máu, Eragon tỉnh bơ: “Vậy mà được việc đó, đúng không nào?”

Nhưng Eragon không còn thoả mãn nữa khi nhận ra trò biểu diễn đầy nguy hiểm đó đã đặt Saphira dưới áp lực của rồng đỏ. Nó phòng mình từ trên xuống, từ dưới lên, bên phải bên trái, thúc đẩy Saphira phải lộn xuống đất. Saphira khéo léo vượt lên, nhưng mỗi lần cố vượt lên, lại bị rồng đỏ nhào xuống cản và dùng cánh tát tới tấp.

Hai con rồng xoắn vào nhau, quần thảo cho tới khi cả hai lười thè khỏi miệng, đuôi rũ xuống, vỗ cánh hết nổi.

Một lần nữa Eragon khép kín tâm tưởng – dù với bạn hay thù – gào lên:

- Xuống ngay, Saphira. Anh sẽ đấu với nó trên mặt đất. Saphira hạ xuống một khoảng trống gần nhất, một mặt phẳng bằng đá bên bờ tây sông Jiet. Nước sông đỏ ngầu vì máu từ chiến trường chảy ra. Eragon nhảy khỏi lưng Saphira. Mặt đá dưới chân cứng rắn và nhẵn nhụi, không có chỗ nào gồ ghề có thể làm đau Saphira.

Vài giây sau, con rồng đỏ bay vụt qua, rồi hạ cánh xuống đầu kia của khoảng trống. Nó giữ chân bị thương cao khỏi mặt đá. Toàn thân rồng đỏ run rẩy như một con chó bị thương. Nó cố nhảy tới, nhưng đành đứng lại gằm gừ với Eragon.

Kỵ sĩ địch thủ cởi dây an toàn, tụt xuống từ bên lành lặn của con rồng, rồi vòng qua xem xét vết thương của nó. Eragon để mặc anh ta làm, vì nó biết nhìn vết thương của cộng sự gắn bó với mình là nỗi đau to lớn của một kỵ sĩ.

Chỉ trong vòng chừng ba giây, với mấy câu thần chú, kỵ sĩ địch thủ đã chữa lành vết thương của rồng đỏ.

Eragon rùng mình sợ hãi. “Vì sao hắn có thể điều trị lạ lùng như vậy được?” Hơn nữa, đây chắc chắn không phải là Galbatorix, vì con rồng của Galbatorix màu đen.

Eragon bước tới đối đầu với kỵ sĩ kia. Hai người gặp nhau ngay giữa nền đá, Saphira và rồng đỏ lùi lại sau.

Kỵ sĩ giấp sắt nắm kiếm bằng cả hai tay, vung khỏi đầu rồi bổ xuống. Eragon nâng thanh Zar'roc lên đỡ. Những đốm lửa đỏ toé ra khi hai vũ khí

chạm nhau. Eragon tấn công lại, tới tấp xuất hàng loạt chiêu thức đầy biến ảo. Đâm ngang, xẻ dọc, hai chân Eragon nhẹ nhàng thoăn thoắt như nhảy múa, dồn địch thủ tới sát bờ đá. Kỵ sĩ giá sắt bộng trụ lại, nhẹ nhàng hoá giải đường kiếm tấn công của Eragon. “Cứ như hẳn biết trước từng bước di chuyển của mình vậy.” Eragon thầm nhủ. Nếu không quá mệt vì cuộc chiến, nó đã dễ dàng hạ được địch thủ, nhưng lúc này đâu còn đường nào khác.

Kỵ sĩ địch thủ không có sức mạnh và sự lanh lẹ của thần tiên, nhưng kiếm pháp hơn hẳn Vanir và ngang ngửa Eragon.

Eragon thoáng lo ngại khi nhận ra dấu hiệu bắt đầu xuống sức và nó chưa làm gì được hơn là mới chỉ rạch được một vết trầy trên giáp đối thủ. Năng lượng tồn trữ trong mấy viên ngọc chỉ đủ giữ cho nó gắng sức thêm mấy phút nữa thôi. Đúng lúc đó, kỵ sĩ giáp sắt tiến lên một bước, rồi bước thứ hai... Tới chính giữa nền đá, hai kỵ sĩ đối diện nhau và những đường kiếm lại lấp loáng cuốn lấy nhau.

Thanh Zar'roc trở nên quá nặng, Eragon gần như không thể nâng lên nổi nữa. Vai rã rời, hơi thở dồn dập, mặt đầm đìa mồ hôi. Niềm khao khát trả thù cho vua Hrothgar cũng không thể giúp nó vượt qua tình trạng kiệt sức.

Bỗng Eragon bị trượt chân, ngã xuống. Quyết không để bị giết trong thế nằm trên mặt đất, Eragon lăn mình, đứng phắt dậy, đồng thời thốc mũi kiếm vào đối thủ. Hẳn gạt thanh Zar'roc chỉ bằng một phất tay uể oải. Cách thức kỵ sĩ kia vung gươm sau đó - đảo lẹ một vòng bên sườn - làm Eragon chột thấy rất quen. Nó nhìn trừng trừng thanh đoản kiếm của địch thủ, rồi tới hai con mắt sau kẽ hở bằng kính của nón sắt. Eragon kêu lên:

- Tôi biết anh rồi.

Nó nhào vào kỵ sĩ kia, kẹp hai thanh kiếm giữa hai thân thể, móc mấy ngón tay xuống dưới mũi sắt, lật ngược lên.

Và, giữa nền đá kề bên Cánh-đồng-cháy, đứng sừng sững là... Murtagh.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Của thừa kế

Murtagh lặng lẽ cười rồi bật nói:

- Thrysta vindr.

Không khí giữa hai người dần thành một quả bóng hơi cứng rắn khi đập mạnh vào ngực Eragon, đẩy nó bật xa chừng năm sáu mét.

Khi lưng nện xuống mặt đá, Eragon nghe tiếng Saphira “hự” lên. Đầu óc choáng váng, nó oằn người ngồi dậy, chờ cho qua cơn đau. Bao nhiêu mừng rỡ khi thấy lại Murtagh bỗng trở nên nặng nề đến không chịu nổi. Một cảm giác kỳ lạ vừa xúc động vừa bối rối tức giận sôi sục trong lòng.

Hạ thấp kiếm, Murtagh chỉ ngón tay trở vào Eragon:

- Mi sẽ không bao giờ chịu đầu hàng.

Eragon lạnh toát dọc sống lưng. Nó nhận ra đây là cảnh đã diễn ra trong đêm báo khi còn ở trên bè từ az Ragni tới Hedarth: Một người đàn ông bò trên đất bùn, mũ sắt sứt mẻ, áo giáp đầm máu và mặt người đó khuất sau một cánh tay giơ lên. Một cánh tay hiện ra, chỉ ngón tay đầy quyền uy của định mệnh vào một người ngã trên mặt đất.

Quá khứ và tương lai đã gặp nhau. Đây là lúc số mệnh của Eragon được quyết định.

Gượng đứng dậy, Eragon vừa ho vừa hỏi:

- Murtagh... tại sao... anh vẫn còn sống? Anh đã bị Urgals xô xuống vực. Tôi đã cố thu hình ảnh anh mà chỉ thấy toàn bóng tối âm u...

- Cậu không thấy gì, cũng như khi tôi ở Uru'baen đã cố thu hình cậu nhiều lần mà cũng chẳng thấy gì.

- Nhưng anh đã chết rồi mà. Chết trong lòng đất Farthen Dur. Arya đã tìm thấy áo quần anh đầm máu dưới đường hầm.

Mặt Murtagh đầy u ám:

- Không. Tôi đã không chết. Đó chỉ là dàn cảnh của cặp sinh đôi thôi, Eragon ạ. Chúng điều khiển một toán Urgals phục kích để giết Ajihad và bắt cóc tôi. Chúng đã yểm bùa làm tôi không thể chạy trốn, rồi đưa tôi đến Uru'baen ngay sau đó.

Eragon lắc đầu, không còn hiểu nổi chuyện gì đã xảy ra:

- Nhưng anh đã bảo tôi, anh căm ghét Galbatorix, vì sao anh lại đồng ý phục vụ cho lão?

- Đồng ý ư?

Murtagh cười sảng sặc như người điên:

- Tôi đã không đồng ý. Lúc đầu, Galbatorix phạt tôi vì tôi khinh thường những năm tháng được lão bảo bọc nuôi dưỡng, vì tội không tuân theo ý lão và chạy trốn khỏi Uru'baen. Rồi... lão moi móc hết những gì tôi biết về cậu, Saphira và Varden.

- Anh đã phản bội chúng tôi! Tôi đã đau khổ vì nhớ thương anh, vậy mà anh đã phản bội chúng tôi.

- Tôi không còn chọn lựa nào khác nữa.

- Ông Ajihad đã có lý khi giam anh lại. Đáng lẽ ông ta phải để anh chết rũ trong tù, thì những chuyện này sẽ không...

- Tôi không còn chọn lựa nào khác nữa. Sau khi Thorn nở ra cho tôi, Galbatorix bắt hai chúng tôi – tôi và con rồng Thorn - phải thề trung thành bằng cổ ngữ. Bây giờ chúng tôi chỉ còn biết tuân lệnh lão.

Trong lòng Eragon ngổn ngang vừa xót thương vừa ghê tởm:

- Anh đã trở thành như cha anh rồi.

Mắt Murtagh sáng lên một cách lạ lùng:

- Không. Sao lại như cha tôi? Tôi mạnh hơn Morzan nhiều. Galbatorix đã dạy tôi rất nhiều điều về phép thuật mà cậu có năm mơ cũng không thấy được. Những câu thần chú đầy quyền năng mà thần tiên không dám lặp bập nửa câu. Những từ ngữ cổ đã thất truyền, chỉ riêng Galbatorix khám phá ra được. Những cách đề khí, vận công... Những điều kỳ bí chỉ có thể huỷ diệt kẻ thù và thoả mãn tất cả mọi ý muốn của mình.

Nhớ lại những bài học của sư phụ, Eragon bắt bẻ:

- Mọi sự trên đời luôn giữ nguyên điều kỳ bí của chúng.

- Nếu hiểu biết, cậu sẽ không nói vậy. Brom là đồ bỏ. Còn thần tiên? A, ngoài chuyện chui rúc trong rừng chờ ngày bị chinh phục, thần tiên làm được trò gì?

Murtagh nhìn Eragon từ đầu tới chân:

- Bây giờ trông cậu giống thần tiên rồi đấy. Do bàn tay của nữ hoàng Islanzadí, phải không?

Eragon im lặng, Murtagh nhún vai:

- Không sao, tôi cũng sẽ sớm biết được sự thật thôi.

Nhìn theo mắt hắt, Eragon thấy cặp sinh đôi đang đứng trước chiến tuyến, phóng chưởng lực vào giữa đoàn quân Varden và người lùn. Dù qua màn khói mờ mịt, nhưng Eragon biết chắc là hai gã pháp sư này đang vừa ha hả cười vừa tàn sát những con người đã có thời từng thân thiết với chúng. Điều mà cặp sinh đôi vô tình không thấy – còn Eragon và Murtagh lại thấy rất rõ – là Roran đang bò gần tới chúng.

Tim Eragon như ngừng đập khi nhận ra người anh họ. “Đồ ngốc! Chuẩn khỏi chúng ngay. Chúng giết anh mất thôi.”

Ngay khi Eragon vừa mở miệng định niệm chú đẩy Roran khỏi vùng nguy hiểm – dù với bất cứ giá nào -, Murtagh lên tiếng:

- Khoan. Tôi muốn thấy anh ta sẽ làm gì.

- Sao?

Murtagh nhếch nụ cười lạnh ngắt:

- Khi là tù nhân của chúng, cặp sinh đôi đã rất khoái trá khi hành hạ tôi.

Eragon nghi hoặc nhìn Murtagh:

- Anh không tiếp tay cặp sinh đôi để hại anh ấy chứ?

- Vel einradhin iet ai Shur'tugal. (Lời hứa của một kỵ sĩ)

Cả hai đều chăm chú nhìn khi Roran núp sau một đồng xác chết. Eragon cứng người khi cặp sinh đôi nhìn về đồng xác, nhưng rồi chúng tạt quay đi. Roran nhảy lên, vung búa, bổ xuống một tên, đầu nó vỡ ra toang hoác. Tên còn lại bật ngã xuống đất, chân tay co giật như lên cơn động kinh, miệng há hốc không thoát ra được tiếng kêu cho đến khi nhát búa thứ hai của Roran bổ xuống. Roran đạp lên xác kẻ thù, đưa cao búa la lớn mừng chiến thắng.

Lúc đó Eragon mới quay sang hỏi Murtagh:

- Tiếp theo là chuyện gì? Anh đến đây để giết tôi?

- Đương nhiên là không. Vì Galbatorix muốn cậu sống.

- Để làm gì?

- Cậu không biết thật à? Ha ha, đùa chút vậy thôi. Không phải vì cậu đâu,

mà là vì Saphira. Con rồng trong cái trứng cuối cùng của Galbatorix là rồng đực. Saphira là rồng cái độc nhất còn tồn tại. Nếu Saphira sinh đẻ, nó sẽ là mẹ của toàn thể loài rồng. Bây giờ thì cậu hiểu rồi chứ? Galbatorix không muốn loài rồng bị tiêu diệt và muốn xây dựng lại đoàn kỵ sĩ. Cậu sẽ không bị giết đâu, vì lão có cái nhìn rất thực tế. Được nghe Galbatorix phân giải quan điểm của lão, cậu sẽ không nghĩ lão là một người quá tệ đâu. Thống nhất toàn thể Alagaesia dưới một lá cờ, dẹp hết những cuộc nội chiến, phục hưng kỵ sĩ, tất cả những chuyện đó có phải là tội ác của lão không?

- Chính lão là kẻ đã huỷ diệt kỵ sĩ.

- Với lý do chính đáng. Các cụ đó già, mập, lẩm cẩm rồi. Thần tiên điều khiển các cụ, sử dụng các cụ để khuất phục loài người. Các cụ kỵ sĩ đó cần phải dẹp bỏ, để chúng ta có thể bắt tay làm lại từ đầu.

Sự phản uất làm mặt Eragon nhăn nhúm lại. Nó bước tới lui trên nền đá, thở nặng nề, rồi chỉ tay ra bãi chiến trường:

- Anh biện minh thế nào về tất cả những khổ đau mà con người phải chịu đựng do một tên điên rồ đã gây ra? Galbatorix không làm được gì ngoài chuyện tàn sát, đốt phá và thu gom quyền lực vào tay lão. Đó là một kẻ dối trá, sát nhân, trá trở. Anh biết vậy mà. Chính vì vậy anh đã từng không chịu làm bầy tôi của lão.

Ngừng một lúc, giọng Eragon nhẹ nhàng hơn:

- Tôi hiểu anh đã phải bắt buộc làm trái ý mình, vì vậy anh không phải chịu trách nhiệm vì vụ giết vua Hrothgar. Anh hãy trốn đi. Tôi tin, tôi và Arya sẽ có thể vô hiệu hoá mọi ràng buộc Galbatorix đã áp đặt lên anh... Theo tôi đi, Murtagh. Anh có thể làm được rất nhiều việc cho quân cách mạng Varden. Đi với chúng tôi, anh sẽ được quý phục, vinh danh, thay vì là những lời nguyện rửa, sợ hãi và căm ghét.

Murtagh lẳng lặng nhìn thanh đoản kiếm. Eragon tràn trề hy vọng. Rồi Murtagh trầm giọng nói:

- Cậu không giúp gì được cho tôi đâu, Eragon. Không ai, ngoài Galbatorix mới có thể giải lời thề của tôi và Thorn, mà điều đó thì không bao giờ lão làm. Eragon, lão đã... biết tên thật của chúng tôi rồi. mãi mãi tôi và Thorn là nô lệ của lão.

Dù có muốn, Eragon cũng vẫn không thể nguôi ngoai xót xa cảnh ngộ của Murtagh. Hoàn toàn nghiêm túc, nó nói:

- Vậy thì hãy để tôi giết anh và Thorn.

- Giết chúng tôi? Vì sao tôi phải để cậu làm chuyện đó?

Eragon thận trọng từng lời:

- Anh sẽ thoát khỏi vòng kiềm toả của Galbatorix và sẽ cứu được mạng sống hàng trăm, hàng ngàn con người. Đó không phải là lý do cao cả để anh hy sinh sao?

Murtagh lắc đầu:

- Với cậu, có lẽ đúng. Nhưng với tôi, cuộc đời còn quá đẹp. Để gì chia tay sớm với thế gian này được. Không mạng sống của một kẻ xa lạ nào quan trọng hơn mạng sống của chính tôi và Thorn.

Đến lúc này thì Eragon biết phải làm gì, dù đó là điều nó hoàn toàn căm ghét. Phóng tới, hai chân chưa chạm đất, Eragon nhắm ngay tim Murtagh, đâm thẳng thanh Zar'roc. Murtagh bật kêu lên:

- Letta.

Eragon rơi phịch xuống đất, đồng thời một sợi dây vô hình trói chặt chân tay nó, làm nó bất động. Saphira phun lửa rồi nhào tới Murtagh như mèo vồ chuột.

- Risa!

Murtagh vừa ra lệnh vừa vươn tay như những cái móng để chộp Saphira.

Saphira kêu lên kinh ngạc khi bị câu thần chú của Murtagh treo nó lơ lửng, cách nền đá mấy mét. Cố sức vùng vẫy, ả rồng không thể xuống đất, cũng không thể nào bay cao lên được chút nào.

Eragon tự hỏi: “Vì sao anh ta vẫn là người, mà nội công kinh khủng thế? Với khả năng mới của mình, làm như vậy, chắc không còn sức lết đi nổi nữa.”

Dựa vào kinh nghiệm phản ứng lại thần chú của sư phụ Oromis, Eragon nói:

- Brakka du vanyalí sem huildar Saphira un eka!

Murtagh chỉ lom lom nhìn như không thèm quan tâm đến sự đối kháng vô ích của Eragon. Eragon càng ráng sức, càng làm tay nó lạnh toát, xương

nhức nhối, nhịp tim chậm lại, như phép thuật đã tiêu huỷ hết nội công của nó. Saphira tiếp sức Eragon, chuyển nguồn lực khủng khiếp của toàn cơ thể cho ông anh.

Năm giây... rồi hai mươi giây trôi qua. Một sợi gân cổ Murtagh phồng lên. Một phút...

Một phút rưỡi... Eragon rùng mình. Từ đùi xuống chân run rẩy, động đậy như sắp bung ra.

Hai phút... Eragon bắt buộc phải thu hồi phép thuật, nếu không chắc nó sẽ ngất đi rồi chết. Nó lão đảo, gục sang một bên.

Lúc trước Eragon đã sợ, nhưng chỉ là sợ sẽ thất bại. Bây giờ nó sợ, vì không biết tài nghệ của Murtagh cao cường đến đâu.

- Cậu không tranh đua được với tôi đâu. Không kẻ nào có thể, trừ Galbatorix.

Bước lại gần, hấn dí mũi kiếm lên cổ Eragon:

- Đem cậu về Uru'baen là chuyện quá dễ dàng.

Nhìn sâu vào mắt Murtagh, Eragon nói:

- Đừng. Để tôi đi.

- Cậu vừa mới định giết tôi mà.

- Ở địa vị tôi, anh cũng sẽ làm vậy thôi. Chúng ta từng là bạn. Từng cùng nhau luyện kiếm. Chắc Galbatorix không thể thay đổi anh, đến làm anh quên tất cả...

Một phút nặng nề trôi qua, chỉ còn vọng lại âm thanh của những tiếng gầm rú từ chiến trận. Máu rỉ rỏ nhỏ giọt từ vết cắt do đầu mũi kiếm của Murtagh trên cổ ga. Saphira giận dữ đập đuôi đầy tuyệt vọng.

Sau cùng Murtagh nói:

- Tôi được lệnh cố gắng bắt cậu và Saphira. Tôi... đã cố... Đừng bao giờ để chúng ta gặp lại nhau. Galbatorix sẽ bắt tôi thề bằng cổ ngữ trong việc truy bắt cậu. Lần sau gặp lại, đừng hy vọng tôi tha cậu như lần này.

Eragon cố bước lùi, nhưng vẫn không thể nhúc nhích:

- Anh đang làm một điều phải.

- Có thể. Nhưng trước khi để cậu đi...

Hấn với tay, giật thanh Zar'roc khỏi tay Eragon và lấy luôn bao kiếm đỏ

khỏi đai lưng của Beloth Khôn Ngoan.

- Nếu tôi trở thành như cha tôi, tôi phải có kiếm của ông. Thorn (Gai Góc) là tên con rồng của tôi. Và sẽ là gai góc đối với những kẻ thù của tôi. Zar'roc Bất-hạnh và Gai Góc phải là một cặp. Ngoài ra... Zar'roc phải thuộc về trưởng nam của Morzan, cậu út làm sao giữ được.

Eragon lạnh toát người: “Không thể như thế được.”

Murtagh nở nụ cười tàn nhẫn:

- Chưa bao giờ tôi nhắc đến tên mẹ mình, phải không? Cậu cũng chưa bao giờ nói đến tên mẹ cậu. Bây giờ tôi nói đây. Selena. Selena là mẹ của chúng ta. Cặp sinh đôi đã phát hiện ra mối liên hệ này khi xâm nhập vào trí não tôi. Galbatorix rất quan tâm đến thông tin đặc biệt này.

- Nói láo!

Eragon la lên. Nó không thể nào chịu đựng nổi ý nghĩ là con trai của Morzan. “Ông Brom biết không? Sư phụ biết không? Sao không ai cho mình biết?” Rồi nó nhớ lời tiên tri của bà lang phù thủy Angela: “Kẻ phản bội là người ruột thịt.” Bà ta đã nói đúng.

Murtagh chỉ lắc đầu, lặp lại những lời đã nói một lần nữa bằng cổ ngữ, rồi ghé sát tai Eragon thì thầm:

- Chú và anh, hai anh em mình giống hệt nhau. Giống như hai giọt nước. Chú không chối được đâu, Eragon.

Eragon cố vùng vẫy khỏi thần chú của Murtagh, nhưng vô ích:

- Anh lầm rồi. Tôi và anh chẳng có gì giống nhau. Lưng tôi không còn vết sẹo nữa.

Murtagh rúm người như bị tên bắn. Mặt hấn răn lại, lạnh lùng, cầm thanh Zar'roc thẳng đứng trước ngực:

- Anh lấy lại vật thừa kế này. Tạm biệt, em trai.

Rồi hấn nhát mũi sắt, leo lên lưng Thorn. Từ lúc con rồng đỏ vươn mình, xoè cánh, phóng lên, bay về phương bắc, Murtagh không hề nhìn lại Eragon một lần. Chỉ đến khi con rồng đỏ khuất dạng cuối trời, mạng lưới phép thuật mới giải phong cho Eragon và Saphira.

Tiếng móng của Saphira lách tách khi nó hạ xuống nền đá. Bò lại ông anh, cô rồng nhẹ dụi đầu vào cánh tay Eragon, thỏ thẻ: “Tiểu huynh, anh không

sao chứ?”

“Anh ổn thôi.” Nhưng Eragon không ổn chút nào và Saphira biết điều đó. Eragon tiến lên, quan sát những gì sau cuộc chiến. Đúng vậy, cuộc chiến đã tàn. Với cái chết của cặp sinh đôi, Varden và người lùn đã chiếm lại những vùng đất bị mất, đánh tan tác hàng ngũ địch quân hoảng loạn, dồn chúng xuống sông hay ép chúng chạy ngược trở lại nơi chúng từng xuất phát.

Dù vẫn nhiều toán lính triều đình còn tại chỗ, nhưng tiếng kèn lui quân đã vang lên. Rõ ràng triều đình có ý định gom quân để sửa soạn đợt tấn công thứ hai hòng xâm chiếm Surda. Trên đường lui binh, chúng để lại hàng đồng xác chết. Những các người, lọt xuống hố lửa than bùn, bốc lên những cuộn khói đen dày đặc.

Trận chiến tàn. Đại bàng, quạ đen, chim ưng, diều hâu... đen nghịt trời, sà xuống như tấm vải liệm khổng lồ phủ khắp Cánh-đồng-cháy.

Eragon nhắm mắt, dưới hàng mi nước mắt ứa ra.

Họ đã thắng, nhưng nó thì đã bị thua rồi.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Đoàn tụ

Eragon và Saphira chậm chạp len lỏi qua những xác chết rải rác khắp Cánh-đồng-cháy, vì kiệt sức và vì những vết thương. Những người sống sót đi loạng choạng trên bãi chiến trường cháy sém, những con mắt trũng sâu ngơ ngơ nhìn vờ vẩn xa xa.

Eragon không còn cảm thấy gì ngoài nỗi sầu khổ ê chề. Dường như cuộc chiến chẳng còn ý nghĩa gì. “Bao nhiêu người phải chết để chống đối một lão già điên. Quả là một thảm kịch!” Ngừng lại, bước tránh một đồng tên cắm trên bùn, Eragon nhìn vết rách, vì bị rỗng đỏ cắn trên đuôi và những vết thương khác của Saphira, nói: “Cho anh mượn sức, để anh chữa vết thương cho em.”

“Anh cứ lo cho những người bị thương nặng trước đi.”

“Em chắc rắng được chứ?”

“Chắc mà. Em không sao đâu.”

Eragon cúi xuống điều trị vết rách trên cổ một người lính triều đình, rồi tiếp tục điều trị cho một thành viên Varden. Không phân biệt bạn hay thù, Eragon săn sóc họ bằng tất cả khả năng đang có.

Đầu óc rối bời suy nghĩ, Eragon ước sao có thể bác bỏ những lời khẳng định của Murtagh. Nhưng những gì Murtagh nói về mẹ - mẹ của cả hai - rất trùng hợp với vài điều Eragon được biết về bà: Selena bỏ làng Carvahall ra đi khoảng hơn hai mươi năm trước, chỉ trở lại một lần để sinh Eragon, từ đó không bao giờ trở lại nữa. Eragon nhớ lại lần đầu nó cùng Murtagh tới Farthen Dur, Murtagh đã kể về chuyện mẹ anh ta đã biến khỏi lâu đài của Morzan như thế nào trong thời gian Morzan đang truy lùng ông già Brom, Jeod và trứng của Saphira. Sau vụ Morzan lao thanh Zar’roc suýt giết chết Murtagh, mẹ phải giấu việc đã mang thai, trở về làng để bảo vệ mình tránh khỏi bàn tay Morzan và Galbatorix. Mẹ đã lo lắng cho mình biết ngần nào. Đau đớn biết bao, mẹ đã chết rồi, chẳng bao giờ mình còn được nhìn thấy mẹ.

Eragon đã âm thầm hy vọng là cha mẹ vẫn còn sống, dù hy vọng quá mong manh. Giờ đây, nó không hề tiếc nuối vì không được gặp cha, nhưng không bao giờ được nhìn mặt mẹ là nỗi đau khôn nguôi của nó.

Từ khi khôn đủ để biết mình là một đứa con nuôi, Eragon luôn tự hỏi, cha nó là ai và vì sao mẹ lại bỏ nó lại cho cậu Garrow và vợ Marian. Nào ngờ, những câu hỏi đó được trả lời như đâm vào tim nó nhức nhối. Có lẽ phải nhiều tháng, có thể nhiều năm nữa, Eragon mới chấp nhận được tiết lộ này của Murtagh.

Eragon đã tưởng sẽ vô cùng sung sướng khi biết về cha. Bây giờ, biết cha là ai chỉ làm nó căm phẫn. Ngày nào còn nhỏ, Eragon tìm vui trong việc tưởng tượng cha là một người cao cả, quý phái, quan trọng. Nào ngờ, ngay cả trong những ước mơ điên rồ nhất, cũng không bao giờ Eragon nghĩ mình là con một Kỵ sĩ Rồng. Thảm hại hơn: con của một kẻ phản đồ.

Mơ mộng của nó bỗng biến thành cơn ác mộng.

“Mình là nòi giống của một con quái vật... Cha mình chính là kẻ phản bội tông môn, làm bề tôi cho Galbatorix.”

- Nhưng không...

Eragon bật nói khi đang điều trị cho một người lính bị dập xương sống. Một quan điểm mới về hoàn cảnh của nó chợt bật trong đầu Eragon, làm nó cảm thấy tự tin trở lại: “Morzan có thể là cha mình, nhưng ông ta không thật sự là một người cha. Cậu Garrow mới đúng là cha của mình. Cậu đã nuôi dưỡng, dạy dỗ mình sống sao cho đàng hoàng, đạo đức. Mình là mình ngày nay là nhờ cậu. Kể cả ông Brom và sư phụ giống như cha của mình hơn Morzan. Roran là anh ruột mình, không phải Murtagh.”

Saphira nhận xét: “Anh trở nên khôn ngoan hơn rồi đó.”

“Khôn ngoan gì đâu. Anh chỉ nhận ra là ông Brom hẳn biết chuyện này. Ngoài việc ông ta ẩn dật tại làng Carvahall chờ ngày em nở ra khỏi trứng, còn lý do gì nữa không? Canh chừng thẳng con trai của kẻ thù.”

Eragon thật sự bối rối khi nghĩ ông già Brom đã coi nó như một mối nguy hiểm. Nó buồn rầy trao đổi tiếp với Saphira: “Nhưng ông ta cũng đúng thôi. Thử nhìn, sau cùng chuyện gì đang xảy ra cho anh đây.”

“Hãy nhớ, dù lý do của ông Brom là gì, ông vẫn luôn cố gắng bảo vệ anh

em mình khỏi những mối hiểm nghèo. Ông Brom chết là vì đã che chở cho anh khỏi tay Ra'zac.”

“Anh biết... Em có nghĩ là, ông Brom không cho anh biết sự thật, là vì ông sợ anh sẽ noi gương Morzan, giống như Murtagh?”

“Chắc chắn là không.”

“Sao em có thể quả quyết vậy?”

Saphira nâng cao đầu khỏi Eragon, tránh nhìn mắt nó: “Tự anh phải hiểu.”

Eragon quỳ gối bên một người lính của vua Orrin – anh ta rên rầm vì bị một mũi tên xuyên qua ruột. Năm tay người lính, Eragon nhỏ nhẹ:

- Bình tĩnh.

- Nước. Cổ tôi khô như ngói rôi. Xin rủ lòng thương, Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Mồ hôi đọng hột trên mặt người lính:

- Chữa lành vết thương xong, tôi sẽ cho anh uống. Chờ được chứ? Tôi hứa sẽ cho anh uống thoả thuê.

- Hứa nhé.

- Hứa.

Với sự trợ giúp của phép thuật, Eragon rút mũi tên khỏi bụng người lính. Sử dụng thêm một phần năng lượng của chính anh ta để tăng cường sức mạnh cho thần chú, Eragon và Saphira bắt đầu điều trị phần nội tạng.

Mấy phút sau, anh thương binh xoa tay lên bụng, da dẻ nơi vết thương nhẵn nhụi, không để lại vết sẹo nào. Mắt ướt nhoè, anh ta nhìn Eragon lấp bắp:

- Tôi... Khắc-Tinh của Tà-Thần. Ngài...

Eragon trao bịch chứa nước bằng da cho người lính:

- Giữ lấy. Anh cần nó hơn tôi nhiều.

Đi thêm khoảng một trăm mét nữa, Eragon và Saphira vượt qua bức tường khói mù mịt, tiến đến gần Orik và mười người lùn - cả nam và nữ - đang xếp hàng quanh thi hài vua Hrothgar đặt trên bốn tấm khiên.

Những người lùn, bứt tóc, dấm ngực, ngửa mặt lên trời than khóc. Eragon cúi đầu, lẩm bẩm:

- Stydja unin mor'rant, Hrothgar Konungr.

Một lúc sau, Orik mới nhìn thấy Eragon. Mặt ông lùn đỏ gay vì khóc, bím

râu xỏ tung. Ông lão đảo đến gần Eragon, hỏi:

- Cậu đã giết thẳng hèn đó chưa?

- Nó chạy thoát rồi.

Eragon không dám nói kỳ sĩ đó chính là Murtagh. Ông lùn dấm hai tay vào nhau:

- Barzuhn.

- Nhưng nhân danh một người trong hoàng tộc Ingeitum, tôi thề trên từng viên đá của đất nước Alagaesia, sẽ bằng mọi cách, trả thù cho đức vua Hrothgar.

- Eragon, ngoài thần tiên, cậu là người duy nhất có đủ sức mạnh đem tên sát nhân khốn kiếp này ra trước công lý. Hãy bắt nó phải chịu đau khổ vì đã gây ra cái chết của đức vua.

- Chẳng phải đó là một cái chết vinh quang sao? Đức vua hằng ao ước chết ngoài chiến địa, với cây búa Volund trong tay.

- Chết ngoài chiến địa, đúng vậy, nhưng là khi đối diện với một kẻ thù nghĩa khí, một kẻ dám hiên ngang chiến đấu như một người đàn ông. Chứ không phải bị hạ bằng trò phép thuật hèn nhát...

Quay lại nhìn thi thể nhà vua, ông lùn khoanh tay cúi đầu, thở dài thườn thượt:

- Khi cha mẹ tôi qua đời vì bệnh đậu mùa, đứa vua đã đem tôi vào hoàng cung, nhận tôi làm thừa kế. Mất ngài... chẳng khác nào tôi mất cha lần nữa...

Giọng ông đầy đau khổ và Eragon cũng cảm thấy chạnh lòng:

- Tôi hiểu.

- Tôi biết cậu hiểu...

Chỉ mười người lùn, ông nói tiếp:

- Dù sao, việc trước tiên chúng tôi phải làm là chuyển ngọc thể của đức vua về Farthen Dur để an táng ngài trong đá cùng các đấng tiên vương. Bộ tộc Ingeitum phải chọn ra một grimstborith mới, và rồi mười ba tộc trưởng - gồm cả những vị cậu đang thấy tại đây - sẽ bầu lên một tân vương. Tôi không biết chuyện gì sẽ xảy ra sau đó. Thảm kịch này sẽ làm một số bộ tộc thêm dửng cảm và làm một số khác chống lại chúng tôi...

- Lúc này ông không nên quá lo lắng đến những chuyện đó. Tinh thần và thể xác tôi luôn sẵn sàng tranh đấu vì ông... Nếu muốn, hãy đến lều của tôi, chúng ta uống vài ly và ôn lại những kỷ niệm về đức vua.

- Tôi muốn lắm. Nhưng còn phải ở lại cầu nguyện cho linh hồn đức vua siêu thoát về kiếp sau.

Tạm biệt Eragon, Orick trở lại hoà giọng cầu nguyện cùng với các người lùn kia.

Cả hai tiếp tục băng qua Cánh-đồng-cháy. Saphira bảo: “Hrothgar là một vị vua vĩ đại.”

“Đúng vậy, và ông còn là một người tốt. Chúng mình phải đi tìm Arya và Nasuada. Anh mệt tới nỗi không đủ sức điều trị một vết trầy nhỏ nữa. Và lại, họ cũng cần được biết về Murtagh.”

Rẽ về hướng nam để trở lại doanh trại Varden, nhưng mới đi được một đoạn đường, Eragon hốt hoảng khi thấy Roran đang từ bờ sông Jiet tiến tới. Roran đứng chặn trước mặt, mắt trừng trừng nhìn thẳng Eragon. Hàm dưới của anh đưa qua đưa lại, như muốn nói mà không thốt lên lời.

Rồi anh tung một quả đấm ngay cằm Eragon.

Né cú đánh đó là chuyện quá dễ với Eragon, nhưng nó hứng nhận rồi lăn ngay xuống đất, để tránh Roran bị vỡ khớp ngón tay. Tuy vậy, cằm nó vẫn hơi bị đau. Nhấn nhó, Eragon nhìn người anh họ, nói:

- Em đáng bị đánh đòn.

- Đúng vậy. Nào, bây giờ chúng ta nói chuyện.

- Ngay lúc này?

- Tao không chờ được nữa. Katrina bị Ra'zac bắt rồi. Tao cần mày giúp để giải cứu cho cô ấy. Chúng bắt Katrina khi chúng tao chuẩn bị đi khỏi làng.

“Thì ra vậy.” Eragon nhận ra ngay vì sao Roran hốt hoảng, ủ rũ thế và vì sao anh ta đã đưa toàn thể dân làng đến Surda. “Ông Brom đã đoán đúng, Galbatorix đã phái Ra'zac trở lại Carvahall.”

Eragon nhú mày, bị giằng xé giữa trách nhiệm với Roran và bốn phận báo cáo công việc với Nasuada.

- Em có việc cần phải làm trước, sau đó anh em mình sẽ nói chuyện. Hay là... anh đi cùng em...

- Được.

Vừa đi Eragon vừa liếc nhìn Roran. Sau cùng nó nói nhỏ:

- Em nhớ anh quá.

Roran ngập ngừng rồi gật đầu. Đi thêm mấy bước, anh mới hỏi:

- Saphira đây phải không? Ông Jeod bảo tên nó là Saphira.

- Phải.

Saphira liếc Roran bằng một con mắt rực sáng: “Em vẫn mong có ngày được gặp họ hàng của anh Eragon.”

Nghe Eragon lặp lại lời của cô rồng, Roran ngạc nhiên kêu lên:

- Nó biết nói à?

Saphira chuyển thẳng tư tưởng vào đầu Roran: “Sao? Anh tưởng tôi câm điếc như con tắc kè bằng đá à?”

Roran chớp mắt lia lịa:

- Xin lỗi. Mình không ngờ rồng lại... thông minh đến thế. Hừ, trước hết là Ra'zac, rồi pháp sư, bây giờ lại đến người lùn, kỵ sĩ rồi... rồng biết nói. Hình như thế giới này hoá điên hết rồi.

- Dạ, hình như vậy thật.

- Tao thấy mày đánh nhau với tay kỵ sĩ kia. Mày đánh nó bị thương, phải bỏ chạy à?

- Khoan. Rồi anh sẽ biết.

Tới căn nhà bạt, Eragon vén cửa, đưa Roran vào trong. Saphira nằm ngoài, chỉ vươn đầu cổ vaà. Nasuada đang ngồi bên bàn để người nữ tì cởi bộ giáp và sôi nổi bàn luận cùng Arya. Vết thương trên đùi cô đã được chữa lành. Cô ngừng nói khi thấy có người bước vào, rồi chạy lại choàng tay ôm Eragon, kêu lên:

- Anh đã biến đâu vậy? Tôi tưởng anh chết rồi?

- Chưa chết hẳn thôi.

Arya lẩm bẩm:

- Nến vẫn còn cháy.

Bước lùi một bước, Nasuada nói:

- Sau khi anh và Saphira hạ xuống mặt đất, chúng tôi không thể thấy được những gì xảy ra. Khi con rồng đỏ bỏ đi, không thấy anh xuất hiện, rồi Arya

cổ liên lạc những không được... vì vậy chúng tôi đã tưởng...

Cô im lặng cho qua cơn xúc động, rồi tiếp:

- Chúng tôi đang thảo luận, tìm cách tốt nhất để chuyển Con-đường Lãng-du và toàn thể chiến binh sang sông.

- Xin lỗi. Tôi không có ý làm mọi người lo lắng. Chỉ vì sau trận đánh tôi quá mệt, quên giảm phép thuật bảo vệ.

Cầm tay Roran, Eragon nói:

- Tiểu thư Nasuada, cho phép tôi được giới thiệu, đây là Roran, anh họ tôi. Cố thủ lĩnh Ajihad chắc hẳn đã có lần nhắc đến anh ấy với tiểu thư. Anh Roran, đây là tiểu thư Nasuada, thủ lĩnh Varden và là cấp trên của em. Còn đây là Svit-kona Arya, sứ thần của thần tiên. Roran lần lượt cúi chào cả hai.

Nasuada nói:

- Vinh hạnh được biết người anh của kỵ sĩ Eragon.

Arya cũng nói:

- Quả đúng vậy.

Sau đó, Eragon kể chuyện toàn thể dân làng Carvahall đã tới nơi này trên con tàu Cánh Rộng và chính Roran là người đã hạ sát cặp sinh đôi.

Nasuada nhượng đôi mày đậm:

- Varden rất mang ơn anh đã cắt đứt được sự hoành hành của chúng, Roran. Làm sao tính xuể những tai hại chúng đã gây ra. Anh đã giúp chúng tôi thắng trận này. Tôi sẽ ko bao giờ quên điều đó. Dù lương thực rất giới hạn, nhưng chúng tôi sẽ cung cấp đủ cho những người trên tàu đầy đủ áo quần, lương thực và người đau yếu sẽ được tận tình săn sóc.

Roran cúi thấp hơn:

- Đa tạ tiểu thư.

- Nếu thời gian không quá cấp bách, tôi rất muốn được biết bằng cách nào anh và dân làng trốn thoát người của Galbatorix, tới Surda và rồi tìm ra chúng tôi. Thật là một câu chuyện lạ lùng. Nhưng ngay lúc này nhiều vấn đề rất khẩn trương chờ giải quyết. Chúng ta đành hẹn gặp lại sau. Bây giờ anh có thể đi được rồi.

Eragon vội nói:

- Xin để anh ấy ở lại. Nên để anh ấy tham dự việc này.

Nasuada nhìn nó bằng ánh mắt đầy dò hỏi:

- Được, nếu anh muốn. Nhưng hãy đi ngay vào vấn đề chính đi và cho chúng tôi biết về gã kỵ sĩ kia.

Eragon tóm tắt chuyện ba trứng rồi còn lại – hai trứng đã nở rồi – và về Morzan, cũng như Murtagh để Roran có thể hiểu tầm quan trọng của vấn đề. Sau đó nó mới tả lại cuộc chiến của nó và Saphira với rồng đỏ và kỵ sĩ bí mật kia, đặc biệt nhấn mạnh đến quyền năng khủng khiếp của hắn ta:

- Ngay khi hắn hươu kiếm thành một vòng nhỏ, tôi nhận ngay ra là chúng tôi đã từng cùng giao đấu với nhau, vì vậy tôi đã xông tới, lột nón sắt của hắn ra và...

Nasuada lặng lẽ hỏi:

- Đó là... Murtagh?

- Vì sao?

Cô thở dài:

- Nếu cặp sinh đôi đã không chết, thì chắc chắn Murtagh cũng vậy. Anh ta có nói thật sự chuyện gì đã xảy ra tại Farthen Dur trong ngày hôm đó không?

Eragon thuật lại chuyện phản bội Varden của cặp sinh đôi, chúng đã điều khiển Urgal và bắt cóc Murtagh.

Một giọt nước mắt lăn trên má Nasuada:

- Thật đáng thương vì chuyện này đã xảy ra cho Murtagh, trong khi anh ấy đã phải chịu quá nhiều gian khổ. Tôi đã rất hài lòng với sự cộng tác của Murtagh tại Tronjheim và đã tin rằng anh ta là một đồng minh của chúng ta. Bây giờ khó có thể nghĩ rằng Murtagh là một kẻ thù.

Quay sang Roran, cô nói:

- Cá nhân tôi còn mang thêm món nợ nữa với anh, vì anh đã giết hai tên phản bội sát hại cha tôi.

Eragon trầm nghĩ: “Cha, mẹ, anh em, họ hàng. Tất cả đều bắt nguồn từ gia đình.” Thu hết can đảm, Eragon kết thúc báo cáo bằng sự việc bị Murtagh tước đoạt thanh Zar’roc và, sau cùng là, bí mật khủng khiếp của mình.

Nasuada thì thầm:

- Không thể như vậy được.

Eragon thấy nét mặt Roran thay đổi hẳn, trước khi anh ta cố bình tĩnh lại. Điều đó, hơn tất cả những điều khác, làm tim Eragon đau nhói.

Arya hỏi:

- Có thể Murtagh nói dối?

- Tôi không nghĩ vậy. Vì tôi cũng bảo là hắn nói dối và hắn đã lập lại nguyên văn bằng cổ ngữ.

Một sự im lặng bất rứt tràn ngập trong nhà bạt. Một lúc lâu sau, Arya lên tiếng:

- Không một người nào khác được biết chuyện này. Người Varden đã đủ mất tinh thần vì kỵ sĩ kia xuất hiện. Họ sẽ càng hoang mang thêm khi biết kỵ sĩ đó chính là Murtagh - một kẻ từng được tin tưởng, từng cùng họ chiến đấu tại Farthen Dur. Nếu vụ Eragon là con trai của Morzan lan truyền ra, mọi người càng thêm vỡ mộng và chắc chẳng còn ai muốn theo chúng ta nữa. Kể cả vua Orrin, chúng ta cũng không nên để ông ta biết chuyện này.

Nasuada lắc đầu ngao ngán:

- Đúng vậy. Hừ, một kỵ sĩ mới! Tôi biết chuyện đó có thể xảy ra, nhưng vì mấy trứng còn lại quá lâu không nở, tôi thật sự không ngờ đến chuyện này. Bây giờ công việc của chúng ta càng khó khăn thêm gấp bội lần. Hôm nay chúng ta có thể yên tâm, nhưng quân triều đình vẫn còn quá đông hơn quân ta. Cả Murtagh và rồng đỏ đều mạnh hơn anh, Eragon. Anh nghĩ có thể hạ nổi Murtagh với sự hỗ trợ của các pháp sư thần tiên không?

- Có thể. Nhưng tôi không tin hắn khờ khạo tới nỗi chiến đấu với tôi và thần tiên cùng một lúc.

Suốt nhiều phút họ cùng bàn luận, tiên đoán kế hoạch chiến lược của Murtagh để có thể làm giảm hiệu quả hoặc vô hiệu hoá chúng tối đa.

Sau cùng Nasuada nói:

- Thôi, bàn bạc như vậy tạm đủ rồi. Thân thể còn dính máu, mệt mỏi; đầu óc mụ mẫm vì trận đánh, chúng ta chẳng thể quyết định được gì đâu. Nghỉ ngơi đi, mai bàn tiếp.

Eragon sửa soạn quay ra, Arya tiến lại nhìn thẳng mắt nó:

- Eragon công tử, đừng quá bận tâm vì chuyện này. Chàng không giống như cha hay anh chàng đâu. Sự hỗ trợ của họ không liên quan tới chàng.

Nasuada gật đầu:

- Đúng vậy. Đừng nghĩ rằng chuyện đó làm chúng tôi giảm niềm quý trọng anh, Eragon. Tôi biết anh có một con tim nhân ái. Cái tên của cha anh không làm thay đổi được đức tính đó.

Eragon nhìn hai người, tình thân hữu ấm áp tràn ngập trong lòng. Nó đặt tay lên ngực:

- Đa tạ.

Ra ngoài, Eragon chống hai tay lên mạn sườn hít mạnh làm không khí phảng phất khói. Trời đã xế chiều. Màu cam úng của buổi trưa đã giảm thành màu vàng kim, trải khắp doanh trại, tạo thành một nét đẹp lạ kỳ. Eragon nói với Roran:

- Giờ thì anh đã biết tất cả rồi đó.

Roran nhún vai:

- Máu mủ bao giờ cũng giống nhau.

- Đừng nói vậy. Đừng bao giờ nói như thế nữa.

Eragon gầm lên. Roran nhìn thẳng em họ một lúc:

- Xin lỗi. Anh không nghĩ vậy đâu.

Rồi nhìn mặt trời đỏ ửng cuối trời, Roran chuyển đề tài:

- Nasuada không giống như anh tưởng.

- Người mà anh định gặp là cha cô ấy, thủ lĩnh Ajihad. Tuy nhiên, Nasuada là một chỉ huy có tài như cha cô ấy vậy.

- Da cô ấy... nhuộm à?

- Không. Da tự nhiên đó.

Ngay lúc đó Eragon cảm giác ông Jeod, chú Horst và một số người đang vội vàng tiến tới. Đi vòng qua một cái lều, dân làng bước chậm lại khi nhìn thấy Saphira.

- Chú Horst! Được gặp lại chú, cháu mừng quá.

Eragon hớn hờ ôm ghì ông thợ rèn râu ria xồm xoàm. Horst lom lom nhìn Eragon rồi toác miệng cười:

- Cha cha, cháu lớn hơn hẳn khi cháu... ra đi.

- Ý chú là từ khi cháu chạy trốn khỏi làng chứ gì?

Eragon bỡ ngỡ nhìn dân làng. Sự vất vả, gian nan đã làm họ thay đổi quá

nhều. Có những người Eragon không thể nhận ra. Và nhất là họ cư xử với nó khác hẳn trước kia, vừa sợ hãi vừa oán giận. Điều đó làm Eragon nhớ lại một giấc mơ, trong giấc mơ đó tất cả những gì quen thuộc đều trở nên xa lạ. Nó bỗng cảm thấy lạc lõng giữa những người từng chung sống trong một ngôi làng này.

Đến trước ông Jeod, Eragon hỏi:

- Ông đã biết chuyện ông Brom rồi, phải không ạ?

-Ajjihad đã gửi tin đó cho ta. Nhưng ta vẫn muốn được nghe trực tiếp từ cháu.

- Ngay khi có thể, cháu sẽ kể ông nghe, vì chuyện dài dòng lắm.

Jeod cúi đầu trước Saphira:

- Cả đời ta mong mỏi được nhìn thấy một con rồng. Vậy mà hôm nay ta đã được thấy tới hai con rồng trong chỉ một ngày. Quá may mắn. Tuy nhiên, mi mới là con rồng ta muốn gặp.

Cúi đầu chạm nhẹ lên trán Jeod, Saphira nhờ Eragon: “Hãy nói dùm, em cảm ơn ông đã giải thoát em khỏi bàn tay Galbatorix. Nếu không, giờ này em vẫn còn héo hon trong kho tàng của bạo chúa. Ông là bạn của ông Brom, vì vậy cũng là bạn của chúng ta.”

Nghe Eragon lập lại xong, Jeod làm chúng ngạc nhiên với một tràng cổ ngữ:

- Atra esterní ono thelduin, Saphira Bjartskular.

Horst hỏi Roran:

- Cháu đã đi đâu? Chúng ta tìm cháu khắp nơi từ sau khi cháu đuổi theo hai tay phù thủy đó.

- Lúc này không đủ thời gian để kể. Chú hãy trở lại tàu, cho mọi người lên bờ, Varden cho chúng ta ăn nghỉ tại đây.

Dân làng vui vẻ hoan hô rần rần, trong khi Eragon chăm chú nhìn Roran ra lệnh. Sau khi Jeod và mọi người đi khỏi, nó nói với Roran:

- Họ có vẻ rất tin tưởng anh. Cả chú Horst cũng làm theo lệnh anh mà không hề thắc mắc gì. Bây giờ anh là đại diện cho cả làng sao?

- Phải.

Lúc hai anh em về tới căn lều nhỏ của Eragon, bóng tối đã bao trùm lên

Cánh-đồng-cháy. Saphira nằm trên nền đất bên ngoài, canh gác. Eragon bảo: “Ngay khi khoẻ lại, anh sẽ trị vết thương cho em.”

“Em biết rồi. Nhưng đừng thức khuya nói chuyện nhé.”

Vào lều, Eragon thắp cây đèn nhỏ. Nó có thể nhìn rõ trong tối, nhưng Roran cần ánh sáng.”

Hai anh em đối diện nhau. Eragon ngồi trên giường, Roran ngồi trên ghế xếp, dựa góc lều. Eragon bối rối không biết mở đầu như thế nào, chăm chăm nhìn ngọn lửa bập bùng của ngọn đèn dầu.

Cả hai đều ngồi bất động. Một lúc lâu sau, Roran nói:

- Cho tao biết, cha tao chết thế nào.

- Cha chúng ta.

Eragon gất lên mấy câu xong nín bật, vì thấy mặt Roran đanh lại. Nó dịu giọng, nhẹ nhàng nói tiếp:

- Em có quyền gọi cha như anh. Anh tự hỏi mình đi, em nói vậy có đúng không?

- Được. Cha chúng ta đã chết ra sao?

Eragon đã kể lại chuyện này nhiều lần. Nhưng lần này nó không giấu diếm một điều gì. Thay vì chỉ thuật lại những sự kiện, nó kể tỉ mỉ những gì nó đã suy nghĩ, đã cảm thấy từ khi nhật được trứng của Saphira, cố gắng làm Roran hiểu những gì nó đã làm và vì sao.

- Em có lỗi khi giấu diếm cả nhà chuyện Saphira, nhưng là vì em sợ anh bắt em giết nó, và em đã không nhận ra Saphira đưa đẩy gia đình ta vào vòng nguy hiểm đến thế nào. Sau khi cha chết, em quyết định đi khỏi làng, để lần theo dấu vết Ra'zac, đồng thời tránh cho làng ta những hiểm nguy. Vậy mà dân làng vẫn không thoát. Nhưng nếu em ở lại, lính triều đình còn tới sớm hơn. Thậm chí, có thể đích thân Galbatorix cũng tới thung lũng Palancar của chúng ta. Có thể em là nguyên nhân cái chết của cha, nhưng không bao giờ em cố tình gây ra cố sự. Em cũng không bao giờ có ý định gây đau khổ cho anh, cho dân làng... Anh Roran, em đã cố gắng làm những gì tốt nhất mà em có thể...

- Phần còn lại là – ông Brom từng là kỵ sĩ, việc giải thoát Arya tại Gil'ead, giết tà thần trong thủ phủ của người lùn – đúng vậy không?

- Dạ.

Eragon tóm tắt những chuyện xảy ra từ khi nó và Saphira lên đường cùng ông Brom, những ngày lưu lại hoàng cung Ellesméra và sự thay đổi của bản thân nó sau Lễ-hội Huyết-thệ.

Roran ôm gối cúi mình tới trước, lom lom nhìn mặt đất giữa hai anh em. Eragon không thể đoán được cảm xúc của người anh họ và nó không dám xâm nhập vào trí não anh. Nó cảm thấy sẽ là một sai lầm kinh khủng nếu lục lọi tư tưởng anh mình.

Roran cứ ngồi lặng lẽ như vậy, cho đến khi Eragon tưởng như anh sẽ không bao giờ chịu nói gì với nó nữa, thì Roran mới lên tiếng:

- Em đã phạm sai lầm, nhưng vẫn chưa lớn bằng lỗi lầm của anh. Cha chết vì anh đã không chịu nọp mạng cho triều đình... Chúng ta đều có tội như nhau.

Anh ngừng lên và từ từ đưa ra bàn tay phải:

- Em trai của anh.

- Anh Roran.

Eragon nắm tay anh. Hai anh em kéo nhau vào lòng, ôm nhau, vật lộn như những ngày còn ở quê nhà. Khi buông nhau ra, Eragon đưa cánh tay lên quệt nước mắt, nói đùa:

- Bây giờ hai anh em ta lại ở bên nhau, chắc chắn Galbatorix sẽ phải đầu hàng. Nào, kể chuyện chị Katrina bị Ra'zac bắt cho em nghe.

Tất cả niềm vui biến hết trên mặt Roran. Anh trầm trầm, chậm rãi kể. Eragon lắng nghe, càng lúc càng kinh ngạc vì những cuộc tấn công, bao vây, phản bội và việc di chuyển khỏi làng, vượt núi Spine, phá huỷ cảng Teirm, thoát hiểm trong dòng xoáy khủng khiếp của Mắt-lợn-lòi.

Sau cùng Eragon bảo:

- Anh đáng mặt anh hùng hơn em. Em không làm được phân nửa những chuyện anh đã làm. Chiến đấu thì có, nhưng không thuyết phục được tất cả mọi người theo mình.

- Vì anh đâu còn chọn lựa nào khác nữa. Khi chúng bắt Katrina... Đầu hàng và chết. Hoặc phải cố thoát bẫy của Galbatorix với bất cứ giá nào. Anh đã lừa gạt, đốt phá, tàn sát để tới được đây. Bây giờ dân làng đã có

Varden bảo vệ, mục đích duy nhất của anh lúc này là giải thoát Katrina, nếu... cô ấy chưa chết. Em sẽ giúp anh chứ. Eragon?

Với tay lấy cái túi nơi góc lều, Eragon lấy ra một cái bát gỗ và cái bình bạc đựng rượu faelniv ông lùn Orik đã cho. Nó nhấp một ngụm nhỏ cho tỉnh người. Rồi rót rượu vào bát, gom nội lực, Eragon nhìn vào lòng bát sáng sánh rượu, bật nói:

- Draumr kópa.

Rượu sáng lên rồi đen dần. Sau vài giây một tia sáng mỏng manh xuất hiện, để lộ ra hình ảnh Katrina. Cô đang nằm rũ bên một bức tường vô hình, hai tay bị trói bằng một sợi xích cũng vô hình, tóc xoã xuống lưng.

- Cô ấy còn sống.

Roran lăm bắm. Gò mình trên cái bát, Roran nhe răng, tưởng như anh có thể nhảy vào trong lòng bát để được gặp Katrina. Hy vọng và sự quyết tâm hiển hiện trong ánh mắt nhìn âu yếm dịu dàng. Eragon biết chỉ có cái chết mới có thể ngăn chặn Roran tìm cách cứu nàng.

Quá đuối sức, không chịu đựng hơn nổi nữa, Eragon thu hồi phép thuật. Hình ảnh Katrina mờ dần. Dựa lưng vào lều để thở, Eragon nhìn Roran lo lắng:

- Chị ấy còn sống. Chẳng may mà bị giam tại Helgrind, hang ổ của Ra'zac.

Nắm vai Roran, nó nói:

- Em trả lời câu hỏi của anh đây: em đồng ý cùng anh tới Dras-Leona. Em sẽ giúp anh giải cứu chị Katrina. Hai anh em ta sẽ giết Ra'zac để trả thù cho cha.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Phát âm

Aiedail - AY-uh-dale: *Ây-u-đen.*

Ajihad - AH-zhi-hod: *A-Di-Hôt.*

Alagaësia - al-uh-GAY-zee-uh: *Am-u-Gay-di-u.*

Arya - AR-ee-uh: *A-i-u.*

Carvahall - CAR-vuh-hall: *Ca-vu-han.*

Dras-Leona - DRAHS-lee-OH-nuh: *Dờ-rax-li-ô-nu.*

DuWeldenvarden - doo WELL-den-VAR-den: *đu-Oeo-đen-va-đen.*

Ellesméra - el-uhs-MEER-uh: *eo-ux-Mir-u.*

Eragon - EHR-uh-gahn: *E-u-gan.*

FarthenDûr - FAR-then DURE (*dure rhymes with lure*): *Pha-đen-Đuya.*

Galbatorix - gal-buh-TOR-icks: *gan-bu-to-ix.*

Gil ead - GILL-ee-id: *Giu-e'-it.*

Glaedr - GLAY-dur: *Gờ-Lay-đua.*

Hrothgar - HROTH-gar: *Hờ-Rót-ga.*

Islanzadi - iss-lan-ZAH-dee: *ix-lan-Da-đi.*

Jeod – JODE: *Dô-đờ*

Murtagh -

MUR-tag: *Mờ-rờ-lắc.*

Nasuada - nah-SOO-ah-dah: *Na-Su-a-đa.*

Nolfavrell - NOLL-fah-vrel: *Non-pha-vờ-reo.*

Oromis - OR-uh-miss: *O-u-mix.*

Ra zac - RAA-zack: *Raa-dắc.*

Saphira - suh-FEAR-uh: *Su-phia-u.*

Shruikan - SHREW-kin: *Sờ-rin-kin.*

Teirm – TEERM: *Tim.*

Trianna - TREE-ad-nuh: *Tri-a-nu.*

Tronjheim - TRONJ-heem: *Tờ-rông-hem.*

Vrael – VRAIL: *Vờ-rây.*

Yazuac - YA-zoo-ack: *Y-A-du-ách.*

Zar roc - ZAR-rock: *Da-rốc.*

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

The ancient Language: Ngôn ngữ cổ

- * **adurna** – water: *nước*.
- * **Agaetí Blödhren** - Blood-oath Celebration: *Lễ-hội Huyết-thệ*.
- * **Aiedail** - the morning star: *Sao mai*.
- * **Argetlam** - Silver Hand: *Bàn tay bạc*.
- * **Atra esterní ono thelduin/Mor ranr lífa unin hjarta onr/Un du evarínya ono varda**. - May good fortune rule over you/Peace live in your heart/And the stars watch over you: *Cầu xin bạn gặp may/tâm bình an và các ngôi sao sẽ phù hộ bạn*.
- * **Atragüilaiuniliantaughtonoun atra ono wáise sköilir frá rauthr**. - Let luck and happiness follow you and may you be a shield from misfortune: *Cầu cho bạn được may mắn và hạnh phúc và tránh gặp rủi ro*.
- * **Atranosu wáise vardo fra eld hórnya**. - Let us be warded from listeners: *Hãy bảo vệ chúng ta khỏi kẻ nghe lén*.
- * **Bjartskular** – Brightscales: *Vảy sáng*.
- * **Blöthr** - halt; stop: *ngừng lại*
- * **Brakka du vanyalí sem huildar Saphira un eka!** - Reduce the magic that holds Saphira and me!: *Hãy giảm phép thuật bao bọc tôi và Saphira!*
- * **brisingr** – fire: *lửa*.
- * **dagshelgr** - Hallowed Day: *Ngày Thánh*.
- * **Du Fells Nángoröth** - The Blasted Mountains: *rặng núi Đáng nguyên rủa*.
- * **Du Fyrn Skulblaka** - The Dragon War: *Chiến tranh Rồng*.
- * **Du Völlar Eldrvarya** - The Burning Plains: *Cánh-đồng-cháy*.
- * **Du Vrangr Gata** - The Wandering Path: *Con-đường Lãng-du*.
- * **Du Weldenvarden** - The Guarding Forest: *Rừng bảo hộ*.
- * **dvergar** – dwarves: *người lùn*.
- * **ebrihil** – master: *Thầy, sư phụ*.
- * **edur** - a tor or prominence: *Nổi bật, xuất chúng*.
- * **Eka aí friai un Shur tugal!** - I am a Rider and a friend!: *Tôi là kỵ sĩ và là*

bạn!

- * **elda-a gender** – neutral honorific of great praise: *Ngài, tiên sinh.*
- * **Eyddr eyreya onr!** – Empty your ears!: *Hãy để tai trống rỗng. Không nghe gì hết.*
- * **fairth** - a picture taken by magical means: *Một bức tranh tạo bằng phép thuật.*
- * **Fricai Anglát** - death friend: *một loại nấm độc.*
- * **Gala O Wyrda brunhvittr/Abr Berundal vandr-fodhr/Burthro lausbládar eja undir/Eom kona dauthleikr...** - Sing O white-browed Fate/Of ill-marked Berundal/Born under oaken leaves/To mortal woman...
- * **gánga aptr** - to go backward: *Đi giật lùi.*
- * **gánga fram** - to go forward: *Tiến lên.*
- * **Gath sem oro un lam iet** - Unite that arrow with my hand: *Kết hợp mũi tên đó với tay tôi.*
- * **gedwëy ignasia** - shining palm: *Lòng bàn tay sáng.*
- * **Gëuloth du knífr!** - Dull the Knife!: *Làm cùn lưỡi dao.*
- * **haldthin** – thornapple: *Gai cây táo.*
- * **Helgrind** - The Gates of Death: *Cổng Tử thần.*
- * **hlaupa** – run: *chạy.*
- * **hljödhr** - silent : *im lặng.*
- * **jierda** - break; hit: *Đánh.*
- * **kodthr** – catch: *bắt.*
- * **Kvetha Fricai** - Greetings, friend: *Chào bạn.*
- * **lethrblaka** - a bat; the Ra'zac' mounts: *một con dơi, vật để Ra'zac cưỡi.*
- * **letta** – stop: *Ngừng lại.*
- * **Letta orya thorna!** - Stop those arrows!: *Những mũi tên kia hãy ngừng lại!*
- * **Liduen Kvaedhí** - Poetic Script: *Tập thơ.*
- * **Losna kalfya iet** - Release my calves: *Buông chân ta ra.*
- * **malthinae** - to bind or hold in place; confine: *Hỗn hợp sáp ong và dầu quả hạnh.*
- * **Osthato Chetowä** - the Mourning Sage: *Hiền-nhân Sám-hối.*

- * **Reisa du adurna.** - Raise/Lift the water: *Nâng lên/Truyền sự sống cho nước.*
- * **rīsa** – rise: *Đứng lên.*
- * **Sé mor ranr ono finna** - May you find peace: *Cầu bạn bình an.*
- * **Sé onr sverdar sitja hvass!** - May your swords stay sharp!: *Cầu gươm bạn bén!.*
- * **Sé orúm thornessa hávr sharjalví lífs.** - May this serpent have life s movement: *Con rắn này có sự sống.*
- * **skölr** – shield: *Tấm khiên, che chắn.*
- * **skölr nosu fra brisingr!** - Shield us from fire!: *Hãy che chở chúng tôi khỏi ngọn lửa.*
- * **skulblaka** – dragon: *con rồng.*
- * **Stydja unin mor ranr, Hrothgar Könungr.** - Rest in peace, King Hrothgar: *Hãy an nghỉ, vua Hrothgar.*
- * **svit-kona** – Công nương.
- * **thrysta** - thrust; compress: *áp đặt.*
- * **thrysta vindr** - Compress the air: *Nén không khí.*
- * **TogiraIkonoka** - The Cripple Who Is Whole: *Tàn nhưng không phế.*
- * **the Varden** - the Warders: *Giám thị.*
- * **Vel einradhin iet ai Shur tugal.** - Upon my word as a rider: *Lấy danh dự của một kỵ sĩ.*
- * **Vinr Älfakyn** - Elf Friend: *Bạn thần tiên.*
- * **vor** - a male honorific for a close friend: *hào bằng hữu.*
- * **Wáiseheill!** - Be healed!: *Hãy bình phục!.*
- * **Wiol ono.** - For you: *Vì em, anh.*
- * **wyrda** – fate: *số phận.*
- * **Wyrdfell** - elven name for the Forsworn: *phản đồ.*
- * **yawë** - a bond of trust: *Mối ràng buộc tin tưởng.*
- * **Zar roc** – misery: *Bất hạnh.*

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

The dwarf Language :Ngôn ngữ người lùn

- * **Akh sartos oen durgrimst!** - For family and clan!: *Vì gia đình và thị tộc!*
- * **Ascudgamln** - fists of steel: *Nắm đấm bằng thép.*

- * **Astim Hefthyn** - Sight Guard (inscription on a necklace given to Eragon): *Con mắt bảo vệ.*
- * **Az Ragni** - The River: *Sông.*
- * **Az Sweldn rak Anhuin** - the Tears of Anhuin: *Nước mắt Anhuin.*
- * **Azt jok jordn rast** - Then you may pass: *Được phép qua.*
- * **barzul** - to curse someone with ill fate:*Rủa.*
- * **Beor** - cave bear : *Hang gấu.*
- * **dûrgrimst** – clan: *Thị tộc.*
- * **eta** – no: *Không.*
- * **Etzil nithgech** - Stop there!: *Đứng lại đó!*
- * **Farthen Dûr** - Our Father: *Cha của chúng ta.*
- * **Feldunost** – frostbeard: *Một loài dê đặc hữu của núi Beor.*
- * **Formv Hrethcarach...formv Jurgencarmeitder nos eta goroth bahst Tarnag, dur encesti rak kythn! Jok is warrev az barzulegur dur durgrimst, Az Sweldn rak Anhuin, mogh tor rak Jurgenvren? Ne udim etal os rast knurlag. Knurlag ana** - This Shadeslayer...this Dragon Rider has no place in Tarnag, our holiest of cities! Do you forget the curse our clan, the Tears of Anhuin, bears from the Dragon War? We will not let him pass. He is...: *Gã Khắc-Tinh của Tà-Thần này... Gã kỳ sĩ rồng này không có chỗ đứng tại Tarnag, thành phố thánh của chúng ta! Mi quên lời nguyện của thị tộc rồi sao? Nước mắt Anhuin chảy ra vì chiến tranh với loài rồng, chúng ta không cho hắn vượt qua đây. Hắn sẽ...*
- * **Grimstborith** - clan chief: *Tộc trưởng.*
- * **Guntera Aruna** - Guntera Bless: *Lời chúc phúc của Guntera.*

- * Hert dugrimst? – What clan? Who passes?: *Thị tộc nào?*
- * **hírna** – statue: *Bức tượng.*
- * **huthvir** - double-bladed staff weapon used by the Durgrimst Quan: *Một loại vũ khí: kiếm hai đầu.*
- * **Ignh az voth!** - Bring the food!: *Mang đồ ăn ra.*
- * **Ingeitum** - metalworkers; smiths: *Thợ rèn.*
- * **Isidar Mithrim** - Star Sapphire: *Ngôi sao saphia.*
- * **Jok is frekk durgrimstvren?** - Do you want a clan war?: *Mi muốn một cuộc chiến thị tộc sao?*
- * **knurl** - stone; rock: *đá.*
- * **knurla** – dwarf: *người lùn.*
- * **Knurlag qana qiranu Durgrimst Ingeitum! Qarzul ana Hrothgar oen volfild** - He was made a member of Clan Ingeitum! Cursed is Hrothgar and all who...: *Anh ta đã trở thành một thành viên của tộc Ingeitum.*
- * **knurlagn** – men: *người.*
- * **knurhiem** – Stonehead: *đầu đá.*
- * **knurlnien** - Heart of Stone: *Tim của đá.*
- * **nagra** - giant boar, native to the Beor Mountains: *Con tào vĩ đại*
- * **oef** - yes; affirmative: *Vâng, đúng.*
- * **Orik Thrifkz menthiv oen Hrethcarach Eragon rak Durgrimst Ingeitum. Wharn, az vanyali-carharug Arya. Ne oc Undinz grimstbelardn.** - Orik, Thrifk s son, and Shadeslayer Eragon of Clan Ingeitum. Also, the elf-courier Arya. We are Undin s hall-guests: *Orik, con trai của Thrifk và Eragon Khắc-Tinh của Tà-thần thuộc chủng tộc Ingeitum*
- * **otho**-faith: *Đức tin.*
- * **Ragni Hefthyn** - River Guard: *Bảo vệ sông.*
- * **shrrg** - giant wolf: *sói vĩ đại.*
- * **smer voth** - Serve the food: *phục vụ món ăn.*
- * **Tronjheim** - Helm of Giants: *Nón sắt của người khổng lồ.*
- * **Urzhad** - cave bear: *Hang gấu.*
- * **vanyali** – elf: *Thần tiên.*
- * **Vor Hrothgarz korda!** - By Hrothgar s hammer!: *Bằng cây búa của*

Hrothgar!.

* **vrron** – enough: *đủ*.

* **werg** - an exclamation of disgust: *tán thán từ chỉ sự ghê tởm*.

THE URGAL LANGUAGE: NGÔN NGỮ URGAL

Ahgrat ukmar – It is done: *đã hoàn tất*.

Drail-spawn of maggots: *trứng dòi*.

Nar: *tước hiệu được tôn trọng*.

HẾT PHẦN 2

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vy.

Đánh máy: mr_know_it_all_zell

Nguồn: mr_know_it_all_zell

VNthuquan - Thư viện online

Được bạn: Chuột lắ & Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 26 tháng 6 năm 2006